n(V)...
102

ĐẠI NAM THỰC LỤC

大南實錄

TẬP XXIV

CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ II

(1842 — 1843)

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

HÀ-NỘI — 1971

TIMSACH.COM.VN
https://tieulun.hopto.org

THƯ VIỆN KHOA HỌC TRUNG ƯƠNG
74/906

ĐẠI NAM THỰC LỤC

TẬP XXIV

CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ II

THIỆU TRỊ NĂM THỨ 2 VÀ 3

(1842 – 1843)

LUUSACH.COM.VN

Tổ phiên dịch VIỆN SỬ HỌC phiên dịch

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI
HÀ-NỘI – 1971

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XV

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Nhâm dần, Thiệu-trị năm thứ 2 [1842] (nhà Thanh, Đạo-quang năm thứ 22) mùa xuân, tháng giêng, ngày mồng 1, canh tuất. Vua đội mũ Cửu long, mặc áo hoàng bào, đeo đai ngọc, cầm trấn khuê, dẫn quần thần đến cung Từ-thọ làm lễ mừng. Sau khi thay đồ mặc thường, vua ngự điện Văn-minh, các quan mặc đẹp, vào lạy, vua thưởng kim tiền, ngân tiền có thứ bậc. Các quan chức ở bên ngoài kinh đô, ai bị phạt về tội công, cũng đều được khoan tha.

Từ tháng chạp năm trước, ngày nào cũng mưa dầm, gió bấc lạnh lẽo, đến hôm nay sắc trời quang tạnh, triều nghi nghiêm chỉnh, quan hai bộ Hộ, Hình là Vũ Xuân Cẩn, Hà Duy Phiên dâng tập *Thừa-thiên phủ* bia đồ, đại lược nói: « Mưa hòa, gió thuận, việc nông thuận lợi, 6 huyện yên tĩnh, làng mạc yên vui! ». Vua mừng, bảo quần thần rằng: « Xuân mới, lời tâu hay, đó là một điềm tốt trong buổi đầu nối nghiệp ».

Ngày tân hợi. Làm lễ ân tiến điện Hiếu-tư.

Triệu tổng đốc An — Tĩnh Mai Công Ngôn về kinh. Các quan địa phương đã về kinh dự họp triều ban, đều được cho về lỵ sở. Viên án sát Nghệ-an Hồ Hựu (tên cũ là Bảo,

https://tieulun.hopto.org

mới đổi) vào từ biệt vua, đi nhận chức. Vua dụ rằng: « Năm nay có việc bang giao, xa giá ra Bắc, trẫm sẽ dùng Mai Công Ngôn làm đại thần hành doanh, cho triệu về Nghệ-an là tỉnh quan trọng, cho ngươi hiệp đồng với bố chính Vũ Tuấn, bộ lý ấn quan phòng của tổng đốc. Các ngươi nên đồng lòng giúp nhau để xứng đáng với công việc đã ủy thác ».

Cho Lại khoa chưởng ấn cấp sự trung Lê Khắc Nhượng, thăng chức thự phủ thừa phủ Thừa-thiên (phủ thừa ở Thừa-thiên trước là Bùi Nhật Tiến, có chỉ đổi làm Hồng lô tự khanh, sung chức giáp phó sứ đi sang nhà Thanh).

Cho Nguyễn Văn Điển làm tả thị lang bộ Công, Phạm Bá Thiều làm tế tửu ở Quốc tử giám, Lê Bá Đĩnh làm lang trung ở Nội vụ phủ, Đặng Quốc Lang làm Chưởng ấn cấp sự trung ở Công khoa, giám chánh Khâm thiên giám Hoàng Công Dưỡng làm Thái bộc tự thiếu khanh, nhưng vẫn lĩnh chức giám chánh.

Ngày bính thìn. Hợp tế trời đất ở Nam giao (trước kia tế vào tháng thứ 2 mùa xuân, gần đây lại đổi tế vào tháng cuối xuân. Năm nay vì có việc vua ra Bắc, nên làm lễ vào đầu mùa xuân). Làm lễ xong, vua bảo Phan Bá Đạt ở bộ Lễ rằng: « Lúc canh tư đêm nay, chợt gặp mưa gió, lòng trẫm lấy làm lo, nhân nghĩ ra: hoàng khảo ta trước có chế ra màn căng màu xanh, màn che màu vàng, dẫu gặp mưa gió cũng làm lễ được, nếu không có thế, há chẳng bỏ dở nghi lễ sao? Thế mới biết: Thánh nhân chế tác, để lại cho người sau thật kỹ và đủ. Trẫm bắt đầu lên đàn tế, gió im, mưa tạnh, hoàn thành được đại lễ, thật nhờ trời đất mến tựa, tổ khảo để phúc, lòng trẫm kính sợ xiết bao! Nay từ hoàng tử, hoàng thân và các quan văn, võ dự việc tế này, đều thưởng cho kim tiền, ngân tiền và kỷ lục có

https://tieulun.hopto.org

thứ bậc; những binh dinh đi theo, thưởng cho 2500 quan tiền; những dân xã có bày án hương, thưởng 2000 quan.

Ngày đinh tị. Dâng lễ Xuân tế. Hôm ấy dâng lễ ở điện Sùng-ân, các đội thị vệ, hộ vệ, cảnh tất, kim sang, thượng trà, không có đồ nghi trượng bày hàng, đều bị quở trách, phạt trượng. Nhân đó chuẩn định: những đồ lễ bộ, nghi trượng giao cả cho viên Thủ hộ sứ nhận lĩnh, phàm lúc gặp lễ tiết thì do vệ binh cầm dựng bày hàng, bất tất như trước đến ngày mới cất đặt.

Hộ lý tuần phủ Định-tường Trương Văn Uyển tâu lên rằng: « Cai đội đồn Thông-bình Trần Văn Hội bắt được tờ nói phao của giặc, đem về nộp ». Vua nói: « Bọn thổ phỉ ngày càng đói khổ cùng quẫn cho nên đặt ra lời ngụy để hòng lừa dối người, vốn không đáng kể; chỉ lạ là bọn Trần Văn Hội đi chuyến ấy có đủ binh thuyền, chợt gặp thuyền giặc, mỗi chiếc thuyền chỉ có độ 3, 4 tên, thế mà bọn Hội đã không bắt được một tên giặc nào, lại cam tâm nhận lấy tờ nói phao của giặc! Vậy thì trách nhiệm tuần phòng ở đâu? » Nhân thông dụ những binh dinh Hán, Thổ thuộc hạt: Từ nay hễ thấy bọn giặc đưa thư, nên bắt lấy người đưa, giải lên quan, lĩnh thưởng; nếu dám riêng nhận tờ bồi của giặc thì sẽ trị tội theo lệ thông đồng với giặc, đừng hối.

Dời đặt phủ lỵ Lạc-hóa vào thôn An-tĩnh, huyện lỵ Trà-vinh vào thôn Vĩnh-trường (2 thôn này đều thuộc phủ Tuân-nghĩa), đắp thành, đào hào sửa sang lị sở.

Lĩnh tuần phủ Hà-tiên Lương Văn Liễu tâu lên rằng: « Có 93 chiếc binh thuyền của giặc Xiêm, nghênh ngang đến thả neo đỗ, hoặc ở bến Tiêu-lục, hoặc ở đảo Ô-mai-lam. Tại đồn Chu-nham đã sắp đặt giữ gìn, đắp thêm chỗ phòng giữ. Duy trì thành bên sông đến cửa chi sông: hai bên đều là rừng rậm, bọn giặc thường ra

https://tieulun.hopto.org

vào. Xin đặt thêm 1 đồn, nhân tên đất ở đây, gọi là đồn Tiên-mỹ, rồi phái binh đến đóng giữ ». Vua phê bảo rằng: « Việc này chẳng khác « một con muỗi đội núi, sâu thương cự[1] bơi sông », có làm gì được, mà lo! » (Thương cự, tên một thứ sâu. Hai câu này ở thiên *Thu thủy*, sách *Trang-tử*).

Tỉnh Hà-tiên lại tâu: « Có 4, 5 mươi chiếc thuyền Xiêm và 1 chiếc thuyền kiểu Tây-dương đến lấn bức bãi Thiền-môn ở Phú-quốc. Lại thấy thuyền giặc ước 30 chiếc đến đảo Hùng-chưởng (tục gọi đảo Móng-tay) đuổi theo quân thú binh ta ».

Vua nói: « Giặc Xiêm muốn phô trương thanh thế để giúp đỡ cho bọn thổ phỉ đó thôi. Duy đồn Phú-quốc là chỗ địa đầu quan yếu, nên sức cho viên coi đồn phải phòng giữ nghiêm cẩn, đừng để cho giặc có thể thừa chỗ hở mà đổ bộ được ». Ngay sau đó vài chục chiếc thuyền giặc đến đánh đồn Phú-quốc, đốt cháy các nhà dân. Viên quản cơ Phan Văn Giảng vì quân ít, không địch nổi, bỏ đồn chạy. Vua liền sai cách chức, phát đi tiền khu để đem sức chuộc tội. Lại sai 1 người trong bọn Nguyễn Công Trứ, Nguyễn Công Nhàn, Đoàn Văn Sách, hiện quân thứ ở Thất-sơn, đem biền binh đi mau tới để sắp đặt. Rồi lại sai tổng đốc Định—Biên Lê Văn Đức phái biền binh chia đáp 2 chiếc thuyền bọc đồng: Thanh loan và Tường hạc (thuyền ở kinh, mới đến đỗ tại Gia-định) với 6 chiếc thuyền hải vận tiến ra đảo Phú-quốc. Sau đó, bị sóng gió ngăn trở, một chiếc thuyền hải vận lại bị giặc Xiêm đón cướp.

Tỉnh Gia-định tâu rằng: « Có hơn 500 tên thổ phỉ thường ra vào trong rừng Trà-bông (ở phủ Tây-ninh),

---

(1) *Thương cự* cũng gọi là sâu mã huyền hay mã lục, hình dạng như con « cuốn chiếu ».

https://tieulun.hopto.org

đã phái thêm biền binh đi dẹp, bắt, nhưng hiện tại số binh có ít, xin cho phái ra những quân khỏe mạnh để đủ phân phối, cất đặt. Vua dụ rằng: « Bọn giặc từ khi ở Lạc-hóa, Ba-xuyên, bị quan quân đánh phá, chỉ còn những tên sống sót, tản mát trốn tránh. Gần đây, nhân quan quân tiến bức Thất-sơn, lùng bắt những xứ Cái-di, thế giặc cùng quẫn, cho nên tìm nhiều cách làm ra mưu dối, hoặc nguỵ xưng danh hiệu để lừa dụ người Kinh, hoặc ở phận bề Hà-tiên cướp bóc, kiếm ăn, chẳng qua giả làm thanh thế, hòng quân ta chia sức đánh dẹp, để tìm cách tạm sống dằng dai mà thôi. Nay một dải An-giang, để binh phòng giữ đã đầy đủ lắm rồi, những đất quan yếu như Vĩnh-long, Định-tường và Gia-định cũng đều có trọng binh đóng giữ ; tướng, biền lại không thiếu người. Duy nơm nguy xo giáp ra Bắc mà cõi Nam là nơi trọng địa ở biên cương, cũng nên dự phòng trước khi có việc. Đã phái biền binh ở Quảng-nam, Quảng-ngãi do đường bộ đi vào rồi. Nếu có việc cần kíp thì điều cốt yếu là nên cổ động cho quân sĩ hăng hái, giữ gìn cho lòng dân yên tĩnh, không nên hấp tấp ».

Tại Thừa-thiên, Quảng-trị, Quảng-bình và Quảng-ngãi, giá gạo đắt lên. Vua sai phát thóc, gạo, bán hạ giá cho dân.

Đảng nguỵ ở Nam-vang (tức là kẻ nguỵ xưng hoàng tôn) đem cả quân Xiêm, Lào 5 000 người lên đến Sách-sô (thuộc phủ hạt Nam-ninh), lại có hơn 10 chiếc thuyền thổ phỉ đến đồn Cần-thăng dòm dỏ. Tổng đốc An—Hà Phạm Văn Điển phi tư cho Đoàn Văn Sách quản lĩnh biền binh đến ngay Hà-tiên sắp đặt công việc, Nguyễn Công Nhàn ngăn giữ đồn Vĩnh-thông, Nguyễn Công Trứ chuyển đi tuần tra ở Tiền-giang. Điển vẫn lưu lại An-giang sắp xếp mọi việc.

https://tieulun.hopto.org

Vua nghe biết việc ấy, nói: « Kẻ phạm ngụy xưng, cũng chỉ là nghe có tin đồn. Hoặc giả chúng biết rằng Ba-xuyên đã dẹp yên, đường sông Vĩnh-tế lại bị quân ta ngăn giữ, bọn giặc tàn ở Thất-sơn không còn nơi trốn thoát, muối, gạo ở Ba-xuyên không chuyển vận đi được, chúng mới đem những đồ vô lại đặt ra danh mục ngụy lừa dối bọn buôn gian để hòng kiếm thức ăn. Cái nghề hèn mọn như con lừa ở đất Kiềm [1] ấy, có làm gì được! Nhưng việc này quan hệ về biên phòng, có chuẩn bị thì khỏi phải lo ». Vua bèn dụ cho thự tổng đốc Nguyễn Tri Phương sửa soạn binh thuyền sẵn, đợi có tin khẩn báo ở Hà-tiên thì tập tức đem binh thuyền cùng với lãnh binh Nguyễn Văn Hoàng hoặc Vũ Đình Đàm đi sang để chống giữ. Bọn Lê Văn Đức ở Gia-định, Trương Văn Uyển ở Định-tường cũng đều phải chỉnh bị quân, nuôi sức mạnh và thông tin cho những viên đóng giữ 2 đồn Thông-bình, Tây-ninh phải đề xét tình hình hư, thực của giặc. Lại dụ Phạm Văn Điển và Nguyễn Công Trứ rằng: « Công Trứ trước ở Hà-tiên đã từng xin trở về mau dẹp Thất-sơn để cho yên hết mọi trở ngạnh ở sau sông Vĩnh-tế. Trẫm đã chuẩn y lời xin ấy. Thế mà động gặp bọn giặc linh tinh, đều không dám tiến đánh, lại đặt đồn, đắp lũy, chỉ làm mệt sức quân, rồi trở về An-giang lần lữa không tiến, lờ mờ không có chủ định như thế, còn ngày nào làm xong việc được! Theo tình hình hiện nay, nếu xét thấy bọn giặc quả thực mắc mưu lừa dối (của kẻ phao tin) thì nên liệu để biền binh ngăn giữ, rồi họp cả những binh hùng mạnh ở các đại đội tiến đánh, diệt hết bọn giặc

---

(1) Kiềm: là đất Quý-châu ở Trung-quốc, xưa không có giống lừa, có người tải một con lừa đến, thả ở chân núi; hổ trông thấy, trước còn khiếp sợ, sau rồi lần đến bên, biết rằng lừa chỉ có một nghề đá, bèn cắn chết. Người ta cho những kẻ có nghề vụng kém, cũng như con lừa ở đất Kiềm (Kiềm lư chi kỹ).

https://tieulun.hopto.org

tàn ở Thất-sơn, khiến cho chỗ ấy chóng được yên hẳn. Như vậy, các thuyền giặc ở ngoài biển và những bọn giặc linh tinh nghe oai tất phải trốn xa; không nên nhất nhất chia quân đi chống giữ, thành ra tính lầm!»

Ngay sau đó, Nguyễn Tri Phương lại tâu lên rằng: «Các tỉnh ở Nam-kỳ đều giáp liền với cõi giặc, duy dải sông Tiền-giang là lối thông vào giữa ruột các tỉnh An-giang, Vĩnh-long, Định-tường, xin đem binh thuyền đi tới các đồn Thông-bình, Hùng-ngự (thuộc tỉnh Định-tường), Tân-châu, An-lạc (thuộc tỉnh An-giang), tỏ rõ binh uy để cho giặc biết có phòng bị nghiêm cẩn». Vua khen rằng: «Việc làm rất phải! chính hợp với thời cơ».

Thự Hữu quản đô thống chưởng phủ sự, tước Vân-hội nam là Nguyễn Tăng Minh chết. Vua nghĩ Minh là người kỳ cựu, đặc ơn cho thực thụ, lại cho gấm màu, nhiễu màu, the màu, mỗi thứ 3 tấm và tiền 1000 quan. Lại sai thống chế Lê Văn Thảo tế một tuần.

Sai: Trung quản Đô thống phủ đô thống, chưởng phủ sự Vũ-lao hầu Tạ Quang Cự kiêm giữ ấn triện Tả quản; Hậu quản Đô thống phủ đô thống, chưởng phủ sự Hoàng-trung bá Nguyễn Văn Trọng kiêm giữ ấn triện Hữu quản.

Cho chưởng vệ quyền giữ ấn triện doanh Long vũ Hoàng Đăng Thận thăng thự thống chế doanh Long vũ.

Sai thự tham tri bộ Hình Bùi Quỹ tạm làm công việc bộ Hộ, chưa được bao lâu, tham tri Doãn Uẩn hết hạn nghỉ, đi cung chức, vua chuẩn cho Quỹ lại về bộ Hình làm việc.

Sai Hậu quản chưởng phủ sự Nguyễn Văn Trọng đưa lễ tế thần Kỳ đạo.

Ngày tân dậu. Vua tới yết Hiếu-lăng và Hiếu-đông lăng (kính cáo về việc Bắc tuần). Sau vua nghĩ rằng: điện Hiếu-tư và điện Sùng-ân đều là những nơi tôn nghiêm,

https://tieulun.hopto.org

đồ trần thiết rất nhiều, theo lệ trước, mỗi tháng phải 3 lần đến kiểm. Nay có việc Bắc tuần, những hoàng thân tước công, hoàng đệ và khoa, đạo, bộ, ty không phải đi theo xa giá thì đổi lại: cứ 5 ngày chia nhau đến kiểm soát một lần, cần phải được trang nghiêm hết thảy. Sau ngày hồi loan, sẽ chiếu theo lệ trước làm việc.

Tỉnh Quảng-yên tâu rằng: Thuế bạc của dân 4 động thuộc hạt hằng năm mỗi nhân đinh phải nộp 2 lạng bạc, đã lâu năm trốn thiếu rất nhiều. Vậy xin liệu rộng bớt cho. Bộ Hộ phúc bàn cho rằng: thuế bạc 4 động ấy đã vâng mệnh vua chuẩn định: cứ 1 năm nộp bằng bạc, 1 năm chiếu giá Nhà nước chiết nộp bằng tiền (mỗi lạng bạc, nộp tiền 3 quan). Nay dân tình gặp lúc quẫn bách, về thuế bạc trước đây dọng thiếu hãy cho chiếu giá tiền tính nộp, từ năm nay về sau, năm nào theo lệ phải nộp, bạc mà nếu khó khăn thì xin chiếu giá thị trường cho tính nộp tiền để sung vào thuế khóa Nhà nước. Lời bàn ấy dưa lên, vua cho rằng: dân Man lâu nay bị lưu tán, nỗi đau khổ tích lại chưa hết. Bèn đổi định: mỗi 1 lạng bạc cho tính giá nộp tiền 4 quan, bất tất nệ theo giá Nhà nước hay giá thị trường, để cho dân được tiện.

Bố chính tỉnh An-giang Phùng Nghĩa Phương bị bệnh. Vua cho viên án sát Gia-định Lê Quốc Trinh quyền lĩnh chức bố chính An-giang, lại cho Hộ khoa chưởng ấn cấp sự trung Lê Chân thăng thự lang trung bộ Hộ, quyền lĩnh án sát tỉnh Gia-định. Chưa bao lâu, Nghĩa Phương khỏi bệnh, Quốc Trinh lại trở về lỵ sở cũ, Lê Chân lại về kinh cung chức.

Cho: thự phó vệ úy vệ Tả, doanh Long vũ Tống Bầm điệu bổ là thự phó vệ úy vệ Hữu nhị doanh Vũ lâm; phó vệ úy vệ Tiền, doanh Tiền phong Phan Công Thành làm phó vệ úy vệ Tả, doanh Long vũ; phó vệ úy vệ Hổ uy Lê Tố làm phó vệ úy vệ Tiền, doanh Tiền phong; phó vệ úy vệ Hổ uy nhất Nguyễn Lợi làm phó

https://tieulun.hopto.org

vệ úy vệ Hậu; phó vệ úy vệ Tả, doanh Tiền phong Nguyễn Thanh thăng thự vệ úy vệ Tiền, doanh Hùng nhuệ; nguyên thự phó vệ úy Nguyễn Hữu Lợi đổi bổ làm thự phó vệ úy vệ Tiền, doanh Long vũ.

Tổng đốc An—Hà Phạm Văn Điển và lĩnh tuần phủ An-giang Nguyễn Công Trứ tâu lên rằng: « Tình Hà-tiên thám biết: tên thổ phỉ Phi Phủ họp binh ở Chân-sâm, muốn đến sông Vĩnh-tế quấy nhiễu, những thuyền của bọn đầu mục giặc đóng ở phận biển Quảng-biên hẹn nhau chia 2 đường thủy bộ đến đánh Hà-tiên. Về phận sông Ba-nam, 2 bên bờ đều có đồn trại, thuyền bè của bọn thổ phỉ, mưu định gây việc. Vả lại, bọn thổ phỉ ở Ba-xuyên, Thất-sơn chưa trừ hết, mà ở Hà-tiên, Tiền-giang có tin báo nguy cấp ấy thì những đồn Đa-phúc, Lô-khu ở Hậu-giang, đồn Cần-thăng ở Cam-la và những đồn Tiên-nông, Vĩnh-điều ở Vĩnh-tế không thể không phòng bị trước cho nghiêm cẩn. Vậy xin lưu những biền binh vẫn đóng trước và những binh mới đóng, mới đưa đến, cứ theo các đạo để đủ sai phái ». Vua nghe theo.

Vua lại dụ rằng: « Phạm Văn Điển và Nguyễn Công Trứ đều là bề tôi có tiếng đã lâu, trước ở Trấn-tây, giữ mãi không thành, mặc cho bọn thổ phỉ lan khắp, đến khi về An-giang, mong những trước dẹp Ba-xuyên, sau đánh Thất-sơn, tuyệt đường đi lại kiếm chác của giặc, và cho quân dân nghỉ ngơi, ngồi chặn chỗ hiểm yếu để cho quân giặc tất đến phải chết. Thế mà đến nay, ở Ba-xuyên chưa quét sạch hết, ở Thất-sơn không tiến được bước nào, và cứ sai đi dò thám lung tung, không được tin gì đích xác! Ở quân, động một tí là bấp tấp: nay dựng đồn lớn, mai đắp lũy to, việc nhiều, sức mệt, không lúc nào thôi (tháng chạp năm trước, Nguyễn Công Trứ làm tờ tâu xin đặt 2 đồn Tiên-nông, Vĩnh-điều, lại sửa đắp lũy dài ở 2 đồn ấy), như

https://tieulun.hopto.org

vậy, không chút nắm vững, cử động trái ngược, chỉ làm cho quân giặc coi khinh mà thôi. Sao không nghĩ: thuyền giặc nghênh ngang ngoài biển đã gần 3 tháng, lúc tiến lúc lui, chưa từng một lần nào cùng với Hà-tiên đối địch, thì chẳng qua chúng khoe thanh thế hão, có thể thấy rõ nghề mọn như con lừa của chúng thế là đã cùng. Huống chi, binh ở Hà-tiên đã có hơn 3 000 người, lại có đạo binh của Đoàn Văn Sách đến tập hợp, pháo đài ở Kim-dữ đặt cao, bắn xa; bọn kia dù có đến trăm vạn quân thủy cũng không thể bay sang được, mà kẻ phạm ngụy xưng ở Ba-nam ngu dại không biết, vẽ trò trẻ con, há lại dám vô cớ đến nộp mạng sao? Vả lại tỉnh An-giang nhiều lần cất quân đến và các tỉnh phái binh sang, số binh không kém vài vạn, nếu bọn chúng dám đến thì tỉnh binh chủ với khách khác nhau đã rõ, hẳn không đủ sức diệt bọn ấy rồi ăn cơm sáng [cũng vừa], hay sao? Nay xa giá Bắc tuần, trẫm nghĩ đến chỗ trọng địa biên thùy, mùa đông năm ngoái đã phái sẵn 8 vệ quân hùng mạnh và thêm biền binh sung sức ở 2 vệ cơ Nam, Ngãi đi đóng giữ Gia-định, Định-tường trước. Ở kinh, lại chỉnh bị sẵn thuyền lớn bọc đồng, binh khí tinh đủ, nếu có khẩn cấp, thuận dòng xuống Nam, chẳng qua trong khoảng một tuần cũng có thể kịp việc. Các ngươi đều là bề tôi quen thạo chinh chiến, cần thiết là nên giữ yên lấy lòng người. Việc biên phòng cố nhiên không thể sơ suất, nhưng cũng không thể vội tin những tin do bọn thám tử nhặt sai. Phải nên xét kỹ mà làm, khiến giặc sợ oai, trốn xa, để khỏi mối lo cho triều đình về mặt tây, thế mới xứng đáng với sự ủy thác. Nên cố mà làm ».

Tỉnh Hà-tĩnh tâu xin khơi lại đường sông (Từ chỗ ngã ba phận sông xã An-hồ sang bên tả, thông tiếp với

https://tieulun.hopto.org

sông lớn). Vua sai sửa sang qua, cốt cho được thuyền đi thông đồng, không nên khơi đào nhiều quá, để đỡ mệt sức dân.

Ngày mậu thìn. Điểm duyệt các quân. Vua ngự trên Nam-đài coi duyệt, thấy kỷ luật am tường, hiệu lệnh nghiêm chỉnh, thưởng tiền có thứ bậc cho các biền binh đến diễn tập.

Tại Quảng-nam, Quảng-ngãi gạo đắt. Vua dụ rằng: «Hai tỉnh này đất ở gần kinh đô, năm ngoái tỉnh Quảng-ngãi dân hơi thiếu ăn, đã bàn sai phát thóc ra bán hạ giá. Lại phát trước số tiền công đặt mua quế, đường, tính số tiền cấp bằng thóc. Còn tỉnh Quảng-nam, cũng cấp trước số tiền công mua đường, quế, làm cho thóc gạo lưu thông để dân đủ ăn. Nay có tình trạng quẫn bách này lại gặp lúc giáp hạt, giữ sao cho khỏi thiếu ăn? Vậy giao cho quan tỉnh xét hỏi và thấy cần phải giúp đỡ thì tâu lên ta biết».

Sau đó, theo lời Phạm Duy Trinh ở Quảng-nam tâu lên rằng: «Hiện nay gạo ở tỉnh Quảng-nam do các thuyền buôn bán ra, dân đã hơi đủ ăn, lại trước đây đã phát cho số tiền công, dân gian có chỗ trông cậy, duy ở tỉnh Quảng-ngãi giá gạo còn cao, bọn Nguyễn Đức Hộ, quan tỉnh ấy, xin thu mua đường cát, đậu, dầu, cho các nhà bán lĩnh trước số tiền công để thóc gạo lưu thông, dân ăn được đủ». Vua thuận cho. Sau đó, lại sai phát gạo ra bán hạ giá cho dân.

Chưởng Hậu quân Nguyễn Văn Trọng trước ở Gia-định cùng với bố chính Lê Khánh Trinh nhận riêng đồ đưa tặng của thương khách người nhà Thanh, bị phái viên Đào Trí Phú đem hặc, giao Bộ tra xử. Tới đây, án đã lên, hai người đều bị xử phạt trượng,

TVISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

cách chức. Vua cho rằng: Việc này xảy ra trước khi có lệnh ân xá các tội phạm, bèn tha cho hai người, thu lấy tang vật sung công.

Thự Hình khoa cấp sự trung, Giang Văn Hiển dâng lời tâu rằng: «Bệ hạ buổi đầu nối ngôi, chỉnh tề mọi việc, lại gặp lúc có việc bang giao to tát, công việc bề bộn; thế mà ham thích ngâm vịnh, hết tập nọ lại thiên kia, đêm khuya cũng không thôi. Nay xin bệ hạ: sau lúc muôn việc đã rồi, xem rộng kinh sử để tìm những nghĩa lý sâu xa, xét những chính trị hay đở, noi cái học của Nghiêu, Thuấn, Vũ, Thang, Văn, Vũ, thi hành ra chính trị để cũng rộng lớn như các vua đời thịnh trị ấy, há chỉ làm thơ mà thôi ru?». Lời tâu này dâng lên, vua cho rằng: nói không thiết đến sự tình, lại phần nhiều úp mở, bắt phải nói cho minh bạch rồi tâu lại. Hiển tâu rằng: lời tâu bày trước đã sai ra bảy. Vua dụ rằng: «Trẫm mới coi lời tâu, cho rằng chức ngôn quan(1) nói lên, tất có mưu hay, lời thẳng, đến khi duyệt kỹ lại thì là một bài nghị luận toàn không thiết đáng! Thử nghĩ câu nói: «Ham thích ngâm, vịnh, đêm khuya không thôi», định bảo trẫm ham mê thơ văn mà bỏ những chính trị à? Nếu thực trẫm thiên về sự ham thích mà chăm về cái không đáng chăm thì nên chỉ rõ ra, trình bày thẳng ra để vua tỉnh tiết bớt, thế mới là bề tôi trung thực yêu vua, trẫm sẽ nêu khen ngay để khích khuyến lời nói phải; chứ sao lời nói lại úp mở như thế! Lại nói: «Noi cái học của Nghiêu, Thuấn, Vũ, Thang, Văn, Vũ, thi hành chính trị của các đời vua ấy, há chỉ làm thơ mà thôi ru?» Gẫm lời văn ở đoạn này, nghiêm như

---

(1) *Ngôn quan*: chức quan có trách nhiệm được nói để giúp đỡ và can ngăn vua, hoặc đàn hặc các quan khi có điều sai trái.

https://tieulun.hopto.org

cầu nói ở nơi giảng dạy, có lẽ muốn làm thầy của đế vương chăng? Chẳng những chê bai hiện tại, lại còn bài bác hết các vua chuộng văn từ nghìn xưa, hẳn là người nào mà dám nói ra như thế; Trẫm lấy đức bạc nối nghiệp lớn này, phàm dân tình, vật lý, việc nước, việc biên cương, chỉ nghĩ hằng ngày siêng năng để làm cho được thích đáng, hoặc tham khảo lời bàn của mọi người hoặc cùng với đại thần bàn bạc, một lòng răn sợ các quan trong ngoài đều cùng nghe thấy. Đâu có đặt khúc ở trong cung, làm thơ ở trong Viện mà lại cho là ham thích ngâm vịnh được? Chỉ những khi muôn việc đã rồi, mượn bút ghi việc trước để tự nhắc nhở lấy sự siêng năng, há chẳng hơn là khi ấy đối tiếp với đàn bà và bọn hoạn quan ru? Huống chi thơ văn làm ra đều là những bài chăm chính sự, yêu nhân dân, xét lúc tạnh, lúc mưa, đều là xúc cảnh nên thơ, làm ra những lời ngâm vịnh như câu « phong mộc »(1), bài « Lục nga »(2) ngụ tấc lòng mơ tưởng ở trong canh, trên tường(3), vốn không phải có ý tìm tòi, làm cho đẹp đẽ để cùng với bọn nghệ sĩ, văn nhân đua hơn, so kém; tưởng có hại gì cho việc làm mà cần phải đem nói? Vả, thơ là để nói rõ chí hướng, cốt để đào luyện tinh tình cho người ta, có câu « làm việc dư sức thì học văn », cổ nhân chưa từng cho văn là không đáng chuộng. Hắn là người do văn học xuất thân, sao lại can ngăn về thơ? Đáng lẽ

---

(1) *Phong mộc*: Phong: gió; mộc: cây. Cổ nhân có câu: « Cây muốn lặng, gió chẳng ngừng; con muốn nuôi, cha mẹ chẳng ở », tức là câu than cha mẹ mất sớm.

(2) *Lục nga*: Tên một thơ trong *Kinh Thi*, nội dung nói người con thương nhớ cha mẹ.

(3) Do chữ: « Canh, tường », xưa. Vua Nghiêu chết, vua Thuấn tưởng nhớ, khi ăn cơm, như thấy vua Nghiêu trong bát canh; khi ngồi như thấy vua Nghiêu ở trên tường. Ý Thiệu-trị muốn nói: vì nhớ vua cha mà phát ra thơ.

THƯ-VIỆN
TRƯỜNG TRUNG-HỌC SƯ-PHẠM

https://tieulun.hopto.org

sai bàn trị tội, nhưng nghĩ bẩn học nông, biết ít, lời nói không đạt được ý mà thôi, nguyên lòng hẳn không phải định nói thơ văn là không nên làm. Nay không thêm làm tội, cho truyền chỉ nghiêm quở. Từ nay có tấu đối việc gì, cần phải so sánh sự lý, xét kỹ phải trái, không được khinh suất như trước, cũng không được vì lần này đã bị nghiêm quở, [lần sau] gặp việc gì nên tâu, lại im lìm không dám nói. Như thế chẳng những không hợp với qui tắc của gián đài, lại còn phụ với cái ý của triều đình đặt ra chức ngôn quan nữa. Nên xét mình lại mà nghĩ kỹ mới được ! »

Sai chế 2 lá cờ đỏ (1 lá viết chữ « Khải loan », 1 lá viết chữ « Hồi loan ») đợi đến trước ngày khải loan và trước ngày hồi loan đưa ra, để cho mọi người đều biết.

THVIEN.COM.VN

Cho Thiếu bảo, Hữu quản chưởng phủ sự, Nguyễn Văn Trọng và Thái bảo Văn minh điện đại học sĩ, Trương Đăng Quế sung chức ngự tiền đại thần, thống chế doanh Hùng nhuệ, Tôn-thất Bật và tổng đốc An-Tĩnh, Mai Văn Ngôn, sung chức hành doanh đại thần ; thống chế doanh Vũ lâm tả dực, Nguyễn Trọng Tinh, và thống chế doanh Hổ uy, Vũ Văn Giải sung chức thị vệ đại thần ; thự thống chế doanh Kỳ vũ Tôn-thất Đường, sung chức tiền hổ đại thần ; thự thống chế doanh Long vũ Hoàng Đăng Thận, sung chức hậu hổ đại thần ; thống chế doanh Tiền phong Trần Hữu Lễ, sung chức tiền đạo đại thần, đề đốc thủy sư, Vũ Văn Từ, sung chức hậu đạo đại thần, mỗi người được ban cho đai đeo lưng. Lại cho vệ úy vệ Tả nhị, doanh Vũ lâm, Nguyễn Văn Phượng, quyền sung chức vệ úy vệ Cẩm y, chuyên coi các đội túc trực, theo xa giá ; chánh, phó vệ úy 32 người sung vào đội túc vệ trước xe. Binh các đạo gồm có 17 412 viên, nhân voi 44 con, ngựa 172 con.

https://tieulun.hopto.org

Thưởng cho những người dự đi theo hầu vua : Hoàng thân tước công, tiền 300 quan ; hoàng tử và quốc công, 200 quan ; các quan, viên chức văn, võ cho chí lại dịch, binh đinh, tiền lương 1 tháng ; tỳ Hộ vệ được thưởng gấp thêm một nửa ; những người lệ thuộc theo các phủ đệ và những thân biền, binh đinh, lại dịch, thợ thuyền thuộc các nha đều được thưởng cấp tiền lương nửa tháng. Phàm những người được cưỡi ngựa chạy trạm thì cấp cho bài trạm của 6 bộ : Lại ban lệ binh, người theo hầu và áo nhung y, đồ thường phục, kim tiền, ngân tiền cho hoàng tử, hoàng thân và cả các quan viên văn, võ. Lại phái 36 suất đội thuộc các doanh Vũ lâm, Cẩm y Kỳ vũ đi đến các trạm, từ trạm Thừa-an ra bắc, coi làm công việc nhà trạm, thưởng cho mỗi người tiền lương 1 tháng.

Đi các đa thần thì về ở-ngự tiến hành doanh : Từ ngày khải loan đến ngày hồi loan phàm xe vua đến tỉnh lỵ địa phương nào hay những nơi hành cung, tạm nghỉ, tạm đóng ở dọc đường, đều hội họp để bàn việc, còn khi đi đường hàng ngày, thì cho 2, 3 viên thay đổi cưỡi ngựa đi theo, ngoài ra đều ở phía sau ngự doanh, ngồi xe theo đi, không được quá xa, để tiện cho lúc có việc triệu hỏi, và để tỏ ý vua lấy lễ ưu đãi quan đại thần ». Lại trích vệ sĩ ở ngự tiền cấp thêm cho Nguyễn Văn Trọng, Trương Đăng Quế mỗi người 1 suất đội, 2 đội trưởng, 10 lính, Tôn-thất Bật, Mai Công Ngôn, Vũ Văn Giải, Nguyễn Trọng Tính mỗi người 1 suất đội, 8 lính, làm sổ lệ tùy vào từng người, để tiện sai khiến, lại sai trích lấy 2, 3 người thuộc viên thạo việc ở trong 6 bộ, đi theo sai phái. Lại chuẩn cho quan trong 6 bộ : lang trung hoặc viên ngoại lang, mỗi bộ 1 viên, khoa đạo 2 viên, trong khi đi, mỗi ngày thay đổi nhau theo hầu liền bên ngự doanh, để đều được lúc làm, lúc nghỉ. Về những thẻ bài

https://tieulun.hopto.org

nếu tóm tắt về sớ tâu của các nha, trong khi đi, hễ đến nơi trú nghỉ, thì cho phép tùy tiện đưa trình, không cần phải ấn định giờ khắc, duy lúc đã đến hành cung Hà-nội, thì cứ sớm, tối 2 lần đưa lên trình.

Sai đem đề các ấn, đấu vào điện Cần-chính. Xưa nay các ấn, đấu vẫn để nghiêm cẩn ở các hòm vàng bên tả, bên hữu trong điện Cần-thành, đến đây vì vua sắp ra Bắc, mới sai kiểm lấy những ấn thường dùng mang theo (những ấn: «Hoàng đế chi bảo», «Hành tại chi tỷ», «Sắc chỉnh vạn dân chi bảo», «Ngự tiền chi bảo», «Tể gia chi bảo», «Văn lý mật sát», «Thiệu trị thần hàn»). Còn những ấn để lại cất giữ thì đem đặt ở bên hữu nơi bảo tọa điện Cần-chính, do hoàng tử và đại thần lưu kinh kiểm nhận, để tại chỗ. Những đại thần văn, võ, những thuộc viên 6 bộ và các nha phải chia lượt lên túc trực, đợi đến ngày hồi loan, sẽ lại chiếu lệ thi hành».

Sai hoàng tử: An-phong đình hầu Hồng Bảo lưu tại kinh, đồng lý việc quân, việc nước. Trung quân chưởng phủ sự Tạ Quang Cự, lĩnh thượng thư bộ Hộ Hà Duy Phiên, thống chế doanh Thần cơ Lê Văn Phú và thự thượng thư bộ Lại Tôn-thất Bạch đều sung vào bản đại thần lưu kinh; hữu thị lang bộ Lễ Trương Quốc Dụng, Hàn lâm viện trực học sĩ Đỗ Quang, thự hữu thị lang bộ Binh Nguyễn Đức Chính, và Hồng lô tự khanh Vũ Phạm Khải đều sung vào chức bộ lưu kinh ấn; biện lý bộ Hình Lê Quang Giám và biện lý bộ Công Nguyễn Danh Giáp đều sung chức tùy biện; chưởng vệ vệ Cẩm y Hồ Văn Lưu sung chức tuần hộ cung thành; thự thống chế doanh Vũ lâm hữu dực Lê Văn Thảo sung chức tuần hộ hoàng thành; đề đốc Thừa-thiên Tôn-thất Tường sung chức tuần hộ kinh thành, chưởng vệ thủy sư Đoàn Kim và Phạm Văn Cúc coi giữ các

https://tieulun.hopto.org

thuyền thuộc thủy doanh. Lại sai biền binh 3 vệ Hậu bảo, Hùng nhuệ và Tiền phong lưu giữ kinh thành.

Vua dụ thượng thư bộ Lễ, sung chức sư bảo dạy hoàng tử, hoàng đệ, Nguyễn Đăng Tuân, rằng: « Ngươi là bề tôi kỳ cựu, có trách nhiệm kiêm việc sư bảo. Nay hoàng tử đã lớn, nên dẫn bảo, giúp đỡ để cho nên người có đức. Vả, trong năm Minh-mệnh, ngươi đã từng sung vào việc hộ lưu kinh ấn, đã quen biết sự thể, nay phàm gặp việc quân, việc nước quan trọng, chuẩn cho ngươi hiệp đồng với đại thần lưu kinh, bàn bạc mà làm ».

Vua lại dụ Hồng Bảo rằng: « Con học thức còn nông kém, phàm gặp việc gì, cần phải hỏi đến sư bảo. Cổ nhân còn vái lạy khi được nghe lời nói chính đáng, huống chi là đối với ông thầy! Còn bọn Tạ Quang Cự, Hà Duy Phiên, Tôn-thất Bách đều là những bề tôi kỳ cựu, thần tin, con phải lấy lễ mà đối đãi, không được khinh lấn bậy. Phải kính cẩn, gắng theo ».

Ngày ất sửu. Đặt đại triều nghi ở điện Thái-hòa, đem tờ chiếu về việc Bắc tuần bá cáo cho trong ngoài biết. Chiếu rằng:

« Trẫm kính nối nghiệp lớn, có việc bang giao, tuy còn ở trong hạn cư tang 27 tháng, cũng phải tạm xa nơi bàn thờ, trong lòng có chỗ không được yên, nhưng vì điển lễ quan trọng, không thể bỏ thiếu, vậy sai hữu tư tra kỹ điển lệ, rồi xa giá ra Bắc-kỳ, nhân để thăm coi địa phương, xem xét phong tục. Ngày mồng 9 tháng này đã thân đến kính cáo Thái-miếu, sai quan đến kính cáo Triệu-miếu, ngày mồng 10, thân đến kính cáo Thế-miếu, sai quan đến kính cáo Hưng-miếu, dâng lễ điện Phụng-tiên, ngày 13, thân đến kính cáo điện Phụng-tiên, ngày 14, thân đến kính yết Hiếu-lăng và Hiếu-đông lăng, ngày 15, thân đến hầu thăm cung Từ-thọ,

https://tieulun.hopto.org

ngày 16, sắc dụ hoàng tử và đại thần lưu kinh đồng lý mọi việc. Đến ngày 20, đại giá khởi hành. Phàm hoàng tử, hoàng thân và các đại thần văn, võ cho chí bọn thân biền đi theo xa giá đều phải hộ vệ xe kiệu, dọn dẹp đường đi, quản thúc đội ngũ cho nghiêm cẩn, theo đúng quân luật, đừng làm nhiễu dân các địa phương. Những hoàng tử, hoàng thân, hoàng đệ và thân biền lớn nhỏ, ai nấy phải giữ chức sự, cho phép theo sự cắt đặt của hoàng tử và đại thần lưu kinh».

Dụ các tỉnh từ Quảng-nam trở vào Nam: phàm có những công việc quan trọng, to tát, cho phép phát trạm, đưa tới kinh, do hoàng tử, đại thần lưu kinh chuyển đạt tới chỗ hành tại. Lại dụ hoàng tử và đại thần lưu kinh: từ sau khi khải loan, cứ 4 ngày lại phát đưa tập tấu thỉnh an[1] một lần, 2 ngày lại đem tin bình an ở trong kinh, phát đưa tập tấu «kinh báo»[2] một lần, và đem những tập biểu, tập tấu do thái giám đã giao, đưa kèm một thể. Những chương tấu của các tỉnh từ Quảng-trị ra Bắc đều đưa đến nơi hành tại, duy 2 tỉnh Quảng-trị, Quảng-bình gần liền kinh đô, nếu gặp có việc gì quan trọng thì một mặt phát đưa đến hành tại, một mặt trích tư để hoàng tử và đại thần lưu kinh coi rõ. Từ Quảng-nam trở vào Nam, nếu có tập tấu nào chạy ngựa đưa ra, cũng chuẩn cho hoàng tử và đại thần lưu kinh mở coi rồi để ngay bản sao vào hộp tấu ấy, dán kín lại, cấp tốc chạy trạm, đưa đến hành tại, không được có chút chậm trễ. Ngoài ra, đều tuân theo lời dụ trước mà làm.

Vua dụ các quan to ở 6 tỉnh Nam-kỳ rằng: trẫm xét theo điển lễ, xa giá đi bắc tuần, kinh đô là nơi căn bản

(1) *Thỉnh an:* thăm hỏi sức khỏe nhà vua.
(2) *Kinh báo:* báo tin trong kinh đô.

https://tieulun.hopto.org

trọng địa, đã sai hoàng tử và đại thần lưu giữ, mọi việc đều được thỏa đáng. Duy 6 tỉnh Nam-kỳ là đất dựng nghiệp, nay việc xảy nhiều rắc rối, lòng trẫm càng phải lo nghĩ, ăn ngủ không yên, hơn nữa, mấy tỉnh Hà-tiên, An-giang, Gia-định, về tin biên báo, tuy theo lời thám tử chưa hẳn đích xác, nhưng theo lẽ « ràng buộc từ khi chưa mưa, chế thắng trước khi có việc » thì sự tính liệu về biên cương không dám bỏ qua. Vả lại, một cõi Trấn-tây lệ thuộc vào sổ sách của triều đình đã trải lâu năm, bỗng một ngày kia, thổ dân gây sự không yên, biên thần không mau diệt được, chỉ cứ dòng giữ làm cho binh lâu nản và xin dời binh các chỗ khác để giữ 6 tỉnh. Trẫm hỏi, các đại thần kỳ cựu đều nói: trong có binh trị thì ngoài mới yên, nay hãy nên cho quân dân nghỉ ngơi, ngày khác sẽ lại tính liệu cũng chưa muộn. Trẫm là người đức bạc, không làm trọn sáu công việc còn bỏ đó, ngượng ngùng không dứt, nhưng thà chịu lỗi ấy mà để cho trong thiên hạ được yên, vậy bất đắc dĩ phải theo những lời đã xin đó. Việc mở bờ cõi tất phải có ngày quyết định, cho nên tha thuế, bớt số thu để vỗ yên dân chúng, sửa binh, kén tướng để chống giữ biên thùy. Các ngươi là tướng lão luyện, là bề tôi danh vọng, vốn quen công việc, thế mà vừa đây tin báo Hà-tiên, phần nhiều bối rối, hấp tấp, không nắm vững chút nào. Lại như ở Hà-tiên, bọn Lương Văn Liễu, Trần Văn Thông, Đinh Văn Huy hiện đã đắp lũy, sửa sang pháo đài, có thể tin cậy về cái thế thiên hiểm, lại đã cắt Tôn-thất Mậu đem binh đến cùng giữ, và có Đoàn Văn Sách mang quân giúp thêm, thế thì nên trở hết tài năng, ngăn phòng trước khi có việc mới phải. Ở An-giang, bọn Phạm Văn Điển, Nguyễn Công Trứ, Lê Quốc Trình, Cao Hữu Dực trước đây còn bảo rằng đất Trấn-tây rộng rãi, thế rất khó đẹp; nay đã thuộc về

https://tieulun.hopto.org

bờ cõi của ta, không thể nói rằng khó khăn được nữa! Về đường Vĩnh-tế, trước đây Nguyễn Tri Phương sửa đắp đồn lũy đã nhiều, có thể nhờ đó để chống giữ, một mình Đoàn Quang Mật đóng đấy, thổ phỉ còn không làm gì nổi. Nay lại đắp thêm một đoạn lũy nữa, chỉ làm cho quân mệt sức. Vậy thì Nguyễn Công Trứ đã nói: «Thất-sơn ở tại trong ruột, cần xin tiễu diệt», sao không làm ngay, để đến nỗi cái lo ở trong chưa yên, sức chống bên ngoài lại đuối? Đoàn Văn Sách, Nguyễn Công Nhàn, trong việc Hải-đông đã thưởng cho kim bài, thế mà rồi bỏ chỗ đất ấy, há gọi là toàn công được! Đinh-tường, Trương Văn Uyển, Ngô Văn Thể sang hội tiễu ở Nam-ninh, không bắt được lấy một tên giặc, lại không biết nghiêm răn bọn người bắt giặc, để họ nhận thư của giặc, làm thành trò cười! Những tướng bắt giặc như Nguyễn Tiến Lâm, Nguyễn Lương Nhàn, Tôn-thất Nghị thì: bọn giặc Ba-xuyên đã như cá ở dầy hũ, thế mà để đến rất lâu không giết hết, thì cái công ở Lạc-hóa khi trước, há chẳng phải là nhờ ở người mà nên việc ru? Những viên kể trên đây, làm như thế thì bao giờ xong việc? Trẫm sắp ra Bắc, lòng lo miền Nam, nay đặc dụ cho bọn Lê Văn Đức, Nguyễn Đăng Uẩn, Ngô Văn Giai ở Gia-định, Nguyễn Tri Phương, Lê Khánh Trinh, Nguyễn Thế Trị, Nguyễn Văn Hoàng ở Vĩnh-long, Trương Văn Uyển, Ngô Văn Thể, Nguyễn Sáng ở Định-tường, Phạm Văn Điển, Nguyễn Công Trứ, Lê Quốc Trinh, Cao Hữu Dực ở An-giang, Nguyễn Tiến Lâm, Nguyễn Lương Nhàn, Tôn-thất Nghị ở Ba-xuyên, Nguyễn Công Nhàn, Đoàn Quang Mật, Mai Văn Tích ở Vĩnh-tế, Đoàn Văn Sách, Lương Văn Liễu, Trần Văn Thông, Đinh Văn Huy, Tôn-thất Mậu, Nguyễn Văn Thai ở Hà-tiên, là những người đều có trách nhiệm giữ đất: cần phải hăng hái chống với giặc ngoài, giữ vững bờ

https://tieulun.hopto.org

cõi. Nhiều lần đã điều động từ kinh vào Nam, quan quân đến họp tập kể có tới vài vạn, năm ngoái trẫm đã tính trước, lại phái đi 8 vệ quân hùng mạnh, nay lại đưa thêm 2 vệ nữa. Tướng tài như thế, binh lực như thế, dù có giặc Xiêm, giặc Lạp dòm dỏ biên thùy, đều có thể vận dụng mưu sức; kể tội giặc mà đánh. Nay phàm có việc điều binh, việc quan báo, nên lập tức giúp nhau dẹp giặc, đồng lòng vì nước, kỳ cho thành được cái công dẹp yên, không được kẻ nọ thờ ơ với kẻ kia để đến lầm lỡ công việc thì hối sao cho kịp! Các ngươi đã chịu ơn dày của nước, báo ơn chính ở lúc này đó».

Ngày tân mùi. Xa giá từ kinh sư ra đi, cho hoàng tử thứ 2 đi theo. Trước đây, vua bảo Đại học sĩ Trương Đăng Quế: «Kinh sư là chỗ căn bản trong thiên hạ, trách nhiệm coi việc nước không phải là nhẹ. Hồng Bảo tuổi tuy đã lớn, nhưng không có học, kiến văn hẹp hòi, e khó làm xong công việc. Hoàng tử thứ 2 vốn sẵn thông minh, trẫm muốn giao cho việc lưu kinh, được không?» Đăng Quế tâu rằng: «Biết con thì không ai bằng cha, việc này chỉ tự bề trên quyết định, thần không dám biết!». Vua nhân vào chầu Tây-cung, đem việc ấy tâu bày, Thái hoàng thái hậu dụ trước mặt rằng: «Hoàng trưởng tử lưu kinh vốn là việc cũ. Hồng Bảo tuy ít học, nhưng tuổi đã trưởng thành, để lại một vài đại thần giúp việc, có gì là không nên? Há tất phải thay đổi việc cũ?». Vua sợ trái ý Thái hoàng thái hậu, bèn sai Hồng Bảo lưu kinh mà cho hoàng tử thứ 2 theo vua ra Bắc. Hôm ấy xa giá đến bến sông, vua triệu kinh doãn là Phạm Khôi đến bảo rằng: «Kinh sư là nơi gần vua, nhà cửa liền lượt, nên phòng nạn cháy, lại nên lùng bắt trộm cướp để cho dân cư được yên». Một lát sau, thuyền ngự do sông Hương tiến đến kỳ nội,

https://tieulun.hopto.org

các phụ lão đứng sát bên bờ sông mừng đón. Vua đi qua các địa phương, dọc đường và hai bờ sông, chỗ nào cũng đặt hương án lạy mừng, vua đều ban thưởng (Từ kinh ra Bắc, phàm tới chỗ nào có dân xã đặt hương án, đều thưởng tiền 10 quan).

Lại sai truyền dụ các địa phương: phàm về lễ triều cận, cứ theo lời nghị trước, chỉ dùng trâu và gạo nếp, dù tỏ lòng thành, không được tranh đua, chuộng xa xỉ, tốt đẹp; để tăn sự cầu được vua khen. Lại, phàm vua đi đến đâu đều đặt nhà công-chính-đường và chống đăng-văn, thu nhận các đơn kêu, để cho tình dân được đạt lên, oan uổng được xét rõ.

Thưởng thêm cho các sở hành cung từ Thừa-thiên ra Bắc. Vua cho rằng: những tài liệu về hành cung, tuy đều dùng tiền công để chi biện, nhưng một lượt xây dựng, cho thuyền phu đi ch cũng phải khó nhọc, tiền đặc ơn gia thưởng cho. Những chỗ nghỉ buổi trưa, đều thưởng 20 quan, những chỗ nghỉ đêm đều thưởng 30 quan (Những hành cung trên đường thủy, đường bộ, cộng 44 sở).

Tha bớt 4 phần 10 tiền thuế thân của các nhân dinh ở Thừa-thiên năm ấy và thưởng cho 2 trạm Thừa-an, Thừa-mỹ mỗi trạm 10 quan tiền.

Ngày nhâm thân. Thuyền ngự đến Trung-dan (tên đất) thuộc tỉnh Quảng-trị, đường sông nông và cạn, quan tỉnh ấy vì làm việc này không dùng thể thức, bị ngôn quan đem hặc. Ngay sau đó, các quan đại thần theo hầu, ra sức hộ dẫn, thuyền đi được ổn thỏa. Vua khen thưởng cho: ngự tiền đại thần Nguyễn Văn Trọng, hành doanh đại thần Mai Công Ngôn và Tôn-thất Bật, thị-vệ đại thần Nguyễn Công Tinh mỗi người 1 đồng kim tiền « Bát bảo » có dây đeo; bọn chưởng vệ Đoàn Kim, Hoàng Văn Hậu 1 đồng ngân tiền « Phi long » bạng

https://tieulun.hopto.org

lớn, 2 đồng ngân tiền hạng nhỏ; bọn quản thị vệ và quản vệ Hồ Văn Thập, Lê Mậu Hạnh, Lê Viết Chuyên, Tôn-thất Đàm, Đoàn Khác, Nguyễn Văn Phượng, Nguyễn Văn Quy, ngân tiền lớn nhỏ mỗi hạng 1 đồng; hiệp quản Đoàn Văn Thọ 1 đồng ngân tiền hạng lớn, 27 người từ suất đội đến thị vệ hạng tư mỗi người 1 đồng ngân tiền « Bát bảo » hạng nhỏ; còn từ thị vệ hạng 5 cho đến đội trưởng, binh linh, thưởng chung tiền 300 quan.

Quan tỉnh Quảng-trị là Đặng Đức Thiệm và Nguyễn Văn Đạt sợ hãi, đợi chịu tội, không dám lên hầu. Vua dụ rằng: « Thừa hành công việc bất lực là tội của địa phương các ngươi, nhưng vài đoạn phù sa ở sông, chẳng qua chỉ độ 1 lý, nếu vì hơi trở ngại cho hành trình mà đòi bắt dân ta phải mệt sức khơi lại, bọn các ngươi theo đó nghiêm đốc làm mau, thì chẳng khổ cho dân sao? Huống chi lần này ta đi xem xét phong tục, vốn để thi ơn cho các làng mạc mà nếu để cho dân phải mệt vì công việc phục dịch, thì ý ta không phải như thế. Nay hãy sai truyền chỉ trách bảo, nhưng cho chiếu lệ thưởng, được lên hầu. Duy bọn quan lại các huyện coi việc sửa sang đường sông thì đình việc ban thưởng để tỏ ra trừng phạt nhẹ ».

Ngày qui dậu. Vua tới tỉnh lỵ Quảng-trị, bọn quan tỉnh Nguyễn Đức Thiệm, Nguyễn Văn Đạt, Đỗ Đức Tấn dẫn các thuộc viên ra chiêm bái. Vua hỏi việc làm ruộng trong tỉnh, Đức Thiệm tâu rằng: « Hạt chúng tôi đất xấu, dân nghèo, nhờ được đường sông có thể thông tới kinh sư, dân nhờ vào số gạo ở kinh mà ăn, không đến nỗi thiếu thốn ». Vua nói rằng: « Sông Vĩnh-định bắt đầu khơi từ trong năm Minh-mệnh, công, tư đều lợi, nay lâu ngày bị nghẽn dần, nên liệu khơi sâu thêm để cho đường sông lưu thông mới được ». Nhân thưởng cho các quan tỉnh mỗi người một đồng kim tiền, những

https://tieulun.hopto.org

thân biền cho chi lại dịch, binh đinh thuộc tỉnh đều ban thưởng cho cả. Từ đó, phàm đi đến các địa phương, đốc, phủ, bố, án, lãnh binh ra bái yết, vua đều cho triệu đến trước mặt, hỏi han và tự tay vua ban cho kim tiền. Những quan, viên đã về hưu trí, hưu dưỡng, tiến sĩ, cử nhân tại quán và các kỳ lão ở thuộc hạt mà đến bái yết, đều được ban thưởng có thứ bậc.

Thổ ty Cam-lộ đưa dâng vật phẩm ở địa phương ấy. Vua ban thưởng kim, ngân tiền và áo xiêm, cho về. Rồi sai trung sứ đem phẩm vật địa phương Quảng-trị đã tiến, chạy trạm về dâng Từ-cung. Sau đó, đi đến đâu đều đưa thổ ngơi về dâng, tờ biểu dâng, đều do ngự bút viết.

Tha bớt 3 phần 10 tiền thuế thân năm ấy của nhân đinh tỉnh Quảng-trị. Thuế bạc của thổ dân bỏ thiếu đọng lại, trước đã khoan miễn cho 5 thành, nay lại ân ơn khoan bớt cho 3 thành nữa.

Thưởng thêm cho các trạm thông tin trên đường thủy, đường bộ từ Quảng-trị ra Bắc (Phàm những trạm chạy tin rất nhiều, thì châm chước liệu cấp thêm: trạm Tự lập ở Quảng-trị, các trạm Quảng-ninh, Quảng-cao, Quảng-khê ở Quảng-bình, Tĩnh-sa, Tĩnh-lạc, Tĩnh-khê ở Hà-tĩnh, An-dũng, An-kim, An-hương, An-lũy, An-Quỳnh ở Nghệ-an, Thanh-khoa, Thanh-xá, Thanh-thái, Thanh-sơn, Thanh-cao ở Thanh-hóa, Ninh-dụ ở Ninh-bình, trước thưởng cho mỗi trạm 20 quan, nay thưởng thêm cũng bằng số ấy. Duy trạm Quảng-an, đường đi qua núi Hoành-sơn, ở Quảng-bình, trước thưởng 25 quan, nay thưởng thêm 30 quan; trạm Tĩnh-thần ở Hà-tĩnh trước thưởng 20 quan, nay thưởng thêm 30 quan; 4 trạm Bắc-liêm, Bắc-mỹ, Bắc-cần, Bắc-hóa ở Bắc-ninh; 2 trạm Lạng-nhân, Lạng-mai ở Lạng-sơn là

https://tieulun.hopto.org

đường sứ giả đi qua, cũng thưởng mỗi trạm 20 quan; còn các trạm ít việc hơn, đều thưởng tiền 10 quan).

Sai quan đem lễ đến tế chùa Long-phúc. Vua bảo bộ Lễ rằng: « Đất Quảng-trị là chỗ Thái tổ Gia-dụ hoàng đế ta bắt đầu dựng đô, dân trong hạt, ở 3 phường An-định nha, An-hướng, Phương-xuân truy nhớ công đức, dựng lên chùa này, trong năm Minh-mệnh thánh giá tuần hành qua đó, sai quan vào tế, nay quên sao được! » Bèn sai viên lang trung Tôn-thất Cáp và quan tỉnh ấy đến làm lễ tế.

Sai thị vệ đem hương và lụa đến cúng thần Qua-qua linh-thu. Vua bảo quan đại thần rằng: « Sông Ái-tử là chỗ khi xưa Thái tổ Gia-dụ hoàng đế ta đã giết tướng Mạc tên là Lập Bạo, mà thần sông Qua-qua đã hiển linh ứng mộng ở đấy. Vẫn hay trời sinh thánh nhân, chỉ 1 lữ quân, 1 thành ruộng, rồi cũng có cả đất nước, đánh giặc dẹp loạn, quyết không phải nhờ một điềm mộng rồi mới thành công, những sông núi giúp thiêng, bách thần trợ thuận thì từ đế vương đời xưa phần nhiều vẫn có. Đó cũng là lẽ không thể cho là không đáng tin được. Còn sử nhà Minh có chép người Minh là Trương Phụ đuổi theo vua Trùng-quang nhà Trần đến sông Ái-tử, thì e chưa được xác thực, vì tên đất xưa nay phần nhiều giống nhau, lẫn nhau, đem tên đất ngày nay mà chứng với sách cổ, thì khó lòng tin cả được ».

Ngày kỷ hợi. Vua tới trạm Trị-lập, lên đường bộ đi tới bến Thuận-trạch (thuộc tỉnh Quảng-bình). Vua bảo thị thần rằng: « Từ Hồ-xá đến Thuận-trạch, có đường thủy đi suốt được, nhưng một đoạn thiết cảng ở khoảng giữa, chật hẹp, lắm cát, hơi trở ngại cho thuyền đi.

https://tieulun.hopto.org

Trước đây, quan tỉnh ấy dâng sớ xin khơi đào, nếu y theo lời xin ấy, há chẳng làm khó nhọc cho quân dân sao? Nay không đi theo đường cảng, đổi đi đường bộ, dù một mình có mệt nhọc, nhưng dân ta được yên vui thì ta cũng quên sự mệt nhọc. Này, cờ vĩ mao của vua đi, nghi vệ chỉ là một, thế mà có thể dân trông thấy thì hớn hở vui mừng, có thể dân trông thấy thì vắng đầu nhăn mặt, đó không phải có gì khác, chỉ vì vua làm cho mệt dân hay không làm mệt dân mà thôi! ».

Qua chùa Hoằng-phúc (chùa ở hạt huyện Lệ-thủy, phủ Quảng-ninh, thuộc tỉnh Quảng-bình, khi xưa Thái-tổ Gia-dụ hoàng đế xây dựng, nguyên đặt tên là chùa Kính-thiên. Đến nửa chừng, bị hỏa tai, Hiếu-minh hoàng đế sửa dựng lại, thân làm ra câu đối. Năm Minh-mệnh thứ 2, Thánh-tổ Nhân hoàng đế ra Bắc, tới thăm chùa, cho tên là chùa Hoằng-phúc). Vua dụ rằng: « Chùa này do Liệt thánh đời trước dựng lên, nét chữ của tiên thánh còn chói lọi lưu mãi tại ngôi chùa. Trong năm Minh-mệnh, thưởng cấp bạc lạng, đặt cho tên hay, thực là một thắng tích về cảnh phật. Nay qua đất này, truy nghĩ đến việc hay đời trước, cấp cho tiền 300 quan ».

Ngày bính tý. Ngự giá đến hành cung bên sông Quảng-bình, sai thao diễn 3 chiếc thuyền hiệu bọc đồng (3 thuyền: Định-hải, An-hải, Vĩnh-hải). Vua thấy rằng cách chở, lái đều thành thạo, bèn thưởng tiền cho các viên biền và binh đinh coi việc và giúp việc, có thứ bậc. Rồi đặc sai vượt biển đi trước, ra tỉnh Hà-nội đợi chực.

Ngày đinh sửu. Ngự giá vào hành cung trong tỉnh thành Quảng-bình, cho triệu 2 người kỳ lão trên 90 tuổi vào hỏi: « Các già ra đây là do tự lòng chân thành hay là vì phủ huyện thúc đẩy bắt phải ra? ». Hai ông già thưa rằng: « Bọn chúng tôi sinh ở bãi biển, được thấm nhuần ơn trên đã lâu, nay nghe Đại giá tới đây,

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

xiết bao trông ngóng, cho nên khúm núm ra ngay, không phải có ai bắt buộc ». Vua lại hỏi : « Giống tôm ở thôn Động-hải cứu vớt được người, chuyện ấy có thực không? Hai già thưa rằng : « Có câu chuyện ấy ». Vua nói : « Đó cũng là một chuyện lạ! Hoàng Quỳnh năm trước làm việc ở đây đã biết việc này, có chép ở tập *Vân Kiến tùng thoại*. (Năm Minh-mệnh thứ 7, ở thôn Động-hải, thành Quảng-bình, có người đánh cá, bắt được một con tôm to, dài tới vài thước, khắp mình có vết như gấm, râu mọc cứng, dài và lớn bằng thân mà cụt mất 1 cái. Đem tôm ra chợ bán ai cũng lấy làm lạ. Có người nhà Thanh, họ Tạ, kiều cư tại đấy mua về sắp đem làm thịt, một người họ Dương, ở gần nhà, can rằng : không nên ăn, rồi bỏ tiền ra chuộc đem thả xuống sông, con tôm nhảy luôn ra biển. Sau đó, người họ Dương làm nghề buôn bán, đóng thuyền ra biển, bỗng gặp cơn sóng gió, thuyền đắm, họ Dương sắp bị chìm xuống đáy biển, chợt bíu được một tấm ván, theo sóng trôi giạt, may được vào bờ. Dương nhìn ra thì vật để cho mình bíu chính là con tôm ngày trước mình đã thả, râu cụt y như xưa, có thể nhận rõ. Dương cúi đầu vái tạ, con tôm liền ẩn mình xuống dưới sông, rồi không trông thấy nữa).

Vua lên thành Quảng-bình xem xét, hồi lâu, bảo Bố-chính Nguyễn Tự rằng : « Đây là một chỗ thiên hiểm, xung yếu của nam, bắc, hộ vệ cho kinh sư, dù núi Hào và cửa Hàm [1] hộ vệ đất Trường-an [2], Tần Thành [3]

---

(1) Tức là Hào-sơn và Hàm-cốc quan, trong đời Tần (Trung-quốc) cho là 2 nơi rất hiểm.

(2) *Trường-an* : đất huyện Trường-an, thuộc tỉnh Thiểm-tây bây giờ.

(3) *Tần-thành* : tức là Vạn lý trường thành do Tần Thủy hoàng đắp.

https://tieulun.hopto.org

chống giữ chốn sa mạc [khi xưa], chẳng qua cũng chỉ hiểm đến như thế. Nếu thành này có sụt lở thì phải sửa chữa ngay ». Rồi vua dụ bộ Công rằng: « Một dải trường lũy, trên tiếp núi Đâu-mâu, dưới đến tận bờ biển, Liệt thánh ta trước dây mưu sâu tính xa, gia công gây dựng, đức Thánh-tổ Nhân hoàng đế ta lại sửa sang thêm, làm cho vĩnh viễn thành nơi hiểm trở hữu hình. Nay nhân coi khắp hình thế, nên sửa sang thêm lần nữa để cho bờ cõi vững vàng. Về xưởng súng ở trên thành, nên theo cách thức ở kinh thành mà làm ». Vua lại nói: « Việc đắp ra trường lũy, bắt đầu từ đời Hiếu-văn hoàng đế ta, do một công thần khai quốc là Hoằng quốc công Đào Duy Từ bắt đầu mưu tính việc ấy. Sau Thái-tông Triết hoàng đế ta 2 lần đánh được quân Bắc và Thế-tổ Cao hoàng đế ta đại thắng giặc Bắc, đều ở chỗ này. Nên đặt tên cho lũy là « Định bắc trường thành » để cho danh nghĩa được chính đáng ».

Tha bớt 3 phần 10 tiền thuế thân năm ấy cho các nhân dinh tỉnh Quảng-bình.

Khao các quân sĩ đi theo hầu vua. Rồi dụ cho người nào ốm ở dọc đường, được giao sở tại điều dưỡng. Người nào chết thì cấp cho tiền tử tuất gấp thêm 1 lần và vải 2 tấm.

Ngày mậu dần, vua đến hành cung Quảng-khê, đóng nghỉ. Trước đây, bộ Công đã bàn: đến bến đò ngang Linh-giang, đóng bè để vượt sang, khi ngự giá tới đó, ngự tiền đại thần Nguyễn Văn Trọng và Trương Đăng Quế xin cho thí nghiệm trước, bỗng gặp gió to, sóng nổi, các dây buộc bè đều bị đứt, bèn sai lấy thuyền công, dựng mui lên để sang. Khi đã sang qua Linh-giang,

TIMSACHIEU.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

thưởng cho các đại thần hành doanh hỗ vệ: gia cấp và kỷ lục có thứ bậc. Những quan, binh hộ dẫn cùng những dân, thợ làm việc đều được thưởng tiền khắp cả. Bộ Công vì không làm trọn lời bàn trước, bị phạt lương, quan tỉnh và những người dự vào việc này đều bị giao bộ nghiêm nghị. Khi án làm xong, đưa lên, thự phó vệ úy Hồ Tự phải giáng 3 cấp, lưu; bố chính Nguyễn Tự, án sát Trần Huy Phác đều bị giáng 1 cấp, lưu; còn lãnh binh Nguyễn Văn Tập vì già yếu, không làm được việc, giáng xuống cai đội, bắt về hưu.

TMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XVI

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Nhâm dần, Thiệu-trị năm thứ 2 [1842], mùa xuân, tháng 2, ngày tân tị. Ngự giá qua cửa ải Hoành-sơn, biền binh theo hầu đều chỉnh. Vua khen thưởng ngân tiền hạng lớn, hạng nhỏ cho viên vệ úy tỷ Loan nghi Tôn-thất Đàm, phó vệ úy Tôn-thất Hân và bọn suất đội, có thứ bậc. Các binh đinh được thưởng tiền 50 quan.

Ngày nhâm ngọ. Vua đến hành cung Tĩnh-sa. Bọn quan tỉnh Nguyễn Đồng Khoa, Vũ Đức Nhu vì không đặt trống báo hiệu, bị ngôn quan đem hặc, họ đều bị phạt.

Ngày quí mùi. Xa giá đến hành cung tỉnh thành Hà-tĩnh. Vua cho triệu 2 người dân thọ 100 tuổi đến vỗ về, hỏi han, cho mỗi người 1 đồng kim tiền. Cô Trương Quốc Hiền, ấn phong Hân lâm viện thị độc, đến hành cung lạy yết. Hiền là thân phụ viên thị lang bộ Lễ Trương Quốc Dung. Vua nói: « Viên quan » ấn phong không vi được như những viên hưu trí, hưu dưỡng », bèn ban cho 10 lạng bạc. Nhân sắc dụ: Từ Nghệ-an ra Bắc, phàm có những quan to ở kinh mà cha mẹ ở nhà

https://tieulun.hopto.org

thì do bộ tâu lên, xin ban thưởng cho. Sau đó, Phạm Diệu là cha viên thị lang bộ Binh Phạm Thế Hiển, Đỗ Đình Thự là cha viên bố chính Bắc-ninh Đỗ Khắc Thư và Vũ Phạm Đàm, cha viên Hồng lô tự khanh Vũ Phạm Khải đều là người được ân phong, đến hành tại lạy yết, đều được ban thưởng một loạt.

Thổ huyện thừa và cai tổng ở Cam-môn, Cam-cá-kinh dâng phẩm vật địa phương. Vua thưởng kim ngân tiền và áo xiêm, rồi cho về.

Thuyền ngự do sông Đại-nại tiến phát, qua núi Hồng-lĩnh, vua triệu quan tỉnh là Vũ Đức Nhu, hỏi về thắng tích núi ấy. Nhu thưa rằng: «Núi này khởi đầu từ huyện Nghi-xuân, qua huyện Thiên-lộc (nay là Can-lộc), quanh co, liền lượt, gồm 99 ngọn. Tương truyền có đàn chim hạc đen đậu ở trên núi, cho nên đặt tên là «Hồng lĩnh», bên phía đông núi này có ngôi chùa cổ, tên gọi Hương-tích. Tục truyền: xưa con gái của Sở Trang-vương rất mộ đạo phật ở xa đến thăm cảnh chùa rồi ở tu và hóa tại đấy. Trang vương theo tìm được, mới dựng đài ở phía bắc chùa này, nay vẫn còn nền cũ, gọi là nền «Trang vương». Vua cười nói: «Đó là câu chuyện hài hước của người Tề, nói sự quái lạ, truyền mãi không thể bỏ hết!» Hoặc giả có ý nghĩa gì khác cũng chưa biết chừng».

Ngày ất dậu. Ngự giá đến bến sông tỉnh thành Nghệ-an, ngự doanh phát súng lên, suất đội thuộc tỉnh là bọn Tống Đắc Thịnh cũng vội vàng bắn súng rồi rít một lượt, bị ngôn quan đem hặc, Thịnh bị phạt trượng và cách chức, còn bọn quan tỉnh, bị giáng, phạt mỗi người một khác.

Ngự giá đến hành cung tỉnh thành Nghệ-an. Sĩ, dân khắp thành đứng sát bên đường mừng đón. Vua bằng lòng, hỏi ngự tiền đại thần Trương Đăng Quế rằng:

https://tieulun.hopto.org

« Lòng người mong trẫm đến như thế này, hành trình có nên chậm lại không? ». Quế thưa rằng: « Tôi theo nhật trình mà tính thì sứ thần nhà Thanh phải đến thượng tuần tháng 3 mới qua cửa ải. Kỳ hạn đi đường của ta cũng đủ chỉnh bị, vậy thong thả được ». Vua bèn sai đóng lại vài ngày, coi xét thành trì, nghỉ ngơi quân sĩ. Triệu bọn quan tỉnh Vũ Tuấn, Hồ Hựu cho mỗi người 1 đồng kim tiền và bảo: « Hành cung và nhà trạm, có bắt dân phải làm không? » Hai người tâu rằng: « Hành cung ở tỉnh lỵ thì do những binh ở tỉnh làm, còn hành cung ở các trạm thì dân trong hạt làm lấy ». Vua nói: « Binh thì đã có lương, còn dân thì lấy gì mà cung ứng? Bất đắc dĩ mà bắt dân làm, ý trẫm không muốn thế. Những tài liệu đã dùng để làm, chuẩn cho theo đúng thực, cấp giá tiền cho dân ». Hai người lại thưa rằng: « Bóng cờ của vua đi tới, ngàn năm mới một lần được gặp, đem sức làm ruộng phục vụ người trên là phận sự của dân, mà cũng là ý muốn, chứ không muốn lĩnh giá ». Vua nói: « Kính vua, mến người trên, vẫn là cái tình rất hậu của dân ta, nhưng trẫm đối với việc yêu dân, chưa từng một chút bỏ nhãng, há nỡ khinh dị dùng sức của dân sao? Tất phải thưởng cấp cho dân bội giá ». Nhân dụ quan bộ Hộ rằng: « Hạt này lúa mạ tươi tốt, trộm cướp dẹp hết, nhân dân đều yên, trẫm rất lấy làm khen ngợi, bằng lòng. Về những thần biền thuộc tỉnh, gia ơn thưởng cấp cho mọi người có thứ bậc » (Quan văn: đốc học được thưởng 2 đồng ngân tiền hạng lớn; tri phủ, ngân tiền hạng lớn, hạng nhỏ mỗi hạng 1 đồng; tri huyện, 1 đồng ngân tiền lớn; giáo [thụ], huấn [đạo], thông phán, kinh lịch, mỗi người 1 đồng ngân tiền nhỏ. Quan võ: vệ úy, phó vệ úy, mỗi người được thưởng 2 đồng ngân tiền lớn; thành thủ úy và hiệp quản, ngân tiền lớn nhỏ mỗi hạng 1 đồng;

TAILIEU.VN

https://tieulun.hopto.org

cai đội, chánh đội trưởng suất đội, thì sai chánh đội trưởng suất đội, mỗi người 1 đồng ngân tiền nhỏ. Bát, cửu phẩm và những người hậu bổ đều được thưởng tiền lương 1 tháng; những thư lại thuộc tỉnh, chưa vào ngạch, đều thưởng tiền lương nửa tháng).

Thưởng thêm cho những binh ở kinh theo đi: tiền lương 1 tháng. Thưởng cho những biền binh ở Hà-tĩnh, Thanh, Nghệ dự đi theo hầu và những biền binh mọi ngạch ở Kinh: tiền lương nửa tháng; những binh sung việc đóng giữ ở kinh; tiền lương 1 tháng; những thú binh ở các tỉnh ngự giá đi tới cũng như thế.

Tha bớt thuế thân 3 phần 10 cho dân đinh các tỉnh Nghệ-an, Hà-tĩnh năm ấy, những thổ dân và những người trốn đi nơi khác mới về, bỏ thiếu thuế bạc, tiền thóc đọng lại, đều được khoan tha có thứ bậc.

Ban nhân sâm cho các đình thần theo hầu và bảo rằng: « Đi đường mệt nhọc, uống thứ sâm này thấy nhuần thấm dễ chịu được một chút, cho nên trẫm với các ngươi cùng dùng ». Lại thưởng thêm cho các quan viên văn võ theo hầu: từ ngũ phẩm trở lên, nửa tháng lương, từ lục phẩm đến thư lại chưa vào ngạch, tiền 660 quan.

Thổ tri-huyện, huyện thừa ở hai phủ Trấn-ninh, Trấn biên cùng nhau ủy cho bọn thổ huyện thừa và cai tổng huyện Khâm, huyện Sầm-tó đem sản vật địa phương đến cung tiến (2 đôi ngà voi, 4 chiếc tê giác y). Vua khen là biết chuộng nghĩa, lại chịu khó đi từ xa tới, bèn thưởng cho rất hậu. Lại sai thưởng thêm cho các thổ ty ở Quảng-trị, Hà-tĩnh đã dự vào việc ra bái yết. Vua lại bảo bộ Hộ rằng: « Những nhân viên hưu trí, hưu dưỡng ở hai hạt Quảng-trị, Hà-tĩnh ra tận nơi lạy yết, đã thưởng cấp ngay trước mặt rồi. Nghĩ tới bọn

https://tieulun.hopto.org

người ấy, những năm trước làm việc đã có chút công lao, nay lại có tình nồng nàn kính mến, nên thưởng thêm cho nữa ».

Sai thị vệ đại thần Vũ Văn Giải đem lễ tế vua Thục An-dương vương. Trước đây vua dụ bộ Lễ rằng: « Đức của thần to biết chừng nào! cho nên cái phúc hàng vạn, hàng ức, người làm thơ đã ca tụng; những lễ tế Phương Tế Vọng, sách *Lễ Ký* đã ghi truyền. Có cầu đảo tất có báo ứng, lẽ đó không sai được. Trẫm là người đức bạc, nối giữ cơ nghiệp lớn, kính trời, theo tổ, siêng chính sự, yêu thương dân, một lòng lo nghĩ, cố làm cho được thịnh trị. Nay xét theo điển lễ, xa giá ra Bắc tuần, truy nhớ vua Thục An-dương: cảm ứng đã rõ, uy linh đã rệt, cần phải tế, chỉ nguyện cho Thánh tổ mẫu ta, Nhân tuyên Từ khánh Thái hoàng thái hậu, hưởng thọ vô cùng, cơ đồ nhà nước ta yên định mãi mãi, hằng năm được mùa, trộm cướp dẹp hết, trong yên, ngoài tĩnh, thần giúp đỡ cho, ơn ấy hậu thay! » Bộ bàn xin lấy ngày hôm sau ngự giá đến tỉnh, sai quan đem lễ tế, cử viên thượng thư bộ Công Nguyễn Trung Mậu vâng mệnh đến hành lễ. Khi đã đi, vua lại thân làm văn dụ và ban ra hương, lụa trong kho, phụ thêm một chiếc áo bào bằng gấm màu vàng. Quan ở bộ Lại xin đổi tế vào ngày khác, để được chỉnh bị thư thả, liền sai người chạy theo báo cho Mậu biết. Chưa kịp báo tới. Mậu cho rằng lễ vật đã làm đủ, cứ tế trước, vì thế bị Bộ trách hặc, giao cho bộ Hình nghĩ xử. Vua đổi sai Vũ Văn Giải đến tế lần nữa, và giáng Mậu 1 cấp, lưu.

Ngự giá đi qua Thiết-càng. Vua bảo đại thần Trương Đăng Quế rằng: « Đường cảng này, tương truyền: nhân có các sông chảy xuống thông qua các núi, người ta mới lựa theo hình thế, đào ra, từ Hà-nội có thể đi suốt đến phía nam tỉnh Nghệ-an; nhưng đến nay phù sa mỗi ngày một bồi thêm, đã thành ra đất bằng; tựa như vì

https://tieulun.hopto.org

chốn thần kinh đã định, giữ hiểm đã có chỗ, chuyển vận đã có phương, ở bên trong, giữ bên ngoài, không thể thông đạt như trước, đó là cơ trời huyền diệu, chưa dễ lường biết, nhưng lấy lý mà bàn thì: tục truyền việc Cao Biền đào cảng này, nhờ uy trời chấn động, vỡ đá, thật là một sự quái lạ. Lời truyền thuyết vu vơ ấy không đủ tin được ».

Ngày canh dần. Đến hành cung tỉnh Thanh-hóa. Các kỳ lão trong hạt ra bái yết. Vua bảo bộ Hộ rằng: « Hạt này là đất quê hương nhà vua, không kể như hạt khác được ». Sai cấp cho cả kỳ lão rất hậu. Công thần ở Vọng-các là viên cai cơ hưu trí, Lê Văn Linh (người ở Định-tường, lưu ngụ tại Thanh-hóa) ra lạy yết, vua thưởng cho 3 đồng ngân tiền hạng lớn, 1 đồng ngân tiền « Tam đa ».

Bọn chủ trì huyện, huyện thừa, cai tổng ở Sầm-miếu, Man-duy (tên 2 huyện) đem dâng phẩm vật địa phương (1 đôi ngà voi, 6 chiếc tê giác). Vua cho họ kim, ngân tiền và áo xiêm, rồi cho về.

Khao các quân sĩ theo hầu.

Tha bớt 5 phần 10 thuế tiền, gạo và tiền đầu lõi, cước phí của các nhân dinh tỉnh Thanh-hóa năm ấy. Kẻ nào để thiếu đọng tiền, thóc thì triền hạn cho, có thứ bậc.

Ngày qui tị. Vua thân yết Nguyên-miếu, rồi đến núi Triệu-tường, vọng bái lăng Trường-nguyên. Sai quan đến tế cáo miếu Trừng quốc công. Việc lễ xong, vua bảo bộ Hộ rằng: « Gia miêu ngoại trang ở huyện Tống-sơn là quê hương nhà vua, được thấm nhuần giáo hóa và yên ổn đã lâu năm, lần này trẫm ra Bắc tuần, được tới yết Nguyên-miếu, hôm nay xa giá đến hành cung Thanh-cao, những người kỳ lão, chức mục ở qui hương đón xe lạy yết, lòng thành khẩn đáng khen. Lại thấy người còn thật thà, tục vẫn thuần hậu, trẫm rất

https://tieulun.hopto.org

lấy làm khen ngợi, bằng lòng. Nay thưởng cho những người trong Tôn-thất, công tinh và các kỳ mục ở qui hương: bạc, ngân tiền và đồ mặc, có thứ bậc ».

Vua nhân thấy ngôi đình ở qui hương vẫn còn lợp bằng cỏ tranh, lại cho 500 quan tiền sai sửa lợp lại. Vua lại đem thơ ngự chế, tuyên bảo cho các hoàng thân, đình thần biết và nói rằng: « Đẹp thay giang sơn chỗ này! tạo hóa dục thiêng, nước nhà chứa phúc, khác gì đất Thai, Mân (1) của nhà Chu, đất Phong-Bái (2) của nhà Hán xưa? Nhớ lại từ buổi đầu: đời đời tích đức, nối tiếp công cao, nhân nghĩa đã nhuần khắp. Đương lúc vua Chiêu-tông nhà Lê bị họ Mạc cướp ngôi, đức Triệu-tổ ta có chí hăng hái trừ bạo, yên dân, bắt đầu dựng cờ nghĩa, đón dựng vua Trang-tông, kỷ nguyên là Nguyên-hòa, rồi gây nên nghiệp trung hưng, làm cho ngôi nhà Lê được lâu dài, đều là công của ngài cả. Năm Nguyên-hòa 14 [1516], ngài trở về cõi tiên. Lăng ở núi này, huyệt tại giữa chỗ miệng rồng mở, rước linh cữu đặt yên, bỗng thấy sấm dậy, mưa mau, mọi người sợ chạy tản mác, khi tạnh mưa, mọi người họp lại, thì thấy đá núi tiếp liền, cây cối xanh rậm, tìm ra, không biết mộ ở chỗ nào. Sau đó, trông vào núi mà tế, chỉ thấy chót vót tuyệt vời, hơn hẳn các núi khác, cho nên gọi tên là núi « Thiên-tôn ». Rồi đến đức Thái-tổ Gia-dụ hoàng đế ta gây nền ở cõi Nam, mở đựng ra đất nước, liệt thánh nối tiếp, ngày càng thịnh trị.

---

(1) *Thai, Mân*: Hai nơi phát tích của nhà Chu (Trung-quốc) xưa. *Thai* là nơi ông Khí, tiên tổ nhà Chu được phong ở đấy, nay là đất huyện Vũ-công, tỉnh Thiểm-tây. *Mân* là đất Chu Thái vương ở, nay là Mân huyện, tỉnh Thiểm-tây.

(2) *Phong Bái*: đất phong ấp ở huyện Bái xưa, Hán Cao tổ sinh ở đấy. Nay thuộc tỉnh Giang-tô.

https://tieulun.hopto.org

Hoàng thiên yêu mến, đốc sinh Hoàng tổ: Thế-tổ Cao hoàng đế ta, một bậc thần-vũ trời cho, sâu sáng, mưu lược. Đương lúc ấy, chỉ có ruộng 1 thành, quân 1 lữ mà quyết phục thù cho tôn miếu, xã tắc, rửa giận cho quỉ thần, nhân dân, dẹp yên quần giặc, thẳng tiến Long-biên, thống nhất đất đai, gồm cả thiên hạ. Ngài truy tôn đế hiệu cho Triệu-tổ ta, đặt tên lăng là Trường-nguyên lăng, dựng miếu Triệu-tổ và Thái-miếu ở kinh, lại dựng Nguyên-miếu ở đất Bái, để tỏ lòng nhớ tới nguồn gốc từ trước. Năm Minh-mệnh thứ 2 [1821], hoàng khảo, Thánh-tổ Nhân hoàng đế ta, thân yết Nguyên-miếu và lăng tổ, kinh phong cho núi ấy là núi Triệu-tường, lại sai đắp thành vây giữ Nguyên-miếu, cũng cho tên là thành Triệu-tường. Rồi ngài lại thân làm văn bia, khắc vào bia đá để truyền lại muôn đời. Nghĩ tới đức của tổ tiên, cảm mộ sao xiết! Phàm các con cháu ta cần phải ghi nhớ mãi.

Hôm ấy trời mưa, vua rất mừng, nói: « Lễ thăm yết lăng vừa xong, liền ứng trận mưa qui hóa, mưa này là điềm tốt, là triệu được mùa đó ». Nhân lại thưởng thêm cho qui huyện[1], dụ rằng: « Tống-sơn là đất phát tích, quốc gia ta thánh nối, thần truyền, cơ nghiệp ức vạn năm thực bắt đầu gây dựng ở đấy. Nay trẫm ra Bắc, kính yết Nguyên-miếu, vọng bái lăng tổ, nhìn thấy núi sông rạng đẹp, cây cối xanh rườm, lòng luyến mộ không kể sao xiết! Trẫm lúc đầu nối ngôi đã chuẩn cho huyện này: phàm tiền dầu lõi, tiền cước phí về thuế ruộng, thuế thân và bết thảy mọi sai dịch đều được tha hẳn 1 năm, nay lại tha cho 1 năm nữa và thưởng chung cả cho 300 lạng bạc, 100 tấm lụa màu, 10 con trâu và 10 chĩnh rượu. Còn có một tòa nhà do dân tự làm ra,

(1) Chỉ huyện Tống-sơn, nơi phát tích của triều Nguyễn.

https://tieulun.hopto.org

trước dây đã thưởng tiền 300 quan, nay lại thưởng thêm cho 300 quan nữa. Ai nấy yên vui hưởng ơn trạch, cùng yên nghiệp làm ăn, để cùng hưởng phúc thái bình ».

Vua nhân bảo thị thần rằng: « Vua Cao-tông nhà Thanh bàn về các vua được nước xưa nay, chỉ cho nhà Thanh và nhà Nguyên là chính ; Hán, Đường trở xuống hoặc khởi thân là đình trưởng (1) », hoặc xuất thân là thầy chùa (2), hoặc nguyên là tôi con nhà vua, đều không gọi là chính được. (Xét thấy ở bài tựa quyển *Khai quốc phương lược* do Thanh Cao-tông tự làm ra). Nói vậy, sao không nghĩ: nhà Thanh lúc đầu ở Mãn-châu, cũng đã từng chịu nhà Minh phong tước, há chẳng phải là tôi con nhà Minh sao? Phải trái, hay dở, ngàn năm tự có công luận, nếu chỉ muốn tự tôn, tự đại, há chẳng để trò cười cho đời sau? Bản triều được nước là lấy của Tây-sơn, không phải lấy của nhà Lê, chính đại quang minh biết chừng nào! Cho nên sau khi trẫm kính yết Nguyên-miếu có bài cẩm thuật để thuật lại công nghiệp từ trước cho mọi người đều biết ».

Vua lại truyền dụ cho hoàng tử lưu kinh Hồng Bảo rằng: « Nay xa giá qua Thanh-hóa, thân thấy ruộng nương tốt đẹp, dân vật đông vui, kỳ lão đón xe lạy yết, đông tới vài nghìn người, đã ban thưởng cho rất hậu, văn, võ, kinh, thổ đều được đội ơn. Vả, đất của nước nhà xa từ núi Thiên-tôn, trẫm nhớ đến đức tổ, kinh mộ tha thiết, nhân rời thuyền lên bộ, thân đến kính yết

---

(1) *Đình trưởng* : Theo chế độ nhà Tần, cứ 10 lý gọi là 1 đình. Người đứng đầu coi 1 đình, giữ việc bắt trộm cướp, gọi là đình trưởng. Cao tổ nhà Hán khởi thân là đình trưởng ở Tứ-thủy.

(2) Chu Nguyên Chương thuở trẻ làm sư chùa Hoàng-giác, sau làm vua khai quốc nhà Minh, tức là Minh Thái-tổ.

https://tieulun.hopto.org

Nguyên-miếu, vọng bái lăng tẩm, trông thấy đền đài nguy nga, miếu mạo nghiêm túc, cây cối xanh tốt, vượng khí bao trùm, lòng tưởng mộ không kể sao xiết. Sau đó, cho triệu một vài người kỳ lão ở cố hương đến thăm hỏi, xét thấy phong tục thuần hậu, làng xóm đông đúc, ta rất lấy làm bằng lòng, bèn cho ân dụ: ban yến rất hậu, gia ơn cho khắp mọi người, để làm rộng thêm mãi cái ơn đời trước ».

Vua lại tự tay viết biểu, tâu để Thánh-từ biết và sai thị vệ đem các thổ sản đưa về kinh để cung tiến Thánh-từ.

Ngày giáp ngọ. Qua núi Tam-điệp. Xa giá đến tỉnh thành Ninh-bình. Vua lên núi Dục-thúy, xem khắp các thơ văn khắc ở vách đá, có bài nào quê mùa đều sai đục bỏ đi, đổi tên núi là « Hộ-thành sơn » (Núi này ở phía sau tỉnh thành. Một trái núi cao trơ vơ, sông lớn vòng quanh, nửa núi ở dưới làn sóng, thế núi nhô xuống mặt nước, gồm có cảnh thú cả sơn lẫn thủy. Thái-phó đời Trần là Trương Hán Siêu gọi tên núi này là Dục.thúy. Nhà Lê dựng hành cung ở đó, gọi tên là Thủy-cung. Các vua Lê Thánh-tông, Hiến-tông, Tương-dực đế cho chí thi nhân các đời, nhiều người khắc đá để thơ lưu tại đấy). Nhân bảo bọn quan tỉnh, Nguyễn Văn Nhị và Trần Trứ, rằng: « Hình thế núi này có thể dựa vào, nên nhân thế núi sửa dựng pháo đài, giữ trên cao, chống bên dưới, cái thế thiên hiểm chắc có thể trông cậy được. Vì thành dựa vào núi, cho nên đặt tên núi là Hộ.thành, đó là ghi đúng sự thực, há chẳng hơn là những hư văn của nhà làm thơ, vô ích cho việc đời ru? Nhưng núi này ngoài liền với bến sông, những lớp đá có thể bám vào mà lên được, nên lựa thế ngăn đứt để phòng khi không ngờ xảy ra ». Văn Nhị xin xây bức tường ở đỉnh núi, lựa đặt lỗ bắn súng, lại đóng cọc rào

TAILIEU.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

bờ sông để giữ chân thành. Vua y cho. Hồi lâu, vua sang chơi núi Hồi-hạc (núi ở phía hữu trong thành), thưởng cho quan tỉnh và các hàng văn, võ, kỳ lão y như các tỉnh ở trực kỳ.

Tha bớt 3 phần 10 thuế thân của các nhân đinh tỉnh Ninh-bình năm ấy.

Lĩnh tổng đốc Hà—Ninh Phạm Hữu Tâm đến hành tại đón Xa giá. Vua cho triệu lên điện, vỗ về hỏi han, ban cho một chiếc áo nhung phục của vua, màu đỏ thêu hình rồng cuốn, và dụ trước mặt rằng: « Ngươi là bề tôi cương trực, hoàng khảo ta để lại cho trẫm, năm ngoái xét công, đã thưởng cho 1 chiếc đai dát vàng, chạm ngọc là đồ vật khi ta còn ở tiềm đề[1], cốt tỏ cái ý: vật cũ, người xưa, suy lòng thề dạ mà trao cho. Ngày nay ban áo, tức là cởi áo mặc cho ngươi, cốt muốn cho ngươi nối mãi được sự tin yêu, giữ vững lâu dài nơi tỉnh lớn, ngươi nên cố gắng lên! ». Tâm cúi đầu lạy tạ.

Vua cho rằng tỉnh Quảng-nam là tỉnh quan trọng ở gần kinh đô, 2 nơi đầu nguồn Chiên-đàn, Hữu-bang địa thế dài và rộng; đều là nơi địa đầu quan yếu, bèn truyền dụ quan tỉnh cắt thêm biền binh đến đó, hợp với những biền binh đã phái đến trước, chia đóng để giữ yên nơi đó, đợi khi Bắc tuần hồi loan, sẽ lại đưa về các hàng ngũ trước. Tại Quảng-ngãi, hiện nay số binh có ít, mà lại sai phái đi nhiều ngả, cũng chuẩn cho hợp cả biền binh các vệ đội và bắt thêm binh, dõng ở các làng để sung vào việc phòng giữ, đợi lính thú khi trước trở về, các binh đinh theo lệ chia ban, sẽ cho binh ở các làng đều về yên nghiệp.

---

(1) Tiềm đề : chỗ ở khi chưa làm vua.

https://tieulun.hopto.org

Có 2 chiếc tàu của Tây-dương ghé vào đảo Thuận-tĩnh, thả neo đậu, đuổi cũng không chịu ra, quan tỉnh Bình-thuận đem việc ấy tâu lên. Vua bảo rằng: « Tàu của Tây-dương vào đó, nếu chỉ vì sự cần dùng củi, nước, không có ý gì khác thì cứ cho họ lên gần bờ kiếm củi, gánh nước, không cho họ được tự tiện vào nhà dân, cũng không nên xua đuổi ráo riết, để họ cho rằng mình không rộng lòng ».

Thổ phỉ Ba-xuyên tụ họp hơn 1000 tên ở chỗ sông nhánh Cái-de. Bọn Nguyễn Tiến Lâm, Nguyễn Lương Nhàn, Tôn-thất Nghị đánh đuổi được. Vua được tin, nói rằng: « Đám giặc tàn ẩn nấp, mưu sống qua ngày, thế mà bọn Lâm có số biền binh không kém 3000, lại để dằng dai, không dở được một chút mưu nào để dẹp yên, nay đâu có được trận nhỏ, chẳng qua đuổi giặc ở đông sang tây, chưa nghe bắt được 1 tướng giặc nào. Như vậy thật hại lương, mệt quân, công không đủ bù với lỗi; bọn Lâm đều bị giáng một cấp ». Ngay sau đó, bọn Lâm lại tiến đánh dư đảng của giặc ở những xứ Chân-cần, Ny-sai-di, thắng trận liên tiếp. Vua lại dụ cho bọn Lâm tùy cơ đánh dẹp, cốt cho được yên hẳn.

Tướng Xiêm là bọn Ca La Hâm, Phi Phạt đem hơn 500 quân Xiêm, hơn 1000 quân Thổ và hơn 40 chiếc chiến thuyền đến đóng ở bến phủ Quảng-biên; lại chở muối, gạo lên bờ chứa tại một nhà để tạm ở Quảng-biên, Quản thủ Hà-tiên, Đoàn Văn Sách, vì số quân hiện có, không được nhiều, mới kịp tư cho tỉnh An-giang phái ngay đại bộ binh thuyền để đi sang hội tiễu. Vua nghe biết việc ấy, nói rằng: « Giặc Xiêm nếu quả là sang giúp bọn quấy rối, mưu đồ vào ăn cướp thì chỉ lợi vào lúc cuối đông sang xuân, nay đã muộn rồi! Huống chi chúng đã sang giúp giặc thì nhất thiết mọi đồ quân nhu lương thực tất lấy của người Man cấp cho,

https://tieulun.hopto.org

sao chịu đem chở muối, gạo của mình đi để ăn, dùng? Thế mà mới nghe một tin hoang báo, đã vội muốn thêm binh, vậy thì việc phòng giữ 3 đường Tiền-giang, Hậu-giang và Vĩnh-tế, há nên để cho yếu sức sao? Nay thuyền đồng ở Gia-định đã sắp tới cõi, nên báo cho Nguyễn Công Trứ đi tới ngay, hợp sức cùng đánh; lại sai một chi binh trên mặt bộ chia đường đánh giáp vào, trước hết phá tan thuyền giặc, rồi sau về dẹp Thất-sơn để cho yên biên giới». Ngay sau đó, Nguyễn Công Trứ đem biền binh ở đạo ấy đi tới. Đoàn Văn Sách đóng giữ đường bộ, lại cất đặt binh thuyền giữ chặn cửa Kim-đư. Vua nói: «Làm như vậy cũng hợp sự cơ. Nếu giặc còn ở gần biên giới, nên lập tức chia đường tiến đánh một phen, để cho chúng khiếp sợ mãi mãi, mới được».

Tỉnh Quảng-trị bị nạn giặc Man vào cướp, thổ dân ở Cam-lộ phần nhiều sợ hãi, tản đi nơi khác. Vua nghe biết việc ấy, sai quan tỉnh phải ngay bộ biền đi đánh giết bọn Miên, Lào, không để cho việc cướp lan ra và chiêu tập dân ở các châu không để cho mất chỗ ở. Không bao lâu, dân 2 châu Mường-vang, Tá-bang tản ngụ ở hạt huyện Hướng-hóa phần nhiều bị chết đói. Quan tỉnh xin phân phát muối, gạo ở kho cho họ và tùy tiện cho ở mọi chỗ. Vua bằng lòng cho. Những viên đi bắt giặc trước, cũng cho triệt về.

Tỉnh Quảng-ngãi bị đói kém. Bọn quan tỉnh Nguyễn Đức Hộ, Đỗ Cao Mại lại xin tiếp tục bán gạo cho dân và cấp thêm tiền đặt trước mua đường cát, đậu, dầu, đợi sau này chiết giá nộp lại. Vua nói: «Hạt này trước đây bị đói kém, đã phát thóc kho ra cho vay, dầu tới hàng vạn cũng không tiếc, còn như các hạng dầu, đường mà chiêu cấp tiền đặt mua trước thì tính số đã nhiều lắm rồi, trước đây vẫn chưa nộp xong; tháng trước lại xin cấp thêm, cũng đã cho rồi, nay nếu lại cấp nữa thì

https://tieulun.hopto.org

chỉ tiện lợi riêng cho những nhà làm nghề nghiệp ấy, còn dân có được ích gì? Vậy sẽ cho phái một viên khoa đạo lưu kinh đi ra hội đồng với quan tỉnh chi phát 1 vạn 5 nghìn hộc thóc ở kho, giảm giá bán ra để đỡ sự cần kíp cho dân. Lại nghiêm cấm những kẻ lại dịch, kẻ giữ kho không được sinh tệ trong việc này, cốt để cho hạng cùng dân các hộ đều được nhờ ơn rộng. Kẻ nào trái lệnh này, sẽ trị tội nặng ».

Tổng đốc Định—Biên Lê Văn Đức đang sớ nói: « Có 500 tên thổ phỉ lẻn đến Trà-bông để mưu đồ lấn lướt quấy rối, tỉnh đã sai phó quản cơ Lê Văn Viên đem 300 quân đi đánh, lại tư đi các đạo kíp đến Ba-nam để hợp tiễu ». Vua nói: « Bọn giặc lính tỉnh ấy chỉ khoe thanh thế hão, vốn không làm được trò gì; chỉ giao cho Ngô Văn Giai, Trần Nhữ Đoan gia tâm dò xét, đánh dẹp cũng đủ, hà tất phải hợp tập? » Lời dụ vừa đến, quả nhiên giặc đã chạy lần trước rồi. Sau đó có một bọn giặc hơn nghìn tên đến đòn quấy nhiễu, Giai đánh đuổi luôn, chém được 8 đầu giặc, còn rất nhiều tên bị thương và chết. Vua thưởng cho Giai quân công kỷ lục 2 thứ và 1 chiếc nhẫn vàng. Các tướng sĩ theo đi đánh đều được thưởng cả.

Binh thuyền của Ô-thiệt vương nước Xiêm đến đỗ ở Quảng-biên và phân biển đảo Nhĩ-dữ, núi Bạch-mã, số binh có tới vài vạn, đóng đồn mọi chỗ, định mưu trước hết đánh úp Lô-khê rồi lấy Tô-môn, kéo thẳng đến bức bách tỉnh thành. Tỉnh Hà-tiên hoảng sợ, kíp tư cho tỉnh Vĩnh-long mau đem binh thuyền đến giúp. Tin báo đến, vua dụ rằng: « Giặc Man liên kết với giặc Xiêm mưu đồ dòm dỏ đất ta, hiện nay số binh ở tỉnh không kém 4, 5 nghìn người và 2 đạo quân của Đoàn Văn Sách, Nguyễn Công Trứ kể cũng không ít, thế mà không tính được một mưu gì, lại phòng giữ sơ hở, để từ Lộc-giác

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

đến Chu-nham chịu cho quân giặc đóng đồn, trại, sao lại vô tài đến như thế! Huống chi theo phép hành binh, nên bỏ chỗ vững chắc, đánh chỗ sơ hở, nếu vì đường thủy quanh co, thế khó quyết đánh, thì những quân giặc do đường bộ đến, sao không thừa cơ chặn giết, lại để cho chúng tự do ra vào, mình chỉ khư khư đóng giữ? Thật rất phụ với việc được giao cho đánh giặc! Đoàn Văn Sách và Nguyễn Công Trứ đều giáng trước 1 cấp. Nay nên chặn chỗ hiểm yếu, rồi ra đánh, hoặc do bọn kỳ binh ra đánh úp, cốt phải giết được quân giặc, đuổi hết ra ngoài cõi, mới khỏi tội trước và được ghi cho công mới. Nếu để cho giặc được qua sang Hà-tiên một bước, thì phải biết phép nước rất nghiêm, dùng bảo gươm của nhà vua không sắc! Lại, nay bọn thổ phỉ ở Ba-xuyên đã chạy trốn cả, chỉ lưu Nguyễn Công Nhàn đóng ở đấy; còn Nguyễn Tiến Lâm, Tôn-thất Nghị rút về An-giang, nếu ở Tiền, Hậu-giang hay ở Vĩnh-tế, Hà-tiên có tin báo nguy cấp đưa đến thì phải đi ngay để tiếp ứng». Ngay sau đó, ở dải sông Vĩnh-tế, thổ phỉ kéo đến quấy nhiễu. Nguyễn Công Trứ nghe báo liền đem quân bản đạo đi gấp đêm ngày về An-giang; Nguyễn Tiến Lâm, Nguyễn Lương Nhân chia nhau đi đến Tiền, Hậu-giang để dẹp bắt; Tôn-thất Nghị thì ngăn giữ đồn Vĩnh-thông. Bọn Sách lại tâu, nói: «Thuyền của giặc ngày càng thêm nhiều mà thuyền lớn của ta ở Gia-định thì chưa tới, đường sau Vĩnh-tế cũng có thổ phỉ lan tràn, xin tư cho tỉnh Gia-định phái thêm binh thuyền sang mau, và ở kinh tìm chọn cho nhiều thuyền lớn đưa đến để đánh dẹp cho ráo riết». Vua nói: «Trước đây khoe khoang rằng việc dự bị chống giữ đã hết thảy chu đáo, nay lại kêu cuống lên như thế này, khiến cho người ta phải giận đến dựng ngược cả tóc!».

TÀI LIỆU SƯU TẦM

https://tieulun.hopto.org

Cho tổng đốc Định—Biên Ân-quang tử Lê Văn Đức, thăng thự Hiệp biện đại học sĩ, sung chức tổng thống quân vụ, đi đánh dẹp. Vua cho rằng: ở Hà-tiên, việc đương khẩn thiết, mà những việc giữ các đạo binh không ai cai quản ai, nên mới cho Đức đứng cai quản cả. Lại cho lưu kinh đại thần là thống chế doanh Thần-cơ Lê Văn Phú sung chức tham tán đại thần, để đốc kinh thành Tôn-thất Tường sung chức tán lý đại thần, thự Thừa-thiên phủ thừa Lê Khắc Nhượng sung chức tán tương quân vụ, chuyên làm văn thư. Trích lấy biền binh 4 vệ Vũ lâm, Tiền phong, Hùng nhuệ, Hậu bảo ở kinh do Lê Văn Phú quản lĩnh, đáp 5 chiếc thuyền lớn bọc đồng (5 thuyền Tiên-ly, Thần-giao, An-dương, Thanh-dương, Tĩnh-dương) vượt tới Gia-định, gồm cùng thú binh 2 vệ Quảng-nam, Quảng-ngãi đều do Lê Văn Đức, Lê Văn Phú cai quản cả. Phàm các viên đốc, phủ, đề đốc, bố, án, thự binh ở Nam-kỳ và những viên quản thứ tại Ba-xuyên, An-giang, Hà-tiên đều phải nghe theo mệnh lệnh cất đặt, lại cho phép được tiện nghi làm việc, các tướng sĩ có kẻ nào ra trận mà lùi, nhát hay không vâng mệnh thì một mặt trị tội luôn, một mặt tâu để vua biết.

Vua thấy Gia-định là một tỉnh trọng yếu, mà Lê Văn Đức hiện đã sung chức tổng thống quân vụ đi đánh dẹp, bèn sai tổng đốc Bình—Phú Đặng Văn Thiêm quyền lĩnh ấn quan phòng của tổng đốc Định—Biên, vận lương, điều binh để cung cấp vào việc quân.

Lấy thêm hương binh ở các hạt trong Nam-kỳ. Trước đây, ở miền Nam có việc, tạm lấy (hương binh) ở Gia-định 1 500 tên, ở Vĩnh-long, Định-tường mỗi tỉnh 1 000 tên, ở An-giang 500 tên; đến nay, vì ở địa đầu các hạt chia phái đi nhiều ngả, nên lại lấy thêm ở Gia-định, Vĩnh-long mỗi tỉnh 1 000 tên. Định-tường, An-giang và

https://tieulun.hopto.org

Biên-hòa mỗi tỉnh 500, cấp cho khí giới, tiền, gạo, chia thuộc vào các đạo binh Nhà nước để phòng tiễu và chuyển vận các thứ quân nhu. Nhân đó, thông dụ cho biết rõ ý của triều đình bất đắc dĩ mà phải dùng binh, đợi sau này việc yên, sẽ cho về theo nghề làm ăn.

Nhắc cấm dân Nam-kỳ không được giao dịch với quân giặc. Từ sau khi ở Trấn-tây triệt binh về, các sở thủy lợi đều thôi việc trưng thu, duy có những dân làm nghề đánh cá phần nhiều giao thông bán đổi cho giặc, thường hay bị chúng cướp mất, cho nên lại nhắc lệnh cấm lần nữa.

Hạt tỉnh Khánh-hòa gạo đắt, quan tỉnh dâng sớ xin: phàm thuế thuyền buôn của các hạng chủ thuyền ở ven biển [hạt ấy], cho chiếu giá thu bằng tiền để tiện cho dân, đợi sau này giá ngang như cũ, sẽ chiếu lệ cung nộp. Vua thuận cho.

Hoãn thuế ruộng năm ấy cho tỉnh Vĩnh-long, đợi năm sau thu thêm: vì quan tỉnh ấy thấy lúa thất thu, dâng sớ xin khoan hoãn để đỡ cấp bách cho dân, nên vua mới có mệnh lệnh này.

Cho: Nguyễn Đăng Tuân, thượng thư bộ Lễ, sung chức Sư bảo của hoàng tử, hoàng đệ, sung làm lưu kinh đại thần; thủ hộ sử Tôn-thất Cung quyền lĩnh chức đề đốc, kinh thành kiêm coi công việc phủ Thừa-thiên, viên ngoại lang bộ Binh Đinh Doãn Trung thự chức phủ thừa Thừa-thiên.

Vua dụ Nguyễn Đăng Tuân rằng: « Đầu niên hiệu Minh-mệnh, thánh giá ra Bắc, ngươi đã giúp trẫm lưu kinh: nay hoàng tử hãy còn ít tuổi, lại để cho ngươi giúp. Trẫm trước đây lưu kinh, mới 14 tuổi, mà về công việc Nhà nước đã hơi biết qua; nay hoàng tử học chưa tấn tới, ngươi là bề tôi kỳ cựu, kiêm giữ trách nhiệm làm sư bảo, nên nhắc nhở dẫn dụ để hoàng tử trở nên

https://tieulun.hopto.org

người có đức ; những trò chơi chọi gà, quần ngựa nhất thiết ngăn cấm cả. Còn về công việc ở kinh, cũng nên xen dẫn điển cũ, hội đồng, bàn bạc mà làm để hợp ý trẫm ».

Ngày ất mùi. Vua chơi thuyền hóng mát, buổi chiều qua rạp thủy-bằng ở Đoan-vỹ, đến hành cung Lý-nhân đóng nghỉ.

Ngày bính thân. Buổi sớm, bắt đầu đi, đến hành cung bến Hưng-yên, đỗ lại, nghỉ trưa.

Xa giá tới tỉnh thành Hưng-yên. Vua thấy tỉnh thành chưa xây cột cờ, sắc cho bộ Công làm đồ bản dâng coi, rồi sai theo đúng cách thức mà làm.

Tha bớt 3 phần 10 về thuế thân của nhân đinh tỉnh Hưng-yên năm ấy. Những người ở về hữu ngạn sông Cửu-an thì được bớt 5 phần 10. Những xã thôn ở ngoài đê mà cần thiết dọng tiền thóc, thì bớt cho 8 phần 10.

Ngày đinh dậu. Xa giá đến hành cung bến sông Hà-nội, đóng nghỉ (Kể từ khi khải loan tới đây gồm 27 ngày ; đến các địa phương, đóng nghỉ, nghỉ trưa và nghỉ đêm, gồm 12 ngày ; đi đường, 15 ngày).

Đặt đồn Chân-thành ở hạt Biên-hòa. Tỉnh này về miền thượng du tiếp với Lạp-man, Chân-thành là một chỗ đất quan yếu. Quan tỉnh dâng sớ xin phái 1 quản-vệ, 100 biền binh, đặt đồn đóng giữ. Những biền binh hiện ở đấy vẫn lưu tại ban và chi lương cho để đủ sai phái. Vua thuận cho.

Tỉnh Nam-định có nạn giặc biển. Quản vệ ở thủy vệ Nguyễn Văn Hãnh đi tuần ngoài biển gặp giặc, giao chiến, bị giặc giết chết. Vua nghe biết việc này, cấp cho tiền tử tuất gấp thêm 1 phần, lại sai phó lãnh binh Nguyễn Văn Đạc đem binh thuyền ra ngoài biển truy bắt giặc.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XVII

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Nhâm dần, Thiệu-trị năm thứ 2 [1842], mùa xuân, tháng 2, ngày mậu tuất, Ngự giá từ bến sông Hà-nội dân bày xe, ngựa lỗ bộ, buổi sớm tiến vào tỉnh thành Hà-nội. Hôm ấy trời lạnh ráo, sáng sủa, già, trẻ ở hạt kỳ vui mừng đón xem kể tới ức vạn người, ai nấy đều nói: thật là nghi vệ đời thái bình!

Vua ngự tại điện, các quan vào chầu. Vua sai ban bà bao gấm cho khắp các quan.

Bọn sứ bộ sang nhà Thanh là: hữu tham tri bộ Lễ Lý Văn Phức, hữu thị lang Nguyễn Đức Hoạt, Quang lộc tự khanh Bùi Phụ Phong ở Yên-kinh về, vào chầu phục mệnh. Vua tuyên triệu lên điện, hỏi chuyện hồi lâu, rồi đổi bổ Phức làm tả tham tri bộ Lễ, Phong vẫn theo chức cũ, làm công việc bộ Hộ, Hoạt vẫn theo chức cũ, làm công việc Nội các. Nguyên thự tả tham tri bộ Lễ Trần Ngọc Lâm thì đổi làm thự hữu tham tri.

Ban áo cẩm bào cho Kiến-an công [tên là] Đài, dụ rằng: «Trong Nam nực nhiều, ngoài Bắc rét nhiều, khí hậu khác nhau thế đó. Chiếc áo ngự mới may đây, nay đem cho Công, vì Công là người rất thân với nhà vua, nên hậu lễ đãi Công».

https://tieulun.hopto.org

Vua lại du các thần công, hoàng đệ rằng: « Chưa có thể ban áo được khắp, đợi sẽ may thêm, theo lần lượt ban cho ». Nhân cho mỗi người 1 bội kim có dây theo. Lại thưởng cho văn, võ đại thần và các quan địa phương mỗi người một đồng kim tiền có dây đeo. Còn từ quản vệ, lang trung khoa đạo trở xuống, thưởng cho ngân tiền có thứ bậc.

Tổng đốc Hà—Ninh Phạm Hữu Tâm, tổng đốc Sơn—Hưng—Tuyên Nguyễn Công Hoán, thự tổng đốc Ninh—Thái Nguyễn Đăng Giai, bộ lý tổng đốc Định—Yên Hà Thúc Lương, bộ lý tổng đốc Hải-an Trần Văn Trung, tuần phủ Lạng—Bình Trần Ngọc Giao, thự tuần phủ Hà-nội Nguyễn Đình Tân, thự bố chính Cao-bằng Phan Trước, thự bố chính Tuyên-quang Vương Hữu Quang và án sát, lãnh binh các tỉnh đều đem lễ thay ngọc, lụa và phẩm vật địa phương dâng trình. Vua nói: « Đáng ngọc bích ở sân nhà Ngu, đáng ngọc xâm ở điện nhà Chu, cố nhiên là giữ lễ triều cống, trẫm đã xét biết sự thành khẩn ấy rồi. Những hạng phẩm vật dưa tiến, đáng khen, thu nhận một vài thứ để vui lòng các ngươi đã thành thực đưa tiến, còn đều trả lại và thưởng chung cho 300 lạng bạc để tỏ cái ý: đưa cho nhiều, trả lại một chút ».

Những viên bố chính, án sát, lãnh binh không dự vào châu yết, đều được thưởng kim, ngân tiền.

Ngày canh tý. Vua ngự ra cửa thành Chu-tước. Các kỳ lão mấy tỉnh Hà-nội, Sơn-tây, Bắc-ninh, Hải-dương đến lạy yết. Cho tuyên triệu mỗi hạt một người hỏi về tình trạng ở làng mạc. Các kỳ lão tấu đối đều được rõ ràng; vua lấy làm khen ngợi. Rồi những quan viên ấn phong, hưu trí, hưu dưỡng, những tiến sĩ, cử nhân tại quán và những tú tài được bổ huấn đạo theo lần lượt vào lạy, đều được ban thưởng cả.

https://tieulun.hopto.org

Tha bớt thuế thân của nhân đinh tỉnh Hà-nội năm ấy 4 phần 10; các tỉnh Nam-định, Hải-dương, Sơn-tây, Bắc-ninh, Tuyên-quang, Hưng-hóa, Thái-nguyên, Cao-bằng, Lạng-sơn, Quảng-yên, 2 phần 10. Những xã, thôn thuộc Hà-nội, Hải-dương, Bắc-ninh, Quảng-yên nhân vì lưu tán hay bị tật dịch mà thiếu đọng tiền thuế, trước đã khoan miễn cho 5 thành, nay lại miễn cho 3 thành nữa.

Thưởng bạc và tiền, gạo cho các hoàng thân và cả văn, võ bách quan đi theo hầu, có thứ bậc (thân công mỗi người bạc 50 lạng, tiền 300 quan, gạo 100 phương; hoàng tử và quốc công mỗi người bạc 40 lạng, tiền 200 quan, gạo 80 phương. Các quan văn võ: chánh nhất phẩm mỗi người bạc 25 lạng, tiền 100 quan, gạo 40 phương; tòng nhất phẩm, bạc 20 lạng, tiền 60 quan, gạo 30 phương; chánh nhị phẩm, bạc 15 lạng, tiền 50 quan, gạo 15 phương; tòng nhị phẩm, bạc 10 lạng, tiền 30 quan, gạo 15 phương; chánh tam phẩm, bạc 7 lạng, tiền 20 quan, gạo 15 phương; tòng tam phẩm, bạc 5 lạng, tiền 15 quan, gạo 7 phương; chánh tứ phẩm, bạc 3 lạng, tiền 13 quan, gạo 5 phương; tòng tứ phẩm, bạc 2 lạng, tiền 12 quan, gạo 4 phương; chánh ngũ phẩm, tiền 10 quan, gạo 3 phương; tòng ngũ phẩm, tiền 10 quan, gạo 2 phương rưỡi; chánh lục phẩm, tiền 8 quan, gạo 2 phương; tòng lục phẩm, tiền 7 quan, gạo 1 phương rưỡi; chánh và tòng thất phẩm đều tiền 5 quan, gạo 1 phương rưỡi; chánh và tòng bát, cửu phẩm đều tiền 3 quan, gạo 1 phương). Còn các công tử, cũng thưởng cấp chiếu theo hạng tòng tam phẩm. Lại cho rằng: tổng đốc Thanh-hóa Tôn-thất Lương, thự án sát Hà-tĩnh Vũ Đức Nhu dự sung vào tùy giá, đường đi hơi xa, cũng thưởng cho (Tôn-thất Lương, bạc 12 lạng, tiền 40 quan, gạo 20 phương; Đức Nhu, bạc 3 lạng, tiền 8 quan, gạo 4 phương). Những tổng đốc, tuần phủ, bố chính, án sát,

https://tieulun.hopto.org

lãnh binh các tỉnh dự đi theo hầu, đều thưởng 1 chiếc nhung y. Biền binh các hạng và biền binh 3 tỉnh Thanh, Nghệ, Tĩnh đã dự sung theo hầu, đều thưởng cho tiền lương 1 tháng. Những người lệ tùy vào các phủ, đệ cũng là những biền binh, lại dịch của các nha môn đều thưởng tiền lương nửa tháng.

Sai trung sứ đem phẩm vật địa phương về dâng Từ-cung (Trầm như ý [1] bình tròn, dát ngọc, nhân sâm ở Quan-đông, gấm vóc thượng hạng, chè hương danh-nham và thổ ngơi các tỉnh). Thái hoàng thái hậu ban thức trân qui triệu các hoàng thân công tước cho ăn ngay tại đấy. Vua lại tự tay viết tờ biểu dâng tạ.

Dụ: từ Quảng-trị cho đến các tỉnh ở Bắc-kỳ, quan văn từ đốc học, tri phủ, đồng tri phủ, tri huyện, tri châu, giáo thu, huấn đạo cho chí thổ tri huyện, tri châu, huyện thừa, quản vệ, tự quản vệ, phó quản vệ, quản cơ, phó quản cơ, thành thủ úy, phòng thủ úy cho chí cai đội, chánh đội trưởng suất đội, ai được phái sung vào việc sử đều thưởng cho tiền lương 1 tháng, còn những người khác ở nha làm việc công hay ở tỉnh sai phái đều thưởng nửa tháng lương.

Bố chính Nam-định Nguyễn Quốc Hoan xin đến hành tại lạy yết, vua cho.

Tập hợp biền binh 5 tỉnh lớn ở Bắc-kỳ để diễm duyệt. Sai Hiệp biện đại học sĩ Lê Đăng Doanh, hành doanh đại thần Mai Công Ngôn sung chức tổng lý duyệt binh đại thần, trước kỳ duyệt binh, kiểm hạch về quân chính. Dụ rằng: « Bang giao là việc lớn, người nước xa đến quan chiêm. Chỉnh đốn quân sĩ, phô bày binh uy, chính là lúc này. Trẫm sẽ một phen duyệt cả các quân để

---

(1) *Như ý*: một vật qui, bằng vàng hay bằng ngọc, dùng để gãi tóc.

https://tieulun.hopto.org

làm cho uy thế của nước mạnh mẽ. Các ngươi đều nên kiểm soát, sắp đặt tàu lên cho kịp biết ngay ». Lại dụ bộ Binh rằng: « Việc binh có thể trăm năm không dùng đến, nhưng không thể một ngày không giảng tập. voi, ngựa, thuyền tàu đều quan hệ về binh chính, nên gồm duyệt cả, trẫm sẽ thân tới xem ». Bèn trước hết sai ngự tiền đại thần Nguyễn Văn Trọng, hậu bổ đại thần Hoàng Đăng Thận diễn tập trận voi; thị vệ đại thần Nguyễn Trọng Tinh diễn tập trận ngựa. Tất cả đều giao thái sử chọn ngày tốt, đến ngày ấy, rước ngự giá tới duyệt. Vua bảo các đại thần ban võ rằng: « Giống na-tiên (tên giống voi) là vật các nước ở phương Nam có nhiều, nhưng chỉ dùng để vận tải; nếu dùng vào việc binh thì bổn tính nó bất thường, nhiều khi làm hỏng việc. Duy ở nước Đại Nam ta, trải các đời dùng binh, nuôi voi đã rèn luyện được dũng phép. Khi dàn trận ở đồng bằng, có quân bộ giúp sức, có súng lớn đặt lên, hoặc cưỡi đi trước, hoặc kéo xe đi sau, xông bên tả, đánh bên hữu, tới đâu cũng làm cho tan nát, xưa nay các nước dùng binh ít thấy như thế. Cho nên chính sách dùng voi của bản triều là rất trọng. Các nước đều khen ngợi, muốn bắt chước mà không thể bằng được. Còn trận ngựa thì có 10 điều lợi: — 1. đón giặc lúc mới đến, — 2. thừa lúc giặc hư không, — 3. theo quân giặc đánh bừa bộn, — 4. đón giặc, đánh đằng trước — 5. chặn giữ lương thực, tuyệt đường đi của quân giặc, — 6. phá các bến đồn, hủy bỏ cầu đập, — 7. đánh úp khi giặc không phòng bị, đánh thình linh khi giặc chưa chấn chỉnh, — 8. đánh lúc giặc trễ nải, thừa lúc giặc không ngờ, — 9. đốt những chỗ chứa lương của giặc, — 10. giẫm xéo nát ruộng nương làm hệ lụy cho con em của giặc. Đó là những cái lợi của kỵ chiến. Quân kỵ có thể rời ra, tan ra, có thể tụ tập ở xa nghìn lý mà về tới chỉ bằng 1

https://tieulun.hopto.org

trăm lý, ra vào được luôn luôn, cho nên gọi là quân lý hợp. Khi xưa, kỵ sĩ chỉ có cung tên là môn sở trường, nay thì có các súng điểu-sang, tiêu-sang, gươm trường, súng ngựa, công đánh phá giặc hơn biết chừng nào! Vả lại, người dùng binh giỏi không cần phải đánh, người đánh giỏi không cần phải bày trận. Thế nhưng trời sinh ra 5 hành, binh [khí thuộc về hành Kim] không thể bỏ được, thì về phép đánh trận, người làm tướng không nên không biết. Trận có 4 thế « chính », chuyển làm 4 thế « kỳ ». Thiên trận ở phương Càn [1], gọi là cửa thiên, địa trận ở phương Khôn, gọi là cửa Địa; phong trận ở phương Tốn, gọi là cửa phong; vân trận ở phương Khảm, gọi là cửa Vân; phi-long ở phương Chấn, gọi là cửa phi-long; vũ-dực ở phương Đoài; gọi là cửa vũ-dực, điểu-tượng ở phương Ly, gọi là cửa điểu-tượng; xà-bàn ở phương Cấn gọi là cửa xà-bàn. Thiên, địa, phong, vân là 4 cửa chính; long, hổ, điểu, xà là 4 cửa kỳ. Càn, Khôn, Cấn, Tốn là cửa đóng; Khảm, Ly, Chấn, Đoài [2] là cửa mở; trong ngoài tiếp ứng thành một cái thế nương tựa. Bốn « chính », bốn « kỳ », đó là bát trận, nhưng cốt yếu, lại chỉ ở ba. Xưa, vua Cao-tông nhà Đường ngự điện Vũ-thành, hỏi: « Nhà binh có ba trận là thế nào? » Viên Bán Thiên [3] tiến nói: « Tôi nghe đời xưa theo các sao, các ngày xấu tốt, là thiên trận; theo sông núi đối diện hay quay lưng là địa trận; theo tổ chức các đội ngũ, là nhân trận, nhưng

---

(1, 2) Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài là 8 quẻ trong *Kinh Dịch*. Theo phương vị thì Càn là phương tây-bắc, Khảm là phương chính bắc, Cấn là đông bắc, Chấn là chính đông, Tốn là đông-nam, Ly là chính-nam, Khôn là tây-nam, Đoài là chính tây.

(3) Viên Bán-Thiên: Người danh sĩ thời Đường Cao-tông (650—683), đỗ cao, làm quan trải 5 đời vua.

https://tieulun.hopto.org

tôi trộm cho là không phải thế. Hành binh theo chính nghĩa như trận mưa qui hóa đổ xuống, hợp với thiên trời, ấy là thiên trận; đủ lương ăn, ít tiêu phí, vừa làm ruộng vừa chiến đấu hợp với địa nghi, ấy là địa trận; đem quân đi, quân sĩ như con em đi theo cha anh, được sự nhân hòa, ấy là nhân trận; nếu bỏ những điều đó, thì đánh thế nào được?». Vua Cao-tông khen là phải. Đó tức là trận tam tài mà là cốt yếu của nhà binh».

Bọn Phạm Hữu Tâm, Mai Công Ngôn nghe vua nói xong, cúi đầu tạ xin chịu kém.

Vua lại hỏi: «Trận ngựa với trận voi, đằng nào khó hơn?» Tâm thưa rằng: «Trận ngựa khó hơn». Vua nói: «Phải đấy! Trận voi chỉ là chiếu theo phép luyện tập thường, còn trận ngựa thì quân kỵ bắn tên, cầm dao, xông pha vào trận, nếu không quen thạo thì mình bị hại lược, còn giết giặc được sao? Thế cho nên khó hơn. Nay đợi duyệt xong ban thưởng, sẽ lấy khó, để làm thứ bậc cốt cho đúng mức công bằng để tỏ ra sự ban khen và khuyến khích».

Vua lại thân làm ra kỳ luật, điều khoản về thế trận thủy chiến, sai hành doanh đại thần Tôn-thất Bật và hậu đạo đại thần Vũ Văn Từ thao diễn trận thủy. Ngay sau đó, Tôn-thất Bật trích phái quân ở 2 vệ Cẩm y, Kim ngô cùng với quân thủy diễn tập, bị các đại thần hành doanh đem ra bẻ hặc. Vua nói: «Cẩm y, Kim ngô vốn là quân cấm, nếu không có đặc chỉ thì không được sai riêng. Tôn-thất Bật là hạng người nào, chưa từng xin chỉ vua mà tự tiện trích phái, thật là không hợp phép!», bèn giáng Bật 1 cấp, lưu; rút Bật về hành doanh và đổi sai thị vệ đại thần Vũ Văn Giải sung chức chánh tổng duyệt, Vũ Văn Từ làm chức phó. Lại sai thị lang Nội các Nguyễn Đức Hoạt giúp việc, chỉ bảo cách diễn tập ngày thường, để được nghiêm chỉnh.

https://tieulun.hopto.org

Vua triệu Tôn-thất Bật bảo rằng: « Ngươi là bề tôi thân và có công, phàm làm việc nên kính cẩn mười phần, gần đây thấy cử chỉ của ngươi phần nhiều chưa được hợp lễ! Phải biết rằng kiêu thì tất hỏng việc. Vậy nên thận trọng, kiêng răn ». Bật tự nhận là vì không có học, xin chịu tội. Vua nói: « Lần này dạy bảo vốn vì thương ngươi mà muốn chu toàn, đừng cử động bậy, nên coi việc này làm gương ».

Sắc cho Nội các: phàm có ban hành tờ ân chiếu, phải đóng ấn « Đại Nam thiên tử ».

Vua hỏi Lý Văn Phức rằng: « Sứ nhà Thanh khi sang đây, nên cấp cho mũ áo hạng nào? Quan bồi tiếp của nước ta đứng vào ban phẩm nào? » Phức thưa rằng: « Sứ Thanh thì cấp mũ áo nhất phẩm, quan bồi tiếp thì đứng vào ban thứ tứ phẩm ».

Phức lại tâu: « Sứ Thanh sang đây, theo lệ, có đồ tặng tiền. Bộ đã bàn dùng vàng, bạc và các đồ vật. Nhưng theo điển lệ nhà Thanh. Phàm sứ thần ra khỏi cửa ải, khi về cấm ngặt đem theo vàng bạc ». Vua nói: « Vàng bạc có cấm, là theo về pháp luật; còn đưa tặng, là thuộc về hậu tình. Ta cứ theo như bộ bàn mà làm, còn từ chối hay nhận thì tùy họ ».

Bọn thổ phỉ đến quấy nhiễu đồn Thông-bình (thuộc tỉnh Định-tường), lại đắp đồn ở xứ Chi-ty ngăn chặn sông nhánh, đường quan báo bị nghẽn. Thự tổng đốc Long—Tường Nguyễn Tri Phương được tin, liền đem 800 biền binh tiến đến sốc Chinh-đôn, giặc đến đón đánh trước, quan quân 2 mặt thủy bộ giáp công, giặc bỏ đồn tan chạy. Quan quân bắn chết được 26 tên, liền sai phá hủy đồn giặc, khai thông đường sông bị chặn trước, lại đắp đồn ở xứ Chi-ty, đặt tên là đồn Cửu-an, trích quân đóng giữ để làm nơi tiếp viện cho những đồn Thông-bình, Hùng-ngự. Bổng tiếp tin các đồn trại ở

TMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Tiền, Hậu-giang và sông Vĩnh-tế, thổ phỉ kéo ùa đến quấy nhiễu. Nguyễn Tri Phương lại đi gấp sang An-giang, cùng với bọn Phạm Văn Điển hội hợp đánh dẹp. Vua cho rằng: Tri Phương đi chuyến này đúng với cơ hội, tuy không bắt được tướng giặc, chém được đầu giặc, nhưng có trận được vừa rồi cũng đủ làm cho thanh thế vang dội, bèn thưởng cho quân công kỷ lục 2 thứ và 1 đồng kim tiền. Các tướng sĩ tham dự trận này đều được ban thưởng có thứ bậc.

Sai Nguyễn Tri Phương, Nguyễn Tiến Lâm án ngữ sông Tiền-giang; Nguyễn Công Trứ, Nguyễn Công Nhàn án ngữ sông Vĩnh-tế; Phạm Văn Điển, Nguyễn Lương Nhàn án ngữ mặt Hậu-giang. Trước đây, tại An-giang vì số binh trong tỉnh chia phái đi nhiều ngả, nên mới tư cho quân thứ Ba-xuyên phái binh đến giúp. Bọn Nguyễn Tiến Lâm lấy cớ vì chưa tiễu diệt được hết Mọi phỉ, không chịu đến giúp. Vua nghe biết việc ấy, phạt giáng Nguyễn Tiến Lâm, Nguyễn Lương Nhàn và Tôn-thất Nghị xuống 2 cấp, lưu tại chức, và sai phải đi ngay sang An-giang hội hợp đánh dẹp. Lúc ấy thổ phỉ kết bọn hàng trăm, hàng nghìn, vây quanh các đồn Tân-châu, An-lạc, Hùng-ngự, Thông-bình, phá luôn huyện lỵ Đông-xuyên. Vua lại sai Tri Phương, Công Nhàn chia đường đến án ngữ, đều do tổng thống, tham tán và tán lý đại thần xem xét công việc mà cất đặt.

Vua ngự chơi chùa Trần-quốc, đổi tên là chùa Trấn-bắc, cấp cho tiền 200 quan. Hai chùa Hoàng-ân (Hà-nội), Phật-tích (Sơn-tây) cũng cấp cho tiền bằng số ấy.

Sai phó vệ úy Vệ Hậu nhị Tả dực doanh Vũ lâm Trần Hữu Thiệu đi tuần tra trong hoàng thành, cùng với chưởng đề đốc Tôn-thất Cung coi lĩnh quân quan gia sức tuần hộ. Lúc ấy có người dân ở Sơn-tây là Đinh Duy Trì đến công chính đường nộp đơn tố cáo cai tổng

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Sùng tư thông với tên giặc Nhân, giặc Thạch. Trì xin dẫn bắt. Tả thị lang bộ Hình Ngô Văn Địch cho là nói không có chứng cớ, bác bỏ, bị cấp sự trung Phan Văn Xưởng đem ra hặc. Vua triệu tổng đốc Nguyễn Công Hoán hỏi về việc ấy. Hoán thưa rằng: « Nghe nói tên Đinh Duy Trì tranh với Nguyễn Sùng làm cai tổng, không được, cho nên đặt ra chuyện này để kêu đó thôi ». Vua nói: « Tên Nhân, tên Thạch là bọn giặc lẩn trốn lâu năm, làm luỵ cho dân biên giới, nếu chỉ nghe nói về một mặt, mà bỏ đi không hỏi thì chẳng là để nhọt bọc rồi sinh đau hay sao? » Bèn sai ngự sử Trần Kinh Vỹ đi lên Sơn-tây, hội đồng với các viên bố, án để tra xét. Ngô Văn Địch vì tự tiện bác bỏ việc này, bị giáng làm viên ngoại bộ Binh. Từ đấy về sau, phàm các đơn kêu, ty hình pháp không bác bỏ một đơn nào, thành thử có những người dân hơi một chút hiềm khích nhỏ mọn cũng đi tâu cáo bậy, trong khoảng vài ngày mà đã tới hàng nghìn đơn kêu, quan lại bị liên luỵ rất nhiều. Ngự sử Nguyễn Cư Sỹ phải dâng sớ tâu xin nhắc lại những điều cấm để dẹp thói ngoan ngạnh. Vua bèn ra mệnh lệnh: phàm kẻ nào có những tình trạng oan khổ đau đớn, hay có những án nặng về giặc, cướp, tham tang, quấy nhiễu thì mới cho phép cứ thực tình nộp đơn kêu, còn những việc lầm thường, nhỏ nhặt thì xua đuổi hết. Từ đó đơn kiện cáo mới bớt.

Sau lưu kinh hoàng tử, đại thần trích ra 1 vệ binh ở kinh cho đi Bình-định đóng giữ. Sai quan tỉnh Bình-định trích lấy 30 biền binh ở tỉnh, vượt biển đi vào Gia-định, theo các đại thần tổng thống, tham tán và tán lý sai phái về việc bắt giặc.

Vua cho rằng những linh thú ở Thanh, Nghệ đã đến kỳ được về, đều cho về nguyên ngũ ở kinh trước, rồi trích binh ở vệ Hậu doanh Long vũ hiện đi theo, chia

https://tieulun.hopto.org

ra đóng ở Thanh, Nghệ. Lại trích ở Hà-tĩnh: vệ Uy vũ ra đóng Sơn-tây, trích ở Nghệ-an: vệ Hoàn vũ ra đóng Hà-nội, vệ Trung vũ ra đóng Nam-định, vệ Nghiêm vũ ra đóng Hải-dương; trích ở Thanh-hóa: vệ Công vũ ra đóng Bắc-ninh, vệ Nhuệ vũ chia đóng ở Ninh-bình và Hưng-yên, trích thêm vệ Hùng vũ ở Thanh-hóa chia đóng Bắc-ninh và Hải-dương.

Sai quan làm lễ tế thần sông. Rồi xuống dụ rằng: «Nhân dân nương cậy, việc làm ruộng là gốc, giúp nhà nông, việc giữ sông rất cần. Hoàng khảo, Thánh tổ Nhân hoàng đế ta yêu dân, qui thóc, sửa sang, sắp đặt, về việc đê sông Nhị-hà càng để ý hơn. Trong năm Minh-mệnh đã đặt miếu thờ thần sông ở Sơn-tây, giao cho quan địa phương thờ cúng để cầu thần giúp dân. Mấy năm nay nước sông thuận đều, việc nông thuận tiện, thần đã giúp cho lợi được rộng khắp rồi. Trẫm kính theo phép cũ, đi ra Bắc tuần, đã thân làm văn tế, sai quan đi tế. Nghĩ đến đê điều là việc quan trọng, sức thần thiêng liêng, đặc biệt cho 1 bức biển vàng đề chữ «Niên khánh an lan»[1], lại làm một câu đối (có những chữ: niên niên dẫn đắc hà lưu thuận, xứ xứ giai hàn tuế cốc phong)[2]. Và, sai quan địa phương chế khắc đem treo ở miếu, kỳ cho nước sông chảy thuận, vĩnh viễn sông êm, vật thịnh, dân yên, để xứng với ý trẫm vì dân cầu phúc». Vua lại tặng thêm thần miếu 1 chiếc áo gấm lam.

Bọn Đoàn Văn Sách, Lương Văn Liễu đánh lui giặc Xiêm, đưa cờ đỏ ra báo tin thắng trận. Trước đây, vua sắp ra Bắc, nghĩ đất Hà-tiên ở vào góc xa, giặc Xiêm thường thường đi lại dòm dỏ, cần phải phòng bị cho

---

(1) Hàng năm mừng sông êm.

(2) Hàng năm những muốn dòng sông thuận; khắp chốn đều vui lúa ruộng nhiều.

https://tieulun.hopto.org

nghiêm, liền sai thự đề đốc Vĩnh-long Đoàn Văn Sách đem quân quan đi tới đóng giữ để nghiêm việc phòng bị. Đến khi vua ra tới tỉnh Ninh-bình, bỗng tiếp được tin báo nguy cấp của Hà-tiên rằng: tướng Xiêm là Ô Thiệt Vương đốc quân ở nước vào ăn cướp, thật không sai ý vua nghĩ trước, liền xuống dụ nghiêm đốc Đoàn Văn Sách đương đầu giết giặc, chống đỡ biên thùy, huấn luyện các quân, chỉ bảo phương lược, lại kíp cho đốc thúc đại đội thủy binh các thuyền đồng đóng ở trong Nam kíp sang Hà-tiên vây chặn và cho gọi lĩnh tổng đốc An—Hà Phạm Văn Điển, thự tổng đốc Long—Tường Nguyễn Tri Phương, đề đốc An-giang Nguyễn Công Nhàn chia đường đi đánh dẹp. Lại cho viên lĩnh tổng đốc Định—Biên Lê Văn Đức làm tổng thống quân vụ, được tiện nghi làm việc và cất thống chế doanh Thần cơ Lê Văn Phú làm tham tán đại thần, đề đốc kinh thành Tôn-thất Tường làm tán lý đại thần, đem những binh hùng mạnh ở kinh đi thuyền đồng, tàu chiến đo đường thủy vào Nam. Lại điều phát những quân hùng mạnh ở Nam trực, Tả kỳ do đường bộ đi mau đến tiếp ứng. Tới đây, tin thắng trận báo đến hành tại. Vua dụ rằng: «Hôm nay tiếp được tờ tâu của bọn Đoàn Văn Sách, quân giặc phân chi từ núi Lộc-giốc đến quãng đường bộ ở Chu-nham, đắp 18 đồn trại, một mặt chặn Kim-dữ, một mặt giữ Lò-khê, bắn súng lớn viên đạn 3 tấc tan rơi như mưa, quân ta lớn nhỏ an toàn không một người bị thương, ai cũng nổi giận trăm phần, ra sức đánh bắn: thuyền giặc thủng vỡ. Giặc vẫn còn dám bắn súng lớn luôn ngày đêm để bức hãm tỉnh Hà-tiên, thự đề đốc Đoàn Văn Sách, lĩnh án sát Đinh Văn Huy, thân hành đến đóng giữ pháo đài ở cửa bể Kim-dự trước, tuần phủ Lương Văn Liễu, lĩnh bố chính Trần Văn Thông, lãnh binh Mai Văn Tích, nguyên án sát

https://tieulun.hopto.org

Hoàng Mẫn Đạt đều thân đốc quân quan chia bày như bức thành dài, đánh rất dữ dội; súng lớn bắn giết quân giặc thuyền tan từng mảnh, thây chết ngổn ngang. Bọn giặc vỡ tan, luôn đêm bỏ chạy; quân ta đuổi theo, lại cướp được súng lớn của chúng. Quân giặc chạy loạn, sợ trốn đi xa; ta bèn thu quân về các đảo như cũ. Coi biểu tâu bày, rất đáng mừng rỡ khen ngợi!». Vả lại người nước Xiêm tuy mọi rợ, nhưng cũng là vua tôi một nước, thế mà vô cớ gây sự cản bậy, lấn cõi đất ta, lý của họ trái rồi. Còn bản triều xử sự thì chính đáng, rõ rệt, thì dù như năm ngoái, người nước Xiêm đi tràn vào đất biên giới ta, quan tỉnh tâu sớ lên, liền sai tha ra khỏi cõi, thật không thèm hỏi, khoan rộng biết chừng nào! Lý của ta vốn phải. Nay tướng Xiêm kết bè với bọn Lạp-man, cướp biên giới ta, thế là chúng tự đưa mình đến chỗ chết. Nhân nghĩ: dân ở biên phương chợt lúc có việc, bất đắc dĩ thường phải phiền phải binh đến giúp đánh dẹp. Viên tướng anh dũng Đoàn Văn Sách là con viên Tả quân chưởng phủ sự, lĩnh tổng đốc Hà-ninh, tước Diên-hựu tử Đoàn Văn Trường, cửa tướng lại sinh tướng, con nhà dòng dõi, bề tôi có tiếng, trước làm lãnh binh ở Hải-đông, dẹp yên giặc Xiêm đã dáng công to, đức hoàng khảo ta yêu mến hậu đãi, thưởng cho kim bài «Anh dũng tướng», nêu rõ quân công và để lại giúp trẫm. Năm ngoái, vì có quân công, được thăng thự đề đốc, nay sai đóng giữ Hà-tiên, chợt có giặc to đến, Đoàn Văn Sách chỉ đem một đội quân nhỏ mà dẹp yên được giặc Xiêm, [làm cho trẫm] đương lúc ra Bắc, đỡ lo về cõi Nam, công ấy rất tốt! Thật đáng lưu mãi với sông núi, ghi lên các lá cờ. Còn tuần phủ Lương Văn Liễu, bố chính Trần Văn Thông, án sát Đinh Văn Huy, lãnh binh Mai Văn Tích là những viên giữ đất đai, đã không phụ với sự giao phó cho

https://tieulun.hopto.org

coi trấn, công ấy cũng gần bằng Đoàn Văn Sách. Thế nhưng, tuy bởi tướng sĩ làm đúng mệnh lệnh, dựng nên công to, tóm lại cũng bởi nhờ được trời đất mến tựa, tổ khảo giúp đỡ, trẫm nương dựa vào uy thừa, công trước mà có được việc này. Vậy thự đề đốc Đoàn Văn Sách, bổ thu ngay lên [đề đốc], thưởng thêm một chiếc nhẫn vàng của vua đát các sắc ngọc kim cương, hỏa tề 7 viên liên châu, 1 chiếc « Khoan tâm bạch ngọc bội » chạm hình « song phượng triều dương » có dây đeo kết trân châu, san hô, kim tiền « Phú thọ đa nam » lớn nhỏ mỗi hạng 1 đồng ; tuần phủ Lương Văn Liễu, thưởng 1 chiếc nhẫn vàng đát các sắc ngọc kim cương hỏa tề 2 viên liên châu, 1 chiếc « Song hỉ bạch ngọc bội » có dây đeo kết trân châu, san hô, 1 đồng kim tiền « Song long » hạng trung ; thự bố chính Trần Văn Thông, thự án sát Bùi Văn Huy, thự lãnh binh Mai Văn Tích, đều cho thực thụ, lại thưởng thêm nhẫn vàng, bạch ngọc bội, kim tiền hạng trung mỗi thứ 1, và thưởng thêm mỗi người 1 quân công. Hoàng Mẫn Đạt, thưởng thu chức viên ngoại lang, đợi việc yên cả sẽ do bộ hậu bổ, lại thưởng thêm 1 chiếc nhẫn vàng đát mặt thủy tinh, 1 đồng tiền vàng « Phú thọ đa nam » nhỏ có dây đeo. Nguyễn Văn Thái, đem binh cướp được súng lớn của giặc, thưởng cho quân công kỷ lục 1 thứ và thưởng thêm 3 đồng ngân tiền lớn. Quản vệ trở xuống đều thưởng ngân tiền có thứ bậc ; hiến binh thì thưởng chung cho 1000 quan tiền. Ngoài ra, đợi sổ ghi công trạng làm xong tâu lên, sẽ liệu khen thưởng. Nay sai chưởng vệ sự vệ Cẩm y Hoàng Văn Hậu dẫn các kỵ sĩ mang cờ đỏ đi tuyên báo khắp thiên hạ để cho khắp nơi đều được biết. Lại sai đem bản dụ này sao ra rất nhiều, ban cấp cho các trực tỉnh, dụ bảo các viên quan to giữ trách nhiệm coi tỉnh : Tổng đốc, tuần phủ, đề đốc, bố chính,

https://tieulun.hopto.org

án sát, lãnh binh nên coi mà làm theo như thế này, triều đình tất sẽ hậu đãi, còn gì vui cho bằng! ». Vua lại dụ những quan to ở các đạo: nên nhân cái thế « chẻ tre » này, có thể thừa cơ hội đốc sức nhân viên, quân sĩ hợp sức đi lùng bắt, cốt tìm cho được bọn lũ của kẻ đầu phạm ngụy xưng, bắt chém cho hết, rồi sau hội hợp đánh dẹp Thất-sơn, phá hủy hết sào huyệt của giặc, thành công mau chóng.

Hôm ấy, vua cho triệu các hoàng thân, đình thần và các quan to ở địa phương đến, thân cho mỗi người một chiếc hà bao gấm và bảo rằng: « Sáu tỉnh trong Nam-kỳ lâu nay bị người Xiêm đến cướp nhiễu. Nay nghe tin thắng trận, trẫm mừng cho dân ta không sao kể xiết ».

Gặp tiết Thanh minh, sai lưu kinh hoàng tử Hồng Bảo đến Hiếu-lăng, hoàng tử thứ 3 Hồng Phó đến lăng Hiếu-đông, các hoàng thân chia nhau đến các tôn lăng để hành lễ. Văn dụ rằng: « Lễ rải đất ở Hiếu-lăng, tổ ta đặt ra trước, nhưng nhân có việc bang giao, phải ở lâu ngày tại ngoài này, đương lúc cuối xuân nhiều sương, sắp đến tiết Thanh minh chưa thể về thân yết lăng mộ, trong lòng tưởng mộ, thương nhớ khôn ngăn! Các ngươi nên kính cẩn thay ta, cẩn làm cho hợp ý nghĩa ngày lễ. Ta chỉ chắp tay trông lên không, ngậm thương, cúi lạy, họa may nhờ đức hoàng khảo linh thiêng tại trên trời thương xét tới tấm lòng đau xót của ta, kẻ tiểu tử này ». Lại sai lưu kinh đại thần Tôn-thất Bạch, hộ ấn Trương Quốc Dụng cùng theo Hồng Bảo, giúp việc bưng sọt làm lễ rải đất [lên mộ]; tuần hộ Hồ Văn Lưu theo Hồng Phó, giúp làm việc lễ nghi; lưu kinh đại thần Tạ Quang Cự và Hà Duy Phiên thân tay kiểm kỹ các thứ chè, quả phẩm vật kính cẩn dâng tiến; các hoàng tử, hoàng thân tại kinh mà tuổi đã trưởng thành, trừ ra phải chia phái đi việc khác, còn đến hôm lễ đều phải tới lạy cho hợp với lễ nghi.

https://tieulun.hopto.org

Sai hoàng tử Hồng Hưu làm lễ tế Hán Thọ đình hầu, Quan thánh đế quân ở lầu Tĩnh-bắc.

Cử 2 viên: thự đề đốc Hà-nội Nguyễn Cửu Đức và tả tham tri bộ Hộ Đào Trí Phú sung chức chánh, phó hậu mệnh trên cửa ải. Bọn Đức vào từ biệt vua đi, khi tới cửa ải được vài ngày, tiếp công văn của phủ Thái-bình bên nhà Thanh đưa đến (trong công văn nói về nhật kỳ sứ Thanh đến cửa ải), bọn Đức nhận đưa về hành tại. Tuần phủ Lạng—Bình Trần Ngọc Giáo cho rằng bọn Đức làm trái lệ, phúc tâu lên. Vua nói: « Công văn nhà Thanh, theo lệ, phải do tỉnh Lạng-sơn tiếp nhận, đưa về. Còn điển lớn về bang giao, gặp công văn việc sứ, chức hậu mệnh nhân đưa cũng là chiếu theo việc làm trước. Duy vì một lẽ: công văn đi lại, có quan hệ về quốc thể, quan tỉnh Lạng-sơn cũng là quan ở cương giới, nên hội hợp bàn làm; phàm gặp có công văn nhà Thanh thì chuẩn cho bọn hậu mệnh hội đồng với quan tỉnh Lạng, cùng biên tên vào tập, đệ về, không được cốn có sự chia rẽ cách biệt ». Khi sứ Thanh tiến đến cửa ải, vua lại dụ các địa phương Hà-nội, Bắc-ninh, Lạng-sơn phải sung biện về việc sứ: phàm việc cung ứng, khoản tiếp cho chỉ cầu, dưỡng, phu, ngựa, thuyền xuống đều phải gia tâm sửa sang cho chỉnh bị để cho người nước xa quan chiêm, thấy được nghiêm chỉnh. Lại trích phái ở Hà-nội: quản vệ, mỗi cơ 2 viên, biền binh 1000 người; ở Nam-định, Bắc-ninh, Sơn-tây, Hải-dương: quản vệ, mỗi cơ đều 1 viên, biền binh đều 500 người, ứng trực do nơi hành tại, để đủ sai phái.

Lưu kinh Hoàng tử, đại thần tâu ra rằng: Có tên binh ở doanh Vũ lâm là Phạm Văn Đạt mở sòng đu người đánh bạc, lại cãi nhau với người, đương đêm hò la, đã bị bọn đi tuần bắt được; xử tội giảo giam hậu, những viên quản, suất [ở đội binh ấy] đều bị xử giáng

https://tieulun.hopto.org

cấp. Vua nhân đó thông dụ quan lại và binh dân ở kinh cần phải giữ 10 phần nghiêm tĩnh, nếu ai dám làm trái phép sẽ theo luật nghiêm, trị tội nặng, không tha. Chưa bao lâu, tên binh canh giữ cung Khánh-ninh là Lê Văn Khoan, đương đêm, trèo tường vào giám phòng lấy trộm tiền, liền sai áp giải ra chợ Đông-hội, chém đầu, bêu cho mọi người biết. Cai đội Đặng Văn Cường vì cố ý dung túng tên binh kia, cũng bị xử giảo, giam hậu.

Nguyên thượng thư bộ Lễ hưu trí, Phan Huy Thực, đến hành tại lạy yết. Thực, trước vì già ốm, xin về hưu, nay vua nghĩ tình bề tôi giúp việc lâu năm về trước, sai đỡ lên điện, cho ngồi hỏi chuyện ân cần và cho miễn lạy. Vua lại làm một bài thơ tặng để tỏ ý yêu qui, trong bài thơ có câu rằng: «Phong diện phương lưu tiền trở sự, Sài-phan nhàn thụ khế bạc qui niên»(1). Rồi thưởng 10 lạng bạc, 200 quan tiền, cho về.

Bọn Nguyễn Công Trứ, Nguyễn Công Nhàn tâu lên rằng: «Tại dải sông Vĩnh-tế, bên hữu ngạn từ Vĩnh-thông đến Tiên-nông, bên tả ngạn từ Vĩnh-lạc đến Tĩnh-biên, bọn thổ phỉ kết đồn trại liên tiếp, thừa dịp vây bắn vào Tân-châu, An-lạc ở Tiền-giang, Đa-phúc, Cần-thăng ở Hậu-giang, càng ngày càng vây bức mà hiện số quân ta có ít, phòng giữ không đủ. Còn ở Hà-tiên hiện nay đã hơi thư việc, chúng tôi đã tư cho Đoàn Văn Sách chuyển về giúp sức đánh dẹp. Nhưng Sách cho rằng thuyền giặc hãy còn đỗ ở ngoài biển Quảng-biên, hiện Sách đương chỉnh quân sắp thuyền tùy cơ tiến đánh, chứ không chịu trích phái quân đi giúp.

---

(1) Hai câu này nghĩa là: Trước ở triều đình, tiếng thơm còn lan trần ở việc nghi lễ; nay về Sài-sơn thuộc Sơn-tây cảnh nhàn hợp với tuổi già.

https://tieulun.hopto.org

Chúng tôi trộm nghĩ: Sách làm việc ấy có 3 điều bất tiện: 1. Trong khi đại giá ra Bắc, không nên vội khai mối hiềm khích với nước bên; 2. Có bọn giặc to ở sau lưng mà lại vượt xa ra ngoài biển; 3. Vĩnh-tế là đường sau tỉnh Hà-tiên, nếu bị cắt đứt thì Hà-tiên không thể giữ được. Cân nhắc cho thích hợp trước, sau, hoãn, cấp, thì nên chuyển về An-giang, đợi cho đường sau dẹp yên, rồi hãy tùy cơ tiến đánh ». Vua thấy tâu, quở trách rằng: « Giặc Xiêm hôm nọ bị quan quân Hà-tiên chặn đánh, đã sợ oai, đêm trốn, thì ngoài ra, các đường Tiền, Hậu-giang, Vĩnh-tế chẳng qua là bọn giặc tàn linh tinh, chắc rồi cũng phải tan chạy. Huống chi giặc Xiêm vô cớ cất quân xằng bậy, giúp bọn lâm càn, chính nên thừa lúc chúng thua chạy về, đánh riết một phen để chúng vĩnh viễn không dám lại tới dòm dỏ. Sao bảo là « Khai hiềm khích với nước bên », mà nêu ra 3 điều không tiện? Thật đáng khinh bỉ! Lại như một đường Vĩnh-tế trước chỉ có 1 Nguyễn Công Nhàn đóng giữ cũng còn chặn được nơi hiểm yếu để giữ vững. Nay đã có Nguyễn Công Trứ lại có Tôn-thất Nghị đem binh tiếp đến, chắc đã thừa sức, lại còn muốn Đoàn Văn Sách đến cùng họp một chỗ, sao kiến thức kém đến thế? Phải biết: kẻ khéo giữ thì địch không biết lúc nào mình đánh. Nay theo một dải sông dài, đo đất chia người, ven bờ đóng giữ, há chẳng làm cho binh mệt sức mà tỏ cho người biết là mình nhát sao? Công Trứ, vốn gọi là biết dùng binh, sao lại tính đến thế, thật không thể hiểu! » Rồi đó, Công Trứ mắc bệnh, vua cho Nguyễn Công Nhàn kiêm lĩnh cả số binh, liệu cơ phòng giữ hoặc tiến đánh. Không bao lâu, Sách cũng bị bệnh, cho về An-giang điều dưỡng, sai Nguyễn Lương Nhàn đến thay.

Sai hoàng tử Hồng Hưu làm lễ tế Huyền-thiên Chân-vũ để quân ở lầu Tĩnh-bắc.

https://tieulun.hopto.org

Sai nhất đẳng thị vệ Hồ Văn Thập làm lễ tế Trấn-bắc Chân-vũ đế quân, tặng thêm 1 chiếc áo La-hán bằng vóc vàng. Lại thêu một đôi câu đối để tặng (Câu đối rằng: « Trường trị cửu an phù quốc thái ; Giáng Tường tích khánh hựu dân khang », nghĩa là: Giúp vận cho nước được trị dân lâu dài; giáng phúc cho dân được tốt lành, yên ổn). Trong thời Minh Thành-tổ (1403 — 1424), bọn Hoàng-mao Đáp-tử làm phản, quân Minh bị thua chạy, bỗng ở trên không có người cầm gươm khua động sấm gió, đánh phá giặc Hoàng-mao. Thành-tổ hỏi Trương thiên-sư, biết là thần Chân-vũ ở phương Bắc, bèn đến núi Vũ-đương đắp tượng, làm cung điện để thờ, tế tạ ơn, làm lễ đại-tiếu. Lại truyện *Nam-du* chép: Trong đời Thục An-dương vương có tinh bạch kê và giống phục qui ẩn hiện ở núi Thất-diệu, thần bèn hiển linh ở núi Xuân-lôi, trừ hết đàng yêu quái. Khi vua lên ngôi, dập miếu ở cửa bắc trong thành để thờ. Đến đời Lê Hi-tông đúc tượng đồng ngồi ngay, cách làm rất tinh xảo, tượng cao 8 thước hơn 2 tấc, chu vi 8 thước 7 tấc, nặng 6600 cân. Về sau, lửa dữ của Tây-sơn, vô lễ với tượng thần mà cũng không làm gì được. Đến nay ở cửa Bắc thành Hà-nội sửa dựng miếu mạo tôn sùng, khói hương không dứt, cầu, ứng có tiếng thiêng liêng).

Sai vệ úy Nguyễn Văn Đức làm lễ tế Đồng thần vương, lại sai vệ úy Tôn-thất Đàm làm lễ tế các thần núi Tản Viên, phụ tặng mỗi vị thần 1 chiếc áo gấm đỏ.

Vua thấy sứ nhà Thanh sắp đến cửa ải, trước hết sai thự tả tham tri bộ Lại Võ Đức Khuê, bố chính Nam-định Nguyễn Quốc Hoan, lãnh binh Hà-nội Phùng Hữu Hòa sung việc hậu tiếp ở Tân-dinh ; sai tổng đốc Hải-an Trần Văn Trung sung việc hậu tiếp ở công quán Gia-thụy ; hộ đốc Định-An Hà Thúc Lương sung việc hộ tiếp tại đầu địa giới Bắc-ninh.

https://tieulun.hopto.org

Sai 3 tỉnh Ninh-bình, Thanh-hóa, Hà-tĩnh liệu khơi đường sông. Vua dụ bộ Công rằng: « Bữa trước ra Bắc, phần nhiều đi đường bộ (từ hành cung Tĩnh-lạc đến tỉnh thành Hà-tĩnh và từ tỉnh thành Thanh-hóa đến bến sông Ninh-bình), nghĩ tới ngày hồi loan đã là cuối xuân sang hạ, quan quân đi đường bộ không khỏi nhọc mệt. Vả lại các tỉnh Hà-tĩnh, Thanh-hóa, Ninh-bình nguyên có đường thủy thông đồng, chỗ nào nông, hẹp cho sửa sang qua, không nên khơi quá sâu rộng, làm mệt sức dân. Lại chỉ cho các hạng để làm các sở nhà sàn dưới nước (1 sở ở xã Trình-nữ, Ninh-bình; 1 sở ở xã Nội-trị Thanh-hóa; 1 sở ở Hội-thị, Cẩm-xuyên; 1 sở ở bến sông Lạc-giang), chỉ lợp bằng cỏ tranh, phàm những đồ trần thiết ở những sở đó đều cần phải đơn giản ». Nguyên trước đây quan tỉnh Ninh-bình có tâu rằng: « Từ tỉnh thành Ninh-bình nguyên có đường thủy có thể đi suốt đến tỉnh Thanh, vì sông lớn cạn ngày càng bồi nhiều xin cho liệu khơi để đón ngự giá khi về thuyền ». Vua không nỡ làm mệt dân, đem việc ấy hỏi các đại thần, ai nấy đều nói: đường cảng này là tự người trước khơi đào, không phải mới từ bây giờ. Nếu nhân thế nước, khơi cho thuận, việc làm cũng dễ, chắc không khó nhọc cho lắm. Đường cảng này mà khơi thông thì là một đường đi chóng, không phải nhọc sức vượt qua núi non, mà những người buôn bán, người làm ruộng đều được lợi khắp, đó chẳng những là ý của quan quân, mà dân các địa phương ở đấy cũng cùng muốn như vậy. Vua nghe lời tâu, nên mới có mệnh lệnh này.

Triệu thự tổng đốc Ninh—Thái Nguyễn Đăng Giai hỏi rằng: « Dân tỉnh Bắc-ninh phần nhiều điêu tán, hao hụt, trẫm đã gia ơn cứu chữa. Nay đã thấy khởi sắc hay chưa? ». Giai thưa rằng: « Dân các làng trước đây

https://tieulun.hopto.org

hay kiện cáo nhau, đến nỗi khai hão số nhân đinh không có, lâu thành ra điền tàn hao hụt, tuy thường được nhờ ơn cứu giúp, có khởi sắc dần, song những dân bị khổ sở lâu ngày vẫn chưa được no đủ ». Vua nói : « Ngươi là viên quan đầu địa phương, nên gia tâm nâng đỡ cho dân, khiến họ được trở lại đầy đủ, để xứng với ý trẫm thương nuôi nhân dân ». Vua lại bảo hộ đốc Định—An Hà Thúc Lương rằng : « Hiện nay nhân dân Nam-định yên tĩnh, không có gì đáng lo ; duy có bọn theo tà giáo Gia tô chưa dứt được mầm rễ tệ ác, ngươi nên gia tâm đỡ bảo, chớ nên tỏ chút kiêu ngạo hay dễ dàng, để có cái lo về sau, gương soi không xa : việc Trịnh Quang Khanh khi trước là thế đó ».

Cho Vũ Văn Tô làm phó vệ úy Vệ tả tĩnh Bình-định. Tô, sức tráng kiện, am hiểu phương pháp, lại được quân sĩ xem trọng tin phục, quan tỉnh đề cử cho ít, vua nhân cho chức ấy.

Từ khi xa giá đến Hà-nội, hằng ngày mong tin tức sứ Thanh, vua có ý sốt ruột. Các nha môn bộ Hộ, bộ Lễ và Nội các phần nhiều vì làm việc không hợp ý, bị vua quở trách. Có viên tri huyện Thư-trì Ngô Tri Thục nguyên sung vào chức thủ ứng sứ vụ, Thục đã đi nhận việc, bị dân ở hạt tố cáo, bộ Lễ nghĩ đổi phái người khác, nhưng tham tri bộ Hình Bùi Quỹ cho rằng việc Thục bị can hãy còn chưa đủ chứng cớ rõ rệt, không nên đổi phái. Đến khi ty Hình pháp dâng đơn kiện của các hạt lên, vua coi thấy, nói rằng : « Thục bị dân kiện nhiều khoản, sao lại còn cho được sung vào việc sứ ? Bộ Lễ đã sơ suất, bộ Hình lại che chở cho, há chẳng phải là làm trò dối à ? Nếu không qua trẫm khám phá ra thì chẳng hóa đã làm một việc dối ? ». Liền sai truyền chỉ nghiêm quở những người làm việc ấy.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Vua bảo đại thần Trương Đăng Quế rằng: « Người đời vẫn nói: Thăng-long nhiều cảnh đẹp mà Tây hồ là nhất (Tây hồ: 1 tên là Dâm-đàm, 1 tên là Lãng-bạc), tới nay xem ra chỉ là một làn đầm ao sánh với Tây hồ [Trung-quốc] mà thôi. Sao bằng lầu Tĩnh-bắc dựng lên cao vót giữa khoảng trời đất, thực là cổ lai ít thấy? (Lầu này dựng vào năm Minh-mệnh thứ 2 [1821], dùng gạch ngói xây đắp. Trên chia làm ngăn lầu riêng, lầu giữa thờ Huyền-thiên Chân vũ đại đế, lầu bên tả thờ phật Già-lam, lầu bên hữu thờ Ngô-đạo tử. Lấy nghĩa rằng tế độ cho xứ Bắc-kỳ, nhân thế đặt tên là Tĩnh-bắc lâu).

Sai Nội các truyền chỉ cho các nha môn: phàm những việc phải làm bất cứ ngày hay đêm đều cho đưa thẳng lên, vua tùy việc tùy cách phán đoán, ban bảo cho thi hành. Một hôm, rảnh việc, nhân bàn đến đồ mặc ở Bắc-kỳ, vua bảo các đại thần rằng: « Cách mặc của các tỉnh từ Hà-tĩnh ra Bắc là theo tập tục quê mùa của các đời Đinh, Lý, Trần, Lê, đức hoàng tổ[1] ta, thánh vũ sáng suốt, buổi đầu đại định đất nước, khó gì không ra được một lệnh thay đổi; nhưng thay đổi phong tục tất phải làm dần, phàm các chế độ, pháp lệnh, trước hết cần phải đổi bỏ những điều phiền khắc, còn về đồ mặc chưa rỗi nghĩ tới. Đến trong năm Minh-mệnh mới thi hành lệnh ấy ở bên ngoài sông Linh-giang, tỉnh Quảng-bình. Ngay sau đó, sĩ dân các hạt theo lệnh khắp loạt, quan địa phương sở tại liên tiếp dâng sớ xin sửa định đồ mặc; đức hoàng khảo ta cho đưa xuống đình thần bàn, rồi theo ý muốn của dân, song ngài còn nghĩ có những kẻ giàu, nghèo khác nhau, nên chưa nỡ vội định nghiêm hạn, rộng cho nhiều năm, đợi tự thay đổi hết. Rồi lâu, đạo hóa lan khắp, không

(1) Chỉ Gia-long.

https://tieulun.hopto.org

cần phải ra lệnh mà ai cũng theo cả. Tới nay, Nam, Bắc cũng một phong tục, không còn gì khác nữa. Coi với nhà Thanh làm chính sự, khi mới được nước, khác nhau xa biết chừng nào! Lời vua Thanh Thái-tông nói rằng: « Bọn ta ngồi trên mình ngựa mà được thiên hạ, hà tất dùng đến áo chũng, đai rộng làm gì! Tới khi Thanh Thái-tổ vào cửa ải tức thì ra lệnh cắt tóc: « Ai muốn có đầu thì không được có tóc, có tóc sẽ không có đầu », làm cho một dân tộc trải Hán, Đường, Tống, Minh mấy nghìn năm nhất đán biến đổi mà theo lệnh nhất thiết của Mãn-châu, sao kịp vội đến thế! Có đất Trung-quốc mà không có phong tục Trung-quốc, thì lấy gì mà biến được man di thành ra hoa hạ? Mà bọn di dịch làm cho luôn các đời vua phải lo, cũng không lấy gì làm lạ! Nhà nho đời trước có bàn rằng: « khí tượng của vương giả lạo giờ cũng khoan hoãn, khí tượng của bá giả lạo giờ cũng cấp bách », nên có ở những lời kể trên đây ».

Quan tỉnh Thái-nguyên Trần Văn Tuấn dâng một con phượng mái. Vua trông thấy, mỉm cười nói rằng: « Giống 9 thứ lông đẹp, 6 hình tượng lạ này có lẽ coi thấy đức sáng mà bay xuống chăng? Nếu chỉ bay mà không đậu thì người săn bắn còn chuộng làm gì? » (1).

(1) Đây là những lời nói khôi hài, dùng những điển về phượng, về chim.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XVIII

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Nhâm dần, Thiệu-trị năm thứ 2 [1842], mùa xuân tháng 3. Sứ Thanh tên là Bảo-thanh đến Nam-quan. Trước đây, Bảo-thanh theo đường Quảng-tây đi thong thả, tới khi nghe tin xa giá đã đến Hà-nội trước, mới đi gấp đường tới cửa ải. Tin báo đến, vua rất mừng, nói: « Sứ Thanh đi chậm, trẫm định đưa thư thúc giục chưa kịp đưa đi thì sứ đã tới, sớm được ngày nào là hay ngày ấy, phàm mọi việc phải làm, ai giữ việc nào đều nên kính cẩn làm việc ấy, cốt được mười phần nghiêm chỉnh để cho quốc thể được trọng ».

Tổng đốc Bắc-ninh Nguyễn Đăng Giai xin về tỉnh để chỉnh lý việc sứ quán. Tuần phủ Lạng-Bình Trần Ngọc Giao đang sở xin về chiêm yết; vua đều y cho.

Dụ: lại thưởng áo mặc cho những người đã đi theo vua: hoàng tử, hoàng thân công, quốc công và quan văn từ ngũ phẩm, quan võ từ suất đội trở lên cùng là những người tùy giá đã phái sung vào việc sứ và đốc, phủ, bố, án, lãnh binh các tỉnh hiện đến chiêm yết, đều ban cho có thứ bậc; chánh lục phẩm trở xuống thì chiếu theo phẩm trật, thưởng tiền để thay áo mặc.

https://tieulun.hopto.org

Ngày nhâm tý. Điểm duyệt cả các biền binh 5 tỉnh ở Bắc-kỳ. Vua ngự đến điển trường ở Đồng-nhân để coi, khen về luật quân tề chỉnh, thưởng tiền cho các biền binh ứng duyệt 3000 quan, tuyên chỉ cho khao thưởng rồi cho về quân ngũ ở tỉnh. Các đốc, phủ, đề đốc, lãnh binh vì huấn luyện binh có phương pháp đều được thưởng gia cấp, kỷ lục. Quản vệ, quản cơ trở xuống thì sai tổng duyệt đại thần sát hạch, rồi chia hạng thưởng cấp cho. Lại thưởng cho những biền binh lưu ngũ ở mấy tỉnh Hà-nội, Nam-định, Bắc-ninh, Sơn-tây, Hải-dương, có thứ bậc (Hà-nội, 150 quan; Nam-định, Bắc-ninh mỗi tỉnh 800 quan; Sơn-tây, 500 quan; Hải-dương, 900 quan). Những binh ở kinh sung việc đi thú nơi khác, đều thưởng tiền lương 1 tháng. Những binh ở Thanh, Nghệ đi thú nơi khác, đều thưởng tiền lương nửa tháng. Những biền binh tại ngũ ở Quảng-yên, Thái-nguyên, Hưng-hóa, Cao-bằng, Lạng-sơn, Tuyên-quang và những biền binh ở tỉnh bên được phái đến thú, đều tây theo ngạch chính, ngạch tạp, thưởng cấp cho cả (Cao-bằng, Thái-nguyên, Hưng-hóa, Quảng-yên mỗi tỉnh 200 quan, Lạng-sơn, Tuyên-quang mỗi tỉnh 200 quan).

Ngày qui sửu, duyệt trận voi. Ngày bính thìn, duyệt trận ngựa. Vua lên đài xem, thưởng cấp cho mỗi trận có thứ bậc khác nhau.

Ngày ất sửu, ngự duyệt trận thủy, thấy tướng lệnh nghiêm minh, quân dung nghiêm chỉnh, vua rất khen, nói rằng: « Đây thật là quân hổ tiệp dưới nước ». Từ Tổng duyệt đại thần cho chí các biền binh ứng duyệt đều được thưởng cả.

Tổng đốc Sơn-tây Nguyễn Văn Hoán dâng 1 cái khánh đồng cổ. Hoán nói: « Dân xã Long-châu đào được, có lời thần bảo, xin đem dâng lên ». Vua nói: « Đã có lời thần bảo, nên để thờ thần », rồi không nhận.

https://tieulun.hopto.org

Phó vệ úy vệ Nghiêm vũ Nguyễn Văn Tài sách nhiễu bọn vệ binh. Việc phát giác, Tài bị cách chức và bị bắt giao quan tỉnh Nghệ tra xử: phải phạt trượng và tội đồ.

Sai phó vệ úy vệ Trung, doanh Hồ Uy Trần Văn Soạn đổi làm thự phó vệ úy vệ Tả, doanh Hùng-nhuệ, coi đốc biền binh nửa vệ sung thú tại Hà-nội; phó vệ úy vệ Tả, doanh Hùng-nhuệ Đoàn Văn Học đổi làm thự phó vệ úy vệ Trung, doanh Hồ Uy.

Tổng đốc An-Hà, Tín vũ hầu Phạm Văn Điển đánh phá tan quân thổ phỉ ở Hậu-giang. [Trước đây] quân Xiêm đã lui, bọn thổ phỉ lại đến chỗ thượng lưu đồn Đa-phúc, hai bên tả, hữu theo các bụi tre dựng lên đồn lũy, bày hàng thuyền, xuồng. Quân giặc có độ hơn 3000 tên, dựa vào chỗ hiểm để chống giữ. Điển cho rằng bọn đầu sỏ giặc phần nhiều ở tả ngạn, lại đánh phá các đồn ấy trước thì những đồn ở hữu ngạn không đánh cũng tự vỡ, bèn sai bọn sung trí phó vệ Trần Kim, quản cơ Lê Đình Lý, vệ úy Nguyễn Văn Ôn chia lĩnh hơn nghìn biền binh, trước hết đến đồn giặc ở tả ngạn, thủy bộ 2 mặt giáp đánh. Trần Kim lên đồn giặc trước, binh đinh chỉ có 20 người, Kim liền tay đâm 2 tên, chém được 1 đầu giặc, quyền trí suất đội Trần Linh cũng chém được 1 đầu. Bọn giặc kéo ùa lại đánh rối loạn. Kim bị giặc chém vào vai bên tả, gãy xương; Linh cũng bị đạn xuyên vào bông bên tả. Ngoại ủy đội trưởng Nguyễn Mô, tay cầm dao, đến tiếp cứu; dao bị gãy, Mô lại cầm chuôi dao đánh 1 tên giặc chết luôn, rồi che đỡ cho Kim và Linh ra khỏi trận. Lê Đình Lý, Nguyễn Văn Ôn tiếp đến, hợp sức giáp đánh, giặc đều tan chạy. Quân quan lại sang đồn giặc bên hữu ngạn, đánh tràn. Giặc đều bỏ chạy. Lập tức phá hủy các đồn lũy, chia đường theo bắt giặc, thu được rất nhiều khí giới. Nghe

https://tieulun.hopto.org

tin thắng trận, vua phê bảo rằng: « Tin vũ hầu được đại thắng, rất đáng khen ngợi, thật không phụ là một viên tướng lão luyện thời nay! ».

Lập tức truyền dụ cho hoàng tử đại thần lưu kinh rằng: « Giặc Xiêm trái trời, ngược lẽ, gây bậy mối hiềm, kết bè với Lạp man dồn quân ở nước vào lấn cướp, trẫm đã trù tính trước khi xảy việc, sai tướng phòng giữ biên cương. Trước đây, giặc bị đề đốc Vĩnh-long, Anh dũng tướng Đoàn Văn Sách, bắn giết; đường thủy đều yên tĩnh. Nay An — Hà tổng đốc Tin vũ hầu Phạm Văn Điển đánh phá quân Xiêm, Thổ, dẹp yên đường bộ. Lòng trẫm rất vui mừng! Từ nay, biên cương được yên, tướng sĩ được nghỉ ngơi, thật toán nhờ về uy phúc của tổ khảo ta để lại cho đó! ». Rồi vua sai vệ úy vệ Kim ngô Lê Viết Chuyên mang cờ đỏ đi tuyên bảo khắp nơi, lại sai dựa về kinh thế cho trong ngoài đều được biết rõ. Thưởng cho Phạm Văn Điển 1 đồng kim tiền « Song long » hạng trung có dây đeo, 1 chiếc nhẫn vàng mặt thủy tinh liên châu và gia quân công 1 cấp; thưởng thụ cho Trần Kim chức phó quản cơ, gia quân công 1 cấp, kim tiền hạng nhỏ và nhẫn vàng mỗi thứ 1, lại 1 chiếc tử kim bài có chữ « thưởng công » và 5 lạng bạc; thưởng thụ cho Trần Linh chánh đội trưởng suất đội, 3 đồng ngân tiền; Nguyễn Mô cũng bổ lên suất đội, thưởng 4 đồng ngân tiền lớn, 1 chiếc tử kim bài có chữ « nghĩa dũng ». Còn những người dự có công trạng đều thưởng ngân bài, ngân tiền có thứ bậc. Binh đinh thì thưởng chung cho 80 quan tiền.

Phạm Văn Điển thấy ở sông Vĩnh-tế còn có đồn giặc đóng giữ, lại đem binh thuyền đi đến quân thứ Vĩnh-thông, bàn với Nguyễn Công Nhàn, Nguyễn Lương Nhàn tùy cơ đánh dẹp. Bỗng tỉnh Hà-tiên gấp báo: có hơn 50 chiếc thuyền giặc hiện còn thả neo đỗ ở đảo Phú-quốc;

https://tieulun.hopto.org

binh thuyền ở Gia-định phải đi, đã đến Kim-dư, đóng ở ngoài biển nên đem vài chục chiếc thuyền vượt biển, đi mau đến đó hội họp cất đặt. Điển cho rằng: tại Hà-âm và Hà-dương, bọn giặc chưa dẹp yên, nếu lại theo mặt khác vượt biển đón đánh quân giặc thì cũng chưa hợp với việc nên làm, chi bằng trước hãy đánh dẹp Hà-âm rồi đến Thất-sơn để cho mất hết cái lo bên trong, rồi sẽ mưu tính đặt lại sở Phú-quốc.

Vua nghe biết việc ấy, cho rằng Điển làm việc hợp với cơ nghi, dụ rằng: « Nên nhân khi thế đương mạnh, thẳng tiến phá ngay Thất-sơn, dẹp cho hết bọn giặc còn sót, thì cái đất bé nhỏ bằng hòn dạn, nốt ruồi ấy khó gì mà không giẫm nát. Duy ở chỗ ấy, địa thế hơi hiểm, nếu lùng khắp núi để bắt loài thú thì nên xét kỹ cơ nghi, chớ cậy mình thường thắng, thiên chấp ý riêng, có khi lỡ việc. Nên hết sức cẩn thận! »

Tại kinh đô có nửa đá.

Có chiếc tàu buôn của người Bút-tô-kê (một nước thuộc về Tây-dương) nhân gió giạt vào, đỗ ở núi Mã-cảnh, hạ neo. Đồn Đà-nẵng tâu lên, vua bèn chuẩn cho họ được vào gần kiếm củi nước, rồi đuổi ra ngoài biển, không cho tự tiện đi lại trong thôn ấp.

Một nhà dân ở thôn Tân-phú tỉnh An-giang lỡ phát hỏa, cháy lan đến hơn 430 nhà, nhân dân cũng có nhiều người bị thương và chết. Vua sai chiếu lệ phát chẩn tuất cho.

Bọn Phạm Văn Điển, Nguyễn Công Nhàn đánh phá tan quân Xiêm, thổ phỉ ở Hà-âm. Tháng trước, hơn 2 vạn quân thổ nước Xiêm theo một dải trường lũy từ Vĩnh-điều đến Tiên-nông, kết đồn liên tiếp đóng giữ, mưu đồ đánh phá. Bấy giờ ở Hà-âm, Hà-dương đều có bọn giặc làm trở ngại, nhất là ở Hà-âm lại nhiều hơn. Trước đây, vua đã dụ sai bọn quân thứ ở Ba-xuyên đã

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

thư việc: thự chưởng vệ, lãnh binh An-giang Nguyễn Lương Nhân, vệ úy phó lãnh binh Tôn-thất Nghị đều đem quân bản bộ đi mau đến Vĩnh-tế, hội hợp đánh dẹp. Đến khi Phạm Văn Điển dẹp yên bọn giặc ở mấy xứ Hậu-giang, Đa-phúc, uy danh lừng lẫy, mới nhân đội quân đắc thắng, đem đến càng vây giặc. Gặp lúc ấy hương binh ở 2 tỉnh Vĩnh-long, Định-tường giải đến và binh ở Hà-tiên rút về, chia đặt đi các đường. Quân quan hiện tại binh dõng chỉ có hơn 5000 người. Điển thấy một dải Hà-âm, giặc kết liên 8 đồn, lại dựa vào trường lũy đắp thành gần các thành, đồn Vĩnh-thông, Tiên-nông, Thôn-nhân, Vĩnh-lạc, mưu đồ đánh phá, thế giặc rất mạnh, bèn cùng các tướng bàn rằng: « Giặc nhiều, ta ít, nếu ta nhất tề tiến đánh thì chúng sẽ phải chia binh ra; nếu chúng có quân viện ở ngoài cũng khó lòng tiếp ứng được » liền sai Đoàn Quang Mật đem hơn 1000 binh đánh đồn bên tả của giặc, Tôn-thất Nghị đem hơn 500 binh để tiếp ứng; Nguyễn Lương Nhân đem hơn 600 binh đánh đồn hữu của giặc, Nguyễn Công Nhàn đem hơn 1300 binh tiến đánh 3 sở đồn giữa. Điển tự đem hơn 1600 binh đi để làm tiếp viện. Đồn giặc 5 sở, bọn giặc ở mỗi đồn hơn 2000 tên, hoặc giữ hiểm bắn ra, hoặc ra đồn chống đánh. Quan quân giao chiến với giặc, đồn tả của giặc vỡ trước, Đoàn Quang Mật và Tôn-thất Nghị chuyển về đạo binh của Nguyễn Công Nhàn để hợp sức đánh. Phó vệ Dương Thai chém luôn 5 đầu giặc tại trận, phó cơ Nguyễn Tuấn chém được 2 đầu, các tướng khác đều hăng hái tranh tiến, tiếp đánh. Quân giặc, 13 trại ở trong rừng, mỗi chi ước 2000 tên, do đường rừng kéo ra tiếp viện. Phạm Văn Điển sai phó quản cơ Dương Hựu, Phạm Phúc Minh đều đem quân bản chi chặn đánh; Nguyễn Lương Nhân lại sai Nguyễn Ôn, Phan Pháp, Hồ Bích đem một toán quân

TAILIEU.VN

https://tieulun.hopto.org

đánh úp phía sau. Bị trong ngoài giáp đánh, giặc lại phải rút vào rừng, lủi trốn. Tướng giặc bỏ cả tàn lọng, voi, ngựa, một mình chạy lẫn như chuột. Các đồn giặc đều bị quan quân bao vây, đầu cuối không tiếp ứng được nhau, chỉ trong chốc lát, các đồn đều tan chạy hết; 13 trại giặc ở ven núi không đánh cũng tự vỡ. Quân ta dồn sức đuổi bắt, chém được 448 đầu, dâm trúng 225 tên, bắn chết 339 tên, thu được 1 khẩu súng lớn kiểu Tây-dương (sau vua cho tên súng là « Bình Xiêm xung tiêu pháo », 6 cỗ súng phách sơn, 7 cỗ súng hồng y, 12 cỗ súng quá sơn, 2 khẩu súng thần công, 105 cây súng điểu sang, bắt được đạn, súng, thuốc súng, giáo, gươm không kể xiết. Lại thừa thắng tiến đánh 3 sở đồn giặc, tới nơi, quân giặc đều bỏ đồn chạy trốn, bèn sai quân sĩ đốt cháy hết một lượt.

Nghe tin thắng trận, vua phê bảo rằng: « Phạm Văn Điển, Nguyễn Công Nhàn, Đoàn Quang Mại, với số quân 5 nghìn, giết bọn giặc 2 vạn, không dầy 3 khắc hạ luôn 8 đồn, tại trận, bêu 7 đầu tướng giặc, giết quân giặc hàng nghìn, hàng vạn. Cái tài dẹp giặc như thế, gần đây, ít thấy. Thật là nhờ ở hoàng thiên mến tựa bản triều, nương ở uy linh hoàng tổ, hoàng khảo, tướng sĩ theo mệnh, xung phong giết giặc, thành được cái công lớn này, trẫm xiết bao mừng cảm, khen ngợi! ». Bèn xuống dụ: đặc cách gia ơn, ghi công lên các lá cờ cho Phạm Văn Điển: trước phạm lỗi nặng vì dời quân, đã chuẩn cho giáng bổ, nay nắm vững được cơ mưu, dẹp yên giặc Xiêm thổ, công ấy rất tốt, vậy thưởng thụ đô thống Tả quân đô thống phủ và vẫn lãnh tổng đốc An-Hà, lại gia thưởng một chiếc nhẫn vàng ngự dung mặt ngọc bảo tỉ có chạm kim cương 8 hạt liên châu dát vào, 1 chiếc « Phú thọ bạch ngọc bội bài « hạng lớn có dây đeo kết san hô, trân châu, 1 quả bằng vàng có dây đeo kết hạt thúy ngọc, 1 chiếc trấn chỉ. Thự đề đốc Nguyễn Công

https://tieulun.hopto.org

Nhân: Phân phái đúng phép, điều độ hợp nghi, đem 1 đạo binh phá tan 3 sở đồn giặc, chiếm đâu giữ được đấy, đánh đâu thắng đến đấy, có tri làm được vạn toàn, vậy thưởng thu ngay đề đốc An-giang, gia quân công 1 cấp, lại thưởng 1 chiếc nhẫn vàng ngự dung, mặt ngọc hỏa-tề có chạm kim cương 7 hạt dát vào, 1 chiếc « Phú thọ bạch ngọc bội bài » hạng lớn có dây đeo kết san-hô, trân châu », « Kim tiền phú thọ đa nam » lớn nhỏ mỗi hạng 1 đồng. Vả lại viên đề đốc này phụng mệnh phòng giữ đường sông Vĩnh-tế gần hơn 1 tháng, khuyên nhủ, rèn luyện các tướng sĩ đều có sức khỏe và biết lễ phép; nay lại biết tính trước quyết thắng; mạo hiểm phá giặc, khiến cho bọn đầu mục Xiêm thổ không dám dòm ngó nữa, những tỳ tướng dưới quyền thì chém được tướng giặc tại trận, quân sĩ thì giết được quân Xiêm thổ, trong 1 trận dựng nên kỳ công, càng thấy công danh rõ rệt! Vậy riêng thưởng gia quân công 1 cấp, 1 chiếc nhẫn ngự dung mặt ngọc kim cương hạt to, 1 đồng kim tiền « Song long » hạng rất lớn có dây đeo. Lại dụ 2 bộ Lễ, Binh ghi tên đợi đến sau khi vua hết tang, tâu xin phong tước để đáp lại cái công lao đặc biệt. Ba viên thự chưởng vệ lãnh binh Nguyễn Lương Nhân, phó vệ úy quyền lĩnh lãnh binh Đoàn Quang Mật, vệ úy lĩnh phó lãnh binh Tôn-thất Nghị đều đã thân đốc biền binh của đạo mình, ra sức đánh giết, khiến cho quân giặc không thể tiếp viện được nhau, vỡ tan trong 1 trận, nghề hèn của chúng không thi thố được; ba viên ấy đủ có thực trạng về chiến công. Vậy Nguyễn Lương Nhân, thưởng thụ ngay Chưởng vệ, gia quân công 1 cấp, lại thưởng 1 chiếc nhẫn vàng mặt ngọc hỏa tề hạt to, 10 hạt kim cương nhỏ dát vàng 1 chiếc, cát tường bạch ngọc bội bài có dây đeo kết san hô, trân châu, 1 đồng kim tiền « Phú thọ đa nam » hạng lớn; Đoàng Quang Mật, thưởng thụ vệ úy gia quân công 1 cấp, lại thưởng 1 chiếc nhẫn

https://tieulun.hopto.org

vàng mặt ngọc hỏa tề, kim cương 3 hạt liên châu dát vào, 1 chiếc cát tường bạch ngọc bội bài có dây đeo kết san hô, 1 đồng kim tiền « Song long » hạng trung; Tôn-thất Nghị, thưởng gia quân công 1 cấp, lại thưởng 1 chiếc nhẫn vàng mặt thủy tinh liên châu, 1 chiếc bạch ngọc bội bài có dây đeo, 1 đồng kim tiền « Song long » hạng nhỏ. Tất cả ba viên đều được ghi tên, vẫn làm chức việc lãnh binh. Viên phó vệ úy Dương Thai ra sức tiến trước đánh giết giặc, chém luôn 5 đầu tướng giặc, xưa nay viên tướng nhỏ chửa có ai mạnh bạo, nhanh nhẹn được như thế! Vậy thưởng ngay 1 chiếc kim bài có chữ « Kiêu dũng tướng », cho deo để nêu rõ công trạng; lại thưởng thu vệ úy, gia quân công 1 cấp, 1 chiếc nhẫn vàng mặt ngọc hỏa tề, kim cương 3 hạt dát vào, 1 chiếc bạch ngọc bội bài có dây deo, 1 đồng tiền vàng « Phú thọ đại nam » hạng trung. Ngoài ra, các tướng biền lớn nhỏ, không ai là không hăng hái, nỗi lòng công phẫn, ra sức giết giặc, có những người xông lên trước để phá trận, có những người chém đầu giặc luôn lúc ấy, đều tùy theo công trạng mà hậu thưởng hoặc thăng thụ, cất bổ chức hàm, lại gia thưởng quân công cấp kỷ và thưởng bài đeo bằng vàng tía, bằng bạc hay nhẫn vàng, kim, ngân tiền hạng lớn, hạng nhỏ có thứ bậc. Lại trước hết thưởng chung cho các binh dõng đi trận ấy tiền 3000 quan.

Sau đó, vua dụ bọn Điền đời quân hợp sức đánh các xứ Thất-sơn, Sách-sô. Điền cho rằng: địa thế ở Thất-sơn hiểm yếu, chưa thể dẹp yên gấp ngay được, duy Sàm-phủ là chỗ đất tất phải đi qua, nên hợp sức đánh trước để chặn chỗ hiểm. Nhân trích để lại hơn 2000 binh dõng, sai lãnh binh Đoàn Quang Mật quản giữ các đồn trại thuộc đường sông Vĩnh-tế, còn đều đem đi đánh

https://tieulun.hopto.org

xứ Sầm-phủ. Điển cùng với Nguyễn Công Nhàn Tôn-thất Nghị do đồn Tiên-nông đời đến Ba-thử, giặc đều bỏ đồn chạy. Hôm sau, tiến đến Bàn-ly, chỗ này bên tả có núi Cấm-sơn, bên hữu có núi Ốc-dâm, địa thế rất hiểm, rừng cây sầm uất, gai góc liền từng bụi, trong có lũy dài chặn ngang, quân giặc giữ hiểm chống cự. Điển đặt ngay 3 sở đồn ở xứ Bàn-ly, tự đóng giữ lấy, sai Nguyễn Công Nhàn đem 1000 binh theo đường núi Ốc-dâm, Tôn-thất Nghị đem 1000 binh theo đường núi Cấm-sơn, đều nhân ban đêm, đi xuyên sơn, đến sáng đều tới phía sau lũy giặc. Bọn giặc sửng sốt kinh hãi, chia các mặt để chống giữ. Quan quân hết sức đánh mạnh, giặc đều tan chạy. Quân cơ Trần Tri rằng sức tiến lên, xông vào lũy giặc trước, các quan kế tiếp xông vào, phá tan lũy dài, bắn chết 164 tên, đâm trúng 32 tên. Tin báo tới nơi, vua khen bọn Điển tiễu khấu ra quân kỷ, đánh lấy quyết thắng. Phạm Văn Điển, Nguyễn Công Nhàn, Tôn-thất Nghị, đều thưởng gia quân công 1 cấp; Nguyễn Lương Nhàn, quân công kỷ lục 3 thứ; Trần Tri, quân công kỷ lục 2 thứ; riêng thưởng 1 chiếc nhẫn vàng. Các biền binh đi đánh trận ấy đều ban thưởng có thứ bậc.

(Từ quân thứ Vĩnh-tế đến kinh, lại chuyển đến Hà-nội 108 trạm, cộng 3326 lý, ngựa chạy đưa đi chỉ hết 11 ngày).

Thự tổng đốc Long-Tường Nguyễn Tri Phương tiến đánh Tiền-giang, phá tan quân giặc. Khi ấy, Phương ở An-giang chuyển về đến trại Hùng-ngự, nghe tin có bọn giặc ước hơn 2000 tên vây đánh đồn Cửu-an, lại dựng trại ở chi sông Chinh-đôn, chặn ngang lòng sông. Phương tức thì đốc suất biền binh chia đường tiến đánh, mở được 9 chỗ sông bị chặn. Tạ Văn Linh, đóng giữ chỗ ấy, thừa thế, mở đồn, hợp sức đánh, bọn giặc đều bỏ trại, tan

https://tieulun.hopto.org

chạy; quân ta đuổi theo, đánh phá tan hết. Ở 2 trại Tân-châu, An-lạc cũng bị bọn giặc đến nhiễu, bọn Nguyễn Văn Hòa, Vũ Đình Dâm, đóng giữ đấy, tung binh ra đánh: giặc chết và bị thương rất nhiều.

Nghe tin thắng trận, vua mừng nói: «Hà-tiên, Vĩnh-tế, Tiền-giang, Hậu-giang, lần lượt dẹp yên, thật đỡ sự lo cho trẫm về mặt Nam». Vậy thưởng cho Nguyễn Tri Phương quân công 1 cấp, nhẫn mặt ngọc hỏa-tề, kim cương 3 hạt liên châu, quả bằng vàng và đồng hồ mỗi thứ 1; Vũ Đình Dâm, gia quân công 1 cấp, nhẫn vàng, kim tiền «Song long» mỗi thứ 1; Tạ Văn Linh, nguyên lãnh binh bị giáng, nay được phục chức; phó vệ úy, lãnh binh Nguyễn Văn Hòa, quân công kỷ lục 2 thứ, 1 chiếc nhẫn vàng. Các viên võ chức và binh dõng đi đánh những trận ấy đều ban thưởng có thứ bậc. Phương lại tâu rằng: «Những biền binh thuộc tỉnh tinh nguyện đi giết giặc lập công gồm có hơn 400 người, xin ghép vào làm chiến sĩ 2 đội nhất, nhị để đủ sai phái. Vua y cho thưởng tiền cho mỗi người 1 quan, đợi có công trạng sẽ liệu lục dùng.

Tỉnh Phú-yên tâu lên rằng: có người đạo trưởng Tây-dương tên là Mịch Danh Lộ đem kinh đạo, đồ dùng nhà đạo, đáp tàu buôn Gia-định lên đến, bị nhân viên thủ ngự bắt được. Vua giao bộ Hình trị tội, án xử trảm quyết, sai lãy đem giam cấm, rồi vua lại cho tha.

Thưởng cho các tỉnh Quảng-bình, Nghệ-an, Thanh-hóa đã chế tạo thuyền ngự: từ người đốc việc, người coi làm cho chí binh, thợ đều thưởng có thứ bậc. Tỉnh Nam-định chế tạo thuyền kim đĩnh, không đúng cách thức, tha tội, cũng thưởng như trên, duy những người chuyên coi việc làm, không được dự thưởng.

Bọn ác man ở hạt Quảng-ngãi lên xuống địa phận đồn cơ binh Tĩnh-Man, cướp bóc dân, giết hại viên coi việc

https://tieulun.hopto.org

bắt giặc. Vua sai lãnh binh Nguyễn Vĩnh tìm cách lùng bắt, cốt bắt cho được thủ phạm để chuộc tội trước.

Thổ ty tỉnh Tuyên-quang, gia hàm phó quản cơ là Ma Doãn Bồi, thổ tri phủ Nguyễn Khắc Khoan, thổ huyện thừa Lương Đình Thiêm cùng với bọn cai đội thuộc tỉnh Sơn-tây Đinh Công Trọng, thổ ty Cao-bằng vệ úy Bế Văn Đĩnh, cai đội Bế Kim Mậu, Nùng Trí Hậu, bá hộ Bế Văn Hựu đều đem dâng phẩm vật địa phương đến hành tại lạy yết. Vua nói: «Bọn này năm trước đem sức giúp việc triều đình cũng có chút công lao, nay thân đến sân lạy yết, kinh dâng thổ sản, trẫm đã xét biết lòng thành, cho thu một vài phẩm vật để vui lòng kẻ trung thực». Lại ban cho kim tiền, ngân tiền vào áo xiêm rồi cho về.

Tỉnh Gia-định thu hoạch được rất nhiều thóc, dâng sớ tâu vua biết. Vua phê bảo rằng: «Trời cho được mùa, kính cẩm sao xiết! nên cùng với dân ta mừng chung!».

Ngự sử Trần Kinh Vỹ tâu lên rằng: «Lũ tên giặc Nhàn, giặc Thạch lâu nay tụ họp bè lũ ở rừng núi để cướp bóc, hoặc dùng cách thù giết để ra oai, hoặc dùng tiền của để mua chuộc, cho nên kẻ nào sợ chúng bạo ngược thì không dám làm gì, kẻ nào tham về tài lợi thì che giấu cho chúng. Lại có những kẻ giữ việc bắt giặc, rất bậy: nghe báo có giặc đến cướp thì rụt rè không tiến bắt, sau khi giặc đã rút đi thì hăng hái tới nơi, lại buộc tội cho người báo là bịa đặt, rồi sách nhiễu nhiều cách. Thế cho nên lắm người thường dân thà chịu giặc ức hiếp phải theo còn hơn đi báo quan để thêm phiền nhiễu. Vả lại lũ kẻ phạm ẩn náu kia chẳng qua như cá ở trong hũ, thế nhưng cái thế của chúng còn như ngọn lửa lờ mờ không nên để cho bốc lên ngùn ngụt, nên dập tắt đi ngay. Vậy xin chọn lấy

https://tieulun.hopto.org

viên quan nào ở kinh, vốn có mưu lược, ra chuyến coi việc này, đặt cách bất nã, chế trị thì mới đắc lực ».

Vua nói rằng: « Lũ trộm lẩn lút hèn mọn ấy lúc tụ, lúc tan, trách cứ về quan ở địa phương cũng đủ. Cần gì phải phái đến quan kinh! ». Nhân dụ các tỉnh Hưng-hóa, Tuyên-quang, Bắc-ninh, Thái-nguyên phải ngăn chặn cho nghiêm, không để cho lũ phạm lọt lưới. Lại chuẩn định cách thưởng: bất luận quan quân, dân chúng người kinh, người thổ, ai có thể bắt hay chém được những kẻ chính phạm, thứ phạm trọng yếu sẽ phân biệt ban thưởng. Kẻ nào tự ra thú thì được miễn tội (ai bắt hay chém được 3 tên yếu phạm Nhân, Thạch, Bột, đều thưởng 300 quan tiền; bắt hay chém được những tên thứ phạm: Cầm, Huyễn, Phú, Ba, Khiêu, đều thưởng 100 hoặc 50 quan).

Dụ các đại thần rằng: « Chuyến này Bắc tuần, khởi loan từ đầu mùa xuân, đến nay mùa xuân sắp hết rồi. Tiết Thanh minh đã qua, lễ hạ hưởng sắp đến, trẫm ngày đêm áy náy, ăn ngủ không yên, nhưng chuyến đi này không phải chuyên về việc bang giao mà thôi, trong đó còn bàn những việc: xét địa phương, xem phong tục, mở điều lợi, trừ điều hại. Nay sứ Thanh đã đến, lễ lớn bang giao tất sẽ làm xong trong tháng này. Cái ngày sau hôm xong lễ, trẫm liền hồi loan để kịp ngày thọ Thánh-đản, quyết không dám chậm trễ một ngày nào để thêm nặng lỗi. Về đê sông, là việc lớn quan hệ đến dân sinh; về những đơn kêu, cũng là tình trạng của dân chúng. Nay nên tính làm như thế nào? Phàm những việc như thế, các ngươi nên tùy việc, làm cho xong, chớ nên bỏ đọng để phụ lòng người mong đợi.

Tổng đốc Sơn — Hưng — Tuyên Nguyễn Công Hoán, bố chính Sơn-tây Lương Quốc Quang, án sát Vũ Vịnh, lãnh binh Trần Văn Luận có tội, bị miễn chức. Trước

https://tieulun.hopto.org

đây, khi xa giá đến gần thành Hà-nội, tại Tây-đam[1] (tên 1 xã, thuộc huyện Từ-liêm) có phát ra đám cướp. Cha con viên tổng mục Phạm Đình Hanh ở hạt phủ Quảng-oai thuộc tỉnh Sơn-tây cùng lý dịch và dân phu chặn bắt được 5 tên cướp; phân phủ Dương Công Bình nhận làm công minh, tổng đốc Nguyễn Công Hoán để tâu giúp cho, Công Bình được thưởng gia một cấp và cho ngân tiền. Còn lý dịch và dân phu được thưởng chung số tiền 100 quan. Đến khi Đình Hanh đem việc ấy về kêu tận hành tại, mới sai bộ Hình đem những kẻ phạm ra hỏi, thì Công Bình vì đã giả mạo bị xử phạ trượng và lưu, bọn Công Hoán vì tấu đối không thực, giao cho bộ nghị xử. Rồi, cứ theo ngự sử Trần Kinh Vỹ đò xét thì bọn giặc thường ra vào địa hạt Lâm-thao, Đoan-hùng. Ngự sử Nguyễn Cư Sĩ lại tâu: bọn giặc cướp phiền dân biên thùy, không cứ những viên bắt giặc, giết hại quân dân, mà quan tỉnh cố ý bỏ qua không đem tâu lên. Tri phủ Đoan-hùng Phạm Khắc Tuy lại bị bọn lại, lệ tố cáo ra việc chứa giấu bọn giặc, dìm mất những án nặng và mượn tiếng đem cung tiến, thu lấy tiền tài của dân vào mình. Vua nghe biết những việc ấy, Phạm Khắc Tuy bị cách chức, xích lại, giao đem tra: bọn Nguyễn Công Hoán, Lương Quốc Quang, Vũ Vịnh, Trần Văn Luận bị giải chức và giao nghị tội cả. Thuộc tỉnh hạt: những viên phủ, huyện Lâm-thao, Phù-ninh, Sơn-vi, Thanh-ba và những viên đóng giữ trong các nơi ấy đều bị cách chức, lại ngoại, đi bắt giặc.

Trước đây, xa giá đến tỉnh thành Hà-nội, quan tỉnh Sơn-tây đã đem đàng tiến phẩm vật. Tới đây, thường phát ra nhiều án. Vua nhân bảo Nội các rằng: « Bữa nọ,

---

(1) Tục gọi làng Dăm.

https://tieulun.hopto.org

tỉnh Sơn-tây dâng tiến nhân sâm, vàng ngọc, lụa thêu, trầm cho rằng ngọc khuê không phải là vật dùng ở ngoài triều đình, mới sai thu nhận 1 chiếc để vui lòng người dưới, lại thưởng cho bạc lạng, còn mọi vật đều trả về. Nay phát ra ấn Trần Khắc Tuy, thì té ra những đồ dưa dâng đó đều là của vơ nhặt, sách nhiễu. Cho đem ngay ngọc khuê vứt trả, còn bạc lạng đã thưởng bất tất truy đòi làm gì, nhưng truyền chỉ cho quan lại tỉnh ấy: trước đây tạ sự chia thu ở dân thì nay đều phải nhả ra để trả lại cả, nếu còn dám để mất một chút nào, việc phát giác ra, sẽ nghiêm xử tội thêm bậc, không tha». Khi hai án nghĩ xử xong, tâu lên, Quốc Quang đã chết rồi, Công Hoán phải phát đi Hà-tiên đem sức làm việc chuộc tội (Sau Hoán được truy thu Đại lý tự khanh). Vịnh phải phải đi làm lính ở đảo Phú-quốc (sau vì tìm bắt được giặc phạm, khôi phục làm chức tư vụ). Luận bị cách chức, sai đi ra sức nã bắt lũ phạm. Còn Tuy bị xử giảo giam hậu.

Dũng: thống chế doanh Tiền phong Trần Hữu Lễ quyền lĩnh chức tổng đốc Sơn—Hưng—Tuyên; quang lộc tự khanh, biện lý bộ Hộ Bùi Phụ Phong quyền lĩnh bố chính Sơn-tây; thự lang trung bộ Hình Phan Hiển Đạt quyền lĩnh án sát Sơn-tây; vệ úy vệ Loan giá Tôn-thất Đàm quyền lĩnh lãnh binh Sơn-tây. Lại đặt thêm một chức phó lãnh binh, bổ thự vệ úy vệ Bắc-ninh Nguyễn Hữu Diệu làm chức ấy. Bọn Lễ vào từ biệt vua để đi, vua bảo rằng: «Trước đây, Nguyễn Công Hoán làm việc sai trái, để dân bị khổ. Nay dẹp cướp, yên dân là những việc rất cần làm trước. Bọn ngươi nên hết

https://tieulun.hopto.org

lòng làm việc, để xứng đáng với nhiệm vụ đã giao cho. Chớ nên hơi có một chút ý kiến: « quan Kinh triệu 5 ngày [không làm kịp việc][1].

Ty Tam pháp tâu lên rằng: Từ Quảng-trị trở ra Bắc, đến Hà-nội, nhân dân nộp kêu đến hơn 4000 lá đơn. Vua thấy án từ rất nhiều, pháp ty khó lòng làm chóng xong được, bèn sai Đông các đại học sĩ, lĩnh thượng thư bộ Hình Vũ Xuân Cẩn sung chức « Khâm sai đốc lý tra biện án kiện đại thần », hữu thị lang bộ Lễ Hoàng Tế Mỹ sung chức « Khâm sai phó biện đại thần », cấp cho cờ, bài; Hồng lô tự khanh Bùi Nhật Tiến, Lễ Khoa chưởng ấn cấp sự trung Phan Văn Xưởng, Công khoa chưởng ấn cấp sự trung Đặng Quốc Lương, Hàn lâm viện thị giảng học sĩ Trương Hảo Hợp đều sung chức tùy biện. Ngay tại Hà-nội, đặt 1 nha thự để làm chỗ tra xét, làm việc. Những đơn kêu của dân các tỉnh từ Ninh-bình ra Bắc đều giao khâm sai đại thần xét xử. Những đơn kêu của dân từ Quảng-trị đến Thanh-hóa thì do pháp ty chiếu lệ xét bàn. Trương Hảo Hợp sau đó được triệu về kinh, dùng viên thự Công khoa chưởng ấn cấp sự trung Trần Thiện thay thế.

Sai hữu tư chế tạo 2 quả ấn khâm sai quan phòng bằng ngà để sẽ ban cấp cho chức khâm sai dùng làm việc (1 quả dài 1 tấc 5 phân, rộng 1 tấc, núm ấn thẳng,

---

(1) Ý nói: nhậm chức không được lâu. Theo sách *Hán thư*: Trương Xưởng làm quan Kinh-triệu Doãn, hạn thân với Dương Uẩn, khi Uẩn có tội bị giết, các quan trong triều tâu hặc Xưởng. Khi ấy Xưởng sai 1 viên thuộc lại xét nghiệm 1 việc án, viên thuộc lại không chịu làm và nói: « Nay quan Kinh triệu chỉ còn lại chức độ 5 ngày thôi, còn xét đâu được việc án! ». Xưởng liền bắt giam viên thuộc lại. Xét xong, trị tội viên ấy và hỏi: « Quan Kinh triệu 5 ngày có làm được việc không? ».

https://tieulun.hopto.org

mặt ấn khắc những chữ « Khâm sai đại thần quan phòng » 1 quả vuông 6 phân 3 ly, mặt khắc 2 chữ « Khâm sai ».

Sai Hiệp biện đại học sĩ Lê Đăng Doanh quyền giữ ấn của bộ Hình đã mang đi, tả tham tri bộ Lễ Lý Văn Phức quyền giữ ấn của Đại lý tự. Dùng tiền hỗ đại thần Tôn-thất Đường thay Trần Hữu Lễ sung chức tiền đạo đại thần, thống quản 2 đạo biền binh, theo hầu vua.

Chọn những thứ quả thổ ngơi ở Bắc-kỳ, cho chạy trạm đưa về kinh để chuẩn bị dâng cúng ngày lễ Hạ hưởng.

Sứ Thanh là Bảo-thanh đến công quán Gia-thụy. Bảo-thanh từ khi qua cửa ải, phàm những chỗ sứ đi qua đều được tiếp đãi rất hậu, những nơi quán xá để sứ vào ở đều kết hoa treo đèn ở ngoài cửa. Thanh thấy đường sá sửa sang, thành quách bền vững, quân dung nghiêm chỉnh, dân cư đông vui, khen ngợi tấm tắc không dứt. Khi vào tới công quán, Thanh hỏi Trần Văn Trung rằng: « Quán xá này, sau khi làm lễ xong có còn để nguyên như cũ không? « Trung đáp: « Xong việc thì triệt bỏ đi ngay ». Thanh nói: « Như vậy há chẳng uổng mất bao nhiêu công khó nhọc và phí tổn? ». Trung đem lời ấy về tâu. Vua nói: « Hắn thật là người chất phác! Liền sai bộ Lễ đem những chi tiết về lễ bang giao đưa Thanh duyệt coi để kịp tới ngày tốt làm lễ.

Sai bọn đại thần Nguyễn Văn Trọng, Trương Đăng Quế Mai Công Ngôn đem hết mọi việc nên làm trong khi hồi loan, trước kỳ, tâu lên để cho làm. Vua dụ rằng: « Năm Minh-mệnh thứ 2, thánh giá ra Bắc, khi hồi loan chỉ đi có 10 ngày. Lần này trở về cũng nên ngày đêm đi gấp đường, song những bề tôi huân cụ nhiều tuổi, không nên để phải mệt nhọc quá, chuẩn cho thay đổi lên hầu, còn thì cứ đi từ từ, để tỏ ý thể tất ».

https://tieulun.hopto.org

Sai đại thần trong kinh và ngoài tỉnh liệu tính việc làm thuận tiện về sông Cửu-an. Trong năm Minh-mệnh, vỡ đê Tử-quất, Nhuế-dương ở tỉnh Hưng-yên, triều đình nhân thế, khơi rộng sông Cửu-an, lại đắp đê ở tả ngạn, khó nhọc, tổn phí rất nhiều. Ba huyện Phù-cừ, Tiên-lữ, Kim-động ở về hữu ngạn, hàng năm bị ngập lụt, lâng mạc liêu điều. Đến nay dân 3 huyện ấy kêu xin lấp cửa sông lại để phòng bị cho sự làm ruộng. Vua bảo quần thần rằng: «Trẫm cần xét việc chính trị, cốt ở nuôi dân. Nay từ kinh ra Bắc, làng mạc đều yên, duy trong một hạt Hưng-yên có 3 huyện Phù-cừ, Tiên-lữ, Kim-động, đất tiếp giáp với hạ lưu sông Nhị-hà, mỗi khi đến mùa thu nước lớn, thường bị tràn ngập. Trẫm để ý nghĩ đến sinh kế của dân, rất lấy làm thương xót». Bèn sai bọn đình thần tùy giả và những đốc, phủ, bố, án hiện về triều yết, thay lượt đi khám cho rõ, tính kỹ rồi làm tâu, đợi chỉ sửa định. Đình thần và các quan địa phương đi khám xét, về tâu rằng: «Sông Nhị-hà chảy thông trên từ sông Thao, sông Đà qua các hạt Sơn-tây, Hà-nội, Bắc-ninh, Hưng-yên rồi đổ ra cửa biển Nam-định, từ trên chảy xuống rất xa, lại vì nước sông đem phù sa đi, dễ làm cho bồi lấp. Từ thượng lưu trở xuống, có từng đoạn bồi thành cồn đống, có từng chỗ chỉ sông bị lấp. Hơn nữa, địa thế ngày một mở dần, các cửa biển Nam-định bị bồi dần thành ra nông, thế nước trở nên dồn dập, cho nên đê điều thường bị vỡ là thế tất phải như vậy. Nay muốn vét sông cho nước chảy thông đồng, tất phải theo từ đầu đến cuối, nhân thế nước mà làm cho chảy xuôi, mới chắc vĩnh viễn không có thủy hại được. Vậy chẳng những chỉ nên dem công sức làm ở một hạt Hưng-yên mà thôi. Duy cân nhắc cho được hợp với việc làm hoãn, kịp, trước sau, xin tạm đắp một cái đập ngang ở sông Cửu-an để giữ cho

https://tieulun.hopto.org

lúa mạ mùa hạ, đợi đến sau kỳ nước lớn mùa ấy, sẽ do quan các tỉnh Hà-nội, Sơn-tây, Bắc-ninh, Hưng-yên, Nam-định và Hải-dương chiếu từ sông Nhị-hà đến các cửa biển, hết thảy các đường sông chỗ nào nên khơi, chỗ nào nên vét để làm cho có thể chia thế và rút sức nước sông, cùng là sông Cửu-an nên làm thế nào cho được mười phần thỏa đáng, hội đồng trù tính cách làm, đợi ý trên sửa định ».

Vua phê bảo rằng: « Chính sách trị sông, từ xưa vốn cho là khó, huống chi là việc rất quan hệ về đường sinh kế của dân, coi qua một lần biết hết thế nào được địa dư, các viên quan to nên hết lòng bàn định từ từ mới được ».

Chưa được bao lâu, bọn tổng đốc Hà—Ninh Phạm Hữu Tâm, thự tổng đốc Ninh—Thái Nguyễn Đăng Giai, bộ đốc Hải—An Trần Văn Dương, bố đốc Định—An Hà Thúc Lương, thự tuần phủ Hưng-yên Nguyễn Đình Tân, bố, án Sơn-tây Bùi Phụ Phong và Phan Hiển Đạt cùng đứng tên tâu lên rằng: « Trước đây nhiều lần kiến nghị, có người xin vét sông Nguyệt-đức, có người xin khơi sông Thiên-đức, có người xin khơi sông Cửu-an, chắc cũng không phải là không có ý kiến. Nhưng, trước khi sông Cửu-an chưa khơi, dòng sông Nhị-hà đã có 1 chi từ ngã ba sông Luộc chảy ra cửa biển Thái-bình; sau khi sông Cửu-an đã khơi, lại do chi sông ấy chảy ra cửa biển ấy, thành ra đến kỳ nước sông lên to, vẫn ứ đọng lại như trước. Sông Nguyệt-đức tuy phát nguyên từ thượng lưu tỉnh Sơn, khoảng giữa hợp với sông Đồng-mỏ, nhưng lâu nay nông hẹp, chia chảy bớt nước không được là mấy. Duy sông Thiên-đức tiếp với đoạn giữa sông Nhị-hà, thông ra sông Lục-đầu rồi chia chảy ra các cửa biển Đồ-sơn, Bạch-đằng, Ngải-am, Thái-bình, nếu được một loạt lưu thông, dồn chảy sang phía đông thì nước

https://tieulun.hopto.org

sông Nhị-hà tất có thể chia bớt. Những chỗ cửa sông ấy đã bị những cồn cát che ngăn, khơi rồi lại lấp. Vậy xin dời chếch cửa sông sang xã Phương-trạch ở bờ bên đông để thu hút nước sông (dài 220 trượng) ; còn ở trong sông cũ chỗ nào sông cong queo thì lựa đào cho thẳng (1 đoạn từ Phù-ninh đến xã Thịnh-lân dài 1400 trượng, 1 đoạn từ Cổ-thiết đến xã Lập-ái dài 400 trượng), chỗ nào nông hẹp thì khơi thêm, ước tính tiền thuê công đến hơn 30 vạn quan. Xin lượng sai các tỉnh Sơn-tây, Hải-dương, Nam-định, Hà-nội cùng với tỉnh Bắc hội hợp khai đào. Trước kỳ làm việc, xin chọn phái viên quan to làm đồng lý đi đến đôn đốc công việc. Hạn định là 2 năm ».

Vua coi tâu nói rằng : « Lời bàn cũng được hợp lẽ, duy việc này quan hệ đến kế lợi hàng nghìn vạn năm, cần phải trù tính nhiều lần mới thi được thành hiệu ». Bèn sai đình thần chọn cử văn, võ mỗi ban 1 viên hàm nhị, tam phẩm sung chức « Khâm sai trù biện hà công đại thần », đi tới Bắc-ninh, hội đồng với quan tỉnh, nhất nhất thân đến tận nơi, cùng xem xét. Ngoài ra, hoặc có ý kiến gì, cho làm giấy tâu về, đợi vua sửa định.

Sau đó, vua lại dụ rằng : « Chính sách trị hà, từ xưa đã cho là khó, một phen khơi đào, công trình có quan hệ, lợi hại không phải nhỏ, há nên vội làm khinh dị ». Huống chi, gần đây, nhân cũ sửa trị, nhờ trời mến tựa, đều được yên lành, nay nếu vội khởi công làm lại, thì công việc nhiều và nặng, có thể chưa thấy lợi gì mà làm cho sức dân mệt nhọc, không hợp với cái ý yêu dân, trọng nông. Về việc khơi đào đường sông, đợi sau bàn dân mới phải. Những viên quan kinh phái đi, cũng tạm đình lại ». Ngay sau đó, quan tỉnh Hưng-yên tâu xin đắp đập ngang ở cửa sông Cửu-an, để lấp hẳn chỗ cửa

https://tieulun.hopto.org

ấy, vua y theo lời xin. Từ đó, dân ở hữu ngạn (sông Cửu-an) mới được yên vui một chút.

Đại học sĩ Vũ Xuân Cẩn tâu rằng: « Đơn kêu của dân các hạt, tình lý phần nhiều rắc rối. Nay xin: phàm việc thuộc về dân chính đều giao về quan sở tại nghĩ xử để cho đỡ bớt án từ ». Vua nói: « Ngươi là viên quan lão thành từng trải, trẫm vốn đã biết. Một số công việc này, nay đem giao cho ngươi, nên nhất thiết giữ cho công bằng, trung trực, không làm quá lạm, cũng không dung túng ai, để cho xứng với ý trẫm ».

Ngày bính tí. Làm lễ sách phong. Sáng sớm hôm ấy trần thiết đại giá, lễ bộ ở sân điện Long-thiên. Từ trong, ngoài cửa Chu-tước đến bến sông Nhị-hà, binh, voi bày hàng, trên thành, cờ xí rực rỡ, nghi vệ nghiêm chỉnh. Các phố xá đều kết hoa, đặt án, cắm hoa, đốt hương ở trước cửa. Vua đội mũ Cửu-long, mặc áo hồng bào, đeo đai ngọc (trước đây, bộ bàn xin mặc hoàng bào, đến hôm ấy đổi mặc hồng bào, theo điển cũ), đến cửa Chu-tước đứng đợi. Hoàng tử thứ 2 và Tương-an công Miên Bảo sung việc chỉnh lý đồ mặc của vua; Thọ-xuân công Miên Định, Phú-bình công Miên An sung làm ngự tiền thân thần; Văn minh điện đại học sĩ Trương Đăng Quế sung làm ngự tiền thị lập; Hiệp biện đại học sĩ Trương Đăng Doanh sung giữ nghi lễ; Thống chế Tôn-thất Bật, tổng đốc Mai Công Ngôn sung làm hộ tất đại thần; Thống chế Nguyễn Trọng Tĩnh, Vũ Văn Giải sung làm thị vệ đại thần. Các quan văn, võ đều mặc triều phục, đứng hầu ở hai bên tả, hữu sân điện Long-thiên. Trước hết sai thân thần là tổng đốc Thanh-hóa Tôn-thất Lương vận áo bào tía, mũ mãng, đi đến công quán Gia-thủy đón tiếp. Đến giờ ngọ, sứ Thanh là Bảo-thanh đến, làm lễ sách phong. Kiến-an công Đài, Định-viễn công Bình cùng sung vào việc nhận sắc Lễ.

https://tieulun.hopto.org

làm xong, mời Bảo-thanh dẽ khoản đãi nước trà, Bảo-thanh từ chối, vua sai đưa về công quán nghỉ ngơi.

Ngày đinh sửu. Làm lễ Dụ-tế (1) ở điện Thị-triều. Sứ Thanh Bảo-thanh dã đem 50 tấm lụa tế, 100 lạng bạc thay lễ phẩm kính dưa trước. Vua lại sai hữu tư chỉnh bị thêm lễ vật nữa. Vua mặc lễ phục đến trước nơi thần ngự (2), kính cáo trước. Khi sứ Thanh đến, vua sai Định-viễn công Bính và Diên-khánh công Tấn bưng rượu, Đông các đại học sĩ Vũ Xuân Cẩn bưng tờ dụ (3), thượng thư Nguyễn Trung Mậu và Phan Bá Đạt bưng hương, tổng đốc Nguyễn Đăng Giai, thống chế Tôn-thất Đường, tham tri Lý Văn Phức, Lê Bá Tú, Bùi Quỹ, thị lang Nguyễn Trạch bưng lụa [cùng dâng tế]. Lễ xong, Bảo-thanh chắp tay cúi đầu lui ra, vua cũng đưa tay lên trán để đáp lại.

Bảo-thanh từ khi vâng mệnh sang đây, phàm việc gì cũng nhất thiết theo điển lễ nước ta. Những viên thông dịch theo sang hầu đều giữ đúng phép hết thảy. Vua rất lấy làm khen, đưa tặng rất hậu. Bảo-thanh chỉ nhận có 8 thứ (1 chiếc tê giác dát hoa bằng vàng, 1 đôi tê giác, 2 cân kỳ-nam, 10 cân trầm hương, 1 cặp ngà voi, 2 cân nhục quế; lụa, vải mỗi thứ 100 tấm). Vua lại sai bọn hậu mệnh sứ Đào Trí Phú đi tiễn Bảo-thanh ra cửa ải. Theo lệ cũ, lễ bang giao làm xong, vua ta sai sứ sang Trung-quốc dáp lễ. Năm nay, dự bị sai Hoàng Tế Mỹ, Bùi Nhật Tiến, Trương Hảo Hợp sang Thanh tạ ơn, nhưng sau tiếp được tin nhà Thanh báo rằng: để đến kỳ cống chính thức sau này, sang một thể. Bọn Mỹ không phải đi nữa.

---

(1) *Dụ tế*: Đây là lễ tế do vua nhà Thanh làm tờ dụ, sai sứ thần sang tế điếu vua Minh-mệnh.

(2) *Thần ngự*: Nơi bàn thờ Minh-mệnh.

(3) Tức là tờ dụ của vua Thanh.

https://tieulun.hopto.org

— Thưởng kim tiền lớn, nhỏ cho những viên tổng đốc, đề đốc, tuần phủ, bố chính, án sát ở các địa phương;

— Các viên quan ở địa phương mà đi tây giá hay đến triều yết đều thưởng thêm kim tiền, đồ chơi qui báu, đồ mặc mùa xuân và hà bao gấm. Lại thưởng riêng đồ nhung trang cho các viên tổng đốc, hộ đốc và các lãnh binh hội duyệt [các quân];

— Thưởng kim, ngân tiền cho các viên bố, án, lãnh binh tại nha làm việc ở các tỉnh Bắc-kỳ, có thứ bậc;

— Thưởng những quan viên các địa phương ngự giá đi qua, ban văn: đốc học, tri phủ, tri huyện, tri châu, giáo thu, huấn đạo, thông phán, kinh lịch; ban võ: quản vệ, thành thủ úy, suất đội: ngân tiền lớn, nhỏ; bát, cửu phẩm và những người hữu bổ: tiền lương tháng;

— Thưởng tiền lương, tiền cấp tháng cho những [illegible] ở [illegible] ra Bắc đều Hà-nội và ở các hạt xa, thuộc Bắc-kỳ;

— Thưởng những viên thổ ty, thổ mục ở các trực các tỉnh: người nào đến chiêm bái thì được kim tiền, ngân tiền và đồ mặc; người nào tại chức thì được ngân tiền;

— Thưởng bạc lạng và ngân tiền cho các quan viên hưu trí, hưu dưỡng, hiện đến chiêm bái và thân phụ các viên quan được ân phong ở các tỉnh, có thứ bậc;

— Thưởng ngân tiền cho các tiến sĩ, cử nhân tại quán ở các tỉnh hiện đến chiêm bái, có thứ bậc;

— Thưởng kỳ lão các tỉnh đến chiêm bái: 100 tuổi trở lên, thưởng kim tiền; 70 tuổi trở lên, thưởng ngân tiền;

— Thưởng đồ mặc, kim tiền, ngân tiền, bạc lạng cho những người nhiều tuổi, những viên chức trong làng quê hương vua;

https://tieulun.hopto.org

Thự hữu Tham tri bộ Lại Vũ Đức Khuê, bố chính Nam-định Nguyễn Quốc Hoan và lãnh binh Hà-nội Phùng Hữu Hòa có tội, bị miễn chức. Trước đây, hôm làm lễ tuyên phong, sứ Thanh Bảo-thanh vào thẳng cửa Chu-tước, bị Thọ-xuân công Miên Định thét bắt dừng lại, Bảo-thanh mới chịu xuống kiệu. Vua cho rằng bọn Khuê đều sung việc hợp tiếp, không chịu đi theo sứ Thanh để chỉ bảo, thành ra họ tới lui trái phép, bèn sai giao bộ Hình nghiêm nghị. Khi án xét xong dâng lên, Hòa bị giáng làm phó lãnh binh Hà-nội, Khuê và Hoan đều bị giáng xuống hàm thất phẩm, theo bộ sai phái. Khuê rồi bị ốm chết, truy tặng hàm Lang trung.

Thưởng thêm cho dân phu tỉnh Lạng-sơn 750 quan, vì 2 hạt ấy là đường sứ Thanh đã đi qua.

Đem nhật ký hồi loan bá cáo cho trong ngoài đều biết. Dụ rằng: « Trẫm kính theo phép tắt, xa giá Bắc tuần. Nay điển lễ lớn đã khánh thành, trăm việc đều chỉnh bị, định đến ngày 29 tháng này hồi loan tiến kinh. Báo cáo rộng khắp để mọi người đều biết ».

Ngày mậu dần. Vua do đường thủy hồi loan: từ bến Đồng-nhân bắt đầu quay lái đi qua 4 sở hành cung: Mễ-sở, Nhuế-dương, Hưng-yên và Đội-sơn (cộng 134 lý).

Bộ Hộ tóm biên làm tập « *Bắc tuần ân điển* » gồm 32 điều:

— Thưởng những người tùy giá từ hoàng thân, đại thần đến các quan tứ, ngũ phẩm: vàng, bạc, tiền thóc. nhung trang áo xiêm có thứ bậc;

— Thưởng những quan viên tùy giá từ lục phẩm trở xuống: tiền, thóc và lấy bạc lạng ở kho thay cấp đồ mặc.

— Thưởng binh sĩ tùy giá: tiền, gạo, trâu rượu ăn khao;

— Thưởng tiền, gạo cho những người theo hầu các quan viên đi tùy giá;

https://tieulun.hopto.org

— Miễn tiền đầu lỗi và tiền cước về thuế đinh, thuế ruộng và hết thảy mọi việc sai dịch trong 1 năm cho qui huyện[1]; lại thưởng chung cho bạc lạng, tiền, lụa, trâu, rượu;

— Từ Quảng-trị ra Bắc, những chỗ sửa sang nhà hành cung cho chỉ cầu, đường đều cấp cho hơn giá, lại riêng thưởng tiền nữa;

— Thưởng kim, ngân tiền cho những viên bố, án, lãnh binh và bọn quản vệ, cơ, phủ, huyện, lại dịch đôn đốc việc khơi nạo đường sông ở Thanh-hóa, Ninh-bình, và thưởng tiền cho tất cả các dân phu làm việc ấy, có thứ bậc;

— Thưởng tiền cho các trạm chạy giấy trên đường thủy, đường bộ;

— Thưởng tiền cho các dân phu trạm phụ ở 2 tỉnh Bắc-ninh, Lạng-sơn;

— Thưởng tiền lương 1 tháng cho những viên suất đội coi binh ở kinh chia đi làm việc sửa sang các trạm;

— Thuộc các tỉnh từ Quảng-trị ra Bắc, những xã thôn bên đọc đường đặt hương án chiêm bái, đều thưởng tiền cả;

— Thưởng tiền lương cho biền binh các hạt ở Bắc-kỳ đã phái đi theo việc sứ, có từng bậc;

— Thưởng tiền cho những biền binh tại ngũ và đi đóng ở các tỉnh; lại sẽ thưởng cấp riêng những biền binh đã đi ứng duyệt;

— Những chỗ đền miếu, lăng tẩm của đế vương các triều đại trước và những thần sông núi đều sai quan đến tế 1 đàn;

---

(1) Qui huyện: tức huyện Tống-sơn thuộc Thanh-hóa, quê hương nhà Nguyễn.

TAILIEU.VNSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

— Tha bớt 4 phần 10 tiền thuế thân và đầu lõi trong năm nay cho phủ Thừa-thiên và tỉnh Hà-nội;

— Tha bớt 5 phần 10 những thuế tiền gạo về đầu lõi, cước phí trong năm nay cho tỉnh Thanh-hóa và về số thóc bán cho khi trước, còn để thiếu chưa nộp thì, rộng miễn cho 3 thành; những thuế còn thiếu động rộng miễn, cho 5 thành;

— Những tỉnh Quảng-trị, Quảng-bình, Nghệ-an, Hà-tĩnh, Ninh-bình, Hưng-yên, chỗ nào xa giá có đi qua trong năm nay, những tiền, gạo về thuế thân, đầu lõi, điệu[1], cước đều tha bớt 3 phần 10;

— Những tỉnh Quảng-trị, Hà-tĩnh, Nghệ-an thiếu đọng thuế bạc đều rộng miễn cho 3 thành;

— Những tỉnh Nam-định, Hải-dương, Sơn-tây, Bắc-ninh, Tuyên-quang, Hưng-hóa, Thái-nguyên, Cao-bằng, Lạng-sơn, Quảng-yên, trong năm nay những thuế tiền, gạo về thuế thân, đầu lõi, điệu, cước đều tha bớt 2 phần 10;

— Những xã, thôn bị khốn đốn lâu ngày ở về các hạt Hà-nội, Hải-dương, Bắc-ninh, Hưng-yên, Quảng-yên còn thiếu bạc, tiền, sản vật, về lệ thuế cũng đều khoan miễn cho 3 thành;

— Toàn hạt Bắc-ninh hiện chưa nộp đủ số thóc bán cho khi trước, nay cho hoãn đến sang năm sẽ thu;

— Đối với 3 huyện Phù-cừ, Tiên-lữ, Kim-động thuộc tỉnh Hưng-yên, lệ thuế tiền gạo về thuế thân của nhân đinh, đầu lõi, điệu, cước, lại gia ơn khoan miễn cho 2 thành nữa).

---

(1) *Điệu*: một trong ba thứ thuế mà phong kiến Việt-nam phỏng theo chế độ thuế khóa tô, dung, điệu đời Đường bóc lột nhân dân: bắt những hộ làm nghề dệt phải nộp hiện vật như vải, lụa, vân vân; nếu không thì phải nộp thay bằng tiền.

https://tieulun.hopto.org

Vua coi, nói rằng: « Bang giao là điển lễ vui mừng, làm việc mừng, ra ơn huệ, lễ nên như thế. Huống chi nhà vua vui được thánh thọ thêm tuổi, góp những phúc của thiên hạ để làm phúc, hợp sự vui của thiên hạ làm vui chung, dầu bỏ ra hàng nghìn, hàng vạn cũng không tiếc. Lại được bề tôi kính thuận, dân theo trị hóa, còn gì vui bằng! »

Cấm [đi lại] đường tắt núi Hải-vân. Ở Hải-vân quan, dọc núi chạy dài, đường nhỏ nhiều ngả, những kẻ trốn tránh phần nhiều do đó lẻn đi. Bèn sai Kinh doãn và quan tỉnh Quảng-nam khám lại ở những chỗ giáp giới, đều sai lấp bằng đất đá, mỗi chỗ rộng 1, 2 trăm trượng, trồng chặn ngang những thứ cây gai gốc để lấp lối kẻ gian lẩn lút. Người nào lẻn qua chỗ ấy sẽ bắt tội.

Tính Hà-tiên tâu rằng: « Hơn 30 chiếc thuyền giặc còn chia đỗ linh tinh ở các hòn đảo Quảng-biên, Phú-quốc, chưa biết chúng định làm trò gì! » Vua nói: « Chúng chẳng qua lẩn đỗ ở nơi cùng đảo, làm ra cái hình thái đáng ngờ ở ngoài xa đó thôi, há dám lại đến nộp mạng? ». Ngay sau đó, quả nhiên thuyền giặc trốn xa. Vua nói: « Trẫm đã biết chúng bị thua một trận vài dập hết rồi! ». Nhân sai bọn Lương Văn Liễu sức ngay cho Mai Văn Tích lại đặt đồn sở ở Phú-quốc, chiêu dụ cư dân lại trở về làm ăn yên nghiệp. Những biền binh trước phái đi bắt giặc, lựa để [một số] lại phòng giữ, còn đều cho về An-giang đóng nghỉ. Những chiếc thuyền Hải vận bọc đồng cũng đều đem về Gia-định cả. Vua lại cho rằng thuộc hạt Hà-tiên, lam chướng rất nặng, quân, dân phần nhiều bị cảm nhiễm, bèn sai các tỉnh Gia-định, An-giang, Vĩnh-long, Định-tường đều chở thuốc sang để cấp phát cho.

https://tieulun.hopto.org

Quở trách ty Loan giá cảnh tất. Dụ Nội các rằng: Ty Loan giá đặt ra là để chỉnh bị nghi vệ về xe kiệu và nghiêm túc về việc cảnh tất[1]. Trước đây viên suất đội Trần Ngọc Linh tiếp hộ nghi trượng xe, lọng cho sứ Thanh không làm chỉnh bị được trước kỳ hạn. Việc ấy quan hệ về quốc thể, sao được chậm, lỡ như thế! Huống chi (lại để) những binh tùy giá phần nhiều chậm, thiếu. Vậy chức vụ viên ấy ở đâu?» Liền sai cách chức Linh và thông sức cho các đội, ty.

TIMSACH.COM.VN

(1) Cảnh tất: Xem chú thích ở quyển trước

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XIX

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Nhâm dần, Thiệu-trị năm thứ 2 [1842], mùa hạ, tháng tư, ngày mồng 1. Làm lễ hạ hưởng. Lưu kinh hoàng tử và các hoàng thân đều vâng mệnh vua, làm lễ. Giờ ngọ bôm ấy, thuyền ngự đến hành cung Đoan-vĩ. Quan tỉnh Ninh-bình, bọn Nguyễn Văn Nhị, xin vua ngự chơi núi Địch-lộng, thưởng phong cảnh đẹp. (Núi ở huyện Gia-viễn, nhân động núi làm chùa, gọi là chùa Cổ-am, phong cảnh thiên nhiên, có tiếng là nơi danh thắng). Vua nói: «Tìm thú, thăm cảnh, không phải là việc lúc này». Liền sai ba quân nghỉ trưa, đợi đến chiều tiến lên bến sông tỉnh thành. Lại sai giám thành theo kiểu chùa Cổ-am vẽ thành đồ bản dâng coi. Vua bảo Nội các rằng: «Chùa này là chỗ phúc địa của nhà Phật, năm Minh-mệnh thứ 2, thánh giá tới coi, năm thứ 3, ban thưởng tượng phật, chia cấp bạc lạng chuẩn cho sung vào việc thờ; ngôi chùa được lưu vẻ rạng rỡ. Nay trẫm do đường thủy hồi loan, đi qua chùa này, tưởng nhớ đến dấu cũ, vậy cấp cho tiền 100 quan».

Ngày canh thìn. Vua vào hành cung tỉnh Ninh-bình, sai các viên đốc, phủ, bố, án ở Bắc-kỳ đi tùy giá đều trở về tỉnh để cung chức, tuyên triệu đến trước một,

https://tieulun.hopto.org

ban cho nhẫn vàng, ngọc bội màu sắc, khuyên bảo cặn kẽ. Lời dụ rằng : « Đạo làm chính trị cốt ở nuôi dân ; cách vỗ về, gìn giữ dân không gì hơn sửa mình trước. Cây nêu ngay thì bóng thẳng, nguồn nước sạch thì dòng trong, thật chẳng ra ngoài 8 điều của sách *đại học*, 2 chữ của đạo Trung dung, theo đó mà sửa mình, lo việc dân, ứng tiếp nhân vật, trung vua, yêu nước, vinh thân, nổi tiếng, thế là tới được chỗ chí thiện đó. Người xưa đã nói : « Vua phải biết cái khó về đạo làm vua, bề tôi phải biết cái khó về phận làm tôi ». Các ngươi chớ bỏ qua mệnh trẫm, lúc nào cũng phải giữ yên cho dân để được chịu ơn nước lâu dài, thì còn gì vui bằng ! » Lại cho một bài thơ (chép rõ ở « *Thánh chế Bắc tuần thi tập* ») và bảo rằng : « Bài này không ngoài 4 chữ *trung tín, thanh, cần*, các ngươi nên ghi vào dạ không để nhãng mất, mới phải ».

TIMSACH.COM.VN

Ngày tân tỵ, ngự giá đến An-kiều, đi thuyền theo đường cảng. Trong cảng những chỗ trước đây nông hẹp, quan tỉnh đã đốc sức binh dân khơi nạo lưu thông, khi thuyền vua qua, một mạch đi mau, vua ban khen, chia hạng thưởng cấp cho mọi người có thứ bậc. (Bàn định công việc : Bố chính Nguyễn Văn Nhị, thưởng ngân tiền lớn, nhỏ mỗi hạng 1 đồng ; trước sau đốc làm : ấn sát Trần Trứ, lãnh binh Nguyễn Ngọc Nghĩa, mỗi người thưởng 1 đồng kim tiền « Bát bảo », ngân tiền lớn, nhỏ mỗi hạng 1 đồng ; những người chuyên coi việc làm : Thự quản cơ Nguyễn Văn Đoan, thự phó quản cơ Ngô Đức Chính, tri phủ Nguyễn Thế Khản, Nguyễn Thế Bảo, tri huyện Ngô Đặng Quang, Nguyễn Liêm, Lê Quang Huân, đều thưởng ngân tiền lớn nhỏ mỗi hạng 1 đồng ; những cai đội, đội trưởng theo làm việc, đều thưởng 1 đồng ngân tiền hạng lớn ; những lại, dịch đều thưởng 1 đồng ngân tiền hạng nhỏ. Ngoài

https://tieulun.hopto.org

ra, những người tiếp tục làm sau cũng đều thưởng 1 đồng ngân tiền nhỏ. Dân đinh thì thưởng tiền 700 quan, do quan tỉnh ấy chia cấp).

Ngày nhâm ngọ đi tới hành cung Đông-an, quan tỉnh Thanh-hóa, bọn Vũ Doãn Cung, đón yết, nhân xin vua ngự giá đi thăm các động Lục-vân, Bích-đào (tục truyền: Tử Thức, người đời Trần, lên tiên ở chỗ ấy). Vua nói: « Không phải là cái thích, hà tất lên xem! » Liền sai tiến đi, qua phận sông Hà-trường. Quan tỉnh thấy đường sông này nông, hẹp, đã đốc suất quân dân ra sức khai nạo, lại đắp đập để chứa nước, nên thuyền đi không trở ngại. Vua khen thưởng, cấp ngân tiền cho mọi người có thứ bậc (những người đốc sức làm việc: Bố chính Vũ Doãn Cung, án sát Phạm Khắc Trạch đều thưởng 1 đồng kim tiền « Bát bảo », ngân tiền lớn, đốc [illegible] những người [illegible] làm việc: phó lãnh binh Phan Tùng, thưởng 1 đồng kim tiền « Bát bảo »; những người chuyên coi việc làm: phó vệ Hồ Bảo, tri huyện Phạm Đình Trạc, thưởng ngân tiền lớn, nhỏ mỗi hạng 1 đồng. Những nhân viên theo làm việc, đều thưởng 1 đồng ngân tiền. Những dân phu làm việc, thưởng tiền 500 quan, giao quan tỉnh chia cấp).

Ngày quí mùi. Ngự giá đến Thanh-hóa, sai Tổng đốc Tôn-thất Lương làm lễ kinh tạ Nguyên miếu, phó sứ tỷ Trừ tế Tôn-thất Đắc kinh tạ miếu Trùng quốc công. Khao thưởng cho quân sĩ đi theo. Các hạng biền binh hiện đi theo và những binh các tỉnh Thanh, Nghệ, Tĩnh đều chiếu số, khao thưởng một lượt (Phàm những quan, quân hiện đi theo, có ai bị bệnh, cho tây ở chỗ lưu ngụ điều dưỡng).

Ngày giáp thân ngự giá đến hành cung bến sông Lam, tỉnh Nghệ-an. Hôm ấy, nắng quá. Các quân đều ra sức dẫn bước tiến đi; vua khen, sai chiếu số binh đi theo.

https://tieulun.hopto.org

khao thưởng một lượt. Từ đội trưởng theo hầu cho chí các binh đinh đều phân biệt thưởng cấp tiền. (Những người tùy giá từ tỉnh Hà-nội, đều thưởng tiền 1 quan, tùy giá từ Thanh-hóa, thưởng 5 tiền).

Ngày ất dậu. Ngự giá đến hành cung tỉnh Hà-tĩnh. Thổ ty 2 huyện Cam-môn, Cam-cát tiến một con voi đực, sai thu để nuôi và cho 50 lạng bạc. Ngày bính tuất, qua núi Hoành-sơn. Ngày đinh hợi, đến hành cung tỉnh Quảng-bình.

Ngày kỷ sửu. Ngự giá đến tỉnh Quảng-trị. Các quan, viên hưu trí và các kỳ lão thuộc hạt kinh đợi chiêm bái. Sai tuần phủ Đặng Đức Thiệm cho những người ấy đến bờ sông đợi vua đi qua thì bái vọng. Lại sắc cho bộ Hộ chiếu xem những người nào chưa dự thưởng lần trước thì theo lệ thưởng cấp cho.

Ngày canh dần. Ngự giá đến kinh sư. Trước ngày các quan đã ra đón yết ở ngoài thành Trấn-bình đài. Vua đi chiếc thuyền lớn, do đường thủy Đông-thành vào, trước hết yết điện Hiếu-tư, rồi lại đo cửa Địa-bình đến kinh yết cung Từ-thọ, lạy mừng. Sau đó, ngự về điện Cần-chính. Lưu kinh hoàng tử và các đại thần vào lạy, kinh đem cờ, ấn nộp lại. Hôm ấy, trên kỳ đài treo cờ khánh hỉ các màu sắc. Trong, ngoài kinh thành, ai nấy đều vui mừng.

Ngày nhâm thìn. Vua thân đến điện Hiếu-tư, làm lễ kính tạ, kinh cáo về việc lễ bang giao đã làm xong.

Ngày qui tị. Sai hoàng tử thứ 2 đến điện Hiếu-tư làm lễ ân tiến. Hôm ấy, vua lại đến cung Từ-thọ, làm lễ mừng sức khỏe; lễ xong, vua về ngự điện Cần-chính. Lưu kinh hoàng tử, hoàng thân, đại thần và văn võ bách quan vào làm lễ lạy mừng.

Lập đàn chay ở chùa Thiên-mụ. Dụ rằng: « Năm nay đại giá Bắc tuần, đường đi qua 9 quận, trước ngày

https://tieulun.hopto.org

khải loan, trẫm ở trong cung, mật cầu trời, tỏ ban phúc khiến cho Thánh tổ mẫu thái hoàng thái-hậu ta lành mạnh, đó là điều mong ước nhất. Từ đầu xuân khải loan đến đầu hạ hồi tất (1), thường thường nhận được tin mừng ở kinh: Thánh-từ ngày càng mạnh khỏe. Vả lại, lúc đi thì mùa xuân tạnh ráo đón xe ra, lúc về thì mùa hạ thuận tiết hộ vệ đường về, trẫm thấy trong mình càng khỏe, những người đi theo cũng đều được lành mạnh. Nay cờ rồng đã tiến về kinh, kinh yết Từ-cung, bà cháu sum họp vui vẻ; tới triều, các quan tấp nập mừng vui, lòng trẫm mừng rỡ không kể xiết! Vậy lập đàn cầu phúc, sai thự thống chế đoanh Kỳ vũ Tôn-thất Dương, thị lang bộ Lễ Trương Quốc Dụng coi việc ấy ».

Lại sai các tỉnh từ Quảng-trị ra Bắc làm lễ tế các thần kỳ có đủ ở trong tự điển mới đến thọ [illegible] dân.

Ngày bính thân. Ban bố tờ chiếu hồi loan cho khắp trong, ngoài. Trước đây, bộ Lễ tâu xin chiếu theo lệ năm Minh-mệnh thứ 3: đặt lễ đại triều rồi ban hành tờ chiếu bố cáo. Vua nói: « Năm Minh-mệnh thứ 3, lễ đề tang đã hết, nay hãy còn ở trong [hạn đề tang] 27 tháng, sự thể không giống trước », cho đình việc thiết triều và cứ đem tờ chiếu bá cáo ra.

Lời chiếu rằng: « Trẫm nghĩ: Xét địa phương, xem phong tục, thiên *Vương chế* đã bày ra 10 điều; bàn tín nghĩa, gây hòa hảo, sách *Chu lễ* đã chép đủ 9 nghi(2), đều cốt để hòa với các nước và định mệnh lớn. Trẫm

---

(1) Hồi tất: Xe vua trở về (nghĩa như hồi loan).

(2) Chín nghi: Chín nghi thức để sai định ngôi cho các nước chư hầu: 1. sai nhận chức, 2. sai nhận đồ mặc, 3. sai chịu ngôi, 4. sai nhận đồ vật, 5. cho phép tấc, 6. sai cho quan, 7. sai cho nước, 8. sai làm chức mục, 9. sai làm bà.

https://tieulun.hopto.org

kính nối nghiệp xưa, noi giữ phép lớn, theo sự được nghe, ghi lời đạo đức, lo sâu xa, tĩnh mật để nối sáng người xưa, xem xét chế độ, kính cẩn việc làm, nghĩ nối chí theo việc tức là đạo hiếu. Vì thế, kính tuân biến pháp sẵn định, làm việc bang giao. Ngày 22 tháng giêng năm nay, xa giá Bắc tuần, ngày 18 tháng 2 đến hành tại Hà-nội. Cờ đi tới đâu cũng xét quan lại, chỉnh binh nhung, làm tốt, gia ơn khắp tới dân chúng. Già trẻ nơi làng mạc thấy bóng cờ đều mừng vui; quan chức các địa phương họp lễ cống đến triều yết. Xét các lệ xưa nay để làm điển lễ, hợp mọi tình trên dưới để tiếp phúc trời. Lần này sứ Thanh vâng mệnh sang đây, trong khi tới, lui, kính cẩn theo lễ độ; sự hòa thuận vui vẻ hợp với tình văn, quốc thể càng thêm tôn, thần dân đều mừng rỡ. Thật là nhờ về hoàng tổ Thế tổ Cao hoàng đế và hoàng khảo Thánh tổ Nhân hoàng đế ta uy đức đã rộng khắp, nên được như thế. Ngày 28 tháng trước, lễ lớn khánh thành; ngày 29 hồi loan; ngày 12 tháng này, tới kinh. Từ mình trẫm cho chí các hoàng đệ, hoàng thân và các quan đi theo, mọi sự đều được tốt lành cả. Nhân thấy sự được phúc lớn lao, khắp trong ngoài vui vẻ, lòng trẫm mừng, cảm kể sao cho xiết! Ngày 14, đã thân đến kính tạ điện Hiếu-từ; ngày 15, thân đến mừng sức khỏe cung Từ-thọ; ngày 17, thân đến kính tạ Thái-miếu, sai quan đến kính tạ Triệu-miếu; ngày 18, thân đến kính tạ Thế-miếu, sai quan đến kính tạ Hưng-miếu. Nay ban chiếu khắp thiên hạ để vui lòng mọi người. Than ôi! nơi điển cũ để trọn việc thân thiện với nước khác, làm tỏ mưu mô, công nghiệp người xưa; giữ phúc trước để tiến tới yên định cho dân sinh, cốt đón mừng vui lâu dài của vận mệnh. Bá cáo cho mọi người, xa gần đều nghe, biết».

Vua nhân việc Bắc tuần hồi loan, thưởng gia cấp, kỷ lục, ngân tiền cho các quan văn, võ lớn, nhỏ đã đi theo

https://tieulun.hopto.org

hầu xa giá, mỗi hạng có thứ bậc. (Ngày tới kinh, kiểm điểm quan, viên và binh đinh đi theo hầu cộng 885 người). Du rằng: « Trẫm có việc ra Bắc, chỉ mong chóng xong lễ lớn, trở về kinh sư, để thư lòng mong đợi của Thánh tổ mẫu. Lại gần tới ngày Thánh đản của Hoàng khảo, cho nên khi hồi loan, trong một ngày hoặc đi qua 3, 4 hành cung, hoặc nhân buổi tối có trăng đi mau, hoặc đi tới canh hai, canh ba. Nhưng gặp tiết mùa hạ nắng nực mà các bề tôi trung hậu, thành thực hết lòng đi theo nâng đỡ, hoặc ngựa không lúc nào bỏ yên, hoặc đeo kiếm đi bộ hộ vệ xa giá, ai nấy đều phấn khởi theo đi, trải qua 9 quận, 46 cung, chưa qua 12 ngày đã tới kinh ngay, thật rất đáng khen ngợi. Ngự tiền đại thần Trương Đăng Quế thân đỡ xe kiệu, giữ kỷ luật nghiêm minh, hằng ngày nhắc giúp mọi việc, thật đáng là bề tôi giữ chức đi mệnh, xứng được Hoàng khảo khen là đồng tâm, đồng đức, để lại cho ta làm bề tôi tay chân ngày nay, một người giúp việc giỏi của nước đó! Vậy cho tấn phong tước Tuy-thịnh tử, về việc ban cáo mệnh ấn tước đợi đến sang năm hết tang lễ, do bộ tâu xin, sẽ sai quan tuyên phong. Nay thưởng 1 đồng kim tiền « Phan long phụ phượng » hạng nhất, có dây đeo và bạc 30 lạng, lại thưởng thêm 1 chiếc nhẫn ngự dung một ngọc kim cương lớn. Hoành doanh đại thần: Tôn-thất Bật, thăng thự Tả quản Đô thống phủ đô thống; Mai Công Ngôn, thăng thự Hữu quản Đô thống phủ đô thống, thưởng mỗi người 1 đồng kim tiền « Phan long phụ phượng » hạng nhất có dây đeo và 20 lạng bạc. Thị vệ đại thần: Nguyễn Trọng Tinh, Vũ Văn Giải, đều gia hàm đô đốc, thưởng mỗi người 1 đồng kim tiền « Phan long phụ phượng » hạng nhất có dây đeo và 15 lạng bạc. Tiền hỗ đại thần Tôn-thất Đường, Hậu hỗ đại thần Hoàng Đăng Thận, thưởng mỗi người 1 đồng kim tiền

https://tieulun.hopto.org

« Phan long phụ phượng » hạng nhì có dây đeo và 10 lạng bạc. Tham tri bộ Công Lê Bá Tú, Thị lang Nội các Lâm Duy Thiếp, Nguyễn Đức Hoạt và Giá tiền tức vệ : Hoàng Văn Hậu, Nguyễn Văn Pháp, Hồ Văn Thật, Lê Viết Chuyên, Nguyễn Văn Phượng, Đoàn Khác, đều thưởng mỗi người 1 đồng kim tiền « Phan long phụ phượng » hạng 3 có dây đeo, 10 lạng bạc. Những viên kể trên đều theo hàm, gia 1 cấp. Dự sung túc vệ : Tôn-thất Năng, Tôn-thất Hàn, Tôn-thất Trực, Nguyễn Nghị, Nguyễn Hóa, 5 viên này đều thưởng 6 lạng bạc, theo hàm gia 1 cấp. Tựu trung Tôn-thất Hàn, gia thưởng 1 đồng kim tiền « Phan long phụ phượng » hạng 3 có dây đeo ; còn 4 viên kia, thưởng mỗi viên 1 đồng tử kim tiền « Phan long phụ phượng » có dây đeo. Tôn-thất Chung, Nguyễn Quý, Đoàn Văn Học, đều cho thực thụ. Đỗ Văn Phúc, thăng thự phó vệ úy, Lê Chí Tín, Hoàng Bá Bằng, Lê Văn Xa, Phan Văn Mẫn, đều thưởng mỗi người 1 đồng tử kim tiền « Phan long phụ phượng » hạng nhì có dây đeo, 4 lạng bạc. Trở lên trừ những người đã được thực thụ, thăng thự ra, còn đều gia 1 cấp. Bọn tùy giá ; những viên võ chức : Đào Hữu Chấn, Hồ Vũ, Dương Tuy, Ngô Xiết, Nguyễn Bằng, Nguyễn Thu, Lý Kiên, Trương Đình Nghi, Trương Cơ, Nguyễn Dũng, Nguyễn Hiếu, Đinh Trừng, Phan Giác, Tô Văn Trung, Tôn-thất Đa, Nguyễn Đức Lý, Nguyễn Hạnh, Hoàng Dương, Hoàng Văn Hạnh, Tống Đức Thuận, Vũ Ngọc Niệm, Trần Đặc, Dương Dần, Lê Lang, Phạm Văn Trinh, Tôn-thất Chu, Nguyễn Như Ý, Nguyễn Đôn Quỳnh, Nguyễn Sơn, Lê Thiện, Trần Ư, Nguyễn Thanh Luật, Lê Cung, Lê Nghĩa, Trần Bá Hảo, Trần Sinh, Vũ Lực, Nguyễn Viết Tuế, Vũ Văn Công, Nguyễn Văn Cổ, Nguyễn Sinh, Trương Lãm, Hoàng Bằng, Nguyễn Như Thọ, Trần Trực, Hồ Đăng Tuân, Hoàng Văn Thái, Tôn-thất Hòn, Tôn-thất Dị, Nguyễn Đức Tế, Đỗ Văn Hứa, Vũ Văn Từ,

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Tử Lăng, Nguyễn Diên Thọ, Phạm Văn Trung, Tôn-thất Cốc, Tôn-thất Bão, Tôn-thất Đái, Tôn-thất Phủ; những viên thuộc về ban văn: Vũ Đình Ý, Phan Khắc Thận, Nguyễn Xuân Bằng, Trần Viết Cật, Đoàn Khắc Thận, Bùi Duy Kỳ, Lý Văn Tân, Lê Văn Lượng, Tôn-thất Cần, Ngô Bá Hy, Tôn-thất Loan, Nguyễn Hữu Hưng, Nguyễn Văn Hy, Trần Công Bình, Trần Qui Kiệt, hoặc thực thụ, hoặc thăng thự và gia cấp, kỷ, đều thưởng tử kim tiền «Phan long phụ phượng», ngân tiền và bạc lạng. Những nhân viên thị vệ, những lại, dịch các nha và những thân binh, cấm binh đều thưởng ngân tiền «Phan long phụ phượng», áo quần, có thứ bậc. Các đại thần và các quan viên văn, võ cho chỉ suất đội mà dưới tên có ghi bị giáng, phạt, đều cho khai phục, khoan miễn. Những đội trưởng, ngoại-ủy đội-trưởng mà làm được việc cũng lựa cho thăng bổ để tỏ rõ sự để ý ngợi đến những người theo hầu. Lại cho mọi người ăn tiệc ở Cơ-bạ đường. Triệu hoàng tử, hoàng thân, đại thần đến trước chỗ vua ngự, ban cho rượu; các quan, viên và binh dinh đều được khao thưởng cả.

Thưởng các quan viên lưu kinh. Dụ rằng: «Trẫm từ đầu xuân khải tất [1], đến đầu hạ hồi loan, trong kinh nghiêm tỉnh, sớ tâu tin tốt lành liền lượt đưa ra, thật không phụ với sự ủy thác. Hoàng tử, An-phong hầu Hồng Bảo, thưởng gia 1 cấp, 1 chiếc cốc bằng ngọc, 1 đồng kim tiền «Song long» hạng lớn. Đại thần: Tạ Quang Cự, gia hàm thái tử thái bảo; Hà Duy Phiên thăng thự Hiệp biện đại học sĩ, vẫn lĩnh thượng thư bộ Hộ; Nguyễn Đăng Tuân thăng thự Hiệp biện đại học sĩ, vẫn sung chức sư bảo dạy hoàng tử, hoàng đệ; Tôn-

(1) Khải tất: nghĩa như khải loan.

https://tieulun.hopto.org

thất Bạch thực thụ thượng thư bộ Lại, Lê Văn Phú gia kỷ lục 2 thứ. Lại thưởng cho mỗi người 1 đồng kim tiền « Song long » hạng trung. Tuần phủ: Lê Văn Thảo, Hồ Văn Lưu, Tôn-thất Trường, Tôn-thất Cung; Hộ ấn: Trương Quốc Dụng, Đỗ Quang, Nguyễn Đức Chinh, Vũ Phạm Khải, đều thưởng kỷ lục 2 thứ và mỗi người một đồng kim tiền « Bát bảo » hạng nhỏ, có dây đeo. Hiệp đồng tuần hộ: Trần Thiện, Mai Khắc Mẫn, Vũ Trọng Bình, cũng thưởng kỷ lục 2 thứ. Chánh, phó vệ úy Trương Cầm, Trần Hữu Thiệu và khoa đạo thần Nguyễn Tất Phong, mỗi người thưởng kỷ lục 1 thứ. Lê Văn Thảo và Nguyễn Tất Phong nguyên trước bị giáng 2 cấp, nay đều cho khai phục 1 cấp. Những viên kể trên, đều thưởng thêm kim tiền hạng nhỏ, ngân tiền hạng lớn, có thứ bậc. Kinh doãn Phạm Quý, nguyên thự phủ thừa Lê Khắc Nhượng, [illegible] phủ thừa Đinh Doãn Trung đều được dự thưởng cả.

Lại dụ: Các viên chức văn, võ lớn nhỏ ở trong kinh, ngoài tỉnh hoặc dự làm việc tiếp sứ hay sửa sang hành cung, sứ quán, sửa chữa đường sá, khơi thông đường sông đều đã phải chạy vạy, đi lại, dự có chút công lao, vậy sai đình thần xét cho đúng thực về những người được việc và không được việc, phân biệt thưởng phạt cho rõ công bằng. Sau khi đình thần nghị xong, dâng lên, hoàng thân, đình thần, đốc, phủ, đề đốc, bố, án, lãnh binh đều được gia 1 cấp. Ban văn: những người hàm chánh hay tòng tứ, ngũ, lục phẩm và các viên phủ, huyện; ban võ: quản vệ, quản cơ, đều thưởng kỷ lục 2 thứ. Thất phẩm trở xuống, đều thưởng tiền lương 3 tháng.

Thự án sát tỉnh Quảng-trị Nguyễn Văn Đạt có tang [về nghỉ]. Vua cho thự lang trung bộ Hộ Lê Chân quyền lĩnh ấn triện làm việc, sau lại cho Chân thự án sát sứ.

https://tieulun.hopto.org

Đề đốc quân thủy ở kinh kỳ, trước Gia-bằng nam, sung Hậu đạo đại thần, Vũ Văn Từ, chết. Từ theo xa giá về đến Thanh-hóa, bị bệnh. Vua cho con từ là Vũ Văn Dao, hiện làm hiệu úy vệ Cẩm y, ở lại nuôi cha. Khi Từ chết, vua nói: « Từ vốn tính thuần hậu, chất phác, trải thờ triều trước, kinh cẩn giữ võ chức, tỏ ra công lao, tài năng đã nhiều. Mấy năm nay, thống giữ thủy quân, làm việc thỏa đáng, lần nào hộ vệ đường xa giá, chỉnh đốn các quân ngũ, trẫm đã kén chọn và biết công. Nay cho truy tặng đô thống, lại cấp cho gấm Trung-quốc, sa màu mỗi thứ 3 cây, vóc Nam 10 tấm, lụa 20 tấm, vải 40 tấm, tiền 800 quan, do tỉnh Thanh chi ở kho ban cấp cho để làm đồ cần dùng về việc tang. Lại sai tỉnh Thanh cất thuyền để hộ tống, sai con Từ là Vũ Văn Dao đưa cữu trở về chỗ ở trong kinh và cho tế một đàn để tỏ ý thương tiếc một người bề tôi kỳ cựu (Từ, người ở ấp Chương-hóa, xã Liễu-đề, tỉnh Bình-định, thọ 71 tuổi).

Thiếu bảo, Hậu quân Đô thống phủ chưởng phủ sự, Hoằng-trung bá, sung ngự tiền đại thần, Nguyễn Văn Trọng, chết. Trọng đi theo xa giá về đến tỉnh Thanh, bị bệnh. Vua ban cho nhân sâm ngự dụng, cho ở lại điều dưỡng. Khi Trọng chết, vua được tin, chảy nước mắt, nói: « Trọng là người siêng năng, kinh cẩn, thận trọng, giữ một lòng trung thành, lúc trẻ theo [hoàng tổ] dựng nghiệp, dự có công trạng, đến khi thờ hoàng khảo Thánh tổ Nhân hoàng đế ta, lúc giữ cấm quân ở trong, lúc giữ biên trấn ở ngoài, kinh cẩn giữ chức, nhiều lần tỏ rõ công lao, tài năng. Trẫm nghĩ đến một người bề tôi kỳ cựu làm việc bên ngoài mỏi mệt đã lâu, đặc cách triệu về kinh, cất lên bậc cao cho làm việc tại triều. Bữa trước đây, sung chức ngự tiền đại thần, hộ vệ đường xa giá; trong khi đi theo, mọi việc đều làm chu đáo. Một người huân cựu trải thờ 3 triều, lòng trung đáng

https://tieulun.hopto.org

khen, ngờ đâu một cơn bệnh, vội từ trần, thương xót kể không sao xiết! Nay ngoài việc chiếu phẩm trật cấp tiền tuất, cho truy tặng thái bảo, phong Hoằng-trung hầu, lại cấp gấm màu, sa màu mỗi thứ 5 cây, vóc màu, nhiễu màu mỗi thứ 5 tấm, vải, lụa mỗi thứ 50 tấm, tiền 2.000 quan, do con viên ấy lĩnh về làm việc tang, quan tỉnh phải liệu giúp cho chu đáo ổn thỏa, và sai con viên ấy là Nguyễn Hỷ, hiện làm phó vệ úy doanh Vũ lâm, hộ tang đưa về an táng, cho tế 2 lần để tỏ ý thương xót người tôi trung, có xử hậu thêm, mà không giảm bớt (Trọng, người thôn An-đức, tỉnh Vĩnh-long, thọ 71 tuổi).

Đề đốc tỉnh Vĩnh-long Anh dũng tướng, tước Diên-hựu nam, Đoàn Văn Sách, chết. Sách trước đây ở quân thứ Hà-tiên, vì bị bệnh, lui về An-giang điều dưỡng. Khi nghe tin Sách chết, vua buồn rầu hồi lâu, dụ rằng: « Sách khởi thân từ một viên tướng nhỏ. Trong năm Minh-mệnh, về việc Hải-đông, đem một toán quân nhỏ đánh úp giết mấy vạn quân Xiêm, Lạp, giải vây luôn cho Sa-tôn, lại theo giết bọn giặc, bọc vết thương mà cố đánh. Đức hoàng khảo ta bảo cho trẫm biết ngay trước mặt, khen Sách có can đảm hơn đời, không kém gì người xưa; thưởng cho vàng ngọc, cất làm Chưởng vệ, cho kim bài có chữ « Anh dũng tướng » để nêu rõ. Đến sau, phái đi Lạc-hóa, đóng giữ cho tỉnh Hà-tiên, thường lập được kỳ công, dẹp yên biên giới. Đương định mừng tiệc khải hoàn, ghi tên cùng sông núi để đáp công lao, thì dạo trước, nghe tin Sách bị bệnh, ta vội cho đưa thứ nhân sâm ngự dụng để làm thuốc thang, không ngờ vì mệt nhọc lâu năm, dù Biển Thước[1] cũng không chữa

---

(1) *Biển-Thước*: Nhà danh y thời Chiến Quốc bên Trung-quốc, họ Tần, tên là Việt-nhân, Biển-Thước là biệt hiệu.

https://tieulun.hopto.org

được ! Nghìn vàng dễ kiếm, một tướng khó tìm, lấy gì tỏ nỗi thương tiếc để an ủy người trung ! Vậy tặng chức Tiền phong doanh Đô thống, anh dũng tướng quân, tấn phong Diên-hựu bá, ban tên thuỵ là Trung-vũ, cho một người con được tập ấm làm hiệu úy vệ Cẩm y, đợi khi hết tang, do 2 bộ Lễ, Binh tâu xin, sẽ cho tập phong, để nối thế tước lâu dài. Ngoài việc chiếu tặng hàm, cấp tiền tuất, cho thêm gấm màu, sa màu, mỗi thứ 4 cây, vóc, trừu, nhiễu các màu 10 tấm, vải, lụa mỗi thứ 10 tấm, tiền 1000 quan, lại cho tế 1 đàn ». Hơn 1 tháng sau, vua vẫn thương tiếc không dứt, lại làm thơ để viếng.

Có người nhà Thanh đứng ngoài cửa Hiền-nhân, cầm một tập giấy, một tờ điệp, nói rằng : nhà Thanh đương bị bọn Xích-mao nhiễu hại, yêu cầu nước ta giảng giải giúp. Phủ doãn Phạm Quý đem việc ấy tâu lên. Vua nói : « Đó là việc quan trọng. Kẻ thư sinh kia sao dám đường đột như vậy ! Viên coi phủ nên đỗ bảo, cho về ».

Án sát tỉnh Hà-tiên Đinh Văn Huy chết. Truy tặng Quang-lộc tự khanh, cấp thêm tiền 300 quan. Cho Hoàng Mẫn Đạt thăng thự án sát sứ tỉnh Hà-tiên.

Thự tuần phủ Thuận-khánh, Tôn Thọ Đức vì bị bệnh, xin cáo về. Vua cho rằng địa thế tỉnh Bình-định thì dài, công việc thì nhiều hơn nơi khác, bèn cho bố chính sứ Gia-định Nguyễn Đăng Uẩn quyền giữ ấn quan phòng của chức tuần phủ Thuận-khánh, kiêm lĩnh công việc bố chính sứ tỉnh Bình-thuận.

Sai tổng thống Lê Văn Đức tiến đánh Sách-sô. Trước đây, Đức với tán lý An-giang Tôn-thất Tường, cũng đem binh thuyền đi sang Hà-tiên, khi tới nơi thì giặc Xiêm đã lui, Tường lại trở về An-giang. Vua thấy tỉnh Hà-tiên hiện tại vô sự, duy ở Sách-sô còn có nhóm giặc sống sót lẩn lút, nhân dụ Đức đi mau tới Sách-sô bắt

https://tieulun.hopto.org

chém bọn giặc phạm và chỉnh lý các mặt địa phương Nam-thái, Nam-ninh, Hà-âm, Hà-dương cho được yên tĩnh cả.

Tổng thống Lê Văn Đức tiến binh đi Thất-sơn, cùng với đạo quân của Phạm Văn Điển hội hợp. Điển lưu lại đồn Cấm-sơn, chặn giữ đường sau. Đức với Văn Phú, Khắc Nhượng đem cả Nguyễn Công Nhàn tiến đến đồn giặc ở Tượng-sơn. Giặc thấy uy phong, chạy trốn, đến núi Tà-liệt, chúng lại giữ chỗ hiểm để chống cự. Chỗ ấy chân núi nhỏ hẹp, bên tả gần đầm lớn, bên hữu liền với sườn núi, giặc đào hào cắm chông để chống giữ. Quan quân ra sức đánh khép lại, phá tan đồn giặc, bắt sống 2 tên thổ phỉ, chém được 13 đầu, thu lại được 1 cỗ súng quá sơn bằng đồng của công đã mất trước. Lập tức đem 2 tên đã bắt được chém đầu bêu lên cho mọi người biết. Vua cho rằng: lần đầu ra quân đã làm nổi bật ngay được thanh thế, thưởng bọn Lê Văn Đức, Lê Văn Phú, Nguyễn Công Nhàn quân công, kỷ lục và kim tiền có thứ bậc. Ngay sau đó, Phạm Văn Điển bị bệnh, về tỉnh; tán tướng Lê Khắc Nhượng thay giữ chỗ đồn đóng quân.

Nêu thưởng những người dân thọ 100 tuổi, gồm 9 người (Thừa-thiên 1 người, Quảng-trị 3 người, Bình-định 3 người, Hà-tĩnh, Nghệ-an mỗi tỉnh 1 người).

Tả quân Đô thống phủ đô thống, lĩnh tổng đốc An Hà, Tín-vũ hầu Phạm Văn Điển, chết. Điển ở quân thứ Thất-sơn bị bệnh, trở về An-giang điều dưỡng rồi chết. Vua thương tiếc nói: « Điển là người trung dũng, lúc trẻ theo hoàng tổ dựng nghiệp, đi trận có nhiều công, khi thờ hoàng khảo Thánh-tổ Nhân hoàng đế ta, đã từng coi cấm quân, lại ra giữ các trấn, xông pha trận mạc, nêu công biên đình. Sau vì biên thùy phía tây không yên, triều đình kén tướng chuyên việc đi đánh,

TAILIEU.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Điển hăng hái xin đi, để hòng báo đền ơn nước. Hoàng khảo ta thương Điển đã giỏi, nhưng khen vì có chí. Thế nhưng Điển đánh giặc thì rất hăng, mà tài lâm tướng thì còn kém. [Sau khi phụng mệnh đi đánh] rất lâu không thành công, lại can phạm về quân chính; trẫm nghĩ tới một bề tôi kỳ cựu, cho lưu lại giữ việc bắt giặc để gắng lập công sau. Gần đây, thổ tù nước Xiêm giúp bọn nghịch đồn quân ở nước sang cướp biên cương. Điển đã đánh tan quân Xiêm, Lạp, báo tin thắng bằng cờ đỏ, thật đã biết cảm thích, cố gắng, không phụ với ý trẫm bắt làm. Đang đợi ghi công, ăn mừng, ơn vinh còn mãi, ngờ đâu một cơn bệnh nặng đã vội từ trần, khiến người thương xót không nguôi! Nay, ngoài việc chiếu phẩm trật, cấp tiền tuất, cho gia tặng Tả quân Đô thống phủ đô thống chưởng phủ sự ». Lại cấp cho gấm màu, sa màu mỗi thứ 5 cây, trừu màu, nhiễu màu mỗi thứ 3 tấm, vải lụa mỗi thứ 50 tấm, tiền 2000 quan để dùng về việc tang. Lại sai cất thuyền hộ tống và cho con là Phạm Văn Huy đi phù cữu về chỗ ở trong kinh, ban tế 2 đàn để tỏ ý thương tiếc người huân cựu.

Bọn phạm lần trốn ở Sơn-tây: tên Bột, tên Hào Khiêu, thường ra vào trên địa diện Lâm [thao], Đoan [hùng]. Thự phó vệ úy Lê Công Hội, đóng giữ phủ Đoan-hùng, đánh nhau với giặc, binh đinh 3 người bị chết, 2 người bị thương, khí giới cũng có bị mất. Giặc lại vào rừng lẩn đi. Lĩnh Tổng đốc Trần Hữu Lễ sai lãnh binh Tôn-thất Đàm đem binh tiễu bắt. Vua nghe biết việc ấy, cho rằng Hội vừa mới gặp giặc đã thua thiệt luôn, sai cách chức, bắt về trị tội. Lại dụ Lễ rằng: « Bọn giặc trốn lẩn quất nhiều, tuy là việc của viên coi tỉnh trước đây chưa làm xong, nhưng ngươi phải nhận là trách nhiệm của mình, tự chiêu mộ lấy thủ-hạ dân phu, nhằm cơ hội đó bắt, không được đổ cả lỗi cho người trước ».

https://tieulun.hopto.org

Quan tỉnh Hưng-yên, tâu: « Trước đây, đã do đình thần bàn xin tạm đắp một đoạn đập ngang ở cửa sông Cửu-an để hộ vệ việc làm ruộng, nay gần đến tiết tiểu mãn, tính làm không kịp, xin hãy bồi đắp thêm quãng đê cũ ở hữu ngạn sông ấy để giữ lúa mùa hạ. Vua cho phép, nhưng dụ phải gia tâm đốc làm công việc để khỏi hại đến việc nông.

Sai biền binh đạo quân thủy chia đi 2 chiếc thuyền hiệu An-hải, Tĩnh-hải và 2 chiếc ô-thuyền ra tuần hành trên các mặt biển nam, bắc. Lại truyền chỉ các tỉnh từ Thừa-thiên vào Nam đến Bình-thuận, ra Bắc đến Quảng-yên, đều phải nghiêm sức cho những đồn đóng các bến trong hạt cùng với những thuyền đã phái đi tuần, xét theo phân biền, chia đi tuần phòng để bắt giặc cướp.

Cho Hiệp biện đại học sĩ lĩnh tả phó đô ngự sử viện Đô sát Lê Đăng Doanh kiêm lĩnh việc ấn bộ Hình.

Lại đặt chức phó lãnh binh ở Hà-nội, Bắc-ninh. Hai tỉnh này trước đã đặt chánh, phó lãnh binh mỗi chức 1 viên, sau bỏ bớt chức phó lãnh binh; đến nay thấy 2 tỉnh này là hạt lớn, số binh nhiều hơn tỉnh khác, lại sai đặt thêm chức ấy. Cho: phó lãnh binh tỉnh Nam-định Nguyễn Văn Đạc đổi bổ làm phó lãnh binh Bắc-ninh; phó vệ úy vệ Trung nhất Tả dực, doanh Vũ lâm Nguyễn Văn Nghĩa điệu bổ làm phó lãnh binh Hà-nội; phó vệ úy vệ nhất Tả doanh, đạo kinh kỳ thủy-sư Đặng Công Thập điệu bổ làm phó lãnh binh Nam-định; phó vệ úy vệ Tả thủy tỉnh Nghệ-an Lê Văn Tự thăng bổ phó vệ úy vệ nhất Tả doanh, đạo kinh kỳ thủy sư; cai đội vệ tam Trung-doanh, đạo kinh kỳ thủy sư Trần Văn Kích thăng thự phó vệ úy vệ Tả thủy tỉnh Nghệ-an.

Cho: thự tuần phủ Lạng-Bình Trần Ngọc Dao làm hữu thị lang bộ Binh, gia hàm tham tri, sung làm việc Nội các; bố chính Hải-dương Lê Trường Danh bộ lý

https://tieulun.hopto.org

ấn quan phòng của tuần phủ Lạng — Bình; thự hữu thị lang bộ Binh Nguyễn Đức Chính điệu bổ bố chính tỉnh Hải-dương; thự ấn sát sứ tỉnh Hà-tĩnh Vũ Đức Nhu thăng thụ Hồng-lô tự khanh, biện lý công việc bộ Lại; thự lang trung bộ Hình Nguyễn Khắc Trạch điệu bổ thự ấn sát sứ tỉnh Hà-tĩnh.

Cho: thự phó vệ úy vệ Hữu thủy tỉnh Thanh-hóa Trần Văn Võ thăng thự phó vệ úy vệ tam Tả doanh đạo Thủy sư kinh kỳ (nguyên thự phó vệ úy Bùi Di bị can án, giao tra xét); cai đội vệ Long thuyền Lê Văn Quận thăng thự phó vệ úy vệ Hữu thủy tỉnh Thanh-hóa.

Triệu lãnh binh tỉnh Ninh-bình Nguyễn Ngọc Nghĩa về kinh để sát hạch tại bộ. Cho: thự lãnh binh tỉnh Hà-tĩnh Nguyễn Trọng Thao lâm thự lãnh binh tỉnh Ninh-bình, phó lãnh binh tỉnh Nghệ-an Hồ Bình điệu bổ lãnh binh tỉnh Hà-tĩnh; phó lãnh binh tỉnh Thanh-hóa Phan Tùng điệu bổ phó lãnh binh Nghệ-an; vệ úy vệ tả Hữu doanh, đạo thủy sư kinh kỳ Nguyễn Văn Cúc điệu bổ phó lãnh binh Thanh-hóa (theo quan chế thời Minh-mệnh: chức phó lãnh binh ở Thanh, Nghệ, trật chánh tam phẩm; năm Thiệu-trị thứ tư mới đổi lâm tòng tam phẩm); cai đội Long-thuyền Phạm Văn Trinh thăng thự phó vệ úy vệ tả đạo Thủy sư kinh kỳ. Sau đó, Nguyễn Ngọc Nghĩa vì già ốm, phải bắt về hưu.

Tại hạt Vĩnh-long có 4 chiếc thuyền giặc Thanh vào đồn Côn-lôn quấy nhiễu. Những viên đóng giữ ở đấy: suất đội, bang biện phó cơ Trương Văn Tị, thí sai thủ ngự Nguyễn Văn Đăng đem binh ra đánh, thuyền giặc vội rút vào cửa Đại-đàm đỗ lại. Quan tỉnh là Lê Khánh Trinh sai phó lãnh binh Vũ Đình Đàm đem binh thuyền đi đánh. Ngay sau đó, Đình Đàm bị gió cản trở, phải lui thuyền đỗ lại. Bọn giặc Thanh lên bộ quấy rối, lại đuổi theo bọn biền binh đi lấy tổ yến của ta. Bọn

https://tieulun.hopto.org

Trương Văn Tị đem lính đồn dân thổ chỉ có 80 người, ra sức đánh giết, chém được 2 đầu giặc, bắn chết 12 tên, bắt được 1 chiếc thuyền giặc. Bọn giặc sợ oai, trốn xa. Vua được tin thắng trận, cho Tị thăng thụ phó quản cơ, Đăng bổ thụ thủ ngự ; thưởng chung cho cả bọn binh dân 100 quan tiền. Những người chém được đầu giặc đều thưởng tiền 10 quan và thưởng 1 chiếc ngàn bài có chữ « Thưởng công » ; bắn chết được giặc thì cứ mỗi tên giặc chết, được thưởng 3 quan. Lại thấy đồn ấy ở chỗ Hải-đảo hẻo lánh, cấp thêm cho 2 khẩu súng lớn quá sơn, 10 khẩu điểu sang, 20 khẩu súng trường.

Biện lý việc bộ Lại Trương Tiến Sĩ bị biếm chức. Trước đây, Tham tri bộ Hộ Doãn Uẩn về quê thăm cha mẹ, rồi gặp đại tang ; quan địa phương đem việc ấy tư lên bộ. Sĩ cùng với Võ Đức Khuê bỏ qua, không tâu lên ; vua nghe biết, quở trách. Đức Khuê đã can án khác, còn Sĩ trước đã có lỗi bị cách, lưu, nay lại làm việc không nhanh, giáng làm viên ngoại lang bộ Binh, sau đó Sĩ chết.

Hoãn lễ triều cận năm nay cho thổ ty 9 châu Cam-lộ. Bọn thổ ty 9 châu này, theo lệ định, cứ 2 năm về chiêm cận một lần ; năm nay những châu Mường-vang, Na-bôn, Thương-kế, Ba-lan, Mường-bổng kêu lên rằng : nhiều lần bị bọn Man Lào theo cướp, hết cả tiền đi đường, xin triển hạn cho 1 lần. Quan tỉnh tâu lên xin, vua thuận cho.

Sai khởi công đóng 5 chiếc thuyền đi biển (Nghệ-an 2 chiếc, Thanh-hóa 1 chiếc, Quảng-bình 2 chiếc).

Định lệ Nội vụ phủ chi phát các hạng ban thưởng. Phàm có những số mục về vật hạng ân thưởng nhiều quá thì Nội vụ phủ tuân lời dụ, ghi liệt thành bản, trình lên, đợi vua quyết định. Sau khi được chỉ, Nội các

https://tieulun.hopto.org

kinh lục đưa bộ Hộ, bộ Hộ lại kinh lục đưa Nội vụ phủ chiếu theo mà chi phát; nhưng [bộ Hộ] lại phải lấy ấn quan phòng nhỏ của nha mình đóng vào chỗ số mục tên người và vật hạng để phòng khi có tra xét đến. Lệ này phải làm theo mãi.

Cho thị lang bộ Lễ, sung biện việc Nội các, Nguyễn Đức Hoạt, thăng thự tham tri bộ Lại.

Cho: trung quân chưởng phủ sự Tạ Quang Cự kiêm giữ ấn triện Hậu quân; thự Tả quân đô thống Tôn-thất Bật kiêm giữ ấn triện doanh Hùng nhuệ; thự Hữu quân đô thống Mai Công Ngôn kiêm giữ ấn triện doanh Thần cơ; Hồ uy doanh thống chế gia hàm đô thống Vũ Văn Giải đổi làm thự đô thống đạo thủy sư kinh kỳ, vẫn kiêm giữ công việc thị vệ; chưởng vệ vệ Cẩm y Hồ Văn Lưu quyền giữ ấn triện doanh Tiền phong; Hoàng Văn Hoạt quyền giữ ấn triện doanh Hồ uy; đều được tham dự hội nghị triều đình. Nguyên vệ úy vệ Tả nhị doanh Vũ lâm Nguyễn Văn Phượng, điệu bổ vệ úy vệ Cẩm y, chuyên coi các đội Túc trực; thự vệ úy vệ Tiền nhị Nguyễn Văn Đức, điệu bổ thự vệ úy vệ Cẩm y, chuyên coi các đội Trường trực; phó vệ úy vệ Cẩm y Nguyễn Văn Tinh làm việc hơi trễ nải, giáng bổ làm Thành thủ úy; cho phó vệ úy vệ Trung doanh Hồ uy Đoàn Văn Học thay [chức cũ của Tinh]; phó vệ vệ Trung, doanh Thần cơ, gia hàm vệ úy Tôn-thất Năng thăng thự vệ úy vệ Loan giá. Cho: Hồ Văn Thập thăng thự Chưởng vệ và sung quản lĩnh Thị vệ; Lê Chí Tín thăng thụ phó vệ úy; Vũ Văn Trí thăng thụ Nhị đẳng thị vệ cùng với Lê Mậu Hạnh, Vũ Huy Dụng đều sung hiệp lĩnh thị vệ; hàn lâm viện tu soạn Bùi Viết Hiển thăng thụ thừa chỉ; thự Hồng-lô tự khanh, chuyên giữ ty Thanh cẩn, giúp công việc nơi Thị vệ, phàm các giấy tâu đều được ký tên, viết chữ « Đề ».

https://tieulun.hopto.org

Cho : để đốc tỉnh An-giang, Hùng-dũng tướng Nguyễn Công Nhàn làm tổng đốc An-Hà ; chưởng vệ Nguyễn Lương Nhàn thăng thự đề đốc An-giang, vệ úy lĩnh phó lãnh binh An-giang Tôn-thất Nghị thăng thự lãnh binh An-giang ; vệ úy vệ Hữu, doanh Hổ uy Nguyễn Văn Y làm phó lãnh binh An-giang. Các viên này đều phải đem các biền binh theo tổng thống đại thần đi đánh dẹp, đợi khi đã yên, sẽ về cung chức. Lại dụ bọn Nguyễn Công Nhàn, Dương Thai : « Từ nay nhất thiết những tờ tâu và văn thư đưa đâu, đều chuẩn cho được thêm những chữ « Hùng dũng tướng », « Kiêu dũng tướng » viết lên trên họ tên. Lệ này, cho làm theo mãi.

Bổ bớt chức đề đốc tỉnh Vĩnh-long. Trước đây, vì tỉnh này có việc sai phái, đặc cách đặt viên đề đốc chuyên giữ công việc; đến nay, việc đã yên, nên bổ bớt chức ấy.

VNSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XX

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Nhâm dần, Thiệu-trị năm thứ 2 [1842], mùa hạ, tháng 5 bắt đầu làm lịch thất chính[1]. Bấy giờ bọn Ngũ quan chính Phạm Văn Lân, giám lại Lê doãn Quyền ở tòa Khâm thiên giám khảo sát lịch trước, suy tính thất chính, xét theo ngang dọc đường sáo đi, 5 ngôi sao lúc lặn, lúc mọc, làm thành sách lịch về thất chính năm ấy, dâng lên. Vua coi, ban khen, sai in thành sách ban cấp cho trong, ngoài, rồi cho Lân làm Giám phó, cất bổ quyền làm Linh-đài lang, lại thưởng cho bạc và vóc. Quản lý [tòa ấy] là Trương Đăng Quế được thưởng kỷ lục và kim tiền. Lại sai hằng năm suy tính, sửa soạn, biên tập để ban hành cùng với lịch Hiệp kỷ[2].

Sửa lại mặt tả, hữu kinh thành và đài Trấn-bình, sai thự Hữu quân đô thống Mai Công Ngôn, thự thống chế doanh Long vũ Hoàng Đăng Thận và chưởng vệ Hồ Văn Lưu coi sóc việc ấy. Lại dụ rằng: « Nay mùa hạ nóng nực, nên dè dặt sức quân sĩ, không được bắt làm gấp

---

(1) *Thất chính*: Mặt trời, mặt trăng và 5 sao kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Lịch thất chính là lịch xét về độ số 7 ngôi đó.

(2) *Lịch Hiệp kỷ*: lịch chép ngày tháng trong mỗi năm theo can, chi, có chia các tiết, các mục.

LUVSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

hạn quá ». Lại sai những viên Thái y chia đi đến chỗ làm công kiểm xem người nào có bệnh thì cấp thuốc cho.

Quan tỉnh Ninh-bình tâu : « Huyện Lạc-an cách tỉnh xa xôi, đường núi khó đi, trong năm Minh-mệnh thứ 20 [1839] đã cho tỉnh nộp [các hạng thuế] bằng tiền, sau rồi lại trưng thu nguyên vật hạng, bất tiện cho dân tỉnh. Vậy xin phàm lệ thuế nộp thóc về đinh, điền, cho chiếu theo giá chợ tỉnh nộp ra tiền để được tiện cho dân ». Vua y theo.

Vua thường xem tập chép việc cũ của quốc triều, nhân bảo bọn Sử quán tổng tài là Trương Đăng Quế và Hà Duy Phiên rằng : « Trẫm nghe về triều Hi-tông Hiếu văn hoàng đế có bài « Chu trung ca », há chẳng phải của Đào Duy Từ làm ra đó ru ? Duy Từ được thụ chức Nội tán, tức là chức tể tướng. Tên quan chức của quốc triều buổi đầu khác với bây giờ. Người làm sách chỉ nên để theo như cũ mới là chép đúng. Nguyễn Hữu Dật, Nguyễn Hữu Tiến và Đào Duy Từ đều gọi là khai quốc công thần, vì cơ nghiệp của bản triều dấu từ Thái tổ Gia dụ hoàng đế gây nền ở cõi Nam, nhưng đến Thái tông Hiếu triết hoàng đế mới chống cự với đàn Bắc, sửa sang nhiều việc, cũng là công khai sáng, cho nên trong khoảng đó, các bề tôi đều được gọi là khai quốc công thần cả. Lại lúc bắt đầu dụng binh, đóng đồn ở lũy Trường-dục thì nay ở chỗ nào ? ». Hà Duy Phiên thưa rằng : « Bên sông Cầm-la có tên xã Trường-dục, tức là chỗ đất ấy ». Vua nói : « Sử Lê mà chép tên xứ Ai-lao, là chỗ nào ? ». Đăng Quế thưa rằng : « Một dải đất ở phía tây nam Thanh, Nghệ, gần nước Vạn-tượng đều là Ai-lao ». Vua nói : « Sách *Đại Nam nhất thống chí* chép, phần nhiều cũng không đúng thực, như những chỗ Tô-lịch, Kiếm-hồ ở Bắc-thành, hôm nọ trẫm coi,

https://tieulun.hopto.org

chẳng qua chỉ là một chỗ ngòi, đầm nhỏ, sao có thể diễn tập thủy quân, chiến thuyền ở đấy được? Trẫm biết rằng: *chí* ấy chép chưa có thể tin được cả! »

Cho phó vệ úy vệ Khinh kỵ, viện Thượng tứ Nguyễn Hóa điệu bổ phó vệ úy vệ Hậu doanh Hùng nhuệ, phó vệ úy vệ Tả nhất, doanh Vũ lâm Nguyễn Hùng điệu bổ vệ úy vệ Hữu Bình-định, Hiệp quản vệ tả doanh Long vũ Tôn-thất Đầu thăng thự phó vệ úy vệ Trung, doanh Hổ uy, thự phó vệ úy vệ Tiền, doanh Long vũ Nguyễn Hữu Lợi điệu làm thự vệ úy vệ Sơn-tây.

Phó vệ úy vệ Hữu, doanh Long vũ Lê Văn Dũng chết. Dũng, trước đây, ở đồn Lô-khê, bọn Xiêm Thổ kéo ùa lại quấy rối, Dũng cố gượng bệnh, đốc quân đánh; đến nay bị bệnh chết, tặng hàm vệ úy.

Tuần phủ An-giang Nguyễn Công Trứ trước đây vì có bệnh về Kinh, sắp lại ở tỉnh làm việc. Nhân bảo rằng: « Bọn giặc ở vùng đó đã trốn xa rồi, còn những chỗ Thất-sơn, Sách-sô đã phái đại binh đi đánh dẹp, không bao lâu có thể dẹp yên, chuẩn cho Công Trứ lưu lại tỉnh để bàn việc, lại thời thường phái người đi thăm dò biên tỉnh xứ Trấn-tây, tùy tiện sắp đặt để cho địa phương được yên, không cần phải lại đi quân thứ nữa ».

Cho Cao Hữu Dực khai phục viên ngoại lang bộ Hình, vẫn lĩnh chức án sát sứ tỉnh An-giang. Dực trước chức Hiệp tán Trấn-tây sự vụ, làm việc không tốt, bị giáng Tư vụ bộ Hình, quyền lĩnh án-sát An giang; gần đây nhân bọn giặc lan tràn quấy nhiễu, Dực cùng với bố-chính Phùng Nghĩa Phương hết sức bàn định công việc, sắp đặt cho thổ dân ở yên và vận cấp các đồ quân nhu đều tiếp tế được, cho nên vua mới có mệnh này. Phùng Nghĩa Phương cũng được thưởng gia kỷ lục 1 thứ.

Ngày tiết Đoan dương. Vua dẫn quần thần đến cung Từ-thọ làm lễ khánh hạ. Lễ xong, vua về ngự điện

https://tieulun.hopto.org

Văn-minh, các hoàng tử, hoàng thân, quan văn từ ngũ phẩm, quan võ từ tứ phẩm trở lên đều vận đồ mặc đẹp, đến sân điện chiêm bái. Trước đây, bộ Lễ tâu bày nghi chú về 2 tiết Đoan-dương, Vạn-thọ, xin thiết triều để cho các quan lạy mừng. Vua dụ rằng: « Việc có cái không nệ theo lệ thường, lễ cũng nên tùy tiện rút bớt, nay quốc tang(1) còn ở trong hạn 27 tháng, nếu ra triều, nhận sự lạy mừng thì lòng trẫm sao yên? Vậy chuẩn định đến hai ngày tiết này, trẫm sẽ ngự ra điện thường, hoàng thân và các quan mặc đồ đẹp, vào tham bái, đủ tỏ lòng thành khẩn; trên kỳ đài chỉ kéo cờ vàng suốt ngày. Trước một ngày và chính ngày tiết, các quan chức ở điện đình đều vận áo khăn màu lam, màu đen để theo hầu. Còn lễ triều hạ và bắn súng mừng, treo cờ mừng đều bãi cả ».

Sau đó, vua dụ các quan Nội các: « Đoan ngọ là một tiết tốt giữa năm, nay luy đình việc triều hạ, cũng nên ban thưởng để đón tiếp phúc lành. Vậy thưởng cho hoàng tử, hoàng thân, văn từ chánh ngũ, võ từ chánh tứ phẩm trở lên các thứ quạt, khăn tay, chè, quả, theo như lệ ».

Tổng thống Lê Văn Đức tiến binh đến Sà-tốn. Bọn giặc ở Sà-tốn, Tô-sơn đóng liền hơn 10 sở đồn, lũy, trại sách, địa thế rất hiểm, trước mặt có cái đầm lớn ngăn cách, cỏ lan, cỏ nát nổi đầy, nước đọng, bùn lầy nhớp nháp. Đức trước hết cắt đặt 50 chiếc thuyền nhỏ, lựa đặt súng lớn quá sơn, thần công. Vừa gặp tán-lý Tôn-thất Tường và nguyên án sát Hoàng Mẫn Đạt đem hơn 800 biền binh ở Hà-tiên đến, mới chia làm 5 đạo, mỗi đạo 1000 quân. Đức cùng với Lê Văn Phú, Nguyễn Công Nhân, Tôn-thất Nghị, Tôn-thất Tường đều đem binh của đạo mình chèo thuyền đi mau một loạt. Bọn

(1) Chỉ tang Minh-mệnh.

https://tieulun.hopto.org

giặc dựa chỗ hiểm, bắn ra : quân quan cũng có người bị thương, bị chết. Khi đã tới bờ, quan quân dùng súng lớn bắn dữ dội, phá luôn 10 sở đồn, lũy, bắt sống và chém được rất nhiều. Quân giặc đều sợ uy, tan chạy. Quân các đạo đều đuổi theo giặc để vây bắt. Duy có đạo binh của Tôn-thất Tường cho rằng giặc đã trốn xa, không chuẩn bị, bỗng có bọn giặc 3, 4 mươi tên từ trong rừng cầm đao xông ra, trước hết chém chết 1 tên binh pháo thủ, Suất đội Lã Đình Thoái cũng bị giặc giết chết. Suất đội cơ Trung tĩnh Bình-định là Phan Văn Thi bỏ chạy trước, phó quản cơ Tống Hữu Hóa, quản vệ Trần Văn Diệp, Tống Bầm và biền binh hơn 600 người cũng tan chạy cả. Tôn-thất Tường hết sức đốc quân chống cự, bị thương nặng. Binh đinh 3 người là bọn Trần Đức Hòa giúp đỡ cho Tường xuống thuyền. Binh lính giẫm xéo lẫn nhau, xô cả vào trong đầm. Bọn thổ phỉ thừa thế đuổi theo, quân quan bị thương và chết tới hơn 40 người, bỏ mất 8 cỗ súng quá sơn và súng tay, khí giới, thuốc đạn rất nhiều. Lê Văn Phú, Tôn-thất Nghị kéo đến cứu ứng, quân giặc mới lui. Ngay sau đó, tham tán Nguyễn Tiến Lâm, thự Tổng đốc Nguyễn Tri Phương đem hơn 1000 biền binh đến quân thứ, nhân thấy sào huyệt của giặc ở Sà-tốn hiện đã phá vỡ, mới cùng tiến binh đến Tô-sơn, bọn giặc nghe tin đại binh đến bức bách, đều hoảng sợ, lần trốn vào rừng. Các đạo đều tung binh đi tìm sục, phàm những chỗ nhà ở của giặc, lấy cho hết thóc gạo, còn thì đốt cháy không để sót vật gì ; bắt được 20 tên thổ phỉ, chém đầu bêu luôn cho mọi người biết. Lại bắt sống được hơn 200 người thổ vừa trai, gái, già, trẻ, giao cho viên chức ở biên trấn nhận coi. Những người Thanh, người kinh ra thú đều sai cho về làm ăn yên nghiệp. Lê Văn Đức cho rằng trận này quân quan các đạo đều

https://tieulun.hopto.org

có thắng lợi, duy có đạo binh của Tôn-thất Tường bị thua thiệt, liền đem Phan Văn Thi chém đầu, đưa đi rao khắp. Bọn phó quản cơ, phó vệ úy và cai đội, suất đội, như Tống Hữu Hóa, Nguyễn Văn Ngân v.v... hơn 20 người đều đem giam cấm, đợi án. Những người ở trận tiền chém được đầu hay bắn chết, đâm chết được giặc, đều chiếu lệ thưởng cấp. Những người bị chết trận thì cấp tiền tuất [cho gia quyến]; người nào lui chạy bị giặc giết chết thì không cấp cho. Bọn Trần Đức Hòa 3 người được tâu xin cất bổ đội trưởng.

Vua [nghe tin], dụ rằng: « Bọn giặc lần lút linh tinh, còn ở Thất-sơn bày trại, dựa hiểm, mưu đồ cố giữ, cầu may tạm sống, quân ta 5 đạo tiến công, vượt núi lội nước, không nề khó nhọc, thẳng đến tận nơi, phá hết mọi chỗ sào huyệt, tích tụ của giặc, lại tìm sục đến kỳ [illegible] bắt sống và chém chết được nhiều, thật là đáng khen! Chỉ tại cho Tôn-thất Tường là viên tán lý chức to, đem một đạo binh hơn nghìn người mà lại để bị đám giặc cô cùng thừa cơ đánh cho phải hãm vào đầm lớn, biền binh phần nhiều bị thương, bị chết, khí giới phần nhiều bị thất lạc. Chống giữ không vững như thế, thì khi gặp giặc to sẽ như thế nào? Vả, những bọn quản, suất ở đạo quân ấy vô cớ sợ hão, mất hoa, chân loạn, thật uổng phí lương nuôi đã bao năm rồi! Coi lời tâu bày, thật rất tức giận! Có công thì thưởng, có tội thì trị, đó là điển lệ thưởng của nhà nước. Nay cần phân biệt sự khuyến khích và sự trừng phạt để tỏ công bằng: Nguyễn Công Nhàn, Tôn thất Nghị đều thưởng quân công, kỷ lục 2 thứ. Những viên quản, suất ở các đạo đều thưởng kỷ lục 1 thứ. Những người ở trận tiền chém được đầu giặc, thưởng mỗi người 5 quan tiền và 1 chiếc ngân bài có chữ « Thưởng công », đâm chết hay bắn chết được giặc mà không thu được đầu nộp thì cứ

https://tieulun.hopto.org

chiếu mỗi tên giặc chết, thưởng tiền 1 quan. Những binh dinh tìm bắt được giặc trốn mà quân thứ đã cấp trước cho mỗi người 1 đồng ngân tiền hạng nhỏ, nay cũng thưởng thêm cho tiền 1 quan. Những người bị chết trận thì chiếu lệ cấp tuất gấp đôi, còn bị thương thì cấp cho tiền. Tôn-thất Tường hành binh không biết thận trọng, riêng bị sa cơ, không đáng kể là người trong họ vua, đáng lẽ còn lấy quân pháp xử tội, nhưng nghĩ thân hãn hiện đương bị thương, vậy sai cách chức, làm binh, để ra sức chuộc tội. Quản suất Phan Văn Thi bỏ chạy trước, giết đi là rất phải. Còn bọn Tống Hữu Hòa 20 tên, lưu trảm giam hậu (sau, 1 tên chết tại giam, còn 19 tên, vua xét danh sách, tha chém, phát giao đi 2 tỉnh An [giang], Hà [tiên] làm khổ sai. Bọn biền binh hơn 600 tên đã bỏ chạy, sau này gặp có việc đánh dẹp, phải sung làm quân đi trước, nếu còn rụt rè, sẽ xử tử luôn, rao cho mọi người biết. Lê Văn Đức và Lê Văn Phú đều có trách nhiệm coi sóc toàn quân, trong việc này đạo quân của Tôn-thất Tường có sự thất cơ như vậy, Đức, Phú cũng không thể chối được lỗi, nhưng nghĩ: luôn mấy hôm đốc quân, mạo hiểm để lùng bắt giặc, các đạo binh đều có thắng lợi, thì công ấy cũng không nên bỏ hết. Vậy dinh sự ban thưởng và cho ghi lỗi 1 thứ. Nay Thất-sơn đã phá vỡ, bọn giặc lẩn lút kia chắc cũng không còn chỗ trốn để khỏi chết. Vậy tiễu nã và phủ dụ, hai việc phải cùng làm, mới là thỏa đáng. Trong bọn người Thanh, người Thổ đã bắt được, kẻ nào chống cự mà bị bắt thì giết đi, kẻ nào bị giặc ức hiếp phải theo thì tha cho, để chúng mách bảo lẫn nhau quay đầu về sớm. Còn Ba-xuyên hiện nay vô sự, Nguyễn Tiến Lâm đã đến quân thứ hợp sức đánh dẹp, cho nhận chức hàm tham tán, cùng với Lê Văn Đức, Lê Văn Phú bàn định việc quân, xét công việc mà

https://tieulun.hopto.org

xếp đặt, chọn thổ mục người nào có thể tin được thì tạm đặt chức danh, giao cho trách nhiệm chiêu tập, vỗ về và đặt thêm quan ở chỗ khác đến, lựa lưu số biền binh đặt đồn phòng giữ, sức cho chiêu dụ, những kẻ nào ra thú đều được miễn tội và chia chỗ cho ở. Chỗ nào còn có bọn giặc tản đến tụ họp thì chia quân đi tiễu diệt. Lại phải dời quân đến Sách-xô, bắt giết bọn ngụy phạm đã sợ mất vía mà chết lần, gần biên giới không còn giặc tụ họp ngầm nữa thì chuẩn cho một mặt tâu lên, một mặt rút quân khải hoàn ».

Sau đó, Lê Văn Đức đóng binh ở Tô-sơn, chia giao Nguyễn Tiến Lâm, Nguyễn Tri Phương, Nguyễn Công Nhàn, Tôn-thất Nghị phái binh đi tìm bắt giặc. Quân đi đến đâu, bọn giặc nghe tiếng đều đã chạy trốn trước. Những dân người Thanh, người Thổ ra thú hơn 1500 đàn ông, đàn bà, chia giao cho quan coi phiên trấn và người Thanh quản lĩnh. Đức với các tướng tuân theo lời dụ, sai tên Yêm và những tên ra thú chiêu dụ bọn giặc tản. Lại đặt đồn ở Sà-tốn, đặt tên là đồn Hưng-nhượng, chọn viên phó cơ Nguyễn Văn Lương, nguyên tri phủ bị cách mới được khởi phục, và bát phẩm Nguyễn Văn Đức cùng với phó vệ Trương Vi coi bọn biền binh hơn 500 người lưu tại đồn đóng giữ, phàm công việc đều do tỉnh An-giang cắt đặt. Nguyễn Tri Phương, Nguyễn Tiến Lâm, Tôn-thất Nghị vẫn lưu lại để đàn áp, kiêm mọi việc cắt đặt, chiêu dụ. Đức với Lê Văn Phú, Lê Khắc Nhượng, Nguyễn Công Nhàn đều đem biền binh đi kinh lý tỉnh Hà-tiên. Vua khen việc sắp đặt được vừa phải, thưởng Lê Văn Đức, Lê Văn Phú mỗi người gia một cấp và 1 đồng kim tiền. Lại dụ Lê Văn Đức xếp đặt qua công việc [ở Hà-tiên] rồi theo ngay đường sông Vĩnh-tế trở về An-giang, phái người đò xét tiền

https://tieulun.hopto.org

thế giặc ở Sách-xô, rồi tiện đường theo mặt thượng du đi đẹp. Đức thấy tỉnh Hà-tiên hiện không có việc gì, mới chuyển về An-giang.

Sai Thị lang bộ Công Nguyễn Văn Điển đem theo bọn đốc công Hoàng Văn Lịch đi sang tỉnh Quảng-nam sửa chữa chiếc thuyền Thanh-loan để phòng khi sai phái.

Sắc cho bộ Hộ đúc thêm ngân tiền Phi long.

Hạt tỉnh An-giang gạo đắt. Thuế gạo năm ấy cho tỉnh nộp bằng tiền để đỡ cho dân về lương thực.

Cho Thủ hộ sứ Tôn-thất Cung đổi thụ vệ úy, vẫn quyền giữ chức đề đốc kinh thành.

Vua bảo các quan Nội các: «Những đồ thờ ở chỗ thần ngự trong các tôn miếu, rất quan trọng, theo lệ trước, mỗi tháng 3 lần phái các hoàng thân theo lượt đến kiểm soát. Trẫm khi mới nối ngôi, nghĩ tới các thân công tuổi đã hơi cao, mới riêng sai các viên chức to trong Tôn-thất cất lượt đi đến làm thay. Gần đây, những viên ấy phần nhiều sai đi việc khác, nên chọn các viên khác sung vào việc này. Vậy cất đô thống Tôn-thất Bật, thự vệ úy Tôn-thất Năng, phó vệ úy, bọn Tôn-thất Trực, Tôn-thất Kinh, Tôn-thất Trung, Tôn-thất Trí, Tôn-thất Đầu xét theo lượt, thay nhau đến các miếu để kiểm tra. Lại sai những quan tứ, ngũ phẩm ở lục bộ và những quan có phẩm trật trong tôn thất, do chức Tôn khanh[1] chia phái đến coi xét để tỏ sự thận trọng. Mở ân khoa thi hội. Theo lệ cũ, thi hội vào tháng cuối xuân, năm nay vì có việc bang giao, vừa sai đợi đến sau khi hồi loan sẽ mở khoa thi. Tới đây, sai thự Hiệp biện đại học sĩ Hà Duy Phiên làm chủ khảo, hữu tham tri bộ Binh Phan Thanh Giản làm phó chủ khảo, lấy trúng cách 14 người: Phan Tan Tĩnh (nguyên đặt là Nhật Tĩnh,

---

(1) *Tôn khanh*: chức đứng đầu Tôn nhân phủ.

https://tieulun.hopto.org

[sau đổi]), Phan Hữu Tứ, Phan Đình Dương, Trần Văn Chính, Nguyễn Duy Cần, Nguyễn Danh Vọng, Nguyễn Kim Hoán, Nguyễn Văn Tố, Ngô Khắc Kiệm, Nguyễn Qui Tân, Nguyễn Tường Phổ, Nguyễn Văn Duy, Hoàng Đình Tá, Trương Đăng Trinh; lấy phó bảng 6 người: Nguyễn Tất Tố, Nguyễn Đức Lân, Dương Phúc Vịnh, Đỗ Đăng Đệ, Lê Thế Quán, Lê Đức. Trong kỳ đệ nhị khoa ấy, vua ra bài phú, đầu đề: « Thi giả thiên địa tâm[1] phú » (lấy mỗi chữ đầu đề làm 1 vần). Nguyễn Văn Tố dùng chữ « Khuyên » 圈 gieo vần, đọc theo tiếng bằng. Chủ khảo, bọn Hà Duy Phiên cho rằng âm nghĩa chữ ấy phải theo tiếng trắc[2], [dùng chữ sai], nhưng văn viết khá, vậy tâu lên, xin vua định đoạt. Vua nói: « Chữ ấy có 2 âm vừa bằng vừa trắc, theo mỗi âm, nghĩa khác nhau, xưa nay người ta đọc theo tiếng bằng nhiều, theo tiếng trắc ít. Nếu cho rằng theo thói quen dùng lầm mà đánh hỏng, thật có điều chưa nỡ! Hãy đợi sau khi thông suốt 3 kỳ, nếu văn lý đều khá cả thì cũng cho đỗ ». Tới lúc ra bảng, quả nhiên Tố được dự vào trúng cách. Vua cười nói rằng: « Trong sự mực thước cũng có ân diễn khoan rộng, thế mới biết việc thi tiến sĩ cũng có số phận, không phải toàn là quan hệ ở văn học cả! »

Vua bảo Nội các rằng: « Về những quyển văn thi hội, nên xét theo phân số nhiều hay ít, định làm mức cân lấy đỗ hay đánh hỏng. Khoa này tính suốt [ba kỳ] có một vài quyển chưa đủ phân số cũng được dự trúng, đó là một sự đặc ân. Còn từ sau nên theo đúng trường quy: cần phải đủ 10 phân hoặc 9 phân trở lên, là chánh bảng, 8 phân trở xuống, là phó bảng, thì mới phải. Nội

---

(1) *Thi giả thiên địa tâm*: Thơ là lòng tự nhiên của người ta.

(2) Chữ « Khuyên » (cũng đọc là « quyển ») theo âm trắc thì đọc là « quyển ».

https://tieulun.hopto.org

các nhân tâu: « Trong bọn trúng cách có Nguyễn Duy Cần, kỳ thi hương mùa thu năm ngoái đã sung làm Sơ khảo, tự ý thêm chữ, đổi câu, can phạm vào hình tích ». Vua nói: « Trẫm vẫn biết khảo quan hay theo ý riêng, làm bậy, sẽ riêng cho xét rõ việc này. Nay nếu vì sự hình tích đó mà nhất khái đánh hỏng, chẳng là bỏ sót nhân tài ru? » Chửa được mấy bữa, bộ Lễ tâu: Trong số người thi hội trúng cách có Nguyễn Kim Hoán bị bệnh chết. Vua nói: « Kỳ thi mùa xuân còn phải đợi thi đình, truyền lô, mới là đỗ hẳn, Nguyễn Kim Hoán chưa qua kỳ thi đình, nay nhân bị bệnh chết, chuẩn cho chiếu theo lệ cấp tuất đối với cử nhân (tiền 20 quan, vải 5 tấm), cấp thêm cho 10 quan tiền và 1 tấm vải ».

Sắc cho bộ Binh truyền chỉ: Phàm các công tác mà không phải là việc kíp thì bãi bỏ ngay, hoặc có việc phải làm gấp cũng cần phải làm cho chóng xong, kịp đến tháng 7 chia ban, để đỡ sức cho binh lính.

Ngày tiết Vạn thọ, vua ngự điện Văn-minh, các quan vào tham bái. Ban cho kim tiền, ngân tiền có thứ bậc.

Vua thấy có những quan ở ngoài kinh thự hàm lâu ngày [chưa được thực thụ], mới sai làm thành danh sách tâu lên. Rồi cho Trần Trứ thực thụ án sát tỉnh Ninh-bình; Đào Quang Bằng thực thụ vệ úy vệ Hữu bảo nhất; Lê Trượng, vệ úy vệ Hữu thủy tỉnh Biên-hòa; Nguyễn Lối, phó vệ úy vệ Hữu thủy tỉnh Nghệ-an; Nguyễn Hiếu, phó vệ úy Thủy vệ tỉnh Phú-yên; Đặng Tín, quản cơ cơ Trung tỉnh Bắc-ninh; Đoàn Nhật, quản cơ cơ Tiền thặng, thuộc Hậu quân; Thái Kích, quản cơ cơ Hữu nhuệ thuộc Tả quân; Nguyễn Hữu Thụy, quản cơ cơ Hữu tỉnh Ninh-bình; Trần Khả, quản cơ cơ Hữu tỉnh Biên-hòa, Nguyễn Nhuận, quản cơ cơ Ninh hùng.

Đóng kín cửa hầm 7 sở mỏ vàng, bạc ở hạt tỉnh Tuyên-quang.

https://tieulun.hopto.org

Thưởng chung tiền, lương cho những trạm đưa tin ở các hạt, có từng bậc (Những chỗ việc công hơi nhiều, là 6 trạm ở Thừa-thiên, 4 trạm ở Quảng-trị, 7 trạm ở Quảng-nam, mỗi trạm thưởng mỗi tháng tiền 40 quan, gạo 30 phương. Thứ đến những chỗ việc cũng hơi nhiều, là 6 trạm ở Quảng-bình, 5 trạm ở Quảng-ngãi cùng là chỗ đường chia 2 ngả, là 1 trạm Ninh-đa ở Ninh-bình và chỗ các trạm đưa đi tất phải chuyển qua là trạm Hà-trung ở Hà-nội, trạm Tân-gia ở Gia-định, mỗi trạm thưởng mỗi tháng tiền 35 quan, gạo 25 phương. — 6 trạm ở Hà-tĩnh, 5 trạm ở Nghệ-an, 6 trạm ở Bình-định, 6 trạm ở Phú-yên, mỗi trạm thưởng mỗi tháng tiền 30 quan, gạo 20 phương. — 5 trạm ở Thanh-hóa, 1 trạm ở Ninh-bình, 5 trạm ở Hà-nội, 11 trạm ở Khánh-hòa, 16 trạm ở Bình-thuận, 5 trạm ở Biên-hòa, 2 trạm ở Gia-định, mỗi trạm thưởng mỗi tháng tiền 25 quan, gạo 15 phương. Những trạm kể trên đều được thưởng số tiền lương như thế, trong 6 tháng.

Lại, những trạm trên đường bộ từ Quảng-trị ra Bắc, đường xe vua ra Bắc tuần qua đó, như trạm Tự-lập ở Quảng-trị, những trạm Quảng-ninh, Quảng-cao, Quảng-khê, Quảng-an ở Quảng-bình, Tĩnh-thần, Tĩnh-sa, Tĩnh-lạc ở Hà-tĩnh, An-dũng, An-kim, An-hương, An-lũy, An-quỳnh ở Nghệ-an, Thanh-khoa, Thanh-sơn, Thanh-cao ở Thanh-hóa, đều thưởng thêm mỗi trạm: tiền 10 quan — Khi hồi loan, 12 trạm có bắt thêm đinh phu giúp việc đưa tin, như: Thanh-khoa, An-quỳnh, An-lũy, An-hương, An-kim, Tĩnh-lạc, Tĩnh-sa, Tĩnh-thần, Quảng-khê, Quảng-an, Quảng-cao, Quảng-lộc, lại thưởng thêm mỗi trạm: tiền 10 quan).

Nhắc lại luật cấm vệ phạm đường khi vua đi. Ngày qui hợi. Vua đến điện Hiếu-tư làm lễ ân tiến. Quảng-

https://tieulun.hopto.org

trạch quản công Miên Cư lỡ đi phạm vào đường xe vua đi, vua sai phạt lương 1 năm, nhân dụ rằng:

« Xe vua đi tới đâu, trước sau có ủng hộ, tả hữu có che đỡ, làm cho nghi vệ đi đường được nghiêm, pháp lệnh cấm giới được rõ. Sách *Chu-lễ* có quan Chưởng tất[1], sách *Hán-thư* có cấm phạm tất[2] và xung đột vào nghi trượng, luật văn cũng có điều cấm rõ ràng, đều là để cho mọi người biết kính cẩn mà tránh. Mới đây, một hoàng thân lỡ phạm [vào đường vua đi], mà không biết cẩn trở, thì vệ sĩ cũng có lỗi phòng bị sơ suất, há chẳng phải vì lâu ngày sinh ra nhãng việc ru? Nay không thể không ra mệnh lệnh nhắc lại để răn bảo. Từ nay ngự giá đi đâu, những đường xe kiệu đi qua và chỗ ngự doanh dừng đỗ, các biền binh đi hộ vệ phải dạo xét thật nghiêm, dẹp đuổi những người vô cớ xông đến, cần phải được mười phần nghiêm chỉnh. Nếu có kẻ nào dám xung đột thì bất luận là hoàng thân, quốc thích, văn, võ, quân, dân, lập tức bắt đem tâu lên để xử trị. Nếu tuần phòng không cẩn mật, sẽ bị giao bộ nghị tội nghiêm ngặt ».

Chưa bao lâu, có một người con trai đi xông vào cửa Đông nhất Hậu hồ, viên thái giám bắt rồi tâu lên. Vua giao xuống bộ Hình trị tội, và thưởng cho viên thái giám giữ cửa ấy.

Ngày giáp tí. Vua rước Thánh từ đến yết lăng Thiên-thụ. Ngày ất sửu, vua đến yết Hiếu-lăng và lăng Hiếu-đông. Trước đây, ngự giá ra Bắc, vua thấy ngày tiết thanh minh chưa về thân đi yết lăng được, tới nay hồi loan, sắc cho quan bộ Lễ nghĩ soạn nghi chú, chọn

---

(1) *Chưởng tất*: Chức quan giữ việc đốc thúc dẹp đường khi vua đi.

(2) *Phạm tất*: Đi phạm vào đường khi vua đi.

https://tieulun.hopto.org

ngày tốt kính đến chiêm bái. Lễ làm xong, thưởng tiền, lương nửa tháng cho các viên dịch coi giữ lăng và binh dinh. Lại thưởng 200 quan tiền cho những cung tần triều trước ở phụng trực tại Hiếu-lăng cho chi bọn nữ quan và thái giám. Vua bảo quan bộ Lễ Phan Bá Đạt rằng: « Những bài văn bia ở các tôn lăng là để truyền lại cho đời sau biết. Nên tham khảo điển nhà Thanh, bàn soạn rồi tâu để thi hành ».

Dân 2 hạt Thừa-thiên, Quảng-trị phần nhiều bị bệnh sởi truyền nhiễm. Vua sai 2 hạt đều lễ cầu hết sức thành kính và sai thầy thuốc cắt thuốc đem đi khắp các nơi để điều trị. Người nào bị bệnh chết thì chiếu lệ cấp tiền tuất cho. Được một tháng, bệnh sởi rút bớt, dân 2 hạt được yên lành, vua mừng, nói: « Nhân dân yên vui, sống lâu, đó là hạnh phúc của nước! ».

Điển bộ thự hữu thị lang bộ Binh Hoàng Thu Lâm thự hữu thị lang bộ Binh.

Bố chính tỉnh Vĩnh-long Lê Khánh Trinh tâu: « Dân kinh ở hai huyện Tuân-nghĩa, Trà-vinh thuộc tỉnh hạt trước đây bị thổ phỉ cướp vét, nay vừa mới trở lại yên nghiệp, không còn gì để kiếm cách nuôi sống, cần xin lượng phát thóc cho vay và cấp phát cho thóc giống để được trồng cấy. Lại, những dân Thổ sở tại bị đói thiếu, có nên chiếu theo như dân Kinh mà cho vay không? ». Vua nói: « Dân Kinh trước đây vì thổ phỉ làm loạn, tình rất khốn quẫn, nên phát thóc kho ra cấp cho mỗi người 1 hộc, ai có một mẫu ruộng thì cho vay thóc 5 thưng, để có chỗ nhờ cậy. Còn dân Thổ tuy không kể được như dân Kinh, nhưng chúng đã biết quay đầu về thì cũng đều là dân ta, há lại bỏ không cứu vớt? Vậy cho phát thóc ra 1000 hộc, liệu cấp cho vay; còn về thóc giống cũng cấp cho như dân Kinh ».

https://tieulun.hopto.org

Dựng miếu Thành hoàng phủ Thừa-thiên (ở góc tây nam ngoài kinh thành, thuộc địa phận xã Dương-xuân, huyện Hương-thủy).

Cho: Thự bố chính Cao-bằng Phan Trước thăng thu tả thị lang bộ Hình; án sát Thanh-hóa Phạm Khắc Trạch thăng thự bố chính sứ tỉnh Cao-bằng; thự án sát Quảng-bình Trần Huy Phác điệu bổ làm thự án sát sứ tỉnh Thanh-hóa; thự lang trung bộ Lễ Phan Huy Vịnh điệu bổ thự án sát sứ tỉnh Quảng-bình. Chưa bao lâu, Phan Trước vì thông gia với tham tri bộ Hình là Bùi Quỹ, xin hồi tị; cho đổi bổ làm tả thị lang bộ Lại.

Ban tờ chiếu sai tìm điển tích cũ. Dụ rằng:

« Sách *Đại Nam Thực lục tiền biên, Chính biên* của [quốc triều] ta, đã sai quan biên soạn để tỏ rõ bộ sử chép đúng sự thực. Trẫm nghĩ: đức Thế tổ Cao hoàng đế ta khi mới dựng nghiệp, nơi nhiều, chuộng nghĩa, ban đức, dựng mưu, từ ruộng 1 thành, quân 1 toán đến được có cả đất nước, mưu lược nhà vua sâu rộng đã rõ rệt ở tai mắt mọi người, khó kể ra cho hết. Thế nhưng trong buổi đánh dẹp khó khăn, theo những lời ghi chép, còn sơ lược nhiều. Đến Thánh tổ Nhân hoàng đế mở đặt Sử quán, chọn sai nho thần lần lượt biên tập, phát minh đã nhiều, nhưng đã tinh tường càng cần cho tinh tường thêm, nên lại còn tìm nhặt cho rộng về những lời bàn, chép, ký cho được chu đáo, lòng Thánh tổ thật vẫn còn đợi ở chỗ đó. Trẫm mới nối nghiệp, noi theo chí trước, sửa sang nền trị bình, cần phải theo việc cũ, giữ phép xưa để làm gương lâu dài. Vả lại, nước ta vốn có tiếng là văn hiến, thế mà xem đến sử thần triều trước ghi chép từ họ Lê Trung hưng về sau cho đến lúc Tây-sơn gây biến, phần nhiều chưa phải là chép đúng sự thực. Vậy cũng nên tham khảo rộng thêm để cho đời sau tin được.

[« Năm xưa, vâng lời thánh dụ, hỏi tìm những

https://tieulun.hopto.org

sách còn sót, trong khoảng đó, sĩ dân có những người mang sách đến dâng như bọn Phạm Đình Hổ, Nguyễn Văn Thái, Trương Phúc Ấn lần lượt được mong ơn khen thưởng, ban cho bạc lụa có từng bậc. Năm ngoái cũng có những sách vở của bọn tri phủ Phạm đình Ái, Ngô Cao Lãng và tổng mục Dương Văn Thước đem dâng, tuy rằng quê mùa nhưng đều có một vài chỗ có thể chọn nhặt, trẫm cũng hậu thưởng cho, thật có ý để khuyến khích người sau. Nay dụ để nhắc lại trong kinh, ngoài tỉnh: phàm văn, võ, sĩ, dân, nhà nào có chứa những bản biên chép về sự tích dựng nghiệp trong thời Gia-long về trước hay là những truyện cũ triều Lê có chép đến bản triều thì đem nộp qua các quan địa phương để đưa dâng lên. Nếu có thể chọn dùng được thì sẽ lượng ban thưởng; không dùng được, cũng để dấy. Nhưng chớ nên kiêm vì một vài chữ lượm lặt quê mùa mà tự ý sửa đổi, lỡ thành chữ nọ lầm ra chữ kia, không đúng sự thực; cũng chớ nên coi là của ở hòm riêng mà buộc cao, giấu kín để rồi đến lâu ngày tản mác, sẽ là đáng tiếc! Các địa phương nên đem ý này hiểu thị khắp nơi để mọi người đều biết ».

Phó quản cơ ở cơ Hữu định thuộc Hà-nội Lê Viết Bích dạo trước nhân đốc làm hành cung, yêu sách dân hơn 100 quan tiền, bị quan khoa đạo Nguyễn Cư Sĩ tham hặc. Vua sai cách chức, giao tra xét, Bích bị xử tội mãn lưu.

Đóng thêm 5 chiếc thuyền Lê-bồng, cấp cho các hoàng tử, hoàng đệ (dùng để) đi theo hầu.

Tỉnh Thanh-hóa chế tạo đã xong chiếc thuyền, hộ dọn về kinh, việc làm đều ổn thỏa. Thưởng cho các viên suất đội ngân tiền lớn, nhỏ mỗi hạng 1 đồng; biền binh, tiền 30 quan.

Hiệp quản đạo Thủy sư Lê Điền, độ trước, vì hộ dẫn huyền ngự, đốc thúc không nhanh nhẹn, bị cách lưu;,

https://tieulun.hopto.org

đến nay, hộ dẫn thuyền mới đóng ở tỉnh Quảng-bình về kinh, việc làm thanh thỏa. Chuẩn cho được khai phục ; còn suất đội trở xuống, thưởng cho ngân tiền có thứ bậc.

Các hạt Hà-nội, Ninh-bình, Sơn-tây, Bắc-ninh, Hải-dương hằng ngày mưa to, nước lụt ứ đọng, lúa ruộng phần nhiều bị tổn hại. Sai bộ Hộ chiếu lệ, tha, giảm [thuế ruộng] có thứ bậc.

Đổi chế 1 chiếc ấn « Tả đô ngự sử quan phòng » bằng bạc (Thể dạng đều theo như ấn quan phòng của Lục bộ. Chiếc ấn bằng ngà đã cấp khi trước, do Nội các thu tiêu).

Chế cấp cho chức kinh kỳ Thủy sư đô thống 1 chiếc ấn quan phòng bằng bạc.

Sai phát những vải Tây-dương ở Nội vụ phủ, tính bớt giá, giao các tỉnh bán đi.

Quan tỉnh Thanh-hóa (tâu xin xây đắp 1 đồn canh ở bên đèo Sơn-châu (ngày mồng 8 tháng 7 năm Mậu thuộc tỉnh Thanh-hóa). Trước đây, xa giá đi qua lạch Linh-thủy (chỗ 2 tỉnh Thanh, Nghệ giáp nhau) thấy 2 bên núi đứng dựng, hình thế có thể nương dựa, mới sai xét địa thế, đặt chỗ hiểm. Tới đây, quan tỉnh xin đặt 1 đồn canh ở phía nam đồn Sơn-châu để giúp thêm việc phòng thủ. Vua cho rằng sự nghĩ định chửa được rõ ràng, sai hãy hoãn lại. Sau rồi không làm nữa.

Thất-sơn đã dẹp yên. Người Thanh, người Thổ ra hàng, thú kể tới hàng nghìn (tên Yêm chia giao viên chức ở phiên trấn là Mộc Tức dụ được hơn 2700 người và các hạng súng, khí giới, đem nộp; Phùng Nghĩa Phương dụ được hơn 1300 người; tri phủ Ba-xuyên Lê Nhượng dụ được hơn 4500 người). Vua sai Nguyễn Công Trứ và Phùng Nghĩa Phương thay nhau đi sắp đặt, lựa chia lập ấp, thôn, đặt người trông coi giúp đỡ sự khai khẩn ruộng đất cho cày và ở, để việc làm và chỗ ở được yên.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XXI

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Nhâm dần, Thiệu trị năm thứ 2 [1842], mùa hạ tháng 6, ngày mồng 1, mậu dần, có nhật thực.

Đóng thuyền lầu Thanh-yến.

Điền bộ thự thống chế doanh Kỳ vũ Tôn-thất Đường làm thự tổng đốc An-Tĩnh. Vua bảo Trương Đăng Quế rằng: « Nghệ-an là nơi trọng địa ở Hữu kỳ [1], Mai Công Ngôn đã bổ vào làm quan kinh, không nên để chức quan to coi địa phương phải thiếu lâu ngày, có thể cho Tôn-thất Đường làm được không? ». Quế thưa rằng: « Đường là người cẩn thận, tưởng cũng có thể làm được ». Vua nói: « Đường chưa từng bổ ra làm chức quan ngoài, nay nếu biết hiệp với đồng liêu, cùng một lòng làm việc thì lo gì làm không xong. Vả, chức tổng đốc tỉnh Thanh-hóa đã có quan văn thì hạt này cũng nên dùng quan võ để cho nương giúp lẫn nhau ». Vậy nên mới có mệnh lệnh này. Đường vào từ biệt vua. Vua dụ rằng: « Ngươi vốn tính chất phác, phàm làm việc gì cũng nên bàn bạc với các viên bố, án, theo cái phải của người, nhờ lẫn nhau mà làm nên việc, nếu

---

(1) Hữu kỳ: gồm Hà-tĩnh, Nghệ-an và Thanh-hóa.

https://tieulun.hopto.org

hợm mình là người trong họ vua, thiên chấp ý kiến của mình thì ít khi khỏi lỡ việc. Lại còn như dân ở biên giới Trấn-ninh, ngươi nên khéo vỗ về cho yên, để chúng nhớ ơn và sợ oai, chớ nên để cho thuộc lại sinh sự, làm mất lòng dân ».

Sai Thống chế Tả dực doanh Vũ lâm, gia hàm Đô thống là Nguyễn Trọng Tinh kiêm giữ ấn triện doanh Kỳ vũ.

Cho Lê Chân làm thự án sát sứ tỉnh Quảng-trị.

Nêu thưởng những người tiết phụ ở các địa phương (Người huyện Thanh-trì tỉnh Hà-nội : Nguyễn thị Quyên, lấy chồng năm 19 tuổi, mới được 1 năm, chồng chết. Nhà chồng thương vì góa trẻ, chưa có con, cho về nhà ở. Thị Quyên tự cắt tóc, thề giữ chí không lấy chồng, ở trọn đời. Nguyễn thị Tư, năm 21 tuổi, góa chồng, cũng chưa có con. Người cha muốn ép gả chồng khác, Thị Tư ngầm uống thuốc độc, cha mẹ chồng biết, cứu khỏi. Từ đấy, không bàn đến việc cải giá nữa. Người huyện Đông-sơn, tỉnh Thanh-hóa : Nguyễn thị Phán, năm 20 tuổi, ở góa, hàng xóm có người cầu hôn, Thị Phán liền cắt tóc, để tỏ quyết tâm. Sau có bọn giặc nghe biết nàng đẹp, đến cưỡng ép. Nàng tự thích vào mặt mình, rồi đem con trốn đi, mới được thoát. Tới đây, quan địa phương đem những việc ấy tâu lên, đều nêu thưởng cho).

Hữu tham tri bộ Binh Phan Thanh Giản có tang cha. Cho Giản do đường trạm, về quê để lo việc tang. Lại cho rằng cha Giản không dự vào điển lễ được phong, ban cho 20 lạng bạc, 1 cây gấm Trung-quốc, 2 cuốn sa.

Đổi huyện Hà-dương tỉnh Hà-tiên thuộc vào quản hạt phủ Tĩnh-biên tỉnh An-giang. Cho viên quản cơ lĩnh phủ úy phủ Hà-bình là Mộc Tức quyền lĩnh chức phủ úy phủ Tĩnh-biên (Mộc Tức trước ở Trấn-tây, không

https://tieulun.hopto.org

chịu theo giặc, đem gia quyến chạy về hạt ly, đã được vua dụ khen thưởng cấp cho thẻ bài có chữ « Hiệu trung » và đồ mặc, vật dùng), tư vụ Bùi Bằng hiệp đồng với Mộc Tức cùng viên quản cơ coi đồn Hưng-nhượng là Nguyễn Văn Lương tạm quyền việc phủ, chiêu dụ dân trong hạt về hết yên nghiệp làm ăn. Đó là theo lời xin của tổng thống Lê Văn Đức.

Lê Văn Đức, Nguyễn Công Nhàn, Nguyễn Tri Phương, Lê Khắc Nhượng và Tôn-thất Nghị đem 6000 biền binh, tiến thẳng đến Sách-xô (thuộc địa hạt huyện Nam-thịnh, phủ Nam-ninh kiêm lý) để đánh dẹp. Vua nghe biết, nói rằng: « Chỗ ấy, giặc mọn, hà tất phải phái nhiều biền binh, há chẳng làm mệt sức mọi người ru? ». Lại dụ Lê Văn Đức rằng: « Chỗ ấy nếu còn bọn ngụy phạm tụ tập thì nên thừa cái thế chẻ tre, tiễu diệt cho mau để hết sạch mầm mống còn sót. Nếu chúng đã trốn xa, vào tận rừng cùng kiệt, thì đem ngay một dải đất như những huyện Nam-ninh, Nam-thái, lựa tùy sự thế, hoặc nên giao cho người Thổ đã qui thuận, cho họ chức hàm và liệu cấp lính thổ cho lưu lại để giữ như việc cho Mộc Tức quyền lĩnh phủ ủy đó. Tại Hà-âm, Hà-dương cũng đều đặt quan chức người kinh, người thổ, khiến cho tự đi chiêu dụ. Nếu sự thế có chỗ chưa tiện thì cũng nên một phen sắp đặt thật kỹ, chỉnh đốn việc biên cương, khiến cho việc có đầu mối, để đợi toan tính về sau. Vả, quan quân của ta bị khó nhọc ở ngoài đã lâu, đến nay 3 năm, không phải là trẫm không nghĩ tới cái khổ của người đi xa, chỉ vì trong lúc biên thùy có việc, không thể không lại phiền dùng binh lực. Nay sự cơ đã gần được thuận tiện, bọn giặc đã gần dẹp hết, các ngươi nên tùy việc liệu làm để cho biên cương vững chắc, quân ta sớm được nghỉ ngơi, mới không uổng công chuyến đi này và xứng với sự ủy thác ».

https://tieulun.hopto.org

Bọn tổng thống Lê Văn Đức, thự tổng đốc Nguyễn Tri Phương tiến binh đến Sách-xô, do Thuận-cảng chuyển ra sông Tiền-giang, đi ngược dòng lên, qua Tân-châu, An-lạc và cửa cảng Ba-nam. Bọn giặc bỏ đồn, tan chạy trước. Đạo quan quân đi trước, đến bến Sách-xô, thấy vài trăm tên giặc ẩn nấp, liền đem đại bác bắn dữ đội, giặc liền tan chạy. Quan quân chia đường tìm nã bắt sống được 6 tên thổ phỉ; tra hỏi, chúng nói: Trận đánh ở Hà-âm bữa trước, quân Xiêm Man thua to, bị thương và chết rất nhiều. Tên đầu mục giặc là Chất Tri đã đem tên phạm ngụy xưng về Trấn-tây. Bọn Đức bèn theo đường tiến đến các đồn quân Man. Bọn giặc đều đã nghe oai, trốn xa, bỏ hết nhà ở, tuyệt không có của chứa gì cả. Đức sai đốt hết những chỗ chất chứa, qui tụ của giặc, rồi ai nấy đem binh thuyền trở về An-giang. Nguyễn Công Nhàn, Nguyễn Tri Phương và Tôn-thất Nghị đều về lỵ sở cũ làm chức. Bọn Lê Văn Đức, Lê Văn Phú và Lê Khắc Nhượng về Gia-định.

Trước đây, vua sai viện Cơ mật viết thư gửi cho Lê Văn Đức rằng: «Toàn hạt Trấn-tây sự thể rất quan trọng. Phàm những công việc phải xếp đặt nên xét kỹ tình hình, lại nhận thêm sự thế, nếu có thể thừa cơ đem quân đắc thắng tiến luôn đuổi đánh để chỉnh đốn lại bờ cõi thì nên lập tức phái đi cho kịp việc. Đó là thượng sách. Nếu vì binh sĩ lâu ngày mỏi mệt và địa thế rộng rãi, chưa thể một chốc dẹp yên, muốn tìm cách khác dùng Man đánh Man, thì tên Yêm chính là lúc có thể dùng được. Nếu hắn quả một lòng qui phụ triều đình, nghĩ mưu báo đáp thì liệu cấp cho vài nghìn lính thổ, giao hắn quản lĩnh, lại phái thêm 2 cơ binh ở Nam-kỳ (1),

---

(1) Nam kỳ: *Thực lục* chép là 潮 Ngờ in lầm. Có lẽ là 𠚪 mới đúng.

https://tieulun.hopto.org

một cơ ở Tả kỳ (1), chọn 1 viên lĩnh binh hay quản vệ được việc, cho đứng đầu, để quản đốc, sai hắn đi các địa phương Nam-ninh, Nam-thái hay Nghi-hòa, Phong-nhương, chiêu tập thổ dân; đợi được số dân về nhiều thì cho hắn làm trưởng. Ta sẽ cắt một khoảng đất cho làm hàng rào che chống bên ngoài mà phục tòng về ta như loại phủ, huyện vậy. Rồi chia đồn, đóng ngay các nơi hiểm yếu, cho quân sĩ nghỉ ngơi, dưỡng sức vài năm. Nội trị đã vững, sẽ làm một chuyến to, thu lấy toàn hạt Trấn-tây, thẳng tiến đến bờ cõi nước Xiêm, đánh cho thật dữ khiến chúng không bao giờ còn dám manh tâm quấy rối. Đó cũng là một kế hay. Mấy việc kể trên, xét cho kỹ, nếu có thể làm được thì nên làm tập tâu dâng lên».

Đức bèn tâu lên rằng: «Bọn Lạp Man mà dám rông rỡ (2) như vậy, là vì có người Xiêm đó thôi. Quo những lần bị quan quân đánh giết, về mặt thủy thì nửa đêm phải trốn xa, về mặt bộ thì một trận thua vùi dập, bọn Xiêm, Man chắc đã mất vía, chồn lòng. Nay ta nếu thừa thắng, thẳng đánh Trấn-tây, quân giặc chẳng qua như đàn ong, lũ kiến, lại thêm hoảng sợ tiếng gió, tiếng hạc (3), có thể không đánh cũng tự tan, nhưng xét kỹ tình hình, nhận được sự thế thì đánh được không khó, mà giữ được mới khó. Xin đem thế giặc mà nói: Toàn hạt Trấn-tây vốn là một nước Lạp Man, phần nhiều quen thói ngoan ngạnh, giảo trá, tráo trở, bất thường. Trước kia tuy gọi là lệ thuộc bản đồ nước ta, nhưng chỉ

---

(1) Tả kỳ: tức Bình-định, Phú-yên, Bình-thuận, Khánh-hòa.

(2) *Rông rỡ*: Không phục tùng, không sợ hãi.

(3) Do chữ «Phong thanh hạc lệ». Khi xưa, quân Tần Bồ-kiên bị quân Tấn đánh thua to, lúc chạy nghe tiếng gió rít, tiếng hạc kêu, đều hoảng sợ, tưởng là tiếng hò reo của quân Tấn đuổi.

https://tieulun.hopto.org

là có cái tiếng suông mà thôi. Chúng đã quên ơn, cắn trả, coi ta là thù [ta đối với chúng] đã thành cái thế cưỡi cọp dữ rồi. Nay muốn chiêu dụ, vỗ về cho chúng ở yên nhưng cái tính khó dạy của chúng vẫn không thể tin, muốn cầu như trước: đặt đất làm quận, huyện, dùng người làm binh, dân, quyết không thể được nữa! Huống chi địa thế xứ ấy rộng gấp đôi 6 tỉnh Nam-kỳ, nếu muốn dùng binh đánh gấp thì đánh bên đông chúng lẩn sang bên tây, lấp chỗ này lại hở chỗ khác, há có thể một trận mà trừ diệt được cả đâu? Dù có thể trận nào cũng thắng cả, nhưng há có thể chỗ nào cũng giữ được cả? Vả, đất ấy rừng rú rậm rạp mà toàn không có chỗ nào hiểm yếu có thể giữ vững, chẳng qua lựa đặt một vài đồn bảo, lưu binh đóng giữ: số binh lưu lại nhiều thì sự chuyển vận [để tiếp tế] rất khó: lưu ít thì thế cô nguy, khó giữ. Hơn nữa, quân binh đóng lại, chỉ ở trong đồn bảo, mà bên ngoài mặc chúng kiêu rông (1), thì có ích chi? Tất đến phải bỏ, rút về, thì khó nhọc, tổn phí không sao kể hết, sẽ không khác gì việc làm lần trước! Kể ra, mới bỏ, lại vội lấy, đã lấy, lại bỏ đi, thì không bằng đợi lúc nên lấy hãy lấy, là hơn. Nay lại xin lấy binh thế hiện tại của ta mà nói: binh các đạo đi đánh dẹp đã trải 2, 3 năm nay, xông pha, dầu dãi, khổ sở đã nhiều, cực nhọc đã lâu, kẻ ốm chết, kẻ bỏ trốn kể có hàng nghìn. Giản hoặc trong 1 vệ, 1 cơ, số linh chỉ còn một nửa, thậm chí lại có vệ, có cơ không còn được một nửa! Mà những người còn sống thì mình không có manh áo lành, sắc mặt trông như đau ốm. Sức quân sĩ đã mệt nhọc như thế, há nỡ đem hạng người đáng yêu mà để làm cái việc không đáng yêu ru? Huống nữa, hành binh sang đấy, không thể không dùng thuyền được. Hiện nay các

(1) *Kiêu rông*: Kiêu ngạo lăng loàn.

https://tieulun.hopto.org

thuyền vì luôn mấy năm dùng đi đường thủy, phần nhiều bị mục nát, thấm dỉ mà không có gỗ ván, dầu mỡ, để tu bổ; nay nếu dùng để chở binh đi xa, chưa chắc mười phần đã ổn. Phàm những điều đó đều là tình hình thực tại. Lại còn như các địa phương Nam-ninh, Nam-thái, liền tiếp với thượng du, bọn liều chết liên kết nhau để giặc. Tên Xiêm, tuy có thể dùng được, nhưng ta đối với hắn, ơn tín chưa sâu, chưa tiện cho đi chiêu tập. Sự cất đặt cho hắn làm phiên thuộc, tướng hãy để thong thả sẽ làm, mới có thành hiệu. Thần trộm nghĩ: cách dùng binh, không ngoài 2 việc đánh giữ. Quân địch nếu chưa nên đánh, thì ta hãy cứ giữ, mình ở gần đợi kẻ xa đến, mình nhàn rỗi đợi kẻ mệt nhọc, khi có thể thắng thì đánh, như vậy, giữ không phải là chỉ giữ mà giữ tức là cách để đánh đó. Nếu khiến cho quân dân ta nghỉ ngơi, cùng với đường sức, nội trong đã vững, lại nghiêm cấm việc mua trộm muối, và lương thực, đợi một vài năm, bọn Lạp Man không chịu nổi sự lấn bức hà ngược của giặc Xiêm, tất sẽ giết hại lẫn nhau. Lúc ấy có thể nhân kẽ hở, nắm cơ hội mà hành động, thì không phải đánh mà thu được toàn thắng.

« Vậy xin hãy giữ từ tỉnh lỵ Hà-tiên liền cả một dải sông Vĩnh-tế và những đồn bảo hiện có ở các địa phận Đa-phúc, Cần-thăng, Tân-châu, An-lạc, Hùng-ngự, Thông-bình, liệu để những binh mới phái đến đóng giữ những nơi ấy. Trong trung chỉ có chỗ cương giới miền biển của tỉnh Hà-tiên liền kề với giặc, và sông Vĩnh-tế là đường sau của Hà-tiên, thông vào tận ruột tỉnh An-giang, việc phòng bị rất là quan trọng. Nay bọn Xiêm, Man trốn tránh tản mát không có quân giặc tụ ngầm ở gần biên giới. Vả, sắp đến mùa mưa lụt, việc phòng giữ hơi được rỗi rãi, xin tuân theo lời minh dụ: liệu cho những binh lính lần lượt đã đi thú và các hạng

https://tieulun.hopto.org

biền binh trong kinh, ngoài tỉnh đã đi đánh dẹp, trở về quản ngũ ở kinh, ở tỉnh để cho sức binh được rỗi. Tôi lại còn có điều xin nữa: Giặc Xiêm sang chuyến vừa đây, muốn để rửa cái xấu hổ lần trước và khoe khoang với bọn Man Lạo, thế mà lại bị thua đau như vậy, càng nhục hơn nữa. Hoặc giả chúng chưa cam tâm, còn muốn cầu may để hòng báo phục, lại đến nộp mạng lần nữa, cũng chưa biết chừng. Ta nên chuẩn bị để nắm trước lấy cơ nghi mà chiến thắng địch. Vậy xin đến thời kỳ phòng bị mùa đông này, những tỉnh Gia-định, Vĩnh-long, Quảng-nam, Bình-định mỗi tỉnh phái 1000 binh, Định-tường, Biên-hòa, Quảng-ngãi, Phú-yên, Khánh-hòa, Bình-thuận mỗi tỉnh phái 500 binh, đến tháng 10, tháng 11 sang tỉnh An-giang đóng nghỉ. Còn binh ở kinh, xin phái 5 vệ, đến tháng 12 vào đóng giữ Gia-định, Vĩnh-long mỗi tỉnh 2 vệ, Định-tường 1 vệ. Những thuyền bọc đồng, thuyền hải vận cũng xin cho chỉnh bị sẵn để đợi sai phái. Nếu giặc sợ không dám động đến ta, thì ta vì đã có phòng bị, không phải lo rồi, cứ chăm cho quân sĩ diễn tập để ai nấy đều thông thạo mưu lược về việc binh, tưởng cũng chẳng sao. Đến năm sau, sẽ liệu cho về. Nếu giặc ngu, không sợ chết, còn dám đến quấy nhiễu thì ra tay đối phó dễ dàng, không phải lo vì chậm chạp, lỡ việc. Lại từ Hậu-giang đến Tân-châu và An-lạc ở Tiền-giang tất phải do Thuận-cảng đi lên, trải 3, 4 ngày đi quanh co, vừa chậm vừa khó đi lại thật thấy bất tiện. Vậy: một đoạn từ An-giang đi ngang qua Tân-châu, và An-lạc, xin cho quan tỉnh thuê vát[1] quan, dân đào thành đường sông để dễ cho sự khống chế tiếp ứng. Đó cũng là một việc cốt yếu nên làm ».

---

(1) *Vát*: như điều động.

https://tieulun.hopto.org

Vua dụ Lê Văn Đức rằng: « Quan quân qua nhiều lần đánh giết, giặc đã tan chạy. Bọn giặc ở Sách-xô cũng sợ oai trốn xa trước, đến đâu cũng thấy không còn gì. Chắc chúng đã mất vía bỏ trốn, không dám dòm nom gì nữa. Duy toàn hạt Trấn-tây chưa thu phục được hết, còn chưa vừa lòng, nhưng lựa thế, xét cơ: nếu đánh được mà không thể giữ được, sao bằng hãy tạm nghỉ binh, dưỡng sức, gây oai để sẽ mưu đồ về sau, còn hơn. Nay nhân lúc oai tiếng lừng lẫy, hát khải hoàn, rút quân về, cũng là hợp lý. Chỉ có điều là ở địa điện An-giang, Hà-tiên và những đường hiểm yếu ở Tiền-giang, Hậu-giang đều cứ nhân các đồn lũy cũ, lưu binh đóng giữ, còn thì cho về. Và, những chỗ địa đầu giáp tiếp ở Tây-ninh, Quang-hóa còn chưa bàn tới, cũng nên đồng thời cất đặt kỹ lưỡng, lựa để số binh ở giữ, ngoài ra cũng rút về cả. Ngươi, bấy lâu mỏi mệt ở ngoài, nay đã 3 năm, tấm tình tôi con há không nhớ mong, triu mến? Nay, việc biên giới đã hơi thư, cho hãy về tỉnh nghỉ ngơi, mươi hôm, rồi do đường trạm, về kinh ngay để chiêm cận. Còn Lê Văn Phú, vẫn do chức thống chế, quyền lĩnh tổng đốc Định — Biên; Đặng Văn Thiêm cũng về Binh — Phú để cung chức. Về số các hạng biền binh nên cho lưu lại hoặc thả về, đợi làm tập tấu đệ lên, sẽ lại liệu quyết định. Về việc xin đến kỳ phòng thủ mùa đông, trước phái binh đến thì đợi đến gần kỳ ấy, đã do bộ tâu rồi làm. Duy các thuyền ở Nam-kỳ, cần dùng rất gấp, giao cho sở tại xét xem những chiếc thuyền nào nên tu bổ thì chi các khoản để cho sửa chữa, cần phải đều được hoàn hảo để phòng dùng đến. Một đoạn từ thủ sở Châu-giang ngang qua Tân-châu và An-lạc, giao Nguyễn Công Nhàn và Nguyễn Công Trứ trù tính công làm, rồi tâu lên ». Chưa bao lâu, tỉnh An-giang trù tính: nhân công dùng làm việc

https://tieulun.hopto.org

này, phải tới 72522 công, phải thuê 1000 dân phu ở 3 tỉnh An-giang, Vĩnh-long, Định-tường và vát 2000 biền binh các hạng đi làm, ước tới 2 tháng mới xong. Nhưng hiện nay trời nắng dữ, nhân dân phần nhiều cảm nhiễm sinh bệnh, xin hãy cho tạm hoãn ». Vua y theo.

Tỉnh Thái-nguyên tâu : « Châu Bạch-thông và huyện Cảm-hóa thuộc tỉnh hạt, thóc tô bấy nay vẫn được nộp thay bằng tiền, đến năm ngoái đổi thu toàn thóc. Nay xin theo lệ cũ, chuẩn cho dân tính theo giá, nộp mỗi 1 hộc thóc là 1 quan 2 tiền để tiện sự chuyên chở đem nộp. Vua cho rằng hạt ấy đường núi hiểm trở, không có đường thủy, nên cho theo như lệ trước, nộp thay bằng tiền để dân được tiện.

Bọn giặc sổng trốn ở Sơn-tây là lũ tên Thạch, tên Khôi ngầm tụ ở xã An-kiện (thuộc huyện Phù-ninh). Phó lãnh binh Nguyễn Hữu Diệu sai suất đội Trương Phúc Thủy và đội trưởng Nguyễn Văn Ngoạn chia đi vây bắt. Bị bọn giặc ngăn chặn đánh khép lại, Thủy và Ngoạn đều bị chết vì chiến đấu. Quan quân và thủ hạ chết đến vài chục người, còn đều tan vỡ. Hữu Diệu được tin báo, liền đem theo thự phó quản cơ Nguyễn Văn Tự, suất đội Nguyễn Văn Ngọc, và Trần Văn Thiêm đi đến tiếp ứng. Bọn giặc đã đặt trước quân phục ở trong rừng, dựa vào rừng bắn ra. Quan quân không thể tiến được. Binh lính gián hoặc có người bị thương bị chết ; súng ống, thuốc đạn cũng bị giặc cướp mất. Nguyên lãnh binh can án là Trần Văn Luận và thự phó quản cơ Tôn-thất Đàn sai suất đội Phùng Văn Chiếu đóng chặn ở xã Lê-đào, ban đêm, cũng bị quân giặc lẻn vào lấy mất 2 khẩu điểu sang. Việc ấy lên đến vua. Văn Tự, Văn Ngọc, Văn Thiêm đều bị trảm giam hậu. Văn Chiếu bị phát đi sung quân. Hữu Diệu và Tôn-thất

https://tieulun.hopto.org

Dân vì cất đặt sai lầm, đều bị giáng 4 cấp. Trần Văn Luận, bị cách chức, bắt phải ra sức đi nã kẻ phạm để chuộc tội trước.

Sau đó, bọn giặc lại ra vào trong huyện hạt Thanh-ba. Lĩnh tổng đốc Trần Hữu Lễ làm tờ sức cho các phủ, huyện ai nấy phải chiếu theo địa hạt, ngăn giữ. Có viên tri huyện Thanh-ba Phan Thế Trung cho rằng bọn giặc lẩn trốn mà làm rông rỡ, đều là bởi bọn tổng, lý ngày thường thông đồng với giặc và các viên phủ, huyện trước đây cầu lấy yên thân, mặc cho giặc sống, nên mới gây ra như thế. Cái kế ngày nay là: xin cho quân quan đều trở về ngũ, những quan viên có lỗi phải ở ngoài nã bắt giặc cũng đều cho về tỉnh yên đợi. Những án về việc giặc hiện đương tra hỏi, bắt tất lấy đủ lời cung, cứ trích lấy một vài án nặng đem hành hình, còn đều tha ra. Về các phủ, huyện, châu, chọn lấy những người không ham tiền tài và tính dễ dãi, thân dân như Trung này, bổ sung vào, cho được tiện nghi làm việc. Nếu làm như thế đến 1 năm mà không có công hiệu thì tôi xin cả bản thân và gia quyến đều chịu tội ». Hữu Lễ cho những lời nói ấy phần nhiều sai và bậy, bèn đưa ra tham hặc. Vua bảo bộ Hình rằng: « Bọn giặc sống trốn ở Sơn-tây, chẳng qua như cá sống trong đáy hũ, không rõ Phan Thế Trung có lòng trung phẫn thế nào mà đến có những lời nói kích thiết như thế? Huống nữa, những lời nói ra không một việc nào có thể nghe được, hoặc giả người này riêng có ý kiến mà lời nói không rõ ý, thì cũng nên để cho tự bộc bạch, chưa nên vội khép tội ngay ». Bèn sai bắt giải giao Khâm sai đại thần Vũ Xuân Cẩn xét hỏi: nếu người ấy quả là giữ mình trong sạch, vốn có mưu lược, có thể dẹp giặc yên dân thì cho trở hết những điều ấp ủ, triều đình cũng sẽ liệu cất nhắc

https://tieulun.hopto.org

cho; nếu chỉ đặt lời nói hão, sẽ xử trị theo đúng tội. Sau bản án đăng lên, Trưng vì nói hão huyền cả, bị cách chức, phát đi làm binh.

Tỉnh Quảng-nam tâu: « Có hơn 200 tên ác Man lẻn xuống thủ sở ở nguồn Chiên-đàn, phóng lửa đốt, cướp, đánh giết biền binh và cướp lấy khí giới. Phó lãnh binh Dương Đình Lâm do tỉnh phái đến đánh bắt, tầm nã luôn mấy hôm, không bắt được tên nào ». Vua nghe biết việc ấy, nói rằng: « Thủ sở ấy đã có quan quân đóng giữ, không biết ngày thường bọn chúng phòng giữ những thế nào! Huống chi ác Man ở tiếp giáp với bọn Man chịu thuế, sao lại có thể vượt đồn bảo mà gây sự được? Bọn trù phòng Văn Đình Dưỡng và thủ ngự Nguyễn Sĩ, trước hãy phải cách chức, phát đi tiền khu để hiệu lực ». Lại sai thự án-sát Nguyễn Văn Chấn đi [illegible] đến nơi xếp đặt, xử trị. Sau đó Chấn tâu nói: « Bọn ác Man lúc ra lúc lẩn không thường, chẳng qua vì đói, đi cướp lấy lương thực thôi. Xin đợi khi mùa nắng đã lui, sẽ phái đại đội quan quân đi đánh rào riết để tuyệt mầm ác ». Vua quở rằng: « Bọn Man này thừa lúc hở cơ, lên nỗi đó thôi, hà tất hơi một chút cũng phiền đến đại binh đi xông pha nơi xa? » Rồi dụ cho Nguyễn Văn Chấn và Dương Đình Lâm đốc sức các đồn bảo và dân phu sở tại đóng giữ những nơi hiểm yếu phòng bị ngăn chặn quân cướp, trong 1 tuần cần phải đẹp cho yên tĩnh, bất tất ở chỗ lam chướng lâu ngày. Lại nên kén người thông thạo, được việc, cho đi đến các miền dân Man chịu thuế, vỗ về dụ bảo cho khéo để chúng sợ oai và nhớ ơn, thì bọn Man ở nơi hoang đại không đường lẻn xuống, dân biên giới sẽ có thể yên ổn. Ấy cũng là một cách vỗ về cho được yên lặng đó. Nên liệu làm cho khéo! Chấn bèn để lại hơn 100 binh đóng giữ, rồi về.

https://tieulun.hopto.org

Quản vệ Thủy vệ Hải-dương là Lê Công Bão đi một chiếc thuyền Hải-vận, lĩnh vật hạng ở kinh, chở ra giao cho tỉnh Nam-định, mới đến hải phận cửa Luột tỉnh Hà-tĩnh, gặp 2 chiếc thuyền giặc, hai bên đánh nhau, đến ngoài khơi Nhãn-sơn (thuộc tỉnh Hà-tĩnh), thuyền giặc đuổi đánh, Công Bão và suất đội Nguyễn Thiêm Thọ bị giặc giết binh lính trong thuyền phần nhiều bị thương và chết. Chiếc thuyền Hải-vận cũng bị giặc lấy đi. Tỉnh Nghệ-an đem việc ấy tâu lên. Vua nói: « Về điều khoản tuần phòng mặt biển đã nhiều lần nhắc bảo cặn kẽ, nay chính đương lúc giải các vật hạng đi mọi nơi, ở kinh và các hạt đều phải binh thuyền chia đi tuần tiễu, sao lại dường như không nghe, biết điều gì! Thế thì cái trách nhiệm tìm bắt giặc cướp để đâu? » Viên quyền thủ ngự tấn sở giữ việc truy bắt giặc và những viên ở kinh, ở tỉnh phải đi tuần biển đều phải phân biệt giáng chức, trách phạt. Bố chính Nghệ-an Vũ Tuấn, án sát Hồ Hựu và lãnh binh Đồng Bá Huyên vì sức bảo không nghiêm, đều giáng 1 cấp.

Lại dụ thự tổng đốc Tôn-thất Đường sửa soạn binh thuyền, sai phó lãnh binh Phan Tùng đem ra biển, truy bắt giặc, và phi tư cho trong kinh phái các binh thuyền tuần biển nhất tề đi truy nã giặc. Lại truyền Chỉ từ Thanh-hóa ra Bắc đều chiếu theo hải phận, đón chặn thuyền giặc để cho yên sự quấy rối mặt biển.

Cho: bố chính tỉnh Vĩnh-long Lê Khánh Trinh làm bố chính sứ tỉnh Gia-định, nguyên sung tán tương quân vụ Lê Khắc Nhượng bổ thụ lang trung bộ Lại, quyền lĩnh ấn triện bố chính Vĩnh-long.

Phó vệ úy vệ Nhị thuộc Trung bảo là Nguyễn Lân chết. Lân làm việc bắt giặc đã lâu, có chút công lao, nay chuẩn cho thực thụ vệ úy, chiếu theo tặng hàm, cấp cho tiền tuất gấp đôi.

https://tieulun.hopto.org

Qui định lệ hao của bạc và thiếc khi làm thành khí. Trước đây, vua cho rằng số các hạng thỏ ngân chứa trong kho có nhiều, mấy năm nay đem đúc chế đều tùy việc chi dùng, khi thành đồ vật hao hụt bao nhiêu, chưa có định lệ, nay dụ sai một viên đường quan bộ Hộ hội đồng với bốn nha, chiếu số thỏ ngân hiện có ở kho, đốc sức các thợ nấu qua một lần ở sở thu chi của Nội vụ phủ, liệu định kỹ càng tỉ mỉ về lệ hao hụt để có mực hạn. Lại đặt riêng lò đúc ở công sở của Vũ Khố, sai lang-trung hai bộ Hộ, Công và khoa đạo mỗi nơi 1 viên cùng với 4 nha đi đến coi làm, chiếu theo giấy kê của Nội vụ phủ về việc đã đúc và in chữ các hạng ngân-tiền, các thẻ bài thưởng công, hạng nào, số bao nhiêu, liền đem chỗ bạc hiện đã nấu qua đó đốc sức các thợ theo đúng mẫu mà làm. Sau đó, bộ Hộ tâu : « Hạng bạc 8 thành hiện đã nấu qua tại công sở là 50 lạng, giao thợ theo mẫu, đúc thẻ bài thưởng công 170 tấm, mỗi tấm nặng từ 2 đồng cân 7 phân đến 3 phân không chừng. Đúc thành khí, cộng 48 lạng 6 đồng cân 9 phân ; chỉ còn lại 2 đồng cân 1 phân. Hao mất 1 lạng 1 đồng cân. Rồi tính đồ đồng cứ 10 lạng thì hao 2 đồng cân 2 phân. Vả, các bạc và thiếc, khi làm thành khí, hao bao nhiêu, chưa có định lệ, nay nên một phen châm chước qui định để tỏ rõ có sự đồng nhất. Vậy xin do hai bộ Hộ, Công, mỗi bộ 1 viên đường quan đi tới công sở, đốc hơn phái viên đem các hạng bạc 8 thành, 7 thành và hơn 8 thành, hơn 7 thành, trích ra mỗi hạng 10 lạng, đúc và in chữ các thứ ngân tiền và thẻ bài thưởng công, xét nghiệm xem hạng bạc nào khi làm thành khí, số hao là bao nhiêu thì cũng bàn rồi liệu định làm lệ ». Vua khen lời tâu là phải, và cho thi hành. (— Hạng bạc hơn 8 thành, cứ 10 lạng thì hao 1 đồng cân 8 phân.— Hạng bạc 8 thành, 10 lạng hao 2 đồng cân.— Hạng bạc hơn 7 thành, 10 lạng hao 1 đồng cân 8 phân.— Hạng

https://tieulun.hopto.org

bạc 7 thành, 10 lạng hao 2 đồng. Phàm đúc chế các hạng: [ngân tiền] Phi long lớn, nhỏ, ngân bài Thưởng công, [các ngân tiền] Vạn sự như ý và Nhật nguyệt tinh vân, theo trên, chuẩn định làm lệ.— Thiếc thành hạng chế tạo ra các đồ vật, cứ 100 cân thì thành khí 94 cân; hao 6 cân).

Cho lang trung, biện lý bộ vụ ở bộ Hộ là Lê Văn Thụ thăng thự thị lang ở Nội vụ phủ.

Bọn tổng thống Lê Văn Đức tấu khúc khải hoàn rút quân về. Những linh thú mới vẫn để lại đóng giữ 2 tỉnh An-giang, Hà-tiên; còn những lính thú cũ và quân theo việc đánh dẹp lâu ngày đều cho về nguyên ngũ.

Dụ bộ Binh rằng: « Từ khi cõi Nam có việc, tướng sĩ phải chịu vất vả ở ngoài đã 3 năm nay. Tình hình gian khổ thật rất đáng ái ngại. Nay phàm những người quê ở Bình-thuận ra bắc đều thưởng cho lương tiền 1 tháng; những người quê ở các tỉnh Nam-kỳ đều thưởng lương, tiền nửa tháng; những người đau ốm đều cho về quê điều dưỡng, cấp thêm cho gạo trắng để đỡ cơm cháo. Các hạng biền binh, khi về tới ngũ, sẽ ban tiệc khao thưởng một lượt. Suất đội trở lên vẫn ở lại cung chức, còn biền binh đều cho về nghỉ ngơi (Những binh ở Nam-kỳ, cho nghỉ 15 ngày, ở từ Bình-định ra bắc, cho nghỉ 1 tháng, sẽ đều trở lại hàng ngũ). Những người hiện ở lại đóng giữ An-giang, Hà-tiên, cũng ban thưởng, khao lạo như trên. Những biền binh bị chết trận đều chuẩn cho một người con được miễn mọi điều dịch. Những thổ ty, thổ mục bấy lâu tòng quân, dự có chút công lao, sẽ đều xét rõ công trạng, ban thưởng để tỏ sự khuyến khích ».

Triệu nguyên tham tán, thống chế Nguyễn Tiến Lâm, nguyên lãnh binh Trấn-tây Nguyễn Văn Hòa, quyền lĩnh lãnh binh An-giang Đoàn Quang Mật, vệ úy Lê

https://tieulun.hopto.org

Quang Quảng và thự vệ úy Lê Khoan Mạnh đều về kinh, đợi sẽ chọn dùng làm chức khác. Lại cho rằng bọn đầu mục nguỵ phạm còn trốn chưa bị giết, bèn dụ 2 tỉnh An-giang, Hà-tiên treo giải hậu thưởng: bất cứ binh dân kinh, thổ, ai có thể bắt hay chém được đầu mục giặc, đưa đến nộp quan, sẽ chiếu theo tên đầu mục to hay nhỏ, tội nặng hay nhẹ, chia định cách thưởng. Nếu bọn giặc có kẻ bắt được tên đầu mục của chúng đem giải và thú tội, cũng cho tâu rõ, sẽ tha tội và lại gia thưởng. Cần phải làm cho mọi người ra sức tìm bắt để duyệt mầm ác.

Sau đó, bọn thổ phỉ Thất-sơn sống trốn ra địa phận Kiên-giang, bè lũ có đến hơn 3000 tên. Vệ úy Hà-tiên Nguyễn Văn Do cùng với nguyên án phủ sứ phủ Quảng-biên Lê Quang Nguyên và phó cơ Nguyễn Văn Thái chia đường chặn bắt, chém được nhiều tên. Vua thưởng cho quân công, kỷ lục, nhẫn vàng, ngân tiền, có thứ bậc. Bố chính Trần Văn Thông cho rằng chỗ ấy đường thủy có nhiều ngả, xin đi quân thứ, chiêu tập bọn thủ hạ, tùy cơ đánh dẹp. Vua quở rằng: « Trần Văn Thông là viên quan to ở địa phương, trong hạt có giặc, ngươi phải thân đem binh đến tận nơi để dập tắt đi, đó là phận sự. Thế mà lại dùng dằng tâu xin, há chẳng làm cho chậm mất công việc? Huống chi số biền binh phải đi chắc cũng không ít, hà tất phải xin chiêu tập thủ hạ để sinh lắm việc? Ý kiến như thế thật là hồ đồ! Nhưng đã tự xin đi, cũng chuẩn cho đem binh tới gấp địa diện Kiên-giang, đôn đốc bọn biền binh đã phái đến trước, tùy cơ đánh dẹp, phủ dụ ». Sau đó, bọn giặc sống trốn lại tụ tập ở mấy xứ Hỏa-lựu, Vị-thủy, Xà-bàn. Lãnh binh Mai Văn Tích cùng với vệ úy Nguyễn Văn Do, án phủ Lê Quang Nguyên chia đường đánh bắt, chém được 3 tên đầu mục giặc và 30 tên đồng lõa giặc, thu được

https://tieulun.hopto.org

khí giới nhiều không tinh xiết. Bọn giặc ra thú gồm hơn 200 tên. Viên nguyên nhiếp biện huyện vụ Kiên-giang bị cách dịch là Trần Văn Tập (Tập, trước đây, vì làm trở ngại lầm lỡ quân cơ, bị cách, phải tòng quân, hiệu lực) chém được 1 đầu giặc tại trận, lại chiêu dụ được hơn 100 tên thổ phỉ ra thú. Các quân giặc lần lượt đầu hàng và ra thú gồm hơn 1200 tên. Sai sở tại liệu chia đặt cho ở. Vua nghe việc ấy, phê bảo rằng: « Từ đây, bụi sạch[1], rất đáng khen! Vậy thưởng cho Mai Văn Tích, Lê Quang Nguyên mỗi người 1 bài đeo bằng bạch ngọc, kim tiền Song long hạng nhỏ có dây đeo, và 1 nhẫn vàng tinh quang; Nguyễn Văn Do 1 nhẫn vàng tinh quang, và 1 kim tiền phú thọ hạng nhỏ có dây đeo. Lại cho mỗi người được thưởng gia quân công 1 cấp. Còn Trần Văn Tập, cho khai phục nguyên [illegible] làm nhiếp biện huyện vụ như trước, chiêu dụ vỗ về những dân lưu tán để mau được trở lại đầy đủ ».

Đem việc dẹp giặc ở Nam-kỳ đã xong bố cáo cho thiên hạ biết. Dụ rằng:

« Trước đây, Lạp Man phản bội, thông đồng với giặc Xiêm, dồn quân cả nước đến cướp biên giới. Về đường thủy thì ở hòn Trầm[2], hòn Tre thuộc tỉnh Hà-tiên, thuyền giặc có 8, 9 chục chiếc đóng ngoài biển gây sự; về đường bộ thì những chỗ Vĩnh-thông ở sông Vĩnh-tế, Đa-phúc ở Tiền-giang, An-lạc và Tân-châu ở Hậu-giang, giặc chia đường ùa đến quấy nhiễu, quân kể có hàng vạn, đóng đồn nhiều tới hơn 5, 6 mươi sở, chực đỡ nghẽ mọn con lừa, rông rỡ làm càn. Trước đã nhiều

---

(1) Bụi sạch: Ý nói giặc giã đã yên.

(2) Hòn Trầm: Hán văn chép là « Lam-dữ » *Trầm* là một thứ cây, lá mọc nghiêng (khuynh diệp) dùng để sắm thuyền và nấu dầu; có phân biệt với cây *chàm*, là dùng để nhuộm. Hòn đảo này có nhiều cây *trầm*, nên mới gọi tên như vậy.

https://tieulun.hopto.org

lần sai nguyên lĩnh tổng đốc An — Hà là Tín-vũ hầu Phạm Văn Điển, tham tán Ninh-lạc nam Nguyễn Tiến Lâm, thự tổng đốc Long—Tường Nguyễn Tri Phương đốc dõng anh dũng tướng Đoàn Văn Sách và Hùng dũng tướng Nguyễn Công Nhàn chỉnh đốn quân sĩ, chia đi chống đánh, sau nhân ngự giá Bắc tuần, cần gây tình giao hảo với lân bang, nhưng vẫn bận lòng đến miền Nam, nên đã dự tính mưu kế về biên giới, đặc cách phái quân cứng mạnh 6 vệ Kinh và Tả-kỳ[1] đi vào Nam, cho tổng đốc Định — Biên là Ân-quang tử Lê Văn Đức làm tổng thống tiểu bộ quân vụ, thống chế doanh Thần cơ là Lê Văn Phú làm tham tán đại thần, đi đốc suất biền binh các đạo, lựa cơ đánh dẹp. Sau đó, được tin Hà-tiên báo thắng trận: quân quan bắn súng đại bác thuyền giặc tan vỡ, quân giặc mất vía, đương đêm bỏ chạy. Các cù đồn giặc ở Tiên-Giang và Hậu-Giang lại bị những tôm nhỏ trong các đạo quân ta chặn đánh, đều tan vỡ hết, chỉ còn một số lớn quân giặc ở đồn Vĩnh-thông ngu tối, không sợ chết, dám làm ra mặt chống cự lại. Quân quan liền chia 5 đạo, ra sức đánh úp, phá luôn đồn giặc hơn 20 sở, chém tại trận được những tên đầu mục của giặc, của Thổ và bè lũ chúng hàng hơn trăm, nghìn đầu. Quân Xiêm Man bị thương, bị chết không sao kể xiết. Ta thu được đại bác 28 cỗ, khí giới nhiều không tính được. Đại đầu mục giặc Xiêm là Chất Tri khiếp sợ, chạy về, không còn dám khoe tài nữa. Sau đó, đại binh của tổng thống Lê Văn Đức tiếp đến, dẹp đất Thất-sơn, phá sào huyệt giặc. Người nhà Thanh, người Thổ ra thú mỗi ngày có đến vài nghìn, ta đều chia đặt cho ở yên chỗ để làm ăn. Bọn Đức lại theo đường chuyển đi các địa đầu Nam-ninh, Nam-thái thuộc hạt Trấn-tây. Quan quân đến đâu cũng như

(1) Tả kỳ: xem chú thích (1) trang 144.

https://tieulun.hopto.org

vào chỗ không có người giữ. Xiêm Nam đã nín hơi, biên thùy đã yên lặng, bèn sai hát khải ca, rút quân về, khao thưởng ưu hậu cho mọi người. Công lớn khi làm xong, đã xuống dụ ngay cho quân, dân nghỉ ngơi, cùng yên vui vô sự. Vả, trẫm buổi đầu nối ngôi, gặp phải biên phương có việc, bất đắc dĩ phải dấy binh, động chúng, sai tướng đi đánh, không ngoài sự đánh kẻ phản nghịch, giữ yên lương dân, để cầu cho yên ổn. Nhờ trời tựa đất thương, ông cha để phúc, các tướng đồng lòng, ba quân theo mệnh, mà được cờ đỏ báo thắng, hoàn thành võ công. Mặc dầu chỗ đất Trấn-tây nhỏ mọn hãy còn để ra một xó, nhưng cũng chẳng qua là không nỡ dùng quá sức binh, chỉ cốt chiêu tập cho dân yên ổn. Hiện nay, các nơi biên thùy, địa diện đều được yên lặng, quân, dân mọi chỗ đều được yên vui, mà tấm lòng của trẫm lo cho dân từ trước đến nay cũng có thể được yên ủi đôi chút. Vì vậy dụ khắp trong ngoài cho mọi người đều biết rõ ».

Bọn man Nam-chưởng quấy nhiễu cướp bóc cư dân ở Điện-biên-phủ. Phó quản cơ đóng giữ đấy là Lê Văn Long đem quân và dân chống đánh. Giặc Man lui chạy. Long đuổi đến thành Tam-vạn, bắt được lương thực của giặc, rồi trở về. Quan tỉnh Hưng-hóa đem việc ấy tâu lên. Thưởng cho Văn Long hàm quản cơ. Rồi sai án sát Đinh Văn Minh đến vùng ấy, xem xét những chỗ hiểm, chỗ dễ của sông núi cùng là những đường ra vào, qua lại của bọn Man, tùy tiện xếp đặt để giữ vững biên cương. Lại chọn đất chia cho ở để dân cư được yên.

Thi đình. Sai Thái-tử-thái-bảo, Trung quân chưởng phủ sự, Vũ-lao hầu Tạ Quang Cự làm giám thí đại thần; thượng thư bộ Công Nguyễn Trung Mậu, hữu thị lang

https://tieulun.hopto.org

bộ Lễ, gia hàm tham tri, sung biện việc Nội các Lâm Duy Thiếp giữ việc đọc quyển thi, tả thị lang bộ Lễ Trương Quốc Dụng và thị độc học sĩ, sung biện việc Nội các vụ Nguyễn Cửu Trường giữ việc duyệt quyển thi. Cho: Hoàng Đình Tá đỗ đệ nhị giáp tiến sĩ xuất thân, bọn Phan Đình Dương, Phan Tam Tĩnh, Phạm Hữu Từ, Nguyễn Danh Vọng, Ngô Khắc Kiệm, Nguyễn Duy Cần, Nguyễn Tường Phổ, Trần Văn Chính, Nguyễn Qui Tân, Nguyễn Văn Duy, Nguyễn Văn Tố, Trương Đăng Trinh 12 người đều đỗ đệ tam giáp đồng tiến sĩ xuất thân.

Vua bảo Trương Đăng Quế Hà Duy Phiên rằng: « Xưa nay thi đình, lấy đỗ vào bậc Tam khôi[1] thì văn lý như thế nào là được? » Bọn Quế thưa rằng: «Văn cổ, văn kim đều phải 10 phần ý đủ, lời đẹp, mới xứng đáng vào bậc ấy. Vua nói: «Văn lý mà làm được vẹn 10 phần thật không phải dễ. Đức hoàng khảo ta mở giáp khoa[2], để ý cầu người có học, nhưng về nhất giáp vẫn còn để trống. Đó cũng là để đợi người có tài cao, lạ, chứ không phải câu nệ về mực thước đâu ».

Vua lại bảo Lâm Duy Thiếp rằng: « Về bọn Cống cử, nên chọn lấy người có tài học và kiến thức, hà tất cứ phải câu nệ hạn tuổi! Vả, sức học tiến ích cốt ở lúc còn thanh niên, nếu tuổi đến ngoài 40 thì chí ý đã mỏi mệt, còn cố gắng sao được! Há chẳng thấy mấy năm nay những người trúng cách về thi hương thì hội phần nhiều là thiếu niên, còn 40 tuổi trở lên thì ít? Từ nay về sau, những người sung vào phủ cống[3], không câu

---

(1) *Tam khôi*: Ba bậc đỗ nhất giáp: trạng nguyên, bảng nhãn, thám hoa.

(2) Giáp khoa: Khoa thi tiến sĩ.

(3) Phủ cống: Hạng học trò ở phủ, qua đợt sát hạch, hàng phủ đề cử để đi thi.

https://tieulun.hopto.org

nệ hạn tuổi. Ra lệnh cho quan ở bộ ghi lấy, bàn lại rồi tâu để thi hành ».

Tha, giảm thuế thân năm ấy cho các tỉnh từ Quảng-nam vào Nam có thứ bậc khác nhau. (Các tỉnh từ Quảng-nam đến Bình-thuận, giảm 2 phần 10; Gia-định, Biên-hòa, Vĩnh-long, Định-tường, giảm 3 phần 10; An-giang, Hà-tiên, 4 phần 10). Trước đây, vua từ Bắc — kỳ hồi loan, bảo thị thần rằng: « Năm nay, Bắc tuần, tới đâu cũng làm phúc, ra ơn, các tỉnh từ Quảng-trị ra bắc đều được nhờ; duy còn từ Kinh vào Nam chưa được ban ơn, thật thấy chưa vừa lòng trẫm! » Trương Đăng Quế tâu: « Từ Quảng-trị ra bắc, phải dựng hành cung, sứ quán khó nhọc, thưởng cho là phải. Còn như các tỉnh Nam-kỳ đợi sau khi công việc đã yên, ra ơn cho cũng chưa muộn ». Vua cho là phải. Tới đây, việc đẹp giặc đã xong, mới đặc cách cho ân giảm thuế để đều được hưởng ơn rộng rãi.

Bọn ác Man ở Quảng-ngãi lại gây tai vạ. Phó quản cơ cơ Nhất là Nguyễn Văn Loan ra sức đánh, bị chết. Việc ấy, lên đến vua. Bọn bố chính Nguyễn Đức Hộ, án sát Ngô Văn Địch, lãnh binh Nguyễn Vĩnh và phó quản cơ ở cơ Tứ đều bị giáng 2 cấp. Loan được tặng quản cơ, chiếu theo tặng hàm, cấp tiền tuất. Sau đó, bọn ác Man lại lẻn xuống tấn phận của cơ Tứ và cơ Ngũ, chia thân đem quân và dân mai phục, chặn đường về, rồi đánh giết hết. Vua thưởng: Minh được quân công kỷ lục 2 thứ, kim ngân tiền mỗi thứ bốn đồng; đội trưởng trở xuống, mỗi người đều được ban thưởng có thứ bậc khác nhau.

Tỉnh Gia-định tâu nói: « Việc phòng bị ở các mặt Tây-ninh, Quang-hóa đã hơi thư rồi, xin liệu để một số biền

https://tieulun.hopto.org

binh ở lại đóng giữ, còn cho rút về quân ngũ ở tỉnh ». Vua thuận cho. Lại cho rằng ở những chỗ địa đầu quan trọng, nay dầu quân giặc đã đi xa, nhưng cũng chưa nên vội để sơ suất, trễ nải, bèn sai quan tỉnh chọn trong những viên thuộc tỉnh, viên nào am hiểu tiếng Man thì cho đi đến các địa đầu dò thám để biết rõ tình thế của giặc. Lại, sau cơn giặc giã, phàm các làng mạc có dân phải lưu tán thì nên tìm nhiều cách chiêu dụ, gia tâm vỗ về để họ trở lại như cũ.

Thưởng cho cha mẹ các quan viên ở trong kinh và ngoài tỉnh, văn từ tam phẩm, võ từ nhị phẩm trở lên. Năm ngoái, những người có chiếu gia ơn, đã sai quan địa phương đến thăm hỏi từng người. Đến nay, hai bộ Lại, Binh làm xong danh sách tâu lên, quan Kinh thì: Tôn-thất Bật, Nguyễn Đức Hoạt, Trần Ngọc Lâm, Nguyễn Trạch, Phạm Thế Hiển, Trương Quốc Dụng, Đỗ Quang, Hoàng Thu; quan ngoài thì: Đặng Văn Thiêm, Nguyễn Tri Phương, Trần Văn Trung, Đặng Đức Thiệm, Nguyễn Văn Nhị, Nguyễn Trị, Nguyễn Đức Chính, Bùi Phụ Phong, hiện còn cha mẹ. Thưởng cho ngân tiền, lĩnh màu, sa, lụa, sâm, quế, mỗi người có thứ bậc khác nhau.

Sai biện lý bộ Lại Vũ Đức Nhu, thự Lại khoa chưởng ấn cấp sự trung Vũ Danh Trị đi thanh tra Nội vụ phủ.

Vua thấy mùa hạ đến tháng rất nóng, bèn ban nam sâm cho hoàng tử, hoàng thân và đình thần mỗi người có thứ bậc khác nhau. Cũng truyền chỉ ban cho các đại thần phái đi tra xét công việc là: Vũ Xuân Cẩn và Hoàng Tế Mỹ cùng với các thuộc viên theo đi làm việc.

Triệu bọn tiến sĩ, phó bảng mới đỗ đến viện Tả Dãi lậu thi ứng chế. Ra đầu đề là « Tây chinh tấu

https://tieulun.hopto.org

khải »[1], làm theo thể khúc « Tần Vương[2] phá trận » của Bạch Cư Dị trong lối Nhạc phủ[3] đời Đường.

Trước đây, quân thứ Vĩnh-tế đánh đuổi giặc Xiêm, thu được một khẩu súng lớn kiểu Tây-dương, vua sai đem thí nghiệm để xem mức độ bắn đi được xa hay gần, rồi bảo bộ Binh rằng: « Súng này là súng của Tây-dương, ta đánh dẹp giặc Xiêm mà bắt được, nên đặt tên cho súng là « Bình Xiêm sung tiêu pháo » để ghi việc ấy. Trước đây, hôm mồng 1 tháng giêng, có 1 con hươu từ trong núi nguồn Hữu-trạch chạy ra bến đò hành cung An-bằng; thủ hộ phó sứ Tôn-thất Quỳ bắt sống được, đem dâng vua. Qua vài ngày, lại có 1 con dê rừng cũng từ trong núi ấy chạy ra, thủ hộ sứ Tôn-thất Cung bắt được, dâng lên. Vua nói: « Chữ « lộc » 鹿 [con hươu] đồng âm với chữ « lộc » 祿 [phúc lộc], chữ « dương » 羊 [con dê] đồng âm với chữ « dương » 祥 [khí thịnh]. Đồ tuy là những vật tầm thường, nhưng năm mới mà bắt được, không phải là việc ngẫu nhiên, chính là điềm tốt ». Tới đây, việc bang giao trọng đại đã khánh thành trong khi Bắc tuần, việc dùng binh ở Nam-kỳ lại thành công lớn, người ta cho là ứng với điềm tốt « dương, lộc ».

---

(1) *Tây chinh tấu khải*: Đánh phía Tây, hát mừng thắng trận.

(2) *Tần Vương*: Lý Thế-dân, tức Đường Thái-tông, giúp cha dẹp yên đất nước (617-622). Đến thời Nguyên-hòa (806-820), nhà thơ Bạch Cư Dị làm khúc Tần Vương phá trận để tán dương công nghiệp.

(3) *Nhạc phủ*: Lối văn vần làm theo thể cách các khúc nhạc ở Nội phủ.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XXII

THỰC LỤC VỀ HIẾN-TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Nhâm-dần, Thiệu-trị năm thứ 2, mùa thu, tháng 7, ngày mồng 1, làm lễ Thu hưởng. Vua thân đến Thế miếu làm lễ. Còn các miếu và lễ ăn tiến ở điện Hiếu tư thì chia sai hoàng tử, hoàng thân kính đến làm lễ. Lệ cũ: 2 lễ tế Xuân, Thu, vua thân đến Thái miếu; 2 lễ tế hạ, đông, vua thân đến Thế miếu. Đến nay, bộ Lễ tâu xin: ngày lễ mùa xuân năm nay, vua đã đến làm lễ tại Thái miếu, thì lễ mùa thu, xin vua đến Thế miếu; còn lễ mùa đông, xin vua mặc lễ phục đến làm lễ tại điện Hiếu tư. Đợi sang năm làm xong lễ Thăng phụ(1), sẽ lại tuân theo lệ trước. Vua y theo.

Sai: tả tham tri bộ Hộ Đào Trí Phú sung làm chủ khảo trường thi Thừa-thiên, Thái bộc tự khanh sung Sử quán toản tu Tô Trân làm phó [chủ khảo]; bố chính Quảng-bình Nguyễn Trị sung làm chủ khảo trường thi Nghệ-an, lang trung biện lý bộ vụ ở bộ Hộ Phạm Thế Trung làm phó. Lấy đỗ 56 cử nhân (Trường Thừa-thiên 38 người:

---

(1) *Thăng phụ*: Lễ rước thần chủ vào miếu tổ sau khi hết tang.

https://tieulun.hopto.org

Phạm Phú Thứ, Lê Khoan Hoành, Trà Văn Tụy, Trần Văn Quang, Nguyễn Quang Huy, Trần Đình Túc, Lê Văn Phổ, Lê Đình Côn, Nguyễn Thế Nho, Hồ Tiến Thụy, Lê Văn Giản, Nguyễn Văn Học, Lưu Tư Trung, Phan Khắc Tuân, Trần Văn Xướng, Nguyễn Hiển Doãn, Văn Phú Hậu, Nguyễn Đức Tân, Hoàng Công Thịnh, Phạm Văn Tường, Trần Văn Ninh, Trần Quang Quyền, Hoàng Văn Khuê, Lê Điều Dương, Ngô Huệ, Ngô Đàm, Trần Thế Vinh, Nguyễn Duy Tân, Hoàng Văn Sĩ, Hoàng Công Trứ, Phạm Công Đề, Đỗ Văn Lân, Lê Ý Đức, Mai Trúc Tùng, Bùi Văn Đôn, Nguyễn Văn Trị, Hồ Tính, Cao Văn Vận. — Trường Nghệ-an 18 người: Lê Kiên, Lý Nguyên Tường, Bùi Thứ, Phan Đình Thực, Nguyễn Trọng Quát, Hồ Ngọc Ban, Phạm Đình Toái, Phan Khắc Kiệm, Lê Cán, Trần Đình, Vương Đình Chiểu, Hồ Bình Vi, Lê Đăng Trực, Trần Hậu Đức, Tạ Khắc Quân, Hoàng Tuấn Thăng, Nguyễn Bách, Lê Văn Lưu).

Trong danh sách tú tài trường Thừa-thiên có người tên là Nguyễn Phúc Tường, vua ghét vì mạo dùng họ nhà vua, sai cách bỏ tên trong sổ tú tài, đổi làm Nguyễn Văn Tường và giao cho Viện Đô sát trị tội, nhân dụ rằng: « Từ xưa, thánh nhân đặt lễ: trên dưới có thứ bậc, dòng họ có phân biệt, đó là để nêu rõ sang, hèn và chia rõ thân, sơ. Đức Thái tổ Gia dụ hoàng đế ta gây dựng nước nhà, lấy Nguyễn-phúc làm họ nhà vua. Khoảng niên hiệu Minh-mệnh lại có dụ nhắc lại: Phàm người không phải họ vua mà dưới họ của mình [chữ Nguyễn] mạo đặt chữ Phúc thì cho dùng chữ khác để thay. Quan, dân trong, ngoài, ai cũng đều biết kính cẩn kiêng tránh, Văn Tường đã đi học, đi thi, không thể nói là không biết, sao lại còn mạo đội họ vua? Quan tỉnh Quảng-trị và học quan ở phủ, huyện sở tại xét hạch, thu quyển, cứ việc sắp xếp dưa đi, quan Quốc tử giám

https://tieulun.hopto.org

và quan trường lại không một người nào kiểm điểm nêu ra, sao mà đui điếc cả một lũ đến thế ! Bộ Lễ trước đây thu nhận danh sách cũng bỏ qua không biết. Tất cả đều là sơ sót, giao cả cho [Viện Đô sát] nghị xử ».

Khi ấn xét xong dâng lên, vua lại giao đình thần bàn lại. Tường bị tội đồ 1 năm, học quan ở tỉnh, phủ, huyện, quan [Quốc tử] giám, quan trường, bộ Lễ và Viện Đô sát đều bị phân biệt giáng, phạt.

Vua lại dụ rằng : « Họ vua là tôn trọng, trẫm khi coi chính sự ở Thân đài [1], đã được Hoàng khảo ta cặn kẽ du bảo tận mặt : « Họ nhà vua ngày càng đông đúc, về đông đời tôn thất, cần phải thường thời kiểm tra cho minh bạch. Thế mà nay có kẻ không biết gì kia, ngu đại lầm phạm, không thể không du bảo lại cho rõ để răn đe người sau. Vậy chuẩn định : từ nay, phàm kẻ nào có ý làm mào họ vua, nếu hai chữ họ hay hai chữ tên mà phạm vào đông đời thế hệ thuộc Tôn-thất chi gần thì chiếu theo luật « Đại bất kính », xử tử ; nếu xưng hô phạm đến Tôn-thất chi xa thì chiếu theo luật « con nuôi mạo tập ấm », phát đi sung quân ở nơi lam chướng ; nếu cố phạm để cậy quyền thế sách nhiễu hay mưu toan để thừa kế tập phong sẽ lại trị tội nặng thêm bậc nữa. Những người thuận cho và những người biết việc ấy mà không tố cáo đều giao Bộ nghị xử nghiêm ngặt. Những điều này đều đặt làm lệ lâu dài. Vậy dụ khắp trong, ngoài để mọi người biết mà tránh, không vi phạm ».

Thái bảo Tiền quân chưởng phủ sự, lĩnh tổng đốc Hà—Ninh là Tân-phúc hầu Phạm Hữu Tâm chết. Trước đây, Hữu Tâm bị ốm ở Hà-nội. Vua nhiều lần sai trung sứ ra thăm hỏi, ban cho sâm, quế của vua dùng và phái

---

(1) *Thân đài :* Tức là Tôn nhân phủ.

https://tieulun.hopto.org

Thái y đến chữa. Tới đây, Hữu Tâm bệnh nặng, xin về làng, đi đến Nghệ-an thì chết. Y chánh Ngô Kiến Trí cho chạy trạm về kinh, đem việc ấy tâu lên trước. Vua rớt nước mắt, nói: « Phạm Hữu Tâm lúc trẻ theo Hoàng tổ ta dựng nghiệp, đánh dẹp có nhiều công lao, khi thờ Hoàng khảo ta, trải làm quan trong, quan ngoài, dựng nhiều quân công đã được ơn trên ưu đãi, cho tước đến công, để lại cho ta để giúp đỡ những điều còn thiếu sót. Hữu Tâm thật là một bề tôi chính trực. Năm ngoái, tuyên triệu về kinh, gặp khi có lễ lớn về bang giao, nên sai hãy trở về lỵ sở để giữ việc ở một miền quan trọng, nhưng bệnh già dần dần thêm nặng, đã cho điều dưỡng, mong chóng lành mạnh để đón lấy ân sủng. Không ngờ bệnh thế khó chữa, giữa đường đã vội qua đời! Thiệt mất người lương thần giúp việc, khiến cho lòng ta thương xót không khuây! Nay ngoài việc chiếu lệ cấp tiền tuất, chuẩn cho gia phong Tán-phúc quận công, đặt tên thụy là Trung-túc. Lại thưởng thêm cho gấm màu, nhiễu màu, sa màu mỗi thứ 10 tấm, sai Thị vệ do đường trạm, đem đến ban cho. Lại chuẩn cho vát phu trạm đi hộ tống, những biền binh thuộc quyền thì đưa linh cữu về quê. Đến ngày chôn cất, cấp thêm cho 3000 quan tiền và ban lễ tế 2 lần. Người con là Phạm Hữu Xuân đã được chi lương theo thất phẩm, nay cho ấm thụ, làm tinh binh phó vệ úy; khi hết tang, sẽ do Bộ tra cứu, theo lệ, xin Chỉ dụ cho tập phong, để tỏ rõ cái ý tha thiết thương nhớ người bề tôi huân cựu ».

Tâm chết ở Nghệ-an, qua 6 ngày, quan tỉnh mới dâng sớ tâu vua; về việc trị tang chỉ cho thân nhân [của Tâm] vay lĩnh tiền kho để chi dùng. Vua giận, quở rằng: « Đại thần chết ở bên ngoài, quan địa phương phải coi sóc việc tang, chi cấp các khoản, phải phái lính hộ tống lính cữu, cũng cần phải dâng sớ phi tấu. Nay quan tỉnh

https://tieulun.hopto.org

làm việc như thế, còn ra sự thể gì nữa! thự Tổng đốc Tôn-thất Đường ít học, không biết thể thống đã đành, còn bố chính Vũ Tuấn và án sát Hồ Hựu cũng làm như thế a? Vậy giáng bọn Đường mỗi người 1 cấp, số tiền 300 quan đã lấy kho chi ra, cho miễn truy đòi».

Lại bảo Trương Đăng Quế rằng: «Cõi Tây chưa lặng, miền Nam chưa yên, từ khi vào mùa hạ đến nay, mới 3, 4 tháng, những bề tôi có công, những tướng có tuổi nối tiếp nhau mà chết (Phạm Văn Điển, Nguyễn Văn Trọng, Đoàn Văn Sách, Phạm Hữu Tâm). Gió nổi, mây bay[1], trạnh niềm tưởng nhớ, khiến ta không thể nguôi lòng!» (Tâm, người làng Cổ-lão, phủ Thừa-thiên, thọ 64 tuổi).

Thăng phó lãnh binh An-giang Tôn-thất Nghị làm lãnh binh quan An-giang. Điệu bổ phó lãnh binh Vĩnh-long Vũ Đình Đàm làm phó lãnh binh quan An-giang. Cho vệ úy vệ Cẩm y Nguyễn Văn Phượng do hàm vệ úy, làm tác vi[2] phó lãnh binh quan Vĩnh-long.

Bổ thụ: Nguyễn Văn Lưu làm vệ úy vệ Tứ, thuộc kinh kỳ Thủy sư Trung doanh; Phan Văn Mẫu làm vệ úy vệ Nhất thuộc Hữu doanh, Phạm Văn Xích làm phó vệ úy vệ Ngũ thuộc Tả doanh. Bọn Lưu luyện tập ở đường biển, nhiều lần phải đi, đắc lực, cho nên vua khen, dùng.

Phong tỏa mỏ vàng An-bảo ở Thái-nguyên. Vì quan tỉnh tâu nói: bọn trưởng mỏ, phu mỏ[3] trốn đi, bỏ thành hoang vu, cho nên sai đóng lại.

---

(1) Do câu «Đại phong khởi hề, vân phi dương» (gió lớn nổi lên, mây bay lượn lờ) trong bài «Đại phong ca» của Hán Cao Tổ.

(2) *Tác vi*: như *thí sai*, chưa được thực thụ.

(3) Hán văn là «khoáng trưởng» 礦長 và «khoáng phu» 礦夫

https://tieulun.hopto.org

Cho phó vệ úy vệ Hữu doanh Hùng nhuệ là Lê Công Đức làm phó lãnh binh quan Quảng-ngãi. Viên phó lãnh binh Phan Văn Lăng trước đây vì bọn ác Man đến quấy rối, đánh dẹp không xong, tuổi lại suy, yếu, bị giáng làm cai đội, bắt về hưu, cho nên sai Công Đức thay thế.

Truy tặng các viên giáo đạo, tán thiện, bạn độc và giảng tập ở nơi phủ cũ khi vua chưa lên ngôi. Vua dụ rằng : « Trong năm Minh-mệnh, đức Hoàng khảo Thánh-tổ Nhân hoàng đế ta thận trọng về người được kén để nối tiếp cơ nghiệp, dòng dõi, nên cần phải chọn những kẻ tốt ở bên cạnh để nhắc bảo, hun đúc, kỳ cho được thành tựu, vậy đặc cách sai bọn học rộng tài cao như Nguyễn Đăng Tuân, Trương Đăng Quế sung hầu giảng sách để giúp đỡ, chỉ dẫn. Ta, sau những khi Hoàng khảo duy bảo chính sự, lại cùng mọi người giảng tập văn chương sử sách, bàn bạc về cổ, kim, phần nhiều có thành hiệu. Nay nối giữ nghiệp lớn, chuộng dùng người cũ. Nguyễn Đăng Tuân, Trương Đăng Quế, một người là nguyên lão có danh vọng to, một người là đại thần từng chịu di mệnh, đã được gia thưởng ưu hậu cả rồi. Nay lần lượt nhớ đến những người sung làm giáo đạo, tán thiện, bạn độc và giảng tập ở ban giảng học, họ tuy chức có lớn, nhỏ, ngày giúp việc có lâu, ít khác nhau, nhưng đều được dự vào cuộc lựa chọn trọng thể ở bấy giờ. Nay người thì đã trả ấn, treo xe [1], người thì nhân được bổ ra ngoài, bị lỗi ; ai nấy đã qua đời cả. Thấy nay, nhớ xưa, thật đáng bùi ngùi ! Vậy liệu ban ơn để tỏ rõ lòng nhớ tha thiết những bề tôi khi trước, có thêm ân mà không giảm bớt ». Bèn truy tặng : Ngô Đình Giới làm Lễ bộ thượng thư, Bùi Tăng Huy làm tham

(1) Ý nói đã về hưu trí.

https://tieulun.hopto.org

tri, Doãn Văn Xuân là thị lang, Tào Quang Lệ, Mai Thăng Đường và Nguyễn Văn Nhượng làm Quang lộc tự khanh, Nguyễn Đăng Sĩ làm Hàn lâm viện thị độc học sĩ, Lương Văn Tuấn làm Thiêm sự phủ thiếu thiêm sự, Nguyễn Văn Kỷ làm Lễ bộ viên ngoại lang. Truy thụ cho Hoàng Văn Đản làm lang trung, Bùi Văn Lý làm chủ sự. Lại phong ấm cho 1 người con của Đinh Giới, hàm thất phẩm; 1 người con của Tăng Huy, hàm bất phẩm (Đinh Giới trước sung chức giáo đạo; Tăng Huy, Văn Xuân, Quang Lệ, Thăng Đường, Đăng Sĩ và Văn Đản trước đều sung tán thiện; Văn Nhượng, Văn Kỷ và Văn Lý trước đều sung bạn độc; Văn Tuấn trước sung giảng tập. Đăng Sĩ, Văn Đản và Văn Lý đã được bổ làm quan ngoài, sau bị lỗi). Vua lại nghĩ: Lê Đại Nghĩa và Vũ Hàm Chương đều sung vào ban giảng dẫu tiên khi vua chưa lên ngôi, nên truy thưởng thêm: Đại Nghĩa làm Lễ bộ Thượng thư, Hàm Chương làm lang trung.

Quan tỉnh Phú-yên tâu bày: « Ruộng nương trong hạt nhiều chỗ bị nước mặn tràn vào, không thể cấy lúa được, xin hoãn tô ruộng năm ấy, đợi đến sang năm thu cả ». Vua gia ơn, tha hẳn cho.

Sai biện lý bộ Hình là Lê Nguyên Giám, thự chưởng ấn cấp sự trung ở Hình khoa là Mai Khắc Mẫn đi thanh tra Vũ khố.

Vua thấy kỳ xét ấn mùa thu đã tới, khâm sai đại thần Vũ Xuân Cẩn hiện còn phụng mệnh ra ngoài làm việc công, bèn điều thự thượng thư bộ Lễ Phan Bá Đạt làm thự thượng thư bộ Hình, miễn cho Lê Đăng Doanh kiêm lĩnh chức ấy.

Dời lỵ sở huyện Đề-định về xã Niêm-sơn. Trước đây, huyện lỵ ở xã Mậu-duệ, lam chướng hơi nặng, cho nên dời vào xã này (huyện Đề-định thuộc tỉnh Tuyên-quang).

https://tieulun.hopto.org

Đổi phong : An-nhân quận công Miên Cấp làm Tuy-an quận công ; Tuy-nhân quận công Miên Sũng làm Tuy-biên quận công, vì tránh [chữ « Nhân »] là miếu hiệu [1].

Người quả phụ tỉnh An-giang là Trương Thị Khách quyên thóc đem nộp quan để giúp việc quân. Vua khen là người biết chuộng nghĩa, thưởng cho 2 cặp áo, 10 đồng ngân tiền, cho để biển tại chỗ ở rằng : « Lạc quyên nghĩa phụ », lại tha việc đi lính, việc diêu dịch suốt đời cho 1 người con hay cháu. — Người làng Minh hương tỉnh Quảng-nam tên là Khâu Trị tự làm ra thuốc để điều trị những lính đau ốm, vua cũng thưởng thụ làm chánh cửu phẩm y sinh, lại cho 1 bộ áo có bổ tử để được vinh dự.

Bố chính Định-tường Trương Văn Uyển, án sát Ngô Văn Thể tự tiện thả tên tù phạm Lê Văn Lân. Việc phát giác, giáo Bộ nghiêm nghị, cả hai đều bị giáng 1 cấp, lưu, bắt phải tìm bắt cho được tên Lân. Sau, Lân ra thú, vua cho tha tội, phát đi làm binh ở An-giang.

Triệu lãnh binh Gia-định là Ngô Văn Giai về kinh để chọn dùng làm chức khác. Bổ thụ vệ úy vệ Hữu nhị doanh Vũ lâm là Trương Cầm làm lãnh binh quan Gia-định. Điều : thự vệ úy vệ Nhị thuộc Hậu bảo là Nguyễn Đức Tập làm thự vệ úy vệ Hữu nhị doanh Vũ lâm ; vệ úy vệ Trung nhị doanh Vũ lâm là Trần Văn Quản làm vệ úy vệ Nhất thuộc Trung bảo ; thự vệ úy vệ Nhất thuộc Hậu bảo là Lê Khoan Mạnh bổ thụ vệ úy vệ Trung nhị doanh Vũ lâm.

Sai các trạm áp tải bạc ở các tỉnh từ Phú-yên trở vào Nam, đưa về. Lệ trước, do những lính thú về kinh chuyển đệ bạc ấy đem nộp ; tới đây vua cho rằng biển

---

(1) Miếu hiệu của Minh-mệnh : Thánh tổ Nhân hoàng đế.

https://tieulun.hopto.org

binh đã làm việc đánh dẹp lâu ngày, không nỡ bắt phải nhọc sức nữa, nên mới sai dùng phu trạm thay làm.

Vua bảo Trương Đăng Quế ở viện Cơ mật rằng: « Gần đây thổ phỉ họp nhau ở Hà-âm, Hà-dương, chưa ra đầu thú hết. Chỗ ấy dân kinh, dân thổ ở lẫn lộn rất nhiều, nên cho đi hiểu dụ rộng khắp, để chúng vui theo giáo hóa, ai nấy yên phận làm ăn ». Tiếp đó, lại dụ sai quan tỉnh An-giang, thường phải dò hỏi tình hình cho đích xác, tùy nghi làm cho ổn thỏa, chớ cho rằng việc biên cương tạm yên, đã vội tỏ ra sơ suất, trễ nải mới được.

Trao chức tổng đốc Định-Biên cho Lê Văn Phú (Phú trước do nguyên hàm thống chế, quyền lĩnh ấn quan phòng tổng đốc Định-Biên để làm việc). Dụ rằng: « Định-Biên là nơi trọng địa ở Nam-kỳ, chức việc coi giữ rất quan trọng. Văn Phú, ngươi được trẫm đặc cách kén chọn, nên gắng đem mưu lược, chiêu tập về cho yên biên giới để xứng đáng với ý trẫm đã giao cho làm trọn. Còn nguyên tổng đốc Lê Văn Đức, đợi đến ngày về tới kinh, sẽ chọn dùng chức khác ».

Vua từng đến điện Kim-linh làm lễ. Các hoàng thân, văn, võ đại thần luân phiên túc trực. Ngày đốt vàng mã dâng tiến, lại sai thự đô thống Mai Công Ngôn và Vũ Văn Giải sung làm chỉnh lý nghi trượng đại thần. Sau khi đủ tuần tam thất [1], đặt riêng 2 đàn « bạt độ » [2]: 1 đàn cho những người Tôn-thất quá cố; 1 đàn cho các tướng sĩ chết trận ở Nam-kỳ và những người theo đi Bắc tuần bị bệnh chết. Những quan lại, binh, thợ trông coi và làm công việc, đều thưởng 1 tháng lương, tiền. Lại thưởng các quan viên coi việc cho chi cấp tăng cang, các sư trụ trì: ngàn tiền lớn, nhỏ, có

(1) Tam thất: Ba tuần 7 ngày, tức là 21 ngày.
(2) Bạt độ: Độ cho được siêu sinh.

https://tieulun.hopto.org

thứ bậc; các lại dịch, binh, thợ: tiền 1000 quan; các sư: 300 quan. Việc này nghi tiết, lễ văn bày ra rất nhiều, phí tổn kể tới hàng nghìn.

Trao cho Mai Công Ngôn làm Hữu quân Đô thống phủ đô thống, lĩnh chức tổng đốc Hà—Ninh. Vua bảo Ngôn rằng: « Ngươi tuổi đã hơi cao, lần vừa rồi bộ giá [ra Bắc], khó nhọc, trẫm vốn muốn để ngươi hầu gần bên cạnh, nhưng nghĩ Hà-nội là một tỉnh lớn ở Bắc-kỳ, phải có quan đại thần đóng giữ cho yên, vậy ngươi nên cố gắng đi nhậm chức; vài ba năm sau, sẽ chọn người thay cho. Ở trong hạt [Hà-nội] ấy, tất cả công việc đã có quan văn là Lê Đại Cương cùng bàn bạc, làm cho ổn thỏa; riêng việc binh chính, ngươi nên thời thường cần chăm huấn luyện để cho một tên lính nào cũng dùng được việc, thế mới không phụ với sự ủy thác ». Ngôn lạy tạ.

Sau đó, cho vệ úy vệ Kim ngô Lê Viết Chuyên làm lãnh binh quan Hà-nội. Trước đây vì có việc bang giao tại Hà-nội đặt thêm 1 đề đốc và 1 tuần phủ, để giúp bàn bạc và làm việc, tới đây việc lớn đã khánh thành, lại bỏ bớt những chức ấy đi, bèn cho thự tuần phủ Hà-nội Nguyễn Đình Tân đổi làm thự tuần phủ tỉnh Hưng-yên; thự đề đốc Hà-nội Nguyễn Cửu Đức và hộ lý tuần phủ Hưng-yên Ngô Kim Lân đều về kinh để chọn dùng vào chức khác.

Sai các quan đi duyệt định và tuyển lính. Trong các tỉnh Nam-định, Hà-nội, Sơn-tây, Bắc-ninh, Hải-dương, Hưng-yên, cất hữu thị lang bộ Lễ, gia hàm tham tri sung biện việc Nội các là Lâm Duy Thiếp, thự tả tham tri bộ Công là Lê Bá Tá, bố chính sứ Nghệ-an là Vũ Tuấn, nguyên bố chính Hưng-yên là Ngô Kim Lân, bố chính Thanh-hóa là Vũ Doãn Cung và bố chính Thái-nguyên là Trần Văn Tuân sung vào việc này.

https://tieulun.hopto.org

Sổ đinh điền 6 tỉnh ven biên giới ở Bắc-kỳ đã làm xong. Trong năm Minh-mệnh thứ 21 [1840], bộ Hộ làm bản nghị: những tỉnh ven biên giới duy có tỉnh Quảng-yên trước đã làm lại sổ đinh, tỉnh Hưng-hóa có một huyện Tam-nông đã có sổ ruộng đất, còn các huyện, các châu ở các tỉnh Thái-nguyên, Tuyên-Quang, Lạng-sơn, Cao-bằng và Hưng-hóa đều không có sổ sách, việc duyệt đinh tuyển lính cũng chưa làm cả. Vậy xin cho đều theo như lệ ở tỉnh lớn, mở trường duyệt, tuyển. Năm đầu Thiệu-trị [1841], vì có ân điển khi vua lên ngôi, chuẩn cho đình việc tuyển 1 lần, những người già, người tàn tật đều cho được để vào hạng riêng sổ đinh, điền thì do tỉnh chuyển sức cho các viên phủ, huyện cứ thực ghi sổ, làm thành tập, đưa lên. Tới đây sổ sách làm xong, vua cho rằng việc làm sổ sách mới là buổi đầu mà đã hết sức làm được, sổ đinh, điền đều trọn, các viên quan tỉnh, phủ, huyện, châu và những người thừa hành đều được thưởng gia cấp kỷ lục và tiền lương có thứ bậc khác nhau.

Tỉnh Thái-nguyên tâu xin: chiếu theo lệ thuế tỉnh Bắc-ninh, đồng niên chia làm 10 thành: mùa hạ thu thóc 3 thành, tiền 7 thành; mùa đông thu thóc 7 thành, tiền 3 thành; bắt đầu làm từ năm nay. Vua y cho.

Tổng thống Lê Văn Đức, tham tán Nguyễn Tiến Lâm và lãnh binh Nguyễn Văn Hòa thắng trận, về phục mệnh. Vua tuyên triệu lên, vỗ về hỏi han, nhân bảo rằng: « Xưa đức hoàng khảo ta, uy thần vang xa, cõi ngoài khiếp phục. Nay trẫm, tài đức không được bằng, không khiến được người xa mến phục, để phiền các tướng súy phải nhọc lâu ở ngoài, giờ đây trông thấy các ngươi, khiến ta cảm, thẹn không xiết! ». Nhân hỏi về sự thế ở Trấn-tây, Văn Đức thưa rằng: « Lạp Man ngu xuẩn, chỉ trông cậy vào giặc Xiêm giúp sức: nay,

https://tieulun.hopto.org

sau một trận chúng thua, nếu đem binh lực của triều đình đánh lấy, cũng chẳng khó gì, nhưng đất đai của chúng rộng lớn, lấy được cũng không thể giữ được. Huống chi 6 tỉnh Nam-kỳ từ sau cái loạn giặc Khôi, dân đau khổ chưa hồi phục. Vậy, hãy đợi vài năm sau, sức dân hơi thư, rồi sẽ xét có cơ hội có thể lấy được thì sang lấy cũng chưa muộn ».

Vua nói: « Phải, trị nước, trước hết phải tự trị, ví như thân người ta: nếu nguyên khí đã giữ vững thì tà khí tự tiêu hết. Trẫm đối với việc Trấn-tây, ngày đêm không quên, nay hãy cho binh, dân nghỉ ngơi, đợi sau này mưu tính dần cũng được ». Vua lại hỏi: « Kỳ phòng giữ mùa đông năm nay, có chắc giặc Xiêm không đến nữa không? »

Đức thưa rằng: « Đạo ấy, chúng đốc quân cũ nước kéo đến, qua một phen thua đau, tuy đã chồn lòng, nhưng vị tất đã không có chí báo oán. Vậy ở ta, việc phòng bị chống đánh cũng không thể trễ tràng được ».

Vua lại hỏi: « Trong các tướng, về việc đánh giặc, ai là người xuất sắc? » Đức thưa: « Nguyễn Công Nhàn có mưu trí lại có sức khỏe, ngang nhau với tướng quá cố Đoàn Văn Sách ».

Vua nhân cho Văn Đức 3 chỉ nhân sâm của vua dùng, Tiến Lâm 2 chỉ, Nguyễn Văn Hòa 1 chiếc nhẫn vàng. Sau đó cho: Văn Đức lĩnh thượng thư bộ Lễ, sung đại thần viện Cơ mật, kiêm giữ ấn triện Thái thường tự; Tiến Lâm thăng thự Hậu quân Đô thống phủ đô thống; Văn Hòa thăng thụ chưởng vệ, quyền giữ ấn triện doanh Kỳ vũ.

Khao thưởng trọng thể các tướng sĩ đã đi tây chinh. Dụ rằng: « Trước đã dụ xuống: Biên giới đã dẹp yên, cho các tướng sĩ đi tây chinh hát mừng thắng trận trở

https://tieulun.hopto.org

về. Những người quê ở Nam trực trở vào Nam, đã du cho các quan địa phương khao thưởng một lần để ủy lạo họ, lại chuẩn cho ai nấy tiện đường được về quê nghỉ ngơi. Còn những người quê ở Thừa-thiên và các hạng kinh binh ở Bắc trực, cứ bộ Binh tâu nói nay họ hiện đã về đến kinh. Nghĩ tới các tướng, biền và binh dõng lâu nay ở ngoài khó nhọc, giờ đây võ công đã thành, quân sĩ trở về tấp nập, chính là lúc nên thưởng công, cho uống rượu mừng; nhưng [vì quốc tang] nay còn ở trong vòng 27 tháng, chưa thể vội mở tiệc vui mừng được, huống nữa bọn họ đi đường xa xôi, lặn lội càng thêm vất vả. Vậy gia ơn cho lấy bạc lạng ban thưởng để thay tiệc yến, mỗi người có thứ bậc khác nhau. Trừ những người đã được dự khao thưởng ở các địa phương ra, còn thì sai 2 bộ Hộ, Binh triệu tập đến ngoài cửa Ngọ môn, tuyên chỉ ủy lạo về công đi trận, rồi ban thưởng (Vệ úy và thự vệ úy: thưởng ngân tiền Phi long lớn nhỏ mỗi hạng 2 đồng; phó vệ úy và thự phó vệ úy: thưởng tiền ấy, hạng lớn 1 đồng, hạng nhỏ 2 đồng; hiệp quản, bang biện, quản vệ và quản cơ: thưởng tiền ấy, lớn nhỏ mỗi hạng 1 đồng; cai đội, chánh đội trưởng suất đội và bang biện suất đội: thưởng tiền ấy, hạng lớn 1 đồng; thực thụ đội trưởng: mỗi người thưởng tiền 1 quan 5 tiền; cấp bằng ngoại ủy đội trưởng trở xuống cho chí binh lính mỗi người thưởng tiền 1 quan. Về các viên chức bên văn đi tòng chinh, trừ ra những người lần trước đã rút về hay ở tỉnh làm việc, không dự tòng chinh cùng là những người nhỏ nhặt không nên cho dự thưởng, còn những người nào hiện có dự trong cuộc khải hoàn lần này mà xét có công trạng tòng chinh thì: tứ, ngũ phẩm đều thưởng ngân tiền Phi long lớn nhỏ mỗi hạng 1 đồng; lục, thất phẩm đều thưởng tiền ấy hạng lớn 1 đồng; bát, cửu phẩm đều thưởng tiền ấy hạng nhỏ

https://tieulun.hopto.org

1 đồng). Tựu trung hoặc có những người còn đi sau, hôm nào về tới, sẽ do Bộ chiếu theo phẩm mà thưởng cấp cả cho, hay có những người bị ốm hiện còn lưu ở trại lính thì Bộ sẽ phái thuộc viên chia đi chiếu cấp để cho ơn huệ đều được thấm nhuần. Còn các biền binh, bao năm đi đánh dẹp ở ngoài, càng thấy khó nhọc. Vậy trừ suất đội trở lên là phải giữ chức việc, còn biền binh bao nhiêu, chuẩn cho đều được chiếu lệ về nghỉ ngơi để tỏ biết cái ý thiết tha của ta thể tất binh sĩ, chỉ có hơn, không kém. »

Tiếp đó, vua lại dụ rằng: « Chuyến này biên giới đã yên, đại quân mừng chiến thắng. Đối với các đại thần nguyên sung chức tổng thống, tham tán, các viên đốc, phủ, bố án và lãnh binh các tỉnh Nam-kỳ hoặc vâng mệnh coi quân, hoặc giữ hạt chống đánh, đều đã nhiều lần ban thưởng để nêu công lớn; nay vì còn ở trong tháng quốc tang, vậy lấy vàng ban thưởng thay vào tiệc rượu ghi công để đáp công lao, khiến cho ơn đều nhuần thấm. »

(Nguyên sung tổng thống tiễu bộ quân vụ, nay hiện làm thự hiệp biện đại học sĩ, lĩnh thượng thư bộ Lễ, Ân-quang tử Lê Văn Đức được thưởng 1 đồng kim tiền « Phú thọ đa nam » hạng lớn; tham tán tiễu bộ quân vụ nay hiện làm thự Hậu quân Đô thống phủ Đô thống, Ninh lạc nam Nguyễn Tiến Lâm và tham tán quân vụ nay bổ thự tổng đốc Định — Biên Lê Văn Phú mỗi người được thưởng 1 đồng kim tiền « Phú thọ đa nam » hạng trung; tổng đốc An—Hà, Hùng dũng tướng Nguyễn Công Nhàn; thự tổng đốc Long — Tường Nguyễn Tri Phương; thự đề đốc An-giang Nguyễn Lương Nhàn: mỗi người được thưởng 1 đồng kim tiền « Song long » hạng nhỏ; thị lang bộ Binh, lĩnh tuần phủ An-giang Nguyễn Công Trứ; chưởng vệ lĩnh tuần phủ Hà-tiên Lương Văn

https://tieulun.hopto.org

Liêu ; nguyên lãnh binh nay hiện làm chưởng vệ, quyền lĩnh ấn triện doanh Kỳ vũ Nguyễn Văn Hòa và chưởng vệ tác vi lãnh binh Gia-định, có chỉ vời về kinh, Ngô Văn Giai : mỗi người được thưởng 1 đồng Kim tiền « Phú thọ đa nam » hạng nhỏ ; bố chính Gia-định Lê Khánh Trinh, bố chính Hà-tiên Trần Văn Thông, thự bố chính Định-tường Trương Văn Uyển, lãnh binh Vĩnh-long Nguyễn Văn Hoàng, lãnh binh An-giang Tôn-thất Nghị, lãnh binh Hà-tiên Mai Văn Tích và vệ úy tác vi phó lãnh binh An-giang, có chỉ vời về kinh, Nguyễn Văn Y : mỗi người được thưởng 1 đồng kim tiền « Tam đa » hạng nhỏ ; hàm chánh tam phẩm, tác vi phó lãnh binh Gia-định Trần Nhứt Đoan, vệ úy tác vi phó lãnh binh Định-tường Nguyễn Sáng, phó lãnh binh An-giang Vũ Đình Đàm, phó lãnh binh An-giang, có chỉ vời về kinh, Tôn-thất Mậu, quyền lĩnh bố chính Vĩnh-long Lê Khắc Nhượng, án sát Gia-định Lê Quốc Trinh, thự án sát Hà-tiên Hoàng Mẫn Đạt và thự án sát An-giang Lê Quang Nguyên: mỗi người được thưởng 1 đồng kim tiền « Bát bảo » hạng nhỏ).

Vua xem tập *Đế giám đồ thuyết*, làm 49 bài thơ (chép rõ *ở Thánh chế thi, sơ tập)* đưa cho quần thần coi và bảo rằng: « Tập *Đồ thuyết* này là của bọn bề tôi nhà Minh, Trương Cư Chính và Lã Điều Dương làm ra, trên từ Nghiêu, Thuấn, dưới đến các đời, chọn nhặt những điều thiện đáng làm phép được 81 việc, chia làm phần « Thánh triết phương qui »[1], điều ác đáng đề răn, được 36 việc, chia làm phần « Cuồng ngu phúc triệt »[2]. Thiện, thuộc « dương », là tốt, cho nên dùng số 9 × 9, theo số dương ; ác, thuộc « âm », là xấu, cho nên dùng số 6 × 6, theo số âm. Nay xem ra, về phần

(1) Khuôn mẫu hay của bậc thánh triết.
(2) Vết xe đổ của bọn cuồng ngu.

https://tieulun.hopto.org

gọi là « Phương qui », không khỏi thiếu sót, lại cũng có nhiều việc phiếm lạm nữa, vì Nghiêu, Thuấn, Vũ, Thang, Văn, Vũ là những bậc đại thánh ở thiên hạ, việc gì mà chẳng đáng làm phép, chẳng đáng ghi truyền ? Huống nữa các bậc anh quân đời sau có chính sự hay, khuôn phép tốt, rất nhiều việc đáng chép, tỷ như Hán Chương đề khuyến khích việc nông tang, thận trọng về tuyển cử, đều đủ để làm gương lâu dài, nay hạn định có 99 việc thì còn thiếu sót nhiều lắm. Đến như Tư-mã Viêm đốt áo cừu để tỏ ra tiết kiệm chẳng qua là giả dối với mọi người, có gì là thành thực mà dám mạo muội cái danh thánh triết ? Bữa nọ, trẫm nhân lúc rỗi việc, phóng bút viết luôn thành thơ, tình cờ được những bài này, treo bên chỗ ngồi để gắng theo mà tu tỉnh, thật muốn bắt chước vua Đường Thái tông lấy việc cổ làm gương, chứ không phải dám sánh với bút pháp của kinh *Xuân Thu*.

Thự tổng đốc Ninh-Thái Nguyễn Đăng Giai tâu : « Kỳ tuyển duyệt đã đến, dân trong hạt điêu tàn, hao hụt, các xã trước đây đã được nhờ ơn chia hạng, triển hoãn cho, đến nay sổ đinh vẫn chưa điền đủ. Vậy xin cho đem hạng bị điêu háo [1] nhiều chia làm 3 thành, hạng bị ít hơn chia làm 2 thành, kỳ tuyển lính năm nay mỗi hạng điền 1 thành, còn những thành thiếu thì hoãn cho đến kỳ tuyển năm Thiệu-trị thứ 7 sẽ điền đủ ». Vua cho rằng việc này có quan hệ đến bộ chính, bèn giao cho bộ Hộ bàn lại. Bộ Hộ cho rằng cái niên hạn quan tỉnh xin hoãn ấy lâu quá, vậy xin đổi định : Hạng điêu háo nhiều, chia làm 3 thành, năm nay điền đủ 1 thành, đến năm Thiệu-trị thứ 3 và thứ 4 mỗi năm điền 1 thành ; hạng điêu háo ít hơn cũng chia làm 2 thành, năm nay điền 1 thành, sang năm điền 1 thành nữa.

---

(1) Điêu háo : giảm sút — đã có chú thích ở tập trước.

https://tieulun.hopto.org

Vua nói,: « Hạt này năm trước xảy bị điêu báo, đã cho hoãn bắt linh và tha thuế, đến nay đã 3 năm; sau khi dưỡng sức, sinh nở, chắc đã được hoàn phục như cũ. Nay kỳ tuyển linh tới nơi, lại xin hoãn đến lần sau. Triều đình vốn lấy khoan hậu đối dãi với dân, bất tất phải xét nét cho kỹ. Bộ Hộ châm chước bàn định thật đã hợp lẽ, nên y lời bàn, thi hành. Lại truyền chỉ cho bọn Nguyễn Đăng Giai phải thể theo đức ý nhà vua, gia tâm vỗ về, nâng đỡ, khiến cho dân ngày được đông đúc, rồi đúng hạn, điền cho đủ số mới được ».

Chưa bao lâu, Giai lại tâu: « Dân các xã, thôn trong hạt phần nhiều tiếng gọi là cùng xã, nhưng dân cư, đình, chùa, ruộng đất đều riêng biệt, không có tình thân về đòng giống, họ hàng; cũng có những nơi một xã mà chia làm hai thôn hoặc ba, bốn năm thôn, từ trước đến nay hương vì ruộng đất nhiều, ít, dân đinh đông, thưa, phần ra linh nặng hay nhẹ, lệ nộp thuế thêm hay bớt, tranh kiện lẫn nhau. Khi xét đến dân tục thì chia ra từng nhóm, tra đến sổ sách lại là cùng một tên xã. Thậm chí có thôn Giáp trù phú mà thôn Ất, thôn Bính điêu háo, hoặc có thôn Ất, thôn Bính trù phú mà thôn Giáp xiêu tán, trong đó binh linh trốn tránh, thuế khóa đọng thiếu, nếu bắt đồng xã chịu thì ruộng đất, nhân đinh vốn đã riêng biệt, [thôn nào] cũng dùng dằng không chịu thay [cho thôn khác]. Nếu bắt một thôn chịu thì thấy rõ cùng quẫn không chịu đựng nổi, thành ra một thôn Giáp bỏ trốn thì 2 thôn Ất, Bính cũng theo đó mà tản mác đi. Dù quan có muốn châm chước san sẻ những thôn điêu háo với những thôn trù mật, chia ra để cho phận nào được yên phận nấy, nhưng sổ sách không đủ để xét, khó lòng làm được. Những kẻ khéo tìm cách lẩn tránh cũng nhân đó làm được điều gian dối. Nay trừ ra những

TAISACHCUAN

https://tieulun.hopto.org

làng cùng xã khác thôn mà đồng cư, đồng canh, đình chùa không riêng biệt, thì không kể, còn cùng xã mà dân cư, đình chùa, ruộng đất đều chia riêng (như xã Bồ-sơn: 2 thôn Bồ-sơn, Khả-lễ v.v...), xin đều để theo tên xã cũ, rồi cho ghi rõ trong sổ những chữ ruộng đất của thôn nào, binh đinh của thôn nào, để đưa làm bằng cứ mà tra xét ».

Vua thấy việc ấy quan hệ đến sổ ngạch binh dân, lại giao hai bộ Hộ, Binh bàn cho ổn thỏa rồi tâu lên. Sau đó, hai bộ làm tập tâu: « Năm Gia-long thứ 4 [1805], làm sổ ruộng đất; năm thứ 6 [1807], làm sổ đinh, qua tới nay, sổ sách đã sẵn. Hằng năm nếu có nhân đinh tăng lên, ruộng đất khai khẩn rộng thêm thì đều có chỗ bằng cứ. Lại cứ 5 năm hội đồng sửa lại sổ đinh, điền một lần. Về sổ tuyển lính chỉ cần kê khai họ tên và tuổi những người đinh tráng, người già, người có tật, để theo đó, xét lại mà thôi. Còn giới hạn đông tây tứ chí của các ruộng đất thì đã ghi đủ ở trong địa bạ, nay lại xin « ghi rõ trong sổ: ruộng đất thôn này, thôn kia », há có lẽ lại đem địa bạ đã làm thành mà cho chua thêm vào hay sao? Vả, dân gian thường có một xã mà chia làm hai thôn, hoặc ba, bốn năm thôn, ở các tỉnh trong cả nước đều có như thế. Thôn nọ thôn kia có tình gần gũi nhau, kẻ giàu, người nghèo còn có thể nhờ cậy lẫn nhau. Nếu một xã mà tách riêng ra làm năm ba thôn, thì thôn nọ thôn kia kỵ thị nhau, dầu ngựa chẳng thiết, chỗ bị điêu háo không thể nương cậy vào đâu, tất đến động một tí là đã xiêu tán. Nếu bảo « quan muốn châm chước san sẻ những thôn trù mật với những thôn điêu háo, nhưng sổ sách không đủ xét, khó lòng làm được » thì: phân biệt số dân đông, thưa, chia đều phần thuế, dịch, đó là phận sự của quan địa phương. Nếu trong hạt có một vài dân xã thật có tình hình quẫn bách,

https://tieulun.hopto.org

nên tìm cách cứu giúp thì phải thân hành đến khám xét, lấy công tâm mà làm việc, triều đình cũng sẽ lựa giúp cho việc đó. Không thể nói rằng « không làm được ». Lại bảo: « Nếu trong sổ không ghi rõ, thì những kẻ khéo tìm cách lẩn tránh cũng nhân đó làm được điều gian dối » thì phải biết: bọn lý dịch làm càn, trăm cách gian giảo, nếu cho ghi vào trong sổ tuyển, biết đâu chúng chẳng thêm bớt vào trong đó để làm cách lẩn tránh? Vả lại, ngạch binh ở các hạt Bắc-kỳ, cứ 7 đinh thì kén lấy 1, trong đó có những làng 1 xã gồm 2 thôn, nguyên theo dân hạng, 7 đinh chỉ phải chịu 1 suất lính, nay tách ra làm 2, mỗi thôn đều kêu là không đủ số, thì số binh nguyên phải chịu chung, bắt vào xã nào [cho đủ]? Hay miễn cho cái số thiếu được chăng? Việc nghĩ xin ấy phần nhiều rắc rối, thực không thể làm được. Xin đừng nên làm đến ». Vua y theo lời Bộ bàn.

Điệu bổ thự hữu tham tri bộ Lễ Trần Ngọc Lâm làm thự tả tham tri bộ Hình.

Cho: vệ úy vệ Nhị thuộc Tiền bảo Kiêu dũng tướng Dương Thai thăng thự chưởng vệ sự vệ Cẩm y, chuyên coi các đội Túc trực; vệ úy vệ Tiền, đoanh Hồ uy Đoàn Quang Mật thăng thự chưởng vệ, chuyên coi vệ Kim ngô.

Ở kinh sư mưa to. Trước đây, lúc hết hạ sang thu, trải mấy tuần không mưa, vua rất lo về việc làm ruộng, thân làm bài thơ, sai thị lang Nội các Lâm Duy Thiếp đem đến miếu thành hoàng, đốt hương, tuyên đọc; lại sai kinh doãn và thị lang bộ Lễ Trương Quốc Dụng cầu đảo lần nữa, cũng chưa thấy ứng nghiệm. Tới đây, đổi sai thị lang bộ Lại Phan Trứ đến đền Thai-dương phu nhân cầu đảo, đêm ấy mưa to như trút. Vua sai làm lễ tạ để đáp ơn thần. Sau đó, các địa phương đều báo tin được mưa. Vua rất mừng.

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Tổng đốc Bình — Phú Đặng Văn Thiêm đem việc được mưa tâu lên, lỡ phạm chữ đồng âm với chữ húy miếu hiệu (chữ ấy: bên tả, bộ *mộc*; bên hữu, chữ *cao* [tức là chữ Cảo] 槁). Vua quở rằng: « Chữ này với chữ bên trên chữ *cao*, bên dưới chữ *mộc* 杲 cùng là một, từ trước đến nay, tôi con trong ngoài ai cũng kính cẩn kiêng tránh. Đặng Văn Thiêm làm việc đã lâu ngày, sao lại đến thế? » Thiêm bị giáng 4 cấp, lưu. Bộ Lễ nhân xin liệt kê thêm điều cấm. Vua y cho.

Thự bố chính Phú-yên Lê Khiêm Quang, tiến 1 con ngựa đực. Thưởng cho 10 đồng ngân tiền Phi long hạng lớn.

Thự ấn sát sứ Thanh-hóa Trần Huy Phác bị miễn chức. Cho Hồng lô tự khanh Bùi Nhật Tiến thay thế. Trước đây, phân phủ phủ Hà-trung là Vũ Duy Hàn bị cáo việc kiện, đến hầu xét hỏi, chống cãi ở ngay công đường. Huy Phác quát lên rằng: « Ta vốn biết người sinh ở kinh đô (Hàn, người Thừa-thiên), một ngày kia có thể làm được thượng thư, tổng đốc, nhưng nay còn ở trong tay ta, sao dám chống cãi như thế! » Hàn là chỗ thông gia với tổng đốc Tôn-thất Lương, đến khóc và tố cáo với Lương. Lương đem việc ấy tâu hặc. Vua giận, nói rằng: « Triều đình dùng người, cốt có tài thì cho chức, vốn không kỳ thị Nam, Bắc. Huy Phác sao lại nói ra câu ấy? Chẳng hóa ra cho triều đình dùng người có chỗ thiên tư à? » Liền sai cất chức, lại giao cho Lương tra xử. Án nghĩ xử phạt trượng và đồ. Vua cho rằng Huy Phác vì tức khí, nói lỡ lời; đổi lại, cho cách chức, hiệu lực dưới quyền Bộ. Sau đó đi làm việc ở đường biển để chuộc tội.

Hoàn thu số thóc đã cho tỉnh Quảng-ngãi vay. Năm ngoái, tỉnh Quảng-ngãi, gạo kém. Vua cho vay hơn 1 vạn 4 nghìn hộc thóc, đợi năm sau thu cả. Đến nay,

https://tieulun.hopto.org

quan tỉnh tâu nói dân tỉnh chưa khỏi quẫn bách, xin cho tỉnh nộp tiền thay thóc. Vua nói: « Tỉnh này đất xấu, dân nghèo, hiện nay làm ăn chưa được đầy đủ, há nỡ bắt phải tỉnh nộp bằng tiền, vậy hãy cho hoãn ».

Nội các có bài sớ đã đăng vua xem, sau khi giao trả, thuộc viên ở Nội các là Nguyễn Xuân Bảng và Trần Qui Kiệt biết có chỗ lầm lẫn, bèn tự tiện tẩy đổi. Việc ấy phát giác, vua nói rằng: « Nội các là chỗ cấm cận, quan hệ đến then chốt. Nay dám tự tiện tẩy đổi, thói này không để gây dần lên được. Giao cho bộ Lại nghị xử ». Án nghĩ phạt trượng và cách chức. Vua cho rằng tập sớ ấy chưa từng phê chuẩn, bèn đổi làm giáng 4 cấp, cho đi làm việc chỗ khác. Các quan Nội các không biết xét ra, đều bị phạt lương 6 tháng.

Bộ Lễ tâu: « Mẹ viên nguyên tặng thượng thư bộ Lại quá cố Hà Tông Quyền là Trịnh Thị Niên và mẹ viên nguyên tuần phủ Lạng-Bình quá cố Lê Đạo Quảng là Nguyễn Thị Tần trong thời Minh-mệnh được ban ơn, hằng năm cấp tiền gạo để ăn gầy [1], nay đều đã bị bệnh, chết ». Vua lại sai gia ơn cho tiền để làm việc tống táng (Trịnh Thị Niên, 50 quan tiền; Nguyễn Thị Tần, 30 quan tiền).

Đặt đàn chay to ở chùa Thiên-mụ. Sai thự Tả-quản đô thống Tôn-thất Bật, thống chế doanh Vũ lâm Nguyễn Trọng Tính, tham tri bộ Lễ Lý Văn Phức và Hàn lâm thị giảng học sĩ Trương Hảo Hợp coi việc ấy.

Tỉnh Bắc-ninh có dân xã Phù-ninh ngầm thờ ngụy quỉ. Việc bị phát giác. Vua sai hủy bỏ đền thờ.

(Nguyên người xã ấy là Nguyễn Thị Huyền, làm cung nhân của vua Lê Hiển tông, có người con gái là

---

(1) *Ăn gầy:* từ cổ, nghĩa như « dưỡng thiệm », ăn dần trong tuổi già.

https://tieulun.hopto.org

Ngọc Hân, sau gả cho nguỵ [Nguyễn] Huệ sinh được 1 trai, 1 gái. Ngọc Hân chết, trai gái cũng chết non cả. Khoảng năm đầu Gia-long, nguỵ đô đốc tên là Hài ngầm đem hài cốt mẹ con Ngọc Hân từ Phú-xuân về táng trộm ở địa phận xã Phù-ninh. Thị Huyền ngầm xây mộ, dựng đền, khắc bia giả dối, đổi lại họ tên để làm mất dấu tích. Tới đây, việc ấy phát giác, vua sai hủy đền thờ, đào bỏ hài cốt kẻ nguỵ đi).

Quảng-bình có các dân xã Tiên-lễ, Uyên-trừng, Tòng-lý, Tang-châu, An-lộc, Lệ-sơn kêu lên rằng: chỗ ở xa rừng, gặp khi nhà nước đặt giá mua gỗ, lại phải chuyển mua chỗ khác đem nộp! Vua nói: « Việc đặt mua với giá thỏa thuận cốt để cho tiền tài lưu thông và giúp cho dân được dư dụ phàm mua gì đều liệu đặt giá ở các nghiệp bộ nơi sản xuất, không được chia bổ vào dân. Nay cớ như bọn dân này kêu, tuy là lời nói một chiều, nhưng đối với sự lợi, hại về đường sinh sống của dân há nên bỏ qua không hỏi đến? ». Bèn giao cho quan tỉnh đi khám xét, sửa chữa, để được tiện cho dân.

Quyền lĩnh tổng đốc Sơn-Hưng-Tuyên Trần Hữu Lễ tâu nói: « Lũ tội phạm lẩn trốn trong hạt là tên Nhàn, tên Thạch có đến 8, 9 mươi tên đồng đảng thường ra vào các địa phận Thanh-ba, Tây-quan và Hạ-hòa, rồi lại đi về phần rừng Hưng, Tuyên. Nhiều lần thần đã sức ngay cho bộ biền các đạo lùng bắt và phi tư cho 2 tỉnh Tuyên, Hưng đón chặn, nhưng chưa bắt được ». Vua nói: Bọn giặc không quá 8, 9 mươi tên, mà hiện tại binh dõng có đến hơn 2 000 người, thế mà từ trước đến nay chưa bắt được 1 tên giặc, sao lại vô công trạng đến thế! Hay tại Hữu Lễ tự cho chức mình còn là tạm lĩnh, chưa chịu hết lòng và những bộ biền phái đi cũng chỉ là bắt buộc tạm thời, sai bảo không nhạy, cho nên thế chăng? Nay truyền dụ cho Hữu Lễ phải tự liệu lý;

https://tieulun.hopto.org

nếu bọn Tôn-thất Đàm và Nguyễn Hữu Diệu có thể bắt giặc được thì cho lưu lại ở tỉnh để tùy tiện điều khiển. Nếu không thế thì chuẩn cho Hữu Lễ phải đi ngay, thân đốc lùng bắt giặc để tuyệt mầm ác ». Sau đó, Hữu Lễ dâng biểu, xin đi. Bọn giặc lại từ tỉnh Hưng-hóa lên đến huyện Cẩm-khê, đốt cướp các nhà dân. Nguyên lãnh binh Trần Văn Luận phái người đi thám, đến xứ Cầu-bông, đương đêm, gặp giặc. Hậu bổ Trần Hưng Thái đâm trúng 1 tên giặc, bắt được các hạng điều sang, gươm, mộc. Thái được cất bổ đội trưởng, lại thưởng 5 quan tiền, 1 tấm ngân bài « thưởng công » — Chưa bao lâu, bè lũ giặc Đào, giặc Khoa lại ngầm tụ tập ở xã Cát-lâm (thuộc huyện Tây-quan). Lãnh binh Tôn-thất Đàm chia sai vây bắt, chém được 3 đầu giặc. Bọn giặc lại theo đường rừng trốn đi.

Vua bảo bộ Binh rằng: « Bọn giặc sống ở Sơn-tây chẳng qua là lũ yếu mà nhỏ mọn. Bấy nay tưởng biên được phái đi không phải không nhiều, thế sao đã lâu vẫn chưa thành công? » Trương Đăng Quế tâu rằng: « Trần Hữu Lễ không có tài vỗ về, chống giữ; các bộ biên được phái đi lại chỉ đều vâng, dạ cho xong việc, sở dĩ lâu không thành công là vì cớ ấy! » Vua nói: « Hữu Lễ mới xin thân đi, hãy đợi cho hết hạn, sẽ xử tri, cũng chưa muộn ».

Lĩnh án sát An-giang là Cao Hữu Dực phải cư tang. Vua cho án phủ sứ đạo Quảng-biên là Lê Quang Nguyên thăng thự án sát sứ An-giang.

Định lại lệ cấp áo mùa xuân cho các công tử. Nội vụ phủ tâu: « Năm Minh-mệnh thứ 17 [1836] chuẩn định: Các công tử mà tuổi còn nhỏ thì cấp cho đồ mặc; về sau, bẽ đã trưởng thành và đã được tập phong công, hầu thì không phải cấp cho áo mặc nữa. Năm ngoái, hoàng đệ công tước và hoàng đệ mới sinh trai, gái, đầy

https://tieulun.hopto.org

tháng, thưởng cấp áo mặc, còn đồ mặc mùa xuân vẫn theo lệ trước chế cấp. Đó đều là đặc ân trong một thời chứ vốn không phải là lệ định. Vậy đồ mặc mùa xuân năm nay, xin đều đình cấp, để cho hợp với lệ định ». Vua nói: « Việc xin ấy cũng hợp lý. Nhưng đối với người thần, cần phải lo lòng đón hậu, có hơn không kém. Về đồ mặc mùa xuân năm nay, hãy gia ơn thưởng cấp: đến sang năm, sẽ lại chiếu theo lệ mà làm ».

Chiếc thuyền Hải vận ở Quảng-nam bị cháy. Việc lên đến vua. Vua sai đem bọn người quản giải(1) và phân tọa(2) giao cho bộ Hình xét xử. Sau đó án xử xong, dâng lên, bọn quản giải và phân tọa đều bị giáng chức, đổi đi làm việc khác. Các suất đội và binh lính ở gần đến cứu hỏa đều được thưởng kỷ lục, ngân tiền, có thứ bậc khác nhau.

TIMSACH.COM.VN

---

(1) *Quản giải:* người phụ trách việc áp tải thuyền.

(2) *Phân tọa:* những người được phân công làm việc trong thuyền.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XXIII

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Nhâm dần, Thiệu-trị năm thứ 2 [1842], mùa thu, tháng 8. Tổng đốc Thanh-hóa Tôn-thất Lương bị bệnh. Sai hữu Tham tri bộ Hộ Doãn Uẩn quyền lĩnh ấn quan phòng tổng đốc. Sau đó, Lương khỏi bệnh, Uẩn lại về kinh cung chức.

Trước đây, các tướng sĩ đi tây chinh, thắng trận về, sai hai bộ Lại, Binh chiếu tên những viên bang biện, quản vệ, quản cơ, suất đội và các viên ban văn lệ thuộc sai phái, tất cả đã đi trong trận này, đều đưa tới Bộ dẫn lên yết kiến, sẽ tùy tài bổ dùng. Tới đây, danh sách đưa lên, vua đều chuẩn cho dẫn đến yết kiến, ban thưởng và thăng bổ mỗi người có thứ bậc khác nhau. Thự chưởng vệ vệ Cẩm y, Kiêu dũng tướng Dương Thai, thưởng nhẫn vàng mặt thủy tinh, kim tiền « Song long » hạng nhỏ, dây thao đeo quạt có xâu hạt ngọc, mỗi thứ 1;

Thự chưởng vệ vệ Kim ngô Đoàn Quang Mật, thưởng nhẫn vàng mặt thủy tinh, kim tiền « Phú thọ đa nam » hạng nhỏ, dây thao đeo quạt có xâu hổ phách nạm vàng, mỗi thứ 1.

https://tieulun.hopto.org

Vệ úy Nguyễn Nghĩa Thịnh, phó vệ úy Lê Nguy, thự phó vệ úy Nguyễn Viết Ngôn và Tôn-thất Lập, 4 viên này, thưởng mỗi viên 1 nhẫn vàng, 1 đồng kim tiền « Bát bảo » hạng nhỏ.

Vệ úy Đào Quang Minh, Nguyễn Tiến Vạn, phó vệ úy Tống Văn Biện, Nguyễn Đình Phúc, Trương Phúc Trường, 5 viên này thưởng mỗi viên 1 nhẫn vàng.

Viên ngoại lang Tôn-thất Hạp, quyền thự tri phủ Tống Đức Hưng, tri vụ Lê Văn Nghĩa, cai đội Từ Qua, Cao Văn Đặc (đổi tên là Cao Trì), Hoàng Đình Độ, suất đội Trương Lý, Trần Đôn Khâm, Nguyễn Minh, Nguyễn Văn Ngữ (đổi tên là Nguyễn Ngữ), Trần Bản, Ngô Nghé, Nguyễn Quỳnh, Vũ Văn Đàn (đổi tên là Vũ Đàn), sung tri suất đội Lê Sĩ, 15 viên này mỗi viên được thưởng 1 đồng ngân tiền « Song long » hạng lớn có dây đeo;

Hàng biện suất đội Hoàng Văn Cập (đổi tên là Hoàng Cáp), Nguyễn Kim Lăng (đổi tên là Nguyễn Kim Tăng), Nguyễn Văn Nguyên (đổi tên là Nguyễn Nguyên), Nguyễn Văn Chấn (đổi tên là Nguyễn Chấn), sung tri suất đội Lê Công Sủy, Nguyễn Hữu Thuận, 6 viên này thưởng mỗi viên 1 đồng ngân tiền « Song long » hạng trung có dây đeo;

Viên ngoại lang Lê Quốc Hương, thưởng 1 đồng ngân tiền « Song long » hạng lớn;

Viên ngoại lang Nguyễn Hữu Hiệu, cai đội Đỗ Kiệt, Tống Văn Chân (đổi tên là Tống Chân), Nguyễn Vinh Tế, Nguyễn Văn Giai (đổi tên là Nguyễn Giai), Trần Văn Chấn (đổi tên là Trần Chấn), Ngô Hữu Ứng, Nguyễn Điều, suất đội Nguyễn Văn Liên (đổi tên là Nguyễn Liên), Trần Văn Đán (đổi tên là Trần Đán), Đỗ Viết Tường, 11 viên này, thưởng mỗi viên 1 đồng tiền « Song long » hạng trung:

https://tieulun.hopto.org

Cai đội Tống Văn Chung, Hoàng Huân, Bùi Văn Uy (đổi tên là Bùi Uy), Lại Tiến Giai, Văn Hữu Đăng, Lê Đình Tố, Trương Công Cầm, Trần Bá Ngoạn, Vũ Văn Duệ (đổi tên là Vũ Duệ), Vũ Tân, chánh đội trưởng suất đội Nguyễn Văn Ưng (đổi tên là Nguyễn Ưng), Hoàng Tiến Thanh, Nguyễn Ngọc Lựu (đổi tên là Nguyễn Ngọc Lô), Đoàn Thế Vân, Ngô Đắc Trung, Nguyễn Hữu Diện, Cáo Văn Sĩ (đổi tên là Cao Sĩ), Vũ Văn Xuyến (đổi tên là Vũ Xuyến), Lê Doãn Cáo, Trần Doãn Loát, Lê Văn Nữu (đổi tên là Lê Nữu), Hồ Lộc Trì, Trần Xuân Phê, Phan Đoan, Nguyễn Văn Ngột (đổi tên là Nguyễn Ngột), Nguyễn Văn Tài (đổi tên là Nguyễn Tài), Thân Văn Ngạc (đổi tên là Thân Ngạc), Hoàng Văn Tráng (đổi tên là Hoàng Tráng), Trương Công Mật, Đỗ Tài, bang biện suất đội Nguyễn Tiến Thủ, Phạm Đắc Cúc, Nguyễn Đắc Mãn, 33 viên này thưởng mỗi viên 1 đồng ngân tiền « Song long » hạng nhỏ.

Còn như bọn: thự phó vệ Lê Đắc, cai đội Lê Văn Tế, Lê Văn Phác và Trương Hữu Ngoan, tuy cũng có tên dự vào công trạng, nhưng lại bị quân chính xử phản, hoặc mới được phục chức, hoặc bị giáng lưu: Thế là đủ, lần này không nghị thưởng đến.

Trở lên, những viên chức văn võ được dự thưởng, trừ những người mới được thăng bổ hay sung bổ chưa lâu, đều cung chức theo như cũ, còn thì những viên ban văn: viên ngoại lang Tôn-thất Hạp và Lê Quốc Hương đều bổ dụng như thự lang trung; Nguyễn Hữu Hiệu giữ nguyên hàm viên ngoại lang, khi có chỗ khuyết sẽ bổ dụng; quyền thự tri phủ Tống Đức Hưng được dùng như viên ngoại lang; tư vụ Lê Văn Nghĩa được dùng như chủ sự. Những viên ban võ: cai đội Từ Qua, suất đội Trương Lý, Trần Đôn Khâm, Nguyễn Minh và Nguyễn Ngữ, 5 viên này đều được dùng như

https://tieulun.hopto.org

Tinh binh thự phó vệ úy; cai đội Cao Trì được dùng ngay như phó quản cơ, cai đội Hoàng Đình Độ được dùng như phó quản cơ; cai đội Đỗ Kiệt, Tống Chân, Nguyễn Vinh Tế, Nguyễn Giai, Tống Văn Chung và Hoàng Huân, suất đội Nguyễn Liên, Trần Đán và Đỗ Viết Tường, 9 viên này đều được dùng như thự phó quản cơ; chánh đội trưởng suất đội Trần Bản và Ngô Nghê đều được dùng ngay như cai đội 2 vệ Cẩm y, Kim ngô; chánh đội trưởng suất đội Nguyễn Quỳnh, Vũ Đàn, Nguyễn Ưng, Hoàng Tiến Thanh, Nguyễn Ngọc Lô, Đoàn Thế Vân, Lê Nữu, Hồ Lộc Trì, Trần Xuân Phê, Phan Đoan, Nguyễn Ngột, Nguyễn Tài, Thân Ngạc, 13 viên này đều thăng thụ cai đội ở vệ hoặc đội mình; sung trí suất đội Lê Sĩ được cất bổ cai đội; bang biện suất đội Hoàng Cáp, Nguyễn Kim Tăng, Nguyễn Nguyên và Nguyễn Chấp, sung trí suất đội Lê Công Suy, Nguyễn Hữu Thuận, 6 viên này đều được bổ thụ chánh đội trưởng suất đội. Còn như cai đội Ngô Hữu Ưng tuổi đã hơi cao thì bổ ra ngoài làm thủ ngữ, cai đội Vũ Tân sức lực suy yếu thì cho về hưu với nguyên chức).

Bình-định và Gia-định có bão. Hơn 10 người dân bị nạn giạt sang nhà Thanh. Quan địa phương sai người đưa họ về. Vua thương họ bị lênh đênh khổ sở lâu ngày, lại cấp cho quần áo và tiền, rồi cho ai nấy về quê làm ăn.

Chiếc binh thuyền tuần biển của tỉnh Quảng-bình bị bão. Quan và dân ra sức cứu giúp, may được an toàn. Vua nghe biết, ban khen, sai chi 100 quan tiền kho chia thưởng cho những binh, dân ấy.

Bổ thụ Nguyễn Nghĩa Thịnh làm vệ úy vệ Trung doanh Tiền phong. Thịnh đã từng làm việc đánh dẹp, dự có công trạng, cho nên cất dùng làm chức ấy.

https://tieulun.hopto.org

Tỷ Tam pháp tâu : « Xã Diêm-phố tỉnh Thanh-hóa, đất ít, dân nhiều, ở sát gần bờ biển kêu xin di cư đến xã An-giáo ». Vua nói : « Dân xã ấy đất ở chật hẹp, mà xã An-giáo còn nhiều đất thừa, nên liệu định giúp đỡ để cho người có chỗ nương nhờ, đất không để bỏ phí, vậy giao quan tỉnh đến khám đích xác, tâu lên để cho làm ». Sau đó, quan tỉnh tâu xin cho dân ấy đến ở xã An-giáo. Vua y lời xin.

Cho : Công khoa chưởng ấn cấp sự trung Đặng Quốc Lương thăng thự lang trung bộ Lễ ; Hàn lâm viện thị giảng học sĩ Trương Hảo Hợp thăng thự lang trung bộ Binh. Sau đó Hợp được đổi bổ làm Đại lý tự thiếu khanh.

Quan bộ Công dâng bản trù tính của tỉnh Quảng-trị về công khơi nạo sông Vĩnh-định lên vua xem. Vua bảo rằng : « Con sông này nhiều chỗ bị nghẽn lấp, trăm muốn cho khơi nạo một phen để được lưu thông một loạt, thực hiện cái kế khó nhọc một lần nhưng được lâu dài nhàn rỗi. Nay tỉnh ấy tâu bày rằng những đoạn sông nông cạn phần nhiều là bùn cát, khơi vét xong lại nổi nóng, khó nhọc nhiều lắm, vậy hằng năm, xin cứ đến mùa hạ, tùy thế khơi nạo để được tiện cho dân. Vậy hãy chuẩn cho đến tháng hè sang năm, lại xem xét để làm, cho được tới chỗ thỏa đáng ».

Định lệ phái các viên đi kiểm tra công sở ở Vũ khố và ở Nội tạo. Vua dụ rằng : « Thợ thuyền ở sở Đốc công thuộc Vũ khố kể có hàng nghìn, thế mà bấy nay công việc thường thường chậm trễ, tức như năm trước, vâng chỉ dụ của Tiên đế, đúc chế các hạng súng lớn « Sung tiêu », « Chấn hải », nay đã 3 năm vẫn chưa làm xong, thì việc khác không cần phải học cũng biết. Bọn giám lâm không chịu thời thường kiểm đốc, cứ để cho bọn thợ tự do lúc làm, lúc thôi, lại còn che đậy cho

https://tieulun.hopto.org

nghỉ, bỏ việc công làm việc tư, những tệ ấy chắc không tránh khỏi. Nay chuẩn định : phàm nhất thiết các việc làm : sở Đốc công thuộc Vũ khố thì do bộ Công và viện Đô sát đều phái 1 thuộc viên ; công sở thuộc Nội tạo thì do 1 viên quản thị vệ hay thị vệ trưởng, cứ 5 ngày một lần, đi đến kiểm xét lại cho kỹ, chiếu các việc đang làm, tùy nặng nhẹ, lâu chóng, bắt theo thứ tự làm cho xong. Nếu xét có những tệ : việc làm không khó khăn, nặng nhọc mà thợ cố ý kéo dài cùng là kẻ quản mục coi thợ cho nghỉ việc công, bắt làm việc riêng và các vật liệu dùng để chế tạo, đối chiếu với các hạng đã lĩnh ở kho trước quả không được dùng, hoặc cố tình lãng phí để có sự lạm chi hay có tình tiết bớt xén, thì chuẩn cho cứ thực nghiêm hặc để trừng trị ».

Vua bảo đại học sĩ Trương Đăng Quế rằng : « Bộ *Thực lục Tiền biên* và *Chính biên* về bản triều, mới vẫn chưa làm xong, không biết các bề tôi ở Sử quán có chăm làm việc ấy không ? ». Quế thưa rằng : « Các bề tôi ở Sử quán ai cũng chăm về việc ấy cả, nhưng [tài liệu] sách vở bề bộn, cho nên chưa thể làm xong cả được ». Vua nói : « Chép sử cốt ở lời gọn mà ý đủ, nên bắt chước sử nhà Minh mà làm, phải mau soạn cho xong, rồi soạn đến sử triều Lê mới được. Vả, làm sử, nên lấy chính thống làm trọng, như họ Mạc cướp ngôi mà sử Lê lại chép là chính thống thì không phải là phép làm sử. Đến thời Hậu Lê thì phần nhiều do tay bầy tôi họ Trịnh chép ra, về sự khen chê phải trái vị tất đã công bằng cả, muốn làm tin sử truyền cho đời sau, cũng khó đấy ! »

Bọn ác Man ở Quảng-ngãi lên xuống địa phận ngũ cơ. Lãnh binh Nguyễn Vĩnh đánh đuổi được, đâm chết 1 tên tù trưởng của bọn Man ấy ; thu được khí giới vô kể. Tin chiến thắng lên đến vua, vua khen rằng : « Ác

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Man bấy nay ẩn hiện trong rừng rú, thung lũng, thừa lúc hở cơ lan ra quấy nhiễu, tóm lại là do bộ biền không chịu ra sức nã bắt, để đến nỗi thế. Như Vĩnh đánh được lần này há chẳng là do biết xét kỹ sự cơ và dũng cảm chiến đấu đó ru? » Vậy thưởng cho Vĩnh gia hàm chưởng vệ, 1 chiếc nhẫn vàng và 1 đồng kim tiền « Song long » hạng nhỏ: các viên văn, võ có đi trận ấy đều ban thưởng có thứ bậc; dân và quân thì thưởng chung tiền 200 quan.

Viên giám lâm Thương trường[1] là Trần Đại Bản có tội, bị miễn chức. [Vì] thuộc viên ở phủ An-khánh công là Bùi Văn Thụy mạo lĩnh số lương nhà riêng [của An-khánh công], giám lâm Trần Đại Bản xét hỏi vặn, [Thụy] nhận tội, [Đại Bản] cho là tang vật chưa vào tay, tha cho. Việc phát giác, Thụy bị xử phạt trượng và lưu; Đại Bản vì bỏ riêng đang tha, bị tội đồ; đường quan và thuộc viên bộ Hộ bị giáng và bị phạt có thứ bậc khác nhau.

Cho lang trung, biện lý bộ vụ bộ Công là Nguyễn Danh Giáp thăng thự thị lang ở Thương trường.

Thự bố chính Hải-dương Nguyễn Đức Chính phải cư tang. Cho: án sát Biên-Hòa Hồ Ngọc Tài thăng thự bố chính sứ Hải-dương; thự án sát tỉnh Bình-thuận Tôn-thất Tĩnh bổ thụ án sát sứ Biên-hòa: lang trung bộ Binh Trần Văn Triện điệu bổ án sát sứ Bình-thuận.

Nam-định và Quảng-yên có nạn giặc biển, thuyền buôn phần nhiều bị trở ngại. Quan quân tuần biển là bọn Đặng Công Thập, Hồ Văn Đĩnh và những viên giữ đồn là Mai Công Trì, Hoàng Văn An, Nguyễn Văn Tế đều vì phòng giữ, đánh dẹp bất lực, bị quan tỉnh hặc, phải giáng, phạt. Vua bảo bộ Binh rằng: « Bọn giặc biển

---

(1) Thương trường: Khu các kho tiền, lương.

https://tieulun.hopto.org

làm dữ, năm nay càng tệ hơn. Đó đều là tội bất lực của bọn đi tuần biển do kinh phái hoặc tỉnh phái. Vậy truyền dụ các thuyền binh từ kinh vào Nam và từ kinh ra Bắc đều phải gia tâm lùng bắt giặc để mặt biển được yên tĩnh; nếu chỉ hư ứng cho xong việc, sẽ trừng trị nặng không tha ». Trương Đăng Quế nhân xin làm quốc thư tư cho tỉnh Quảng-đông nghiêm nã quân giặc đừng để vượt cõi sang quấy rối, có lẽ đỡ được đôi chút ». Vua nói: « Việc này trước đã có làm rồi, nhưng khoảng năm Gia-long, có bắt được nhiều tên giặc, có thể vin chứng cớ lấy mà nói; nay chưa từng bắt được [tên nào], không có thực trạng để chỉ rõ, sự thể khác hẳn với trước. Việc có quan hệ với ngoại quốc, một chữ cũng không nên khinh thường hạ bút. Nhân sai bộ Lễ nghĩ thảo tờ tư, đại ý nói rõ rằng bọn giặc sau khi bị bộ biển vây đánh, liền nhảy phía đông chạy đi; bèn này không tiện vượt cõi đuổi riết, vậy nhờ bên ấy nghiêm sức ngăn giữ để khỏi gây rối ».

Bọn bố chính Nguyễn Thế Đạo, án sát Tôn-thất Phiên, lãnh binh Phan Văn Hứa, và phó lãnh binh Nguyễn Tiến Phúc ở Bình-định đều có tội, bị miễn chức. Trước đây, bọn Đạo quyền giữ ấn quan phòng tổng đốc, tự tiện khai con sông mới ở thôn Hà-nghi, bắt 300 lính và hơn 1000 dân phải làm việc, rồi gặp nước lụt, vỡ đê, lòng sông bị cát lấp, lại thành đất bằng. Bấy giờ, tổng đốc Đặng Văn Thiêm vừa ở Gia-định về, đem việc bậc, tâu. Vua lấy làm lạ, nói: « Công cuộc trị hà, khai hay lấp, quan hệ đến sự lợi, hại, nếu cho việc ấy là có thể làm được, sao lại lặng lẽ không tâu báo? Việc này có quan hệ đến tài sản và sức lực của quân, dân, thế mà tự tiện dám làm, chẳng hóa ra chuyên quyền à? Vả, lúc này cõi tây dương có việc, nuôi sức binh, nghỉ sức dân, đó là việc cốt yếu, hà tất phải làm cái việc không cần

https://tieulun.hopto.org

kịp ấy! Huống chi sông này vừa khai, đê vỡ luôn ngay, thật là chỉ thích làm theo ý kiến riêng của mình, để cho quân và dân phải khó nhọc và phí tổn nhiều lắm. Việc này không kể như việc lầm lỗ tầm thường được ». Liền cho: tả thị lang bộ Lại Phan Trứ điệu bổ bố chính sứ; thự án sát Khánh-hòa Trương Đăng Đệ bổ thu án sát sứ; vệ úy vệ Nhất thuộc Hữu bảo Đào Quang Bằng điệu bổ lãnh binh quan; phó vệ úy vệ Loan giá, Tôn-thất Hàn điệu bổ phó lãnh binh quan. Ai nấy gấp đến nhận chức, lĩnh ấn làm việc ngay. Còn bọn Đạo đều bị giải chức, giao cho Đặng Văn Thiêm hiệp đồng với các bố chính, án sát mới bổ cùng tra xét nghị xử. Khi thành án đưa lên, bọn Đạo đều bị tội đồ; sau đổi phát đi theo quân thứ Nam-kỳ, ra sức làm việc để chuộc tội. Lại sai kê số nhân công, vật liệu bắt bồi thường, trả cho những người đã bị bắt đi đào sông, để tỏ rõ cái ý thiết tha của triều đình đề đặt sức quân, dân.

Cho: thị vệ trưởng Đoàn Huy Diệu thăng thự phó vệ úy vệ Hữu, doanh Hồ uy, sung Hiệp lĩnh thị vệ; phó vệ úy vệ Phú-yên Trương Vi thăng thự vệ úy vệ Trung, doanh Hùng nhuệ; phó vệ úy vệ Trung vũ Phạm Văn Đàm thăng thự vệ úy vệ Nhị thuộc Tiền bảo; thự phó vệ úy vệ Quảng-yên Trần Bảo Thư thăng thự phó vệ úy vệ Nhất ở vệ Hữu.

Vua bảo bộ Binh rằng: « Lần vừa rồi, bọn cai đội Tứ Qua 5 viên được dẫn yết kiến, trẫm đã phê cho thăng thụ thành thủ úy, ghi tên, dùng làm thự phó vệ ở các tỉnh ngoài, thế mà các viên Nội các nêu trên phiếu nghĩ[1]: dùng làm phó vệ Tinh binh; về khoản thăng

---

(1) *Phiếu nghĩ*: mảnh phiếu của Nội các biên lời dự nghĩ phê đáp sở các nơi tâu việc, dâng lên để vua định. (theo *Hội điển* nhà Thanh).

https://tieulun.hopto.org

thụ bỏ sót không nói đến. Chức vụ giữ về chiếu, sắc, sao lại sơ suất như thế ! ». Sai phân biệt phạt lương từng người để tỏ sự trừng trị.

Cho lang trung bộ Lại Tôn-thất Cáp (cháu nội viên Tiền quân Tôn-thất Hội) điệu bổ thự ấn sát sứ tỉnh Khánh-hòa.

Tổng đốc An-Hà Nguyễn Công Nhàn và tuần phủ An-giang Nguyễn Công Trứ tâu rằng: « Bọn người nhà Thanh và người thổ ở Thất-sơn, Ba-xuyên về thú phần nhiều bị chết đói, tình hình rất bách thiết ! Bọn thần đã lấy 1000 phương gạo kho cho vay, đợi đến sang năm chiếu số nộp trả ». Vua dụ rằng: « Bọn chúng được liệt vào dân biên giới đã lâu, trước đây nhân thổ phỉ xui giục, cũng theo làm bậy, nay đã quay đầu qui thuận, tức là dân ta, há nỡ ngồi nhìn chúng đang như trẻ con kêu khóc đợi mớm sao ? Quan tỉnh gấp gấp giúp đỡ để cứu sự cấp bách, làm thế cũng phải ; nhưng sau cơn binh lửa, tài sản hết sạch, chắc đâu sang năm đã nộp trả được ! Vậy, phải xét xem nếu quả không đủ sức cày cấy thì nên liệu cấp ngay cho thóc giống, khiến chúng ra sức cày cấy để mùa màng được kịp thời. Lại nên gia tâm vỗ về cho chúng đều chông được yên nghiệp, tỏ cái ý triều đình thiết tha vỗ yên dân chúng ngoài biên ».

Dụ bộ Lễ rằng: Để tang 3 năm, là lệ tang thông thường của thiên hạ. Thánh nhân đặt ra lễ, hiền giả không dám đề hơn. Theo lễ mà nói: Tháng 3 sang năm hết lễ quốc tang, nên theo mặc thường. Tháng ấy gặp lễ lớn Nam giao, thì 2 lễ tế « Đàm » (1), tế « Phụ » (2), nên cử hành vào tháng nào ? Bộ các ngươi có chức vụ giữ về điển lễ, nên tra kỹ việc làm trong năm Minh-mệnh thứ

---

(1) *Đàm* : Lễ tế cáo bỏ đồ mặc tang.
(2) *Phụ* : Lễ rước thần chủ vào miếu tổ, khi hết tang.

https://tieulun.hopto.org

3 như thế nào, lại nên trước kỳ làm lễ, tham khảo điển chương thời cổ, châm chước bàn làm, cho hợp ý nghĩa của lễ. Huống chi lễ lớn thăng phụ phải có yết cáo các miếu và tâu Từ-cung biết, nghi văn cũng rất bộn bề, phải tâu lên trước kỳ lễ, mới có thi giờ chỉnh bị ». Các quan bộ Lễ là bọn Lê Văn Đức, Trương Quốc Dụng tâu rằng: « Tế Đàm làm vào tháng giữa [1]. Có 2 thuyết về lễ này: hoặc nói cách 1 tháng, hoặc nói tiếp sau tháng lễ Đại tường. Nếu tiếp sau tháng Đại tường thì tế Đàm sẽ ở vào tháng Giêng sang năm, không hề chi đến kỳ lễ tế Giao. Xin đợi bàn kỹ, sẽ tiếp tục tâu sau ». Vua nói: « Được ».

Vua xem sổ tổng kê số tù giam, thấy nhà ngục phủ Thừa-thiên nhiều đến hơn 150 tên tù, bèn dụ bộ Hình rằng: « Ở nơi kinh đô nhiều tù bị giam, họp tiếng muỗi kêu sẽ thành tiếng sấm, không nên không tìm cách xử trí ». Liền sai xét kỹ về tội trạng, liệu định phân biệt từng tội, tên nào tội nhẹ thì cho giảm bậc, phát vãng đi để khỏi đọng ở ngục ».

Nghệ-an có bão lớn (bão nổi từ canh 2 đêm, đến sáng rõ mới dứt). Nước biển dâng lên quá mức thường 13, 14 thước. 40 753 hộ nhà cửa bị đổ nát, 696 chiếc thuyền buôn và thuyền đánh cá bị chìm đắm, 5240 người dân bị chết bẹp hoặc chết đuối. Đặc biệt là những dân ven biển ở các hạt Đông-thành, An-thành và Chân-lộc càng bị hại nhiều hơn (hạt An-thành có thôn hơn 300 người, chỉ còn sống hơn 10 người). Quan tỉnh phi tấu lên vua.

---

(1) *Tháng giữa*: Tháng ở vào giữa 3 tháng sau lễ Đại tường. Theo lễ cổ, về tang cha mẹ, sau ngày chết 1 năm, làm lễ Tiểu tường (giỗ đầu). 2 năm làm lễ Đại tường (giỗ hết). Trong 3 tháng sau Đại tường thì làm Lễ Đàm. Lễ Đại tường ở tháng thứ 25, lễ Đàm ở tháng thứ 27.

https://tieulun.hopto.org

Vua phê vào tập tâu rằng: « Chửa xem hết tờ tâu, bất giác đã sa nước mắt! » Lập tức sai Binh khoa cấp sự trung Lê Văn Thành, giám sát ngự sử đạo Định-Biên Đặng Kham đi đến tuyên chỉ chẩn cấp cho nạn dân. Sau đó, thự Binh khoa chưởng ấn cấp sự trung Trần Thiện ở Hà-nội về, tâu rằng: « Đi đường qua đó, chỉnh mắt thấy nhà cửa đổ nát nhiều, ván thuyền trôi giạt vào trong ruộng, xác người chết phơi ở bên đường. Tình hình rất thảm hại! » Vua thương xót hồi lâu, lại sai thượng thư bộ Lại Tôn-thất Bạch sung làm khâm sai đại thần, cấp cho cờ, bài, mao tiết đi tới, cho phép được tiện nghi làm việc. Dụ rằng: « Trẫm mở xem tập tâu, ăn ngủ không yên, chỉ nghĩ thấm thía trách mình đức bạc, không đủ cảm thông để đón khí vui hòa của trời, đến nỗi dân ta chịu hại đau đớn, thật không xiết nỗi cảnh tình đau thương! Vả, làm cha mẹ dân thì một kẻ đói, một kẻ rét, đều là trách nhiệm ở ta, cần phải tìm nhiều cách giúp chữa để cứu vớt họ. Ngươi nên cùng với hộ đốc Tôn-thất Đường lấy lòng trẫm làm lòng mình, coi việc nước như việc nhà, chiếu theo những tổng, xã ở các huyện trong hạt chia làm hai hạng bị hại ít, và hại nhiều, cắt những viên Khoa, Đạo đã phái đi trước và án sát, lãnh binh cùng là những viên tá lĩnh ở hai ty Phiên, Niết (1), chi tiền, gạo ở kho tỉnh ra, phân biệt từng hạng, chẩn cấp ưu hậu. Tựu trung thôn, xã nào ở gần phủ Diễn-châu thì chi ngay tiền, gạo ở kho phủ, tải đến cấp phát, cốt mau chóng làm cho dân bớt đau khổ, không cần ấn định sự cấp phát. Lại, sau cơn bão, lụt này, công trình tu bổ ở trong tỉnh chắc cũng không ít, nhưng nên cân nhắc việc nào nên hoãn, việc nào nên gấp, cần làm trước những việc của dân, nếu mọi việc cùng làm một lúc thì không khỏi có hại đến

(1) Hai ty Phiên, Niết: ty Bố chính và ty Án sát.

https://tieulun.hopto.org

sự làm ăn của dân. Cần nên thể theo đức ý của trẫm, tùy tiện làm cho thanh thỏa, cốt cho ơn đức thấu suốt, nạn dân chóng được hồi lại, để xứng với trách nhiệm đã giao ».

Lại truyền dụ cho thự bố chính Vũ Tuấn: xong công việc ở trường duyệt tuyển Sơn-tây thì về ngay lỵ sở làm việc. Bạch đã đến tỉnh Nghệ, liền cùng với Đường xem xét sự bị tai hại của dân, gồm có 118 xã thôn, liền chia phái người đi đến các dân xã bị hại đó, chiếu hạng chia cấp, tính chi tiền hơn 72 000 quan, gạo hơn 400 phương, nếu cấp thóc tính hơn số gạo thì hết hơn 1 300 hộc.

(Những dân trai, gái, già, trẻ bị chết cấp tiền 3 quan. Những nhà, thuyền bị hại: hạng to, cấp tiền 3 quan; hạng vừa, 2 quan; hạng nhỏ, 1 quan. Những người nghèo khổ không có chỗ nương nhờ: hạng bị khổ hại nhiều: người già, người đinh tráng, cấp tiền 1 quan, gạo 10 uyển, đàn bà, con gái, trẻ con, tiền 3 liền, gạo 3 uyển: hạng bị khổ hại ít hơn: người già, người đinh tráng, tiền 5 tiền, gạo 5 uyển, đàn bà, con gái, trẻ con, tiền 2 tiền, gạo 3 uyển).

Cùng ngày ấy, Hà-tĩnh cũng có nạn bão: 9 160 hộ nhà bị đổ nát, 136 chiếc thuyền bị đắm, 157 người bị chết. Vua dụ cho quan tỉnh chiếu từng hạng, phát chẩn, cấp tiền tuất cho mọi người. Những làng mà ngạch binh còn thiếu thì hoãn việc gọi lính, những vùng ruộng lúa bị tổn hại thì tha bớt thuế. Nguyễn Đồng Khoa và Nguyễn Khắc Trạch vì chậm chạp trong việc báo tin tai nạn, đều bị giáng 2 cấp, lưu.

Chiếc thuyền « Thanh tĩnh » hiệu nhất của tỉnh Thanh-hóa lĩnh tải các vật hạng ở kinh và chở tù đi đến phận biên Hà-tĩnh, gặp bão, bị vỡ đắm; hơn 70 người chết đuối (1 suất đội, 36 lính, 34 tù phạm). Vua sai chia từng hạng, cấp cho tiền tuất.

https://tieulun.hopto.org

Khâm sai tra biện đại thần Võ Xuân Cẩn ở Hà-nội về. Vua triệu lên điện, an ủy rất ân cần. Dụ bộ Lại rằng: « Lần vừa đây giao cho các án xét, nhiều tới hàng nghìn, thế mà viên đại thần ấy đã hết lòng xét xử, chóng được xong xuôi, rất vui lòng trẫm. Vậy từ đại thần này cho chí những người theo làm việc đều giao Bộ ghi công nghị thưởng để tỏ ý khen thưởng, khuyến khích ». Một lát sau, vua lại triệu Cẩn, hỏi về tình hình tai hại ở Nghệ-an, Cẩn cũng tâu như lời của Trần Thiện trước. Vua lại hỏi: « Trong năm Gia-long, ở Bình-định cũng có nạn bão, so với Nghệ-an lần này như thế nào? » Cẩn thưa: « Tôi từ lúc trẻ đến giờ chưa thấy có lần bão nào quá hại như ở Nghệ-an ngày nay. Vả, tôi đi qua Quảng-bình, Quảng-trị, nghe nói nước biển tràn vào trong ruộng, sâu đến 4, 5 thước, lúa bị hại nhiều. Những hạt này bị nạn so với Nghệ-an tuy hơi nhẹ hơn, nhưng tình hình khốn đốn đến đáng thương lắm! ». Vua cũng rằng, nói: « Hại quá đến như thế à? Hiện nay cứu giúp dân Nghệ-an, ngoài việc chẩn cấp ra, còn có cách nào nên làm nữa? » Cẩn thưa: « Triều đình chẩn tuất cho dân bị hại, tưởng cũng đã chu đáo. Duy có lệ thuế, thu về mùa đông, có lẽ nên hoãn cả để thư nỗi cấp bách cho dân, thế là nên làm thôi! ». — Trương Đăng Quế tiến lên trước, tâu rằng: « Cách cứu chữa cho đúng, trước hết nên làm những sự cần kíp, khiến cho sau khi hết lụt, có thể có lúa gặt thì việc thu thuế mùa đông tự khắc được đủ, hà tất phải hoãn? » Vua nói: « Ngươi nói chính hợp ý trẫm. Việc này hãy cứ từ từ bàn dần, là phải ».

Dụ nhắc lại cho đường quan các nha. Trước đây, tỉnh Nghệ-an đưa sớ đến, bộ Hộ làm phiếu dụ[1] đáng

(1) *Phiếu dụ*: Phiếu dự nghĩ về lời dụ (xem chữ Phiếu nghĩ đã chú thích trước).

https://tieulun.hopto.org

lên. Đến đêm, bọn đường quan Hà Duy Phiên đều lui về. Vua sai quan túc trực phê thay, dùng ấn vua đóng, cho chạy ngựa phát đi, rồi sai truyền chỉ quở trách bộ Hộ. Nhân thông sức cho những ấn quan ở các nha môn rằng: « Lệ trước đây, các đình thần ban văn cứ lượt vào túc trực, những viên không phải lượt mình thì đến tối đều về nha làm việc. Còn phiếu nghĩ về du chỉ, của các nha môn có khi do các viên tá lĩnh chuyên việc thảo trước, đường quan duyệt sửa, rồi mới đăng trình, điều này cũng đã làm qua rồi. Nhưng đó là chuyên chỉ về việc làm ngày thường mà nói, còn như lâm thời gặp có quân cơ, dân chính thuộc về những việc trọng đại khẩn cấp thì không thể nhất khái nệ theo lệ ấy được. Trẫm mới lên nối ngôi, noi theo gia pháp, gắng đem tinh thần mưu việc trị nước, không dám để rỗi chút nào, còn sợ có một việc gì lỡ chưa chu đáo, có một người dân ở bị đói rét, vẫn phải đêm khuya coi các tập tâu, chưa sáng đã khoác áo dậy, một lòng chăm lo không lúc nào dứt. Các quan chức trong ngoài chắc đã cùng nghe, cùng thấy cả. Vậy phàm ai đã có chức vụ đều nên đêm ngày không trễ nải, cẩn thận, siêng năng, mọi việc kỳ được xong xuôi mới là không phụ với chức đã giữ. Thế mà bộ Hộ gần đây thường tỏ ra trễ biếng, ngay như hôm nọ tỉnh Nghệ-an tâu báo trong hạt có nạn bão, tình hình rất thảm hại, qua bộ Hộ trình lên, trẫm mở coi kỹ càng, rất lấy làm thương xót, nghĩ cách cứu chữa luôn ngay để đỡ sự cấp bách cho dân, liền phê bảo bộ ấy làm theo phiếu dụ, cho ngựa chạy phát đi, gấp làm việc chẩn tuất, cứu sự cần kíp. Nhưng đường quan bộ ấy lại coi như sự lệ tầm thường, không hề quan tâm: đã khinh thường ủy cho thuộc viên nghĩ dụ, đến nỗi viết ra nhiều chỗ sai lầm, sơ suất. Trẫm liền tự tay phê rõ, cải chính.

https://tieulun.hopto.org

sai lầm. Hỏi đến đường quan bộ Hộ thì đã về nha cho rảnh mình rồi. Trẫm phải sai những quan túc trực ở Bộ và Nội các phê thay, đóng ấn, rồi cho chạy ngựa phát đi. Thử nghĩ: cứu vớt nạn dân là việc thế nào? Bộ ấy giữ chức hộ chính mà lại coi thường bỏ nhãng như thế, thì chức trách ở đâu? Cái thói lâu ngày sinh trễ nải, coi đó đủ biết nếu không phải đến lượt ở ban túc trực, thì như những người sớm tối ở công sở, bàn mưu ở nơi màn trướng, viện Đãi lậu đặt ra như thế nào? Há lại không có duốc Kim liên[1] để tiễn về hay sao? Vậy không thể không dụ nhắc lại để răn bảo. Từ bộ ấy vì lần này sơ suất, trễ nải, đã sai bộ Hộ xét hỏi, sẽ trừng phạt riêng, nay thông dụ các nha môn Bộ, Viện và Nội các ở kinh: ngoài những việc tầm thường, chiếu lệ làm ra, phàm nha môn nào gặp có những việc trọng đại, quan khẩn, phải làm ngay phiếu dụ chỉ để bản bộ, bản đường quan ở nha, kỳ nhận việc phải vâng theo ngay lời vua, tra kỹ sự lệ, tự tay viết nghĩ dụ dâng trình, đợi trẫm quyết định, không được khinh thường giao cho thuộc viên để có chỗ sai sót; lỡ có khi đến đêm mà việc làm vẫn chưa xong thì viên đường quan ấy dẫu không phải ở ban túc trực cũng phải lưu tại nhà tả vu để ứng trực, không được tự tiện lui ra, phải đợi trẫm phê, phát xong việc mới được về nha. Nếu đêm đã khuya, các cửa cấm nghiêm ngặt, thì viên đường quan ấy hoặc nên lưu ở lại, hoặc nên về nha, đều tới lúc ấy đợi lệnh cho đi hay cho ở lại. Việc này đã dụ bảo cặn kẽ mà còn có người làm sai, sẽ chiếu luật trái phép, nghị xử luôn ».

---

(1) Do chữ « Kim liên chúc », thứ duốc (hoặc đèn, nến) của vua dùng khi đi đêm. Trong đời nhà Đường, nhà Tống có những viên quan, vua triệu vào bàn việc, đến đêm, sai đốt duốc Kim liên tiễn về.

https://tieulun.hopto.org

Tại kinh sư, gió mưa dữ dội, nước lụt tràn đầy, trong thành, ngoài thành hơn 700 hộ nhà dân bị lật đổ, nhân dân cũng có người bị chết đuối. Sai kinh doãn Phạm Khôi khám thực trạng tâu lên. Lại phát tiền, gạo, vải trắng, chia sai thuộc viên ở Cơ mật và Thị vệ 12 người đem đi chẩn tuất cho dân. Sau đó, các tỉnh Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam, Bình-định, Phú-yên nối tiếp tâu: cùng ngày ấy đều có nạn bão (tỉnh Quảng-ngãi hôm ấy cũng có gió mưa, lúa ruộng không đến nỗi bị tổn hại). Vua nói: « Không ngờ năm nay gió mưa quá tệ! Chỉ may các hạt ở gần kinh kỳ so với Nghệ-an còn không thiệt hại lắm ». Sai chia hạng từng nơi bị hại, chẩn tuất cho. Nơi nào lúa ruộng bị thiệt hại thì chiếu lệ tha thuế, có thứ bậc khác nhau.

Vua dụ Trương Đăng Quế, Lê Văn Đức và Nguyễn-Trung Mậu rằng: « Bữa trọ, vì bão lụt ở Nghệ-an, trẫm thường ăn, ngủ không yên. Bỗng đêm hôm qua, kinh sư cũng có bão to, mưa dữ, trẫm ở cung sâu, bí mật cầu đảo, mong được yên tĩnh. Tối đến, gió im, mưa tạnh, bụng nghĩ mừng thầm, thực là nhờ sự thiêng liêng của Hoàng khảo ở trên cao đã ngầm phù hộ cho, kể sao cho xiết nỗi kính nhớ, cảm động! Nhân ngồi trầm tư, làm thành mấy bài thơ, nay cho các ngươi nghe ». Liền sai Nguyễn Trung Mậu đọc thơ lên, rồi thung dung dụ rằng: « Nạn bão mùa thu năm nay, Hoàng khảo ta đã biết trước khi việc xảy, lo cho con cháu đã từ lâu rồi (Lời chua ở bài thơ trong tập *Thiệu-trị thánh chế thi*: « Trẫm nhớ năm ấy hầu hạ bên cạnh, thấy Hoàng khảo ta rất để ý đến lương thực của dân, chiêm nghiệm lúc mưa, lúc tạnh, biết trước sự ẩn bí xảy ra. Trong khi huấn chính, thường được nghe bảo tận mặt rằng: « Ở phương Nam, qua các đời trước, xét trong sử sách, ít có nạn động đất, nhưng có nhiều nạn bão: năm tân mùi, Gia-long thứ 10 [1811], năm đinh hợi, Minh-mệnh thứ 8

https://tieulun.hopto.org

[1827] đều có một lần bão. Gần đây, xem khí trời, thế gió, thật sợ vài năm sau không khỏi bão lụt làm hại, tự hồ khí vận gây nên như thế. Cần phải cẩn thận tu tỉnh, mới có thể cầu đảo để tránh hại được ». Trẫm bái lĩnh lời dạy rõ, thận trọng việc làm, tu tâm sửa tính, nay quả có bão lụt làm hại, nghĩ thật là thánh nhân biết trước khi có việc xảy mà mưu tính cho con cháu rất sâu xa, cảm khái kể sao hết được! »). Nhớ lời ngài dạy, ghi tạc trong lòng. Trẫm đã bạc đức, không đón được sự vui hòa, lại không có chính sách tốt để cứu tai nạn, thật lo sợ lắm! » (kinh sư bị bão lụt sau Nghệ-an 5 ngày).

Vua bảo hiệp biện đại học sĩ Lê Văn Đức rằng: « Nay tiết sang thu đã lâu, sương móc đã sa xuống, cảm thời tiết này thật đang vấn vương nỗi lòng! huống lại gặp kỳ bão lụt, càng thêm cảm động bùi ngùi! Ngươi nên cùng với Tôn-thất Bá và Nguyễn Văn Điển đến tới Hiến-lăng và Hiếu-đông lăng, kính cẩn kiểm xem các chỗ trong ngoài tường thành có đổ nát hay không. Các phẩm quan trong Tôn-thất cũng đều phải hội đồng với các viên thuộc ty ở Bộ, Viện, chia tới các tôn lăng, kính cẩn kiểm soát, xong việc tâu lên để yên lòng tưởng nhớ của trẫm ». Bọn Đức về tâu: Các sở đều được nguyên vẹn tốt lành, gián hoặc có chỗ hơi nứt lở, xin cho bọn nguyên coi giữ việc lĩnh các vật hạng để sửa chữa. Vua y cho.

Cải bổ: phó lãnh binh Gia-định Trần Nhữ Đoan làm phó lãnh binh quan tỉnh Bình-định; phó lãnh binh Bình-định Tôn-thất Hàn làm phó lãnh binh quan tỉnh Gia-định.

Chưởng vệ vệ Nhất doanh tả Thủy sư, kiêm coi các vệ Nhị, Tam, Tứ, Ngũ là Nguyễn Văn Pháp chết. Gia cấp cho 1 cây gấm Trung-quốc, 10 tấm lụa, 10 tấm vải và 300 quan tiền.

https://tieulun.hopto.org

Bọn quan Nội các là Trần Ngọc Dao, Nguyễn Bá Nghi và Nguyễn Cửu Trường tâu rằng : « Trong những năm Minh-mệnh, nhất thiết những chương sớ, sổ sách thường có viết đến chữ tên ngự húy[1], khi kính cẩn xem đến, trộm không được yên lòng. Vậy phàm các nha môn tại kinh và các quân doanh, vệ, ty, đội, các viện, các thự đều do các quan đứng đầu, các viên cai quản sức các thuộc viên kinh cẩn kiểm lại từ tháng 12 năm Minh-mệnh thứ 21 [1840] trở về trước, hễ các văn thư, sớ sách có viết đến những chữ ngự húy đều đóng riêng thành tập đưa Nội các đăng nộp, rồi xét theo nguyên bản truy [bỏ chữ] húy, sẽ sao lục lại, phát giao trả những nha đã nộp ấy giữ làm tập lưu trữ. Các trực, các tỉnh bên ngoài cũng làm như thế ». Vua dụ rằng: « Đời xưa chỉ kiêng chữ tên chính, không kiêng chữ tên tự. Hai chữ tên tự[2] của trẫm là do Hoàng-khảo đặt cho, trước đây bộ Lễ nghị xin cấm không được viết đến, đã có hiểu dụ rõ ràng: phàm 2 chữ liền nhau thì cấm dùng, còn nếu chỉ dùng 1 chữ thì cho viết bớt nét. Nay nếu nhất nhất đổi chép lại cả thì rất bề bộn. Vậy chuẩn cho những văn thư ở các nha môn trong kinh ngoài tỉnh phàm có chữ húy[3] hay tên tự của trẫm mà 2 chữ liền nhau thì soạn giao Nội các kinh cẩn trữ lại, sẽ sao lục để lưu chiểu, còn nếu có những chữ đồng âm với chữ húy, đã chép trong lệ cấm và chỗ nào chỉ dùng 1 trong 2 chữ tên tự đều chuẩn cho lấy mảnh giấy vàng dán lên trên, rồi cứ lưu bản nha giữ lại, bất tất đổi sao lục bản khác nữa ».

Bộ Hộ tâu nói : « Năm ngoái, phát ra 86 000 quan tiền Gia-long, Minh-mệnh hạng nhỏ hiện trữ ở kho kinh,

---

(1) *Ngự húy* : Tên vua. Đây chỉ những chữ tên Thiệu-trị.
(2) Tên tự của Thiệu-trị là Miên-tông, còn tên chính là Toàn.
(3) *Húy* : tức là tên chính (đây chỉ chữ *Toàn*).

https://tieulun.hopto.org

chia giao các tỉnh Bắc-kỳ nhận để nhập kho, sau vì hão lụt, không tiện vận tải, còn thiếu hơn 20000 quan, vậy xin đợi đến sang năm tiếp tục tải đi ». Vua bèn sai tỉnh Hà-nội theo đúng cách thức, truy đúc tiền các hiệu, chia cấp đi các tỉnh ở Bắc-kỳ nhận trữ để dùng, cho đỡ vận tải khó nhọc.

Cho: viên nguyên bị cách đã được cất bổ viên ngoại lang là Tôn-thất Hạp thăng thự lang trung bộ Lại; nguyên viên ngoại lang ty An-biên là Lê Hữu Hương (trước là Quốc Hương) thăng thự lang trung bộ Binh; ngự sử Lê Tư Duệ thăng thự lang trung bộ Hộ.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XXIV

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Nhâm dần, Thiệu-trị năm thứ 2, [1842], mùa thu, tháng 9. Sai : thự bố chính sứ Khánh-hòa Trịnh Ngọc Lâm sung làm chủ khảo trường thi Gia-định ; nguyên ấn sát sứ Quảng-trị điệu thự ấn sát sứ Gia-định Lê Chân làm phó [chủ khảo]. Lấy đỗ 16 cử nhân. (Vũ Duy Quang, Nguyễn Duy Doãn, Bùi Quang Nghi, Trần Thiện Chính, Vũ Nghi, Hồ Thư Hương, Tống Viết Cương, Hồ Bách Phúc, Âu Dương Xuân, Nguyễn Quang Khuê, Phạm Văn Minh, Phạm Hoằng Đạt, Nguyễn Văn Huyên, Đặng Tường Thụy, Vũ Phạm Châu, Hướng Chính Trực).

Sửa chữa bờ đá ở thành Trấn-hải (trước đây, vì bão lụt, bị sụt lở). Sai thự thống chế doanh Thần cơ, quyền lĩnh đề đốc Nguyễn Cửu Đức coi việc ấy. Các đền miếu có chỗ nào hỏng nát cũng tu bổ cả. Rồi thấy công làm nặng nhọc, phải thêm 300 biền binh góp sức để làm.

Thừa-thiên giá gạo đắt (mỗi hộc 2 quan, 4,5 tiền). Vua triệu phủ doãn Phạm Khôi hỏi về cớ ấy. Khôi thưa rằng : « Hạt tôi ít ruộng, trông nhờ vào gạo trong Nam. Năm trước, thuyền gạo trong Nam vào bến hơn 200 chiếc, nay chỉ có hơn 70 chiếc, vì thế giá gạo lên cao ».

LUẬN VĂN SẠCH . COM . VN

https://tieulun.hopto.org

Cho: thượng thư bộ Hình Vũ Xuân Cẩn điệu lĩnh thượng thư bộ Lại; Tôn-thất Bạch điệu bổ Tả đô ngự sử viện Đô sát, vẫn kiêm giữ chức Tả tôn khanh ở Tôn nhân phủ; Lê Đăng Doanh với hàm hiệp biện đại học sĩ vẫn sung chức sư bảo của hoàng tử, hoàng đệ, kiêm giữ việc ấn ở Thông chính ty và Quang lộc tự.

Vua Triệu Vũ Xuân Cẩn, bảo rằng: « Độ trước, vì việc đánh dẹp miền Tây mới dần dần được yên, trẫm vẫn chưa được hả lòng, không ngờ đến mùa thu này (lại có) bão lụt khác thường, dân ta chịu cái hại đau đớn ấy, trẫm nghĩ đi nghĩ lại, rất sợ vì mình đức bạc. Vả, trẫm đương lúc cư tang càng phải tu tỉnh thêm, chửa biết chỗ thiếu sót, lầm lỗi ở đâu. Các ngươi là đại thần giúp đỡ, chớ tiếc hết lời, để giúp trẫm về những sự không nghĩ tới ».

TVPSACH.COM.VN

Lại bảo Lê Đăng Doanh rằng: « Ngươi là đại thần, kỳ cựu, đã chuyên chức sư bảo, lại kiêm việc đài Ngự sử, tuổi già, việc nhiều, sao có thể trông nom được khắp! Nay không phiền ngươi về việc ở đài, chỉ những khi triều đình hội nghị và những việc trọng đại, ngươi nên cùng với các viên đại thần bàn bạc ». Bèn sai chế ấn bạc quan phòng Hiệp biện đại học sĩ, ban cấp cho.

Vua lưu ý về việc quốc học. Đối với các sinh viên tại [Quốc tử] giám, dụ cho quan coi giám định rõ chương trình, xét những người siêng hay lười, chia ra từng hạng ưu liệt, cân nhắc cho lương ăn hơn kém để tỏ ý khích khuyến. Có viên ấm sinh Trần Ngọc Dư bị bệnh chết, cấp cho tiền 20 quan, vải 2 tấm; nhân ghi đặt làm lệ. Viên tôn sinh Tôn-thất Quỳnh thi đỗ tú tài, Vua mừng nói: « Ngươi là người họ nhà vua mà lại chịu cố chí đọc sách, đo đường khoa mục tiến thân, thật đáng khen ». Đặc cách cấp cho lương ăn theo tôn sinh ưu hạng, vẫn lưu tại Giám học tập để đợi thi khoa sau.

https://tieulun.hopto.org

Cho : nguyên vệ úy vệ Hữu, doanh Hồ uy, tác vi lãnh binh quan An-giang là Nguyễn Văn Y điệu bổ làm vệ úy vệ Nhị thuộc Hậu bảo. Y theo việc đánh dẹp đã lâu, có công, nên lại thưởng cho 1 chiếc nhẫn vàng và 1 đồng Kim tiền hạng nhỏ ; phó lãnh binh An-giang là Tôn-thất Mậu điệu bổ làm phó vệ úy vệ Nhị thuộc Hữu bảo.

Vua cho rằng hai tỉnh An-giang, Hà-tiên là những chỗ địa đầu xung yếu, hiện số binh pháo thủ hơi ít, bèn sai trích lấy 15 tên vệ binh pháo thủ đắc lực ở Gia-định, cho 5 tên đi An-giang, 10 tên đi Hà-tiên, chuyên giữ súng ống để phòng khi dùng đến. Lại cho rằng Gia-định là tỉnh lớn ở Nam-kỳ, phải sai phái đi nhiều ngả, bèn truyền chỉ cho tổng đốc Định-Biên Lê Văn Phú : Từ nay, khi có việc phải sai phái, nếu cần người quản suất thì chuẩn tư cho phó lãnh binh Biên-hòa Trần Văn Tuấn phái sang làm việc để cho đắc lực.

Nội vụ phủ tâu : « Theo lệ trước, đêm đến, sau khi phát tiếng súng, nếu có truyền đưa vật hạng gì, đều có thẻ bài vào cửa để nghiệm thực ; gần đây, trong ban đêm, chỉ do lính canh ngoài cửa Tả dịch nhà Duyệt thị chuyển truyền soạn giao, không có biên nhận để làm bằng, vậy xin cho làm theo lệ trước để coi trọng các hạng của kho ». Vua y cho.

Thưởng tiền cho các quan viên hưu trí, văn từ tứ phẩm, võ từ tam phẩm trở lên, mỗi hạng có thứ bậc khác nhau. Trước đây, đã chiếu sai quan sở tại đi thăm hỏi những viên ấy ; tới đây, bộ Lễ họp làm danh sách tâu lên, gồm có 29 người, vua sai chia hạng, ban thưởng cho.

(Chưởng vệ sung lãnh binh Đặng Hữu Chất, Đoàn Văn Cải : mỗi người được thưởng tiền 100 quan ;

Lãnh binh Trần Văn Vân, Trần Bá Vinh, Phan Văn Đồng, Nguyễn Tiến Tá, Phạm Văn Thư ; vệ úy Đặng Tài Cù, Nguyễn Văn Niên, Nguyễn Văn Tạo, Nguyễn Văn Đoài : mỗi người 80 quan ;

https://tieulun.hopto.org

Hiệp trấn Nguyễn Minh Châu, bố chính Trần Thiên Tải, chưởng vệ Đoàn Văn Suất, vệ úy Vịnh Lâm Uy, Nguyễn Văn Thu, Nguyễn Văn Trung, Nguyễn Phương, Lê Văn Hạt, Lê Văn Tính, phó vệ úy Trần Công Điều, Nguyễn Văn Nghị, Nguyễn Văn Dần, phó lãnh binh Nguyễn Văn Hội, Nguyễn Viết Trung, Bùi Văn Đạo: mỗi người 70 quan.

Lãnh binh Trần Văn Quản, phó lãnh binh Trần Văn Hựu: mỗi người 40 quan;

Lang trung Nguyễn Hảo: 30 quan).

Cho bố chính sứ Hưng-yên Ngô Kim Lân làm tả thị lang bộ Hình.

Các viên khoa đạo là bọn Nguyễn Đức Hoan, Ngô Bỉnh Đức và Doãn Khuê dâng sớ nói: « Gần đây, các hạt Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam, Quảng-ngãi, Bình-định, Phú-yên, Nghệ-an, Hà-tĩnh bị bão lụt lâm hại, mà Nghệ-an bị hại nặng hơn cả. Chính sách cứu nạn đương kịp phải cử hành, thế mà ở các công sở thuộc Nội vụ và Vũ khố vẫn đang chế tạo các vật hạng bề bộn. Vậy xin phàm những việc không cần kịp, những đồ dùng vô ích đều đình chỉ và giảm bớt đi hết. Và các thự Thanh bình và Hòa thanh gần đây có diễn tập, tuy là chức sự thường, nhưng đương trong hạn [quốc tang] 3 năm, cũng nên đình chỉ ». Vua xem sớ, liền phê bảo các nha môn phải mau giảm bớt hoặc đình bãi. Sau đó, nha giữ việc tâu rằng: « Những vật hạng ở công sở đang làm đều là nhân sang xuân, hết quốc tang, có việc trần thiết, nên phải dự chế, ngoài ra không làm việc gì khác. Còn các nhạc thự dùng nhạc để tế thần là theo tục lệ, nay đã chia ban, không diễn tập nữa ». Vua dụ rằng: « Như thế thì lời khoa đạo nói đó là chỉ vào những việc gì? Trẫm vốn bạc đức, canh cánh lo sợ, chỉ mong theo tâm pháp, trị pháp của hoàng khảo ta làm tâm pháp,

https://tieulun.hopto.org

trị pháp của mình, thận trọng như cầm dây cương nát kim 6 con ngựa, chăm chỉ lo lắng, mỗi ngày một cần thận thêm, còn chưa đủ cảm thông để đón lấy sự vui hòa của trời, đến nỗi dân các địa phương riêng chịu tai nạn như thế! Đêm khuya xét mình, chỉ tự tu tỉnh. Huống chi đương lúc cư tang, xe kiệu mũ áo đều dùng theo mộc mạc, có từng dựng một điện, xây một đài, múa ở cung, hát ở nội thất đâu? Chắc các quan chức trong ngoài đã nghe biết cả, không phải là trẫm tự khoe. Và, những người cài bút (1) đứng ở bên cạnh há không nhìn thấy, nghe thấy hay sao? Thế mà [khoa đạo] nói ra lời ấy, coi trẫm là ông vua thế nào? Nếu có lòng trung thành yêu vua, giúp triều chính về chỗ thiếu sót, lầm lỡ thì sao chẳng chỉ rõ, nói thẳng trước khi có việc, để không thẹn với những người [can vua đến] gãy cột (2), rách áo (3), lại tự ý vu nhận xằng, đem việc làm thường ở công sở ra nói mà bảo là một chính sách tốt để cứu tai nạn? Hai là sợ vì phải kiểm kê bận bịu? Nghe những lời nói ấy, cho là yêu vua mà nói, hay vì mình mà nói? Thế nhưng vua mà thích nghe lỗi mình thì bề tôi ai cũng dám nói ra hết. Vậy bọn khoa đạo các ngươi nên đi khắp các công sở, kiểm xét thật kỹ, nếu thấy có những việc không cần kíp, nên bỏ bớt, thì kê từng khoản tâu lên; nếu bọn đốc công tự làm những việc vô ích thì cũng nghiêm hặc ngay để trị tội ».

---

(1) Do chữ « Trâm bút » (cài bút ở đầu). Khi xưa các quan ở bên vua thường cài bút ở trên đầu để phòng có việc gì phải ghi.

(2) Xưa, Chu Vân can Hán Thành đế, vua giận toan giết, ngự sử lôi Vân xuống, Vân bám chặt lấy cột điện, cột bị gãy. Sau vua không cho chữa cột để ghi nhớ một người bề tôi nói thẳng.

(3) Một người trung thần đời cổ níu lấy áo vua để can việc, vua vùng đi, ống áo tay bị rách (chưa tra được rõ tên).

https://tieulun.hopto.org

Bọn Nguyễn Đức Hoan đã đến kiểm xét các công sở, không thấy việc gì đáng nói được, bèn dâng sớ xin chịu tội. Vua cho rằng họ nói sai, nhưng đã biết chịu lỗi, nên đặc cách tha cho.

Phó lãnh binh Biên-hòa Trần Văn Tuấn bị ốm. Cho: phó lãnh binh Quảng-ngãi Lê Công Đức điệu bổ làm phó lãnh binh quan Biên-hòa; thự vệ úy Phan Phái lĩnh chức phó lãnh binh quan tỉnh Quảng-ngãi.

Quan 2 tỉnh Nghệ-Tĩnh tâu bày: « Dân trong 2 hạt từ khi được nhờ triều đình cứu giúp, lương thực tạm đủ, những dân lưu tán đều đã trở về làng mạc, chợ búa, đường sá đã nhiều người đi lại buôn bán như cũ. Duy sau khi nước lụt đã lui, các ruộng lại có hoàng trùng (thứ sâu đầu vàng, có vằn đen, hình thù như con tằm), vụ gặt mùa thu có lẽ chưa chắc được tốt ». Vua thấy rằng: « Dân địa phương ấy có tội tình gì! Sai 2 tỉnh ấy đều kêu cầu ở các đền thiêng. Gặp có mưa xuống, hoàng trùng đỡ bớt dần.

Định lại điều lệ tuần tra cung thành và hoàng thành. Vua cho rằng cung thành và hoàng thành là chỗ rất quan trọng thâm nghiêm, cần phải nhắc lại mệnh lệnh giao cho bộ Binh tra lệ, bàn làm cho ổn đáng. Bộ thần tâu lên rằng: « Năm Minh-mệnh thứ 1 [1820], lệ định: mặt ngoài cung thành do 3 trực[1] vệ Cẩm y; mặt trong hoàng thành do 10 vệ Thị trung; mặt ngoài hoàng thành do 4 doanh Thị nội, đều phải theo tấn phận, chia nhau tuần phòng; tựu trung về sự kiểm thúc, răn cấm chắc đã kỹ lưỡng chu đáo, có thể làm thành pháp, không thay đổi được. Duy gần đây quân hiệu về thân binh và

---

(1) Ba trực: Túc trực, Thường trực và Trường trực, đều thuộc vệ Cẩm y. Túc trực gồm 10 đội, Trường trực và Thường trực đều gồm 5 đội (theo *Đại Nam Hội điển*, quyển 140, tờ 1a).

https://tieulun.hopto.org

cấm binh có đổi định lại, cũng có đặt thêm. Vả, phép đặt đã lâu, không khỏi sinh tệ. Vậy xin tham khảo và châm chước lệ cũ nghị kỹ để làm một qui tắc nhất định.

(— Về mặt ngoài cung thành, hai bên tả, hữu, việc tuần phòng theo lệ trước: do 10 đội Túc trực của vệ Cẩm y, và Trường trực, Thường trực mỗi trực 1 đội. Nay xin nghị: bên tả, do 5 đội Nhất, Tam, Ngũ, Thất, Cửu của Túc trực, Nhị, Tứ, Lục, Bát, Thập của Túc trực. Tuần phòng ban đêm, chiếu theo lệ cũ: mỗi canh, mỗi bên phái 1 cai đội hoặc hiệu úy, 1 đội trưởng đem 10 tên lính đều cầm khí giới và đèn lồng của hiệu quân mình, lại đem theo 5 tấm bài sừng ghi canh ấy. Bên tả, bắt đầu từ ngoài cửa Đại cung do cửa Nhật tinh đi theo phía tả, qua cửa Hưng khánh, cửa Tường loan, đều giao cho biền binh canh cửa 1 tấm bài sừng làm tin, đi thẳng đến chỗ phân giới mặt sau Tường cung, lại theo đường cũ, quay về phía trước, đến cửa Đại cung, giao cho biền binh canh cửa 1 tấm bài sừng làm tin. Bên hữu, bắt đầu từ ngoài cửa Đại cung, do cửa Nguyệt anh đi theo phía hữu, qua cửa Gia tường, cửa Nghi phượng, đều giao cho biền binh canh cửa 1 tấm bài sừng làm tin, đi thẳng đến chỗ phân giới mặt sau Tường cung, lại theo đường cũ, quay về phía trước, tới cửa Đại cung, giao cho biền binh canh cửa 1 tấm bài sừng làm tin. Đến sáng hôm sau, các cửa đều đem tin bài nộp viên chưởng quản.

Về mặt trong hoàng thành, hai bên tả, hữu, theo lệ trước: do 10 vệ Thị trung, sau đổi Thị trung làm 2 dực [1]

---

(1) 2 Dực: Tả dực và Hữu dực thuộc doanh Vũ lâm, mỗi dực gồm 5 vệ, mỗi vệ có 10 đội (theo *Đại nam Hội điển*, quyển 140, tờ 23[b]).

https://tieulun.hopto.org

doanh Vũ lâm, bấy nay vẫn theo nguyên lệ phái cắt. Nay xin nghị: Bên tả, do 5 đội Trường trực của vệ Cẩm y, và 5 đội Nhất, Tam, Ngũ, Thất, Cửu của vệ Kim ngô; bên hữu do 5 đội Thường trực của vệ Cẩm y, và 5 đội Nhị, Tứ, Lục, Bát, Thập của vệ Kim ngô. Tuần phòng ban đêm, chiếu theo lệ cũ: mỗi canh, mỗi bên đều phái 1 cai đội hoặc hiệu úy, 2 đội trưởng, đem binh linh 20 tên cầm khí giới và đèn lồng của hiệu quân mình, lại đem theo 3 tấm bài sừng ghi canh ấy, đều do chỗ chính giữa mặt trong cửa Ngọ môn bắt đầu đi. Bên tả, theo phía tả, đi qua Đông đài; bên hữu, theo phía hữu, đi qua Tây đài; đều giao cho biền binh trên đài 1 tấm bài sừng, rồi lại đi thẳng. Hai bên đi tới chỗ chính giữa mặt trong Bắc đài là chuẩn đích. Tả, hữu 2 bên giáp nhau, đều đưa giao 1 tấm bài sừng của hiệu quân mình làm tin. Đoạn lại đều theo đường cũ, đi về đến chỗ bắt đầu đi ở mặt trong cửa Ngọ môn, 2 bên gặp nhau đều đưa tấm bài sừng giao nhận, sáng hôm sau đem nộp.

Về mặt ngoài hoàng thành, hai bên tả, hữu, tuần phòng theo lệ trước: do 4 doanh Thị nội, sau đổi Thị nội làm các doanh Cấm binh, bấy nay vẫn chiếu lệ sai cắt. Vả, nay, trại binh 2 dực tả, hữu doanh Vũ lâm đều ở vòng ngoài thành, nên nhân tiện sai cắt. Vậy xin nghĩ: bên tả, do Tả dực doanh Vũ lâm; bên hữu, do Hữu dực doanh Vũ lâm. Tuần phòng ban đêm, chiếu theo lệ cũ: mỗi bên mỗi canh đều phái 2 cai đội hoặc chánh đội trưởng suất đội và 2 đội trưởng đem 20 tên linh cầm khí giới và đèn lồng của hiệu quân mình, đem theo 2 tấm bài sừng ghi canh ấy, đều do chỗ chính giữa mặt ngoài cửa Ngọ môn bắt đầu đi. Bên tả, đi theo phía tả, qua Đông đài; bên hữu, đi theo phía hữu, qua Tây đài; đều đi tới chỗ chính giữa mặt ngoài Bắc đài là

https://tieulun.hopto.org

chuẩn đích. Tả, hữu giáp nhau đều đưa giao tấm bài sừng của hiệu quân mình làm tin, tất cả theo như lệ tuần phòng mặt trong.

— Những tin bài về các hiệu của quân đi tuần, năm trước đã do quan cấp, nay những nét chữ ghi trên mặt bài đã mòn, xin theo y thức làm lại : 1 mặt khắc Tuần quân sở nọ ..., tin bài hiệu nọ ..., thì dụ như tin bài về canh 1 của quân tuần phòng bên tả mặt ngoài cung thành thì mặt bài khắc những chữ « Cung thành ngoại diện tả biên tuần quân nhất hiệu tin bài », còn về canh 2 thì khắc chữ « nhị hiệu », cho đến canh năm khắc chữ « ngũ hiệu », mỗi tin bài đều theo thứ tự các canh khắc rõ. Những tin bài về các canh ở mặt trong, mặt ngoài hoàng thành cũng làm theo như thế ; 1 mặt khắc những chữ : « năm... tháng... ngày... quan cấp », phát giao nhận dùng.

— Số quân, tin bài và chương trình tuần kiểm của những quân tuần phòng của các sở, trong ban đêm, đều có lệ định, nếu bỏ thiếu hay tuần phòng không theo số thứ tự thì do biển binh các cửa, các đài xét hặc, còn những binh ở các cửa, các đài nếu có ai tự tiện dời khỏi tấn phận hay bỏ thiếu hoặc canh giữ không cẩn thận thì do quân đi tuần kiểm soát, sẽ trình với viên cai quản đội ấy đem việc tâu hặc.

— Mặt ngoài cung thành, mỗi đêm sau khi có tiếng súng, nhất thiết các nhân viên không có « vương mệnh bài », hoặc « long bài » mà đi qua ven tường hay ẩn nấp chân tường thì bất cứ là đàn ông hay bàn bà cũng bị lập tức bắt trói. Và, mặt trong, mặt ngoài hoàng thành, ban đêm lỡ xảy những việc vặt như cướp, trộm hay bọn côn đồ cướp giật, đều phải ra sức đuổi bắt cho kỳ được rồi giải nộp viên thống quản, hôm sau, hỏi rõ, tâu lên.

TVSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Nếu vì tình riêng buông tha hay nhân đó nhận của hối lộ thì trị tội ngay theo quân luật. Lại như hơi thấy việc xảy nhỏ mọn, đã vội vàng bắn súng để động đến tai vua thì lập tức đem tên biền binh phạm lỗi ấy trị tội theo quân luật.

— Phàm đang đêm, hễ có đám cướp to, kẻ gian lớn, đích xác không phải là biến cố tầm thường thì biền binh tuần phòng mặt ngoài hoàng thành phải bắn ngay 3 phát súng điều sang để báo động cho trong thành biết, rồi một mặt báo luôn cho các biền binh trên đài và trong cửa để phòng giữ cho nghiêm, một mặt ra sức cố bắt, đem việc tâu lên, sẽ được hậu thưởng. Binh tuần phòng mặt trong hoàng thành hễ nghe ngoài thành có 3 tiếng súng nổ, liền phải xếp hàng để phòng giữ, cũng phải hỏi rõ sự trạng rồi chuyển báo các cửa, các đài trong thành để đâu đấy chiếu phận phòng giữ; một mặt kịp báo cửa Đại cung chuyển đạt vào trong Nội, đại viên thống quản đương phiên trực phải hỏi rõ, rồi gõ luôn cửa Tả tương điện Cần chính, truyền tin cho Nội giám phi tấu lên. Trong cửa cung một khi tiếp được tin báo động, liền do đại viên thống quản đương trực lập tức đốc sức mọi người cầm khí giới, đốt đèn duốc, đứng chờ đợi. Còn trong hoàng thành, những biền binh ở các cửa, các đài và các vệ Cẩm y, Kim ngô chia trực tại 2 cửa Nhật tinh, Nguyệt anh một khi nghe quân đi tuần chuyển báo, liền phải chỉnh bị khí giới, súng ống, ai nấy chiếu theo tấn phận, xếp hàng, yên lặng để chờ lệnh, không được huyên náo, hễ thấy bài « vương mệnh » hay cờ thêu rồng truyền đến, thì cứ dùng thực làm theo; nếu ai trái lệnh sẽ chém để nghiêm quân luật ».

Tập nghị dâng lên, vua mở xem rất kỹ, rồi bảo rằng: « Những điều nghị trong tập phần nhiều đã rành mạch, duy lính tuần mặt ngoài cung thành và lính tuần mặt

https://tieulun.hopto.org

trong hoàng thành mỗi canh bàn giao tấm bài, không có viên quản suất kiểm xét, thì chưa được chu đáo, ổn thỏa. Vậy chuẩn định: tại cửa Đại cung, mỗi đêm do đại thần văn, võ ở ban túc trực phái ra 1 quản vệ, 5 suất đội trong Cấm binh Vũ lâm trực đêm và 2 thị vệ, túc trực ở ngoài cửa cung, chiếu kiểm những biền binh tuần phòng mặt ngoài cung thành và những biền binh canh giữ 2 cửa Nhật tinh, Nguyệt anh; những binh đi tuần khi giao bài thì do viên quản túc trực ngoài cửa nhận thu, tra xét. Ở cửa Ngọ môn, theo lệ cũ, vẫn có 1 viên quản vệ coi giữ, những biền binh trong thành giao bài thì do viên quản vệ Ngọ môn nhận thu tra xét. Nếu có kẻ nào vắng thiếu hay trễ nải thì đem ra hặc ngay, rồi do viên đại thần ở ban túc trực cứ thực hặc tâu, như vậy để cùng giữ gìn lẫn nhau, làm tỏ sự cẩn mật. Ngoài ra, y theo nghị trên, thi hành.

TIMSACH.COM.VN

Các địa phương có sông ở Bắc-kỳ tâu báo vụ nước được yên. Vua Xem tờ tâu, bảo các đại thần rằng: « Việc giữ sông có quan hệ đến dân sinh, trước đây trẫm ra Bắc, duyệt coi các đường sông, đã dụ bảo các địa phương có sông phải gia tâm sửa sang cho kỹ; lại ban cho miếu thờ thần sông hoành biển và câu đối, đều là vì dân cầu được phúc lành. Nay, từ vụ nước lớn mùa hạ đến mùa thu, mực nước có lúc lên mau đến 16, 17 thước, rồi lại lui xuống như thường, không phải khó nhọc về *sang hộ* (1), phí tổn về công của mà đê điều được vững, không ngờ cầu đê ở hoành biển được thần giúp cho như ý mong muốn, còn gì đáng mừng bằng! ».

Tỉnh Hà-tiên và tỉnh An-giang đều tâu báo tin tức thám thính ở ngoài biển (Hà-tiên thám, báo: « Có hơn 500 quân Xiêm ngày đêm đan những lá chắn bằng mây,

(1) *Sang hộ*: bảo vệ bồi đắp đê điều.

https://tieulun.hopto.org

hẹn với giặc nhà Thanh cùng sang gây việc. Đầu mục của Xiêm, tên Chất Tri, trước bị thua ở Hà-âm; tù trưởng Xiêm bãi chức, bắt về ở phủ Chân-bôn ». An-giang thám, báo : « Tên Chất Tri hiện lưu tại thành Trấn-tây cũ, đắp thêm đồn trại, nghe đại binh của ta sắp tiến tiễu, hắn phái người gọi thêm linh Thổ, Xiêm, Lào, lại đóng chiến thuyền ở bến đồn Quảng-biên ».

Vua nói : « Hai tin khác nhau hẳn, khiến cho người ta không thể hiểu rõ được. Những tin thám ấy tuy sai hay thực chưa rõ, nhưng sự phòng giữ những nơi địa đầu xung yếu vẫn không nên để sơ hở, vô luận giặc đến hay không đến, ta nên trước hết đứng vào địa vị không thể xâm phạm được ». Nhân đó dụ cho 2 tỉnh Vĩnh-long, Định-tường : Phàm chỗ xung yếu và các cửa biển trong hạt đều nên đề phòng trước, để việc phòng bị được nghiêm. Chưa bao lâu, tuần phủ Hà-tiên Nguyễn Lương Nhân tâu : « Cứ theo bọn thám tử về báo, thì người Thanh và người Tây-dương (Anh-cát-lợi) định sắp đánh úp nước Xiêm. Bọn đầu mục Xiêm là Ô Thiệt và Phi-tà La-oan-sản đều đem binh thuyền trở về thành Vọng-các ». Vua được tin, nói : « Nếu lời ấy đúng thì bọn Xiêm kia cứu mình còn không nổi, sức đâu mà mưu tính đến nước người ! Ô Thiệt đã chạy về thì không lẽ Chất Tri ở lại Trấn-tây một mình được ! Nhưng dịp phòng thủ mùa đông sắp tới, công việc chống giữ không thể nhân cớ này mà để sơ suất chút nào. Nên lại sai đi thám thính để rõ hết tình hình giặc ».

Vua bảo đại thần viện Cơ mật Trương Đăng Quế rằng : « Nay những viên đốc, phủ An-giang, Hà-tiên đâng tờ tâu xin xây đắp lũy đài và khơi đào đường sông, trắm mở xem đồ bản, việc nghị làm đều đã thỏa hợp. Nhưng mấy năm nay có việc đánh dẹp, quân và dân vừa mới được yên nghỉ. Những công trình nặng nhọc đáng nên

https://tieulun.hopto.org

châm chước, liệu theo thứ tự mà thi công. Về khoản đắp lũy dài, chuẩn cho bọn đốc, phủ chiếu theo những chỗ xung yếu, dự tính làm trước. Về sự khơi đào đường sông, cũng là vì việc mưu tính biên phòng, nhưng nay sắp đến dịp phòng thủ mùa đông, địa thế lại lắm bùn lầy, chưa tiện cử hành một loạt, vậy hãy đợi đến kỳ tạnh ráo, biên cương yên tĩnh, sẽ làm cũng chưa muộn ».

Dân Man ở tỉnh Thái-nguyên, theo lệ, không phải chịu những việc tạp phái sai dịch. Quan tỉnh ấy tâu xin đòi bắt dân đi ứng dịch, lại sức sai đi mua các vật hạng của dân Man mà không trả theo giá. Vua cho rằng tỉnh làm việc ấy không hợp lệ, bèn sai chi tiền công truy cấp trả dân Man và bắt tỉnh phải bồi thường.

Định lệ hoàng tử và hoàng thân vào tế thay vua. Lệ trước: sai hoàng tử thay tế ở Thế miếu, hoàng thân thay tế ở Thái-miếu. Vua cho rằng các hoàng tử phần nhiều còn nhỏ tuổi, chưa thể sung vào việc sai thay, bèn dụ Tôn nhân phủ và bộ Lễ: từ sau, phàm gặp lễ tiết tại các miếu, về Thế-miếu thì chọn phái hoàng tử đã được phong và thân công; về Thái-miếu thì chọn phái thân công; về Triệu-miếu và Hưng-miếu thì chọn phái quốc công, quán công vào tế thay, để hợp ý nghĩa của lễ.

Quyền lĩnh tổng đốc Sơn—Hưng—Tuyên Trần Hữu Lễ vì hết hạn về việc đánh dẹp mà không công trạng gì, đã bị giáng cấp, lại cho 1 hạn 3 tháng, bắt phải ra sức thám bắt bọn giặc. Sau đó, Lễ lại mật tâu: « Các thung lũng trong rừng ở 7 huyện thuộc 2 phủ Đoan-hùng, Lâm-thao đều có bọn giặc tụ tập, hễ phái binh đến vây bắt thì chúng đã xa lánh trước. Đó là vì nhân dân các xã, thôn, phường lâu nay bị giặc đọa, dỗ, lén lút chứa giặc, đến nỗi khi nghe lỏm được tin quân quan đến thì mật báo cho giặc biết ngay, cho nên việc dẹp bắt khó

https://tieulun.hopto.org

mong xong hẳn được. Nay nghĩ xin đem bọn tổng, lý, chức dịch ở các xã, thôn, phường, bắt đi theo quân thám, nã, lại xin xuống dụ bảo cho biết lẽ thuận, nghịch, để chúng tự biết sửa đổi. Nếu chúng bắt được những tên đầu sỏ bọn giặc và đồ đảng đưa đến làm án, sẽ cho hậu thưởng; nếu kẻ nào chỉ vâng dạ hão, làm không xong, tâm tình gian dối, xảo quyệt thì sẽ chém đầu bêu cho mọi người biết. Lại xin cho viên nguyên bố chính Lương Quốc Quang dự vào làm việc quân ». Vua quở rằng: « Hạt ngươi có giặc, cũng là do quan địa phương không khéo vỗ về, cai trị, không đủ làm cho dân tin, mà những bộ biền phái đi thám nã lại là hạng bất lực, đến nỗi nhân tình ngờ vực, lòng sinh oán vọng, không dám cáo giác, để làm cái kế tạm được an toàn cho bản thân và nhà mình, chứ đâu có lẽ dân ở trong hạt không thích theo quan mà lại theo giặc? Nay muốn bắt hết bọn tổng, lý, chức dịch ở 7 huyện trong 2 phủ phải đi theo quân mà tự mình thì nhởn nhơ về tỉnh làm một người vô sự, thì có nên không? Trước đây chuẩn định cách ban thưởng, chắc đã minh bạch, nay khó gì không nhắc lại lời dụ trước, sao lục đưa ra bố cáo, khiến mọi người biết chỗ nên theo, ra sức báo nã bắt giặc, bà tất lại tâu bày xin nữa! Chẳng qua ngươi vì đã lâu không làm nên công gì lại sợ hạn định nghiêm khắc, cho nên muốn đẩy việc cho dân để che lỗi mình, như vậy há không lạm tới kẻ vô tội ru? Ngươi phải tự liệu cho ổn thỏa, cần trả lại trẫm bằng 2 chữ « thành công », sẽ được tha tội trước và còn được ghi cả công sau. Nếu tự liệu không thể làm được thì cũng cứ thực tâu lên, trẫm sẽ chọn sai viên khác làm thay, ngươi sẽ đặt mình vào địa vị nào? Còn Lương Quốc Quang bấy nay chưa tỏ ra có chút công gì thì há nên cho dự làm

https://tieulun.hopto.org

việc binh? Nhưng trong lúc bất giặc, đương cần dùng người, vậy hãy chuẩn cho Quang đi quân thứ để sai phái ». Sau đó Quang bị bệnh, chết.

Bấy giờ, mưa rất to. Có tên lính coi giữ vườn Thượng-mậu bắt cá ở bờ hào. Việc phát giác, giao bộ Hình xét hỏi, định tội. Vua bảo Bộ rằng: « Bọn ấy ngu muội, không biết gì, vượt vào chỗ cấm, vốn nên trị tội, nhưng vì bắt cá là việc nhỏ mọn mà bắt tội thì so với [việc xưa] những người cắt cỏ, kiếm củi hoặc [săn bắt trĩ, thỏ đều được [vào vườn][1], lòng trẫm thấy có chỗ không nỡ. Vậy hãy theo lối nhẹ xử ngay, đừng để dằng dai, là được ».

Nguyễn Đăng Tuân, thự Hiệp biện đại học sĩ, sung chức Sư bảo của hoàng tử, hoàng đệ, xin về hưu. Vua y cho. Đăng Tuân là bề tôi cũ, làm Sư bảo, vua rất coi trọng, thường sai Trung sứ đến thăm hỏi, về lễ độ không lúc nào kém. Đến đây, Đăng Tuân vì già, ốm, lại cố xin về; vua cũng không muốn trái ý Tuân nữa, mới sai quan Nội các là Nguyễn Bá Nghi tuyên chỉ thăm hỏi và bảo rằng: « Sang năm, kinh gặp đại lễ thăng phối[2], nếu có thể cố gắng đợi sau khi xong lễ sẽ về dưỡng lão thì hay nhất, nếu bệnh chưa bớt thì trẫm cũng cứ theo lời xin ». Đăng Tuân thưa: Vì bệnh thế trầm trọng, tư liệu không thể hàng tuần mà khỏi được, vậy hãy tạm xin về quê. Vua bèn y cho, rồi dụ rằng: « Đại thần Nguyễn Đăng Tuân, trong năm Minh-mệnh, đức hoàng khảo, Thánh tổ Nhân hoàng đế, thận trọng về việc kén người chủ tế tự, nối dòng dõi, cẩn

---

(1) Xưa, vua Chu Văn Vương có vườn rộng 70 lý, những người cắt cỏ, kiếm củi và những người săn bắn trĩ, thỏ đều bắt được đi vào, coi như cùng dân công cộng (Mạnh Tử).

(2) *Thăng phối*: Rước lên phối hưởng ở miếu tổ, sau khi hết tang. Đây chỉ việc thăng phối Minh-mệnh.

https://tieulun.hopto.org

được sư phó xứng đáng nên đặc cách sai Đăng Tuân do chức hàm tham tri bộ Lễ, sung bồi vào ghế ngồi giảng học. Trẫm, khi chưa lên ngôi, mỗi lúc rỗi, ngoài giờ Hoàng khảo dạy chính sự liền cùng [Đăng Tuân] giảng luyện văn tịch, bàn bạc cổ kim, phần nhiều có thành hiệu rõ rệt. Các hoàng đệ bấy lâu được nhờ sự khuyên nhủ giúp đỡ, đức cũng theo tuổi tiến lên. Sau đó (Đăng Tuân) vì già yếu tật bệnh, thường dâng sớ xin hưu, ngược nhờ ơn trên đoái thương, không muốn lại phiền làm việc chính sự, thuận cho nộp ấn, treo xe. Sau khi đã xin được về, thân tuy ở điền lý, lòng vẫn không quên nhà vua: năm ngoái, chống gậy vào kinh, kính mừng đại lễ đăng quang[1]. Tuổi ngoại bảy tuần mà tinh thần vẫn mạnh, trẫm rất lấy làm mừng, nhân nghĩ: các hoàng tử, hoàng đệ phần nhiều đã lớn đức, nghiệp muốn tự tiến cần phải nhờ có thầy giúp; [nhưng thầy] nếu không phải người đức tốt, tuổi cao, kén vào việc ấy sao được. Bèn dụ cho [Đăng Tuân] lại sung làm sư bảo của hoàng tử, hoàng đệ, thay sự khó nhọc cho trẫm. Bọn hoàng tử, hoàng đệ từ bấy nay, hằng ngày nhờ sự giảng dạy giúp đỡ được ích khá nhiều, trẫm đương lấy làm vui vẻ và được yên ủi. Nay vì tuổi già bị bệnh, cố xin hưu trí. Coi lời tâu về bệnh tình, càng thêm mến thương. Vậy thuận theo lời xin và chuẩn cho giữ nguyên hàm về làng, lại thưởng 10 chỉ nhân sâm Cao-ly của vua dùng, 10 thanh quế Thanh, 100 lạng bạc và sai lấy thuyền công tiễn về. Ngày [Đăng Tuân] khởi hành sẽ sai hoàng tử An-phong đình hầu Hồng bảo thân tiễn xuống thuyền; lại truyền chỉ tỉnh Quảng-bình phái lính tiếp đón hộ tống về quê, để tỏ ý thiết tha mến chuộng hậu đãi một vị đại thần».

---

(1) *Đăng quang*: Vua lên ngôi.

https://tieulun.hopto.org

Đóng bổ sung 13 chiếc thuyền hải vận (Năm ấy các thuyền hải vận vì bị bão, hư hỏng và trôi đi mất 13 chiếc. Ra lệnh cho trong kinh và các tỉnh Thanh-hóa, Quảng-bình, Quảng-nam, Bình-định, Khánh-hòa và Phú-yên đóng thêm để bổ sung).

Ngày nhâm thân, vua đem quần thần đến mừng sức khỏe cung Từ thọ. Trước đây, Thánh từ hơi mệt, vua hầu thuốc thang bên cạnh; đến đây, thánh thể được lành mạnh, vua thân đến lễ tạ điện Phụng-tiên và điện Hiếu-tư.

(Ngày lễ tạ điện Phụng-tiên, vua đội mũ cửu long, mặc hoàng bào, thắt đai ngọc; bách quan đều mặc triều phục, đứng hầu. Ngày lễ tạ điện Hiếu-tư, vua mặc đồ lễ phục; bách quan đều mặc lễ phục đứng hầu).

Lại lập đàn chay ở chùa Giác-hoàng. Sang hôm sau, vua mang tờ Kim tiên đến cung Từ thọ dâng mừng sức khỏe, rồi dâng các hạng đồ mừng.

(1 chuỗi hạt đeo bằng trân châu, san hô trang sức bằng vàng, có những chữ « Thiên địa tề thọ, ngũ đại đồng đường »[1]; 1 bộ hình cây nhân sâm có chữ « Thọ phẩm điên linh »[2]; 1 chiếc như ý bằng ngọc có chữ « Phúc thọ đồng đường »[3]; 1 bộ đồ chơi có hình các tiên mừng điềm tốt, dâng tuổi thọ; 1 bộ đồ chơi có hình trăm con nghìn cháu chúc thọ; 1 bộ 9 ông lão ở Hương-sơn[4] chúc thọ; 2 hình con phượng bằng vàng có những chữ « Lãm đức, trưng tường »[5].

---

(1) Thọ ngang với trời đất, 5 đời cùng sống chung.

(2) Vật phẩm giúp thêm tuổi thọ.

(3) Phúc và thọ cùng tụ ở một nhà.

(4) Tức là Bạch Cư Dị cùng với 8 bạn là Hồ Cẩu, Cát Văn, Trịnh Cứ, Lưu Chấn, Lư Trinh, Trương Hồn, Địch Kiêm Mô và Yên Tập (theo *Bội văn vận phủ*, quyển 15 tờ 17a và q. 49 tờ 10b).

(5) Xem đức tốt thấy điềm lành.

https://tieulun.hopto.org

Lễ mừng làm xong, thưởng cho hoàng thân trở xuống, những người quê ngoại các mệnh phụ, nữ quan, cung giám, hoạn quan 10000 quan tiền; văn từ chánh lục phẩm, võ từ tòng ngũ phẩm trở lên, bất luận là bị cách lưu, giáng cấp hay bị giao nghị vì lỗi thường, đều thưởng lương 1 tháng bằng gạo trắng. Những hoàng thân tước công, hoàng tử, hoàng đệ, viện Cơ mật, Nội các và thị vệ ai có dự vào việc kiểm các vị thuốc, đều được thưởng áo đơn, áo dài, kim tiền và ngân tiền có thứ bậc khác nhau.

Cho: Vũ Hữu Quỳnh làm thái bộc tự khanh, vẫn kiêm quản viện Thái y; Vũ Đức Nhu được gia 1 cấp hiệp sức cùng nhau coi quản viện Thái y; Trần Văn Cát làm ngự y; Đặng Văn Chức làm thự phó ngự y. Lại thưởng cho bọn Quỳnh và các y sinh đồ mặc và tiền, có thứ bậc khác nhau.

TAISACH.COM.VN

Kỳ thẩm án mùa thu năm ấy có 434 tên tù bị tử tội mà đình thần xét nên xử quyết ngay, thì vua cho đình chỉ hết; ngoài ra, còn giảm tội, cho phát vãng và tha hẳn, cộng 251 tên nữa. Vua dụ rằng: « Xá tội là việc ơn riêng, không phải là điển lệ thường. Năm ngoái, trẫm mới lên nối ngôi, đại xá cho thiên hạ, phàm tù phạm bị tử tội đều đã đình lại, không đem xử quyết. Năm ấy, xét danh sách, phàm những tù phạm thực sự, đích xác có tội, đáng nên cho chính pháp ngay; nhưng nghĩ: gặp dịp cử hành việc vui mừng, cho đình chỉ lần nữa, cũng không hề gì. Đó không phải là mua ơn, không phải là bỏ pháp luật, mà là cốt để theo lòng nhân hiếu sinh[1] của trời đất và để mở rộng cái ơn nhân từ của

---

(1) *Hiếu sinh:* muốn cho sống, không nỡ để chết.

https://tieulun.hopto.org

Thánh tổ mẫu; « dùng hình phạt để mong đi đến chỗ không phải dùng hình phạt », là bản ý của thánh nhân lập ra hình pháp đó. *Kinh thư* đã nói: « Phải kính cẩn thay! phải thương xót về việc hình ».

Bắt được giặc nhà Thanh ở phận biển Thanh-hóa. Giặc Thanh ở lần ngoài biển, cướp bóc các thuyền buôn; trên các mặt biển từ Hà-tĩnh ra Bắc bị khổ vì chúng! Lính tuần biển không thể dẹp bắt được. Thuyền công chở các vật hạng phần nhiều bị chúng cướp hại. Đến nay, gió bão nổi to, bỗng có 3 chiếc thuyền giặc giạt vào bờ biển Ngọc-sơn (tên huyện, thuộc phủ Tĩnh-gia). Dân sở tại là thôn Mai thuộc giáp bạn kịp đi báo. Viên trú phòng phủ Tĩnh-gia hiệp với các viên thủ ngữ tấn sở Biện-sơn, tấn sở Bạng và tấn sở Hàn đốc suất quân dân ập bắt: bọn giặc hơn 100 tên đều bỏ tay chịu trói, ta thu được súng ống khí giới rất nhiều. Tổng đốc Thanh-hóa Tôn-thất Lương đem việc tâu lên. Vua phê bảo rằng: « Bọn giặc này tội ác đầy dẫy, lưới trời lồng lộng, tuy thưa mà không thể lọt được! Nay, từ tổng đốc Tôn-thất Lương cho chí những viên bộ biền và những viên thủ ngữ ở các tấn sở, thủ sở liệu cho khai phục và ban thưởng kỷ lục, ngàn tiền có thứ bậc khác nhau; quân và dân, thưởng chung tiền, 300 quan. Những tên phạm đã bị bắt giao cho Tôn-thất Lương tra xử ». Lại tư cho các tỉnh từ Hà-tĩnh trở ra Bắc đến Nam-định: dân các xã ven biển và các tấn sở, thủ sở cứ theo địa phận, lùng bắt, nếu có giặc Thanh giạt vào, liền bắt giải xét, đừng để cho chúng được chạy thoát. Không bao lâu, tên đầu mục giặc là Mạc Mậu Sơn lẩn trốn ở phận biển Quảng-yên, đón cướp súng ống khí giới của thuyền quan. Phó vệ úy đóng giữ đồn Chàng-sơn, Trần Bảo Thư, được tin báo, liền thân đem quân, dân và 2 bang Hà-cổ, Khai-vĩ hợp sức vây đánh, đốt cháy 2 chiếc

https://tieulun.hopto.org

thuyền giặc, quân giặc phần nhiều bị chết. Họ lại hợp sức đuổi đánh, thu được 1 chiếc thuyền giặc, bắt sống được Mậu Sơn và 8 tên tùng đảng, lấy hết súng ống, khí giới, lại bắt được 1 cỗ súng kiểu nhà Thanh. Vua khen về việc bắt giặc đắc lực, thưởng cho: Bảo Thư gia 1 cấp, 1 chiếc nhẫn vàng, 2 bang đi trận ấy, thưởng mỗi bang 5 đồng ngân tiền, lại thưởng tiền 300 quan nữa; các quan quân, thưởng tiền 200 quan. Những viên quan tỉnh: Đặng Huy Thuật, Hồ Công Thiện, Phạm Văn Phụng, đều được thưởng kỷ lục một thứ. Những tên phạm bị bắt, giao cả cho tỉnh Thanh-hóa xử án. Án làm xong, dâng lên, tình lý chưa được rõ ràng. Vua lại sai thự Đại lý thiếu khanh Trương Hảo Hợp đi đến, cùng với Tôn-thất Lương làm việc xét xử. Tra hỏi nghiêm khắc, bọn Mậu Sơn nhận cả các tội: bấy nay đón cướp thuyền buôn, giết hại quan quân. Khi án đưa lên, đều khép vào tội nặng. Vua không nỡ giết nhiều, chỉ sai giết bọn thủ phạm Mạc Mậu Sơn, Tô Lão Tứ, Phan Tiến Long gồm 12 tên, mổ bụng Lão Tứ và Tiến Long, lấy gan đem tế viên vệ úy Hải-dương Lê Công Bão đã bị chết để u hồn được hả căm giận. (Tháng 6 năm ấy, Lê Công Bão đáp thuyền công tải các vật hạng qua phân biển Hà-tĩnh, bị giặc giết. Tô Lão Tứ và Phan Tiến Long đem mổ bụng Công Bão, lấy bong bóng, nướng, nhắm rượu) còn những tên khác đều bị giải ra bãi biển chém đầu đem bêu. Bọn tòng phạm Giang Á Vượng gồm 82 tên thì được giảm bậc, phát đi sung quân đồn Ai-lao (tỉnh Quảng-trị), tấn sở Qui-hợp (tỉnh Hà-tĩnh), các phủ Tương-dương, Qui-châu, Trấn-ninh (đều thuộc tỉnh Nghệ-an), châu Thủy-vĩ (tỉnh Hưng-hóa), huyện Đề-định (tỉnh Tuyên-quang). Đàn bà, con gái và trẻ con trong bọn ấy, đổi đi làm nô trong đồn điền ở nguồn tả, hữu trạch. Tên đầu mục giặc là Kim Nhị Kỷ và bọn tùng đảng là Mai Mậu Xuân gồm 8 tên nhiều lần

https://tieulun.hopto.org

quấy rối ở đất nước nhà Thanh thì sai giải sống đến kinh và cỗ súng kiểu Thanh đã bắt được thì để ở tấn sở Đà-nẵng, đợi sau sẽ đưa trả nước Thanh xử trị.

Tỉnh Quảng-nam kết án tên võ biền sâu mọt là Trương Phúc Công, đệ trình lên. Vua nói: «Trương Phúc Công là một tên ngoại ủy đội trưởng, dám khinh thường pháp luật, làm việc riêng tây, lấn ngược binh lính trong đội, mối tệ không phải là ít. Bấy nay binh lính phần nhiều bỏ trốn, vị tất không do bọn này gây nên. Vậy phải trị tội nặng thêm bậc nữa, phát đi sung quân nơi biên viễn tỉnh Tuyên-quang. Lại đem án này lục đưa cho các nha môn giữ việc xử án. Và, thông dụ cho những viên thống quản các doanh quân ở kinh, những thượng ty ở các tỉnh ngoài đều phải nghiêm sức bọn thuộc viên kinh giữ pháp luật, yêu thương vỗ về binh lính. Kẻ nào làm trái, sẽ theo luật nghiêm trị.»

Cho vệ úy vệ Ngũ ở doanh Trung thuộc Thủy sư kinh kỳ là Đoàn Khắc thăng thự chưởng vệ vệ Nhất ở doanh Tả kiêm quản các vệ Nhị, Tam, Tứ, lại kiêm lĩnh vệ Long thuyền.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XXV

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Nhâm dần, Thiệu-trị năm thứ 2 [1842], mùa đông, tháng 10, ngày mồng 1. Lễ đông hưởng. Sai hoàng tử, hoàng thân công, hoàng đệ vào nhiếp tế (1), thừa tế (2) ở Thái-miếu. Hôm ấy, vua mặc lễ phục, đến điện Hiếu-tư làm lễ.

Khắc các bài thơ ngự chế khi Bắc tuần ở các địa phương. Quan Nội các dâng sớ nói: « Trộm nghĩ: núi cao, sông chảy ngang dọc trình bày, đó là văn của đất. Tiếng vàng tiếng ngọc, điều lý trước sau (3), đó là văn của thánh nhân. Nước ta, bờ cõi muôn dặm, núi sông thắng tích chỗ nào cũng có. Năm nay, ngự giá ra Bắc, thăm mùa màng, hỏi việc nông, xem dân tình, xét quan lại, làm phúc, ban ơn, dạy chính sự, sửa việc binh, phàm trải qua chỗ nào đều có thơ để ghi việc, tính được gồm 173 bài. Thí dụ như những bài « Sông Vĩnh-

---

(1) (2) *Nhiếp tế*: vào tế thay vua (ở ban thờ chính giữa). *Thừa tế*: vào tế ở ban thờ 2 bên tả, hữu.

(3) Sách *Mạnh-tử* nói đức của thánh nhân đầy đủ, như tiếng chuông vàng đánh trước, tiếng khánh ngọc đánh sau, có điều lý sau trước, liên hợp lại.

https://tieulun.hopto.org

định », « Sông Ải-tử » thì truy thuật công to lúc khai sáng, [chẳng khác] nào nghĩ tới sông Hà, sông Lạc (1) khi xưa ; những bài « Định-bắc trường thành », « Hoành-sơn quan », « Hộ-thành sơn » thì tính rộng mưu hay để giữ nước được yên, [chẳng khác nào làm cho] núi Hào, Hàm (2) thêm hiểm ; những bài « Đề lầu Tĩnh-bắc », chúa Hoằng-phúc thì làm tỏ rạng cơ nghiệp xây dựng từ hai trăm năm, ban đầu mới có những nét sơn chạm đơn sơ ; những bài « Qua núi Tam-điệp », « Hai núi Khiêu-thạch » thì nêu rõ hình thế đẹp của chỗ đất vài nghìn dặm, có sông hồ bao quanh. Xe thừa dư chở bên sông Trăn, Vĩ (3), thuật bá đạo [của Tử Sản] là nhỏ nhen, thì bài « Cầu Lý-hòa » đã thấy rõ đại thể việc trị dân. Khúc Thu phong (4) làm trên sông Phần-thủy, tài vua Hán còn là quê, thì bài « Sông Ngọc-giáp » mới tỏ ra lợi trạch rộng khắp. Lại như đọc bài đề [điện Chân-vũ] [tức Trấn-võ] mà tưởng thấy cây bách thành Cẩm (5) càng thêm vẻ um tùm. Đọc bài vịnh « Cây vải » mà cảm

---

(1) *Hà, Lạc* : Sông Hoàng-hà, sông Lạc-thủy bên Trung-quốc. Người xưa trông thấy sông Hà, sông Lạc lại nhớ đến công trị thủy của vua Hạ-vũ.

(2) Hào, Hàm : Núi Hào-sơn ở Hàm-cốc (nay thuộc tỉnh Hà-nam, Trung-quốc), nơi rất hiểm của nhà Tần xưa.

(3) Xưa Tử-Sản coi việc hành chính ở nước Trịnh (Đất Hà-nam, Trung-quốc bây giờ) lấy xe của mình chở mọi người qua chỗ lội bên sông Trăn, sông Vĩ. Mạnh-tử cho rằng : biết làm ơn mà không biết làm chính trị.

(4) *Thu phong từ* : Khúc ca của Hán Vũ đế làm khi đi trên sông Phần-hà, đắc chí trông về kinh đô, nhớ đến các võ tướng. Đây có ý cho là tư tưởng của vua Hán còn hẹp.

(5) *Thành Cẩm* : Tức là thành Cẩm-quan, nay ở huyện Thành-đô tỉnh Tứ-xuyên, Trung-quốc. Đời Hậu Hán có đền thờ Gia-cát Khổng-minh. Đỗ Phủ đề thơ ở đền có câu rằng : « *Cẩm-quan thành ngoại, bách sâm sâm* », nghĩa là [Đền ở] ngoài thành Cẩm-quan có những cây bách um tùm.

https://tieulun.hopto.org

thấy cây cũ hoa mới[1] càng thêm vẻ tốt đẹp. Hai bài vịnh « Hồng-lĩnh », « Thiết-cảng » thì tả hết hình trạng núi sông, cơ trời mở đóng, mà cũng là hình thế bày ra ở đó. Ngược thấy bút pháp của Thánh thượng như tài khéo của thợ trời, thật nên tiêu biểu, khắc lời cao cả, ghi trên tấm đá để trấn một phương, và làm áng văn lưu truyền muôn đời. Vậy xin giao cho các nơi sở tại đem khắc vào bia lớn, để núi sông càng tươi đẹp, địa hạt thêm vẻ vang mà áng đại văn chương của thánh nhân sẽ cùng với núi cao sông chảy cùng giữ được đến vô cùng ».

Vua xem sớ tâu, phê bảo rằng: « Khi trẫm ra Bắc, trải xem các địa phương, coi đến núi sông mà nhớ ơn liệt thánh, mừng tục thuần mỹ mà mộ sự vẻ vang của triều xưa, không phải là chỉ ưa thích thơ văn mà thôi. Nhưng sớ tâu dẫn, sợ chưa đủ để lại cho đời sau. Nay đã có lời xin thì giao cho các đại thần duyệt lại, tâu lên. Trương Đăng Quế, Vũ Duy Cần lại xin cho thi hành việc khắc. Vua bèn y cho. Bấy giờ mới chia định: bài « Sông Vĩnh-định », bài « Sông Ái-tử » ở Quảng-trị; bài « Định-bắc trường thành », bài « Cầu Lý-hòa », bài « Hai núi Khiêu-thạch », bài « Sông Linh-giang », bài « Cửa Hoành-sơn » ở Quảng-bình; bài « Núi Hồng-lĩnh » ở Hà-tĩnh; bài « Thiết-cảng » ở Nghệ-an; bài « Sông Ngọc-giáp », bài « Núi Tam-điệp » ở Thanh-hóa; bài « Núi Hộ-thành » ở Ninh-bình, gồm 18 bài thơ ngự chế, sai địa phương sở tại khắc thơ vào đá, dựng bia ở bên đường. Còn 3 bài « Chùa Hoằng-phúc » ở Quảng-bình, « Lầu Tĩnh-bắc » và « Quán Chân-vũ » ở Hà-nội đều khắc vào hoành biển treo lên trên cửa.

---

(1) *Cây cũ, hoa mới*: do chữ « tích thụ, kim hoa ». Khi xưa vua Đường Thái-tông về quê cũ, có câu thơ: « Tích thụ phát kim hoa », nghĩa là cây xưa nay nở hoa mới.

https://tieulun.hopto.org

Cho: thự tổng đốc Bắc-ninh Nguyễn Đăng Giai sung chủ khảo trường thi Nam-định, thự bố chính Quảng-yên Đặng Huy Thuật sung phó chủ khảo, tả thị lang bộ Lễ Trương Quốc Dụng sung chủ khảo trường thi Hà-nội, thự bố chính Tuyên-quang Vương Hữu Quang sung phó chủ khảo. Lấy đỗ 36 cử nhân (Trường Nam-định 20 người: Triệu Công Bách, Phạm Dự, Phan Lịch, Bùi Văn Thúy, Phan Đình Viên, Phạm Huy Cận, Nguyễn Duy Thành, Phạm Văn Phan, Lê Đình Ái, Trần Lương Tuấn, Dương Xuân, Trần Đức Vượng, Vũ Đường, Vũ Sâm, Trần Quang Trọng, Phạm Viết Ngạn, Nguyễn Thứ, Phạm Thước, Nguyễn Địch Cát, Phạm Thế Vĩnh. Trường Hà-nội 16 người: Lê Thúc Dương, Trần Đỗ Tích, Nguyễn Cát, Vũ Kim Diên, Nguyễn Phẩm, Nguyễn Mại (tên cũ là Nguyễn Khắc Cần), Nguyễn Khắc Kham, Đào Khải, Đỗ Công Dung, Doãn Huy Kỷ, Phan Huy Chân, Nguyễn Viện, Nguyễn Huy Trạc, Trương Y, Nguyễn Tiến Lục, Đỗ Khắc Du).

Tại trường Hà-nội, kỳ thi đệ nhất, viên giám khảo Nguyễn Ngọc phê lấy 2 quyển vào ưu hạng, lại lấy bút tầm mười đèn đổi thêm 3 chữ [vào quyển thi đỗ]. Viên sơ khảo Ngô Khắc Cung (hành tẩu cử nhân) trong khi đương chấm 1 quyển thi, mơ ngủ, duỗi tay để rơi vào trong lửa đèn. Đến sáng, hai viên ấy đều đem duyên do tự thú, xin chịu tội. Chủ khảo Trương Quốc Dụng đem việc ấy hặc tàu. Hai tên mà Ngọc đã lấy vào ưu hạng đều không được thi nữa; còn Ngọc và Cung đều giao quan tỉnh Hà-nội xét xử. Sau khi xét án xong, nghĩ xử Ngọc bị phát đi sung quân, Cung bị giáng, lưu. Vua nói: « Năm ngoái đã phát giác ra vụ án quan trường thay đổi quyển thi, Nguyễn Ngọc đã từng mục kích, nay còn dám cố phạm như thế, nên trị theo tội quan trường năm ngoái, đổi làm giáo giam hậu. Còn Cung, cách bỏ tên

https://tieulun.hopto.org

trong sổ cử nhân. Ngọc, rồi được phát đi đường biển làm việc chuộc tội, sau được khai phục hàm Hàn lâm viện điển bạ.

Chế tạo 2 chiếc thuyền ngự. Sai Vũ Văn Giải và Đoàn Kim coi việc ấy.

Lĩnh tuần phủ Hà-tiên, Lương Văn Liễu, bị miễn chức, Liễu là người kiến thức tầm thường, việc gì cũng bối rối, hấp tấp. Vua cho do hàm chưởng vệ, tác vi chức lãnh binh quan tỉnh Quảng-nam, chuyên giữ pháo đài các thành, lại kiêm coi công việc cửa Đà-nẵng. Liễu lại xin ở lại Hà-tiên để được sai khiến. Vua nói: « Người tuổi đã suy yếu, sức không đủ làm theo ý muốn, nên lui về Quảng-nam, nếu biết nhận rõ lẽ phải mà làm việc, thì triều đình cũng không để mất cái hay của người ».

Sai thự đề đốc An-giang, Nguyễn Lương Nhân, đổ hàm thự thống đốc, lĩnh chức tuần phủ tỉnh Hà-tiên Bố thu thự quản vệ vệ Kim ngô Đoàn Quang Mật làm chưởng vệ, hộ lý chức đề đốc tỉnh An-giang.

Đặt thêm chức đề đốc ở tỉnh Gia-định, chức phó lãnh binh ở An-giang và Hà-tiên, chức lãnh binh ở Định-tường. Cho: thự thống chế doanh Hùng nhuệ Ngô Văn Giai điệu thự đề đốc Gia-định; thự lãnh binh tỉnh Quảng-nam Nguyễn Đức Chung đổi làm thự vệ úy, tác vi chức phó lãnh binh An-giang; phó vệ úy vệ Kim ngô Tôn-thất Trực điệu bổ phó lãnh binh Hà-tiên; phó lãnh binh Định-tường Nguyễn Sáng thăng bổ lãnh binh quan Định-tường; thự phó vệ úy vệ Tứ, doanh Kỳ vũ Hồ Hậu điệu thự phó lãnh binh quan Định-tường. Sai chế tạo ấn quan phòng bằng đồng của chức đề đốc Gia-định, chức lãnh binh Định-tường và chức phó lãnh binh An-giang, Hà-tiên, cấp cho mọi người kể trên (tỉnh Định-tường trước đặt 1 chánh lãnh binh và 1 phó lãnh

https://tieulun.hopto.org

binh, đã cấp ấn quan phòng; năm Minh-mệnh thứ 20, giảm bỏ chức lãnh binh, thu tiêu ấn quan phòng cũ đã cấp. Nay lại đặt thêm, cho nên đúc để cấp cho). Bọn Giai vào từ biệt vua, đều được ban thưởng áo nhung phục và quần nhiễu có thứ bậc khác nhau.

Cho phó vệ úy vệ Nhị thuộc Hữu bảo, Tôn-thất Mậu, thăng thự vệ úy vệ Kim ngô.

Đổi cục Kính tượng (1) làm cục Giám tượng (2).

Sai: Hậu quân Đô thống phủ đô thống, Ninh-lạc nam Nguyễn Tiến Lâm, kiêm coi ấn triện doanh Hùng-nhuệ: thự Tả quân Đô thống phủ đô thống, Vũ-khê tử Tôn-thất Bật, kiêm coi vệ Kinh tượng tam.

Thự án sát tỉnh Quảng-trị Phan Huy Vịnh có tang mẹ. Vua cho thự lang trung bộ Binh Phan Văn Nhã điệu thự áp sát sứ Quảng-trị.

Tả đô ngự sử viện Đô sát là Tôn-thất Bạch ở Nghệ-an về phục mệnh, vua vời hỏi rằng: « Tỉnh Nghệ-an, sau khi bão lụt, lại tiếp đến nạn hoàng trùng, không biết dân ta hiện nay đã được khỏi sắc chưa? Và, đi qua Hà-tĩnh, thấy việc lương thực của dân như thế nào? » Bạch thưa rằng: « Ở Nghệ-an duy có 6 huyện Đông-thành, An-thành, Nam-đường, Thanh-chương, Hưng-nguyên và Chân-lộc là bị hại nhiều, lúa ruộng ước chừng tổn hại đến hơn 5 phần 10: còn các huyện về thượng du và toàn hạt Hà-tĩnh không bị thiệt hại cho lắm, cũng có thể mong được thu hoạch ». Sau đó, vua cho Bạch kiêm coi ấn triện Đại lý tự rồi sai truyền dụ 2 tỉnh Nghệ, Tĩnh khám rõ số ruộng lúa bị tổn hại, cứ thực tâu lên, sẽ tha hoặc giảm thuế cho mỗi nơi có thứ bậc khác nhau.

Sai Vũ lâm Tả dực thống chế, gia hàm đô thống, Nguyễn Trọng Tinh, đem theo một viên lang trung bộ

(1, 2) *Kính* 鏡 và *giám* 鑑 đều có nghĩa là gương soi.

https://tieulun.hopto.org

Binh, cùng đi ra giáo trường ngoài phụ quách [1] thao diễn trận ngựa. Chuẩn cho về sau hằng năm cứ lấy 4 tháng mạnh [2] làm kỳ diễn tập ngựa. Đặt làm lệ.

Tỉnh Biên-hòa bị lụt to, lúa ruộng bị tổn hại. Sai quan tỉnh đi khám rõ, tiếp tục tâu lên để giảm thuế cho.

Bọn ác Man tỉnh Quảng-ngãi lại họp bè lũ đến hơn 100 tên, lẻn xuống dân biên giới, cướp bóc quấy nhiễu. Lãnh binh Nguyễn Vĩnh được tin báo, thân đốc quân và dân chặn bắt, chém được 1 đầu tù trưởng bọn Man tại trận, bắn chết 4 tên quân Man, thu được khí giới, lấy lại được những của nả và đồ vật đã bị cướp. Việc ấy lên đến vua. Vua thưởng Vĩnh kỷ lục 2 thứ, 1 đồng kim tiền « Tam đa » hạng nhỏ. Viên chức văn võ trở xuống, đều thưởng kỷ lục, ngân tiền lớn, nhỏ và ngân bài có thứ bậc khác nhau.

Thự lại bộ Hộ Trần Đình Hương làm giả giấy tờ mượn tính tiền công hơn 300 quan, bị thơ viên ngoại lang Nguyễn Hữu Cơ tố giác. Giao bộ Hình xét rõ, được đủ tình trạng, vua sai đem chém, bêu đầu ở cửa kho 3 ngày. Hữu Cơ vì đã phát giác được việc ấy, đặc cách cho thực thụ đường thuộc bộ Hộ. Những nhân viên thương trường và Khoa Đạo tuần tra không biết kiểm xét đều bị giáng phạt phân biệt. Hai tên thợ khắc dấu giả, bị sung việc khổ sai.

Định lại điều cấm về các nhà trạm. Trước đây viên ngoại lang bộ Hình Lê Ngọc Chấn đi thanh tra việc công Hà-tĩnh trở về, tự tiện lấy 14 tên phu trạm và 2 con ngựa trạm để vận tải đồ vật riêng cho gia quyến. Quan tỉnh lại riêng cắt biền binh đi hộ tống. Việc này bị quan

---

(1) *Phụ quách*: chỗ giáp gần hoàng thành ở kinh đô. Cũng như « ngoại ô » ở Hà-nội.

(2) *Tháng mạnh*: Tháng đầu của một mùa, 4 tháng mạnh trong 1 năm là: tháng giêng, tháng tư, tháng 7, tháng 10.

https://tieulun.hopto.org

Khoa Đạo Vũ Trọng Bình hặc tâu. Vua ghét bọn Chấn khinh nhờn pháp luật, liền hạ lệnh cách chức, giao viện Đô sát xét xử. Chấn bị xử tội mãn đồ (1). Bố chính Nguyễn Đồng Khoa và án sát Nguyễn Khắc Trạch ở Hà-tĩnh đều bị giáng 2 cấp, lưu. Không bao lâu, thự bố chính tỉnh Khánh-hòa Trịnh Ngọc Lâm đi coi trường thi Gia-định về, tự tiện điều bát 17 tên phu trạm. Việc ấy phát giác, Vua quở rằng: « Nhà trạm đặt ra, đã có một qui tắc nhất định, thực vì lính trạm phải chạy vạy quanh năm, chật vật trên đường, cho nên định rõ chương trình, cốt để đỡ sự mệt nhọc mà dưỡng sức cho họ. Gần đây xảy ra vụ án Lê Ngọc Chấn: hắn là một thuộc viên trong Bộ, khi độ nhỏ nhặt, dễ kiêu căng, mắc vào pháp luật cố nhiên không đáng kể. Còn Trịnh Ngọc Lâm vốn là một viên tá nhị ở kinh đường, lại trải coi việc tỷ Án sát 2 tỉnh sao cũng biết mà còn vô phạm? Rất đáng quái gở! Sai giao Bộ nghị xử. Lâm bị giáng 1 cấp. Vua nhân thông dụ các quan viên lớn, nhỏ ở trong kinh, ngoài tỉnh: phàm có ai vào kinh, về tỉnh lỵ hay đi công sai mà đáng được do trạm đưa, đều phải y theo lệ đã định. Các dịch thừa, dịch mục cũng chiếu theo giấy tờ làm bằng của họ đã được cấp mà cấp phu trạm cho. Nếu ai làm trái lệ, không theo văn bằng hay đòi bắt thì chuẩn cho quan địa phương sở tại cáo giác, xét đúng thực thì hặc tâu, để dẹp hết mối tệ.

Tỉnh Nam-định dâng sớ nói: Đồn Bình-hải (ở cửa Liêu) thuộc trong hạt từ trước đến nay phái quân phòng giữ nhưng chưa đặt súng. Nay xin cho đặt 3 cỗ súng quá-sơn bằng đồng, thuốc đạn 300 phát, ống phun lửa 30 chiếc, pháo thăng thiên 50 cái, để chuẩn bị việc tuần phòng. Vua thuận cho.

---

(1) *Mãn đồ*: Niên hạn tối đa trong tội đồ.

https://tieulun.hopto.org

Vua bảo bộ Binh rằng: « Về phép thủy chiến, súng là đắc lực hơn hết. Vậy truyền chỉ cho bọn vệ úy vệ Loan giá Tôn-thất Trường, quản vệ doanh Thần cơ Nguyễn Quý kiểm xem các hiệu thuyền Vân diêu, Phi hồng, Thanh loan, Định dương và Bình dương mỗi chiếc thuyền nên đặt bao nhiêu súng và bao nhiêu biền binh pháo thủ, liệu dự trù trước cho được chu tất ổn thỏa rồi tâu lên ». Bộ Binh xin đem những cây súng nguyên đặt ở kinh và ở tấn sở Đà-nẵng tỉnh Quảng-nam, hiệu số chia đặt, phái các pháo thủ đi theo thuyền coi giữ. Vua thuận cho, bèn sai chọn lấy 5 suất đội hộ vệ trưởng ở doanh Thần cơ chia ngồi coi giữ trên các thuyền để cho đắc lực.

Sai vệ úy vệ Tiền nhất Tả dực doanh Vũ lâm, là Đoan-hùng tử Nguyễn Văn Lược cải bổ làm vệ úy vệ Hậu nhất.

Vua thấy 2 tỉnh Quảng-nam, Quảng-ngãi sản xuất nhiều đường và quế, nên lượng số mua thêm để đủ dùng, lại nhân ở 2 hạt ấy giá gạo hơi cao, bèn sai tỉnh giảm giá, phát thóc kho làm vốn trước cho mỗi hạt: Về Quảng-nam, mỗi 1 hộc thóc trị giá 2 quan 4 tiền, [tính số hộc thóc] thu mua 60000 cân đường cát, 15000 cân quế; về tỉnh Quảng-ngãi, mỗi hộc thóc trị giá 2 quan 2 tiền, thu mua 80000 cân đường cát, 5000 cân quế, đều cho đến năm sau y lệ tỉnh nộp. Riêng tỉnh Quảng-ngãi nộp số đường cát bao nhiêu, tải dần đến kho Đà-nẵng để chứa.

Nhà dân trong một thôn thuộc huyện Thọ-xương, tỉnh Hà-nội bị hỏa tai, cháy lan tới hơn 400 hộ. Sai chiếu lệ chẩn cấp cho dân bị nạn.

Có người dem dâng vua cái nghiên mực cổ. Đo theo thước bây giờ: nghiên dài 7 tấc, 8 phân, rộng 4 tấc 7 phân, dày 5 phân, chất rất bền chắc, và nhuần mỹ.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

cách chế có vẻ cổ kính, mộc mạc, rõ hệt là một tấm ngói âm dương[1], người ta nhân hình thế nó mà đục mài thành chỗ đựng nước, chỗ mài mực. Đầu nghiên có bài minh rằng:

« Kỳ sắc ôn nhuận,
Kỳ chế cổ phác.
Hà dĩ trí chi?
Thạch cử bi các.
Cải phong Tức mặc[2]
Lan đài[3] liệt tước.
Vĩnh nghi bảo chi,
Thư hương thị thác »[4]

Sau những câu đó, viết 2 chữ « Tô Thức », khắc 2 cái ấn nhỏ có những chữ « Kỳ trân » và « Tàng bảo ». Lưng nghiên khắc một ấn to, có chữ « Thạch cử các ngõa »[5]. Lạc khoản, đề: « Nguyên-phù tân niên, trọng thu nhật chế »[6].

---

(1) *Ngói âm dương:* Nguyên chữ là « âm dương ngõa », tức là thứ ngói viên ngửa (âm) và viên úp (dương).

(2) *Tức mặc hầu:* tên cái nghiên, do cổ nhân đặt cho (theo sách « *Văn phòng tứ phả* »).

(3) *Lan đài:* Đời Hán, gọi Bí thư quán là Lan đài. Về sau, Ngự sử đài và Sử quán cũng gọi là Lan đài.

(4) Bài này nghĩa là:

Sắc nghiên nhuần mỹ,
Cách chế tạo cổ kính mộc mạc
Đặt nghiên vào chỗ nào?
[Đặt vào] gác Thạch cử kín đáo,
Đổi phong cho nghiên là Tức mặc hầu,
Liệt vào quan tước ở Lan đài.
Nên giữ làm của báu mãi mãi,
Dòng dõi văn học nhớ ở đó.

(5) Viên ngói ở gác Thạch cử.

(6) Ngày tháng trọng thu (tháng 8) năm Nguyên-phù thứ ba [1100] chế.

https://tieulun.hopto.org

Vua sai đem trình lên chỗ vua ngự, bảo Nội các rằng: « Đây là cái nghiên cổ Thạch cừ. Các Thạch cừ nguyên từ Tiêu Hà [đời Hán] dựng ra để chứa sử sách và bản đồ. Đến Tuyên đế năm Cam lộ thứ 3 [51 trước Công nguyên], họp các nhà nho giảng *Ngũ kinh*, tức là ở chỗ gác ấy. Từ năm Cam lộ thứ 3 đến năm Nguyên phù thứ 3 [1100 sau Công nguyên], đời Tống Triết-tông, Tô Thức được viên ngói ở gác ấy, đem mài thành cái nghiên, tính ra gồm 1149 năm, trải đến bây giờ lại hơn 740 năm nữa. Vậy thì cái nghiên này xuất hiện từ đời Hán, thành hình ở đời Tống mà trình tiến ở ngày nay. Thật là một vật quí báu của làng văn! Đời, trước với sau hơn 2000 năm, mà nghiên này cùng xuất hiện vào lúc văn minh thịnh trị, há chẳng phải là vật qui báu, được trời đất trân trọng giữ kín, phải đợi thời rồi mới trình bày, mà do trong đạo, cùng văn, đời đều khác nhưng của báo chung, tự có cái cơ duyên cùng hợp, hay sao? Âu-dương Tu[1] có nói: « Vật thường đến với người biết ưa thích », chính là nghĩa thế ».

Vua lại nói: « Trong Ngõa nghiễn phả[2] có chép rằng: « Chỗ di chỉ đài Đồng-tước[3] nhà Ngụy, người ta chứa được nhiều ngói cổ, đem mài thành nghiên rất khéo, đựng nước đến vài ngày không khô. Đời truyền rằng: khi xưa, dựng đài này, sai thợ gốm làm bùn thật sạch, lấy vải thưa lọc bùn rồi cho thêm dầu hồ đào vào, trộn đề nặn, cho nên khác hẳn với ngói thường ». Nay xem

---

(1) *Âu-dương Tu*: Một danh nho thời Tống Nhân-tông (1023-1063).

(2) Sách chép các điển tích nghiên ngói.

(3) *Đài Đồng-tước*: đài của Ngụy vương Tào Tháo xây dựng, nhân bắt được con chim sẻ bằng đồng trong khi dựng nền, nên đặt tên thế.

https://tieulun.hopto.org

cái nghiên này là di tích ở Thạch-cừ thì ngói đài Đồng-tước há có thể sánh kịp cái vẻ cổ kính chất phác của nó được sao? ».

Vua ra ngự nhà lương đình, câu cá, bảo thị thần rằng: « Hoài-Nam tử có nói « Thánh nhân lấy đạo đức làm cần câu, dây câu, lấy nhân nghĩa làm lưỡi câu, mồi nhử, ném tung ra trong khoảng trời đất, thì phàm vạn vật, cái gì mà chẳng có? « Bày thiên hạ để làm lồng, nhân sông Giang, sông Hoài để làm lưới, còn mất cá, mất chim sao được? Cho nên tên bắn không bằng thứ tên có buộc dây, tên có buộc dây không bằng lưới, lưới không bằng vật vô hình. Ấy cũng là cái nghĩa đánh cá, câu cá đó ».

Hộ đốc Hải—Yên Trần Văn Trung có tang cha. Cho thự tuần phủ Trị-Bình Đặng Đức Thiệm làm tuần phủ Hải-dương, hộ lý tổng đốc Hải—Yên. Điều bổ thự hữu thị lang bộ Binh Hoàng Thu làm thự bố chính tỉnh Quảng-trị, hộ lý ấn quan phòng tuần phủ Trị-Bình.

Trung, trong khi làm quan, có tiếng thanh bạch. Vua nghe biết Trung nghèo, cho triệu vào Duyệt thị đường, ban cho 50 lạng bạc để dùng về việc tang.

Hoãn tô cho những ruộng bị thủy tai ở tỉnh Hưng-yên. Dân các huyện thuộc tỉnh Hưng-yên, ở gần hữu ngạn sông Cửu-an bị nước tràn ùng thủy, đồng ruộng phần nhiều bị tổn hại. Quan tỉnh xin cho hoãn tô ruộng mùa đông năm nay, đợi đến vụ chiêm sang năm sẽ nộp. Vua thuận cho.

Cấp thêm lương cho bọn lại dịch tỉnh Cao-bằng. Theo lệ cũ, lương tháng của lại dịch các tỉnh biên giới, cứ mỗi 1 phương gạo thi cấp ra tiền 1 quan. Tới đây, quan tỉnh thấy các thuộc viên trong tỉnh ở xa quê nhà, xin cấp thêm cho. Vua nói: « Cao-bằng so với các tỉnh biên

https://tieulun.hopto.org

giới thì xa hơn cả, vậy gia ơn chuẩn cấp cho tiền 1 quan và gạo 1 phương. Đó là đặc cách các tỉnh, biên giới khác không được viện theo lệ này ».

Thự bố chính Tuyên-quang Vương Hữu Quang có tội, bị miễn chức. Quang, khi mới đến tỉnh nhậm chức, lấy tiền quyên của các viên văn, võ và lại, dân hơn 7 000 quan để xây dựng chùa Đông-sơn cổ ở bên thành gồm 31 gian nhà ngói, tự tiện bắt binh lính làm việc, hàng 5, 6 tháng trời, chùa mới hoàn thành. Gặp lúc Quang đi coi trường thi Hà-nội, phó lãnh binh Nguyễn Đăng Khánh đem việc này hặc, tâu. Vua quở rằng : « Hữu Quang trước đã phạm lỗi, rồi được cất nhắc đến chức quan đầu địa phương, thế mà tự coi chỗ vua ở như cách xa muôn dặm, khinh thường phép tắc, dám làm cái việc vô ích này, thật có phụ phàng ơn nước nhiều lắm ! » Liền bắt Quang giải chức. Cho biện lý bộ Hình Lê Nguyên Giám quyền tuần án triện bố chính. Lại sai ngự sử đạo Định—Biên Đặng Kham hiệp với Giám tra xét việc ấy. Vua dụ Giám rằng : « Việc án cốt được thực tình, đừng để dây dưa đến nhiều người. Hạt ấy nhiều dân Thổ, thật thà, quê mùa và dễ sai khiến. Ngươi có trách nhiệm làm quan đầu một địa phương, nên khéo vỗ về hơn nữa cho dân được yên ». Khi án xong, dâng lên, Quang bị xử cách chức, truy thu bạc hơn 400 lạng để trả cho những binh lính và nhân công đã bắt làm việc. Án sát Nguyễn Đức Tân vì là đồng sự, không biết can ngăn, cũng bị giáng 2 cấp. Đăng Khánh có dự việc thu tiền, sau biết tố giác, được giảm tội, giáng 1 cấp. Thự tổng đốc Ninh—Thái Nguyễn Đăng Giai cũng có quyên giúp gạch, gỗ, sai truyền chỉ ban quở. Bọn phủ, huyện, châu, thông phán, kinh lịch, quản cơ, thành thủ úy, suất đội, đội trưởng và lại dịch thuộc tỉnh quyên tiền giúp việc đều bởi Quang sai làm, đặc cách miễn tội cho.

https://tieulun.hopto.org

Hoãn thuế nộp còn thiếu cho 8 châu Cam-lộ (cả 1 châu Tầm-bồn năm trước chạy trốn tản đi, vẫn chưa trở về), vì cớ bị giặc Man quấy nhiễu cướp bóc, làm ăn chưa yên.

Ban quế Thanh cho hoàng tử, hoàng thân công, hoàng đệ và các đình thần (văn từ khoa đạo, võ từ vệ quản trở lên) có thứ bậc khác nhau.

Tỉnh Quảng-trị dâng một con voi rừng. Vua khen rằng: « Voi là một loài vật khó dỗ, nay lạc xuống chỗ dân cư, lại tìm cách nhử được, không để nó làm hại người, vậy thưởng cho quan tỉnh Đặng Đức Thiệm kỷ lục 1 thứ; phó vệ, suất đội đi chuyến ấy đều thưởng ngân tiền lớn, nhỏ có thứ bậc; tên tượng binh bắt được voi, thưởng cho tiền 50 quan. Con voi đem nộp, đặt tên cho là Ứng trị tượng ».

Tỉnh Khánh-hòa gạo đắt. Dân trong hạt có những người quyên tiền để giúp kẻ nghèo túng. Vua sai thưởng cấp có phân biệt để tỏ ý khuyến khích. (Trước đây, tỉnh Khánh-hòa gạo đắt, quan tỉnh đem việc tâu lên. Vua sai sức cho những dân giàu trong hạt quyên tiền để giúp kẻ túng thiếu. Có những người dân trong hạt: Nguyễn Văn Thắng, Vũ Văn Kỷ, Phan Văn Như, Nguyễn Văn Quý, Đỗ Công Hòa, Vũ Văn Phương và người đàn bà là Nguyễn Thị Linh, 7 người tình nguyện quyên tiền cộng 1600 quan để chu cấp những kẻ cùng túng. Bộ Hộ tuân mệnh ban thưởng: Thắng là lý trưởng, quyên tiền 500 quan, thưởng cho ngân tiền Phi long lớn nhỏ mỗi hạng 5 đồng, chuẩn cho được miễn tiền thuế thân, binh, dịch trong 8 năm. Văn Kỷ, tuổi ngoài 60, quyên tiền 300 quan, thưởng ngân tiền Phi long lớn nhỏ mỗi hạng 3 đồng, miễn cho con hoặc cháu thuế thân, binh, dịch trong 3 năm. Văn Như và Văn Quý là dân đinh, mỗi người quyên tiền 100 quan, đều chuẩn cho miễn

https://tieulun.hopto.org

thuế thân, binh, dịch trong 2 năm. Hòa và Phương, mỗi người quyên tiền 50 quan. Hòa là lão nhiêu, thưởng ngàn tiền Phi long lớn nhỏ mỗi hạng 3 đồng; Phương là dân đinh, miễn cho thuế thân và binh, dịch 1 năm. Nguyễn Thị Linh quyên tiền 500 quan, thưởng cho 1 cặp 2 chiếc áo trừu Nam nhuộm màu và áo sa có hoa, lại chuẩn cho 1 người con hoặc cháu được miễn tiền thuế thân, binh dịch trong 8 năm).

Chở tiền ở kinh 10 vạn quan do đường thủy vào Gia-định. Sai 2 tỉnh Vĩnh-long, Định-tường mỗi tỉnh cho xay 2 vạn phương gạo và đem 1 vạn quan tiền, đến chứa cả ở An-giang. Lại sai vận ở kinh thuốc súng, đá lửa, chì, hỏa dinh cầu, gang vụn chia cấp cho các tỉnh Gia-định, Biên-hòa, Vĩnh-long, Định-tường, An-giang, Hà-tiên để phòng dùng về việc binh.

Lại cho Tôn Thọ Đức làm thự tuần phủ Thuận-khánh. Đức trước đây vì bị bệnh, cáo về; tới nay, bệnh khỏi, lại đi cung chức. Triệu quyền tuần phủ Nguyễn Đăng Uẩn về kinh, bổ thụ làm hữu thị lang bộ Binh. Chửa được bao lâu, Đức lại bị bệnh, vua cho án sát Bình-thuận Trần Văn Triện quyền giữ ấn quan phòng tuần phủ Thuận-khánh.

Tổng đốc An—Hà Nguyễn Công Nhàn và lĩnh tuần phủ An-giang Nguyễn Công Trứ đàng tập trù nghĩ tâu rằng: số tiền và gạo hiện chứa và kho tỉnh chưa được đầy đủ, xin cho nghiêm sức trong thuộc hạt và tư sang 2 tỉnh Định-tường, Hà-tiên mau đem tải nộp để đủ chi dùng. Vua bảo bộ Hộ rằng: « Hai tỉnh An-giang và Hà-tiên là những nơi địa đầu xung yếu. Về việc tích trữ ở biên giới cần phải dự bị, huống nữa hiện nay số biền binh phái đi theo kinh lược đại thần khá nhiều, sang năm sẽ lần lượt tới tỉnh, việc quân nhu rất tốn. Vậy sai 3 tỉnh Gia-định, Vĩnh-long, Định-tường mỗi tỉnh lấy thóc

https://tieulun.hopto.org

kho ra xay thành 20 000 phương gạo và xuất tiền kho mỗi tỉnh 10000 quan, thuê ngay thuyền dân tải đi giao tỉnh An-giang thu chứa, cốt phải trong năm nay tải đến để phòng chi dùng. Lại trước đây có chỉ do thuyền Thanh-loan chở 10 vạn quan tiền công, chuyển giao cho tỉnh Gia-định ; đợi khi thuyền này đến thì do tỉnh Gia-định lại chuyển giao sang An-giang thu chứa, để được giản tiện ».

Hoãn một kỳ về kinh thao diễn cho biền binh 2 tỉnh Quảng-nam, Bình-định. Theo lệ trước, những biền binh Quảng-nam, Bình-định và Quảng-trị đều thuộc ban thứ ba, năm nay đến kỳ vào kinh diễn tập. Vua thấy rằng biền binh Quảng-nam và Bình-định đã từng sai phái, mà hiện số lính ở tỉnh không còn mấy, nên tạm hoãn cho 1 kỳ, còn những biền binh tỉnh Quảng-trị thì vẫn theo lệ trước làm cho đúng.

Vua dụ bọn Nguyễn Công Nhàn, Nguyễn Công Trứ rằng: « Trước đây, Thất-sơn đã dẹp yên (1), những người ra thú trước sau rất nhiều, quả đã một lòng qui thuận yên phận làm ăn chưa? Bọn thổ phỉ Hà-âm có ra vào nom dòm, thám thính hay không? Tên thổ mục Mộc Tức bấy nay chiêu dụ có đắc lực không? Tên Yêm và Ngọc Vân gần đây làm những việc gì? và thổ dân còn có lòng yêu kính nữa không? Về hạt Ba-xuyên, trước sau chiêu tập, dân đã hồi phục như cũ chưa? Mọi việc ấy, đều nên để tâm xét hỏi cho đích xác, tâu lên ». Sau đó, bọn Nhàn tâu: « Bọn người Thanh và người thổ trước sau về thú, tuy chưa được hồi phục cả như cũ, nhưng đều siêng năng cày cấy làm ăn, tưởng cũng đã một lòng qui thuận cả. Tên Yêm và Ngọc Vân tịnh

---

(1) Thất-sơn và Ba-xuyên thuộc vùng An-giang — Hà-tiên, trước đây theo thổ phỉ, chống lại triều Nguyễn (xem *Thực lục. Đệ tam kỷ*, quyển 23, tờ 9b — 10a).

https://tieulun.hopto.org

không có chi gì khác, người thổ cũng thường đưa tặng các đồ ăn. Thổ phỉ Hà-âm từ sau khi vỡ tan cũng không thấy lẻn đến dòm ngó. Còn tên thổ mục Mộc Tức trước sau tùy tòng quân quan, xét hẳn là người thành thực, gặp việc biết nhận xét đúng qua các lần chiêu dụ nhiều người Thanh và người thổ, kẻ cũng dắc lực ». Vua bèn chuẩn cho Mộc Tức được theo lệ lưu quan chiếu phẩm hàm, chi lương (Lệ định — Thổ quản cơ, mỗi tháng cấp tiền 3 quan, gạo 2 phương. Nay chiếu lương chi theo lệ lưu quan, thì mỗi tháng cấp tiền 6 quan 6 tiền 40 đồng, gạo 5 phương) ; lại thưởng cho 1 cặp áo nhung vải và áo vải tây.

Quan 2 tỉnh Hà-nội, Bắc-ninh hội đồng đến khám 2 địa phận bãi Đại-quan và bãi Yên-mỹ, lập rõ ranh giới, rồi tâu lên. Vua cho rằng việc này qua 2 quan tỉnh khám xét nghĩ bàn, đều đã thỏa đáng, bèn y cho.

Quản Tào chính Vũ Văn Giải dâng sớ nói : « Viên phó sứ Tào chính Nguyễn Công Nghĩa bổ vào chức này đến nay đã 8 năm, làm việc nhanh, giỏi, xin liệu cho thăng dụng ». Vua sai bộ Lại xét hạch, thấy không có sự trạng gì đáng kể. Vua nói : « Triều đình dùng người, không bỏ sót một chút tài năng nhỏ của người nào. Trẫm đối với việc dùng người càng để ý hơn. Đã từng du các địa phương : phàm có những người ấp ủ tài năng ẩn dật nơi rừng, núi, đều cho nêu tên tâu lên ; lại sai đình thần đề cử những người mình đã biết tài. Cả đến những nhân viên bị cách, bãi cũng đều liệu cho khởi phục. Dẫu hạng bề tôi ngoài xa, kẻ sĩ ở ẩn còn muốn thu dùng ngay huống chi đối với một viên quan kinh ngũ phẩm, há lại riêng để chìm ở chức dưới mãi sao? Vả, phẩm trật triều đình, há có thể đổi bậy được ! Nguyễn Công Nghĩa xuất thân là lại điển, lần lượt được nhắc lên đến phó sứ, đã là may lắm rồi, thế mà năm trước

https://tieulun.hopto.org

đã xui giục nguyên quản quan là Vũ Văn Tử cất nhắc cho mình làm Tào chính sứ ấn quan, đã bị nghiêm quở, nay lại xui Vũ Văn Giải nói là làm việc lâu năm, nhanh, giỏi. Rõ thật là kẻ dụng tâm khéo léo! Vậy Nguyễn Công Nghĩa, trước hết phải phạt lương 9 tháng, đợi có thuyền công phái đi ngoại dương thì chuẩn cho sung làm phó biện để hắn được tự trổ tài làm việc, sẽ lựa bổ dùng. Còn Vũ Văn Giải không biết hay dở, một mực nghe theo, cũng phạt lương 3 tháng để răn trị. Lại truyền dụ các bề tôi trong, ngoài: phàm chọn người thờ vua đều phải một niềm chí công, xét hỏi những kẻ thuộc hạ, chỉ nên nhận xem người ấy hay hay dở để định sự thăng hay giáng, không được làm theo ý riêng như việc này, để đến nỗi có kẻ lạm chức như người lạm dự vào bọn thổi sáo nước Tề khi xưa (1). Nhưng cũng chớ thấy việc Vũ Văn Giải bị lỗi mà rụt lại, không dám tiến cử, cốt phải làm cho những người hiền tài đều được tỏ rõ, những kẻ ươn hèn không được yêu cầu xằng, để thỏa cái ý thiết tha dùng người, cầu hiền của trẫm ».

Trong kinh kỳ có hoàng trùng. Vua bảo bộ Hộ rằng: « Sâu ăn lúa có những thứ sâu « minh » 螟 (sâu ăn ruột lúa), sâu « đặc » 螣 (sâu ăn lá lúa), sâu « mâu » 蟊 (sâu ăn gốc lúa và sâu « tặc » 賊 (sâu ăn đốt lúa), loại nó không giống nhau. Xưa nay các tỉnh tâu báo chỉ kêu là hoàng trùng, không có phân biệt. Vậy, nên truyền dụ cho các trực, các tỉnh: nếu xảy có sâu hại lúa, phải xét kỹ thứ sâu gọi là sâu gì, tâu vào cho rành mạch ».

---

(1) Xưa Tề Tuyên vương nuôi đến 300 người để cùng thổi sáo, có Đông-quách Xử Sĩ không biết thổi sáo cũng cứ dự vào số ấy để ăn lương. Đến vua sau nối ngôi, sai riêng từng người ra thổi sáo, Xử Sĩ liền bỏ trốn. Người ta bèn dùng điển này để chỉ những kẻ không có tài mà lạm dự chức trước.

https://tieulun.hopto.org

Tỉnh Nghệ-an dâng sớ nói: « Những viên văn, võ thuộc tỉnh trước có dựng riêng đền thờ Quan-công, bấy nay cầu đảo thường được linh ứng. Vậy xin cho liệt vào trong điển lễ thờ tự ». Vua nói: « Đền ấy do tư lập, vốn không nên liệt vào trong lệ tự điển, nhưng người có công thì được thờ, ở trong lễ cũng có nói thế. Vậy cũng chuẩn cho cứ mùa xuân, mùa thu thì làm lễ (lợn, xôi) kính tế ».

Thự bố chính sứ Hà-nội Lê Đại Cương tuổi già, về hưu trí. Cho: án sát sứ Hưng-yên Lê Nguyên Trung thăng thự bố chính sứ Hà-nội; thự lang trung bộ Lễ Đặng Quốc Lương điệu thự án sát sứ Hưng-yên.

Đặt thêm đồn bảo Gia-định. Vua cho rằng tỉnh Gia-định là nơi trọng địa ở Nam-kỳ, lại kỳ phòng thủ mùa đông đã tới, mật dụ tổng đốc Lê Văn Phú tùy theo địa thế, đặt ra đồn bảo. Phú tâu nói: « Hai sở đồn Giao-khẩu trước đã có đặt súng, duy ở cửa Cần-giờ và chỗ ngã ba sông ở Phú-mỹ Tây thôn đều là những nơi xung yếu, xin cho đều xây đồn bảo, đặt súng để nghiêm việc phòng bị ». Vua thuận cho, bèn ở Phú-mỹ Tây thôn lập đồn Phú-mỹ; ở cửa Cần-giờ lập đồn Cần-giờ; ở hai sở đồn Giao-khẩu: phía đông gọi là pháo đài Tả-định, phía tây gọi là pháo đài Hữu-bình, đều đặt súng để giữ.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XXVI

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Nhâm dần, Thiệu-trị năm thứ 2 [1842], mùa đông, tháng 11, ngày kỷ dậu, gặp tiết thánh dẫn (sinh nhật Nhân hoàng hậu, mẹ vua). Vua thân đến điện Hiếu-từ làm lễ, trước ngày hôm ấy, tại điện Hiếu-từ và chính ngày hôm ấy, tại điện Sùng-ân, đều phái hoàng tử kính tới làm lễ, sau đó đặt làm lệ mãi.

Giảm bớt những lại dịch ở Lục bộ và các nha môn. Quan bộ Lại, bọn Vũ Xuân Cẩn, tâu: « Số lại dịch ở các địa phương đều đã tỉnh giảm, còn số vị nhập lưu thư lại (1) thuộc các nha môn ở kinh, nên chiếu theo công việc nhiều, ít, liệu giảm bớt ». Việc này giao xuống cho đình thần bàn. Đình thần nói: « Công việc ở các nha nhiều, ít không giống nhau, về số vị nhập lưu thư lại trong nguyên ngạch, nên lựa định giảm bớt. Còn các bát, cửu phẩm thư lại thuộc các nha (bộ Hộ: bát phẩm và cửu phẩm đều có 14 viên, bộ Binh: đều có 12 viên; bộ Lại: đều có 10; 3 bộ Lễ, Hình, Công: đều có 8 viên. Tự Thừa biện ở Tôn nhân phủ, Đại lý tự, Quang lộc tự,

---

(1) *Vị nhập lưu*: thuộc lại chưa được vào chính ngạch, dưới hàng cửu phẩm.

https://tieulun.hopto.org

Thái thường tự và Khiêm thiên giám: đều có 4 viên; các ty Chế tạo, Sạng pháo và Hỏa dược: đều có 3 viên; Quốc tử giám: Điển bạ và Điển tịch đều có 2 viên; các ty Đô sát, Thông chính, Thanh cần, Thiết thận, Doanh thiện: bát phẩm và cửu phẩm đều có 2 viên) đều có trách nhiệm giữ việc, tuy số nhiều ít khác nhau, nhưng cũng không đến nỗi thừa lạm, xin đều để nguyên ngạch. Duy 2 ty Tào chính và Hộ thành, việc công hơi rỗi, xin để lại mỗi ty, bát, cửu phẩm đều 2 viên». Vua y theo. (Bộ Hộ và bộ Binh: nguyên ngạch vị nhập lưu thư lại 100 tên, nay để mỗi bộ 70 tên. Bộ Lại, bộ Hình, bộ Công: nguyên ngạch mỗi bộ 60 tên; bộ Lễ: nguyên ngạch 50 tên, nay đều để 40 tên. Ty Chế tạo: nguyên ngạch 40 tên, nay để 25 tên. Khâm thiên giám: nguyên ngạch đều 30 tên, nay để 20 tên. Tào chính, Bưu chính: nguyên ngạch đều 30 tên, nay đều để 15 tên. Ty Thừa hiện ở Tôn nhân phủ, các ty ở Đô sát viện, Đại lý tự, Thái thường tự, Quang lộc tự, kho Sang pháo, kho Hỏa dược: nguyên ngạch đều 20 tên, nay đều để 12 tên. Ty Thông chính sứ: nguyên ngạch 15 tên, nay để 10 tên. Quốc tử giám và Hộ thành binh mã ty: nguyên ngạch đều 15 tên, nay đều để 6 tên).

Thụ hàm Hiệp biện đại học sĩ cho Lê Văn Đức, vẫn lĩnh chức Thượng thư bộ Lễ. Cho hữu thị lang bộ Lễ, gia hàm tham tri sung biện việc Nội các là Lâm Duy Thiếp làm hữu tham tri bộ Binh.

Đổi mới các hiệu cờ cho các tỉnh trong Nam, ngoài Bắc. Trước đây hiệu cờ của vệ, cơ các tỉnh hoặc do tỉnh tạm cấp, hoặc do bản vệ, bản cơ làm riêng: màu sắc, hình dạng lộn xộn không đều; tới đây, vua sai bộ Binh đổi định hình thức các hiệu cờ, chế cấp một loạt để thi hành.

https://tieulun.hopto.org

(— *Cờ* ngũ hành: mỗi tỉnh đều 1 bộ 5 lá, mỗi lá nội tâm dài 2 thước, 2 phân, ngang 1 thước 7 tấc 1 phân, dải cờ, viền cờ, sắc dạng đều làm theo lệ cũ cho được thích hợp.

— *Cờ* vông: mỗi vệ, mỗi cơ đều 1 lá, nội tâm dài, ngang cũng như cách thức cờ ngũ hành. Trên mặt lá cờ đính rõ những chữ về tên vệ, tên cơ.

— *Cờ* đuôi nheo: bộ binh mỗi vệ, mỗi cơ đều 20 lá; thủy quân mỗi vệ, đều 10 lá. Mỗi lá nội tâm dài 2 thước 7 tấc, trên ngang 1 thước 1 tấc 7 phân. Dải cờ hoặc dùng màu đỏ tươi, hoặc màu tím, hoặc màu quan lục.

Về các tỉnh ở Nam trực Tả kỳ, đều lấy giải cờ làm dấu biệu ghi nhận: Quảng-nam, dải cờ màu đỏ tươi; Quảng-ngãi, dải cờ màu đỏ gỗ; Bình-định, dải cờ màu thật vàng; Phú-yên dải cờ màu bạch tuyết; Khánh-hòa, dải cờ màu đen; Bình-thuận, dải cờ màu quan lục.

Về các tỉnh ở Nam-kỳ, đều lấy vòng tròn ở giữa lòng cờ làm dấu hiệu ghi nhận: Gia-định, vòng tròn màu thật vàng, Biên-hòa, màu đỏ tươi; Vĩnh-long, màu quan lục; Định-tường, màu bạch tuyết; An-giang, màu tím; Hà-tiên, màu đen.

Về các tỉnh ở Hữu kỳ và Bắc-kỳ, những vệ, cơ nào đã có cờ chế cấp trong năm Minh-mệnh 19 [1838], đều cứ theo làm như cũ. Những cơ thổ binh ở các tỉnh Ninh-bình, Quảng-yên, Hưng-hóa, Tuyên-quang, Thái-nguyên, Lạng-sơn, Cao-bằng nguyên không có hiệu cờ chế cấp, nếu có sai phái đến, đều cho cầm cờ cũ cho đủ, không cần phải chế riêng).

Sai: Hiệp biện Đại học sĩ lĩnh thượng thư bộ Lễ, sung Cơ mật viện đại thần, Ân-quang tử Lê Văn Đức sung làm kinh lược đại thần ở Nam-kỳ; thự Tả quản Đô thống phủ đô thống kiêm quyền chức tả tôn khanh ở Tôn nhân phủ, Vũ-khê tử Tôn-thất Bật sung làm tham tán đại thần; Hữu tham tri bộ Binh Lâm Duy Thiếp

https://tieulun.hopto.org

sung làm tán lý cơ vụ. Vua cho rằng biền binh ở 6 tỉnh Nam-kỳ đã đến kỳ duyệt 5 năm 1 lần, theo lệ trước, dùng đại thần ở kinh phái đi duyệt, nay vì cõi Tây mới yên, việc phòng thủ mùa đông đương cần dự bị, thấy Đức xin đi, bèn sai sung chức ấy, ban cho mao, tiết và ấn quan phòng khâm sai. Dụ bọn Đức rằng: « Chuyến đi này, một là để xét hạch quân chính, hai là để chỉnh lý biên cương, phàm những việc gì có liên quan đến quân sự đều cho coi sóc hết thảy. Nếu đất Man kia không yên, có thể thừa cơ được thì đồn sức đánh mạnh luôn. Từ quan tỉnh trở xuống, đều cho đặt dưới quyền điều khiển. Các ngươi là bề tôi cũ và là tướng lão thành, trẫm đã chọn dùng, cần phải gắng đem mưu sức, liệu theo sự thế, khéo lựa mà làm cho có thành hiệu rõ rệt để xứng với ý thiết tha của trẫm giao cho làm xong ».

Rồi vua đặc cách sai biền binh 5 vệ: vệ Tả doanh Thần cơ, vệ Hữu nhất, vệ Tả phi doanh Võ lâm, vệ Hữu doanh Tiền phong và vệ Hậu doanh Hổ uy; 5 chiếc thuyền lớn bọc đồng: Thanh loan, Văn điêu, Phi hồng, Bình dương, Định dương, đi theo sai phái. Lại phái binh đinh ở Cẩm y, Kim ngô và Thị vệ, cùng với thuộc viên ở bộ đi theo làm văn thư và sự vụ. Bật quản đốc các thuyền; Đức, Thiệp đốc suất bộ binh: chia hai đường thủy bộ cùng tiến. Đức vào từ biệt đi, vua triệu lên điện, bảo rằng: « Ngươi trước đây đã trải làm các chức trong ngoài, được đội ơn sâu của hoàng khảo lâu năm, nay trẫm chọn phái làm kinh lược, đi Nam-kỳ kiểm xét binh chính, nhất thiết mọi việc đều giao ngươi cả ». Bèn trao cho Đức thanh gươm báu, nói rằng: « Trong quân có kẻ nào không theo mệnh lệnh, thì cho phép ngươi xử trị bằng quân pháp ». Lại ban cho Đức áo của vua mặc. Bọn Đức lạy xin vâng mệnh. Các viên văn võ trong 5 vệ từ quản vệ trở lên, cũng cấp cho mỗi người 1 chiếc áo đi trận.

https://tieulun.hopto.org

Dựng nhà bia ở bãi Thát-bái (tại xã Bằng-lãng). Trong năm Minh-mệnh, Thánh tổ Nhân hoàng đế nhân nhớ việc cũ, thân làm bài thơ (chép rõ trong *Thánh chế thi tập*, sai dựng bia để ghi việc ấy, nhưng vì chỗ này nước lụt xói mạnh, chưa dựng được nhà bia; tới đây, bộ Công xin dựng nhà bia ở phía đông con sông để đặt tấm bia đã khắc trước, lại riêng chế 1 tấm bia nhỏ khắc 3 chữ lớn « Thát-bái châu » 蝨拜洲 dựng trên bãi sông để dấu thiêng được lưu truyền. Vua cho lời tâu là phải.

Sai các viên thống quản các quân doanh ở kinh đều cử 1 người cai đội, suất đội trong các doanh, các vệ ở kinh có thể làm được quản vệ, hiệp quản. Rồi sai dần lên yết kiến để tùy tài từng người, liệu cho bổ dụng.

Cho: Nhị đẳng thị vệ Vũ Văn Trí, viên ngoại lang Nội vụ phủ Nguyễn Văn Công sung làm phó biện thuyền Kim long đi sang địa phương Quảng-trị; thư viên ngoại lang bộ Hộ Tôn-thất Thường sung làm phó biện thuyền Linh phượng; viên ngoại lang Nội vụ phủ Trần Tú Dĩnh sung phó biện thuyền Vân điêu; phó sứ ty Tào chính Nguyễn Công Nghĩa sung phó biện thuyền Tường hạc, đều đi sang địa phương Tân-gia-ba, thao diễn đường thủy. Rồi chiếu theo đơn kê của Nội vụ phủ để mua sắm. Đến tháng giêng năm [Thiệu-trị] thứ 3, chiếc thuyền Tường hạc vừa ra khỏi cửa biển Thuận-an, gặp gió bão, trôi giạt không biết đi đâu. Duy có Công Nghĩa đi đường bộ, may được thoát. Vua sai tìm nhiều cách dò hỏi, lâu không được tin tức, mới bảo bộ Công rằng: « Sóng gió bất trắc, hẳn là dữ nhiều, lành ít! ». Bèn sai chiếu lệ người chết trận bội cấp cho gia quyến [những người đi thuyền ấy]. Lại sai quan coi việc lập đàn chiêu hồn ở bờ bể Thuận-an, sửa lễ tam sinh, tế một lần. Các viên văn võ và biền binh trong thuyền gồm tất cả 66 người, trong đó có Trần Huy

https://tieulun.hopto.org

Phác. Phác, người Đông-thành, tỉnh Nghệ-an, đậu tiến sĩ đầu khoa thi hội, tới đây không biết sống hay chết. Ai nghe tin cũng lấy làm thương tiếc (Năm Tự-đức thứ 2 [1849] truy tặng hàm chủ sự, trợ cấp cho mẹ và vợ con của Phác).

Ở Bắc-kỳ ít mưa. Dụ sai quan sở tại làm lễ cầu đảo. Sau đó, các hạt đều báo tin được mưa. Vua sai tế tạ thần.

Nam-kỳ kinh lược đại thần Lê Văn Đức chết. Đức vốn đã bị ốm, đi chuyến này, gượng bệnh lên đường, khi đến tỉnh Quảng-nam, bệnh phát nặng. Vua sai trung sứ đem cho sâm, quế và Thái y đi gấp đến điều trị. Lại chuẩn cho tạm nghỉ việc kinh lược, yên tâm tĩnh dưỡng. Sai Bật và Thiếp cứ lên đường đi. Sau đó, Đức chết. Vua thương Đức, nhỏ nước mắt, dụ rằng: « Đức đã từng thờ hoàng khảo ta, trải làu quan trong ngoài, việc đánh dẹp Vân-trung, lập được công to, ơn vua hậu đãi, ban cho tước phong và ấp ăn lộc. Gần đây có việc kinh lược Nam-kỳ, Đức hăng hái xin đi, không nề nhọc mệt. Ngờ đâu giữa đường qua đời, thật đáng ngùi thương! Gia tặng hàm thiếu bảo, ban cho gấm, sa mỗi thứ 5 cây, trừu, nhiễu mỗi thứ 3 tấm, vải, lụa mỗi thứ 50 tấm, tiền 2000 quan; sai quan làm lễ tế, cấp trạm đưa về quê táng ». Đức là người sâu sắc, trung hậu, hòa nhã, ung dung, ra vào làm quan trong triều và ngoài quận gồm 30 năm; Những khi nói với các liêu thuộc, không hề có lời gắt gỏng, có vẻ dữ dội. Đức trước là con nuôi Nguyễn Văn Thành, sau Thành bị đổ, cửa nhà tan tác. Đức dẫu được qui hiển, mỗi lúc tết nhất giỗ chạp, tất đốt hương cúng bái. Có kẻ can bảo nên tránh xa hình tích (1), Đức nói: « Ta tự đối với

(1) Vì Nguyễn Văn Thành trước bị Gia-long ngờ vực, bắt tội.

https://tieulun.hopto.org

lương tâm ta thôi; há lại vì cớ hiềm nghi mà quên ơn người nuôi sao?» (Người ta khen Đức có nhã lượng. (Đức, người thôn Tiên-thủy, tỉnh Vĩnh-long, thọ 49 tuổi).

Sai: Văn minh điện đại học sĩ lĩnh thượng thư bộ Binh, Tuy-thịnh tử Trương Đăng Quế kiêm giữ ấn triện bộ Lễ, tả tham tri bộ Lễ Lý Văn Phức kiêm coi việc Thái thường tự.

Cho Ngô Văn Địch và Nguyễn Mẫn thăng thự lang trung bộ Binh.

Chưởng vệ vệ Nhất doanh Hữu Thủy sư Phạm Văn Cục chết. Cục làm việc đã lâu năm. Cấp thêm cho 200 quan tiền.

Cho phó lãnh binh Thủy sư tỉnh Nghệ-an Nguyễn Bá Tinh thăng thự chưởng vệ vệ Nhất doanh Hữu Thủy sư Kinh kỳ, kiêm coi các vệ Nhị, Tam, Tứ, Ngũ, Lục cho vệ úy vệ Tứ doanh Hữu Thủy sư Kinh kỳ Phan Văn Mẫn làm phó lãnh binh quan Thủy sư Nghệ-an.

Án sát tỉnh Định-tường Ngô Văn Thể chết. Cho nguyên lĩnh án sát sứ tỉnh An-giang Cao Hữu Dực thăng thự án sát sứ tỉnh Định-tường (Dực có tang, hạn nghỉ phép đã hết).

Bộ Lễ bàn dâng bản nghị tiết về các lễ Tường, Đàm và Thăng phụ sau khi đã bàn định, lại nói: «Sang xuân, rước Thánh tổ Nhân hoàng đế lên phối hưởng đàn tế Giao, điển lễ long trọng xin chế thêm mũ áo để chuẩn bị đến kỳ làm lễ. Vua cho lời tâu là phải, dụ các quan coi việc đều kính cẩn theo làm.

Tuyên triệu: tổng đốc Thanh-hóa Tôn-thất Lương, hộ đốc Định-yên Hà Thúc Lương, tuần phủ Nam-Ngãi Phạm Duy Trinh, hộ phủ Ninh-bình Nguyễn Văn Nhị, hộ phủ Hưng-hóa Ngụy Khắc Tuần, thự bố chính Phú-yên Lê Quốc Trinh, thự bố chính Bắc-ninh Đỗ Khắc

https://tieulun.hopto.org

Thư, án sát Nghệ-an Hồ Hựu, án sát Biên-hòa Tôn-thất Tĩnh, án sát Lạng-sơn Phạm Bạch Như, lãnh binh Bình-thuận Nguyễn Văn Thai, thự lãnh binh Quảng-trị Đỗ Đức Tấn, phó lãnh binh Hải-dương Nguyễn Văn Sự đều về kinh họp vào ban, kinh đợi các lễ lớn đại tường, đàm-tế và thăng phụ. Duy các hạt Gia-định, Vĩnh-long, Định-tường, An-giang, Hà-tiên ở Nam-kỳ là những nơi chống đỡ biên thùy thì cho chọn sai phủ, huyện về kinh, theo ban chiêm bái; còn các quan trên ở các hạt ấy đến kỳ làm lễ thì tuân theo lời nghị, đặt hương án lễ bái vọng để tỏ lòng thành kính ở xa. Sau đó, bố chính Gia-định Lê Khánh Trinh xin về kinh chiêm cận. Vua không cho.

Bọn Phạm Khắc Trạch, quan tỉnh Cao-bằng, dâng con xạ hương còn sống (về tỉnh Trinh Văn Châu bắt sống được con vật ấy). Vua nói rằng: « Mạc-ha-bà-già, sao mà đến đây! (Sách nhà Phật gọi xạ hương là Mạc-ha-bà-già). Há chỉ một núi Thương-nhữ có vật này? (Sách cổ nói; giống xạ sản ở núi Thương-nhữ). Ở Lạng-sơn, Cao-bằng cũng có nhiều. Xạ là vật tầm thường thôi, nhưng bắt sống được thì cũng hiếm, đáng thưởng cho ». Nhân đó, bảo thị thần rằng: « Chỗ nào xạ hương ở tụ thì có cây không mọc được, người ta đeo hương ấy vào vườn tược, hễ thấy dưa không đậu quả được thì nghiệm biết là xạ thực. Giống xạ vì có hương thơm mà đưa đến người bắn, cũng như hổ báo vì có vằn đẹp mà đưa đến người săn, cho nên chữ [Xạ 麝] ấy viết theo chữ « lộc » 鹿, và chữ « xạ » 射[1]. Trong bài phú của Ngô

(1) Xạ (con Xạ), theo chữ nho viết chữ « *lộc* » (con hươu) ở trên, chữ « Xạ » (bắn) ở dưới. Tra trong *Từ nguyên*: con Xạ hình giống con hươu.

https://tieulun.hopto.org

Quân[1] có câu: «Xạ mang hương mà mua hại vào mình, khi khoe khéo để khiến nên bị bắn, đáng thương thay!».

Vua lại nói: «Hương xạ có 3 thứ: thứ nhất là hương lúc còn sống, gọi là «di hương»[2], là thứ hương con xạ tự bóc bỏ ra, nhưng rất khó kiếm được thứ ấy, giá nó đắt bằng ngọc minh châu; thứ hai là hương ở rốn, là thứ hương khi người ta bắt được con xạ giết đi, rồi lấy; thứ ba là hương kết trong bụng, là thứ hương khi xạ bị con thú lớn đuổi bắt, sợ hãi cuống cuồng, ngã chết, người ta tinh cờ bắt được, mổ bụng nó thấy trên lá lách có một khối huyết khô [tức là hương ở đó]. Xưa có người ở Kinh-sơn đuổi bắt con xạ, xạ vội bóc rốn của mình, lấy khối hương ném vào bụi cỏ, người đuổi xạ chạy xô đến nhặt, con xạ nhân thế, trốn thoát được. Lệnh doãn Tử Văn[3] nghe chuyện ấy nói rằng: «Xạ là con thú đó, mà người có kẻ không bằng nó: vì của cải để đến mất cả thân và nhà; sao trí khôn họ lại thua con xạ thế nhỉ!». Câu nói ấy có thú vị sâu xa, đáng làm cho kẻ khư khư giữ của nên mau tỉnh ngộ».

Vua ra ngự đình Cát-vân, diễn tập súng, đặt tên cho khẩu súng vua dùng là Toản vũ sang. Nhân dự bọn thị thần rằng: «Súng này của hoàng khảo ta ban cho, ta từ lúc còn nhỏ, hầu bên cạnh, đọc sách xong, tập cưỡi ngựa, bắn súng, năm 8 tuổi hơi biết nghề này. Đến năm Minh-mệnh thứ 4 [1823], rước ngự giá ra Doanh-châu,

---

(1) *Ngô Quân*: Một thi sĩ đời Lương (502—506) bên Trung-quốc, học rộng, thơ hay, có soạn bộ *Thông sử*, chưa xong thì chết.

(2) *Di hương*: Hương thơm sót lại.

(3) *Lệnh doãn Tử Văn*: Người nước Sở, đời Xuân Thu bên Trung-quốc, họ Đấu, tên là Cấu Ô Đồ, làm chức lệnh doãn nước Sở, có tiếng là một hiền tướng.

https://tieulun.hopto.org

ngài thân cầm khẩu súng này, bắn phát nào cũng trúng. Ta theo hầu xa giá, ngài đưa súng cho, chỉ bảo phương pháp, sai ta bắn, ngẫu nhiên được trúng, ngài hài lòng, cho luôn súng này. Nay nhân lúc rỗi việc, lại diễn võ ở nơi đây, nhớ lại súng này thánh trạch còn như hôi hổi, than ôi, đau lòng thay! Vậy kính đặt tên cho súng là « Toản vũ sang » và cất giữ qui báu để lưu cho con cháu, khiến cho biết nơi giữ phép nhà, không quên việc võ bị ».

Trước hôm tiết Thánh thọ 3 ngày, vua thân đến cung Từ-thọ, mừng sức khỏe và hầu tiệc yến. Theo lệ Trước, đến ngày khánh tiết, các địa phương đem phẩm vật ở địa phương mình vào dâng. Năm ấy, bọn quan tỉnh Phú-yên Lê Quốc Trinh và Nguyễn Văn Lý đưa dâng quả xoài. Vua nói: « Đào tiên dâng tuổi thọ, là thứ quả ứng điềm tốt! Xưa nay các thứ quả ở Bắc-kỳ, cho vải là thứ nhất, nhãn là thứ nhì; đến như xoài thì hình trạng giống quả đào, vị nó ngọt và thơm, vải và nhãn không thể sánh kịp. Ngày khánh tiết, được thứ quả qui này cũng là ít có! ». Vua liền thân bưng xoài dâng lên. Thánh từ khen và bằng lòng.

Tháng 12, phong ấm cho cháu họ người công thần [quá cố] Nguyễn Kim Phẩm là Nguyễn Kim Uy để coi giữ việc thờ tự. Tỉnh Nam-định dâng sớ nói: Phẩm không người thờ cúng, xin lại cho một người cháu họ được nối ấm. Vua cho rằng Phẩm là công thần thời trung hưng, đã đem hết trung tiết giúp vua, bèn thuận cho. (Phẩm người làng Thận-vi, tỉnh Nam-định, cùng với 2 anh là Nguyễn Kim Trân, Nguyễn Kim An đều ứng nghĩa ở thành Gia-định, bị chết trận năm ất tị. Trong năm Gia-long, chuẩn cho người cháu họ được nối ấm. Trong năm Minh-mệnh, gia tặng cho Phẩm là Dực-vận công thần chưởng doanh quận công. Trân và An đều được truy tặng vệ úy).

https://tieulun.hopto.org

Bọn chủ thủ kho tỉnh Quảng-ngãi là Đào Tiến Toàn và Nguyễn Văn Nghị thông đồng nhau lấy cắp thóc kho, tính tang vật giá đến 1000 lạng bạc. Việc ấy phát giác, đổi giao sang tỉnh Quảng-nam tra xét nghị xử. Khi xét được thực trạng tâu lên, vua nói: « Kẻ giám thủ mà tự ăn cắp, xưa nay thường bị khám phá, phàm có tai mắt đều đã nghe thấy, trông thấy; bọn tên Nghị còn dám lấy cắp, trước mắt không coi pháp luật vào đâu, tệ đến như thế, cần phải nghiêm trị để răn kẻ khác! Chuẩn cho đợi sau ngày hết hạn cấm xử hình, sẽ đem xử tử ».

Cấm dân gian đánh vật. [Vì trước đây], dân huyện Thượng-nguyên tỉnh Nam-định đặt trường đánh vật làm trò vui, có tên Trần Đình Ngạn lão luyện về nghề ấy, người làng đón về làm thầy. Ngạn dạy tên đồ đệ Nguyễn Văn Tú sai bảo: « Đánh miếng dưới », Ngạn dùng một chỗ giữ miếng để bảo cách tập. Tú, tay tả bá lấy cổ Ngạn, tay hữu nắm lấy khố Ngạn, xô đi kéo lại không để yên, xảy chạm vào tường đất, tường đổ xuống, Ngạn bị chết bẹp. Án sát Lê Phác (tên cũ là Trần Lê Hoán) chiếu theo điều luật « đùa giết người » xử Tú tội giảo; hộ đốc Hà Thúc Lương đổi theo điều luật « lầm lỡ giết người », cho chuộc tội. Vua nói: « Ngạn chết vì nghề. Tú làm chết thầy, chơi đùa thành sự thực, tình nhẹ nhưng mạng trọng, tự ấn sát định tội như thế là phải. Song vì chơi đùa mà không phải cố ý, tình cũng đáng thương. Vậy chuẩn cho xử giảo giam hậu, đợi đến kỳ xét án mùa thu cho liệt vào danh sách những tội đáng thương, đáng ngờ. Vả, đánh vật là một thói hủ lậu của dân gian, gây hại không phải là ít, từ nay cấm chỉ vĩnh viễn, kẻ nào không theo, sẽ trị tội nặng ».

Ngày qui mùi, vua đi yết Hiếu-lăng, nghỉ lại ở hành cung An-bằng, trời gần sáng, xa giá sắp đi, có Thái

https://tieulun.hopto.org

trưởng công chúa[1] Ngọc Nguyệt (con gái thứ 9 của vua Thế tổ) đi võng mang theo người cầm đao, thẳng vào cửa hữu võng thành, qua trước tấm màn xanh, xuyên sang cửa tả đi ra. Bọn suất đội Trần Bản không ngăn giữ. Quan hành doanh đại thần Hà Duy Phiên sai người đuổi theo hỏi kẻ cầm đao, tên chủ nô [theo công chúa] là Chu Văn Linh không chịu trở lại. Duy Phiên đem việc ấy hặc tâu. Vua lấy làm quái lạ, nói rằng: «Chỗ ngự doanh đóng, đã có điều luật chỉ rõ. Thái trưởng công chúa Ngọc Nguyệt tuy là đàn bà, nhưng há lại không biết phận vua tôi! Phò mã đô úy Nguyễn Đức Hựu (con chưởng Tượng Chính, quận công quá cố Nguyễn Đức Xuyên) tuy không cùng đi, nhưng trong đạo vợ chồng, sao không dạy cho biết lẽ? Thậm chí không biết kiềm thúc đầy tớ, để cho nó cậy thế chống lại mệnh trên! Của quân quản tuần vệ vốn đã có huấn luyện, bọn nó đã từng xuống dự: Phàm kẻ nào xông vào chỗ cấm, bất luận là hoàng thân hay quốc thích, chuẩn cho bắt ngay, tâu lên», thế mà nay lại có sự phòng ngừa sơ hở như vậy! Không ngờ chúng như cây gỗ nát khó chạm trổ, tội chúng thực khó tránh. Tất cả, đều giao cho Tôn nhân phủ và 2 bộ Binh, Hình tra xét nghị tội». Trần Bản đồ cho cung giám tên là Tài để cho đi vào. Tài chối cãi không nhận. Thái giám Chu Phúc Năng lại đến trước mặt đường quan bộ Hình, lớn tiếng, nói: «Tài bị vu oan!». Thái giám Động Tín cũng cố cãi hộ. Việc này bị bọn Khoa Đạo Nguyễn Huy Lịch đem hặc thêm. Vua nói: «Bọn hoạn quan dùng để sai khiến và quét tước mà thôi, công việc triều đình, há được dự đến! Không ngờ cái lũ «trời bắt tội» này lại che đỡ lẫn nhau, đám cùng các công, khanh cãi bẻ phải trái, không thể để cho

---

(1) *Thái trưởng công chúa*: cô của vua. Đời Hán, cô và chị vua đều gọi là Trưởng công chúa, đến đời Đường về sau, riêng cô vua gọi là Thái trưởng công chúa.

https://tieulun.hopto.org

bậy dẫn thêm được. Vậy Chu Phúc Năng, xử giáng 4 bậc; Tín, đem đánh 40 côn đỏ, cách chức phát ra khổ sai ở Cung-giám ».

Khi án xong, dâng lên, Văn Linh bị xử giảo giam hậu; bọn thủ hộ Trần Bản bị phạt trượng, cách chức, phát đi quân thứ ở Nam-kỳ ra sức làm việc để chuộc tội. Bọn túc vệ Dương Thai, Nguyễn Văn Đức, Đoàn Văn Học, bị giáng, lưu có phân biệt. Công chúa Ngọc Nguyệt bị phạt bớt lương 4 năm, Nguyễn Đức Hựu bị cách, lưu.

Tri huyện Long-xuyên Nguyễn Quỳnh trước đây vì thổ phỉ quấy rối, bắt dân phòng giữ, ngăn chặn, vay tiền và gạo của dân chiếu cấp cho hương binh chi dùng, không do tỉnh tâu xin cho làm, bị quan tỉnh đem hặc. Vua sai án sát Đinh Văn Huy xét hỏi việc làm có lệ [illegible] nguyên không dụng linh bất ép, nhân vì có việc, dân đều tự nguyện quyên tiền giúp quân phí đó thôi ». Vua khen rằng: « Biên thùy có việc, Nguyễn Quỳnh đã biết đốc dân phòng giữ, lại khiến được dân quyên tiền giúp việc quân phí, thì ngày thường được lòng dân có thể biết rõ. Chỉ có điều là không bẩm báo trước, nên bị quan tỉnh hặc đó thôi! Vậy gia ơn đặc cách miễn xử trị. Rồi sai bộ Hộ chiếu những hộ đã quyên tiền, nghị thưởng cho ngân tiền và đều miễn cho phần chịu binh, dịch, có thứ bậc khác nhau để tỏ khen thưởng khuyến khích.

Thự vệ úy vệ Kim ngô Tôn-thất Mậu và Nội các họa sĩ Nguyễn Bá Nghi tâu rằng: « 2 chữ tên ngự cũng phải tôn kính, năm ngoái bộ Lễ làm tập nghị tâu, về tên ngự, 1 chữ trên (bên tả là chữ *Mịch* 糸, bên hữu là chữ Bạch 帛 (1) không thấy nói đến. Xét về triều Thanh,

---

(1) Tức là chữ miên 綿 — 2 chữ tên tiểu tự của vua Thiệu-trị là Miên Tông 綿宗 (Đã dẫn ở quyển 23).

https://tieulun.hopto.org

2 chữ tên vua đều phải kiêng tránh (Thế-tổ Hiến hoàng đế [nhà Thanh] tên là Dận Chân 胤禛, 1 chữ dưới cấm chỉ không được dùng, 1 chữ trên đổi làm chữ *Doãn* 允; Cao-tông Thuần hoàng đế tên là Hoằng Lịch 弘曆, chữ dưới cấm chỉ, chữ trên đổi làm chữ *Hoành* 宏. Anh em cùng hàng miễn đổi tên [chữ trên] nhưng viết lớt 1 nét). Vậy xin sắc xuống cho Bộ bàn kỹ lại ». Vua phê rằng: « Nói hợp lý, cho giao bộ Lễ bàn kỹ, tâu lên ». Bộ Lễ phúc tâu lời nghị: « Tên ngự, 1 chữ trên, gặp khi đọc đến thì đọc là *Mán*, gặp khi viết văn thì tùy nghĩa câu văn đổi dùng chữ khác (như về nghĩa « lâu đài » thì đổi dùng chữ *Diên* 延, về nghĩa đồ mặc thì đổi dùng chữ *Miên* 綿(1). Tên người, tên đất không được mạo dùng chữ ấy. Duy tên các hoàng đệ thì miễn đổi, nhưng phải viết lớt 1 nét (Việc chữ *Hoằng* bỏ nét giữa, xét 1 chữ dưới, nếu gặp khi Kính viết hay hiệu các miếu [Tiên đế] cũng là lễ tế Giao, tế Miếu hay sắc chỉ, sắc văn có kể đến miếu của đế vương các đời đều theo đúng chữ viết y nguyên, nếu gặp khi viết văn dùng đến thành ngữ hoặc miếu hiệu các đế vương Nam, Bắc triều, đều viết bớt đi một nét (viết chữ 宋 [*Tống*, bỏ 1 nét giữa]). Tấm biển đề « Miếu vua Lê Thánh-tông » thì đổi là « Miếu vua Lê Hồng-đức »; Tông nhân phủ 宗人 thì đổi là Tôn nhân phủ 尊人, những chữ « Tông » 宗 về Tông nhân lệnh, tả, hữu tông chánh, tả, hữu tông nhân, tả, hữu Tông khanh và Tông thần, Tông thất, Tông sinh, Tông bồng đều đổi là chữ « Tôn » 尊 cả. Mặt thẻ bài của các hạng thị vệ ở Tôn thất đều cho khắc

---

(1) Chữ *Miên* (*mịch* bên) có một nghĩa là *dài*, nên có thể dùng chữ *Diên* 延 cũng nghĩa ấy; lại có một nghĩa là *xơ bông*, có thể đổi ra chữ *Miên* là *cây bông* 棉.

https://tieulun.hopto.org

lại cả. Sau đây, nếu có phụng mệnh làm tập *Ngọc điệp*, gặp chữ « Tông » 宗 đều bỏ bớt đi một nét 宋. Chữ đã khắc ở tấm biển hay trên cửa Tông nhân phủ đều đổi làm chữ Tôn 尊. Chữ trong bài vị thần ở các đền miếu viết từ trước đây thì không phải viết lại. Còn những chữ có một bên, (hay một phần giống những chữ tên ngự) (như chữ *Miên* [có chữ mộc ở bên] 楠(1), chữ *Sùng* [có chữ *Tông* ở dưới] 崇 thì kính đề thiếu 1 nét [崇, 崇] chữ gần giống tên ngự thì không được viết nét chấm ở 2 bên (như chữ *Tông*, 宗, phải viết đúng thực: bên tả nét phẩy « 丿 », bên hữu nét mác « 乀 », không được viết 2 bên cùng chấm 宗 để thành gần giống chữ tên ngự 宗). Xin lục đưa đi trong kinh, ngoài tỉnh để bốt thấy đều tuân theo ». Vua mở xem kỹ lưỡng, dụ rằng : « Lời bàn còn có một vài chỗ chưa được tường tất, thì dụ như cùng một chữ ấy mà hoặc xin viết y nguyên, hoặc xin bớt nét, hoặc xin cứ *nghĩa cũ* văn đối dụng, bàn không nhất trí, sợ người ta không biết chỗ theo, đó không phải là cái ý đặt pháp lệnh khiến người đỡ tránh. Nay chuẩn định : Phàm dùng về Giao, Miếu và soạn *Ngọc điệp*, *Thực lục* về liệt thánh mà gặp huy hiệu các miếu, đều viết y nguyên, còn như miếu hiệu đế vương các đời, sắc thần, bài vị thần, trừ ra từ trước đã làm và cấp hay nguyên trước đã làm, đều cứ để như cũ, còn từ sau này cấp thêm sắc chỉ, sắc văn và sớ sách của các quan chức, trong có viết đến huy hiệu các miếu cũng là trong *Ngọc điệp*, *Thực lục* gặp có tên người phải viết rõ, hay khi viết văn, nếu có gặp huy hiệu liệt thánh cũng chuẩn cho đều viết bớt 1 nét. Đến như viết văn, nếu dùng về chữ miếu hiệu đế vương các đời trước ở nước Nam và Bắc triều, hay nhất thiết những chữ trong văn chương thường dùng, đều cho tùy nghĩa văn hoặc

---

(1) Chữ Miên này là cây đỗ trọng, có tơ ở vỏ.

https://tieulun.hopto.org

đổi làm chữ *Tôn* 孫, hoặc dùng chữ khác, chứ không được viết bớt nét như trước. Ngoài những điều đó, y theo lời Bộ nghị, thi hành».

Tha cho bọn thổ biến Trà Long, Nhâm Vu, La Kiên ra khỏi ngục, chia giao cho đại thần Đô thống phủ quản thúc, tùy việc sai phái chúng làm để chuộc tội.

Cho: Hữu thị lang bộ Lễ Hoàng Tế Mỹ sung làm công việc Nội các; tả thị lang bộ Hình Ngô Kim Lân điệu bổ làm hữu thị lang bộ Lễ, nguyên thự bố chính sứ tỉnh Hải-dương Nguyễn Đức Chính điệu bổ thự tả thị lang bộ Hình.

Ở phố Vĩnh-châu thuộc phủ Ba-xuyên, tỉnh An-giang có viên bang trưởng Trào-châu Trần Tín tự xin bỏ ra 150 hộc thóc của nhà để chu cấp cho dân Thanh và dân thổ. Tri phủ Quản tỉnh tâu lên. Vua khen, bảo bộ Hộ rằng: «Trần Tín là thương nhân nhà Thanh mà biết tự bỏ của nhà chu cấp các hộ nghèo túng, tuy số thóc không là mấy, nhưng lòng chuộng nghĩa như thế, cũng đáng khen!». Bèn sai thưởng ngân tiền Phi long lớn nhỏ mỗi hạng 3 đồng, lại chuẩn miễn thuế thân cho Trần Tín 6 năm để tỏ khuyến khích.

Quyền tổng đốc Sơn-tây Trần Hữu Lễ đi bắt bọn phạm tội, lâu không có công trạng gì. Vua sai bộ Binh truyền chỉ xét hỏi và bắt phục tấu. Lễ tâu, nói: «Dân hạt 2 phủ Lâm-thao, Đoan-hùng, những kẻ trước đây thông với giặc đã đến quan, báo bắt. Hiện đã bắt được nhiều tên thân thuộc của giặc. Bọn giặc cũng đã cùng quẫn, chạy trốn không thường. Duy còn dân trong tỉnh hạt thực có nhiều bọn giao thông với giặc: những kẻ ở gần rừng thì ngầm giúp cho giặc gạo, lương, những kẻ ở bến sông thì chở giúp cho giặc qua lại; nhưng những tình hình ấy chỉ là nghe nói, nên chưa tiện bắt giải».

https://tieulun.hopto.org

Vua lấy làm ngờ lạ, nói: « Bọn dân ở rừng rú, thung lũng, trước đây, bị giặc dọa nạt, nay đã quay đầu, đến quan, báo bắt, thì thế giặc ngày càng cùng quẫn, đã có cơ hội bắt giặc được rồi, vậy mà không chịu cố sức lùng bắt kỳ cùng để cho trọn việc, lại làm ra lời nói khó khăn ấy để gỡ cho mình, mà không biết lời nói của mình lại lúng túng trái nhau! Chưa rõ hiện nay giặc trốn ở chỗ nào? Bọn giặc hiện còn bao nhiêu, có kháng cự với các viên đi đánh dẹp hay không? Chuẩn cho Lễ tâu lại rành mạch, sẽ xuống chỉ cho thi hành ».

Lễ lại tâu, nói: « Tụi giặc hoặc 10 đứa, hoặc 4, 5 đứa không thành bọn lũ, không còn được mấy, hiện chúng lẩn lút, bất thường ở các rừng rú thung lũng 2 phủ Lâm-thao, Đoan-hùng, mà bọn biền binh đi đẹp bắt không khỏi nhầm chỗ này, hỏng chỗ kia. Bữa nọ, thủ hạ của Trần Văn Luận là bọn Nguyễn Văn Thịnh bắt được 3 tên trong bọn giặc, tại nhân vì canh phòng sơ hở, đồ đảng giặc Thạch lẻn đến đâm chết bọn Thịnh 9 tên, cướp tù đem đi. Suất đội đạo binh của lãnh binh Tôn-thất Đàm là Phan Văn Búa gặp giặc, đâm chết được 3 tên trong bọn chúng. Búa mạo hiểm, khinh suất tiến đánh, lại bị giặc bắn chết. Đến khi quan quân tới bắt thì giặc đều đã chạy trốn trước rồi! Vậy xin rộng khoan kỳ hạn, xin ra sức lùng bắt giặc để chuộc tội trước ».

Vua lại quở rằng: « Bọn giặc tan núp ở phần rừng 2 phủ, cũng không phải là mất cả bình lẫn bóng mà không thể tìm được. Bấy nay Lễ và bọn Tôn-thất Đàm, Nguyễn Hữu Diệu cất đặt mưu toan được những gì mà việc bắt được giặc lại do tay bọn Nguyễn Văn Thịnh, Phan Văn Búa? Song một tên thì mê ngủ, không biết đề phòng, một tên thì quân ít mà xông vào chỗ hiểm, thành ra lỡ việc! Nhiều lần bắt được chỉ là đám giặc tản, linh tinh, trong đó, vị tất đã không bắt oan đến

https://tieulun.hopto.org

người dân thường! Việc dẹp giặc vô công trạng như thế, lẽ ra phải triệt về trị tội, nhưng nghĩ nay đã gần hết năm, chuẩn thêm rộng cho một hạn 3 tháng nữa, cần phải bắt cho được những tên đầu sỏ giặc để xử trị. Được vậy, chẳng những đã tha tội trước, còn ghi công mới cho. Nếu lại cứ làm không nên công như trước tất sẽ theo quân luật trị tội, quyết khó nhiều lần cầu được ơn tha cho nữa!». Lễ là người nhút nhát vô tài, trù xét đánh dẹp không đắc lực, những bộ biền phái đi đến đâu cũng tạ sự để dọa nạt, ai cũng lấy làm khổ!

Thự tổng đốc Ninh — Thái Nguyên Đặng Giai tâu lên rằng: «Các sở chính, sở chi Cần dịch quan trọng thuộc hạt, không có người lĩnh trưng, duy có người ở phố Hà-nội xin lĩnh trưng bằng một giá hơi thấp». Bộ Hộ phúc nghị cho rằng: lệ thuế ở cửa ải và bến đò có quan hệ cho việc thuế khóa của nước, há nên [illegible] suất để cho con buôn gian giảo được riêng chiếm độc quyền! Sang năm, quan thuế nếu không có người tình nguyện thêm giá lĩnh trưng thì xin phái những viên thuộc ở tỉnh ra ngồi thu, để thuế công được đủ.

Giai lại tâu: «Các cửa ải và bến đò trong hạt đều là những chi phái sông nhỏ linh tinh, không vi như các tỉnh lớn: thuyền buôn đổ đến họp. Vậy xin phái các viên ở kinh ra đốc các viên tỉnh phái cùng thu cho nghiêm túc». Lại nói: «Bộ bàn thêm giá trưng, kể về sự thiệt lợi cho nước và dẹp con buôn gian giảo thật cũng đã tính không sót; duy còn một lẽ: trời đất đã sinh ra của cải, không ở nhà nước thì ở dân, những kẻ đã bày hàng làm dân buôn bán cũng nên khiến cho đều được hưởng lợi. Nay nếu ghét con buôn gian giảo tự chiếm độc quyền mà lại giao cho con buôn bình thường lĩnh trưng được bóc lột người khác, ở chỗ này chịu giá cao thì ở chỗ kia họ lại thu lạm, e không phải là cái ý

https://tieulun.hopto.org

thiết thu ích nước, lợi dân. Huống chi chỗ cửa ải ấy gồm 4 sở chính và phụ, nếu phái viên chức ngồi thu cả năm chi phí không kém 2, 3 nghìn quan tiền, tưởng cũng không thêm bớt được gì hơn, lại thêm ra một số việc công mà thuế thu vị tất đã một loạt xong cả ».

Vua quở rằng: « Cửa ải và bến đò đặt ra là có ý chuộng [nghề nông là] gốc mà ức chế [nghề buôn là] ngọn, triều đình không phải thiếu về tiền tài, vốn không coi việc ấy là cần phải có hay không, duy vì bọn con buôn gian giảo phần nhiều tự ý định giá thấp cao, há nên nhất khái theo lời cầu xin của chúng! Nguyễn Đăng Giai trước đã đem việc này tâu xin cho con buôn gian giảo, qua quan ở bộ bàn xin do tỉnh phái thuộc viên đi trưng thu, đã chuẩn y lời nghị để thi hành rồi, thế mà [Giai] lại còn xin phái viên ở kinh ra đốc thu, rõ là cố [từ chối đây, chứng cớ lại nhãi nhoai những câu bàn sáo đầu lưỡi, muốn cớ bảy nói, như bảo: « Giết con buôn gian giảo mà lại cho con buôn binh thường lĩnh trưng được bóc lột... », thì sao lại dám dùng câu nói thế? Có thể bảo trẫm là người thế nào? Thậm chí lương chi cho các phái viên là việc nhỏ nhặt cũng đem so tính, kể ruồm ở trước bậc quốn phụ, phải trái rối lẫn như vậy, há chẳng phải muốn làm thuyết khách cho bọn con buôn gian giảo ru? » Sai giao cho bộ xét. Bộ nghị xử cách chức. Vua chuẩn cho đổi làm giáng 2 cấp. Chưa bao lâu, có người khách buôn ở Hà-nội tình nguyện lĩnh trưng theo giá bộ định. Giai xin rút những viên tỉnh phái về, cho người khách buôn lĩnh trưng. Vua y cho.

An-khánh công [tên là] Quang có tên thuộc viên trong phủ là Đoàn Viết Tâm lấy cắp đồ vật riêng, sai đánh 50 roi, qua 17 ngày, tên Tâm chết. Phủ Thừa-thiên tâu việc này lên. Vua sai Tôn nhân phủ và Hình bộ hội đồng

https://tieulun.hopto.org

tra hỏi, xét ra do tên lính phủ Nguyễn Đức Thịnh đánh độc tay đến chết. Án xử Đức Thịnh bị tội mãn đồ, Ankhánh công bị phạt bớt lương thân công 8 năm. Vua nói: « Gia pháp của bản triều rất nghiêm, trẫm làm chủ thiên hạ, giữ một lòng chí công, vốn không vì người thân mà bỏ phép nước, như việc thân công trị phạt không đúng phép để đến chết người thì pháp luật tất phải thi hành trừng phạt, không những chỉ phạt bớt lương 8 năm mà thôi đâu. Nhưng xét ra không phải là dung tình làm tăn ngược phi pháp, vậy cũng có thể vừa giữ phép vừa cân nhắc với tình để cho được vừa phải ». Bèn đổi làm phạt bớt lương 4 năm, bắt chịu 10 lạng bạc tiền mai táng cấp cho thân nhân người chết.

Viện Đô sát, bọn Tôn-thất Bạch tâu: « Năm ngoái có ân chiếu: các tội phạm từ quân, lưu trở xuống bất cứ đã kết án hay chưa kết đều rộng tha cho. Từ bấy đến nay bộ Hình đem những án chưa kết, hễ đã xét xử trước khi có lệnh tha mới được viện lệ miễn tội, còn những việc phạm phát ra ở trước đó mà đến cửa quan còn bị giam cầm, hay việc đã phát rồi mà còn giao xét, cũng là việc mà bộ còn bác tra (1) sau khi có lệnh tha thì nhất khái xin không chuẩn cho vin vào ân chiếu mà miễn tha. Việc làm như thế hình như trái với tờ chiếu ân xá. Nay xin nên rộng tha cả cho một loạt ». Vua bảo viện Cơ mật rằng: « Năm ngoái, đại xá khác hẳn việc ân xá thường. Bộ Hình đã tâu xin: Các án chưa kết, đều cho kết xử mau, tư lên bộ và phải ghi rõ ở trong bản án: năm, tháng xử án và tội đã phạm. Lời tâu ấy cũng là có ý kiến thận trọng về việc hình, trẫm đã phê chuẩn cho thi hành rồi. Thế mà lại viện lệ nhà Thanh,

(1) *Bác tra*: không y án mà còn tra xét.

https://tieulun.hopto.org

làm việc không khỏi quá ư câu chấp! Viện Đô sát nói vậy thật là hợp lý. Nay chuẩn cho phải y theo tờ ân chiếu năm ngoái: từ mờ sáng ngày 20 tháng giêng năm Thiệu-trị nguyên niên trở về trước, những tội phạm từ quân, lưu trở xuống, phàm là việc ở trước khi ân xá mà đến quan còn bị giam cấm hay việc đã phát mà còn giao xét, bác xét ở sau ngày ấy, trừ ra những án nặng về giặc cướp, đại nghịch, tham tang, không nên nhất khái viện lệ miễn tội, còn thì đều miễn cho cả. Những kẻ phạm tội xử phát quân, lưu, đồ trước đây không cho viện lệ miễn tội, thì nay bất cứ là đã hay chưa phát phối đều tha cho cả. Từ sau (bỗ gặp đại xá) thì cứ chiếu theo thế mà làm để cho ân điển được rộng và tỏ cho dân tin. Về chỗ bộ Hình làm việc không đúng, cho truyền chỉ ban quở».

TIMSACH.COM.VN

Tỉnh Hưng-yên có xã Hạ-bái ở huyện Diên-hà kêu lên rằng: Dân cư xã ấy từ trước vẫn có một đường sông nhỏ, bên trên từ tổng Canh-nông thuộc huyện ấy, bên dưới đến huyện Quỳnh-côi tỉnh Nam-định, chảy thông ra sông lớn. Trước đây nước chảy thông đồng, việc nông được thuận tiện, mấy năm nay đoạn hạ lưu sông về huyện Thần-khê và các xã thôn thuộc huyện Quỳnh-côi tỉnh Nam-định đất sa bồi lấp, lúa ruộng phần nhiều bị nước ngập. Nay xin cho hợp sức khai thông nước sông để đều được lợi. Vua cho việc này quan hệ đến lợi hại của nông dân, sai quan tỉnh Nam-định hội đồng với quan tỉnh Hưng-yên đến khám xét để làm. Rồi quan hai tỉnh đi khám thấy đúng thực, tâu xin khai nạo con sông để tiện cho dân. Vua y cho.

Cho trí phủ phủ Định-viễn Lê Thiện Trị thăng thự tư nghiệp ở Quốc tử giám.

https://tieulun.hopto.org

Phó lãnh binh tỉnh An-giang Vũ Đình Đàm chết.

Có bọn đạo trưởng đạo Gia tô, tên Lộ, tên Mịch (người Phú-lãng-sa), lẩn lút ở địa hạt tỉnh Phú-yên. Quan sở tại bắt giải về kinh. Vua giao bộ Hình trị tội. Bộ nghĩ xử tội nặng. Vua sai hãy giam lại. Sau đó có thuyền công phái đi ngoại quốc, bèn thả cho bọn ấy về.

Cho: thự lang trung bộ Công Trần Đăng Chí đổi làm thự lang trung Vũ khố; viên ngoại lang ty Mộc thương Nguyễn Thưởng Trân thăng thự lang trung Vũ khố; chủ sự bộ Lại Phan Tiến Kế thăng thự viên ngoại lang ty Vũ khố: đều chuẩn cho hội đồng với nhau bộ lý ấn quan phòng ty ấy.

Triệt bỏ kho nhỏ ở huyện Vị-xuyên, tỉnh Tuyên-quang (kho nhỏ này nguyên chứa tiền và thóc của 2 huyện Vị-xuyên, Vĩnh-tuy, nay đổi đem nộp ở kho tỉnh) theo lời quan tỉnh ấy đã xin.

Bắt đầu dựng kho Văn-giang ở tỉnh Bắc-ninh. Trước đây, thự tổng đốc Nguyễn Đăng Giai tâu: « Kho ở tỉnh đã đầy, thu chứa không hết, xin cho dân trong hạt tỉnh ra tiền bạc nộp thay thóc ». Bộ Hộ phúc nghị: Xin sai những địa phương tiếp giáp Hà-nội, Hưng-yên sức cho dân xay lúa ra gạo, tải nộp ở 2 tỉnh. Giai lại nói: « Làm như thế không được tiện, xin đặt làm phân phủ Thuận-an ở chỗ hơi gần bờ sông thuộc 2 xã Công-luận, Đan-nhiễm trong hạt huyện Văn-giang, xây thành, đào hào, đặt 2 tòa kho chứa tạm (mỗi tòa 12 gian), sửa dựng phủ đường, nhà quan, trại lính, trường thu thuế, liệu phái biền binh, lại dịch đến canh giữ, trích ra số thóc thu của các huyện giáp gần đấy, xay ra gạo đem nộp để tiện vận tải đi ». Vua y theo. Văn-giang đặt ra kho bắt đầu từ đấy.

https://tieulun.hopto.org

Sai tỉnh Bình-định lấy ra 30000 hộc thóc kho, đến tháng 2, tháng 3 sang năm tải đi giao cho tỉnh Quảng-ngãi thu chứa để phòng chi dùng. Đó là theo lời bộ Hộ đã tâu xin.

Ngày nhâm dần, vua tới điện Hiếu tư làm lễ Đại tường (trước 1 ngày, bỏ đồ tang phục, ngày chính nhật, mặc lễ phục vào làm lễ; khi lễ xong, đổi mặc thường phục, về cung).

Ngày qui mão, làm lễ Hiệp hưởng[1]. Vua mặc lễ phục đến điện Hiếu tư làm lễ. Sai hoàng tử và hoàng thân chia nhau đến các miếu tế thay vua.

TIMSACH.COM.VN

(1) *Hiệp hưởng*: lễ hợp tế các tiên tổ.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XXVII

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Quí mão, Thiệu-trị năm thứ 3 [1843] (Nhà Thanh, Đạo quang thứ 23) mùa xuân tháng giêng, mồng 1, ngày giáp thìn, vua (Hiến tổ Chương hoàng đế) đại ngọc, đem quần thần đến cung Từ thọ chúc mừng. Làm lễ xong, đổi mặc thường phục, ngự điện Cần chính. Các quan mặc đẹp, vào lạy. Vua thưởng kim, ngân tiền Phi long có thứ bậc khác nhau. Nhân bảo thị thần rằng: « Trẫm từ trị vì đến nay, thường lấy việc dân làm trọng. Đêm qua, lúc hết năm cũ sang năm mới, đêm tĩnh, trời êm, gió hòa, mây tạnh, chắc là điềm lành năm tốt, trẫm rất lấy làm vui lòng ! ».

Vua ngự điện Văn minh, với hoàng thân Kiến-an công, Định-viễn công và bọn đại thần Vũ Xuân Cẩn, Trương Đăng Quế, cho mỗi người 1 chữ « Trung » 忠 của vua đã viết. Lại bảo quan Nội các rằng: *Cẩn* là cái đức tốt của vị vua. Trẫm thường lấy chữ đó để răn mình. Xuân năm nay, khai bút, viết 1 chữ « cẩn » 謹 lớn nên treo ở bên chỗ ngồi trong điện Văn minh để tiện cảnh tỉnh.

Ngày tân hợi, vua thân đến điện Hiếu tư, làm lễ tế. (Lễ xong, bỏ đồ đàm phục, mặc đồ thường về cung).

https://tieulun.hopto.org

Ngày nhâm tý. Làm lễ thăng phụ. Năm ngoái, bộ Lễ tâu: sau lễ Đại tường, tháng giữa [3 tháng] làm lễ Đàm, Đàm rồi làm lễ Phụ, đó là theo lễ. Xin ngay tháng giêng sang năm, sau lễ Đàm, chọn ngày tốt, làm lễ Thăng phụ. Vua cho là phải. Quan bộ Lễ bèn dâng nghị chú và xin đổi làm lại bài vị long, phượng, để lại kim thư. Vua thấy điển lễ long trọng, lại giao cho đình thần duyệt rồi phúc tâu. Khi tâu lên, vua mở xem hai, ba lần, thân tự sửa định, rồi dụ rằng: « Lễ, tôn trọng đối với miếu mà thân đối với điện; về miếu thì chuyên viết miếu hiệu, huy hiệu,(1) để tỏ sự tôn kính; về điện thì kiêm viết những chữ « Tổ, Khảo » để tỏ sự thân. Tôn trọng bậc tôn, thân mến bậc thân, đó là nguyên tắc của lễ. Nay quan bộ Lễ kiến nghị về điện và miếu cũng giống nhau, so với tình cảm và nghi văn chưa được hợp hẳn. Còn những chữ Hoàng khảo, Hoàng tỉ, rồi viết đến miếu hiệu, huy hiệu), đối với nghĩa thân mến bậc thân, thực nên như thế; nhưng về các thánh vị ở điện Phụng tiên và điện Minh thành (chỉ viết miếu hiệu, huy hiệu) thì theo nguyên nghị vẫn còn chưa được nhất trí, lòng trẫm thực chưa được yên! Vì lễ bởi tình mà đặt ra, nhưng lại phải lấy nghĩa mà làm, nay kính định: những thánh vị ở ban thờ giữa điện Phụng tiên và điện Minh thành đều kính viết những chữ « Hoàng tổ khảo, Hoàng tổ tỉ », rồi viết đến miếu hiệu, huy hiệu; những thánh vị ở ban thờ bên tả điện Phụng tiên và điện Hiếu tư đều

---

(1) *Miếu hiệu*: Cái hiệu truy tôn cho ông vua khi đã chết, để đem thờ tại thái miếu *Huy hiệu*: Danh hiệu tốt đẹp (để tỏ công đức ông vua). Thí dụ: Thánh-tổ Nhân hoàng đế, thì « Thánh tổ » là miếu hiệu, « Nhân » là huy hiệu; Hiến tổ Chương hoàng đế, thì « Hiến tổ » là miếu hiệu, « Chương » là huy hiệu. V.V...

https://tieulun.hopto.org

kinh viết những chữ « Hoàng khảo, Hoàng tỉ » rồi viết miếu hiệu, huy hiệu, châm chước như vậy mới được vừa phải, đối với lý là hợp. Lại như đình thần và bộ thần đã bàn : đến hôm ấy, kiệu rước thần vị ra ngoài cửa Khánh ninh, trẫm sẽ lên xe đi theo sau, đó là do lòng thần tử thương yêu trẫm mà nói, nhưng lòng trẫm thực chưa được yên, nhớ lại trước đây, trẫm thân nghe hoàng khảo dạy về chính sự, quanh bên cạnh, hầu chuyện vui, có lúc đi trước dắt ngựa vua, có lúc đi bộ đỡ xa giá, áo hoa mặc mũa, chén rượu đưa dâng, ấy là ngày nào? mà nay cung kiếm không thể vin được(1), canh, tường(2) hằng nghĩ tới luôn ; ngày giờ vụt qua, sau xưa bỗng cách, cả một lòng tưởng mến không thể tự nguôi! Vậy đến hôm ấy, trẫm sẽ phải đi chân theo kiệu suốt đường để tỏ ý kính mến. Các ngươi không được lấy thế làm tiện, cứ xin trẫm lên xe. Ngồi yên, mới bộ bảo mà làm ».

Lại sai thự Hậu quân Đô thống phủ đô thống Ninh-lạc nam Nguyễn Tiến Lâm, Hiệp biện đại học sĩ lĩnh thượng thư bộ Hộ Hà Duy Phiên, Phó đô ngự sử viện Đô sát kiêm quyền chức hữu tôn khanh Tôn-thất Bạch, thự thống chế doanh Long-vũ Hoàng Đăng Thận sung làm Đồng lý đại thần ; Lục bộ và Viện Đô sát đều chọn các thuộc viên đi theo sai phái. Phàm những việc trần thiết, tiến, ngừng đều dự bị kiểm định trước để cho được nghiêm chỉnh, rồi rãi. Trước bết đem ngày làm lễ bố cáo cho trong, ngoài đều biết. Chiếu rằng :

---

(1) Xưa, Hoàng đế (Trung-quốc) cưỡi rồng lên trời, các quan vin râu rồng để theo, râu rồng đứt, cái cung của Hoàng đế cũng rơi xuống.

(2) *Canh, tường* : Bát canh và bức tường. Xưa vua Thuấn nhớ vua Nghiêu, khi ăn canh, thấy Nghiêu trong bát ; khi trông lên tường, thấy Nghiêu ở tường (đã chú thích ở quyển trước).

https://tieulun.hopto.org

« Đạo hiếu của đế vương không gì bằng làm phối hưởng được đấng thân. Lễ thăng phụ là để truy thờ tổ khảo, tôn giữ hương khói, đó là đạo hiếu vẹn đủ. Đức Hoàng khảo Thánh tổ Nhân hoàng đế ta ngự trị thiên hạ 21 năm, văn trị vũ công tỏ khắp trong bốn biển, nhân sâu ơn bậu rộng khắp trong đất đai, giữ vận thủ thánh mà kiêm công khai sáng, sẵn cái thông minh kế thuật, mà kiêm cái thánh trí làm ra. Công đức thần thánh đối với Hoàng tổ ta[1] thực đã làm tỏ rạng thêm, đáng nên thăng phụ vào miếu và điện, hợp thờ, cùng kính để cho đúng với điển lễ. Trẫm từ khi nối ngôi đến nay, tưởng nhớ ơn trước, đau xót trong lòng, đêm ngày hằng lo nghĩ. Nay hạn cư tang thấm thoắt gần hết, đã sai các quan kê tra điển lễ: sau lễ Đại tường, tháng giữa làm lễ Đàm, rồi làm lễ Phụ. Bèn chọn ngày tốt, mồng 2 tháng giêng đầu xuân sang năm trẫm thân đến kính cáo điện Hiếu tư và sai các quan chia nhau đến kính cáo đàn Nam giao, các miếu, điện Phụng tiên và đàn Xã tắc; ngày mồng 5, đem việc này tâu để cung Từ thọ biết; ngày mồng 8, kính làm đại lễ tế Đàm; ngày mồng 9, kính rước thần chủ Hoàng khảo Thánh tổ Nhân hoàng đế thăng phụ vào Thế miếu, thánh vị thăng phụ vào điện Phụng tiên, lại rước thần chủ và thánh vị Hoàng tỉ Nhân hoàng hậu cùng lên, tuế thời cúng lễ, lưu mãi muôn đời, để tỏ lòng thành hiếu phụng của ta và yên ủi ý nghĩ tôn thân của thần thứ. Về những công việc phải làm trong ngày lễ, giao cho các quan giữ việc ai nấy kính cẩn làm sẵn ».

Đến ngày lễ, vua đội mũ Cửu long, mặc hoàng bào, thắt đai ngọc, đến điện Hiếu tư làm lễ « nhất hiến », rồi rước thần chủ Thánh tổ Nhân hoàng đế và Nhân

(1) Chỉ Gia-long, ông nội Thiệu-trị

https://tieulun.hopto.org

hoàng hậu lên kiệu ra ngoài cửa cung Khánh ninh, đại nhạc nổi lên, các đồ lễ bộ, nghi trượng, án vàng, long đình đều theo thứ tự đi thong thả, từ bên tả hoàng thành qua đường cái các phố lớn Tôn nhân phủ, các quan trong kinh ngoài kinh và các kỳ mục ở qui hương, qui huyện, kinh huyện đều đặt án đốt hương đón lễ ở ven đường, gồm 38 chỗ. Vua đi bộ theo kiệu (tính tất cả 542 trượng, thành hơn 4 lý), đến ngoài cửa Hiển lâm, thân hành bưng thần chủ kinh đặt vào bàn thờ bên tả Thế miếu, làm lễ đại hưởng, nổi nhạc cửu tấu, múa bát dật theo như nghi lễ ngũ hưởng[1], rồi đặt thánh vị vào bàn thờ bên tả điện Phụng tiên.

Trước đây, mưa dầm luôn mấy hôm, vua sai thị lang Hoàng Tế Mỹ đến miếu thành hoàng cầu tạnh, vua ở trong cung cũng mật cầu khẩn, đến hôm ấy trời bừng tạnh. Làm lễ xong, vua mừng, bảo đại học sĩ Trương Đăng Quế rằng: « Đó là nhờ sự linh thiêng của hoàng khảo ở trên cao, không phải là sức người làm được! ». Thưởng cho Hoàng Tế Mỹ kim tiền 1 đồng, kỷ lục 1 thứ, lại sai sửa lễ đến lễ tạ [miếu thành hoàng]. Ban thưởng tử hoàng tử, hoàng thân, quan chức văn, võ cho chí các binh linh, các thợ, có thứ bậc khác nhau.

Thưởng cho các đại thần vâng mệnh cung đề thần chủ: Trương Đăng Quế, Vũ Xuân Cẩn và các viên dự đề: lang trung Lê Bá Đĩnh, thị độc Nguyễn Huy Chiêu, chủ sự Phan Bá Ngạn kim tiền, ngân tiền, tấm sa và kỷ lục có thứ bậc khác nhau. (những viên cung đề, mỗi viên được thưởng 20 lạng bạc, 3 tấm sa, 1 đồng kim tiền « Phú thọ » hạng nhỏ, kỷ lục 2 thứ; những viên dự đề, đều thưởng ngân tiền Phi long lớn nhỏ mỗi hạng 1 đồng, kỷ lục 1 thứ).

---

(1) *Ngũ hưởng*: 5 lễ hưởng: Xuân hưởng, Hạ hưởng, Thu hưởng, Đông hưởng và Hợp hưởng.

https://tieulun.hopto.org

Thưởng chung cho các nha trong kinh, ngoài tỉnh và dân trong kinh kỳ 500 lạng bạc, giao 2 bộ Hộ, Lễ liệu tỉnh chia cấp. Quan bộ Lễ tâu: « Dân kinh kỳ bày hương án đón lễ, có viên tham tri hưu trí Hoàng Văn Diễn dự trong số đó. Vua nói: « Diễn là người lão thần của nước, không thể kể như các kỳ mục được, vậy đặc cách thưởng cho 10 lạng bạc ».

Ngày mậu ngọ, tiết Thánh đản ở điện Phụng tiên, vua thân đến làm lễ.

Tiết nguyên tiêu[1] vua rước Từ giá ra điện Cao minh trung chính ở cung Khôn thái, làm lễ thượng thọ. Xong đó, vua thân đỡ Thánh từ lên xe, ra chơi bên hồ Ngọc-dịch trong vườn ngự, xem thả đèn trời, đốt cây bông. Thánh từ khen, vui, ngồi xem hồi lâu (Đèn trời, gọi là « thừa vân phi đăng », trong thời Minh-mệnh bắt đầu làm ra, dùng giấy mỏng dán khắp chung quanh đèn, không để chỗ hở, rồi lấy dây đồng nhỏ làm lòng đèn, đem cỏ, giấy tẩm mỡ dầu một ít, bỏ thêm hương long não vào, nhặt lấy đem phơi khô, chứa vào lòng đèn rồi đốt, hơi lửa bốc lên, trong lòng đèn sinh ra gió, tự nhiên bay lên trên không, ánh sáng nhấp nhánh, rạng cả bầu trời. Người ta khen là ở Cấm thành đêm cũng như ngày).

Ngày kỷ mùi, vua ngự điện Thái hòa, nhận các quan vào mừng. Ban ân chiếu ra trong kinh, ngoài tỉnh. Chiếu rằng:

« Trẫm nghĩ: thánh nhân đặt lễ, nhân tình mà làm ra tiết văn; vương giả tế thần, thờ miếu để tỏ lòng hiếu kính. Thế cho nên nhà Thương ca tụng Liệt tổ[2], nói

---

(1) Tiết nguyên tiêu: rằm tháng giêng âm lịch.

(2) Liệt tổ: tức là Thành Thang, vua đầu nhà Ân Thương (Trung-quốc).

https://tieulun.hopto.org

cái tốt về nghĩ được thần minh cảm thông; nhà Chu tán tụng Văn vương, noi theo cái đức tốt đã rõ rệt. Đó đều là để tỏ đạo hiếu về sau mà lưu làm điển tốt. Đức Hoàng khảo Thánh tổ Nhân hoàng đế ta, vận dụng cái đức cương kiện của trời, giữ lâu đã thành được đạo chính, thuần một đức về kính trời, theo tổ, chăm chính, yêu dân, nghĩ mưu rộng về lập trị, giữ nước, đặt phép bày mối. Giao, miếu, triều đình, lễ nhạc đầy đủ. Đông, Tây, Nam, Bắc, thanh giáo rộng xa. Võ công thì thấy rõ ở sự dẹp yên, uy thanh lừng lẫy như trong thơ Giang Hán (1), văn trị thì đặt ra những mục *Chính yếu* (2), pháp độ rõ rệt như ở sách *Chu quan* (3). Có thành công cao, có văn chương nhiều, gồm cái tốt của trăm vua đời trước; sáng về kế thuật, thánh về sáng tác, làm khuôn phép cho thiên hạ đời sau. Hai mươi mốt năm, nền thịnh trị tốt thay, rạng thêm công trước! Muôn nghìn năm sau, nghiệp thái bình để lại, giữ vững muôn dân. Trong sử sách cũng hiếm nghe, khắp cõi đất đều trông ngóng. Trẫm nối giữ nghiệp lớn, lo sợ một niềm. Lên xuống như nối bước tiên vương, cảm tới ơn sâu khôn xiết; đêm ngày hằng vâng theo thiên mệnh, nghĩ phần nối tiếp không quên. Từ cư tang đến hết tang, kính mến giữ hết lòng, thành kính theo đúng lễ. Nay xét theo điển thường, cử hành lễ lớn: đã chọn ngày mồng 9 tháng này, rước thần chủ Hoàng khảo Thánh tổ Nhân hoàng đế lên hợp thờ ở Thế miếu, thánh vị lên hợp thờ ở điện Phụng tiên; và rước thần chủ và thánh vị

---

(1) *Giang Hán*: tên một thơ trong *Kinh Thi*, khen Võ công rực rỡ của Chu Tuyên vương đánh dẹp Hoài-di.

(2) Trong *Minh-mệnh chính yếu* có chia ra nhiều tiết mục.

(3) *Chu quan*: bộ sách chép về quan chế, chính trị trong thời nhà Chu (Trung-quốc), vì trong *Kinh Thư* cũng có một thiên tên là «Chu quan» nên sách *Chu quan* mới gọi là *Chu lễ*.

https://tieulun.hopto.org

Hoàng tỉ Nhân hoàng hậu cùng lên thờ. Tầng trên lên xuống như cầm thông, tế tự rõ ràng và hợp lễ. Hôm ấy, trời xuân tươi đẹp, ánh sáng tưng bừng, trẫm kính rước linh quang đặt lên phối miếu. Các quan theo làm lễ, ai cũng đều nghiêm kính. Tinh, văn thật rất đầy đủ, điển lớn mừng đã làm xong, thực là nhờ lòng trời mến thương, thánh linh ban phúc nên được như thế, lòng trẫm xiết bao vui mừng, kính cẩm! Thánh đức cao dày như trời đất, lâu dài còn mãi vô cùng, tế lễ nghiêm chỉnh ở miếu, cung, vẻ vang nối tiếp không nản. Cúng tôn, hợp kinh đã được lòng ức triệu người vui; làm tốt, gia ơn để tỏ phúc lành rộng lớn. Nay có các điều ban ân liệt kê ra sau:

(— Hoàng tử đã phong tước và hoàng thân công, quốc công, quận công, các quan văn, võ từ tam phẩm trở lên ở trong kinh, ngoài tỉnh mà dưới tên không gặp bị giáng, đều thưởng gia 1 cấp.

— Các nha trong kinh, ngoài tỉnh cho chi dân kinh kỳ có bày hương án đón, lễ thì bộ Lễ liệt kê thành tập, đợi sẽ ban thưởng.

— Các quan viên ở trong kinh, ngoài tỉnh có lỗi về việc công, bị cách lưu hay bị giáng 5 cấp trở lên, đổi làm giáng 4 cấp; bị giáng 2, 3 hay 4 cấp, đều cho khai phục 1cấp; bị giáng 1 cấp thì đều được khai phục.

— Từ cuối tháng 12 năm Thiệu-trị thứ 2 trở về trước, các quan viên trong kinh, ngoài tỉnh có lỗi về việc công, bị phạt lương hay bị phân xử đều cho được miễn.

— Tại kinh, các quan văn từ tứ phẩm lên, cho cả các con, ngũ phẩm, cho 1 con; tại các tỉnh, các quan văn từ tam phẩm trở lên, cho cả các con, tứ phẩm, cho 1 con: bất cứ những viên quan văn ấy còn hay chết, nếu người con từ 15 tuổi trở lên mà tình nguyện vào

https://tieulun.hopto.org

[Quốc tử] giám đọc sách, thi do bộ đề rõ, quan ở Giám xét thực, sẽ chuẩn bổ làm học sinh, cấp cho lương ăn để học tập. Theo đây, đặt làm lệ mãi.

— Các giản binh ở các tỉnh, lệ cũ, có cấp tiền tháng 5 tiền, gạo 1 phương, nay cho chiếu thực số binh tại ngũ, từ tháng giêng đến tháng 6, đều cấp đủ tiền 1 quan.

— Trong mùa đông năm Thiệu-trị thứ 2, những nơi ruộng lúa bị tổn hại, chiếu nghị cũ của bộ Hộ, tha, giảm thuế có thứ bậc khác nhau.

— Các trạm ở các hạt đều thưởng tiền lương từ tháng giêng đến tháng sáu có thứ bậc khác nhau.

— Về thuế thân của nhân đinh ở các địa phương trong năm Thiệu-trị thứ 3: tỉnh Thanh-hóa và phủ Thừa-thiên miễn bớt cho 5 phần 10; tỉnh Nghệ-an, miễn bớt cho 4 phần 10; còn các tỉnh khác, 3 phần 10.

— Tại các tỉnh ngoài, các hạng biền binh chính ngạch hiện tập hợp cả ở ngũ, thưởng tiền cho mỗi người 1 quan. Còn theo lệ có các hạng tạp binh ứng điểm, thưởng mỗi người 5 tiền.

— Kể từ sáng sớm ngày 20 tháng giêng năm Thiệu-trị thứ 1 trở về trước, phàm những tội quân, lưu, việc phạm tội ở trước ngày ân xá mà tra án ở sau ngày ân xá thì chuẩn cho theo lời dụ trước, đều rộng tha cả). Than ôi! Hợp thời tại miếu, sách *Chu dịch* trọng lòng thành về báo đáp ơn xưa; ban phúc cho dân, thiên «Hoàng phạm» rộng điều dạy về bày tỏ luân lý. Ta, một người chuộng theo hiếu trị, dân trăm họ nhớ ơn lâu dài. Bố cáo trong ngoài, để đều nhận biết».

Thưởng chung số tiền 3000 quan cho các hoàng tử, hoàng đệ chưa được phong tước cùng với Thái trưởng công chúa, trưởng công chúa, hoàng nữ và hoàng muội.

https://tieulun.hopto.org

Ngày nhâm tuất. Vua bắt đầu ra ngự điện Càn thành. Trước đây, dùng điện Hoàng phúc làm chỗ vua ở trong khi cư tang, dùng điện thường ở để triệu tập và đối mặt các quan, quyết định mọi việc. Mỗi khi gặp lễ tiết, quan bộ Lễ thường xin vua ra ngự chính điện, vua đều không nghe. Tới nay, mới ra ngự ở chính điện Càn thành, cứ cách một ngày lại ra ngự điện Cần chính, làm việc chính sự. Các quan chầu hầu, theo như lệ cũ. Nhân dụ trong kinh, ngoài tỉnh rằng: « Từ xưa, đế vương nối đời, tiếp ngôi, tất ở chỗ giữa, mưu việc lớn, để chịu phúc trời. Xét trong sử sách: có vua lên Quân đài[1] để tiếp chư hầu, có vua lên Minh đường[2] để các chư hầu triều yết, tức là nghĩa thế. Trẫm nối theo thánh mệnh, nối giữ cơ đồ, 3 năm ở nhà bên, ngày nào cũng lo nghĩ. Nay tang lễ đã hết, trẫm thân ngự ra điện chính để hợp với nghĩa ở ngôi chính, làm việc nhân và yên lòng thành thực của thần dân mong mày, ngóng mặt trời ».

Hôm ấy, làm lễ mừng xong, hoàng tử, hoàng thân cho chí các quan viên: văn từ ngũ phẩm, võ từ hiệp quản trở lên, và ở các địa phương về kinh hợp ban hay mới được bổ đốc, phủ, bố, án, lãnh binh các tỉnh cùng là mới xin tập tước, công, hầu, phò mã đều được ban cho một tiệc yến và thưởng kim khánh, ngân khánh, hà bao gấm có thứ bậc khác nhau.

Ban cấp tập *Thánh chế thi văn* và tập thơ *Thiên cơ dụ triệu*. Dụ rằng:

« Từ xưa, khúc Ca nhà Ngu, thiên Nhã nhà Chu, đời sau giữ làm văn khuôn phép; khánh ngọc thiên

---

(1) *Quân đài*: Chỗ đài khi xưa vua Hạ Khải (2198—2190 trước Công nguyên) lên đó tiếp chư hầu, cũng gọi là Hạ-đài.

(2) *Minh đường*: Tòa nhà khi xưa thiên tử ngự để các vua chư hầu triều yết.

https://tieulun.hopto.org

cần, bức đồ sông Hà, các đời truyền làm vật rất báu. Đó đều là đạo ở trong trời đất mà còn mãi về lâu dài. Đức Hoàng khảo Thánh tổ Nhân hoàng đế ta, bậc nhiều tài, chí thánh, thần giúp, trời cho, ấp ủ là đạo đức, phát ra là văn chương. Nhớ lại từ niên hiệu Minh-mệnh năm đinh hợi [1827] đến năm mậu tuất [1838], về thơ có tập đầu và các tập II, III, IV, V, từ năm canh thìn [1820] đến năm canh dần [1830], về văn có tập đầu, đều đã khắc in, ban hành. Duy từ năm kỷ hợi [1839] đến năm canh tý [1840], thơ 573 bài, từ năm tân mão [1831] đến năm canh tý [1840], văn 247 bài cũng là thơ « Thiên cơ dự triệu » 200 bài, đều đã mở được cái huyền vi của tạo hóa, phát được cái sâu nhiệm của thiên hạ. Trẫm kính mộ mưu mô của ngài, cảm nhớ công ơn do tay ngài sáng tác, khi mới nối ngôi, trước hết kính kiểm các sung đức cựu ngài (sic) bày làm thơ *Thánh chế* tập thứ VI và văn *Thánh chế* tập thứ II, viết bài Bạt phụ ở sau tập và sai đem khắc, in thành sách để lâu dài. Năm đầu Thiệu-trị [1841] khắc in xong, sửa đóng thành bộ, kính dâng lên bàn thờ, lại đặt trên án, ngày đêm kính xem. Nay, lễ Thăng phụ làm xong, tưởng đến công đức như trời cao, hình dung sao hết, ngước trông văn chương của ngài như sông Hán[1] ngời sáng, khuôn phép còn lưu, nên cùng thiên hạ nối giữ, trăm đời cùng truyền, để lại lâu dài mãi mãi. Từ hoàng tử, hoàng thân đến các quan chức tại triều và các quan to về kinh họp bàn, Quốc tử giám và Học chính đường ở các trực, các tỉnh Nam, Bắc đều thưởng cấp cho 1 bộ ».

Triệu hoàng tử, hoàng đệ vào điện Văn minh, ra cho đầu đề làm thơ. Vua thấy sức học của họ đều có tiến ích, thưởng cho bọn giảng quan Lê Đăng Doanh: kỷ lục,

---

(1) *Hán*: Sông Vân-hán, tức Ngân hà.

https://tieulun.hopto.org

ngăn tiền có thứ bậc khác nhau. Lại bảo Đăng Doanh rằng: « Ngươi nên khuyên nhắc, rèn luyện, khiến cho [hoàng tử, hoàng đệ] đức với tuổi cùng tiến đều, để được yên ủi cái tình thiết tha hữu ái của trẫm, chớ nên vì được đặc cách gia ơn mà lên mình, tự đắc, sinh lười biếng, thì không phải là ý trẫm thiết tha trách vọng làm nên việc. Nên kính cẩn tự xét ».

Ngày mậu thìn, đại duyệt các quân đội. Vua ngự lầu Ngũ phượng, thấy các quân tiến, đánh thành thạo, kỷ luật nghiêm minh, rất lấy làm khen, ban thưởng mọi người có thứ bậc khác nhau. Rồi bảo thị thần rằng: « Quân luật lấy nghiêm làm đầu, đạo vua lấy khoan làm gốc. Nhớ mùa xuân năm mậu tuất [1838] xưa, đức hoàng khảo ta ngự lầu Ngọ môn, đại duyệt sáu quân [1], có tên cai đội viện Thượng tứ là Phạm Văn Định bưng cái giá đỡ, đứng vào ngựa vua, lập tức sai vệ Cẩm y lôi ra để chém. Tâm quân ai cũng sợ thất sắc. Tên đương bấu bên, liền qui xuống khấu đầu kêu xin, may nhờ ơn vua rộng thương, Văn Định được khỏi chết. Thế mới biết: khoan và nghiêm đều dùng, sợ và yêu gồm có, bậc đại thánh nhân làm việc, cao hơn người tầm thường biết mấy muôn tầng! Nay ta giữ khuôn phép sẵn, trị việc binh, giảng việc võ, nhớ lại chuyện ngày trước, khôn ngăn nước mắt đầm đìa! ».

Ngày canh ngọ, phong hoàng tử thứ 2 làm Phúc-tuy công. Bài sách văn phong tước rằng: « Từ xưa mở nước, nối ngôi, tất trọng về người làm phên giậu [2]; vương giả chia phong, cho đất, càng hậu với trong bản chi. Cho

---

(1) Hán văn là « Lục sư », thành ngữ chỉ quân đội của thiên tử.

(2) Phên, giậu: do chữ « phiên, bình » trong *Kinh Thi*, ý nói vương giả đời xưa dùng công, khanh, chư hầu và người qui hiển trong Tôn thất làm những người che đỡ như phên, giậu.

https://tieulun.hopto.org

nên điển chia đất chép ở *Chu thư* và lệ định tước truyền ở *Lễ ký*, đều là để rộng ơn trên và giữ nghĩa lớn. Trẫm kính noi lời dạy trước, rộng tỏ công ơn xưa, việc lấy nghĩa để dạy con đã rõ ràng, sự yên vui cho con cháu hãng cố gắng. Nhà ngươi, hoàng tử thứ hai, sớm có tài thức, tính vốn ngay hiền, vâng lời dạy ở gia đình, *Thi Thư* gắng chí; với anh em chuộng hữu ái, lễ nghĩa sửa mình. Tu tiến kịp thời, vật quí vốn mong nên vàng ngọc; tước mệnh là quí, chiếu thư bèn ban rõ ân vinh. Vậy phong ngươi làm Phúc-tuy công, ban cho sắc, ấn. Ngươi nên kính cẩn để tự tu, khiêm nhường để chịu ích. Đã là thần tử, phải rộng tìm đạo cũ, giữ noi; sẵn có nước, nhà, sẽ nhớ mãi phúc lành không dứt. Nên kính cẩn theo! ».

Hôm ấy, tấn phong hoàng tử An-phong đình hầu Hồng Bảo làm An-phong công, Gia thưởng chưởng Kiểm coi chức hữu tôn chính ở Tôn nhân phủ Thọ-xuân công Miên Định, Ninh-thuận công Miên Nghi, Phú-bình công Miên An mỗi người lương hãng năm 500 quan tiền, 300 phương gạo.

Phong các hoàng đệ: Miên Trữ làm Tông-hóa quận công, Miên Tống làm Hà-thanh quận công, Miên Cung làm Sơn-định quận công, Miên Liêu làm Quỳ-châu quận công, Miên Gia làm Quảng-biên quận công, Miên Tuấn làm Hòa-thịnh quận công, Miên Bửu làm Tân-an quận công. Miên Bửu tuổi trẻ đã thông minh, Thánh tổ Nhân hoàng đế vốn thương yêu, vua cũng qui mến.

Tấn phong: Tương quốc công Miên Bảo làm Tương-an công, Ninh quốc công Miên Mật làm Quảng-ninh công. Hai công tính ôn hòa, cung kính, học vấn ngày một tiến thêm. Năm ngoái, ngự giá ra Bắc, Tương quốc công theo hầu bên cạnh, lúc nào cũng cẩn thận, vua khen, nên mới có mệnh lệnh này.

https://tieulun.hopto.org

Cấp thêm lương hằng năm cho thái trưởng công chúa. (Bốn Thái trưởng công chúa: Bình-thái, Bình-hưng, Bảo-lộc, Bảo-thuận, mỗi người được thêm lương hàng năm chi đủ tiền 600 quan, gạo 300 phương).

Phong cho con đẻ của các hoàng thân tước công, mỗi công được 1 con làm đình hầu. (Con của Kiến-an công Đài tên là Lương Viên làm Phúc-trạch đình hầu, con của Định-viễn công Bình là Tĩnh Cơ làm Bái-trạch đình hầu, con của Diên-khánh công Tấn là Diên Vực làm Mộ-trạch đình hầu. Còn con của Điện-bàn công Phổ là Tín Kiên có tật, con của các công Thường-tín, An-khánh, Tứ-sơn vì còn ít tuổi, đều chưa được dự phong).

Cấp thêm lương hằng năm cho hoàng đệ Miên Phú. Trước đây, Miên Phú vì phóng ngựa làm chết người, không được dự vào hàng hoàng tử, sau vì biết hối cải, được phục vị tước hoàng tử, cấp cho nửa lương. Tới đây, chuẩn cho được dự hàng triều yết, ban cho 1 bộ mũ áo thường triều, gia cấp cho cả lương như các hoàng đệ chưa được phong.

Dựng viện Tĩnh quan (ở sau phía tả Cấm thành). Cho bọn chưởng vệ Hồ Văn Lưu coi công việc làm.

Dựng đền thờ Ngô Thị, hiền phi triều trước. Phi lúc ở triều trước, ngôi liệt vào hàng nhất giai. Vua được tin Phi chết, nghỉ việc triều chính 3 ngày, sai quan lo liệu việc tang, cấp thêm cho 3000 quan tiền, dựng đền để thờ. Phú-bình công Miên Ân là con của phi sinh ra. Từ bắt đầu có tang cho đến khi Tốt khốc [1], hễ gặp có chương sớ của Tôn-nhân phủ dâng tâu, đều cho miễn dứng tên đề.

Sai Đại lý tự Thiếu khanh Trương Hảo Hợp, giám sát ngự sử đạo An-Hà Nguyễn Lâm xử cho xong những

---

(1) Tốt khốc: tuần 100 ngày sau khi chết.

https://tieulun.hopto.org

án tù giam ở Sơn-tây. Theo bộ Hình tâu : lệ trước, tại các tỉnh lớn, giam tù không được quá số 150 tên, nay tỉnh Sơn-tây tù phát phối và tù bắt giam đợi án nhiều tới 300 tên, xin trích ra số tù phát phối, giải giao cho tỉnh Nam-định đợi sẽ giải đi, còn các án chưa xử, xin phái quan kinh hội đồng tra kết, chiếu theo lý xử định để các án khỏi đọng lại. Vua bèn sai bọn Hảo Hợp đi. Khi họ đã đến nơi, tâu về nói : « Hiện những tù phạm bị giam phần nhiều là bị giặc đe dọa, dụ dỗ, có thể lượng xét tình cho chúng ». Vua dụ : « Phàm những án can về việc giặc cướp, bất cứ đã kết hay chưa kết tội tử hình hãy cứ giam cấm, bắt phải sai thân nhân tìm cách nã giặc để chuộc tội, còn các hạng tù đã xử quân, lưu, đồ và lưu giam thì cho phát giao quân thứ sai phái. Những tù trốn thì hạn cho trong 6 tháng phải ra thú tội. Sai 2 bộ Lại, Binh hiệp đồng làm danh sách các quan viên trong kinh, ngoài tỉnh vì tội riêng đã bị cách, giáng, để liệu cho khai phục.

Truy phục cho Trần Văn Đạo nguyên hàm quản cơ. Đạo là thân phụ viên hộ đốc Hải—Yên Trần Văn Trung, trước Đạo làm quản cơ, vì có tội bị miễn chức, nay chết, vua nghĩ Đạo theo làm việc đã lâu ngày, nên cho truy phục hàm cũ.

Thự thống chế doanh Vũ lâm Lê Văn Thảo chết. Vua nghĩ Thảo sung coi Túc vệ lâu ngày, gia ơn cho thực thụ thống chế, chiếu phẩm hàm cấp tiền tuất, lại cho 300 quan tiền, 2 cây gấm Trung-quốc.

Bố chính tỉnh Hà-tĩnh Nguyễn Đồng Khoa, bị miễn chức. Khoa ở lỵ sở, từng bị giáng nhiều cấp, bộ Lại đem việc ấy tâu rõ. Vua sai cất chức, hiệu lực dưới quyền bộ. Cho thự tham tri bộ Hình Trần Ngọc Lâm điệu bổ thự tuần phủ Hà-tĩnh, kiêm giữ ấn triện bố chính.

https://tieulun.hopto.org

Cho hữu thị lang bộ Binh Nguyễn Đăng Uẩn thăng thự tuần phủ Thuận-khánh, vì cớ thự phủ tỉnh ấy là Tôn Thọ Đức bị ốm.

Cho: phó vệ úy vệ Hữu doanh Tiền phong Lê Nguy điệu bổ phó lãnh binh quan tỉnh An-giang; phó vệ úy vệ Uy vũ doanh Thần cơ, Lê Chương bổ thị quản cơ, thăng thự phó vệ úy vệ Hữu, doanh Tiền phong.

Trao cho Nguyễn Đình Tân làm tuần phủ tỉnh Hưng-yên, Vũ Doãn Cung làm bố chính sứ tỉnh Thanh-hóa, Trương Văn Uyển làm bố chính sứ tỉnh Định-tường, Tôn-thất Quỳ làm thủ hộ phó sứ, Tôn-thất Hạp làm án sát sứ tỉnh Khánh-hòa, Nguyễn Văn Đạt làm án sát sứ tỉnh Quảng-bình, Phạm Huy làm án sát sứ tỉnh Bắc-ninh, Đinh Văn Minh làm án sát sứ tỉnh Hưng-hóa, Nguyễn Thế Tính làm lang trung bộ Lại, Nguyễn Hữu Trí làm lang trung bộ Hộ, Lê Tự Đức làm lang trung bộ Lễ, Đặng Kim Giám làm lang trung bộ binh, Nguyễn Trọng Nguyên làm lang trung bộ Hình, Phan Tĩnh làm lang trung Nội vụ phủ, Tôn-thất Đức làm lang trung ty Điển nghi, Vũ Danh Trí làm Lại khoa chưởng ấn cấp sự trung, Vũ Trọng Bình làm Hộ khoa chưởng ấn cấp sự trung, Trần Thiện làm Binh khoa chưởng ấn cấp sự trung, Mai Khắc Mẫn làm Hình khoa chưởng ấn cấp sự trung.

Cho: thự tuần phủ Nam — Ngãi Phạm Duy Trinh điệu thự tả tham tri bộ Hình; bố chính Hưng-hóa Ngụy Khắc Tuần thăng thự tuần phủ Nam—Ngãi, lang trung bộ Hộ, biện lý việc bộ Phạm Thế Trung thăng thự bố chính sứ tỉnh Hưng-hóa; bộ lý ấn quan phòng tuần phủ, bố chính Ninh-bình Nguyễn Văn Nhị thăng thự tuần phủ Ninh-bình; bố chính Lạng-sơn Lê Trường Danh thăng thự tuần phủ Lạng — Bình; thự phủ doãn Thừa-thiên Phạm Khôi bổ thự hữu thị lang bộ Binh; án sát Quảng-

https://tieulun.hopto.org

ngãi Đỗ Cao Mại thăng thự phủ doãn, Thừa-thiên ; án sát Nghệ-an Hồ Hựu thăng thự tả thị lang bộ Hộ ; thự Công khoa chưởng ấn cấp sự trung Nguyễn Đức Hoan bổ thụ Thái bộc tự thiếu khanh, thăng thự án sát sứ tỉnh Nghệ-an ; án sát Biên-hòa Tôn-thất Tĩnh thăng thự hữu thị lang bộ Lại ; Lễ khoa chưởng ấn cấp sự trung Phan Văn Xưởng thăng thự án sát sứ tỉnh Biên-hòa. Nguyên thự án sát tỉnh Quảng-trị Phan Huy Vịnh hết hạn nghỉ phép, điệu bổ án sát sứ tỉnh Quảng-ngãi. Sau đó Vịnh vì có đau mắt, xin lưu lại ở quê để điều dưỡng. Vua cho rằng Vịnh hơi tỏ ra lười biếng, đổi bổ làm thị độc Hàn lâm viện, sung biên tu ở Sử quán ; cho Hình khoa chưởng ấn cấp sự trung Mai Khắc Mẫn làm án sát sứ Quảng-ngãi.

Cho hữu thị lang bộ Binh sung biện việc Nội các Tôn Ngọc Dao thăng thự hữu tham tri bộ Lễ ; Hàn lâm viện thị độc học sĩ Nguyễn Bá Nghi thăng thự tả thị lang bộ Lại, lang trung Nội vụ phủ Lê Bá Đĩnh đổi sung Hàn lâm viện thị độc học sĩ ; những người kể trên đều sung làm công việc Nội các.

Cho : thự thống chế doanh Long vũ Hoàng Đăng Thận làm thống chế Hữu dực doanh Vũ lâm ; chưởng vệ vệ Cẩm y quyền giữ ấn triện doanh Tiền phong, Ân-kỵ úy Hồ Văn Lưu thăng thự thống chế doanh Tiền phong ; chưởng vệ vệ Cẩm y quyền giữ ấn triện doanh Hồ uy Hoàng Văn Hậu thăng thự thống chế doanh Hồ uy ; kiêu dũng tướng Dương Thai thực thụ chưởng vệ sự vệ Cẩm y, chuyên coi các đội Túc trực ; lãnh binh tỉnh An-giang Tôn-thất Nghị thăng thự chưởng vệ và vẫn lĩnh chức lãnh binh quan tỉnh ấy. Ấn triện của doanh Long vũ giao cho thống chế Tả dực doanh Vũ lâm Nguyễn Trọng Tính kiêm giữ.

https://tieulun.hopto.org

Điệu bổ phó vệ úy vệ Hậu, doanh Hùng nhuệ Nguyễn Hóa làm phó vệ úy vệ Khinh kỵ, viện Thượng tứ. Cho thự vệ úy vệ Hữu nhất, Tả dực, doanh Vũ lâm, Phạm Văn Huy điệu thự vệ úy vệ Hậu, doanh Hùng nhuệ.

Sai thự thống chế doanh Thần cơ Nguyễn Cửu Đức quyền lĩnh ấn quan phòng tổng đốc Ninh—Thái.

Bọn quan tỉnh Sơn-tây, Trần Hữu Lễ, Bùi Phụ Phong, Phan Hiển Đạt và Tôn-thất Đàm có tội, bị cất chức. Cho: thự tổng đốc Ninh — Thái Nguyễn Đăng Giai điệu thự tổng đốc Sơn—Hưng—Tuyên; thự tả thị lang bộ Hộ Hồ Hựu làm bố chính sứ Sơn-tây; án sát Tuyên-quang Nguyễn Đức Tân làm án sát sứ Sơn-tây; phó lãnh binh Nghệ-an Phan Tùng làm lãnh binh quan; thự lãnh binh Ninh-bình Nguyễn Trọng Thao làm phó lãnh binh. Nguyên trước, bọn giặc trốn thoát ở Sơn-tây là tên Nhân, tên Thạch làm hại dân đã lâu, quan tỉnh lúc ấy là bọn Nguyễn Công Hoán, Lương Quốc Quang và Vũ Vịnh vì dung kẻ gian, giấu giặc cướp, bị tội. Bọn Trần Hữu Lễ, Tôn-thất Đàm đều quyền lĩnh ấn triện; lại đặt thêm chức phó lãnh binh, cho Nguyễn Hữu Diệu làm chức ấy. Sau đó, Hữu Lễ thân đi dẹp giặc, không nên công trạng gì. Năm ngoái, 7 chỗ nổi lên giặc cướp. Phụ Phong và Hiển Đạt cũng không bày được một chút mưu kế. Vua cho bọn Lễ là hèn kém, vô tài, đều cách chức, giao đình thần nghị tội: Hữu Lễ, Tôn-thất Đàm bị phát đi An-giang làm việc để chuộc tội; Phụ Phong, Hiển Đạt hiệu lực dưới quyền bộ; Diệu bị theo tỉnh sai phái. Lại trích số mộ binh ở Nam-định, và Hải-dương mỗi tỉnh 1 vệ theo Nguyễn Đăng Giai đi đánh dẹp. Dụ rằng: «Nay bọn giặc thường lén lút nổi lên ở dân gian, không như khi trước chỉ ẩn hiện trong chỗ rừng rú, thì đã có thể thừa cơ lùng bắt được, lại mới đưa đến

https://tieulun.hopto.org

số quân cứng cáp, tướng dã mạnh, binh dã tinh, ai nấy đều nên gắng đem mưu lược, chia đường đánh diệt bọn giặc cho yên địa phương ».

Người nước Phú-lãng-sa là bọn Y-lê-viết-ca đáp thuyền đến bến Đà-nẵng, nói: 5 tên đạo trưởng và đạo đồ nước ấy (Bọn tên Doan, tên Vọng, tên Nhị, tên Mịch, tên Lộ) trước đây lỡ phạm điều cấm, tự mắc vào tội, quốc trưởng nước họ sai đến xin gia ơn khoan tha. Thự tuần phủ Nam—Ngãi Nguỵ Khắc Tuần đem việc ấy tâu lên. Vua nói: « Bọn chúng trước đây dám trà trộn vào dân gian, đem tà đạo làm mê hoặc mọi người, tội đáng không nên tha; nhưng nghĩ chúng là những người ở ngoài giáo hóa, chưa biết rõ lệnh cấm, nay quốc trưởng nước ấy đã sai người đến kêu xin, xét ra có lòng kính thuận, thành khẩn, cũng nên lượng gia ơn rộng, tha cho về để tỏ lòng nhân thương người và tình nghĩa tử tế với nước xa của triều đình ta ».

Vua thấy tỉnh An-giang là đất tiếp giáp Lạp Man, năm ngoái đã dụ sai thăm dò dích xác tình hình giặc, lâu chưa có tin báo, nay lại dụ tổng đốc Nguyễn Công Nhàn, lĩnh tuần phủ Nguyễn Công Trứ dò hỏi cho đích xác rồi tâu lên. Bọn Nhàn tâu: « Tên đầu mục Xiêm là Phi nhã Chất tri đã về Vọng-các, tên Phi nhã Sô phi Phủ-dăng đổi sang ở Trấn-tây, số binh chỉ có hơn vài nghìn. Kể chức đầu mục thì Sô phi Phủ-dăng không bằng Phi nhã Chất Tri, kể số quân thì không bằng 1 phần 20 khi trước. Nếu ta đem đại binh thẳng đến Trấn-tây, có thể thừa được cơ hội tốt, chỉ vị đánh dẹp không khó mà giữ yên thì khó; nếu giữ yên không được thì đánh dẹp cũng chỉ khó nhọc mà vô ích. Vì người Thổ ngu tối, đa nghi; quân ta mới đến thì chúng giữ hiểm, chống cự, hễ thế cùng bách thì chúng bỏ đất trốn đi. Ta ở lâu chiêu dụ, chúng vị tất đã về theo. Nếu lại xin triệt binh về thì đi không lại về không, chỉ thương tổn đến uy

https://tieulun.hopto.org

vọng. Vả, Trấn-tây địa thế bát ngát, trong mùa khô ráo, hành quân chưa được tiện; từ tháng 7 trở đi, nước ngập tràn đầy, đường bộ không thông, đội chu sư[1] nhanh nhẹn của ta có thể tung hoành đi lại. Lúc ấy, chúng đóng ở các chỗ núi, gò, sức kém, thế cùng, không thể không dem nhau qui phục, nhân đó, ta chiêu dụ, vỗ về, mới là đúng cơ hội. Huống chi bọn Lạp Man từng bị giặc Xiêm trăm đường sách nhiễu, không sao chịu nổi, đã chán cái bạo ngược của Xiêm mà nhớ đến sự khoan rộng của triều đình ta, chẳng bao lâu nữa cũng tự cắn rứt lẫn nhau, nhân đó ta thừa cơ tiến sang thì Hải-đông, Hải-tây có thể lần lượt thu phục được cả ».

Vua dụ rằng: « Cái chủ yếu làm cho đất Man qui phục là ở đánh dẹp và vỗ yên mà thôi. Đương mùa khô ráo ở xứ ấy, quân ta tiến sang còn có thể thủy lục giúp lẫn cho nhau được. Nếu đến kỳ ngập lụt, nước chảy xiết, ngược dòng đi lên đã thấy chậm và khó; huống nữa ta có thể dùng thuyền nhẹ đi lại thì chúng tất sẽ đem thuyền nhỏ phục ở trong bụi lau, đám cỏ, ta có thể lùng hết các chỗ đầm vực mà bắt cá được không? Vả, việc đánh binh qui ở biết mình, biết người, trước cơ liệu địch, tơ hào không sai, mới là tính toán vẹn toàn. Nếu chúng quân ít, tướng yếu, có thể thừa cơ đánh được thì nên đem toán quân mới đến của ta thẳng tiến đến Trấn-tây, đánh phá sào huyệt, khiến cho dân Man biết rõ rằng giặc Xiêm không thể nhờ cậy được, càng thêm sợ sệt ta. Nhân đó, chọn sai bọn tên Yềm Trà Long và các thổ mục đã qui thuận tùy cơ sắp đặt, chia đi chiêu dụ, vỗ về, chúng tất sợ oai, nhớ đức mà qui thuận. Ấy là kế hay đó. Nếu Lạp Man quả chán cái bạo ngược của Xiêm mà nhớ đức khoan rộng của ta thì ta chỉ nên nghiêm việc biên phòng, đóng quân yên lặng

---

(1) *Chu sư*: Quân thủy dùng thuyền trong khi chiến đấu.

https://tieulun.hopto.org

để xem tình thế, đợi chúng oán giận bọn Xiêm, mong ta cứu viện; ta sẽ đem quân « nhân nghĩa » thẳng sang cõi đó, chúng tất qui thuận, có thể không đánh mà tự yên, đó lại là kế hay hơn nữa. Thế nhưng, việc binh, khó ở xa mà lường được. Phàm việc phải làm cho đúng. Nay tham tán Tôn-thất Bật, tán lý Lâm Duy Thiếp hiện đã đến An-giang, hội đồng bàn việc, cần phải nghĩ cho kỹ, hỏi cho đích, làm cho hợp cơ nghi. Nếu hiện nay, về việc biên phòng, bên ngoài đã không phải lo, đánh trước là lợi thì không nên ngồi chờ để mất cơ hội, hoặc có thể đợi coi bọn chúng biến loạn thì cũng không nên tham công mà động binh xằng. Phải nên trù liệu thế nào cho kỹ để thu thành công, rồi phải mau đem công việc đã bàn làm, cho chạy ngựa đưa vào tâu, đợi chỉ. Còn như hiện nay, theo tin biên báo, ở bờ biển đã không có việc gì, thì đội binh thuyền Ngô Văn Giai hãy cho lưu lại ở Gia-định, bất tất phải đi Hà-tiên để thêm khó nhọc ».

Sau đó, bọn Tôn-thất Bật bàn định cùng các đốc, phủ làm tập tâu: « Dân Man bấy nay lòng vẫn hoài nghi, tuy giặc Xiêm sách nhiễu trăm đường, cũng vẫn cam tâm vâng theo, huống nữa đương mùa khô ráo, hành binh không tiện; xin đợi vào khoảng tháng 4, tháng 5, mùa mưa xuống, sẽ chia đường thủy lục tiến đánh, nhân đó chiêu dụ, vỗ yên; đại binh thì cứ đóng ở Trấn-tây đốc việc đánh dẹp. Duy ở đất ấy rừng rậm nhiều ngả, mà số quân ta hiện có ít, xin cho thêm 10000 biền binh để kịp dùng lúc thì phân phái ».

Vua quở rằng: « Bọn Man kia quấy rối, tự cầu lấy diệt vong, gần đây phàm có những kẻ đầu hàng đều được vỗ về, thương xót, đã từng giết một tên nào đâu! Dù bọn tên Yểm Trà Long, cũng đều cho về chiêu dụ thì triều đình ra ơn rộng rãi đến bậc nào, chúng cũng có lương

https://tieulun.hopto.org

tâm con người, há không biết cảm mà lại cam tâm theo giặc Xiêm tàn ngược sao? Lạp Man hèn nhát, vốn không đợi nói cũng rõ; còn như giặc Xiêm nhiều lần thua đau, vốn đã *sợ* sệt binh uy của ta. Năm trước, trận đánh ở Sa-tôn và Chi-trĩnh (2 tên đất), bọn Nguyễn Công Nhàn còn có thể lấy số quân ít thắng số giặc đông. Nay hiện tại số quân tinh tráng có tới hơn 2 vạn, đánh đâu chẳng được, mà lại bảo là « binh hiện có ít », nói ra những lời nhút nhát nhường vậy! Vả, bọn Nguyễn Công-Nhàn tâu lần trước, đã nói: « Hiện tại quân giặc ở Trấn-tây không có mấy, tên đầu mục Xiêm mới đến, lại không sánh kịp tên Chất Tri, thì tiến thẳng sang, đánh phá rất dễ, không phí sức ». Nay lại hùa theo Tôn-thất Bật và Lâm Duy Thiếp, nói ra những lời này, sao trước với sau lại trái nhau như thế? Phải chăng ý kiến lần này phát ra ở bọn tham tán, tán lý, mà Công Nhàn, Công Tĩnh không dự mưu? Chẳng thế, lời bẻ tôi nói với vua sao lại lủng củng như vậy? Nên biết rằng việc hành binh, khéo mà chậm, không bằng vụng mà nhanh. Gần đây, về việc biên phòng đã không có cái lo bên ngoài, nếu thừa được cơ hội, thì đem ngay đạo binh sung sức mới đến đi đánh, khó gì một trận phá tan quân địch. Nay cứ dùng dằng rất lâu, không làm ra việc gì mà đợi đến tháng 4, tháng 5 mưa xuống mới có thể tiến công, lại xin thêm binh mới có thể tiến đi được, như vậy không khỏi mệt nhọc về đường sá, lấy sức đâu mà đánh giặc nữa! Huống chi quân đi, tất phải có lương đem theo; về mùa hạ, mưa xuống, đường thủy, đường bộ vận lương càng thấy không tiện. Xét ra toàn là nói hão, không một câu nào ăn khớp, khiến cho người ta phân vân, không hiểu nói ra làm sao, chỉ thêm bực bội không vui mà thôi! Về việc xin phái thêm biền binh, không chuẩn cho thi hành được. Nay biên giới đã yên, đóng lâu cũng không có việc

https://tieulun.hopto.org

gi. Vậy chuẩn cho Tôn-thất Bật, Lâm Duy Thiếp lập tức kiểm xét khí giới binh lương của các tỉnh cho chóng xong, rồi đều về kinh cung chức; những biền binh đã phái đi trước thì triệt về binh ngũ cả. Về công việc biên phòng, chuẩn cho các viên đốc, phủ tùy tiện làm cho ổn thỏa để giữ vững biên cương. Duy có đất Tây-ninh ở Gia-định giáp liền với đất Nam-ninh ở Trấn-tây cũ, thực là một chỗ địa đầu xung yếu, nên đóng đại binh để trấn áp, nhân đó chiêu dụ bọn thổ dân, làm kế tử đồ [1] sau này, chuẩn cho tổng đốc Định—Biên Lê Văn Phú liệu cất lính thú và lính tỉnh hơn 1000 tên do đề đốc Ngô Văn Giai đem đi đóng giữ Tây-ninh, dựng đồn trại, làm đồn điền để làm kế ở lâu, Bọn Trà Long, Nhâm Vu và gia quyến họ (tên Yêm La Kiên trước đây đã bị ốm, chết), cũng chuẩn cho Văn Giai đem cả đi theo, chọn đất cho ở, để sai họ chiêu dụ bọn thổ dân ở Tây-ninh cùng Nam-định, và Nam-thái, đợi có công trạng, tâu lên, sẽ khen thưởng. Bọn thổ mục, thổ dân nếu có ra thú thì bất luận trước đây có theo giặc hay không, đều rộng tha cho, để chúng báo cáo lẫn nhau, lần lượt quay đầu về, rồi trước hết ở những chỗ ấy, chiêu dân lập ấp, mở đất thẳng tới Lư-an, thì công hiệu tuy chậm, nhưng có thể giữ được vạn toàn, vô ngại. Còn việc đánh dẹp, vỗ yên Trấn-tây thế nào, đợi sau bàn dần, cũng chưa muộn. Những dân kinh, dân thổ ở 2 tỉnh Hà-tiên, An-giang trước đây sợ hãi tan tác vì có thổ phỉ, nay cũng cho hạn 1 năm, giao quan tỉnh gia tâm chiêu dụ, vỗ về để dân trở lại như cũ ».

Lũy đài ở chi sông Thị vạn thuộc tỉnh Hà-tiên đã làm xong. Thưởng cho các đốc biện, chuyên biện, viên chức văn võ và binh lính có thứ bậc khác nhau.

---

(1) *Tử đồ*: mưu tính dân dã.

https://tieulun.hopto.org

Quan tỉnh Hà-tiên tâu : « Có 6 chiếc thuyền buôn của Xích-mao [1] chở thuốc phiện đến nước Xiêm, người Xiêm đốt cháy cả thuyền, tịch thu hàng hóa. Người Xích-mao lấy làm xấu hổ, định lại sang để rửa hờn. Người Xiêm lo sợ, tải đá lấp cửa biển Bắc-nam để chặn đường vào ». Vua bảo các quan viện Cơ mật rằng: « Xích-mao là một giống hung hăng, trước đây vì có thuốc phiện, gây việc ở Quảng-đông, trải qua 3, 4 năm, người Thanh không làm gì được chúng. Nay nước Xiêm nhỏ mọn kia gây hấn, chúng tất không để yên. Việc này đầu mới được nghe đồn, nhưng lấy lý mà đoán, chắc cũng không phải là chuyện hão. Nên truyền dụ cho quan tỉnh gia tâm xét hỏi cho đích xác để biết rõ tình hình ngoài biển ».

Hoãn một kỳ duyệt định tuyển lính cho 6 tỉnh Nam-kỳ. Dụ rằng: « Các hạt Nam-kỳ là đất nhà vua dựng nghiệp. Sau khi đại định thiên hạ, đất này được gây nuôi, yên rồi, đến nay hơn 40 năm, nhân dân làng mạc cũng yên ổn ngày một phồn thịnh đông đúc. Gần đây, cõi Tây có việc, tuyển mộ, đòi gọi không khỏi phiền đến sức dân. Nay biên giới đã yên, nên để cho dân ta cũng được hưởng cái vui nghỉ sức. Kỳ tuyển tháng 6 năm nay, chuẩn cho đình lại. Về việc sai quan mở trường duyệt tuyển thì quan tỉnh tự chiếu lệ mà làm, sức đi làm thành sổ tuyển (bản binh thì để ở tỉnh để lưu chiểu, còn 2 bản giáp, ất xin sổ Thông qua thì phát đưa về bộ xét), đợi đến năm mậu thân, Thiệu-trị thứ 8 [1848] sẽ lại theo làm như lệ cũ ».

Tờ dụ chưa đưa tới, quan 3 tỉnh Gia-định, Biên-hòa, Định-tường là bọn Lê Văn Phú, Lê Văn Chân, Phan

---

(1) Xích-mao : có lẽ tức là Hồng-mao mà ngày trước dùng gọi người nước Anh.

https://tieulun.hopto.org

Văn Xưởng, Trương Văn Uyển và Cao Hữu Dực đã tự mở trường duyệt tuyển trước rồi. Vua sai truyền chỉ quở trách nghiêm ngặt.

Hoãn việc kiểm duyệt quân chính năm ấy ở Bắc-kỳ. Theo lệ, các tỉnh Bắc-kỳ, cứ 3 năm một lần phái các đại thần văn, võ ra kiểm duyệt, nay vua cho rằng: năm ngoái ra Bắc, vua đã thân đến coi duyệt, nên sai hãy đình một lần.

Đổi định chương trình túc trực của thân binh. Trước đây, biền binh 2 vệ Cẩm y, Kim ngô ngày thường túc trực 500 người (vệ Cẩm y 300 người, vệ Kim ngô 200 người), gặp khi nào vua có đi tuần du ngoài 100 lý thì khi ấy sẽ xin chỉ vua định; ngoài kinh thành mà vua đóng nghỉ ở đâu quá 1 ngày thì cắt thêm 800 người để đủ theo hầu. Tới nay, vua cho rằng: thân binh đã chia ban, số còn lại có ít, chuẩn cho hằng ngày thường trực 300 người, theo hầu khi tuần du, 500 người. Các đồ binh trượng đều do những viên chưởng lĩnh, các quản tùy theo số binh liệu cấp.

Hơn 200 người nhà Thanh đi buôn bị nạn bão, thuyền giạt vào cửa Đại-áp, tỉnh Quảng-nam. Vua sai cấp gạo cho (mỗi người 1 phương gạo) và cho tùy tiện về nước.

Tỉnh Nam-định tâu: «Từ cửa sông Ngô-đồng đến cửa biển Hà-lạn bị bồi lấp, xin cho đắp đê bao quanh để ngăn nước mặn, giữ mùa màng». Vua y cho.

Lập thêm sổ bang người nhà Thanh ở tỉnh An-giang. Nguyên 2 sách Bạc-liêu và Trà-nhu (ở huyện Phong-thịnh) tỉnh An-giang người Thanh đến ở có tới hơn 100 hộ, quan tỉnh tâu xin lập riêng danh hiệu hàng bang (ở sách Bạc-liêu, gọi là bang Triều-châu thứ 15;

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ở sách Trà-nhu, gọi là bang thứ 16), mỗi bang đặt 1 bang trưởng. Thuế, khóa, đến sang năm bắt đầu thu.

Vua ra chơi sông Lợi-nông, luôn hôm ấy trở về cung. Đổi hành cung Thần-phù làm hành cung Lợi-nông.

Đổi tên phủ Yên-ninh ở tỉnh Tuyên-quang làm phủ Tương-yên. Vua thấy « Yên-ninh » đã có tên một xã thuộc phủ Thừa-thiên, tức là chỗ đất phong cho tước Yên-ninh bá Nguyễn Ngọc Huyên, nên mới đổi tên phủ ấy.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XXVIII

THỰC LỤC VỀ HIẾN-TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Qui-mão, Thiệu-trị năm thứ 3 [1843], mùa xuân, tháng 2, sửa chữa Triệu miếu và Hưng miếu.

Thơ ngự chế, tập đầu, đã xong. Các quan Bộ, Viện và Nội các xin đem khắc in. Tờ sớ, lược nói: "Lẽ của trời đất bày ra đều là cách dạy, chí của thánh nhân phát lộ vốn theo tự nhiên. Thế cho nên việc dạy của chức giữ nhạc bắt đầu ở thơ, mà cách dùng âm nhạc có quan hệ về chính trị. Lời âu ca đời Đường, Ngu, thiên Nhã, Tụng đời Thương, Chu đều ngụ những ý kính trời, lo dân, dùng trong những việc Giao, Miếu, Triều đình, tỏ bày ở việc làm thì là chính trị, ghi chép ở câu nói thì là lời thơ. Đó là văn tuyệt vời của trời đất, không phải thánh nhân không làm nổi. Từ Hán, Đường trở xuống, vua chúa các đời phần nhiều có thơ ra đời, nhưng so với cổ nhân, lấy thơ dạy người, có lẽ khác xa lắm. Nước ta, Trần, Lê về trước, trứ tác của các vua như *Việt âm toàn tập*, *Thiên nam dư hạ*, ghi chép mới thấy sơ qua một vài bộ, phong hội cố nhiên đã mở dần, nhưng nhân văn mà được thịnh thì phải đợi ở ngày nay. Đức Thánh tổ Nhân hoàng đế ta, bậc thánh minh trời cho, đứng chủ trương đạo thống, ngự trị 21 năm, thấy rõ ở

https://tieulun.hopto.org

những sự: kinh thờ Giao, Miếu, vui hầu Từ cung, sửa trị trong nước, dẹp yên giặc ngoài, bàn đạo, noi việc kim cổ, tính mưa, lường tạnh, nhân việc nên thơ... Văn chương cao cả của thánh nhân, kẻ tầm thường không thể bắt chước được một phần muôn. Lại mang lời thánh không giấu kín, đạo trời cho dự nghe. Cúi theo lời xin của bề tôi, bèn sai khắc in, lần lượt hợp thành 6 tập, truyền bá khắp trong cõi, lưu hành tới phương xa, ai cũng tôn làm lời kinh, giữ làm điều dạy. Thực bởi Hoàng thiên rộng mở vận hội văn minh cho nước Đại Nam, giáng sinh bậc chí thánh để gây đạo học truyền mãi muôn đời. Đức Hoàng đế ngày nay: hiếu rõ lòng tiên đế, nối tiếp bậc thánh minh; tinh, nhất một lòng, hợp với đạo trung của vua Nghiêu đời trước; đạo đức thuần tuý, sáng tỏ như lòng kính của vua Văn đời xưa. Ngự trên sức học của vua cao sáng, lòng đạo của vua trong ngời, tinh đến rất là thuần tuý. Sau những lúc muôn việc đã rỗi, nhân việc ghi ý, cảm vật nên thơ, một niềm tuân theo gia pháp, lấy kinh trời, noi tổ, chăm chính sự, yêu nhân dân làm gốc mà suy ra mọi việc: dùng người, mưu trị, quyết kế chiến thắng, tính việc biên cương, xét địa phương, đặt giáo hóa, chiêm nghiệm thiên thời, cẩn thận việc nhiệm nhặt, đều đem tả hết những nỗi chăm lo để tự cố gắng. Đến như cư tang nhà bèn mà mỗi lúc tưởng nhớ thì lòng hiếu chí thành chứa chan ở lời nói, lại càng có quan hệ đến cương thường, gốc lớn của thế đạo rất nhiều! Bọn thần lạm được theo đòi hầu hạ, trộm gắng ứng đối, tuyên dương, lúc rỗi hằng vâng mệnh đọc thơ, được nghe dạy bảo về ý chỉ. Tình vua đôn hậu, không lấy văn nhiều để tỏ ra hay; tính vua minh thông, cốt để nói ra đủ làm phép. Tuy nơi gác kín chứa văn còn cẩn thận chưa cho thông cảm, nhưng ánh văn vua đúc kết chẳng hiểu lộ cũng tự rỡ ràng. Huống nữa, đạo học do tiên đế thân

https://tieulun.hopto.org

truyền, kính thấy tiếng hay tiếp nối ; lời vua do thượng đế đã dạy, nên cho thiên hạ cùng nghe. Vậy [bọn thần] dám cùng dâng lời bày tỏ, thành khẩn ngước xin thánh thượng chuẩn cho đem những thơ ngự chế thể cổ, thể kim từ cuối năm Thiệu-trị thứ 2 [1842] về trước bao nhiêu bài, đóng thành bao nhiêu quyển, khắc ra bản in để lưu truyền lâu dài, gọi là thơ ngự chế tập đầu. Sau đây, thánh giáo ngày một mở rộng, thánh văn ngày một giàu thêm, sẽ lại lần lượt đem khắc từng năm thành tập cho đến muôn muôn năm không cùng, để thêm rộng được ý dạy sâu xa của Thánh-tổ Nhân hoàng đế ta và càng mở được văn phong rực rỡ cho nước Đại Nam ta. Đó không những là điều rất mong muốn của bọn thần mà cũng là điều rất mong muốn của thiên hạ muôn đời ». Vua thuận cho, sai đem khắc in (thơ 13 quyển, mục lục 3 quyển, cộng 15 quyển).

TIMSACH.COM.VN

Cho : thượng thư bộ Công Nguyễn Trung Mậu điệu bổ thượng thư bộ Lễ, vẫn sung chức đại thần viện Cơ mật ; phó đô ngự sử Tôn-thất Bạch điệu bổ thượng thư bộ Công, vẫn kiêm quyền chức hữu tôn khanh ở Tôn nhân phủ, nguyên tuần phủ hộ lý tổng đốc Hải — Yên Trần Văn Trung quyền biện công việc bộ Công (Văn Trung có tang, về làng lo việc ma chay, nay bỏ dung) ; thự hữu tham tri bộ Lễ Trần Ngọc Dao quyền biện công việc bộ Binh.

Vua bảo đại học sĩ Trương Đăng Quế rằng : « Mùa xuân năm nay, bọn quan to ở các địa phương dâng tập thỉnh an [1], trẫm mở xem kỹ, không hề thấy nói thêm một việc gì khác ! Vậy cả một thiên hạ rộng lớn há lại không có một việc gì nên nói hay sao ? Hay có việc mà

(1) *Thỉnh an* : thăm sức khỏe. Tập thỉnh an đây, tức là tập gửi mừng đầu năm.

https://tieulun.hopto.org

không nói, thì rất không đúng ý triều đình trách vọng kẻ coi dân làm trọn công việc? Nên truyền dụ cho các địa phương: từ nay về sau không được ứng đối hão cho xong việc như thế! ».

Nên khen những người dân thọ 100 tuổi (Quảng-trị 1 người, Quảng-bình 1 người).

Cho: chưởng vệ sự vệ Cẩm y, Kiêu dũng tướng Dương Thai quyền giữ ấn triện doanh Thần cơ và chuẩn cho tham dự hội nghị triều đình; phó vệ úy vệ Cẩm y Nguyễn Nghị thăng thự vệ úy vệ Cẩm y và chuyên coi các đội Túc trực; phó vệ úy vệ Nhị thuộc Trung bảo Trương Phúc Trường điệu bổ phó vệ úy vệ Cẩm y, chuyên coi các đội Trường trực, Thường trực; vệ úy vệ Nhị thuộc Hậu bảo Nguyễn Doãn (tên cũ là Nguyễn Văn Y, vua đổi cho tên này) điệu thự phó lãnh binh tỉnh Nghệ-an; vệ úy vệ Trung nhị doanh Vũ lâm Lê Khoan Mãnh (tên cũ là Lê Khoan Mạnh, vua đổi cho tên này), điệu bổ lãnh binh quan tỉnh Ninh-bình; vệ úy vệ Trung, doanh Tiền phong Nguyễn Nghĩa Thịnh điệu bổ lãnh binh quan tỉnh Hưng-yên, phó vệ úy vệ Trung nhất, Tả dực, doanh Vũ lâm Nguyễn Nghĩa sung bổ phó lãnh binh tỉnh Quảng-nam.

Cho: thự phó vệ úy vệ Trung, doanh Long vũ Lê Đắc điệu thự phó vệ úy vệ Trung nhất, Tả dực, doanh Vũ lâm; thự vệ úy vệ Thiện vũ thuộc doanh Long vũ Ngô Tất Khoa điệu thự phó vệ úy vệ Trung nhị, Hữu dực, doanh Vũ lâm, thành thủ úy sung hiệp quản vệ Quảng vũ thuộc doanh Hồ uy Nguyễn Lương Cát thăng thự phó vệ úy vệ Trung, doanh Tiền phong; thành thủ úy sung hiệp quản vệ Hùng vũ thuộc doanh Hồ uy Tôn-thất Cật thăng thự phó vệ úy vệ Nhị thuộc Trung bảo Trung quản; sung hiệp quản vệ Hậu, doanh Long vũ Đoàn Thọ theo chức ấy đổi sung hiệp quản vệ Nhị thuộc Hậu bảo Hậu quản.

https://tieulun.hopto.org

Cho: phó vệ úy vệ Thủ hộ hữu Lê Mậu Hạnh làm viện sứ viện Thượng trà, sung hiệp lĩnh thị vệ, chuyên coi các ty, đội Thượng thiện, Phụng thiện, Lý thiện; cai đội vệ Hậu, doanh Thần cơ Tôn-thất Đa thăng thự phó vệ úy vệ Thủ hộ hữu.

Lãnh binh tỉnh Nghệ-an Đồng Bá Huyên và lãnh binh tỉnh Hải-dương Đặng Văn Đinh, tuổi già, về hưu trí. Cho lãnh binh Bắc-ninh Giáp Văn Tân thăng thự lãnh binh quan Nghệ-an; Lãnh binh Lạng-sơn Đỗ Văn Sửu điệu bổ lãnh binh quan Bắc-ninh; vệ úy tác vi phó lãnh binh Thái-nguyên Bùi Văn Đức điệu bổ lãnh binh quan Lạng-sơn; phó vệ úy vệ Nhất thuộc Tả bảo Nguyễn Đình Phúc điệu bổ phó lãnh binh quan Thái-nguyên, phó lãnh binh Hải-dương Nguyễn Văn Sự làm lãnh binh quan Hải-dương; phó vệ úy vệ Tả, doanh Long vũ Phan Công Thành làm phó lãnh binh quan Hải-dương.

TAILIEU.VN

Đổi bổ: án sát tỉnh Bắc-ninh Phạm Huy làm án sát sứ tỉnh Hưng-hóa; án sát Hưng-hóa Đinh Văn Minh làm án sát sứ Bắc-ninh. Vì Huy với viên lĩnh tổng đốc Nguyễn Cửu Đức là người cùng làng.

Cho nguyên lang trung bộ Lễ sung việc cung phụng lăng Thiên thụ Nguyễn Hữu Sách án bổ lang trung bộ Binh, chuyên coi 2 kho Sang pháo và Hỏa dược.

Bắt đầu đặt chức giáo thụ phủ Gia-hưng thuộc tỉnh Hưng-hóa, dựng nhà học ở ngoài tỉnh thành.

Bắt đầu định lệ tuần tra vệ Loan giá. Gần đây nhân vệ Loan giá giữ xe vua, để thất lạc một cái ống bịt xe bằng bạc, vua bèn chuẩn cho đại thần ở ban võ hội đồng với ấn quan ở Nội các cứ mỗi 4 tháng qui (1) tuần tra một lần.

---

(1) *Tháng qui*: Tháng cuối cùng của mỗi mùa. 4 tháng qui là: tháng 3, tháng 6, tháng 9, tháng 12.

https://tieulun.hopto.org

Thự tổng đốc Sơn — Hưng — Tuyên Nguyễn Đăng Giai tâu: « Những dân ở rừng rú, thung lũng 7 huyện thuộc 2 phủ Lâm-thao, Đoan-hùng tỉnh Sơn-tây lâu nay bị bọn tên Nhân, tên Thạch đe dọa, dụ dỗ, giúp của, chứa chấp, đã thành những chỗ tổ giặc. Nhiều lần, quan tỉnh đem vài nghìn quân, trải lâu 3 hạn, tìm nhiều cách đẹp bắt mà chưa nên công! Mùa đông năm ngoái, giặc nổi lên 7 chỗ; mùa xuân năm nay, mới trong 1 tháng mà giặc cướp phá 7 nơi, đốt cháy nhà dân 196 hộ, trai, gái, già, trẻ bị chết, bị thương và bị bắt đi đến 6, 7 chục người, tình hình lại càng bách thiết tai hại! Hơn nữa, dân các huyện trước đây bị giặc ức hiếp, chịu cực đã lâu, sau nhân quân quan lùng bắt cùng kiệt rừng rú, yêu sách đến dân cũng nhiều! Một khi bắt được chút ít tòng phạm thì đòi gọi những người làm chứng đi lại (ở tấp, dân khỏi mất chỗ làm ăn được sao? Nay, dân các huyện phần nhiều đã bỏ làng trốn đi, mà những người hiện còn ở lại cũng ngơ ngác không biết xoay xở thế nào! Vậy xin cấp cho những nhà bị cháy mỗi hộ tiền 2 quan, thóc 1 hộc; mỗi người bị chết thì cấp tiền tuất 3 quan, trẻ nhỏ 2 quan. Đối với những dân xã bị phiêu tán, sức cho chiêu dụ về ở. Những kẻ yếu phạm chánh hay thứ, hạn cho 3 tháng phải kẻ nọ bắt hoặc chém kẻ kia, đem nộp quan, xin thú. Kẻ bị ức hiếp theo giặc cũng cho ra thú, giao cho dân quản lĩnh, bắt tất bắt họ phải theo quan đi thám nã bắt giặc. Còn những bộ biền đã phái đi thì cho rút về thao diễn, nghỉ ngơi, khiến cho những kẻ phạm tự vui lòng ra thú, đợi bọn giặc ngày một cô thế, rồi sẽ tìm cách lùng bắt. Lại tải sẵn đem 10000 phương gạo lương đến chứa tạm ở 2 phủ lỵ Đoan-hùng, Lâm-thao để chuẩn bị việc cấp phát. Nếu quá hạn mà giặc không ra thú, sẽ xin đem ngay đại đội biền binh tiến đi, tùy cơ đánh riết, dẹp yên một loạt để làm cái kế khó nhọc một lần nhưng an nhàn

https://tieulun.hopto.org

được mãi. Trộm nghĩ: dân bị đau khổ chồng chất không thể hàng tháng mà lại sức ngay; giặc trốn lần đã lâu, không thể sớm tối mà vội bắt được. Kính xin rộng khoan kỳ hạn để được tùy nghi sắp đặt ».

Vua phê bảo rằng: « Xem lời tâu, thấy tình việc rất hợp lẽ ». Rồi dụ rằng: « Trừ kẻ hung bạo là để cho yên lương dân. Hiện nay nhân dân sợ chạy, mất chỗ làm ăn như thế, chính nên trước hết lấy sự chiêu tập cho yên làm cốt yếu. Lời xin chẩn tuất rất là hợp lý, chuẩn cho chi phát các hạng ở kho để dân được đỡ đau khổ. Còn đều cho chuẩn y, thi hành ». Không bao lâu, tên giặc trốn là Nguyễn Chiêm (thường gọi là Tiền Cấm) cùng với 2 tên tùng đảng đến đầu thú trước cửa quân của 2 viên suất đội tỉnh phái là Hoàng Công Phú và Nguyễn Đình Trụ, xin theo đi bắt kẻ phạm để chuộc tội. Vua nghe tin ấy, nói rằng: « Chiêm là tên thứ yếu phạm trong bọn giặc. Trước đây đã chuẩn định cách thưởng: kẻ nào có thể bắt hay chém giặc đưa đến làm án thì thưởng tiền 100 quan. Nay Chiêm bó tay dẫn đồ đảng ra thú, cũng nên liệu rộng để bắt nó lập công sau này. Vậy chuẩn cho tạm tha tội, quản thúc, sai ra sức dụ bắt tên Thạch, tên Nhân để chuộc tội trước ». Vua lại cho rằng: Giai sai khiến được người làm nên việc, thưởng cho 1 kim khánh, 1 nhẫn vàng: Nguyễn Đình Trụ, Hoàng Công Phú, mỗi người được thưởng 1 đồng ngân tiền hạng lớn, 1 bộ áo quần.

Bình-định và Quảng-ngãi có bệnh dịch. Các tỉnh Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam, Phú-yên và Thừa-thiên cũng lần lượt bị truyền nhiễm. Vua sai quan các địa phương hết lòng thành kính cầu cúng. Những người bị bệnh thì phát thuốc, những người bị chết thì cấp tiền. Trước đây, vua xem tập tâu của các địa phương, liền sai bộ Hộ làm phiếu dụ, chạy ngựa, phát đi. Bọn tham tri Doãn Uẩn, và thị lang Nguyễn Trạch làm phiếu dâng

https://tieulun.hopto.org

trình, đến đêm lui ra. Vua nói: « Cứu tai nạn cho dân gấp hơn lửa cháy, quan bộ Lại trễ nải khinh thường như thế, chức giữ bộ coi việc dân, có thể làm thế được ru? » Bọn Uẩn sợ hãi, xin chịu tội. Vua đều truyền chỉ ban quở.

Đổi gọi tiết Hoa triêu [1] là tiết Phương triêu 芳朝, đình bỏ cuộc yến thưởng trong cung. Dụ bọn thị thần rằng: « Hằng năm, về tiết Phương triêu, trong cung có lệ ăn yến, thưởng tiết. Năm nay các hạt bỗng gặp dịch lệ, trẫm đương sợ hãi, tu tỉnh để cầu đợi phúc trời, còn rỗi đâu mà thưởng tiết! Vậy cho đình chỉ! »

Ngày nhâm thìn, có luồng khí trắng vắt qua trên trời (một luồng dài từ tây bắc chỉ chếch sang đông nam). Vua rời điện chính, bớt món ăn, bãi âm nhạc, dụ cầu lời nói thẳng. Dụ rằng:

« Cứ như 2 tỉnh Quảng Ngãi lần lượt tâu báo: trong hạt bỗng gặp lệ khí [2], nhân dân, phần nhiều bị nhiễm bệnh, chết; rồi thấy các tỉnh Nam, Phú, Trị, Bình lại nhân đó bị truyền nhiễm; phủ Thừa-thiên cũng có một vài nơi lúc phát, lúc đỡ, nghiệm ra hầu thành bệnh dịch. Coi lời tâu, thật thấy đau lòng, rơi lệ, cảm thương biết bao! Đã xuống chỉ dụ chi của kho, tìm nhiều cách phát thuốc đi khắp để cứu chữa. Lại sai các quan địa phương: bất luận trai, gái, già, trẻ, [ai ốm, chết] đều cấp tuất cho, nào có tiếc gì của kho hàng nghìn hàng vạn, chỉ mong cho dân ta sớm được yên lành mà thôi. Đêm trước, ngước xem tượng trời, sao hàng sao Khuê, sao Sâm ở phương tây, thấy hiện một luồng khí trắng. Hỏi quan

---

(1) *Hoa triêu:* Ngày sinh nhật của các thứ hoa. Theo tục cổ Trung-quốc, cho ngày 12 tháng 2 âm lịch là ngày sinh nhật trăm hoa, gọi là « Hoa triêu ».

(2) *Lệ khí:* Khí độc khi có ôn dịch.

https://tieulun.hopto.org

Thái sử, theo lời tâu, chửa biết rõ khi trẫng ấy là điềm gì, nhưng lòng trẫm càng thấy lo sợ. Người làm vua, trị thiên hạ, trách nhiệm ở giữ yên, chỉ vì ta đức bạc, chưa có thể đưa tới sự hòa vui của trời! Nay địa phương bỗng gặp lệ khí, lại thêm trời nêu tượng răn bảo, sợ toát mồ hôi, lo lắng hết sức, xét mình, tự trách, há dám coi là ngẫu nhiên! Nhân nghĩ: ta từ lên ngôi đến nay, ngày đêm kính sợ, không dám mảng vui, theo tâm pháp, trị pháp của hoàng khảo ta để làm tâm pháp, trị pháp, kính sợ đạo trời, nối theo công tổ, thương nuôi nhân dân, vỗ yên đất nước, chăm lo chính sự, không dám hưởng nhàn. Tại triều đình còn có nhiều bề tôi lão thành, kỳ cựu, phàm việc cứng bàn làm, hằng mong noi được nếp cũ, gìn giữ không sai. Cư tang tại nhà bên 3 năm, lo nghĩ luôn luôn. Bên trong, cung tần hầu hạ, vẫn như lúc chưa lên ngôi, ăn mặc, thường dùng không được xa xỉ phô trương, tốn phí vô ích, cũng chưa từng đặt cấp bậc trong hàng cung nữ. Bên ngoài, xe kiệu, nghi trượng không từng làm thêm. Hơn nữa, những nơi biệt quán, hành cung cũng tùy việc giảm bớt, đâu có sửa dựng cung điện để phiền phí đến vật liệu nhân công! Gần đây như tiết đẹp Phương triêu, trong cung vốn có lệ yến thưởng, nay cũng đình bãi ngay. Ngày càng cẩn thận, lo sợ giữ gìn, chắc các bề tôi trong, ngoài đều đã nghe biết, không phải là trẫm chỉ tự khoe khoang đâu. Ngay gặp nạn tật dịch tai vạ như thế này, càng rất lo ngại, chỉ sợ triều chính lầm sót hoặc còn nhiều, tu tỉnh giữ mình hoặc còn thiếu chăng? Bây giờ đây, định bắt đầu từ ngày hôm nay: trẫm ngự ra điện bên, triệu các quan đến bàn làm mọi việc. Phàm những châu ngọc, vật quí trong cung cho chí những gấm, vóc, đồ thêu ngự dụng đều cho bỏ đi; lại bớt món ăn, bãi âm nhạc, thả ra những cầm thú ở

https://tieulun.hopto.org

vườn Thượng uyển, bãi bỏ những công tác chưa cần làm. Và sai các nha môn xử án ở trong kinh, các quan lại ở các tỉnh đều chiếu theo các tội hiện tại: tội nhẹ thì theo công bằng xử đoán, chiếu án thi hành ngay; tội nặng thì hãy khoan việc tra khảo, không được dây dưa đến kẻ vô tội làm liên lụy mọi người. Việc hình án đều làm cho xong, không để đọng lại. Lại chuẩn cho các đình thần, ngôn quan[1] và các quan địa phương phàm có điều gì nghe biết: hoặc chính trị hiện thời có chỗ sai sót, hoặc ẩn tình của dân không được vua biết đến, đều cho cứ thực thẳng bày, chữa lỗi, sửa sai để giúp sự thiếu sót, cần cho ơn huệ được thấm tới dân gian, đặng có thể lại nhờ trời giúp, chuyển vạ làm phúc, nước thịnh, dân yên, cùng được hưởng cái cảnh huống thăng bình ».

Hữu tham tri bộ Binh Phan Thanh Giản dâng sớ nói rằng: « Sự giao cảm giữa trời với người rất là đáng sợ. Ngôi của thánh nhân ở thì gọi là ngôi của trời, dân của thánh nhân trị thì gọi là dân của trời, đạo của thánh nhân làm thì là đạo trời. Đạo trời không ở đâu khác, mà ở lòng thánh nhân đó thôi. Lòng ấy, động tác ra việc gì cũng đều cảm thông với trời. Cho nên kiêng cẩn ở những chỗ không trông thấy, lo sợ ở những cái không nghe thấy, từ cái vô hình đến cái rõ rệt, từ ở bản thân đem thi thố ra cho dân, nếu không một sự gì không hợp thì dân nhờ được sống mà trời ban phúc xuống cho. Đức Hoàng thượng ta từ khi bắt đầu nối ngôi, hiếu thành rất mực, kính sợ một lòng, sửa trị, yên dân đã nắm được điều chủ chốt, tướng hiền, tôi cũ đã có người giúp đỡ. Đối với những quan lâu việc thì có vóc lụa để nêu khen; đối với những ngôn quan thì có

(1) *Ngôn quan*: chỉ các Ngự sử và Khoa đạo có nhiệm vụ can ngăn đàn hặc.

https://tieulun.hopto.org

bó lụa để khen thưởng. Ơn trạch rộng lớn đã nhuần khắp đất nước, cõi ngoài, đáng được hợp với lòng trời mà điềm tốt chồng chất đưa đến. Thế mà còn có khí độc lưu hành, tượng trời răn bảo, thì không biết vì sao? Có lẽ vì đường bàn nói tuy đã mở, nhưng tình ý vẫn khó thông lên; sự quyên tha tuy đã nhiều, nhưng ơn huệ vẫn chưa thấu xuống; các đại thần khuyên nhắc vua còn có ý lo xa, giữ mình, các quan cai trị địa phương không để ý đến những điều lợi hại của nhân dân mà nên thế chăng? Tôi nghe: trong khoảng tháng 4, tháng 5 năm ngoái, ở Nam-kỳ đã có dịch lệ mà quan địa phương không đem tâu lên. Suy một việc ấy, việc khác cũng đều như thế, há chẳng rất đáng lo ru? Đất Nam-kỳ, mấy năm nay, cõi Tây có việc, bờ cõi chưa yên, việc quân bộn bề, dân ít được thỏa thuê. Hơn nữa, những người phụng mệnh làm việc: vô sự mà gây biến cũng có, hám của nhiễu dân cũng có, không chịu thương nuôi sĩ tốt để đến chết chóc cũng có. Dân thì lưu tán mà trở thành gian phi; lính thì trẻ nhỏ mà cũng phải sung ngũ, hễ chết lại điền, điền rồi lại chết, tình hình khốn đốn mỗi ngày một tệ! Nếu không kịp cứu chữa thì e đau khổ còn thêm mà việc phòng giữ biên giới cũng không tự vững chắc được! Vậy xin [bề trên] sau lúc muôn việc đã rồi, tuyên triệu dăm ba người kỳ cựu, giỏi giang, hỏi về việc nước, việc ngoài biên, khiến phải cùng nhau bàn bạc xác đáng, mọi việc đều cho thật tốt. Lại nhắc dụ trong các đình thần, ngoài các quan địa phương: phàm việc lợi, hại của dân gian đều được nói hết, rồi sau chọn lấy những điều phải mà làm, thế thì cái tệ quan lại sẽ tẩy sạch, binh lính đều là thực dụng, việc biên phòng sẽ chắc chắn mà thế nước sẽ được nâng cao».

Sớ này dâng vào, vua nói: «Phan Thanh Giản đã biết rõ những cái tệ ấy, sao không thẳng thắn trình bày

TAILIEU.VN

https://tieulun.hopto.org

phương pháp sửa đổi! Nếu bảo đem mưu hay vào nói, thì là những việc gì?» Vua lại sai quan các tỉnh Nam-kỳ đem những cái tệ mà Thanh Giản đã điều trần tâu lại để vua biết.

Tả tham tri bộ Hộ Doãn Uẩn dâng sớ, cho rằng: «Làm chính sự cốt ở được người giỏi, xưa nay nói đến việc trị dân cốt lấy dùng được người làm gốc. Hoàng thượng ta lên ngôi tới nay, một niềm yêu dân, sớm trưa không yên nghỉ, thánh nhân đời cổ cũng không thể hơn. Vậy mà giá gạo ở các địa phương chưa thấy được rẻ, sự làm ăn của dân gian chưa khỏi khó khăn, hoặc giả vì bọn cường hào bóc lột, lũ hoạt lại đục khoét, dân dụng thì xa phí, gạo thóc thì không thông đồng, cách sinh tài chưa được hợp lý chăng? Nay các tỉnh Bắc-kỳ duy tỉnh Sơn-tây vì có giặc lần trốn, dân còn chưa yên, ngoài ra, một loạt đều yên tĩnh. Nếu lựa được một đại thần có tài cán, phẩm vọng ra làm chức tổng đốc, khiến cho chế phục được lại và dân, trấn áp bọn phản động, khuyến khích việc nông tang, giúp cho trăm họ phồn thịnh thì vĩnh viễn không xảy ra việc gì. Duy còn các tỉnh Nam-kỳ khốn đốn hơn nữa! Tôi trước ở Vĩnh-long thường qua các hạt, thấy cảnh vật phồn thịnh, ruộng đất màu mỡ, thóc gạo cực nhiều, cá muối cực rẻ, buôn bán lưu thông, thuyền tàu tụ họp, đều có tiếng là những đất giàu và vui. Từ khi gặp việc biến ở Phiên-an, tiếp đến cõi Tây có việc, nhân dân các làng chỗ nào cũng thưa vắng. Năm ngoái, tôi từ Trấn-tây đi việc công về, suốt dọc đường nhận thấy [số người] so với năm trước chỉ còn độ 3, 4 phần 10! Đại để, nhân đinh ở Nam-kỳ còn ít, buổi đầu những dân vào sổ phần nhiều không phải là dân có căn bản thế nghiệp, gặp việc binh, dịch hơi nặng thì rời chỗ này đi chỗ kia, chết chóc, lần trốn, tên ghi ở sổ mà thực ra, người không ở đấy. Mỗi khi có binh lính trốn bỏ, tổng,

https://tieulun.hopto.org

lý không khỏi điền tên hão vào, tới kỳ gọi đến thì thuê, mượn người khác, làm cầu thả cho xong việc. Cho nên thay rồi lại trốn, binh không có thực dụng là vì cớ thế. Bấy nay dẫu được nhờ triều đình lựa chiều cứu chữa, nào ân xá, nào phát thóc, nào cho vay, được nhờ ơn hậu hơn hạt khác nhiều lắm! Nhưng hạng dân ốm đã lâu ngày, nguyên khí vẫn chưa lại được. Huống chi biên giới chưa yên, chính là lúc đương nên lưu tâm sắp đặt, vậy phải bồi dưỡng hậu hơn, trước hết gây cho dân giàu để làm phên giậu che chống vững chắc. Về việc duyệt tuyển ở các tỉnh Nam-kỳ, xin hãy tạm đình một lần, đợi sau sẽ thi hành. Về ngạch thuế các cửa ải và các bến đò, cũng xin miễn thu một lần để cho lương thực của dân được đầy đủ, may ra dân trong 6 tỉnh có thể trở lại như cũ được ». Vua cho rằng Uẩn nói được minh bạch, khen và nghe theo.

Khoa đạo là bọn Vũ Trọng Bình, Ngô Bình Đức, Lê Di và Nguyễn Huy Lịch dâng sớ trình bày 8 việc:

1. Xin đình việc làm Viện Tĩnh quan [1].

2. Xin tha hoặc giảm thuế cho phủ Thừa-thiên.

3. Đặt mua các vật hạng với giá thỏa thuận (nếu có vật gì phải cần dùng đến, thì 2 bộ Hộ, Công sẽ phái thuộc viên đi hỏi rõ các địa phương, rồi vận tải tiền công đến chỗ sản xuất hay chỗ buôn vật ấy, chiếu giá thị trường mà mua).

4. Về thuế cửa ải và bến đò (xin lấy giá vừa phải về năm trước đã phát mại làm chuẩn định, do địa phương sai người chia đi ngồi thu. Bãi không cho phú hộ theo giá lĩnh trưng).

---

(1) Viện Tĩnh quan bắt đầu xây dựng từ tháng giêng năm Thiệu-trị thứ 3, ở phía sau bên tả Cấm thành. (Xem *Thực lục* quyển 27 tờ 16a).

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

5. Xin đừng cho người Tây-dương giao thông đi lại vì phần nhiều họ hay đối trá.

6. Xin liệu cấp tiền và gạo cho những linh ở kinh bị bệnh truyền nhiễm.

7. Xin rộng thêm hạn tháng để thư sức cho những người làm lực dịch.

8. Xin thương xót các tù giam để hình án khỏi đọng.

Vua cho rằng những lời nói trên, nửa dùng nửa chưa đúng, chọn một vài điều có thể dùng được, cho thi hành. Rồi lại dụ: Phàm những công tác không cần kíp đều hoãn lại. Những linh bị ốm tại nơi trú ngụ thì lượng cấp cho gạo trắng. Các nha môn xử án ở trong kinh, ngoài tỉnh phải xét xử và kết án ngay những tù nặng đương giam. Đối với những kẻ đáng được theo lệ ghi lên đưa ra kỳ thẩm án, chuẩn cho các nha môn phải giữ công bằng mà xét hỏi. Trong kinh, ngoài tỉnh, những tù nặng bị án xử tử hình sau hạn thôi cấm, cũng chuẩn cho hoãn việc thi hành, ghi đợi kỳ thẩm. Lại thấy hai việc quan thuế và mua hàng rất quan hệ đến đường lợi, hại của dân, bèn giao cho đình thần suy trước tính sau, châm chước bàn kỹ, đặt ra chương trình để giữ cho khỏi tệ.

Thự tuần phủ Nam—Ngãi Nguỵ Khắc Tuần dâng sớ nói: «Trường học cốt để khuyến khích kẻ sĩ, những người giữ chức dạy học chỉ lấy sự thi hằng năm, khảo hằng tháng làm tắc trách mà xao nhãng việc rèn luyện. Thi cử cốt để cầu lấy người tài, nhưng người chọn văn cho đỗ chỉ lấy sự theo lề lối, tránh tỳ tích làm trường qui mà o ép đường kén chọn. Đến như việc duyệt tuyển thì có cái tệ chia ra từng thành; việc mua hàng thì có cái phiền chia ra bổ bắt. Bọn quản suất thì không biết thể tất, yêu thương mà để binh linh trốn đi, không châm

https://tieulun.hopto.org

việc huấn luyện mà để tài nghệ sinh kém. Hình án thì: khắc nghiệt về bề bắt, dầu biết việc có thể tha thứ cũng vẫn làm chưa đúng công bình. Chế tạo thì: nhân công vật liệu đều nệ theo lệ trước, không xét đúng sự chi dùng; sung điền qua loa càng khó mong giữ được bền chắc. Linh và thợ bị đốc thúc rất ngặt, không bận định giờ giấc làm lụng nghỉ ngơi; sức lực do đấy thường thường tỏ ra kiệt quệ, bèn phải theo nhau trốn đi. Những thói cũ, giữ mãi, tệ hại dồn chứa ngày càng sâu. Sở dĩ thái bình chưa đi tới, điềm tốt chưa ứng theo, đều là lỗi ở những người thừa hành không được xứng đáng. Mà xét đến nguyên nhân là do ở triều đình không dùng người mà chỉ dùng pháp chế nên mới đến thế! Nay chỉ nên thận trọng chọn người hiền tài, chia làm mọi chức, giao cho công việc, chuyên bắt phải làm trọn và không nhất thiết dựa vào pháp chế ước, khiến cho họ được theo ý chính chước, sửa sai, cứu tệ. Rồi đó, theo tiếng tăm, nghiệm sự thực, xét lời nói, thử công việc, kỳ cho biết chuộng đạo đức, chăm lo cho dân mà bỏ hẳn cái thói khéo thoái thác, khéo a dua, bắt làm có công hiệu, thực nghiệm mà không cầu ở một lời nói, một việc làm. Như thế thì mọi người đều tự cố gắng, mọi việc đều được hợp nghi, mối tệ có thể đổi, nỗi đau của dân có thể thư mà nền thịnh trị thái bình có thể tiến tới ngay được ».

Vua dụ rằng: « Nguỵ Khắc Tuần ý nói hàm hồ, chỉ vạch cái nguyên do lưu tệ mà không có một lời nói đến cái cốt yếu sửa tệ! Vả, đặt pháp chế để cấm người làm trái, trị thiên hạ dầu chẳng phải chỉ cậy ở pháp chế, nhưng cũng đâu có bỏ pháp chế được? Huống chi trong tập tấu đã nói: « Vì những người thừa hành không xứng đáng, tệ hại do đó sinh ra », thế thì người làm ra tệ, không phải là pháp chế làm ra tệ. Vậy mà lại đổ cho

https://tieulun.hopto.org

« dùng pháp chế, không dùng người », thì không hiểu Ngụy Khắc Tuần coi triều đình như thế nào mà đặt ra câu nói ấy? Lại nói: « Thận trọng kén hiền tài, chia làm mọi chức », thì triều đình há lại không muốn được nhiều hiền tài mà dùng? Nhưng, biết người là khó, tự cổ vẫn thế. Bề tôi phải chọn người để thờ vua. Nay ngươi có biết người nào, sao không chỉ rõ tên, bảo cử lên để nhờ giúp rập? Vậy giao cho hết lòng mưu tính, làm thế nào cho được: thông nho liệt vào giáo chức mà rèn luyện nên nhân tài, tuyển cử công bằng về sự chọn văn mà rộng thu được người học giỏi? Duyệt tuyển thi biết được thực số nhiều, ít, thuộc lại không dám sách nhiễu, vin bám mà làm gian? Mua hàng thì làm hợp cách giao dịch, nhân dân có thể lưu thông tài hóa mà không phiền lụy? Binh dinh không trốn thiếu mà tới nghỉ đều tính? Hình án được công bằng mà người không oan uổng? Chế tạo thì làm chương trình kỳ hạn thế nào để mong giữ được bền vững mà trong đó không có mối tệ phù lạm, giả mạo? Cho chỉ những cách theo danh, nghiệm thực, xét lời nói, thử việc làm, cần phải mọi việc đều cử hành, mối tệ không sinh ra, nỗi dân đau khổ có thể được thư, vận nước thái bình có thể mau tới, cho theo từng khoản bày rõ, nói cho hết, không được giấu ».

Tuần lại trình bày từng khoản một. Vua lại đưa xuống cho đình thần bàn, phần nhiều chê bác. Đến khi tâu lên, vua nói: « Ngụy Khắc Tuần, tập tâu trước đã nói không phải lẽ, tập sau cũng lại phù phiếm! Nay đình thần nghị đưa lên: [trong những lời Tuần tâu bày] chỉ có thể chọn được là « khoan rộng nhật kỳ về trường thi », « trích bổ lại dịch ở Giám, Viện » mấy việc nhỏ nhặt thôi. Còn về tuyển cử như thế nào có thể rộng thu được người học giỏi, duyệt tuyển như thế nào có thể

https://tieulun.hopto.org

biết rõ được thực số nhiều ít, việc mua hàng như thế nào khiến được công, tư đều tiện, binh lính như thế nào khiến được tài nghệ đều tinh, hình ngục như thế nào đều được công bằng, công dịch như thế nào giữ được bền chắc, phàm những việc trọng yếu ấy đều chưa có kiến nghị rõ rệt gì cả! Về hạng thông nho có thể sung làm học chức, Tuần đã không chỉ rõ người nào, thật trái với nghĩa bề tôi chọn người để thờ vua, lại muốn « gia thêm phẩm trật, cấp nhiều binh dịch, giảm bớt huấn, giáo, sửa sang nhà cửa »(1), cách bàn tính góp nhặt lời nói sao như thế, lấy đâu được thông nho mà dùng? Thật là rất không có kiến thức! Đình thần chê bác là phải. Vậy chuẩn y lời đình nghị này thi hành. Vả, triều đình rộng mở đường bàn nói, không nỡ vì lời nói mà bắt tội người. Tuần có ý muốn trổ tài, cho nên lời nói phần nhiều kích thiết, dù chưa tránh khỏi cái bệnh viển vông không thiết thực, cũng miễn sự cứu xét sau này.

Cấp lương hằng năm cho em trai, em gái của vua còn ít tuổi (em trai vua: Miên Lịch, chiếu theo lệ lương từ 11 đến 17 tuổi; em gái vua: Trinh Thụy, Trang Tường, Phúc Tường, chiếu theo lệ lương từ 11 đến 20 tuổi, cấp cho).

Đúc « Thiệu-trị chế tiền » loại 6 phân, gồm 80000 quan. Trước đây, sai đốc công Vũ khố đặt trường đúc « Thiệu-trị chế tiền » bằng kẽm, 50000 quan; tới đây lại sai tiếp tục đúc nữa.

Đóng 1 chiếc thuyền Thụy hồng, 2 chiếc thuyền Long thất và Long bát.

---

(1) Những điều này Ngụy Khắc Tuần bày tỏ ở bản tấu sau, ở trên không dẫn chép, nên chưa rõ là ý muốn thế nào, có lẽ muốn xin gia phẩm trật, cấp binh dịch, sửa nhà cửa cho bọn thông nho sung giáo chức chăng?

https://tieulun.hopto.org

Các tỉnh ở Bắc-kỳ ít mưa. Sai cầu đảo. Sau đó có tin báo được mưa.

Chuẩn cho Nội vụ phủ, từ sau, phàm có tờ tâu xin chế các vật hạng mà dâng vào thì do sở Thị vệ kinh lục tuần làm; bản có chữ son thì lưu giữ ở ty Cẩn tín.

Có kẻ lấy trộm đồng ở kho, giấu ở bên bờ sông. Người thợ đồng Nguyễn Văn Lượng chợt đi đến đấy, bị biền binh bắt giải. Vua ngờ là oan, sai bộ Hình tra hỏi, thì kẻ lấy trộm là thuộc lại ở kho, tên là Nguyễn Thanh Lộc; còn Lượng quả là vô tội, được tha. Vua cho rằng bộ Hình xét hỏi công bằng, thưởng bọn đường quan Phan Bá Đạt kỷ lục 2 thứ; Bộ thuộc Nguyễn Trọng Nguyên, Tôn-thất Thận kỷ lục 1 thứ.

Dân kinh thành phần nhiều bị nạn trộm cướp. Vua triệu dụ dốc Tôn-thất Cung và Kinh doãn Đỗ Cao Mại bảo cho việc bắt trộm, yên dân. Lại truyền chỉ cho các phủ đệ và các nha đều phải kiểm xét hơn nữa những binh lính, phu dịch thuộc các phủ, các nha đó, không để bọn côn đồ lọt vào trà trộn. Các viên thống quản phải sai thuộc hạ tuần tiễu cho nghiêm.

Sai khắc chữ vào thanh đao tước được của nước Xiêm (thanh đao bắt được năm trước, sai khắc rõ sự tích chiến công vào đó), chứa ở kho Vũ khí để ghi chiến công.

Bộ Hộ tâu: giá bạc ngày một cao, về số tiền vốn đặt mua đồng Tụ long, xin chiếu theo giá bạc hiện thời để cấp phát. Vua nghĩ triều đình lấy khoan hậu đãi dân, muốn cho dân nhờ đó được thừa thãi, vui lòng đem nộp, bèn sai chiếu giá năm Minh-mệnh 18 [1837] cấp cho (cứ 10 lạng bạc trị giá 50 quan tiền).

Sửa chữa 2 cung Cần thành và Khôn thái. Thưởng ngân tiền cho từ đồng lý Võ Văn Giải trở xuống có thứ bậc khác nhau.

https://tieulun.hopto.org

Đền ở An-tân làm xong. Trước đây, Hải-đông quận vương Đồng, Thông-hóa quận vương Điền (Hai vương đều là con Hưng tổ Hiếu khang hoàng đế) và Thuận-an công Hy (con của Thế tổ Cao hoàng đế) hợp thờ ở đền Triền-thân cũ. Năm Minh-mệnh 21 [1840] sắp sai dựng đền chuyên thờ [3 vị đó] ở An-tân (tên xã), gọi là đền An-tân. Nhân gặp quốc tang, chưa làm trọn ; đến nay, đền làm xong, bèn sai dời ra đấy để thờ. Hằng năm, cứ mùa xuân, mùa thu, làm lễ tế (Đền 5 gian 2 chái. Chính giữa thờ Hải-đông quận vương, bên tả thờ Thông-hóa quận vương, bên hữu thờ Thuận-an công. Nay lại đem Tương-dương quận vương Cao, An-biên quận vương Mân hợp thờ, đổi tên là đền Thân-huân).

Ngày tân sửu, luồng khí trắng tiêu tan hết. Khâm thiên giám tâu rằng : « Một luồng khí trắng sau khi bắt đầu xuất hiện 2, 3 đêm dần dần nhạt, tan, sau 12 ngày thì nó hẳn không thấy nữa ». Vua nói : « Ơn cao xanh soi thấu, tổ khảo ban hành, chuyển tai vạ làm điềm tốt, thực là phúc của nhà nước, trẫm có tài gì ! *Kinh Thư* có nói : « Vua phải vượt khó nhọc về đạo làm vua, bề tôi phải vượt khó nhọc về đạo làm tôi ». Vua tôi ta đều nên cần thận, cố gắng ».

Thừa-thiên và các tỉnh Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam, Quảng-ngãi, sau đó, tâu báo về tin dịch lệ đã lui bớt. Quần thần nhân xin chọn ngày tốt, ngự chính điện, nghe triều chính. Vua thuận y.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XXIX

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Qui mão, Thiệu-trị năm thứ 3 [1843], mùa xuân, tháng 3, mồng 1, ngày qui mão. Vua ngự chính điện, coi triều chính, trong cung lại dùng cơm như trước (1).

Ngày kỷ dậu, bước tiễn thánh mẫu 1 ngày, xa giá khởi hành đi săn ở đầu nguồn Hữu-trạch (2). Ngày hôm ấy, dừng xa giá ở hành cung An-bằng (3). Đến ngày thanh minh, vua thân đến lễ yết Hiếu-lăng (4), làm lễ rải đất lên trên lăng; lại đi đến lễ yết lăng Hiếu-đông (5), lễ xong, xa giá về.

Sai bộ Lễ tra xét điển lễ về việc rước thần vị tiên đế (6) phối hưởng vào Giao đàn (7). Trước kia, các quan văn võ đàng sở nói: lễ Giao tế trời là lễ lớn của thiên tử;

---

(1) *Dùng cơm như trước:* khi Thiệu-trị đương có tang Minh-mệnh nên ăn cơm thường bớt đi, đến đây hết tang lại dùng cơm thịnh soạn như thường.

(2) *Hữu-trạch:* ở phía tây huyện Hương-trà.

(3) *An-bằng:* núi An-bằng ở huyện Hương-trà.

(4) *Hiếu-lăng:* lăng Minh-mệnh.

(5) *Lăng Hiếu-đông:* lăng vợ Minh-mệnh.

(6) *Tiên đế:* vua đã mất, đây chỉ Minh-mệnh.

(7) *Giao đàn:* đàn Nam giao để tế trời đất.

https://tieulun.hopto.org

tôn đấng thân là điều hiếu lớn của vương giả. Duy có thờ đấng thân như thờ trời, cho nên mới lấy việc thờ trời mà thờ đấng thân. Xét trong sách *Văn hiến thông khảo* bàn về việc tế giao có nói rằng: Trong lễ phối hưởng với trời, lấy vị tổ mới gây dựng lên có công là bậc thánh nhân phối hưởng, lại lấy vị lập nên để nghiệp nối dõi dòng vua có đức là bậc thánh nhân phối hưởng, vì không gì lớn hơn trời, không gì tôn hơn bậc thánh, cho nên có công có đức là bậc thánh nhân mới có thể phối hưởng với trời. « Thế tổ Cao hoàng đế ta, sau khi bình định đất nước, đầu tiên lập đàn Nam giao, hằng năm cứ đến tháng xuân, làm lễ đại tế, vua Thái tổ Gia dụ hoàng đế (1) phối hưởng, đến năm Minh-mệnh thứ 3, mới rước Thế tổ Cao hoàng đế phối hưởng, đến nay lấy làm lễ trọng. Thánh tổ Nhân hoàng đế ta, nối đời nghiệp lớn 21 năm, lòng lấy rực rỡ, to lớn như trời, thực có rạng vẻ hơn 2 tổ Thái tổ, Thế tổ trước; năm nay xin rước lên phối hưởng vào lễ tế Giao, chép thành điển lễ long trọng, để mãi muôn đời. Vua phê bảo rằng: « Nay quan viên trong kinh ngoài trấn đồng thanh tâu xin, thực là một dạ tôn sùng, tinh vẫn đầy đủ, chẳng những một mình ta được giãi bày tấm lòng thành khẩn hiếu kính, thực đủ tỏ rõ việc bàn định công bằng ngay thẳng ở muôn đời. Vậy sắc cho quan bộ Lễ xét tra điển lệ để tâu lên ». Rồi bộ Lễ xin theo như lễ thăng phối (2) trong năm Minh-mệnh thứ 3 [1822]. Vua nghe theo.

Đặt lễ đại triều ở điện Thái hòa, tuyên dụ bá cáo cho trong kinh, ngoài trấn.

Dụ rằng: « Đạo hiếu của bậc đế vương phụng thờ đấng thân không gì lớn hơn là tôn lên phối hưởng với trời.

---

(1) *Thái tổ Gia dụ hoàng đế*: chỉ Nguyễn Hoàng.

(2) *Thăng phối*: rước thần vị tiên đế phối hưởng lên Giao đàn.

https://tieulun.hopto.org

Cho nên văn ân tiến (1) còn để lại ở *Kinh Dịch*, lễ trắc phối (2) chép ở trong *Kinh Thư*, kinh điển rất lớn. To lớn thay Hoàng tổ Thế tổ Cao hoàng đế ta, lúc mới bình định đất nước, sửa sang lễ nhạc, bắt đầu lập đàn tế Giao, rước Thái tổ Gia dụ Hoàng đế phối hưởng; năm Minh-mệnh thứ 3, rước Hoàng tổ Thế tổ Cao hoàng đế thăng phối; để nêu rõ công đức to tát của thần thánh, để lại rực rỡ cho đời sau. Đến Hoàng khảo Thánh tổ Nhân hoàng đế ta: nối nghiệp sau khi khai sáng, thông minh theo phép cũ làm việc mới, sửa sang cho mưu lớn rộng thêm, ở ngôi 21 năm, chăm nom mọi việc chính trị, ngày làm muôn việc, các việc trị dân giữ nước đều cử hành cả; kính trời, tôn tiên tổ, Giao miếu đầy đủ nghi văn; thể tất cho bề tôi, yêu dân như con, xa gần thấm nhuần đức hóa, đặt quan phân chức, lớn nhỏ cùng gin giữ nhau, chăm việc gốc, trọng nghề nông, lấy minh đề xướng xuất trước. Lấy nhân tài thi đặt ra các khoa thi để cổ vũ văn phong, đặt quân linh thi huấn luyện có phương pháp để nghiêm quân luật. Vũ công thấy ở cơ mưu dẹp giặc, cõi bắc nam ngày mở rộng phong cương; văn trị chép ở *Chính yếu toàn thư*, đất Phong, Lạc (3) rực rỡ thái bình chế độ. Bởi thế trời cho thịnh trị, điềm lành giáng xuống luôn luôn. Trị định công thành, đức rộng hóa khắp. Nhân sâu, ơn hậu, dầm thấm đến cả cõi xa; công lớn, danh to, rực rỡ khắp khoảng trời đất. Thêm sáng được công nghiệp hơn hai trăm năm, để nền mối lợi trước muôn năm lâu dài, công đức lồng lộng to lớn

---

(1) *Ân tiến*: chữ ở quẻ Dự, *Kinh Dịch*: « ân » là thịnh, « tiến » là tiến tôn.

(2) *Trắc phối*: chữ ở thiên « Quản thích », *Kinh Thư*, nói tiên vương nhà Ân có đức sánh với trời, hưởng phúc lâu dài.

(3) *Phong, Lạc*: 2 đất về đời nhà Chu, nơi các tiên vương nhà Chu gây nên cơ nghiệp.

https://tieulun.hopto.org

như trời, thực có rạng vẻ hơn 2 vị tổ [Thái tổ, Thế tổ] trước. Ta từ khi nối ngôi đến nay, vẫn nhớ đến việc làm vẻ vang tổ tôn, chỉ nghĩ phô bày tôn sùng to tát để nối dõi đạo hiếu về sau. Mới đây, các quan viên trong kinh ngoài trấn, đồng thanh tâu lên, xin lấy ngày lễ tế Giao năm nay, rước hoàng khảo ta thăng phối. Đó thực là định nghị rất công, rất chính của thiên hạ muôn đời, không phải chỉ là tấm lòng thành khẩn của một mình ta hiếu kính mà thôi. Vậy chuẩn cho chọn ngày tốt, lấy ngày mồng 4 tháng này ta thân đến kính cáo Thế miếu, sai các quan chia nhau đi kính cáo đàn Nam giao, các miếu, đàn xã tắc và đem việc ấy tâu lên cung Từ thọ (1) biết: ngày 15, cử hành lễ tế Giao, rước hoàng khảo Thánh tổ Nhân hoàng đế ta thăng phối, chép vào *Hội điển*, truyền mãi không cùng, để nêu lòng hiếu nối theo đời của ta, mà yên ủi được lòng mong muốn tốt thần của thần dân. Vậy truyền dụ cho trong kinh ngoài trấn đều nghe, biết ».

Ngày mậu ngọ. Hợp tự cả trời đất vào đàn Nam giao, rước Thánh tổ Nhân hoàng đế thăng phối. Đến sáng sớm, lễ làm xong, vua bảo bộ Lễ rằng: « Năm nay làm lễ vào giờ dần, các việc đều được chỉnh đốn cả, sau nên chép để làm định lệ ».

Ngày canh thân. Vua ngự điện Thái hòa, nhận lễ các quan chầu mừng, ban ân chiếu cả trong kinh ngoài trấn. Tờ chiếu rằng:

« Ta nghĩ: thánh nhân trần thường (2), Nghĩa báo bản (3) trước trọng việc thăng phối với thượng đế; đế vương

---

(1) *Cung Từ-thọ:* mẹ của Thiệu-trị.

(2) *Trần thường:* chữ ở thơ « Tư văn » *Kinh Thi*, nghĩa là bày tỏ việc nên làm, như là tôn Hậu Tắc là tổ nhà Chu phối hưởng với trời.

(3) *Báo bản:* đền đáp công ơn tổ tiên.

https://tieulun.hopto.org

có tiếng là hiếu tôn đấng thần, không gì hơn phối hưởng với trời. Tốt đức tốt danh thơm, cùng trời cũng to tát, nên lễ trọng thăng phối, thần linh sáng ở trên trời. Cho nên *Kinh Lễ* chép lễ thăng trung [1], *Kinh Thi* nói lễ hữu hưởng [2], đều để tỏ bày lễ lớn, nêu rõ việc hay.

« Nước nhà ta, trời cho nghiệp lớn, bậc thánh đời sinh. Thái tổ Gia dụ hoàng đế, lập nghiệp phương nam, mở mang bờ cõi; Thế tổ Cao hoàng đế, lại dựng đô bàn, thống nhất đất đai, để cùng chịu mệnh trời, để lại cho con cháu. Đức cao sáng sánh trời, lòng chí thành cùng soi đến mãi, ở tả hữu thượng đế, tiếng hay cùng để lại không cùng. Từ khi đặt ra lễ đến nay, lần lượt được hưởng phúc.

« Lớn thay, Hoàng khảo Thánh tổ Nhân hoàng đế: thông minh làm khuôn phép, đức kính ngày tiến lên. Nhờ trời cho phép trị dân, tiêu chuẩn ở một đạo trung, nối mối theo nơi phép tắc, như trời vận hành đi rất mạnh, gồm đủ cả bốn đức [3], rộng công giúp rập sửa sang. Kính mệnh trời từng việc, tùy thời, theo tổ huấn có khuôn, có phép. Nối nghiệp sau khi khai sáng, mưu lớn sửa sang; điều hòa phương lược dọc ngang, thi hành mọi việc. Lễ nhạc cùng hòa một tiết, hợp đại thành chế tác của trăm vua; chỉnh hình thu thúc lòng dân, là phép hay để muôn đời noi giữ. Yên dân, thương vật, công sinh nuôi đối với từng thời; mưa nắng phải thời, đón điềm lành khi đi quan sát. Trọng nông tang, lấy mình làm gương mẫu; cần hình phạt, nghe đoán

---

(1) *Thăng trung*: chữ ở *Chu lễ*, tế trời để cáo thành công.

(2) *Hữu hưởng*: chữ ở thơ « Ngã tương », thiên Chu tụng, *Kinh Thi*, nói thần linh Văn vương nhà Chu giáng ở trên nơi bày lễ vật.

(3) *Bốn đức*: nguyên, hanh, lợi, trinh, (quẻ « Kiền ». *Kinh Dịch*).

https://tieulun.hopto.org

được tinh tường. Vững đề phòng cho nhân dân ở yên, nghiêm vũ bị để biên cương yên ổn. Đặt châu chia tỉnh, cương giới phân minh; phân chức, bổ quan, thể thống rõ rệt. Nuôi dân như con, rộng ân trạch như mây đi mưa xuống; nhân tài cất nhắc, vận thần cơ như cá nhảy chim bay. Ban bố huấn điều để thu thúc lòng người; biểu dương hạnh nghĩa để chấn hưng phong tục. Văn đức khắp trong bốn biển, thói thuần hòa dầm thấm đã lâu; vũ lược vang cả hai kỳ, oai mạnh mẽ khiến ngoài phải sợ. Bờ cõi ngày một mở rộng, nhân dân năm một đông thêm. Nước sông thuận dòng, sóng gió được yên; năm thường được mùa, thóc lúa dư dật. Gần vui, xa đến, trong yên ngoài phục, mọi phương cùng vui cảnh thăng bình, nước giàu, hình phạt ít, vật thịnh, dân yên, một đời đều lên cõi nhân thọ. Cùng đạo đức, cùng phong tục; khí hòa bao khắp trong bầu trời; hợp trên dưới, hưởng phúc to, thành công đem khắc vào chín vạc [1]. Nói để dạy, nêu ra thơ văn các tập rõ ràng như trên trời sao sáng, dưới đất sông đi. Phép trị dân để ở *Chính yếu toàn thư*. Thực là của báu để đời, tấm gương trị nước. Cơ trời đã báo sẵn, bảo ngầm cho biết điềm hay, đạo trời được dự nghe, khó trông thấy chỗ màu nhiệm. Giáo hóa như khuôn vây uốn nắn, suốt cả xưa nay; văn chương như Nhã, Tụng âu ca, vang trong trời đất. Trong hai mươi mốt năm trị công nhớ lại, rõ ràng kính cẩn, mong cho hạnh phúc dài lâu, để ức muôn năm vận mạnh vô cùng, lòng lộng công to, sánh với bầu trời rộng rãi. Thực rạng vẻ hơn đời trước, để hưởng được lòng trời.

---

(1) *Chín vạc*: Đế vương thời cổ Trung-quốc có đúc 9 cái vạc đặt ở trước sân triều đình để tượng trưng cho 9 châu và khi có công to thì khắc vào đấy.

https://tieulun.hopto.org

« Ta, kính nối nghiệp to, noi theo phép lớn. Hai buổi sớm chiều tĩnh mật, chỉ có một lòng, đức đời mong sánh như xưa, nối dõi đạo hiếu. Cùng tôn hợp kính, một lời khắp cả trong ngoài, phối hưởng rước lên, làm việc theo trong điển lễ. Vậy lấy ngày 15 tháng này, tế trời đất ở đàn Nam giao, rước hoàng khảo Thánh tổ Nhân hoàng đế thăng phối. Bắt đầu từ năm nay là năm qui mão, lễ nghi về các đồ thờ tự đều theo như chỗ thờ các vị Thái tổ Gia dụ hoàng đế và Thế tổ Cao hoàng đế, chép là lễ trọng, để mãi không cùng. Đức hay cảm kích đến trời, lâu dài hưởng mạnh, phúc sáng đối với tôn tổ, nhớ rõ tư thành »[1]. Suy tôn hợp với tinh văn, ban thưởng cho nhờ ân trạch. Nay có các điều ban ơn kê ra như sau :

— Hoàng tử, hoàng thân công, quốc công, quận công, hoàng đệ và các quan ở kinh, văn từ chánh lục phẩm, võ từ chánh ngũ phẩm trở lên, đều được ban yến có thứ bậc ;

— Các quan các địa phương ở ngoài như tổng đốc, tuần phủ, đề đốc, bố chính, án sát và chánh phó lãnh binh, đều được ban thưởng có thứ bậc ;

— Ở trong kinh và ngoài trấn : đàn xã tắc, miếu đế vương các đời, văn miếu, võ miếu, miếu đô thành hoàng, miếu thành hoàng và bách thần ở trong tự điển, đều tế một tuần ;

— Các viên thí sai tri châu, tri huyện, đều cho được thực thụ ngay ;

— Doanh đội các quân, ai là chánh đội trưởng, suất đội đã mãn 3 năm trở lên, mà trong chỗ tên và chức

---

(1) *Tư thành* : chữ ở thơ « Na thiên », Thượng tụng, *Kinh Thi*, nghĩa là minh định tôn một bậc nào lên phối hưởng mà việc đã làm xong, thì thần linh cảm kích.

https://tieulun.hopto.org

biên ở sổ không có chua khoản nào nặng về bị giáng, bị phạt, bị xử phân, chuẩn cho do bộ Binh làm danh sách tâu lên, đều cho thăng bổ cai đội;

— Tôn sinh, ấm sinh học ở Quốc tử giám, chuẩn cho quan ở Giám xét thực, ai có học thức có thể làm được quan thì làm danh sách để cử nói rõ, do bộ Lại, bộ Lễ hội đồng sát hạch lại, làm tờ tâu lên để liệu bổ dụng;

— Con các quan văn từ tứ phẩm, võ từ tam phẩm trở lên mà ở kinh, ai đã 20 tuổi trở lên, văn do bộ Lại, võ do bộ Binh xét thực làm thành danh sách, để đợi chỉ, ai đã thành tài thì liệu cho bổ dụng, còn thì đều chuẩn cho vào học trường Quốc tử giám và biên vào danh sách Anh danh[1] để được kịp thời tiến dụng. Nếu tình nguyện ở quê hương cũng cho;

— Về các sinh viên thi cống cứ hằng năm, năm nay gặp khoa thi hương, lệ phải dinh việc cống cử, nay chuẩn cho gia ân thi cống cử; mỗi phủ cử một người, chiếu lệ xét thực, bổ vào giám sinh trường Quốc tử giám, cấp cho lương ăn học;

— Các quan văn võ, trước đã bị lỗi, phải cách bãi, từ lục phẩm trở lên và lục, thất phẩm, tiến sĩ, cử nhân xuất thân, trừ ra những người có thực trạng tham tang và 70 tuổi trở lên, không phải bàn đến, còn thì giao cho bộ Lại, bộ Binh đều làm danh sách riêng, để đợi sắc chỉ, châm chước liệu cho lục dụng;

— Những nhân viên bị lỗi, đã phát giao đi các xứ, làm việc để chuộc tội, và làm quân lính, chuẩn cho các thượng ty và viên cai quản phải đem họ tên của những người ấy trình tội can án trước thế nào, và từ trước

---

(1) *Anh danh*: con các quan võ, cũng như con các quan văn gọi là ấm sinh.

https://tieulun.hopto.org

đến nay có thực trạng gắng sức làm việc hay không, làm thành danh sách, do bộ tâu lên để đợi ban ơn ;

— Về năm Minh-mệnh thứ 21 [1840], số tiền thuế các địa phương còn đọng thiếu lại, và số tiền thóc sản vật còn triền hạn lại chưa nộp là bao nhiêu, thì bộ Hộ làm danh sách tâu lên, để đợi chỉ, sẽ liệu tha hoặc giảm cho ;

— Kể từ năm Minh-mệnh thứ 21 trở về trước, những người Minh hương, người nhà Thanh, dân Mán, dân Thổ, dân cũ vẫn ở đấy, dân mới đến kiều ngụ, số tiền thuế hiện còn đọng thiếu là bao nhiêu, chuẩn cho bộ Hộ làm thành danh sách tâu lên, sẽ liệu tha hoặc giảm cho ;

— Phàm các án phải bồi thường tang vật mà chưa bồi thường xong, trừ những thực trạng hiện có xén bớt còn thì ở kinh do bộ Hình, ở ngoài trấn do thượng ty, đem các bản án nguyên can và số tang vật phải bồi thường, làm thành danh sách tâu lên, đợi chỉ, sẽ liệu cho khoan giảm ;

— Năm nay, nhân dân phủ Thừa-thiên và các hạt Quảng-nam, Quảng-ngãi, Quảng trị, Quảng-bình, đôi khi có gặp chứng lệ khí, chuẩn cho kinh doãn và các tổng đốc, tuần phủ, bố chính, án sát khám xét các xã, thôn trong hạt, nơi nào có tình hình thiệt hại, đáng phải cứu chữa, chuẩn cho chia ra từng hạng, làm thành danh sách tâu lên, đợi sẽ ban ân xuống.

« Than ôi ! mệnh trời thăm thẳm khôn lường, dài lâu như một ; thăng phối đến nay thành lễ, phúc lộc rõ ràng. Noi theo mô liệt không nản lòng, một mình ta giãi tỏ mãi tấc thành cảm cách : phúc đức ân trạch cùng ban xuống, muôn dân người được hưởng lâu hạnh phúc thái bình.

https://tieulun.hopto.org

Sửa nhà Thái miếu. Sai đô thống Nguyễn Tiến Lâm, thượng thư Tôn-thất Bạch trông nom công việc.

Tỉnh Ninh-bình tâu nói: « Nay kho chứa thóc hơi dầy, xin làm thêm một cái kho tạm thời, để chứa thóc thuế thu về mùa đông ». Vua cho rằng làm thêm một cái kho tạm thời, lại thêm khó nhọc phí tổn, bèn sai trích ra 60000 hộc thóc cũ, thuế dân xay ra gạo, đợi khi có thuyền chở đến lĩnh: một nửa cho tải về kinh, một nửa tải giao cho tỉnh Nghệ-an chứa lấy.

Sửa sang vườn Thường mậu (1) cho được thêm rộng. Vua cho rằng vườn Thường mậu là nơi khi đi cày ruộng tịch điền thì đỗ xa giá ở đấy, qui chế hơi hẹp nên sai làm thêm rộng ra. Lại sai dời vào vườn Vĩnh-trạch (nguyên làm ở bên cung Khánh ninh) (2) đến đấng trước, để cho đủ nơi diễn việc cày ruộng tịch điền, nhân gọi tên là vườn Vĩnh-trạch.

Một viên võ chức ở phủ Thái-bình nhà Thanh đi bắt phạm nhân (đem theo binh mục 16 người) đến phủ Trùng-khánh, xin hợp lực để bắt những phạm nhân trốn sang. Quan tỉnh Cao-bằng đem việc ấy tâu lên. Vua hỏi, Lễ bộ tâu nói: « Năm Đạo-quang thứ 9 [1829], phủ Khai-quảng-trấn ở tỉnh Vân-nam làm tờ tư sang hai trấn Tuyên-quang, Hưng-hóa xin bắt cho những phạm nhân trốn sang, chứ không có sai người đi đuổi bắt. Và, năm Đạo-quang thứ 11, phủ Thái-bình [Trung-quốc] sai người đưa công văn đến Bắc thành, tư hỏi việc Điêu Doãn-an. Tổng trấn Bắc thành bấy giờ bậc là trả lệ, chuyển giao tỉnh Lạng-sơn giải về. Từ trước đến nay

---

(1) *Vườn Thường mậu*: ở phường Thừa-đức, phía Nam ruộng tịch điền, trong kinh thành Thừa-thiên có nhiều lầu các lộng lẫy.

(2) *Cung Khánh ninh*: ở phía bắc kinh thành Thừa-thiên, là nơi Minh-mệnh ngự cày ruộng tịch điền ngày trước.

https://tieulun.hopto.org

đều không có việc sai người đuổi bắt». «Vua nói rằng: « Việc bang giao, có điển lệ còn đó, nay phủ Thái-bình phái người vượt biên giới bắt phạm nhân là trái lệ. Vậy sai trấn Lạng-sơn tư trả lời rồi đưa người sai ấy ra khỏi biên giới».

Thự tổng đốc Sơn — Hưng — Tuyên là Nguyễn Đăng Giai tâu nói: « Đầu đảng và đảng giặc lần lượt ra thú đến hơn một trăm tên, duy có tên Thạch, tên Nhân còn dám dựa vào chỗ hiểm để sống qua ngày, nay phía tả sông Thao đều là những đường đảng giặc, do đó chúng ngầm trốn đi. Vậy tất phải có 4, 5 nghìn binh dũng mới ngăn chặn được. Thần đã gọi 6 trăm lính thổ dũng bắn giỏi ở huyện Mỹ-lương đem theo đi để giúp cho đắc lực, còn số quân Hữu quân thuộc tỉnh xin lưu ban cả để sai phái». Vua y cho. Rồi quan quân kéo thẳng đến sào huyệt tên Nhân, đảng giặc bỏ hết lương thực, khí giới, chực sang ngang, qua sông Lô, chạy trốn. Quan quân ngày đêm đuổi theo, chém được 7 đầu giặc và bắt sống được 2 tên. Giặc xuyên đường rừng chạy sang núi An-thiết, huyện Lập-thạch, gặp ngay quân đồn trú ở đấy đón đánh. Người đi hiệu lực [1] là Trần Hưng Biểu, mạo hiểm đi trước, cùng với con y ra sức đánh, đều chết ở trận. Quân chết hại mất 2 người. Biểu là người họ với Thái hoàng thái hậu. Vua nghe tin nói rằng: Biểu từ khi bị cách đến nay (Biểu trước làm vệ úy vệ Tả trấn Hà-tĩnh, vì giấu việc giặc cướp, bị mất quan, phải phát vãng đi Sơn-tây, theo vào việc bắt giặc để hiệu lực) hơi biết xấu hổ và gắng sức. Cha con đều vì nước bỏ mình, tình càng nên thương, vậy sai khai phục cho nguyên hàm vệ úy, lại cho 30 lạng bạc cấp tuất cho gia đình.

---

(1) *Hiệu lực:* Người có tội bị phát vãng đi một nơi nào, hết sức làm việc để chuộc tội.

https://tieulun.hopto.org

Tên giặc vẫn trốn sót ở Sơn-tây là Nguyễn Thạch đã bị diệt, trước đây tên Thạch, tên Nhân và tên Bột thường ẩn hiện ở địa hạt Sơn — Hưng — Tuyên, cất lên đi cướp bóc; dân gian khổ với chúng. Thự tổng đốc Nguyễn Đăng Giai, thăm được sào huyệt của bọn giặc, thân đem phó lãnh binh Nguyễn Trọng Thao, thự vệ úy Trần Loan đem lính thổ và thú dinh [1] ở huyện Mỹ-lương, chia ra từng đạo để ngăn chặn, do đường Hưng-hóa tiến đi, tư hội với Hưng-hóa, Tuyên-quang, đều chiếu địa hạt để phòng giữ. Bọn giặc vốn khinh thường Hữu quân. Giai sai lính thổ mặc quân phục Hữu quân để du giặc, phao đồn lên rằng tên Đào là tên Huyến ở trong bọn giặc (2 tên này đều là người trọng yếu trong bọn giặc) ngầm làm nội ứng cho quan quân. Thạch quả nhiên ngờ Đào, Huyến mà giết đi. Quan quân kéo đến xã Xuân-ổi, Thạch thấy y phục lối Hữu quân, bèn do đường rừng vọt ra chực đánh úp, giao chiến với quân Trần Loan, đạo đi trước, suất đội Đinh Công Trọng thân đem lính thổ bắn Thạch chết ngay tại trận. Giặc vỡ tan chạy, quan quân đuổi theo, chém tên Ất là đầu mục giặc và 16 thủ cấp của bọn giặc. Nghe được tin thắng trận, vua khen rằng: « Nguyễn Đăng Giai điều độ vừa phải, đánh giết được bọn giặc trốn tránh đã lâu năm, để cho dân được yên ở, thực đáng khen thưởng ». Trước hết thưởng cho Giai một cấp quân công, một đồng kim tiền « Song long », một cái đồng hồ; Trần Loan được bổ thự vệ úy, Đinh Công Trọng gia hàm quản cơ, còn viên chức quân lính đi trận, đợi danh sách ghi công trạng dâng lên sẽ theo bậc ưu để khen thưởng. Thủ cấp tên giặc Thạch đem bêu ở Sơn-tây trước, rồi lần lượt giao đi Hà-nội, Nam-định, Hải-dương, Bắc-ninh, đều rao

---

(1) *Thú dinh*: kẻ đã ra thú.

https://tieulun.hopto.org

3 ngày rồi quẳng xuống sông. Lại vì tên Bột, tên Nhân còn trốn thoát chết, nên dụ phải đặt phương pháp để lùng bắt. Lại phát ra 300 tấm bài thưởng công để cấp cho. Vua nhân bảo thị thần[1] rằng: « Bọn giặc trốn sót ở Sơn-tây làm hại cho dân đã lâu, nhiều phen quan lính không đánh bắt được. Nay Nguyễn Đăng Giai một lần đi đánh, bắn chết được tên giặc Thạch ngay, làm vang dội thanh thế lên trước, bọn Nhân, Bột một mình chạy trốn, không bao lâu rồi cũng bị quan quân lùng bắt được thôi. Thế mới biết dùng được người xứng đáng hay không xứng đáng, quan hệ không phải là nhỏ. Nếu sai bọn Trần Hữu Lễ ở đấy, thì làm thế nào nên việc! »

Bộ Lễ tâu nói: « Quyển văn thi hội, theo lệ cũ thì dùng giấy kẻ từng dòng đỏ, tờ nào chỗ hai trang giáp nhau cũng đóng một dấu kiểm làm dấu. Trong khi làm bài thi trong trường, nếu có sự bó buộc, không khỏi giảm mất cả cái sức làm văn trong một ngày. Vậy xin từ nay trở đi, phàm quyển thi hội viết bằng mực mà giấy lệnh của công cấp cho [hai kỳ đệ nhất, đệ nhị, mỗi quyển 6 tờ; hai kỳ đệ tam, đệ tứ, mỗi quyển 15 tờ], chỗ đề tên ở mặt quyển và chỗ tờ thứ nhất thứ nhì giáp nhau đều dùng một dấu miếng kiểm, mặt dấu có chữ « hội thí chi ấn »; duy có quyển viết bằng son (lại phòng viết đăng tả ra) và quyển thi đình, xin theo như lệ cũ dùng giấy kẻ dòng đỏ ». Vua y cho.

Kỳ thi hội. Sai hữu tham tri bộ Lễ, quyền biện công việc bộ Binh là Trần Ngọc Dao làm chủ khảo; tả thị lang bộ Lễ là Trương Quốc Dụng làm phó. Lấy: Phạm Phú Thứ, Đỗ Phát, Nguyễn Bá Nhạ, Mai Thế Tuấn, Nguyễn Phiên, Nguyễn Uy và Vũ Văn Tuấn 7 người

---

(1) *Thị thần*: các quan chầu hầu ở gần vua.

https://tieulun.hopto.org

trúng cách, Đặng Văn Thái, Phạm Thế Hục 2 người phó bảng. Khoa này có cử nhân Vũ Kim Đĩnh (trước là tú tài) bài phú có dùng chữ « cách tai hoàng khảo », quan trường cho là câu sẵn ở trong sách, không đánh hỏng, đề vào hạng phó bảng. Vua cho rằng Đĩnh, văn lý đã tầm thường, dùng chữ lại không cẩn thận, bèn ha lệnh cách cả cử nhân ở danh sách và tú tài cũ. Quan trường vì chấm quyển không tinh đều bị giáng chức. Sau Đĩnh lại thi đỗ cử nhân.

Quan tỉnh Gia-định là bọn Lê Văn Phú tuân chỉ đi tàu về, đại lược nói: Hồi tháng 5, tháng 6 năm ngoái, dân trong hạt đôi khi có một hai bệnh truyền nhiễm, trưởng cũng không thành chứng lệ khí, nên không tâu vào. Còn thói tệ của kẻ lại, tình hình trong đám quân, mà Phan Thanh Giản tâu bày ở tập trước, là nghe thấy người ta truyền nói, đều không phải là việc xác thực. Vua dụ rằng: « Cứ các ngươi tâu nói từ trước đến nay, có gọi dân vào ngạch binh, tất phải xét xem thân thể có được khỏe mạnh thì mới cho vào quân ngũ, duy có dân tinh vắt vả (phải đi kiếm ăn), cho nên số quân chưa đủ được; còn việc cho những người bé nhỏ vào linh thì không có. Nói như thế binh như có tâm về việc binh, nhưng cái số binh về hạt ngươi, trốn hoặc chết, huyền khuyết có đến hơn 2 nghìn người, so sánh nhiều hơn các tỉnh. Nếu mượn cớ nói là dân tinh vắt vả, thì địa đầu An-giang không phải là không có dân lưu tán, cũng không đến trốn đi để thiếu nhiều quá như trong hạt ngươi. Huống chi, từ xưa đến nay, cái thói tệ của kẻ lại đâu đâu cũng thế, dân sợ kẻ lại hơn là sợ quan, mà nói là « lại dịch chẳng qua chỉ để làm giấy tờ mà thôi, nếu có thói sách nhiễu, ai đã chịu khó miệng mà không kêu »; lại nói rằng « những tình tiết nhỏ nhặt, không thể không có, chỉ vì không ai tố giác ra, thì không

TVSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

bởi đâu mà phát hiện ra được ». Ngay vài câu nói ấy, đã thấy trái ngược với nhau, còn hỏi gì đến việc khác! Vả lại, đã nói « dân gian phần nhiều đem việc kiện lật vặt đi kêu », chỉ ở chỗ thói tệ của kẻ lại, mà lại nói « không ai tố cáo ra », thế là ý gì? Há chẳng phải có chỗ sợ thế ư? Này, phàm việc đời, không có việc gì là không do việc nhỏ góp lại mà thành việc lớn, việc nhỏ mà không nỡ nói ư, thì rồi đến việc lớn không thể ngăn cản được. Nay các ngươi đã biết bọn lại dịch trong khi thừa hành, mối tệ, thế tất không thể không có được, thế mà không xét hỏi nghiêm trị để trừ đau khổ cho dân, lại lấy cớ không có ai tố giác mà cho là không có tệ hại, phỏng có được không? Dân trong hạt có chứng lệ khi, lại phó mặc như là không nghe thấy, đến khi xướng ca đi hỏi, bấy giờ mới nói qua loa. Còn kế hoạch trừ tinh, thì nói rằng: « Người có chức trách địa phương chỉ nghĩ cách vỗ về, tuyên bố, yên ủi, khuyên giúp, từ phủ, huyện trở xuống, ai siêng năng thì tiến lên, ai ươn hèn thì gạt xuống, như vậy kẻ lại không bởi đâu mà làm gian được; người có chức trách thống lĩnh quân lính, chỉ nghĩ cách vỗ về, thương yêu, huấn luyện, chấn chỉnh, từ quản, vệ trở xuống, ai làm được việc thì cất nhắc, ai lười biếng thì trừng trị, như vậy quân sĩ sẽ vui làm việc ». Nói như thế, thì ngày xưa gọi là quan hay, tướng giỏi, cũng không hơn thế được. Nhưng không biết các ngươi đã từng đem việc mình làm mà so sánh với lời nói không? hay là chỉ nói suông để cho xong chuyện mà thôi? Từ xưa đến nay, chưa từng nghe thấy tiến cử một người hiền, gạt lui một kẻ chẳng hiền nào, mà cái tệ trước mắt vẫn chưa trừ đi được, thế là lỗi ở ai. Nay phải truyền chỉ dụ, sức rõ lại cả ».

TIMSACHCUA.VN

https://tieulun.hopto.org

Vua lại dụ: « Phải chiếu theo số quân hiện khuyết, chọn lấy những người thực có vật lực và khỏe mạnh sung điền vào, đừng để cho kẻ nghèo yếu phải chịu riêng phần nặng. Đối với những kẻ lại thuộc dưới quyền, thường phải gia tâm xét hỏi, cốt sao phát hiện ra những tệ mà trừng phạt cho nghiêm. Phàm việc quân, việc nha lại, nên gia tâm xếp đặt, cốt cho quân không làm khó cho dân. Dân không sợ kẻ lại, chỉnh lý một phen, bỏ hết được các mối tệ, thế là được ». Sau đó, các tỉnh Vĩnh-long, Định-tường, Biên-hòa, An-giang, Hà-tiên có tập tàu trước sau [lần lượt] đến. Vua giao xuống cho triều đình hội nghị. Mọi người đều cho là bàn phiếm, không thể chọn dùng được. Việc để đấy.

Miễn thuế quan năm nay cho 6 tỉnh Nam-kỳ. Vua dụ rằng: « Các tỉnh ở Nam-kỳ, trước vì phiên tặc có nhiều việc, [nhân dân] mỏi mệt chưa hồi lại, gần đây nghe thấy nhân dân bị chứng lệ khi truyền nhiễm, càng phải cứu tế. Vả lại, 6 tỉnh, đường sông có nhiều chỗ ngã ba thuyền buôn đậu rất đông, trước kia có đặt ra tuần ty để đánh thuế, thực để ngụ ý trọng việc gốc, không trọng việc ngọn. Đến như thuyền của dân đi lại, chở thóc gạo, và các hóa vật thường, vốn không ở trong hạn đánh thuế. Duy những chỗ đường sông đi, thường có sự xét hỏi, do đấy những kẻ lại dịch không tốt, không khỏi nhân đó mà sinh thêm tệ! Ôi! triều đình yêu nuôi nhân dân, phàm việc gì có thể làm đầy đủ được đường sinh sống cho dân, tuy việc làm tốn đến nghìn vạn cũng không tiếc, huống chi là việc thuế quan nhỏ mọn ư? Vậy sở thuế quan ở các hạt Định-tường, Biên-hòa, Vĩnh-long, An-giang kể từ mồng 1 tháng 5 năm nay cho đến cuối tháng 12 đều gia ân cho đình chỉ việc đánh thuế, thu thuế; đợi sau sẽ thi hành như lệ ».

https://tieulun.hopto.org

Bộ Lễ tâu: « Những thần linh trong nước, thần hiệu nào trước viết những hiệu chữ « quận, công, hầu, bá » xin đều đổi làm chữ « phủ quân », trước viết những chữ « tả thánh » và « Á vương » xin đều cho viết bớt đi ». Vua y lời tâu ấy.

Cho: phó lãnh binh Quảng-yên là Phạm Văn Phụng bổ đi làm phó lãnh binh quan Hà-nội; quyền phó vệ úy ở vệ Nhất thuộc Hữu bảo, là Trần Bảo Thứ, bổ thụ làm phó lãnh binh quan Quảng-yên.

Cho: thành thủ úy quyền sung hiệp quản vệ Tả doanh Hùng nhuệ là Tôn-thất Tuấn quyền phó vệ úy vệ tả doanh Long vũ; thị vệ trưởng là Hoàng Bá Bằng quyền phó vệ úy vệ Nhất, Tả bảo; vệ úy ở Tả quân, cai đội đội thứ hai Cẩm y, Trưởng trực là Lê Khánh quyền phó vệ úy vệ Nhất, Hữu bảo Hữu-quân.

Cho: bố chính Hà-tiên là Trần Văn Thông bổ đi làm bố chính sứ Phú-yên; quyền bố chính Phú-yên là Lê Quốc Trinh bổ đi làm bố chính sứ Hà-tiên. Vua cho tỉnh Hà-tiên là chỗ địa đầu xung yếu, Thông không hiểu thời cơ và công việc, khó ở được chỗ trọng yếu. Quốc Trinh trước đã ở Hà-tiên, hơi quen việc biên cương, cho nên sai đi. Lại bảo Nội các rằng: « Tỉnh Phú-yên ít việc, Trần Văn Thông còn gắng gượng làm việc được, nếu không làm nổi, thì cách bỏ đi cũng chưa muộn gì.

Cho: Nguyễn Cửu Đức tạm lĩnh tổng đốc Ninh—Thái. Lê Nguyên Giám tạm lĩnh bố chính sứ Tuyên-quang; Lê Khắc Nhượng tạm lĩnh bố chính sứ Vĩnh-long. Bọn Nguyễn Cửu Đức trước kia do bản chức, quyền lĩnh (Đức nguyên là thống chế doanh Thần cơ, quyền lĩnh tổng đốc Ninh — Thái. Giám nguyên là lang trung bộ Hình, biện lý bộ vụ; Nhượng nguyên là lang trung bộ Lại. Đến đây chuẩn cho đều được thăng thự.

https://tieulun.hopto.org

Cho triệu chưởng vệ sung lãnh binh tỉnh Thanh-hóa là Phạm Phi và thự chưởng vệ lĩnh lãnh binh tỉnh An-giang là Tôn-thất Nghị về kinh để lưu bổ dụng. Rồi cho Phi quyền chưởng ấn triện doanh Hùng nhuệ; Nghị bổ thụ chưởng vệ, quyền chưởng ấn triện doanh Long-vũ. Cả hai đều được tham dự đình nghị.

Tha thổ binh, dẫn người nhà Thanh trước đầu thú ở tỉnh Hà-tiên, nay cho về. Trước kia, người thổ vì giặc bắt ép phải theo đã chuẩn cho ai đầu thú thì được khỏi tội; đến đây, quan tỉnh tâu lên rằng những người đầu thú năm ngoái mà khỏe mạnh có đến 640 người, bèn chuẩn cho giao về hàng ngũ trong quân và các nơi sở tại để yên nghiệp làm ăn.

Sai bộ Công châm chước định lại lệ những thuyền hỏng đóng mà hư hỏng, tháo ra từng tấm. Vua cho rằng những lâm đồng ở thuyền đóng tháo ra từ trước đến nay, chỗ coi việc ấy cần để thu lại, bỏ vào kho, phần nhiều không thực. Nay sai bộ Công định rõ chương trình, để phòng sinh mối tệ hại. Các quan ở bộ tâu xin: «Phàm các hạng thuyền đồng mà không thể tu bổ được nữa, thì trước khi ấy quân thủy sư phải xét thực, để nghị 4 nha (bộ Công, Đô sát, Thị vệ, Vũ khố) theo lệ phái thuộc hạ hội đồng mà tháo ra, chia từng hạng, biên ghi cho rõ ràng, rồi giao thủy sư đem bỏ vào kho. Nếu để hao hụt thì phải xử tội cũng như là tội trộm cắp». Vua y lời tâu ấy.

Đặt đồn Ngự-man ở tỉnh Quảng-trị. Châu châu thuộc phủ Cam-lộ thường bị bọn Lạp Man sang lấn cướp. Nhân dân phần nhiều phải tản cư đi các nơi, có đến ba, bốn phần mười, của cải hết sạch, thậm chí có nhiều người phải đi đày đó mà kiếm ăn, sang cả đến hạt Thừa-thiên. Việc đến tai vua, vua bảo bộ Hộ rằng: «Trước kia, Hoàng Thu tự xin đi tuần hành biên giới,

https://tieulun.hopto.org

ta đã cho tùy tiện xếp đặt, nay dân hạt ấy phải lưu tán, thậm chí chuyển sang cả hạt khác. Vậy gọi là xếp đặt thì làm những việc gì? » Liền sai quan phủ doãn kinh thành, chiếu từng nhân khẩu dân đối cấp cho ăn, để đưa về tỉnh Quảng-trị, bắt phải tùy từng nơi mà an sáp (1), gia tâm cứu chữa, cốt sao cho họ chóng được về quê yên nghiệp. Rồi truyền chỉ dụ xuống quở trách [Hoàng Thu]. Sau đó, bọn Thu dâng tờ tâu lên xin nhận tội; lại xin đặt một đồn nữa ở cuối địa giới làng Sen (tên trại, thuộc huyện Hướng-hóa), phái quân đóng đề canh giữ, gọi tên đồn là đồn Ngự-man, trích lấy những dân ở các làng phụ cận, qui bổ vào cơ Định-man, phân phái phòng giữ, cứ một tháng, một lần thay đổi (trích ra những binh dinh ở các thôn phường thuộc 6 xã: Bích giang, Cam đường, Phú ngạn, An-khê, Thanh-khê, Mai-đam thượng, cùng các dân khỏe mạnh ở trong các làng, qui thu vào làm 5 đội: 6, 7, 8, 9, 10 trong cơ Định-man, hiệp với các đội trong cơ ấy từ đội thứ 1 đến đội thứ 5 cho đủ 10 đội, phân phái đóng đồn canh giữ). Rồi đó, dân xã Cam-đường, xã Bích-giang, lại vì địa thế xa cách, kêu xin cải bổ, vua sai ngự sử là Nguyễn Tất Phong và Nguyễn Chung phúc khám. Bọn Phong tâu xin theo như đề nghị của tỉnh. Vua y cho. Đồn Ngự-man đổi làm đồn An-man.

Tổng đốc An—Hà là Nguyễn Công Nhàn gặp tang mẹ, chuẩn cho do đường quan lộ về quê 2 tháng để lo liệu việc tang. Nhàn là người tỉnh Bình-định. Lại hạ lệnh cho quan sở tại trích ra 3 trăm quan tiền ở kho để ban cho.

Tỉnh Hà-tiên tâu nói: « Hạt ấy là địa đầu xung yếu, có nhiều đồn trại, xin cho 2300 biền binh mà tỉnh

---

(1) *An sáp*: sáp nhập vào chỗ nào đó mà cho ở yên.

https://tieulun.hopto.org

Vĩnh-long và tỉnh An-giang phải đến trước, lưu lại để phòng thủ ». Vua nói rằng: « Lưu quân lại để tự vệ cho mình, là ý kiến thiên về một bên đó thôi ». Lại sai Nguyễn Tri Phương và Nguyễn Công Trứ bàn việc ấy. Bọn Tri Phương lại xin bắt 5 trăm quân ở tỉnh Gia-định và 3 trăm quân ở tỉnh Định-tường hợp cùng với biền binh của 2 tỉnh Vĩnh-long, An-giang hiện đóng ở đấy đều lưu lại để phòng thủ. Vua cho rằng sự đi lại thay đổi chưa thỏa đáng, chỉ chuẩn cho 2 tỉnh Vĩnh-long và An-giang đều phái một cơ binh đóng lại ở đấy, cứ 6 tháng thay đổi một lần.

Cho: lãnh binh Vĩnh-long là Nguyễn Văn Hoàng bổ làm lãnh binh quan An-giang; vệ úy tác vi phó lãnh binh Vĩnh-long là Nguyễn Văn Phượng bổ thực thụ lãnh binh quan Vĩnh-long; phó lãnh binh Hà-tiên là Tôn-thất Lực bổ làm phó lãnh binh quan Vĩnh-long; vệ úy vệ Thủy Hà-tiên là Nguyễn Văn Do bổ thụ phó lãnh binh quan Hà-tiên; phó lãnh binh Nghệ-an là Nguyễn Doãn thăng lãnh binh quan Thanh-hóa; thự lãnh binh Quảng-trị là Đỗ Đức Tấn bổ thụ lãnh binh quan Nghệ-an; thự vệ úy vệ Khánh hòa là Hoàng Đức bổ thụ phó vệ úy vệ Cấm binh, lại thăng thự lãnh binh quan Quảng-trị; thự phó vệ úy vệ Nhị Tả bảo vấn sung hiệp quản là Hoàng Văn Lý thăng thụ vệ úy vệ Khánh hòa; nguyên phó vệ úy vệ Tiền thủ hộ lĩnh Tư tế phó sứ là Tôn-thất Đắc thăng thụ vệ úy vệ Trung doanh Long vũ.

Định lại hóa giá ở các sở tuần ty. Bộ Hộ tâu nói: « Khoảng năm Gia-long, chuẩn định phương pháp cho các tuần ty đánh thuế các hàng buôn, cứ hàng hóa bốn mươi phần thì thu thuế một phần, hóa giá các địa phương đều căn cứ số khai mà so sánh qui định, biên ra từng hạng để thi hành, nhưng lấy cứ 5 năm làm

một kỳ hạn, ngoài hạn ấy mà hóa giá có cao quá hay hạ quá, quan sở tại đều phải khai cho rõ, do bộ cai chính, lục tổng đi để thi hành. Gần đây chưa thấy các địa phương đem vật giá tư cho bộ để cải định, thực sợ lâu ngày sinh tệ, không khỏi cái bệnh lạm thu! Nay xin từ tỉnh Hà-tĩnh trở ra bắc, phàm địa phương nào có tuần ty hay bến thuyền đều phải xem hóa giá trên mặt chợ, so với trước, cao hạ như thế nào, khai ra do bộ tâu xin thi hành ».

Vua nói rằng: « Những nơi tuần ty hay bến thuyền sở dĩ đặt ra, là nguyên vì tiểu dân bay bỏ việc gốc, theo việc ngọn, cho nên định ra phép thu thuế quan để bảo cho dân phải hạn chế việc buôn mà trọng việc làm ruộng. Duy trong khi thừa hành, tất phải hóa vật có định giá, thuế có ngạch thường, thì kẻ tham lợi không được nâng cao giá lên mà thu thuế quá lạm, không làm khó cho những người buôn. Điều lệ ngày trước đã rất chu đáo rồi, trải đến nay hơn 30 năm, vật giá lẽ nào không cao lên hay hạ đi? Thế mà các địa phương không có kiểm soát, bộ Hộ cũng nhất vị bỏ qua, có thể không sinh mối tệ được không? » Nhân truyền dụ cho từ tỉnh Hà-tĩnh trở ra Bắc: phàm địa phương nào có tuần ty hay bến thuyền, đều phải kiểm tra số hóa giá đã biên ra từng hạng do năm Gia-long thứ 11 [1812] khâm tổng đi, so sánh với hóa giá hiện thời, đối chiếu từng hạng, rồi tư bộ chuyển tường (1) các quan trong triều, châm chước nghĩ định, tâu xin thi hành. Từ nay, tỉnh Hà-tĩnh trở ra Bắc, các tỉnh đều phải cứ theo giá chợ, khai ra từng thứ, do bộ chuyển tường (2) các quan trong triều xét và nghĩ định. Năm tỉnh Nam-định, Hưng-yên, Hải-dương, Sơn-tây, Bắc-ninh, địa thế ở liền, giá cả không

---

(1), (2) *Chuyển tường*: chuyển đạt cho biết rõ.

https://tieulun.hopto.org

hơn kém sai khác cho lắm, xin theo như cũ hợp làm một giá. 8 tỉnh Thanh-hóa, Nghệ-an, Quảng-yên, Hưng-hóa, Tuyên-quang, Thái-nguyên, Lạng-sơn, Cao-bằng, địa thế xa xôi, hóa giá không đều, theo như cũ đều lập riêng một giá, lại phải theo như thể thức năm trước đã công đồng khâm định, lấy hóa giá các địa phương hợp lại làm thành một quyển sổ, lại viết tinh tường ra một bản, đóng ấn triện các quan trong triều, giao bộ Hộ lưu chiểu. Rồi chiếu từ Hà-tĩnh trở ra Bắc, phân chép cho mỗi tỉnh một bản, đóng ấn bộ Hộ, tống giao cho các địa phương, lại sao lục cho các nơi tuần ty, bến thuyền và dân xã trong các huyện, bắt đầu kể từ tháng giêng năm Thiệu-trị thứ 4, xin do các địa phương thường phải gia tâm kiểm điểm đốc sức, phàm những người đi buôn, khi đi qua các quan sở, đều phải khai báo hóa vật. Kê ra bản đơn hàng, người ngồi thu thuế phải theo lệ đánh thuế, nhưng đem cả giá các hóa vật, và số tiền thuế phải thu cùng ngày giờ nào đến sở quan nộp thuế, cứ thực biên giao cho người buôn chấp chiếu, rồi cho đi. Nếu thu quá lệ và có tình hình làm khó dễ, yêu sách hoặc ngăn giữ lại, thì cho người đi buôn đến kêu quan sở tại xét hỏi, đem bọn sinh tệ nghiêm gia nghị xử; còn người buôn thì tha cho về làm ăn. Nếu phủ, huyện và quan tỉnh không nhận việc kiện ấy, hoặc nhận mà không xét hỏi, hoặc biết có việc ấy mà không đưa ngay việc ra, một khi phát giác, sẽ giao bộ nghiêm nghị. Vua cho lời tâu ấy là phải.

Tỉnh Nghệ-an tâu nói: « Hai tỉnh Thanh, Nghệ khi phái biền binh đi dẫn giải những người thợ làm đồ vàng bạc, có lương cấp cho lương ăn đi đường, khi về, cũng xem xét xem [trở về] hạt nào thì cấp phát ». Vua chuẩn cho từ nay, phàm biền binh các hạt nếu có phái giải những của công, cũng cho chiếu lệ ấy mà thi hành.

TAILIEU.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

đường đi của biền binh phải đi đóng thú, đi từ 4 ngày đường trở lên, không cứ là mới điền hay giải theo, cũng chiếu từng ngày mà cấp lương.

Kiêm quản ấn vụ Quang lộc tự là Lê Đăng Doanh suy cử Quang lộc tự thiếu khanh là Lê Quang Thắng làm tự khanh. Vua nói : « Tự khanh là chức đứng đầu một nha, phải đợi chỉ chọn bổ mới được. Thắng là tạp lưu xuất thân, ở vào địa vị ấy sao được ? Lời xin ấy không được chuẩn y. Vả lại, Đăng Doanh có trách nhiệm sung làm sư bảo của hoàng tử, hoàng đệ, thế khó kiêm quản cả được. Vậy ấn triện Quang lộc tự khanh, đổi giao cho tham tri bộ Hộ Đào Tri Phủ kiêm quản ».

Đặt viện Đoan thuận ở trong cung thành.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XXX

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Quý mão, Thiệu-trị năm thứ 3 [1843], mùa hạ, tháng 4, ngày mồng 1, làm lễ hạ hướng.

Ngày mậu dần. Ban cho hoàng tử, hoàng thân và các quan văn võ một tiệc yến lớn ở điện Cần chính: văn từ tứ phẩm ấn quan, võ từ thự tam phẩm trở lên, và quan các địa phương về kinh hội vào ban chầu, đều được dự yến. Trước kia, rước Thánh tổ Nhân hoàng đế thờ lên nhà Thái miếu, và phối hưởng lên giao đàn, khi làm lễ xong, các quan đều chúc mừng. Vua nói: « Lễ tôn đấng thần vui vẻ, vua tôi ta cùng hưởng phúc với nhau. Ngày trước, đời Chu có hát thơ Lộc minh [1], đời Đường có tiệc yến vào năm Lân-đức [2]: vua ban yến cho bề tôi, bề tôi chúc vua, đường bệ cùng tin nhau, là lễ rất thịnh. Vậy sai quan Thái sử chọn ngày tốt để làm lễ, trước kỳ làm lễ, bộ Lễ bàn về nghi tiết chúc thọ:

---

(1) Lộc minh: một thơ trong thiên « Tiểu nhã », *Kinh Thi*. Khi yến các bề tôi thì hát thơ ấy.

(2) Lân-đức: niên hiệu Đường Cao-tông. Khi ấy có ban yến các bề tôi.

https://tieulun.hopto.org

Thứ nhất thì hoàng tử, thứ hai thì hoàng thân, thứ ba thì các quan đại thần. Kiến-an công Đài sung ban chúc thọ lần thứ hai. Vua nói : « Bảy vị thân công đều là chú ta, tuổi đã nhiều, để nâng chén rượu mừa nhảy và khúm núm đi lại, thì không phải là trọng đãi, nên miễn cho ».

Đến ngày làm lễ, vua ngự điện Cần chính. Các quan mặc triều phục hầu tiệc yến. Hoàng tử công, hoàng thân công và văn võ đại thần lần lượt chúc thọ (lần thứ nhất : hoàng tử thứ hai là Phúc-tuy công bưng chén đựng rượu, hoàng tử thứ tư là Hồng Y bưng nậm đựng rượu, An-phong công là Hồng Bảo chúc thọ ; lần thứ hai : Ninh-thuận công là Miên Nghi bưng chén, Tương-An công là Miên Bảo bưng nậm rượu, Thọ-xuân công là Miên Định chúc thọ ; lần thứ ba : Trung quân chưởng phủ sự là Tạ Quang Cự bưng chén, hiệp biện đại học sĩ là Lê Đăng Doanh bưng nậm đựng nước, thái bảo đại học sĩ là Trương Đăng Quế chúc thọ). Múa bát dật ở trước sân rồng (theo nhạc chương năm Minh-mệnh thứ 3 [1822]. Bảy vị thân công ngồi ở bên trên hoàng tử hoàng thân chầu hầu. Vua thân rót rượu, trước ban cho các vị thân công, rồi đến các hoàng tử, hoàng đệ và đại thần có dâng chén chúc thọ. Lễ xong, ban thưởng cho vàng, bạc, lụa hoa và các thứ đồ vật có thứ bậc khác nhau (thưởng : hoàng tử công, hoàng thân công mỗi người 20 lạng bạc, 1 đồng kim tiền hạng lớn có chữ « phúc thọ đa nam » ; quốc công mỗi người 15 lạng bạc, 1 đồng kim tiền có chữ « phúc thọ đa nam » ; quận công mỗi người 14 lạng bạc và 1 đồng kim tiền hạng nhỏ có chữ « phúc thọ đa nam », hoàng tử, hoàng đệ mỗi người đều 13 lạng bạc, 1 đồng kim tiền « tam đa » và thứ đoạn dệt hình con mãng xà ở chung quanh, lương thc, nhiễu, bộ đồ uống trà và bộ đồ uống rượu của Tây-dương, đĩa, chén các hạng. Lại gia thưởng cho hoàng tử công

https://tieulun.hopto.org

và hoàng thân công vừa chúc thọ mỗi người đều 3 tấm lương the hoa các màu và 1 tấm nhiễu hoa; các quan đại thần sa hoa đều 2 tấm, nhiễu nam đều 1 tấm. Lại thưởng chánh nhất phẩm đều 12 lạng bạc, 1 đồng kim tiền hạng nhỏ có chữ « cát tường như ý »; tòng nhất, thự tòng nhất và gia tòng nhất, đều 10 lạng bạc, 1 đồng kim tiền « bát bảo » hạng nhỏ; chánh nhị, thự chánh nhị phẩm đều 9 lạng bạc; tòng nhị, thự tòng nhị phẩm đều 8 lạng bạc. Văn: chánh tam, thự chánh tam phẩm đều 6 lạng bạc, tòng tam phẩm đều 5 lạng bạc; chánh tứ phẩm, biện lý Bộ vụ, sung biện Các, Vụ đều 4 lạng bạc. Võ: chánh tam, thự chánh tam phẩm đều 5 lạng bạc; tòng tam, thự tòng tam, gia tòng tam phẩm đều 4 lạng bạc, và nhiễu dệt bằng chỉ xe, lương the, nhiễu, trừu nam, bộ đồ uống trà và bộ đồ uống rượu của Tây-dương, cùng đĩa, chén các hạng).

Chiều hôm ấy, ban yến cho hoàng tử, hoàng tộc ở Duyệt thị đường. Đến ngày hôm sau, ban yến cho văn võ tứ phẩm trở xuống ở xưởng Tả tường quân (văn, võ chánh tứ phẩm, thự chánh tứ phẩm, ban cho mỗi người 4 lạng bạc, và ngân tiền « Phi long » hạng lớn, hạng nhỏ đều 1 đồng; văn, võ tòng tứ phẩm, thự tòng tứ phẩm đều 3 lạng bạc và ngân tiền Phi long hạng lớn, hạng nhỏ đều 1 đồng; văn, võ chánh ngũ phẩm, thự chánh ngũ phẩm đều 2 lạng bạc và ngân tiền Phi long, hạng lớn, hạng nhỏ đều 1 đồng; văn tòng ngũ, thự tòng ngũ phẩm đều 1 lạng bạc, và ngân tiền Phi long hạng lớn, hạng nhỏ đều 1 đồng; võ, chánh lục, thự chánh lục phẩm đều 1 lạng bạc và ngân tiền Phi long hạng nhỏ, đều 1 đồng). Tổng đốc, đề đốc, tuần phủ, bố chánh, án sát, chánh phó lãnh binh ở các trấn ngoài, cũng lượng cho thưởng cấp.

Vua xuống dụ rằng: « Nay, các phương yên vui, bốn cõi yên tĩnh, lễ lớn đã làm xong, rộng ban ân trạch

https://tieulun.hopto.org

nhưng mới thết yến và ban thưởng ở sân rồng. Nhân nghĩ đến các quan có chức vụ, chưa được đến sân rồng, bèn sai thị vệ đi đường trạm, đem tiền bạc đi tuyên bố chỉ dụ để ban cho khắp, bảo cho biết cái ý tốt coi người ở nhà và người đi cũng như một (tòng nhất phẩm, lĩnh tổng đốc, ban cho 12 lạng bạc và đồng kim tiền « tam đa » hạng nhỏ; tổng đốc, thự tổng đốc, thự thống chế, lĩnh tuần phủ đều 11 lạng bạc, 1 đồng kim tiền « bát bảo »; tuần phủ, hộ đốc, thự lý đề đốc đều 10 lạng bạc; thự tuần phủ, đều 9 lạng bạc; bố chánh, thự bố chánh, đều 7 lạng bạc; án sát, thự án sát đều 5 lạng bạc; tòng nhị, thự tòng nhị, gia tòng nhị phẩm, lãnh binh, đều 7 lạng bạc; chánh tam, thự chánh tam phẩm, lãnh binh, phó lãnh binh, đều 6 lạng bạc; tòng tam, thự tòng tam phẩm, phó lãnh binh, đều 4 lạng bạc và nhiều đệt bằng cbi xe, bường the, nhiều các hạng.

Ngày canh thin. Vua ngự điện Thái hòa. Các quan dâng biểu tạ.

Cho Kiến-an công Đài một chiếc thuyền ván có mui, cột buồm dài.

Cho các hoàng đệ đã phong các tước công: áo xuân năm nay. Lệ cũ phàm hoàng đệ công, quốc công, quận công, đã được phong tước, thì thôi không cấp cho áo mặc về mùa xuân, Nội vụ phủ đem việc ấy tâu lên, vua nói: « Lễ mừng năm nay khác với các năm thường, gia ân hay tạm thưởng cấp cho một lần, sau sẽ thi hành như lệ cũ. Duy có các hoàng đệ chưa phong tước, và các em gái nhà vua chưa gả chồng, lương hằng năm còn hơi ít, vậy hằng năm cứ cấp cho [áo xuân] ».

Sắc cho Tôn nhân phủ, lục bộ và các nha môn: phàm các văn thư sổ sách mà có ngự bút, thì phụng lĩnh lại nộp ở Nội các để kính cẩn tôn trọng giữ lấy.

https://tieulun.hopto.org

Bổ: tuần phủ hộ đốc Nam-định là Hà Thúc Lương làm tả phó đô ngự sử ở viện Đô sát; tổng đốc Bình—Phú là Đặng Văn Thiêm làm tổng đốc Định—An. Đổi bổ nguyên tuần phủ Hải-dương quyền biện công việc bộ Công là Trần Văn Trung đi tuần phủ tỉnh Bình-định, hộ lý quan phòng tổng đốc Bình—Phú. Văn Trung vào bái từ [để đi nhậm chức] vua dụ rằng: «Bình-định là một tỉnh lớn ở tả trực-kỳ, gần đây bị luôn tai hại riêng, chính nên phải điều bổ cho ngay. Ngươi từng đương trách nhiệm địa phương, quen biết hết cả tình dân, nên giãi bày mưu lược để xứng đáng với sự ủy thác». Khi Trung đến [Bình-định], tâu lên nói: «Hai huyện Phù-mỹ, Phù-cát, lúa ruộng gặt được ít: thuế thóc năm nay, xin cho nộp thay bằng tiền. Lại xin tạm đình công việc đặt giá mua vật liệu của dân». Vua đều y cho. Hoãn việc mua vật liệu cho tỉnh Bình-định về năm ấy, thu các thứ thuế ở chỗ nguồn nước, đầm nước, mười phần chỉ thu một phần.

Khen thưởng người con có hiếu là Nguyễn Văn Thiệu ở tỉnh Phú-yên. Thiệu là con người hiếu tử Nguyễn Văn Tựu (người thôn Diêm-điền, huyện Đồng-xuân). Tựu có tiếng là hiếu. Thiệu nối được đức hiếu của cha, được người châu quận và làng mạc đều kính nhường. Khoảng năm Minh-mệnh, cha con đều được thưởng cấp ngân đoạn và biển ngạch (biển của Tựu: khắc chữ «hiếu thuận khả phong»; biển của Thiệu: khắc chữ «thiệu thuật khả phong»). Đến khi Tựu mất, Thiệu làm nhà ở trên mộ cha (ấp mộ) 3 năm, lòng thương xót và hình dung ủ rũ theo như tang lễ. Án sát tỉnh Phú-yên) là Nguyễn Văn Lý đến tận nhà ấy, lấy sự trạng, tâu lên. Vua cho là Thiệu nối được đức tốt của cha, lại thưởng cho 10 lạng bạc, 1 tấm đoạn trong ngoài khác màu và 1 sức lụa.

https://tieulun.hopto.org

Quan tỉnh Khánh-hòa tâu lên nói: « Trước kia, các hạng thuyền buôn về hạt ấy, nộp thuế nộp bằng tiền. Năm Minh-mệnh thứ 17 [1836] định lại: chiếu theo giá chợ, bắt phải chiết nộp bằng thóc gạo. Nay dân tình xao xuyến, giá gạo lên quá cao. Vậy, xin theo như lệ cũ, cho nộp bằng tiền. Vua y cho.

Có hơn 20 chiếc thuyền của bọn giặc nhà Thanh đến đậu ở đảo Đại-chiêm thuộc địa phận tỉnh Quảng-nam. Tỉnh phái phó quản cơ là Lê Văn Hưu đi tuần ngoài biển, cùng [đám thuyền giặc] gặp nhau. Hưu vì giặc nhiều, mình ít, không địch nổi, kéo đi. Phó lãnh binh Nguyễn Nghĩa nghe tin báo, lập tức đem thuyền quân ra để chặn đánh. Vua nghe biết, lấy làm lạ, nói: « Bọn giặc Thanh ẩn hiện ở ngoài biển, làm ngăn trở các thuyền buôn đi lại, nay lại dám vượt vào đảo Đại-chiêm đến vài mươi chiếc thuyền, chẳng qua chỉ thừa cơ để cướp lương ăn cho sống đỡ thôi. Chỉ là cho Lê Văn Hưu gặp chúng thì lui ngay, rất là hèn nhát. Vậy, trước hãy cách chức, giao cho tỉnh tra xét đề nghị tội ». Lập tức sai tỉnh Quảng-nam sửa soạn một chiếc thuyền đồng để phái ra biển, thự vệ úy vệ Loan giả là Tôn-thất Năng, thự lang trung bộ Binh là Lê Quốc Hương phải đi ngay bắt [Lê Văn Hưu] phát vãng sung quân để trị tội. Lại phái thêm thự chưởng vệ Thủy sư là Đoàn Khác, phó vệ úy doanh Thần cơ là Nguyễn Quý chia nhau cỡi thuyền hiệu Bình-hải và Tuần hải. Lại tư ngay cho thuyền quản tuần dương nhất tề chở đi một biển Nam—Ngãi, hội đồng đánh giặc. Rồi đó, thuyền giặc qua cửa biển Sa-kỳ, cướp lấy binh khí, lại đốt cháy các nhà dân cư ở Lý-sơn. Quân các đạo chưa đến kịp, Tôn-thất Năng và Lê Quốc Hương cỡi thuyền Thanh loan lớn đến trước, đêm gặp bọn giặc, đem thứ súng lớn bắn ầm lên, đánh vỡ và đánh chìm 2 chiếc thuyền giặc, còn đẳng giặc vỡ

https://tieulun.hopto.org

tan cả. Tin thắng trận đến tai vua, vua khen rằng: đêm khuya có một chiếc thuyền, mà đánh chớp nhoáng được thuyền giặc đều đắm xuống bụng cá, thực không phụ mệnh lệnh ở trước mặt ta. Vậy thưởng cho quan quân đi trận, quân công kỷ lục kim tiền, ngân tiền có thứ bậc khác nhau. Tôn-thất Năng, Lê Quốc Hương đều cho thực thụ.

Lê Văn Hưu, sau bị tội, phải phát vãng đi sung quân. Lại vì giặc biển chưa dẹp yên, mà thuyền vận tải Bắc-kỳ chuyên chở của công phần nhiều chưa tới kinh. Vậy sức ngay cho bọn quản vệ Lê Văn Bân trước đã phải đi tuần ở ngoài biển phải cho thuyền tuần biển đi đi lại lại luôn để hộ vệ.

Hạt Thừa-thiên lại phát sinh chứng lệ khí. Sai viện Thái y đem thuốc ở kho chia nhau đi chữa bệnh.

Tổng đốc tỉnh Quảng-đông nhà Thanh phái ủy để đốc thủy sư đem quân thuyền đi tuần để lùng bắt bọn giặc biển, có tư cho châu Vạn-ninh biết. Việc này đến tai vua, vua sai 2 tỉnh Quảng-yên và Hải-dương đều phái quân thuyền, hạt nào theo địa phận hạt ấy mà phòng thủ. Rồi đó, ba chiếc thuyền giặc Thanh bị quân Thanh đuổi gấp, bỏ thuyền lên bờ. Tri châu Vạn-ninh, Trần Quang Giao, khẩn sức dân phu lùng bắt, chém được 1 đầu giặc, bắt được 24 tên. Có tin báo đến kinh, vua thưởng cho Quang Giao gia một cấp và một đồng kim tiền, ghi lấy tên để sẽ bổ vào chỗ khuyết đáng được thăng. Những người đương trường bắt được giặc, chém được đầu giặc, đều thưởng cho 3 đồng ngân tiền hạng lớn, và 1 tấm ngân bài. Những dân phu đi bắt giặc, thưởng tất cả cho 1 trăm quan tiền. Còn những tên giặc bị bắt, tống giao cho nhà Thanh.

Thự tuần phủ Hưng-yên là Nguyễn Đình Tân tâu nói: « Những quân tuyển mộ ở hai phủ thuộc hạt có đến 1757

https://tieulun.hopto.org

tên : quân thuộc phủ Khoái-châu thì theo sai phái ở tỉnh, còn quân thuộc phủ Tiên-hưng thì cho đóng thú ở tỉnh Đông. Khi gặp có chỗ nào khuyết thì di chuyển đi, thật là vất vả, khó nhọc, phí tổn. Hàng năm, tỉnh Nam-định lại phải trích ra một cơ đến phụ thú [ở đây], cũng là phiền phức. Vậy xin những quân do tỉnh tuyển ra, đều thuộc về bản tỉnh, còn số quân ở tỉnh Nam-định đến đóng thú thì đình chỉ lại ». Vua cho rằng ngạch quân chia đặt cho các tỉnh hạt đã xong rồi, cần gì còn đổi đi đổi lại cho thêm việc nữa. Không chuẩn cho thi hành.

Khởi phục : Nguyễn Quốc Hoan làm viên ngoại lang. Nguyễn Đồng Khoa làm chủ sự, giao bộ xét bổ. Hoan nguyên là bố chính Nam-định, Khoa nguyên là bố chính Hà-tĩnh, trước vì phải giáng luôn, bị mất chức, nay Hoan theo làm việc ở đường đi biển, công việc được xong xuôi, Khoa theo hiệu lực ở bộ, cũng biết gắng sức, nên vua có mệnh lệnh này.

Thự phủ doãn Thừa-thiên là Đỗ Cao Mại mất. Cho : Hồng lô tự khanh biện lý công việc bộ Lại là Vũ Đức Nhu thăng thự phủ doãn Thừa-thiên ; tả thị lang bộ Lễ Trương Quốc Dụng bổ sung tả thị lang bộ Lại.

Lục những bề tôi cũ khi chưa lên ngôi. Tặng cho : nguyên vệ úy Lê Thuận Tĩnh là chưởng vệ ; nguyên trưởng sử Phan Qui Đạt là Thiêm sự phủ thiêm sự ; nguyên án sát Nguyễn Vĩnh Trinh là Quang-lộc tự khanh ; nguyên quản cơ Vũ Văn Đặng là vệ úy các quân ; nguyên cai đội Nguyễn Văn Công là phó vệ úy các quân ; nguyên chánh đội trưởng suất đội Nguyễn Đình Hựu là phó quản cơ.

Tỉnh Quảng-nam tâu nói : « Những thứ đường cát do Nhà nước bỏ vốn và những gỗ đặt giá mua của dân ở trong tỉnh, từ trước đến nay đều thu chứa vào kho ở tỉnh, rồi lại vận tải đến đồn ở cửa biển Đà-nẵng, khi

https://tieulun.hopto.org

tải đi tốn nhiều công dịch. Vậy xin cho dân làm dường nếu ở xa đồn cửa biển, thì liệu thu nộp ở tỉnh; còn dân làm dường ở gần đồn cửa biển và những gỗ đặt giá mua của dân, đều thu để vào đồn ở cửa biển. Vua nói: « Dân cư có nơi ở xa gần khác nhau, nếu chỉ nộp ở đồn cửa biển, thì chưa thể giữ được không sinh ra mối lệ khác. Vậy chuẩn định: phàm những dường cát và các tấm gỗ ván phải nộp, nếu có ai tình nguyện nộp ở đồn cửa biển cho gần, cũng cho; còn thì đều phải nộp ở tỉnh như trước, không nên bắt ép phải tải đến nộp ở tấn sở, sinh ra khó nhọc, phí tổn ».

Ra lệnh cho thự tổng đốc Sơn—Hưng—Tuyên là Nguyễn Đăng Giai triệt binh về tỉnh. Vì mùa hạ nóng nực, tướng sĩ khó nhọc đã lâu, vua sai đem tất cả binh dõng ở trong hàng ngũ triệt về hết; nhưng trách cứ các thủ đinh và những người hiệu lực rằng bắt giặc Nhàn, giặc Bại đã tuyệt cái mầm ác. Giải lại tâu nói: « Mới đó thấm được tin tên giặc Nhàn thường bị quan quân vây bắt, một mình chạy trốn, lẻn vào nhà tên cai tổng Hoàng Văn Nông ở huyện Minh-nghĩa, được Nông giúp cho gạo ăn, rồi lại đưa đi. Vậy xin xử Văn Nông vào tội tùng xéo, bắt thân thuộc nô sung công và tịch thu gia sản, để răn kẻ khác. Vua nói rằng: « Nông chỉ giúp lương [cho giặc] mà thôi, so với kẻ theo giặc rồi đem quân chống cự lại có khác, vậy sai chém Nông đi, còn thân thuộc và tài sản miễn cho sung công và tịch thu».

Kinh sư không mưa. Sai Kinh doãn Vũ Đức Nhu đến miếu Hội đồng thành kinh đảo vũ. Đến hôm sau, trời mưa, sai sắm sửa lễ vật đến lễ tạ, thưởng cho Nhu kim tiền 1 đồng, kỷ lục 1 thứ.

Phường Tuyên-hóa trong kinh thành Thừa-thiên bị hỏa tai cháy lan đến hơn 240 nhà. Vua bảo bộ Binh rằng: « Trong kinh thành phần nhiều không lưu ý đến

https://tieulun.hopto.org

việc lửa, không phòng bị trước, đến lúc cháy lại không hết sức cứu chữa, đó đều là trách nhiệm của kinh doãn. Phạt bọn Nhu ba tháng lương, chẩn cấp cho dân bị hỏa tai như lệ định ». Nhân sắc xuống: từ nay, 3 tháng đến 7 tháng, bắt thêm biền binh vào xưởng Điền hộ tướng quân, để khi có hỏa tai, ra sức cứu chữa; ngoài cửa Nhật-tinh, Nguyệt anh cũng phải có đủ những đồ cứu hỏa, để cần phòng khi xảy ra bất ngờ.

Thủ hộ phó sứ Tôn-thất Quý có tội, bị mất chức. Quý bắt binh lính làm việc riêng, rồi lại bán cho người khác để lấy tiền, bị thủ hộ sứ Tôn-thất Trúc tâu hặc. Quý bị cách chức, phát vãng đi khổ sai ở tỉnh Thanh-hóa để chuộc tội. Sai lang trung ty Điển nghi Tôn-thất Đức do chức đang làm hiệp đồng với Tôn-thất Trúc thương biện mọi việc, việc gì đáng tâu thì cho liên danh đề tâu.

Vì tiết tiểu mãn sắp đến, truyền dụ cho các địa phương Hà-nội, Sơn-tây, Bắc-ninh, Nam-định, Hưng-yên đều phải đem tình hình phòng bị nước sông to, làm tờ phi tấu ngay lên, nhưng phải gia tâm phòng hộ, để giữ không có sự gì xảy ra.

Tham tán Tôn-thất Bật, tán lý Lâm Duy Thiếp từ Nam-kỳ về. Vua triệu vào bệ kiến, hỏi tình hình quân dân. Bọn Bật thưa rằng: « Lúa ruộng ở Lục tỉnh cũng được mùa vào hạng trung bình. Gần đây, nhờ được hoãn việc duyệt đinh tuyển lính, tha cho thuế quan, tài lực của quân dân cũng được hơi thư thái ». Lại hỏi đến sự thế ở Trấn-tây. Họ thưa rằng: « Lấy thì không khó, nhưng giữ được thì khó ». Vua lặng yên, sai đều đi cung chức như cũ. Rồi bọn Bật đem danh sách tra xét về binh trượng Lục tỉnh và việc xét hỏi công, tội những văn quan và võ chức tâu lên. Vua giao bộ Binh phân biệt thưởng, phạt. Duy có bọn tổng đốc, bố chính,

https://tieulun.hopto.org

án sát và chánh phó lãnh binh tỉnh Gia-định, vì số quân trong tỉnh trốn đi nhiều (thiếu hơn 1800 người), nên đều phạt 3 tháng lương.

Vua cho rằng phủ Tây-ninh là chỗ trọng địa xung yếu, trước đã sai thự đề đốc Gia-định Ngô Văn Nhai đặt đồn trại, mở đồn điền, chiêu dân, lập ấp; đến đây, sai tổng đốc Lê Văn Phú dò hỏi tình hình để tâu lên. Phú tâu nói: «Phủ Tây-ninh, ruộng đất màu mỡ. Khí hậu trong lành, mà địa thế và tình hình dân Man, Văn Nhai vốn đã quen thuộc, nên để cho lưu lại ở đấy, để giúp việc phòng thủ». Vua y theo. Lại dụ cho Văn Nhai phải nên vỗ về quân ngũ, yên ủi phương dân, khiến cho ruộng đất ngày một mở mang, dân vật ngày một phồn thịnh để thu lấy thành hiệu.

Sai các quan đại thần bàn rõ sự nghi ở Trấn-tây.

Trước đây, tổng đốc An — Hà Nguyễn Công Nhàn, lĩnh tuần phủ Nguyễn Công Trứ tâu lên nói: «Quân Xiêm ở lâu xứ Trấn-tây, dân bản xứ khổ về việc cung đốn. Phàm có việc phải bắt dân phu, phần nhiều trốn tránh; quân Xiêm cũng không thích ở lâu ở đấy, thường thường lần trốn, số quân không quá 5, 6 nghìn. Bên hữu ngạn sông Tiền-giang đã không có quân Xiêm đóng đồn, chỉ có các đồn trại Ba-nam-đá và Lô-an, cũng giao cho hào mục bản xứ và dân bản xứ phòng thủ mà thôi. Duy đường thủy về sông Hậu-giang là có phòng giữ; đường bộ thì từ Vĩnh-long đến Hà-âm không có phòng bị gì, có thể nhân cơ hội đó, xin phái chín nghìn quân của kinh thành và mỗi tỉnh 5 nghìn quân, đủ số 3 vạn, phái thêm một cơ quân có voi; lại chọn một viên tổng thống chuyên lĩnh các quan đại thần, cốt đến tháng 11 hội đồng trù tính, chia đường để tiến đánh.

https://tieulun.hopto.org

Vua phê giao cho các văn võ đại thần xét bàn. Bọn Trương Đăng Quế, Tạ Quang Cự, Vũ Xuân Cẩn, Tôn-thất Bật, Hà Duy Phiên và Nguyễn Trung Mậu cho rằng Lục tỉnh ở Nam-kỳ trước vì có việc, gọi quân phải đi, sau đó mỏi mệt, nguyên khí chưa hồi, các hạt từ tỉnh Quảng-nam trở vào Nam, chợt gặp chứng lệ khí, dân mệt nhọc chưa hoàn hồn. Vả lại, quân đi đóng thú đã lâu, mới được tha về, nay nếu lại gọi ra để phải đi, không khỏi đem cái việc mình không thích đến cho cái người mà mình thích. Hơn nữa một hạt Trấn-tây, lấy được không phải là khó. Nếu lấy được đất ấy, dân Man sợ hãi, tản mát đi cả, không dám thò đầu ra. Nếu ta đóng quân để cố giữ, lâu ngày lại phí tổn nhiều, sợ cũng chưa phải là kế làm được. Vậy xin đợi 1, 2 năm sau, nước Lạp man không chịu được sự bạo ngược của nước Xiêm, thế tất phải quy phục về ta. Nhân đó, ta sẽ tùy tiện để xử trí, vẫn là kế rất chắc, không phải đánh mà khuất phục được người. Nếu chúng chấp mê không hiểu, đợi khi dân ta hồi phục lại, binh lực mạnh lên rồi sau sẽ dùng : hễ đánh là được, chỉ một trận quét sạch, mới là kế vạn toàn. Xin hạ lệnh cho các tỉnh Nam-kỳ vỗ yên nhân dân, huấn luyện quân sĩ, hoặc làm đồn điền để tích trữ thóc hoặc sửa sang thuyền bè, đợi gặp cơ hội, sẽ tính đến việc đem đại binh mà đánh. Còn bọn Nhân tâu nói: « xin đợi sau thong thả sẽ bàn cũng được ». Vua cho là phải.

Rút bỏ những số dân chết về bệnh dịch ở các tỉnh từ Nghệ-an trở vào Nam. Vua dụ rằng : « Dân là gốc nước, chính trị ở chỗ nuôi dân, từ khi ta lên ngôi đến nay, thường nghĩ đến việc yên ủi và gia ân cho dân, khoan xá những khi thiếu thuế, ân trạch ban luôn, vốn muốn khiến cho dân ta đều được lạc lợi. Năm nay các tỉnh từ Nghệ-an đến Nam-kỳ, lệ khí lan tràn, đã sức ngay

https://tieulun.hopto.org

cho phải cầu cúng và tìm thuốc chữa, người chết thì cấp tuất cho, không chỗ nào là không chu đáo. Nhờ trời giáng phúc, thương đến dân ta, chứng lệ khí phần nhiều đã được yên, đôi khi còn 1, 2 nơi, rồi cũng ngày ngày khỏi dần, rất là may cho dân ta. Nhân nghĩ đến dân: chết vẫn còn viết tên ở sổ, thế chỉ là phô cái số không, dao dịch sưu thuế lại cứ chiếu sổ trách thu, lòng ta thực là không nỡ! Nay chuẩn cho thượng ty các trực tỉnh như: Thừa-thiên, Quảng-nam, Quảng-ngãi, Bình-định, Phú-yên, Bình-thuận, Khánh-hòa, Gia-định, Biên-hòa, Vĩnh-long, Định-tường, Hà-tiên, Quảng-trị, Quảng-bình, Nghệ-an, Hà-tĩnh, sức cho các dân: người nào chết rồi, còn tên ở sổ thì rút bỏ tên đi, thuế thân năm nay rộng tha cho. Các xã thôn, nơi nào có tình hình thiệt hại, chia ra từng hạng, làm thành danh sách, để đợi ban ơn.

Sai Tả dực thống chế doanh Vũ Bình là Nguyễn Trọng Tĩnh kiêm giữ ấn triện doanh Kỳ vũ; cho phó vệ úy vệ Trung doanh Long vũ Tôn-thất Đắc bổ sang phó vệ úy vệ Hữu nhị doanh Vũ lâm, thự phó vệ úy vệ Hữu nhị là Phan Thái bổ sung phó vệ úy vệ Trung doanh Long vũ.

Tặng tiền tuất cho những quân đội thuyền Thanh dương khi đi biển bị nạn. Năm ngoái, thuyền Thạch dương đi đóng thú ở phương Nam, đến khi trở về, qua phận biển tỉnh Quảng-ngãi, gặp 27 chiếc thuyền của bọn giặc nhà Thanh là Lâm Chương bao vây. Bọn phó vệ úy Lê Tô muốn bắn, suất đội Trần Như Thị ngăn lại, nói rằng: « Đó là thuyền đánh cá đấy thôi, đừng nên khinh thường, phí mất thuốc đạn ». Rồi đó, thuyền giặc tiến sát gần, hộ vệ trưởng Tôn-thất Phú đối địch với giặc, ngăn chặn không được, bọn giặc ùa cả lên thuyền, chém giết lia lịa, người trong thuyền trở tay không kịp. Tô vác dao liều chết chống đánh đối phương. Lê Văn

https://tieulun.hopto.org

Đặc ra sức chiến đấu, người lính Lê Văn Thịnh chống cự không chịu trói, đã lăn xuống nước, còn nắm lấy dây buộc thuyền mà đánh, bị giặc giết chết. Quân quan hơn ba trăm người chết đuối hết, chỉ còn 51 người đều bị giặc bắt, rồi chúng cướp cả thuyền, đi về phía đông. Việc này, trước triều đình không biết, sau bọn giặc trôi giạt ở phận biển Khâm-châu, bị quan quân nhà Thanh vây đánh, bắt được cả quân đội bị nạn của ta, đưa trả cho tỉnh Quảng-yên. Giải đến kinh, sai bộ Binh xét hỏi, mới biết được thực trạng. Vua nói rằng: « Chiếc thuyền ấy quan quân không kém 4 trăm người, khí giới kể đến hàng nghìn, thế mà để lỡ việc như thế, rất là đáng giận! Duy nghĩ: trong lúc thắng thốt, còn có khẳng khái ra sức chiến đấu, vì nghĩa bỏ mình, cũng nên liệu cho biểu dương, ban thưởng, để tỏ sự khuyến khích: Lê Tô, Lê Văn Đặc, Tôn-thất Phú, Lê Văn Thịnh đều tặng tuất, cho con được tập ấm và được miễn binh, dao[1], có thứ bậc khác nhau (Lê Tô: tặng vệ úy, thưởng 10 lạng bạc, tập ấm cho một con làm Cẩm y thiên hộ; Lê Văn Đặc, tặng cho cấm binh cai đội, thưởng 10 lạng bạc, tập ấm cho một con làm cẩm y bá hộ: Tôn-thất Phú: tặng cấm binh cai đội, thưởng 10 lạng bạc; Lê Văn Thịnh tặng cấm binh chánh đội trưởng suất đội, thưởng 8 lạng bạc, cho một con được miễn binh dao suốt đời). Chuyến đi ấy từ bọn cai đội đến suất đội, y sinh, đều truy tặng cho một hàm, chiếu theo hàm được tặng mà cấp tiền tuất; binh đinh, đều cấp tuất gấp hai. Lại sai bộ Lễ sắm sửa lễ vật tế một tuần. Trần Như Thị ngăn trở làm lỡ việc quân, tuy đã chết rồi, cũng thu lại văn bằng để làm gương răn những quân đội hèn yếu. Các tên sống mà trở về đều bị phạt 100 trượng, tống vào

(1) *Binh, dao*: đi lính và tạp dịch.

https://tieulun.hopto.org

quân ngũ. Không bao lâu, cửa biển Liêu-lác ở tỉnh Nam-định, bắt được giặc Thanh là bọn Lâm Chương 5 tên, giải đến dưới cửa khuyết, sai ngay áp giải đến chỗ bãi biển, moi lấy gan sống tế các quân đội bị nạn. Thưởng 100 quan tiền cho quân đội ở cửa biển Liêu-lác.

Tham tri bộ Binh Lâm Duy Thiếp mật tâu về công việc cơ nghi xếp đặt ở phủ Tây-ninh, rằng: « Một phủ Tây-ninh, ruộng đất rộng và màu mỡ, tài vật đầy đủ, những sự nhật dụng của dân gian đều ra từ đó. Trước kia, dân Man thích buôn bán trao đổi với dân Lục tỉnh Nam-kỳ để nhờ đó mà sinh sống, nếu muốn mở mang xứ Trấn-tây, tất phải từ đất ấy trước, để làm nước bước về sau. Khi trước đã phái quan quân ra, đặt đồn trại mở đồn điền, chiêu dân, lập ấp, và chiêu mộ thổ dân các xứ Nam-ninh, Nam-thái tiếp gần đấy, duy sau khi dân Man sợ hãi ngờ vực, nên do tỉnh ấy mở bảo ấn tín, chậm thì đến hàng năm hàng tháng, bắt tất bó buộc vào kỳ hạn. Lại ở hạt phủ Tây-ninh, nơi nào thuyền buôn của người kinh người thổ có thể đi lại giao thông được, thì xin đặt một nơi đổi chác hàng hóa, có quan trông coi công việc, cho được cùng nhau đổi chác, không ở trong hạn cấm. Vả lại, phủ ấy là địa đầu quan hệ, nên xử trí cho được vừa phải, mới mong yên ủi được dân Man, trấn áp được mọi sự động đạt khác. Ngô Văn Nhạ là người võ, thế khó làm một mình, xin phái gấp một viên văn thần đến ngay đấy để thảo luận thi hành, mới có thể mong được xong xuôi ».

Vua dụ rằng: « Chế phục Lạp Man, trước phải theo đường lối ấy mà kinh lý. Những lời tâu bày trong tập này không phải là không có kiến thức. Duy việc đặt ra một sở giao dịch là một quan đầu rất lợi hại! Ôi, chỗ nào có lợi thì người ta tất phải xô vào, huống chi dân Mên nguyên không có đường sinh sống từ khi nghiêm

https://tieulun.hopto.org

cấm các chỗ tuần, chỗ chợ, chúng đã khốn quẫn ; nay nếu được thông thương, thế tất vui lòng theo về ta, nhân đó rồi tùy phương mà vỗ về, cũng là một phương pháp khiến cho người ta đến với mình. Nhưng hoặc có kẻ tiểu dân tham lợi, lén vượt [biên giới] đi buôn bán lậu, lại làm một cái lỗ hổng rất to để giúp cho giặc! Vả lại, địa thế, nhân tình, quan địa phương tất là thuộc hết. Vậy chuẩn cho tổng đốc Lê Văn Phú hội bàn với bố chính, án sát, làm thế nào cho thổ dân Man vui như về chợ, mà ngăn được cái tệ buôn bán gian lậu của người kinh, thì bàn định với nhau, rồi đem từng điều, từng khoản tâu lên. Bọn Văn Phú cho rằng : cái sở giao dịch mà đặt ở phủ Tây-ninh, thực là chưa tiện. Nay xin : phàm ở Lục tỉnh Nam-kỳ đều rộng cho những điều cấm buôn gian, nhưng theo địa phận từng hạt đặt nhiều trạm canh phòng, cho các dân buôn thuộc người kinh hoặc người thổ đều được đi lại trao đổi hàng hóa. Rồi sau thông thả sẽ xét tình thế, lấy man di đánh man di, kéo thẳng đến đất Xiêm, ép cho chúng phải xin hòa, trả lại đất cũ Trấn-tây của ta. Thế thì thổ dân Man khác phải phục, dù mình không mong muốn.

Vua quở rằng : « Những công việc nên làm thì không tính đến, mà đại để toàn văn chỉ chấp nhặt biện bác, cố ý nói ra những lời ngăn trở khó khăn! Vả lại, ở hạt ấy thì nói là làm không xong, lại bảo thi hành ra cả Lục tỉnh, lại một khoản nói : theo địa phận từng hạt đặt ra nhiều nơi phòng triệt, thì sinh ra biết bao phiền nhiễu! Sao không nghĩ : chính phận sự mình đã thấy có vẻ khó khăn, thế mà lại đem việc ấy đùn đi cho người khác, phỏng có hợp lý hay không? Huống chi, đó là việc ở trước mắt, còn không vì ta mà trù tính sâu xa, thế mà bỏ việc gần nói đến việc xa, chỉ bàn suông ở trên giấy tờ, không biết ý kiến các người thế nào! Lẽ

https://tieulun.hopto.org

Văn Phú là người võ, nguyên không có kiến thức, chỉ nghe Lê Khánh Trinh và Lê Chân thêu dệt lời nói để cho rối việc! Thế mà gọi là trù tính đã kỹ, có được không? Vẫn biết các ngươi là người tầm thường, còn trách nặng làm gì. Hiện nay những sự cơ xếp đặt ở phủ Tây-ninh, triều đình đã có phương pháp, tất thế nào cũng phải làm, các ngươi ngăn trở sao được! Duy nghĩ đến việc biên cương, quan trọng rất lớn, mà Ngô Văn Nhai cũng là võ biền, thế không làm việc một mình được; vậy chuẩn cho thự án sát Định-tường Cao Hữu Dực làm án sát Gia-định, đến ngay Tây-ninh hội đồng với Ngô Văn Nhai làm việc, không phải làm việc ở Niết ty, phàm những việc đặt đồn, lập đồn điền, chiêu dân lập ấp, vẫn phải tuân chỉ dụ trước mà thi hành ».

Hữu Dực khi đã đến [Tây-ninh] cùng với Văn Nhai trù tính mọi việc, tập tân nói rằng ở phủ Tây-ninh, phần nhiều là rừng rú, nếu chiêu dân lập ấp ở chỗ ấy, có nhiều lẽ không tiện, chỉ có sông Long-hưng về huyện Quang-hóa, rộng rãi và màu mỡ, lại có nhiều mối lợi ở nơi núi, chầm. Cho dân ở đó thì có thể trở thành một cảnh thổ vui, nhân dấy rồi cho thông thương, chiêu dụ các thổ dân ở hai xứ Nam-ninh, Nam-thái cũng dễ. Ở đấy có khúc đường Soài-my và Đà-cẳng, nếu cho nhổ cỏ và chặt cây đi, thì có thể thông đến các xứ Quang-hóa, Tây-ninh thuộc tỉnh Gia-định, xứ Bông-nguyên và Thông-bình thuộc tỉnh Định-tường, để cùng làm thanh thế cứu viện cho nhau. Có điều là đất ấy ở sát kề cạnh thổ giặc, vậy xin phái thêm 500 biền binh, chọn đất, đặt đồn, đóng quân phòng giữ. Phàm những hạng quân trốn đi và những người đến ký ngụ [chưa vào sổ] cũng cho ở đấy mà sinh nhai, rộng tha cho sưu thuế và đao dịch, không phải đặt ra trường sở, chỉ cho ở đầm Trà-ôn xứ Long-giang thuộc huyện Quang-hóa để có nơi ở nhất định. Cũng không bó buộc vào hạn

https://tieulun.hopto.org

cấm, để tỏ ra có sự rộng rãi. Lại chỗ đồn Thanh-lưu cũ, những dân người kinh chưa trở về, xin đặt quân ở địa điện Đôn-thuận để phòng thủ.

Vua cho rằng Hữu Dực mới được bổ đến, thế mà hết lòng trù tính công việc, bèn truyền chỉ khen thưởng, rồi cho cứ lần lượt thi hành.

Dụ sai Lê Văn Phú lấy thêm 500 quân trong tỉnh, cho đến ngay [Tây-ninh] theo Văn Nhai và Hữu Dực quản lĩnh. Chọn đất, đặt đồn ở xứ Long-giang gọi là đồn Định-liêu, chia quân để phòng thủ. Chiêu tập những dân đinh vì sợ mà lưu tán và những người kỳ ngụ chưa vào sổ, cùng những quân trốn đi hoặc những kẻ bị tội lỗi, đều cho ra thú, sẽ tha tội cho, chia thành từng ấp, từng làng, cấp cho trâu cày và đồ làm ruộng, bắt phải khai khẩn ruộng đất. Liệu sai quân dân nhổ cỏ, chặt cây ở khúc đường cũ, đến thẳng xứ Bông-nguyên, để thông đường quan báo. Lại chọn một khu đất đặt trường sở giao dịch để cho người kinh và người thổ thông thương. Đồn Thanh-lưu, chuẩn cho đặt quân canh giữ ở địa phận Đôn-thuận. Các xứ Bông-nguyên, Thông-bình, chuẩn cho tỉnh Định-tường phái thêm quân để phòng thủ. Lại bắt binh thuyền hiệp đồng nhổ cỏ, chặt cây ở khúc đường cũ.

Dực lại nói: « Trước ở An-giang, thấy hai bên bờ hạ lưu đồn Đa-phúc có nhiều địa lợi, ở đấy mà chiêu dân lập ấp, thì những thổ dân ở các xứ Bát-ca, Nghi-hòa phụ cận, có thể nhân đó mà gọi đến được ». Vua nói: « Những đất ở suốt dọc biên giới, phần nhiều bỏ không, nếu tùy từng chỗ để cho dân ở, khiến ruộng nương ngày một mở mang, người ở ngày một đông đúc, cũng là một chước hay bền vững cho biên cương. Vậy chuẩn cho quan tỉnh An-giang chiếu theo địa thế suốt dọc biên giới trong hạt, chỗ nào có thể chiêu dân lập ấp, hoặc

https://tieulun.hopto.org

nên đặt trường sở giao dịch, thì suy nghĩ mà tâu lên». Sau đó, tỉnh An-giang tâu nói: «Hai bên bờ từ đồn Đa-phúc trở xuống, phần nhiều là rừng trúc và bùn lầy, lại chứa nhiều nước, ruộng cày cấy được có ít. Duy các phủ Tĩnh-biên và Ba-xuyên, địa thế rộng rãi, có nhiều đất bỏ hoang, hiện đã sức mộ dân làm đồn điền rồi. Nay xin mở một trường sở giao dịch ở bến trên đồn Tân-châu, trên trường sở đặt thêm một đồn, phái thêm 1 viên lãnh binh với 500 biền binh, đến ngay để kiêm quản 2 đồn Tân-châu và An-lạc, đốc sức nghiêm phòng. Vả lại, dân thổ dễ mê hoặc mà khó thông hiểu. Xin chọn lấy một liêu thuộc người Phiên thông báo cho dân thổ: nếu muốn giao dịch việc gì, cứ đến tỉnh mà kêu xin, rồi sau tỉnh sẽ đem việc ấy để đạt lên, mới là đắc thể».

Vua nói: «Đất Tĩnh-biên và Ba-xuyên nhân nhiều bỏ không, đã xuống dụ tha cho những kẻ tù phạm phát giao để phân sáp cho làm đồn điền rồi, lại chuẩn cho tùy từng chỗ dời người Man đến ở, cày cấy là yên nghiệp. Nên gia tâm xếp đặt và chiêu tập những dân lưu tán, cho chúng lập ấp cày ruộng, thì không những dân lưu tán có thể trở về được, mà biên cương cũng ngày một mở mang. Còn việc xin đặt trường sở để trao đổi hàng hóa, tuy cũng có thể làm đấy, nhưng đất đồn Tân-châu gần với tỉnh lỵ, không ví như phủ Tây-ninh được, cứ động một việc gì càng không thể khinh thường. Huống chi hiện nay đã đến thời kỳ phòng thủ về mùa đông, phải nên bảo cho chúng biết là ta vẫn nhàn hạ đây, khiến cho bọn giặc kia không thể dòm thấy chỗ nông chỗ sâu của ta. Nếu đặt trường sở và đặt đồn ở đấy, không khỏi chỉ hư trương [thanh thế] suông, mà lại thành ra không tốt. Hãy đợi khi nào công việc biên phòng thư thái chút ít sẽ bàn đến, chưa lấy gì làm muộn».

https://tieulun.hopto.org

Cho thự án sát Gia-định Lê Chân bổ đi thự án sát Định-tường.

Bọn thự đề đốc Ngô Văn Nhai tâu nói: « Nhâm Vu ở Trà-long, quyến thuộc nhiều người, không trông tư cấp vào đâu được ». Vua cho rằng y lúc mới phải dời đi nơi khác, cuộc sinh sống chưa ổn định, bèn cho 100 quan tiền và 30 phương gạo.

Tỉnh Quảng-trị tâu nói: « Sông Vĩnh-định lâu ngày bồi lấp, xin thuê dân khơi vét ». Vua thấy mùa hạ nóng nực, công việc khó nhọc, chuẩn cấp tiền cho (mỗi người mỗi ngày một tiền). Còn những vật liệu cần dùng, cũng chiếu giá cấp cho. Nếu có chỗ nào bồi lấp nông lên, thì bắt phải khơi vét cho được lưu thông.

Bọn thuộc phủ Sơn-định quận công Miên Cung cùng với bọn Thương-trường chủ sự Hoàng Công Tùng tranh nhau con đê chạy rông ở đường. Miên Cung tin bọn thuộc phủ, vu cho Tùng cướp đê, đánh vài mươi roi. Việc đến tai vua, vua cho rằng Miên Cung cậy uy thế, bắt nạt người, bèn phạt một năm lương, bọn quản gia suất đội đều bị cách chức; còn sư bảo, giáo đạo, tấn thiện, giảng tập đều phải giáng phạt. Lại dụ cho Miên Cung phải nên đổi lỗi ăn năn, đừng một chiều tin nghe những bọn tiểu nhân.

Tỉnh An-giang tâu nói: « Những biền binh làm đồn điền ở trong tỉnh, năm trước cày cấy đã khai khẩn được hơn 7 trăm mẫu, sau vì vỡ đê, thành ra ruộng bỏ hoang. Thôn dân không muốn cày cấy, mà quân lính của tỉnh cày cấy không xiết. Vậy xin đợi sau khi yên việc sẽ thi hành ». Vua nói: « Khẩn ruộng, chứa thóc, là để cho việc tích trữ ngoài biên được đầy đủ mà dân ăn được thừa thãi. Ruộng ấy khai khẩn đã có thành hiệu, nhẽ nào vì vỡ đê mà bỏ ruộng ư? Đợi khi đông xuân nước cạn, sẽ liệu bắt quân dân sửa đắp để phòng nước tràn,

https://tieulun.hopto.org

dừng nên tính cho rồi việc. Sau nhân có công việc khai sông, việc này không làm được nữa.

Bộ Hộ tâu xin chuẩn cho những người Hoa kiều khi mới hợp lại thì đăng vào sổ hàng bang; con và cháu sinh ra, cứ đến 18 tuổi thì biên vào sổ đinh Minh hương. Trước đây, người nào đã mạo biên tên thì cho thú ra để biên lại.

Rồi tỉnh Bình-định tâu nói: « Con cháu người Hoa kiều 72 người, trước kia đã mạo biên vào sổ hàng bang. Vậy xin làm riêng ra một sổ, gọi là Minh hương mới lệ thuộc; còn Minh hương nguyên ngạch hơn 280 người, gọi là Minh hương thuộc vào từ trước. Lại, 7 bang của Hoa kiều, số người linh tinh, thì cái sổ lấy làm bằng cứ ấy làm gộp vào một bản gọi là bang người Thanh, đặt một thuộc trưởng, chế cấp cho cái triện bằng gỗ.

Tỉnh Nam-định cũng nói: « Nguyên người Thanh đến kiều ngụ ở tỉnh ấy từ trước đến giờ biến là xã Minh hương, xin trích ra 14 tên nguyên đến ở từ trước, đổi làm bang người Thanh, còn con cháu sinh ra 9 tên, đặt làm xã Minh hương ». Nhà vua cho là số người không có bao nhiêu, bất tất làm riêng ra sổ hàng bang nữa, chuẩn cho để y nguyên ngạch cũ. Sau có người đến hợp lại hoặc chỉ đăm ba tên, đều biên vào sổ mới, đợi được 20 tên trở lên mà tình nguyện lập sổ hàng bang, sẽ chiếu nghị thi hành.

Bố chính tỉnh Biên-hòa là Đỗ Huy Cảnh tâu nói: « Phái người đi dụ 20 trại dân hoang Man (dân Man 90 tên) đều tình nguyện cung nộp thứ thuế sản cây song. Vậy xin đặt làm đồn Tân-thuận; còn những người được phái đi dụ thì sung làm các chức thủ ngự, thủ thuộc, để thu số thuế sản vật của dân Man ấy. Vua y cho. Thưởng cho 6 người phái đi dụ kia 30 quan tiền và 6 đồng ngân tiền Phi long hạng nhỏ; thưởng cho Cảnh kỷ lục một thứ.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XXXI

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Quí mão, Thiệu-trị năm thứ 3, mùa hạ, tháng 5. Thi đình. Sai: Trung quân chưởng phủ sự Tạ Quang Cự sung giám thí đại thần; thái bảo Trương Đăng Quế, thự Trương thư bộ Hình Phan Bá Đạt độc quyển; thượng bộ Binh Phạm Thế Hiển sung biện Các vụ Hoàng Tế Mỹ duyệt quyển. Cho: Mai Anh Tuấn (nguyên tên là Thế Tuấn, sau vua cho tên này) đỗ đệ nhất giáp tiến sĩ cập đệ tam danh, Nguyễn Bá Nhạ đỗ đệ nhị giáp tiến sĩ xuất thân, Phạm Phú Thứ, Đỗ Phát, Vũ Văn Tuấn, Nguyễn Phiên, Nguyễn Uy đỗ đệ tam giáp đồng tiến sĩ xuất thân.

Trước thi quan đọc quyển đem văn đình đối dâng lên, vua bảo Trương Đăng Quế rằng: « Ta xem triều nhà Thanh thi đình, những người nào được lấy đỗ tam khôi cũng không có người nào xuất sắc lắm, chẳng qua người này trội hơn người kia thôi. Bản triều từ khi mở khoa thi đến nay, chỗ đình giáp [1] bỏ không đã lâu, là vì trọng sự lấy đỗ. Nay văn đình đối của Anh Tuấn có thuộc

---

(1) Đình giáp: Thi đình 3 người đỗ nhất giáp: trạng nguyên, bảng nhãn và thám hoa.

https://tieulun.hopto.org

chính thể, so với khoa trước có phần trội hơn. Vậy nên để vào chỗ giáp đệ, để khuyến khích các sĩ tử. Lệ cũ: khi truyền lô thì đem danh sách lấy đỗ ra tuyên. Khoa này đổi đi: sai đem bằng vàng ra tuyên (hai viên Nội các mang bằng vàng, quan truyền lô đứng tuyên); đến ngày hôm sau, ban yến ở vườn Thưởng mậu (lệ cũ, tiến sĩ mới đỗ ban yến ở vườn Thư quang) cho người đỗ nhất giáp trâm hoa mạ vàng, cho cưỡi ngựa về vinh qui, sau thành chế độ vĩnh viễn.

Tiết đoan dương. Vua thân đem các bề tôi đến cung Từ thọ làm lễ chúc mừng. Lễ xong, vua ngự điện Thái-hòa nhận lễ mừng; ban yến cho hoàng tử, hoàng thân và các quan văn võ ở điện Cần chính, thưởng cho quạt, khăn tay và trà quả như lệ cũ.

Tiết Vạn thọ. Vua ngự điện Thái hòa, nhận lễ chầu mừng trước mọi ngày, ban yến cho hoàng tử, hoàng thân, quan văn từ tòng ngũ phẩm, quan võ từ chánh tứ phẩm trở lên, ở điện Cần chính và tả hữu vu. Đến buổi chiều hôm ấy, múa bát dật ở phía nam cầu Kim-thủy (ở tả hữu cửa khuyết đặt hai dãy lâu bằng kết hoa, để làm nơi các quan xếp hàng ngồi). Đến ngày ấy, ở trước Hương Phu văn lâu có đốt cây bông, múa đèn hoa; sai thuyền rồng bơi thi ở sông Hương-giang. Vua ngự chiếc thuyền Thanh án để xem. Từ đây là lễ thường hằng năm.

Du cho quan viên ở trong kinh và ngoài trấn: [Phàm những người bị] cách lưu, giáng lưu, phạt bổng, xử phân, không cứ là tội công hay tội tư, đều ra lệnh cho hai bộ Lại, Binh làm thành danh sách, để lượng ban ân huệ (phạt bổng mới chua vào sổ và thực phạt chưa chiết nạp, đều cho khoan miễn; nguyên giáng 1 cấp lưu đều cho khai phục; giáng 2 cấp đến 5 cấp lưu đều cho khai phục 1 cấp; ở dưới chỗ tên nguyên can tội công,

https://tieulun.hopto.org

tội tư, có ghi bị giáng, chuẩn cho đem tội tư khai phục cho 1 cấp: còn cách lưu đều đổi làm giáng 4 cấp lưu).

Tha 5 phần 10 về thuế thân nộp bằng quan tiền cho hạt Thừa-thiên. Dụ rằng: « Thừa-thiên là nơi kinh sư đóng, nhờ các tiên đế ta nhân sâu ơn nặng, vỗ nuôi yên nghỉ hơn 2 trăm năm, đến hoàng tổ Thế tổ Cao hoàng đế ta, sau khi bình định, cùng dân nghỉ ngơi, rồi nhờ hoàng khảo Thánh tổ Nhân hoàng đế ta, ở ngôi 21 năm, ban ơn vỗ về, dễ ý yên ủi càng hơn, đức hóa thấm nhuần rộng khắp, đã sâu lại lâu; dân ta thực đã ngày một đông đúc, càng vui thái bình. Ta nghĩ mở rộng ân trạch của đời trước, ban bố ân huệ, thưởng thưởng hơn các hạt khác, là vì theo cái ý nghĩa lấy kinh sư làm trước tiên, nay gặp tiết Vạn thọ, đã tây việc ra ơn rồi, lại nghĩ: dân ở ngay dưới chỗ bánh xe nhà vua [ra vào], không giống như các trực tỉnh, tất phải ra ơn rộng rãi, khiến cho dân ta hưởng lạc lợi được lâu. Vậy các hạng nhân đinh ở 6 huyện trong hạt này, số thuế thân hàng năm phải nộp bằng quan tiền, chia làm 10 thành, vĩnh viễn tha cho 5 thành, bắt đầu từ năm nay. Nếu năm nay đã nộp xong, chuẩn cho lưu đến năm sau sẽ chiết trừ đi; rồi có ai được ân xá số thuế thân nộp bằng quan tiền, chuẩn cho đem cái số phải nộp 5 thành lại chia làm 10 thành, tuân như ân khoản mà thi hành ». Sau đó, bọn kinh doãn Vũ Đức Nhu tâu nói: « Trong hạt, thóc lúa thu hoạch kém, thóc thuế chính cung về năm nay, xin cho nộp một nửa bằng thóc, một nửa bằng tiền ». Vua y cho.

Cho: hoãn lại một năm kỳ tuyển lính ở các tỉnh Phú-yên, Khánh-hòa và Bình-thuận, và cho hoãn lại 6 tháng việc điền quân lính và đặt giá mua các vật liệu ở tỉnh Quảng-nam; vì bệnh dịch lệ vẫn còn chưa được yên. Lúa chiêm ở các tỉnh Sơn-tây, Bắc-ninh và Hải-dương thu gặt kém, cũng hoãn thuế đến vụ đông sẽ thu cả.

https://tieulun.hopto.org

Cho tổng đốc Định—An Đặng Văn Thiêm lĩnh thượng thư bộ Hình, gia hàm hiệp biện đại học sĩ ; thự thượng thư bộ Hình Phan Bá Đạt bổ thự tổng đốc Định—An : thị lang bộ Binh lĩnh tuần phủ An-giang Nguyễn Công Trứ, bổ thụ tham tri bộ Binh, vẫn tuần phủ An-giang. Bá Đạt vào bệ kiến từ biệt [đi cung chức], vua bảo rằng: « Tỉnh Nam-định gần đây không có việc gì, duy văn thư bề bộn, nên phải làm cho xong đi. Đối với tà đạo Gia-tô cũng nên hóa đi dần dần. Vì liêm tiết của ngươi, ta đã biết tới và lựa chọn. Ngươi đã gắng sức lại gắng sức thêm, để xứng đáng với việc ta ủy thác ».

Cho: Hồ Văn Nghĩa làm Hàn lâm viện trực học sĩ ; Nguyễn Hữu Tố và Nguyễn Hanh làm lang trung bộ Lễ ; Ngô Văn Địch làm lang trung bộ Binh ; Đoàn Danh Toại làm lang trung bộ Hình ; Trần Đăng Chí làm lang trung bộ Công ; Nguyễn Văn Đức làm vệ úy vệ Cẩm y ; Tôn-thất Mậu làm phó vệ úy vệ Kinh nghĩa ; Nguyễn Văn Tính làm phó vệ úy vệ Tiền nhị Hữu dực doanh Vũ lâm ; Trần Văn Lựa làm phó vệ úy vệ Tiền doanh Long vũ ; Trần Kim Long làm phó vệ úy vệ Hữu vũ ; Nguyễn Văn Cán làm phó vệ úy vệ Hậu doanh Long vũ ; Tôn-thất Đấu làm phó vệ úy vệ Trung doanh Hổ uy ; Trần Văn Soạn làm vệ úy vệ Tả doanh Hùng nhuệ ; Nguyễn Viết Ngôn làm phó vệ úy vệ Hữu doanh Hùng nhuệ ; Nguyễn Văn Đồng làm phó vệ úy vệ Tam thuộc Kinh tượng ; Lê Trọng Đạt làm phó vệ úy vệ Nhất Hậu bảo ở Hậu quân ; Phạm Văn Cần làm vệ úy vệ Nhị doanh Hữu thuộc Thủy sư.

Ban tập thơ *Ngự chế* ban đầu cho trong kinh, ngoài trấn. Khâm định xếp từng vần, trích những bài cốt yếu, in thành tập, thưởng cấp cho hoàng tử, hoàng thân, các quan văn cho đến phủ Thừa-thiên, nhà Quốc tử giám và học chính đường các trực tỉnh đều 1 tập. Thưởng cho chức viên và thợ làm việc (khắc in tập thơ) này 1 trăm lạng bạc.

https://tieulun.hopto.org

Khắc [và in] những nhật kỳ phải treo đèn và các việc kiêng cấm, ban phát cho trong kinh, ngoài trấn.

Bố chính Khánh-hòa Trịnh Ngọc Lâm và án sát Tôn-thất Cáp tâu nói: « Thuế Man[1] ở chỗ Bình-nguyên, có tù trưởng ở trại A-nhân là Ma Phí, trại La-vạn là Nô Đương hội tập 7 trại lại, đem nộp cống con voi, và nói: 2 trại ấy gần đây bị bọn Nô Vành là hoang Man[2] ở Kha-quân và Hà-đức, luôn mấy lần đến cướp đốt, khẩn xin phái quân đến đánh dẹp, để cho được ở yên ».

Vua nói: « Dân thuế Man vốn kính thuận, voi của họ đem cống, chuẩn cho chiếu giá, chi bạc kho ra cấp cho. Lại thưởng cho: Ma Phí, áo hẹp tay bằng nỉ và quần nhiễu trơn đều 1 cái; Nô Đương áo hẹp tay bằng nỉ màu lam 1 cái. Các hoang Man ở Kha-quân và Hà-đức ở gần kề với thuế Man trước đây làm những việc không yên, bị quan quân đánh giết, đã sợ không dám động, nay còn lầm lo cho 2 trại ấy, phải nên kinh lý một phen, để cho dân được ở yên, sai án sát Tôn-thất Cáp, lãnh binh Nguyễn Tiến Tuyên đem đi 300 tinh binh, kéo thẳng đến hoang Man, tuyên bố để sửa tội chúng; hỏi chúng cớ sao lại quấy nhiễu cướp bóc; nếu biết ăn năn tội lỗi, trả hết tất cả các thuế đã cướp bóc, thì tha tội cho. Nếu mưu chống cự lại, tức thì đánh cho một trận kịch liệt, để biết răn chừa. Lại gọi về và yên ủi dân thuế Man để họ tụ tập cả lại mà yên nghiệp làm ăn ». Bọn Tôn-thất Cáp nhân xin bắt dân vận lương đến chứa ở đồn Bình-nguyên để phòng khi cấp phát; lại bắt thêm voi ở tỉnh và quân quen bắn súng quả sơn cùng những lại viên làm giấy tờ và thầy thuốc giỏi đi theo, vua đều y cho.

---

(1) *Thuế Man*: Hạng người Man đã qui phục, đóng thuế cho triều đình.

(2) *Hoang Man*: Hạng người Man ở nơi hoang vu, biên viễn.

https://tieulun.hopto.org

Cáp và Tuyên tiến đến trại A-nhân, phái người hiểu thị cho Nô Thải, Nô Viên, Nô Giới đều phải trả lại những người và súc vật mà chúng cướp của người Man trước. Duy có Nô Vành muốn cự lại, chạy vào trong hang Nô Suy, địa thế quanh co hiểm trở. Quan quân vừa tiến đến, người Man cứ hiểm, bắn khép lại, quân đi trước phải hơi lùi, Cáp tức thì đốc 18 tên tiêu binh, lên trước đón đánh. Tuyên quay quân lại, cùng đánh, kéo thẳng đến sào huyệt Nô Suy, Người Man cũng chống cự lại. Tuyên sấn đến, đánh tan, rồi kéo quân về trại La-vạn, đóng tạm.

Vua nghe tin, khen rằng: mạo hiểm vây đánh, cũng là đắc lực. Thưởng cấp cho bọn Tuyên kỷ lục, kim tiền vàng và nhẫn vàng có thứ bậc khác nhau. Quân đi đánh giặc có ai chém được đầu giặc đều thưởng cho ngân tiền và ngân lại. Ai bị thương thì cấp cho tiền; ai chết thì cấp tuất gấp đôi. Lại dụ cho tùy cơ mà dẹp yên, để sớm được thanh bình.

Sau đó, bọn Tôn-thất Cáp bắt được Nô Điếm (tên người Man) tức thì đốt chết để làm gương răn kẻ khác. Bọn Nô Thải, Nô Vành, Nô Suy đều trốn vào rừng sâu. Cáp liền ủy người chiêu dụ. Bọn Nô Vành xin đem voi và trâu (2 con voi đực, 1 con trâu đen) ra thú tội. Tù trưởng 2 trại A-sơn và La-vạn là Ma Phi và Ma Chân cũng đem voi, ngựa (đều 1 con) đến trần tạ. Các hoang Man ở Hà-la-bôn (tên là Nô Chân) và Lai-bôn (tên Nô Anh, Nô Ức) đều nộp ngà voi làm lễ cống; Cáp cho rằng các dân Man đã tan vỡ, quan quân không thể ở lâu chỗ lam chướng, bèn triệt quân về.

Vua nói: « bọn Nô Vành tuy chưa đánh, nhưng uy thanh đã lừng lẫy, chắc chúng cũng sờn lòng. Dân hoang Man cũng đến dâng lễ cống, qui phục. Đánh dẹp thực là thích hợp ». Thưởng cho Cấp gia quân công một

https://tieulun.hopto.org

cấp, 1 cái nhẫn vàng có 3 hạt liên châu khảm ngọc kim cương và ngọc hỏa tề, 1 đồng kim tiền hạng lớn có giây tua đeo kiểu « Long vân khánh hội »; thưởng cho Tuyên gia quân công kỷ lục hai thứ, 1 đồng kim tiền hạng vừa có chữ « Phúc thọ ». Còn đối với tù trưởng thuế Man [1] và người Man đã đỏ hỏi được sự thực thi chia ra từng hạng, thưởng cho áo, quần. Quản vệ, cơ đi trận, đều thưởng cho kỷ lục hai thứ, 3 đồng ngân tiền Phi long hạng lớn; suất đội, cho kỷ lục 2 thứ, 2 đồng thị tiền. Ngoài ra, những viên biền nào dũng cảm đều cho bổ thụ có khác nhau. Kẻ nào nhút nhát, thì cách chức, phát đi sung quân. Thưởng tất cả cho bọn biền binh 2 trăm quan tiền. Bọn Nô Vânh, Nô Suy đã tỏ phục, hãy cho tha tội, nhưng thu nhận lễ cống để cho yên tâm. Lại lấy các vật hạng cấp cho và chuẩn cho nộp lễ cống. Cho các dân Man và các trại thuế Man được đến trường sở buôn bán trao đổi hàng hóa, để giúp đường sinh sống.

Ngày canh ngọ. Vua thân đi cày ruộng tịch điền. Hôm trước, đến chơi Thưởng mậu viên, ngự Chi-thiện đường, cho triệu các quan vào hầu, đều ban cho mỗi người một bộ văn phòng tứ bảo [2] sai các quan trong triều, Sử quán, viện Hàn lâm và bọn Mai Anh Tuấn ứng chế [3]. Đến ngày, làm lễ xong, xa giá về Thưởng mậu viên. Những người chấp sự theo nhà vua đi cày, thưởng cho các the màu có thứ bậc khác nhau. Ban văn từ thự lang trung, chưởng ấn Lục khoa, ban võ từ thự phó vệ úy và thành thủ úy, sung hiệp quản trở

---

(1) *Thuế Man*: đã chú giải ở trên.

(2) Văn phòng tứ bảo: giấy, bút, mực, nghiên.

(3) ứng chế: Làm bài thi do vua ra đầu đề, làm xong, rồi vua chấm.

https://tieulun.hopto.org

lên, đều được ban yến ở phòng trực hai bên. Từ sau đặt làm lệ vĩnh viễn. Thưởng cho các kỳ lão mỗi người một tấm vải nhuộm các màu, ngân tiền Phi long hạng lớn đều 1 đồng; thuộc lại và nông phu 200 quan tiền.

Lục thưởng lại cho những người có công đánh giặc ở Nam-kỳ khi trước. Dụ rằng: thưởng để khuyến khích người giỏi, cho tước để đền đáp người có công, đó là thông nghĩa của xưa, nay. Năm trước, Lạp Man gây biến, như gió bụi động khắp biên thùy, đã nhờ hoàng khảo Thánh tổ Nhân hoàng đế ta sai tướng ra quân, chính là muốn làm cả đánh dẹp lẫn vỗ về, khiến cho chúng tự đến qui phục để biên cảnh được yên. Khốn nỗi chúng cứ một mực chấp mê, cam lòng phản nghịch, kết liên với giặc Xiêm, rông càn như con diều hâu giương cánh! Một trận đánh ở Sa-tôn, từng bị quan quân ta giết dữ, vẫn cứ không biết sợ hãi; năm [illegible] trị thứ 2, chúng lại dám ở chỗ bờ sông Vĩnh-tế, kết hợp hơn 2 vạn quân Xiêm, Man, lập lên 8 nơi đồn trại, dựa chỗ hiểm, đóng quân giữ cửa biển Hà-tiên, kéo hơn 40 chiếc thuyền biển lớn nhỏ đến xâm nhiễu. Ngày tháng 3 năm ấy, ở chỗ đường bộ sông Vĩnh-tế, quan đại tướng ta là Tín-vũ hầu Phạm Văn Điển trước thống lĩnh bọn Hùng dũng tướng Nguyễn Công Nhân, lãnh binh quan Nguyễn Lương Nhàn, Đoàn Quang Mật, Tôn-thất Nghị, quản vệ Dương Thai, chia quân tiến đánh, ra quân kỳ giữ thế thắng, hăng hái tiến lên trước, với 5 nghìn quân, phá tan được 2 vạn quân giặc, không dầy 3 khắc, hạ được 8 đồn, chém bêu đầu 7 tướng giặc, đánh giết vài nghìn quân giặc. Một trận quét sạch, cờ đỏ báo tin thắng trận. Còn ở đường thủy tỉnh Hà-tiên, thì trước Điện-hựu nam Đoàn Văn Sách, quan tỉnh Lương Văn Liễu, Trần Văn Thông, Đinh Văn Huy, hoặc đóng giữ ở pháo đài Kim-dự, hoặc ở tả hữu Trường-lũy, đánh

https://tieulun.hopto.org

ùa vào thuyền giặc. Chúng không dám đương đầu với mũi nhọn của ta, phải nhân đêm chạy trốn. Chuyến ấy bình được giặc, thực là nhờ oai vũ thần thánh của hoàng khảo ta, tướng sĩ theo mệnh lệnh, cảm ơn phấn chí, nên lập được công to ấy. Trước đấy ta đã xuống dụ, tưởng thưởng theo thứ hạng rồi; nay nghĩ: các tướng sĩ khó nhọc lâu ngày ở ngoài biên để lập công, khiến cho trong yên được biên dân, ngoài giữ vững được bờ cõi, đáng nên phong thêm cho tước đất, để ghi chép lâu dài vào là cờ thêu. Tín-vũ hầu Phạm Văn Điển, Diên-hựu nam Đoàn Văn Sách, trước đã ưu tặng cho rồi; còn những người dự vào việc đánh trận ở sông Vĩnh-tế là: nguyên thự đề đốc nay hiện làm tổng đốc An—Hà Nguyễn Công Nhàn: cho đất, phong tước Bao-liệt tử; nguyên lãnh binh quan nay hiệu thự thống chế lãnh Hà-tiên tuần phủ Nguyễn Lương Nhàn: cho đất, phong tước Bình-thắng nam; nguyên lãnh binh quan, nay hiện thu chưởng vệ, hộ lý đề đốc An-giang Đoàn Quang Mật: cho đất, phong tước Tiến-an nam; nguyên phó lãnh binh, nay hiện thu chưởng vệ, quyền lĩnh ấn triện doanh Long vũ Tôn-thất Nghị: cho đất, phong tước Long-bình nam; nguyên phó vệ úy, nay hiện thụ chưởng vệ, quyền chưởng ấn triện doanh Thần cơ Dương Thai, khi ấy là một viên tỳ tướng tuy không bị như các đại viên quản lĩnh, thế mà ở trận tiền gắng sức, dũng cảm chém được 3 đầu giặc, trước đã nêu thưởng cho kim bài « Kiêu dũng tướng », nay lại cho một người con được ấm thụ làm Cẩm y hiệu úy. Còn những người dự vào cuộc đánh trận ở Hà-tiên như: nguyên lĩnh tuần phủ tỉnh ấy, nay hiện thu chưởng vệ tác vi lãnh binh tỉnh Quảng-nam Lương Văn Liễu, cũng cho một người con được ấm thu làm Cẩm y hiệu úy; nguyên lĩnh bố chính sứ tỉnh ấy, nay hiện thụ bố chính

https://tieulun.hopto.org

tỉnh Phú-yên Trần Văn Thông và nguyên lĩnh án sát Đinh Văn Huy đã mất đi, đều cho một người con được ấm thụ tu soạn Hàn lâm viện, để nêu rệt công đánh giặc mà đền đáp sự khó nhọc.

Ngự chế 10 bài thơ vịnh cảnh ở Thường-mậu viên, sai các văn thần ứng chế :

1. Cao lâu thắng thưởng (1)
2. Quảng hạ đàm văn (2)
3. Hiên lan hoa lộ (3)
4. Trai dũ tịch hà (4)
5. Sơn đỉnh mai vũ (5)
6. Thủy các hà phong (6)
7. Thanh trì hương luyện (7)
8. Lương tạ tinh ba (8)
9. Song kiều giá nguyệt (9)
10. Tam phong sáp vân (10)

TMSACH.COM.VN

Vua thường nhân khi rỗi việc, rước từ giá (11) đến chơi xem.

Định lại thứ tự 9 bậc ở trong cung. Vua dụ Nội các rằng : « Trong chốn buồng khuê, chính hóa nhà vua gây

---

(1) Cao lâu thắng thưởng : các thú vui ở lầu cao.
(2) Quảng hạ đàm văn : Bàn văn chương ở nơi nhà rộng.
(3) Hiên lan hoa lộ : nước đọng bao lơn trắng như hoa.
(4) Trai dũ tịch hà : Ráng chiều chiếu cửa sổ phòng trai.
(5) Sơn đỉnh mai vũ : Mưa về tháng đầu mùa hạ xuống cái đỉnh ở núi.
(6) Thủy các hà phong : gió thoảng hương sen vào cái chòi ở nước.
(7) Thanh trì hương luyện : Hoa xoan thơm ở ao trong.
(8) Lương tạ tinh ba : Trời tạnh sóng êm quanh nhà bóng mát.
(9) Song kiều giá nguyệt : Trăng gác trên hai cái cầu.
(10) Tam phong sáp vân : Ba ngọn núi xen những đám mây.
(11) Từ giá : mẹ của vua.

https://tieulun.hopto.org

nền ở đó. Cho nên *Kinh Dịch* có tượng quẻ « Gia nhân », *Kinh Lễ* có văn thiên Nội tắc », đều đề nghiêm chỉnh nghi lễ trong cung và giúp chỉnh sự chỗ cửa cung. Khoảng năm Minh-mệnh chuẩn định : ở trong cung, bên dưới hoàng qui phi có đặt 9 bậc, phàm 6 bậc phi, 9 bậc tần, cho đến tiệp dư, qui nhân, mỹ nhân, tài nhân, rất có thứ tự (năm Minh-mệnh thứ 17 [1836] định lệ các bậc trong cung : bên trên bậc thứ 1 là hoàng qui phi, bậc thứ 1 là qui phi, hiền phi, thần phi, bậc thứ 2 là gia phi, thục phi, huệ phi, bậc thứ 3 là qui tần, hiền tần, trang tần bậc thứ 4 là đức tần, thục tần, huệ tần, bậc thứ 5 là lệ tần, an tần, hòa tần, bậc thứ 6 là tiệp dư, bậc thứ 7 là qui nhân, bậc thứ 8 là mỹ nhân, bậc thứ 9 là tài nhân). Lệ lương bổng và màu sắc ăn mặc cũng đều có thứ bậc khác nhau. Thực đủ để tỏ rõ khuôn phép noi theo lâu dài. Từ khi lên ngôi đến nay, sửa sang qui mô thái bình, mở mang trị hóa, cương kỷ trong triều, chính trị trong nước, không việc gì là không lần lượt sửa sang cho rõ ràng. Nhân nghĩ đến chính hóa của nhà vua, tất từ nhà mà ra đến nước, trật tự trong cung cũng nên định có khác nhau. Nay chuẩn cho đặt một hoàng qui phi, trên giúp hoàng hậu, chủ việc ăn uống trong cung, hàng ở bên trên bậc thứ 1 ; thứ đến qui phi, đoan phi, lệnh phi làm bậc thứ 1 ; thành phi, trinh phi, thục phi là bậc thứ 2 ; qui tần, lương tần, đức tần là bậc thứ 3 ; huy tần, ý tần, nhu tần là bậc thứ 4, nhàn tần, nhã tần, thuần tần là bậc thứ 5 ; tiệp dư là bậc thứ 6 ; qui nhân là bậc thứ 7, mỹ nhân là bậc thứ 8 ; tài nhân là bậc thứ 9. Tất cả đều để nối đức tốt như ngọc cư, ngọc hoàng, nổi tiếng hay ở trong đồ sử, tỏ rõ phong hóa nghiêm kính hòa mục trong chốn cửa cung. Những điển lễ phong cho, lệ cấp lương và màu sắc ăn mặc của các bậc, vẫn thi hành theo như lệ trước.

https://tieulun.hopto.org

Tấn phong cung tần họ Phạm (nay là hoàng thái hậu) (1) làm thành phi. Có sách văn rằng: « Ta nghĩ: *Kinh Dịch* chép quẻ « Gia nhân », nêu lên đức nhàn trinh được tốt. *Kinh Lễ* chép thiên « Nội tắc » tỏ ra chỗ trật tự phân minh. Chọn được ngày lành, ban ra sắc mệnh. Mến thay, cung tần họ Phạm: dòng dõi nhà văn, phong tư tựa ngọc. Dung nghi nghiêm chỉnh, ta chưa lên ngôi, thường vẫn hỏi han. Con cái đông vui, ở chốn phòng hương càng thêm hòa mục. Đoan trang xa sánh tiếng tốt, kính cẩn cùng giữ nết na. Khi ta lên ngự ngôi trời, nền đức hóa tỏ ra khuôn mẫu. Vậy nên, ngày nay cấp bậc định lại, người đức hiền sao cho rạng vẻ cõn hoa. Xét đến điển thường, rộng ban ơn lạ. Nay tấn phong cho người làm thành phi. Phi phải phương danh nhận lấy, nội chính kính vâng. Khuôn phép tuân theo, nghe lời dạy không trái. Ân quang lâu dợi, hưởng phúc lớn không cùng. Phải kính thêu!

Tấn phong diễm nhân họ Đinh (mẹ của Hồng Bảo) làm quí tần.

Tháng 6, ngày giáp tuất. Dựng nhà đá ở lăng Hiếu đông. Sai đô thống Thủy sư Vũ Văn Giải, thự thống chế Hồ Văn Lưu, thị lang Nguyễn Văn Điển trông coi công việc. Vừa một tháng, thợ làm xong. Vua thân đến xem xét và bái yết. Những viên nhân, quân lính và thợ làm việc này đều được ban thưởng.

Sai Đại lý thiếu khanh Trương Hảo Hợp, Thái bộc thiếu khanh Nguyễn Cư Sĩ đáp thuyền lớn hiệu Thanh loan áp giải giặc biển người nhà Thanh là bọn Kim Nhị Kỷ 8 tên sang phía đông. Bọn Kỷ làm phiền lòng người Thanh đã lâu, năm ngoái, bị quan quân ta bắt được,

---

(1) Hoàng thái hậu: Đây là cung tần của Thiệu-trị mà là mẹ của Tự-đức. Có lẽ sách này chép dưới triều Tự-đức, nên mới chép là hoàng thái hậu.

https://tieulun.hopto.org

giam giữ lại; đến đây mới sai bọn Hảo Hợp tống giao cho tổng đốc Lưỡng Quảng xử trị, lại phái thự phó vệ úy vệ Tả nhị doanh Vũ Lâm hiệp lĩnh thị vệ là Lê Chí Tín cùng đi, chiếu giấy Nội vụ phủ kê ra, hội bàn với nhau mà làm cho xong việc. Viên bị cách là bọn Vương Hữu Quang cũng [đi hiệu lực] vào việc này.

Đổi trạm Gia-nhân tỉnh Gia-định làm trạm Gia-cát. Chuẩn cho mộ thêm 10 tên phu trạm, vì trạm ấy có đường ngã ba thư từ đi lại hơi bề bộn.

Cho Hồ Huyên làm vệ úy vệ Phấn vũ; Nguyễn Ấn làm phó vệ úy vệ Tuyên vũ; Nguyễn Ngoạn làm phó vệ úy vệ Tả thủy tỉnh Bình-thuận.

Nội các Hoàng Tế Mỹ, Nguyễn Bá Nghi, Nguyễn Cửu Trường, Lê Bá Dĩnh có tội, bị mất chức. Sai tham tri bộ Binh Lâm Duy Thiếp đỏ nguyên chức quyền biện việc Các; thự tả tham tri bộ Hình Nguyễn Đức Chính cải thự thị lang bộ Lễ; lang trung bộ Lễ Lê Tư Diệc cải thụ Hàn lâm viện thị độc học sĩ, đều sung làm việc Nội các. Trước kia, bộ Lại có sách dâng lên, dùng ấn nhà vua, bị Nội các bác đi, rồi đổi làm lại, có vài chỗ tẩy chữ này đổi chữ khác đều làm trước khi chưa đóng ấn. Thuộc viên Nội các là Nguyễn Ngọc Hoán nhận lầm, chiếu theo bản đã bị bác trước, cho là tẩy đổi vào bản đã có ấn vua. Bọn Mỹ không xét kỹ, đem ngay việc ấy tâu lên tham hặc. Vua sai bộ Hình xét hỏi. Bọn Mỹ mới biết là nhầm, xin lỗi. Vua nói: « Nội các là nơi cơ yếu, chầu chực ngày đêm, kính vâng lời huấn dụ ân cần của hoàng khảo Thánh tổ Nhân hoàng đế ta nghiêm minh biết là chừng nào! Nay bọn Mỹ dám hàm hồ tấu đối suýt hãm người ta vào tội nặng. Tâm địa ấn ở như thế, không thể lại để ở gần chỗ nghiêm cấm được ». Tức thì sai đuổi ra khỏi Nội các, để đợi án. Khi án dâng lên Ngọc Hoan bị tội đồ hết bậc. Hoàng Tế Mỹ bị giáng

https://tieulun.hopto.org

xuống thị giảng học sĩ viện Hàn lâm. Nguyễn Bá Nghi, Nguyễn Cửu Trường giáng thị giảng viện Hàn lâm, đều phải phát vãng theo thuyền Thanh loan sang phía đông để hiệu lực. Lê Bá Đĩnh giáng 3 cấp, bổ thừa biện theo bộ Lễ đợi phái đi đường biển để hiệu lực. Bộ ty thuộc Nội các đều bị phân biệt nghĩ xử. Các quan ở khoa đạo ứng trực, không kiểm soát, cũng đều bị phạt.

Sai thượng thư bộ Hình Đặng Văn Thiêm kiêm quản ấn triện Đại lý tự ; thự hữu tham tri bộ Lễ Trần Ngọc Dao kiêm quản ấn triện Thái thường tự.

Cho tên thuyền Thiện cũng gọi là thuyền Tiềm long. Chuẩn cho cùng với thuyền Phúc hàng đều khắc thêm chữ « tiềm để cựu vật »[1] thếp vàng (loại thuyền này đều là thuyền ngự khi chưa lên ngôi). Đổi tên thuyền Thụy cũng mới chế tạo là thuyền Thiện vũ, thuyền Long thái b/thuyền Thụy tịch, thuyền Long bửu là thuyền Trường phụ.

Sai đô thống Thủy sư Vũ Văn Giải, hiệp lý Hà Duy Phiên diễn tập quân thủy ở cửa biển Thuận-an.

Ngày ất dậu. Vua rước từ giá chơi Vọng hải lâu để xem [tập trận]. Vì kỷ luật nghiêm minh, thủy trận hợp phép, thưởng cho từ quan đại thần tổng duyệt đến quân vệ binh lính có thứ bậc khác nhau. Vua nhân bảo bộ Công rằng :

« Ở biển đặt nhà chòi để làm cho mạnh cái thế chỗ cương giới, tất phải sửa chữa thêm luôn ». Lại dụ cho bộ Binh rằng : « Súng đại bác là thứ cốt yếu trong việc dùng binh, bắn tin hay không, nên châm chước mà định thưởng phạt, để cho quân sĩ biết khuyên, răn ». Rồi đó, bộ Binh bàn rằng : về phép tập bắn, cứ mỗi một cỗ

---

(1) Tiềm để cựu vật : Đồ dùng trước của nhà vua khi chưa lên ngôi.

https://tieulun.hopto.org

súng, thì một tên ở đội Cảnh tất hoặc đội Hộ vệ làm người bắn chính, 2 tên pháo thủ ở doanh Thần cơ làm người bắn phụ. Tất cả đều lấy 3 phát bắn làm một hợp. Nhằm vào thân thuyền bè, hoặc lá buồm, trúng ba phát liền là *hạng ưu*, người bắn chính được thưởng 3 đồng ngân tiền hạng lớn, người pháo thủ bắn phụ và người cầm lái đều được thưởng 1 đồng ngân tiền hạng nhỏ; trúng 2 phát liền là *hạng bình*. Người bắn chính được thưởng 2 đồng ngân tiền hạng lớn, người bắn phụ đều được thưởng 1 đồng ngân tiền hạng nhỏ; bắn trúng 1 phát là *hạng thứ*, người bắn chính được thưởng 1 đồng ngân tiền hạng lớn, người bắn phụ không thưởng; bắn 3 phát đều không trúng là *hạng liệt*, người bắn chính bị phạt đánh ngay 40 roi, người bắn phụ và người cầm lái, đều phải đánh ngay 20 roi. Vua y cho.

Vua lại cho thành Trấn-bắc là nơi trọng yếu, đặt số súng nhiều, nên định lại phép thí nghiệm cho rõ ràng. Chuẩn cho quân thủy kết thành một dãy bè ở ngoài biển, sai tả thị lang bộ Binh Phạm Thế Hiển, vệ úy vệ Loan giá Tôn-thất Năng cùng một viên quản vệ doanh Thần cơ điều động tất cả những tay bắn súng ở các đội Hộ vệ đội Cảnh tất và doanh Thần cơ đem thứ súng lớn ra bắn, nhớ rõ lấy tầm súng xa gần, định làm phép thưởng.

Tỉnh Quảng-bình tâu nói: « 3 huyện Bá-trạch, Bình-chính, Minh-chính trong hạt, lúa chiêm thu hoạch kém, xin cho nộp thay bằng tiền số thóc thuế năm nay. Vua y cho.

Phủ Thừa-thiên và tỉnh Quảng-trị, Quảng-nam ít mưa. Vua sai quan kinh doãn cầu đảo, được mưa ngay. Vua dụ cho bộ Lễ rằng: « Nay được mưa luôn mấy đêm, những ruộng nương ở các huyện thuộc kinh kỳ đều được nước ngấm, chưa biết các hạt ở gần kinh kỳ có

https://tieulun.hopto.org

được mưa không, nên truyền dụ cho 2 tỉnh Quảng-nam, Quảng-trị phải làm tờ tâu lên ngay, để ta yên lòng ». Sau đó, 2 tỉnh đều báo tin được mưa.

Dân xã Kim-ngọc phủ Thừa-thiên xin tạm đắp một đoạn đê ngăn nước suối ở bên ngoài cấm địa sơn lăng, để cho nước chảy rót vào nơi cấy lúa mùa. Các kinh doãn là bọn Tôn-thất Cung, Vũ Đức Nhu và đình Doãn Trung đều ưng cho; thự thủ bộ sứ là Tôn-thất Trúc đem việc ấy tâu lên. Vua sai bộ Lễ cùng đi với tòa Khâm thiên giám khám xét cho rõ ràng, rồi vẽ thành đồ bản tiến trình. Vua nói: « Khe nước ấy từ núi Nhuệ-sơn đổ lại, theo bên hữu lăng Trường-phong ôm vòng về đằng trước, lại cùng các đường thủy hạ lưu của các tôn lăng, hợp làm một dòng, chảy rót về bên tả, thế nước chầu về rất là qui cách. Vả lại, đường thủy ở sơn lăng cốt phải cho lưu thông, không được đắp đê chắn ngang từng chỗ, năm trước đã kinh vâng lời huấn dụ nghiêm minh rồi. Nay kinh doãn dám cho dân đắp đê ngăn lại, việc quan hệ không phải là nhỏ! Bọn Cung đều phạt mỗi người 6 tháng lương. Nhân đó sắc sai: mỗi khi gặp mùa cày cấy hàng năm, phải do quan ở phủ xét thực, có chỗ nào không tiện, thì làm tờ tâu lên đợi chỉ.

Kiến-an công Đài 垓 tâu nói: « Những bài thơ về thế hệ, đôi khi có chữ húy và cùng âm, cùng dáng chữ, sợ ngày khác đặt tên, đối với danh nghĩa, không được yên ». Vua sai Tôn nhân phủ hội đồng với bộ Lễ xem xét cho rõ ràng, rồi bàn luận cho thỏa đáng để tâu lên.

Vua châu phê [vào bản dã] cải định, sai chiếu sách cũ, theo từng khoản mà khắc đổi đi: (Về dòng Anh-duệ hoàng thái tử, chữ thứ 3 ở câu thứ 3, trên chữ *sơn* 㙫 giữa chữ *miến* 丐 dưới chữ *thị* 示 (1) đổi là « lệnh nghi

(1) Tức là chữ « sùng » 崇.

https://tieulun.hopto.org

hàm tốn thuận » **令僕祓羅順** « Về dòng Kiến an công Đài 臺, chữ thứ 4 ở câu thứ 1, bên tả chữ *nhân dứng* 亻, bên hữu chữ *nhị* 二 (1) đổi là « lương cần an *hòa* thuật » **良謹安和術**; chữ thứ 1 ở câu thứ 3, bên tả chữ *cách* 鬲, bên hữu chữ trùng 虫 (2) đổi là « *dưỡng* di tương thức hảo » **養怡相式好**. Về dòng Định viễn công Bình 評, chữ thứ 5 câu thứ 2, trên chữ *hoa* 華, dưới chữ *thập* 十 (3) đổi là « cảnh ngưỡng mậu thanh *kha* » **景仰茂箴珂**. Về dòng Điện bàn công Phổ 普, chữ thứ 3 ở câu thứ 3, trên chữ *nhân* 人, dưới chữ *vương* 王 (4) đổi là « túc cung *thừa* hữu nghị » **肅恭承友誼**. Về dòng Thưởng tín công Cự 鉅, chữ thứ 5 ở câu thứ 2, trên chữ *miên* 宀, dưới chữ *cốc* 谷 (5) đổi là « lâm trang tùy thịnh *cung* » **臨莊粹盛躬**. Về dòng An-khánh công Quảng 晃, chữ thứ 2 ở câu thứ 1, trên chữ *hoa* 華 dưới chữ *thập* 十, đổi là « khâm tông xưng 欽崇 ».

ITMSACH.COM.VN

Sai biên tập bộ *Đại Nam hội điển*. Vua xuống dụ rằng: « Nhà nước đặt ra chế độ, tất phải chép ra thành sách rõ ràng, khiến cho có thể truyền mãi lâu dài. Phép của Nghiêu, Thuấn rõ rệt ở thiên « điển », thiên « mô »; chính của Văn, Vũ chép ở phương sách, đều làm nêu mực cho người đời sau.

Nước nhà ta chịu mệnh trời cho, mở mang đồ bản. Hoàng tổ Thế tổ Cao hoàng đế ta, sau khi vũ công bình định, mở mang trị hóa, để lại đến 18 năm, dựng đặt mọi việc rõ ràng, đều có thứ tự nhất định. Đến hoàng khảo Thánh tổ Nhân hoàng đế ta, nối noi mối lớn, xếp

---

(1) Tức là chữ « nhân » 仁.
(2) Tức là chữ « dung » 容.
(3) Tức là chữ « hoa » 華.
(4) Tức là chữ « toàn » 全.
(5) Tức là chữ « dung » 容.

https://tieulun.hopto.org

đặt kỷ cương, đặt ra lễ, nhạc, pháp lệnh, điển hình, không việc gì không sáng tỏ, đầy đủ. Thí dụ như những việc chầu hầu, yến hưởng, chức công ở các địa phương và chế độ đặt ra quan lại cho đến các việc lớn như cống thuế, tiền tệ, chức vụ của Lục bộ và các ty đều có sở thuộc, rõ ràng từng điều. Trông lên bậc thánh nhân làm việc đời, nghĩ tình mọi việc sâu xa, đã sai Lục bộ và các nha đều phải biên tập ghi chép nhưng còn chưa họp lại thành một bộ sách.

«Ta nối ngôi báu, nghĩ đến việc kế thuật những đạo pháp thống trị, những điều cốt yếu, những kỷ cương rộng lớn, đã làm ngay thành bộ chính sử để dạy cho sau này. Đến như các việc thi hành về khoảng năm Gia-long, Minh-mệnh, phàm việc gì đã có lệ định và đã làm qua, cũng đều thông du các nha môn sức cho thuộc hạ xét rõ, biên tập thành bản tắc lệ; duy có liệt vụ rất nhiều, tất phải sẽ phải chuyên viên mới mong làm xong việc. Vậy chuẩn cho Tôn nhân phủ, Lục bộ và các nha môn đều phái những viên tá lĩnh hoặc thủ lĩnh vài người quen thuộc điển lệ của bản nha, và liệu điều động lại dịch tùy biện, rồi chuyên vào việc tra xét các sự lệ chức chưởng của các ty tào, kiểm soạn cho rõ thêm. Lại chuẩn cho bộ Lại chiếu trong các nha và nhân viên ngoại ngạch ở các bộ cùng làm công việc ở bộ, lại chọn lấy những người khoa mục xuất thân thuộc Hàn lâm viện; ai học vấn sâu rộng, đều phân phái theo Lục bộ, hội làm việc này, sưu tầm từ năm Gia-long thứ 1 [1802] đến năm Minh-mệnh thứ 21 [1840]: phàm chỉ dụ, điều lệ, lời bàn của bộ và sớ tấu của trong kinh ngoài trấn đã được chi chuẩn, điều gì có quan hệ đến chính thể, thì từng điều một, chia thành môn loại, chiếu theo năm tháng trước sau, sắp xếp thứ tự, biên chép thành một bộ sách, sao cho chia ra từng điều, tách

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ra từng mục, không thiếu sót. Khi thành bản thảo thì tâu lên, đợi ta chọn phái một viên đại thần làm giám tu tổng tài, lại khảo đính thêm, đặt tên sách là « *Đại Nam sự lệ hội điển* », cho khắc thành bản in, tỏ ra hiến chương một đời để lại về sau ».

Khắc đá bài thơ Ngự chế và dựng ở bên sông Phổ-lợi. Vua dụ rằng: « Trước kia, ta đi tuần sang phía đông, nơi cương vực ngoài biển, đường đi qua sông Phổ-lợi, trông thấy dòng nước trong sáng, nhuần thấm các đồng ruộng màu mỡ, thực là lợi cho dân ta nghìn muôn đời, nhớ lại hoàng khảo Thánh tổ Nhân hoàng đế ta, mưu lược rộng lớn, lo tính sâu xa, phòng thủ ngoài biển, coi trọng nghề nông, không việc gì là không chu đáo. Khi mới đào sông này, bỏ ra món tiền to để thuê nhân công. Nhân dân vui điều vui, lợi điều lợi, như con đến làm việc cho cha. Trông thấy sông Hà, sông Lạc lại nhớ công Đại Vũ(1). Thế là đức trạch của hoàng khảo ta phổ cập đến mọi người, nói sao cho xiết! Ta rất cảm mộ, có làm một bài thơ để ghi nhớ công việc ấy. Chuẩn cho bộ Công khắc vào đá, dựng bia, để tỏ dấu cũ thần thánh ở chỗ không cùng và để lại cho đời sau biết (xem tập *Nhị, thơ Ngự chế*).

Lại dụ về việc phòng ngự nước sông ở xứ Bắc-kỳ. Dụ rằng: « Việc phòng nước sông ở xứ Bắc-kỳ thực quan hệ đến cái kế cốt yếu để giúp việc nông. Ta nghĩ tha thiết đến dân, giây phút không quên được. Trước đây, khi mới đến tiết tiểu mãn(2) đã xuống dụ hỏi tất cả những sắc lệnh về cuộc phòng hộ [thế nào] thì thấy lần lượt tâu báo lên rằng: nước sông đã giảm xuống,

---

(1) Nhớ công Đại Vũ: Thời cổ Trung-quốc, Đại Vũ đi trị thủy khơi sông Hà, sông Lạc, nên sau người ta trông thấy 2 con sông này thì nhớ công ông.

(2) Tiểu mãn: một tiết về cuối tháng 4 âm lịch.

https://tieulun.hopto.org

ta rất lấy làm may. Nay sắp đến kỳ nước lớn về mùa thu chuẩn cho các quan địa phương ở Bắc-kỳ, ngay những chỗ đê bối trong hạt, phải đốc sức lấy nhiều vật liệu để đủ nghiêm phòng, các tổng đốc, tuần phủ, bố chính, án sát, lãnh binh phải thân đến [chỗ đê] mà kiểm soát, đốn đốc sao cho bền vững, không lo ngại gì, để đón cái phúc sóng nước được yên lặng ».

Tỉnh Bình-thuận tâu nói: « Những dân lưu tán trong hạt, năm nay chính đến lệ tuyển lính; nhưng gần đây, dân đinh chưa về được hết, sinh kế lại chưa được thừa thãi. Vậy xin thư niên hạn lại cho ». Vua chuẩn hoãn cho 2 năm, sẽ lại do quan tỉnh xét rõ, tâu lên.

Vua dụ bộ Binh rằng: « Các hạng biền binh ở kinh, nay công việc hơi ít, phàm người nào ở vào hàng ban thứ 2, quân thuộc các hạt Thừa-thiên, Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam, thì lấy 1 tháng làm 1 ban; quân thuộc các hạt Quảng-ngãi, Bình-định, Phú-yên, Thanh-hóa, thì lấy 3 tháng rưỡi làm 1 ban; người nào ở vào hàng ban thứ 3, quân thuộc các hạt Thừa-thiên, Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam thì lấy 1 tháng làm 1 ban; quân ở Quảng-ngãi, Bình-định, Phú-yên, Thanh-hóa, thì lấy 2 tháng làm 1 ban, đều nhằm mồng 1 tháng 7 phân ban, tuân y trình hạn, lần lượt đổi việc công. Lại biền binh ở cơ Trung nhị, Tiền nhất ở doanh Vũ lâm và 4 vệ ở cơ Tiền long, cơ Vũ tả thuộc doanh Thần cơ, sang năm phải đi đóng thú ở miền Nam, cũng chuẩn đến 1 tháng 7 tha cho về nghỉ ». Sau đó, bộ Binh tâu nói: « Hiện nay các việc công tác điền hộ, không đủ người sai phái. Xin lượng trích lại lưu ban ». Vua nói: « Binh dinh khó nhọc đã lâu, đã chuẩn y cho lệ phân ban, là muốn cho họ được nghỉ ngơi. Nếu vì việc nhiều mà lại lưu lại, e không phải là để đặt sức lực mọi người và tỏ cho người ta thấy điều tin thực. Vậy

https://tieulun.hopto.org

chuẩn cho thi hành y như chỉ dụ trước. Còn công việc điền hộ, việc gì tầm thường giản trớc, thì chước lượng mà tỉnh giảm, việc gì tu lý nhỏ nhặt thì do phủ Thừa-thiên thuê dân làm ».

Ác Man ở Thạch-bích đến cửa quân thành khẩn cầu cho giao thông buôn bán. Dân Ác Man, từ năm ngoái, bị quan quân đánh dữ, sợ không dám động; đến đây chưởng vệ sung lãnh binh quan Nguyễn Vĩnh phái các thuộc tiêu là Ngô Văn Thư, Nguyễn Văn Lân và nguyễn Văn Thận chia nhau đi gọi họ đến để yên ủi, bảo cho biết đức ý của triều đình, chuẩn cho thú tội. Các Man đều hẹn ngày thông khoản, trước đem việc ấy báo lên tỉnh biết. Bọn Nguyễn Đức Hộ, Mai Khắc Mẫn bàn nhau ủy cho phó lãnh binh Phan Phái đem quân đi ngay, hội đồng dàn áp để mạnh quân oai. Đến ngày, tù trưởng Sơn Minh-long, Lôi-tử Thước vinh, Sa-lung, Đồng-lâm ở Sơn-man là bọn Đinh-Lãi, Đinh-Sử, Đinh-Lê, Đinh Xương, Đinh Diên đem 200 dân Man, đến cửa quân nộp thành khoản, trả lại các súc sản đã bắt của dân kinh, xin thú tội trước. Các Man đã phụ thuộc có tù trưởng 5 đạo: An-nghĩa, An-nham, Thanh-phong, Quy-chính, Sa-mai là Đinh-khinh, Đinh-câu, Đinh-nhĩ, Đinh-đới, Đinh-hi, đều liên danh ký kết, xin thông thương đổi chác hàng hóa, để giúp đường sinh nhai. Rồi theo tục Man, uống máu ăn thề, không dám lại phạm nữa. Nguyễn Vĩnh xét ra Man tình đã qui thuận, tức thì đem trâu rượu để khao lạo, rồi cho về. Quan tỉnh đem việc ấy tâu lên. Vua dụ rằng: « Nơi ở của dân Sơn Man tiếp giáp với dân Ác Man thượng du, từ trước đến nay, lúc ẩn lúc hiện ở chốn rừng rú, cứ lên xuống sinh chuyện; dân ở ngoài biên thường bị khổ vì chúng. Năm ngoái, quan quân đánh dữ, chúng đã sợ hãi. Nay Nguyễn Vĩnh phái người đến gọi ra yên ủi, lại tuyên bố được uy đức

https://tieulun.hopto.org

của triều đình, khiến cho chúng cùng đem nhau qui thuận, một cõi dân ngoài biên được cùng nhau yên ổn, không có việc gì. Ta xem tờ tâu, thực rất mừng rỡ và yên lòng. Chuẩn cho đều ban thưởng có thứ bậc khác nhau: thự bố chính cách lưu là Nguyễn Đức Hộ được đổi giáng 4 cấp, thự án sát Mai Khắc Mẫn cùng với gia chưởng vệ hàm Nguyễn Vĩnh, chuẩn đều được thực thụ và đều thưởng cho 1 cái nhẫn vàng; Nguyễn Vĩnh từ trước đến sau ở trong việc này, sẽ thưởng cho 1 cái áo nhung y bằng thứ nhung dệt hoa, màu quan lục; phó lãnh binh Phan Phái thưởng cho hai thứ kỷ lục, 3 đồng tiền Phi long hạng lớn; đội trưởng Ngô Văn Thư thăng thụ chánh đội trưởng suất đội. Dân tráng đinh và dân lệ thuộc 2 tên được thưởng thụ chánh cửu phẩm bá hộ; ba người thuộc quyền lãnh binh sai phái đều gia thưởng 3 đồng ngân tiền Phi long hạng lớn, hạng nhỏ áo sa nam hẹp tay, quần trắng nam màu đỏ đều 1 chiếc; 5 viên tù trưởng dân Man đều cấp cho 1 cái áo dạ đỏ, để tỏ ý biến đổi phong tục của Man đi. Dân buôn người kinh và người sai phái trước kia phần nhiều lập mưu đánh lừa nói dối; để cho dân Man ở núi báo oán gây việc, nay chúng đã sợ, hối lỗi, qui phục, nên nghiêm cấm những khách buôn không được quen thói cũ hống hách đối trá. Lại phải gia tâm gọi dân trại Man ra để yên ủi, khiến họ qui thuận mà thông thương. Nếu họ còn chấp mê, thì dùng người Man đánh người Man, lo gì không được. Đó cũng là một kế cốt yếu để yên ngoài biên, nên khéo thể tất mà làm. Các sở đạo ở 2 đầu nguồn Phụ-an và An-ba trước vì úc Man quấy nhiễu cướp bóc, đến nỗi sợ hãi tản mát, thuế khóa ở đầu nguồn phần nhiều trốn thiếu, cũng cho hoãn lại, đợi sau dân về ngày một đông đúc sẽ truy nộp, bất tất phải đòi gấp làm khó cho dân.

https://tieulun.hopto.org

Vua từng bảo bề tôi hầu cận rằng: « Ác Man vẫn quen ngoan ngạnh. Đời Tiền Lê triều Thánh tông trước đã từng sai quan đến xem xét chỗ đất ấy. Các tiên đế bản triều ta đặt 6 đạo quân để trấn áp giặc Man; năm Gia-long mới sai văn võ đại thần đến tận nơi để sắp xếp, đặt ra cơ Thập-kiên, đắp 1 trăm đoàn trại, sau lại đắp thêm thành dài, đổi làm cơ Lục-kiên, lấy những dân ở gần đây phụ thêm vào để thay nhau đóng giữ; khoảng năm Minh-mệnh, hoàng khảo ta lại chỉnh lý thêm, chỗ cơ nghi canh phòng để dẹp giặc rất là chu đáo (Địa giới tỉnh Quảng-ngãi đầu giáp địa giới tỉnh Quảng-nam, cuối giáp tỉnh Bình-định, về phía tây Bắc một giải núi cao đứng sừng, rõ ràng như bức vách đứng, tức là sào huyệt của ác Man. Từ trước đến nay, chúng thường làm hại cho dân. Lê thành tông sai đến trấn thiếu bảo trấn quận công Bùi Phụ Hữu đem quân trấn áp giặc Man, đóng quân ở bờ bên nam sông Trà-khúc. Các tiên đế bản triều sai khâm sai tuần phủ Vĩnh-thọ hầu đến đóng để trấn phủ, đặt 6 đạo quân phòng trủ. Khoảng năm Gia-long, Thế tổ Cao hoàng đế sai văn võ đại thần là bọn Lê Văn Duyệt, Lê Quang Định đến nơi để xếp đặt, xin lấy hết cả số dân đặt cơ Thập-kiên làm cơ Bình-nam, đắp 1 trăm đoàn trại để ngăn giữ giặc rồi lại đổi làm cơ Lục-kiên, xét theo chỗ đồn sở, đắp thêm bức thành dài: nam giáp tỉnh Bình-định, bắc tiếp tỉnh Quảng-nam, dài cộng 37 497 trượng, thành 277 đợm. Ngoài ra, lại phụ thêm vài nghìn dân ở gần đấy, thay nhau để đóng giữ. Đến khoảng năm Minh-mệnh, công việc làm xong. Rồi vì ngày ấy hơi ít việc, quan quân cũng đủ để chống giữ, mới bỏ những dân ở gần đấy, đổi cơ Lục-kiên làm 5 cơ Tĩnh-man. Cơ thứ 1 đóng

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

phòng giữ các đồn: Phú-thọ, Tuy-an, Thuận-an, Tuấn-lĩnh, Dũng-thủy, Phú-thành, An-lạc, Bảo-an, Phú-sơn, Vĩnh-khánh, Phú-lâm, Mỹ-sơn, Kiên-thành, Thổ-sơn, Mỹ-thị, Hưng-nhân, Hưng-bình, Phú-xuyên, Phú-nhuận, Lán-đình, An-đình, Giang-ngạn, cộng 22 đồn sở. Cơ thứ 2 đóng phòng giữ các đồn: Thanh-bồng, An-viên, Thanh-nguyên, Thạch-khánh, Kiên-giáp, Cao-đôi, Trường-giang, An-sơn, Viên-môn, Khánh-thạch, Bạch-câu, Tuấn-mã, Phong-lĩnh, Lâm-hội, Vân-lê, Thạch-nhâm, Thạch-phong, Hùng-lĩnh, Chỉ-trụ, Thanh-khê, Linh-chi, cộng 21 đồn sở. Cơ thứ 3 đóng phòng giữ các đồn: Kiên-thạch, An-lĩnh, Hùng-thành, Cam-lâm, Tráng-sĩ, Đại-phụ, Phong-nhuệ, Mỹ-lộc, Thanh-thu, Giảng-vũ, Tú-lĩnh, Thạch-lĩnh, Thạch-lâm, Mỹ-sơn, Trung-phu, Bồng-lai, Củng-cố, Trường-đình, Trường-hồn, Nhân-lý, Tân-long, Phúc-lộc, cộng 22 đồn sở. Cơ thứ 4 đóng phòng giữ các đồn: Phú-lộc, Ninh-giang, Tài-công, Vũ-giáp, Long-an, Khánh-giang, Bình-hòa, An-ninh, Vạn-niên, Thạch-ly, An-thạch, Lập-thạch Vĩnh-an, Bình-an, Tân-an, Tân-bình, Mậu-lâm, Bích-khuê, Trúc-lâm, Hùng-nghĩa, Xuân-linh, An-phong, Bình-định, Thạch-lũy, Tam-giang, cộng 25 đồn sở. Cơ thứ 5 đóng phòng giữ các đồn: Hòa-tường, Lâm-lũng, Nhân-hòa, Thạch-cấn, Thuận-lợi, Thanh-thủy, Mỹ-thịnh, Phú-nhân, Thanh-lê, Lương-tài, An-bài, Vạn-phúc, An-tượng, Trạch-lâm, Liệt-sơn, Hương-thanh, Sơn-quan, An-nhân, Thanh-lâm, Thanh-vân, Phúc-lâm, Tài-thọ, An-dũng, Thanh-trung, cộng 24 đồn sở. Lại sửa sang thêm vào bức thành đất, hiện đắp 114 đồn sở.

Ta trông nhờ công nghiệp đời trước, tính bề yên bờ cõi to, nghĩ đến kế hay chế ngự nhung địch, không ngoài cách vừa đánh dẹp, vừa vỗ yên, tức thì đã trách

https://tieulun.hopto.org

cứ các quan ngoài biên phải làm cho xong việc, tùy từng việc, lúc nên cứng, lúc nên mềm. Trước kia, dân ác Man gõ cửa ải, nộp thành khoản, dân ta đã được ở yên. Đó là trông chờ oai linh công đức của hoàng tổ, hoàng khảo ta để lại mà được như thế cả. Nhưng bọn [ác Man] kia lòng dữ tợn, tính quê mùa, hoàng hốt không thường. Sự cơ vô vẻ chế ngự, thực không thể đo dự được. Vậy nên dụ lại cho các quan tỉnh và quân thứ Tĩnh-man, phải gia tâm ngăn ngừa, để giữ cho không xảy ra sự lo ngại ».

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XXXII

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Quí mão, Thiệu-trị năm thứ 3 [1843], mùa thu, mồng 1 tháng 7, làm lễ thu hưởng.

Sai: thự tả tham tri bộ Hình Phạm Duy Trinh làm chủ khảo trường Thừa-thiên, Hàn lâm viện trực học sĩ sung toản tu Sử quán Đỗ Quang làm phó; tả tham tri bộ Lễ Lý Văn Phức làm chủ khảo trường Nghệ-an, án sát Hưng-hóa Phạm Huy làm phó. Bộ Lễ tâu lên nói: « Trường Thừa-thiên 2 hiệu dấu vàng, dấu đỏ, trường Nghệ-an 2 hiệu dấu đỏ, dấu xanh, số sĩ tử có nhiều hơn, xin cho thêm giải ngạch (1).

Vua nói: « Giải ngạch khoa thi hương, trường Thừa-thiên 38, trường Nghệ-an 25, lượng chia ra từng sắc, từng hiệu, chỉ để cho phân biệt mà thôi. Vả lại, đặt ra khoa thi để lấy nhân tài, vốn muốn được nhiều nhân tài để cho Nhà nước dùng. Nay trường Thừa-thiên, số sĩ tử thêm nhiều, chuẩn cho 2 hiệu sắc vàng sắc đỏ đều thêm một tên [giải ngạch], cộng với ngạch cũ đủ 40 tên. Trường Nghệ-an vẫn y như ngạch cũ, duy số sĩ tử các hạt có thêm lên, giảm xuống khác nhau, mà quyển thi

---

(1) Giải ngạch: số lấy đỗ cử nhân ở mỗi trường thi.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ở trong trường hơn, kém cũng có khác, nếu hiệu nào đã đủ giải ngạch, mà văn lý còn có thể lấy đỗ hoặc chưa đủ như ngạch cũ mà số lấy đỗ còn hơi ít, thì cứ lấy thêm hoặc bớt đi một vài tên cũng không hề chi. Cốt cho đủ số giải ngạch, không nên câu thúc vào chỗ sắc hiệu vẫn định, đến nỗi bỏ sót nhân tài, thế là được ».

Khoa ấy lấy đỗ cử nhân: trường Thừa-thiên 39 người (Lê Vĩnh Khanh, Nguyễn Đăng Hành, Đặng Huy Trứ, Trần Nghi Đông, Nguyễn Vĩnh Trinh, Nguyễn Công Trấn, Lê Hữu Lễ, Nguyễn Khắc Khâm, Phạm Quế, Phan Văn Hoán, Trần Khắc Tuấn, Nguyễn Văn Bình, Trương Văn Nguyên, Hoàng Kim Côn, Nguyễn Văn Khiêm, Lê Xuân Tường, Lê Trọng Huyên, Nguyễn Thế An, Lương Văn Nhã, Nguyễn Thuật, Nguyễn Đức Tư, Đoàn Văn Hoán, Lê Khắc Cẩu, Nguyễn Khắc Cửu, Trần Đình Côn, Lê Xuân Tá, Trần Văn Tảo, Cao Văn Học, Nguyễn Duy Tự, Trần Công Soạn, Nguyễn Văn Nhỏ, Lý Thế Khuông, Chế Quang Lân, Nguyễn Quang Trạch, Nguyễn Xuân Văn, Phạm Huy Thanh, Phạm Phú Duy, Nguyễn Trọng Đôn, Nguyễn Thành Ý). Trường Nghệ-an 25 người (Dương Doãn Chấp, Nguyễn Văn Vĩ, Bùi Văn Hài, Đỗ Thiện Khanh, Lê Hữu Dự, Nguyễn Sĩ Ấn, Lê Đình Thức, Phan Tự, Vũ Văn Dật, Văn Đức Khuê, Lê Doãn, Phan Huân, Nguyễn Thành Doãn, Phan Huy Kiêm, Phan Đình Tuyển, Hà Huy Niếp, Trần Văn Mỹ, Lê Quang Gia, Nguyễn Tế, Đỗ Xuân Tường, Phạm Huy Bình, Cao Đăng Ngoạn, Nguyễn Trọng Tựu, Lê Danh Tùng, Nguyễn Hữu Tào). Đến khi đệ quyển lên, vua bảo Nội các rằng: « Trường Thừa-thiên lấy đỗ, phần nhiều người trẻ tuổi, trước ta vẫn ngờ là lấy lạm, đến khi duyệt quyển thi, thấy có người nhiều lần đỗ tú tài, có người đời đời nhà có khoa hoạn, có người tuổi còn trẻ mà văn già dặn, mới biết gần đây văn học ngày một tiến, mà tỉnh Quảng-nam lại

https://tieulun.hopto.org

càng thịnh hơn, ta rất mừng và yên lòng ». Lại nói: « Thận-trai tiên sinh (1) là thầy dạy ta, khi chưa lên ngôi, nay tuổi già về nghỉ; con trưởng là Nguyễn Đăng Giai, mình coi 3 hạt, có tiếng chính trị giỏi; cháu là Đăng Hành, khoa này lại đỗ cử nhân thứ 2, đời được vẻ vang, không mất tiếng của nhà, ta rất khen ngợi ». Nhân đó vua làm một bài thơ (xem trong tập thơ ngự chế), sai trung sứ đem cho Nguyễn Đăng Giai để được vẻ vang. Trước kia, các trường thi ở trong Kinh, ngoài tỉnh, phàm quyển văn nào hơi có dính líu vào hình tích mà bị viên chủ ty loại ra, thì Bộ, Viện trích hạch lại. Khoa này hạng cử nhân trường Nghệ-an có Bùi Văn Hài, và Lê Doãn, văn ở bài phú hai đằng có nhiều câu giống nhau, chủ khảo Lý Văn Phức cho rằng hai người đều là tú tài trước, không cùng một làng (Hài người phủ Đức-thọ, Doãn người phủ Hà-thanh), văn phúc hạch đều có thể lấy được. Lại có Hà Huy Niếp và Nguyễn Hữu Trào, hôm xướng danh đều ốm, không đến ứng hạch được, đều để vào hạng cử nhân, nhưng tập tấu lên, xin do quan sở tại sẽ sát hạch lại. Đến khi đệ quyển lên, Niếp và Trào, văn đều khá. Dụ xuống cho Bộ, Viện duyệt lại, chuẩn cho cứ để vào hạng cử nhân.

Nêu thưởng cho người dân thọ 100 tuổi ở tỉnh Bình-định (Nguyễn Văn Lịch, người huyện Bồng-sơn).

Nêu thưởng cho người tiết phụ họ Nguyễn ở tỉnh Hải-dương (Nguyễn Thị Bình, người xã Toán-tri, huyện Hiệp-sơn) hồi 18 tuổi, lấy người làng là Mạc Thế Viêm, được vài tháng, thì Viêm ốm rồi chết. Nàng thề chết theo chồng, kêu gào đến thổ ra huyết; khi đã chôn chồng

(1) Thận-trai tiên sinh tên là Nguyễn Đăng Tuân sinh ra Nguyễn Đăng Giai.

https://tieulun.hopto.org

rồi, về nhà cha, thất cổ chết. Việc ấy đến tai vua, ban cho biển ngạch (có 4 chữ « Nguyễn thị tiết phụ » để nêu tỏ rệt cửa nhà ấy.

Sai thự thống chế doanh Hồ uy Hoàng Văn Hậu sửa điện Kiền thành, thống chế Hữu dực doanh Vũ lâm Hoàng Đăng Thận sửa cung Từ thọ; đô thống Tôn-thất Bật, thượng thư Nguyễn Trung Mậu đôn đốc việc sửa điện Hiếu tư. Trước đó, tòa Khâm thiên giám chọn vào giờ sớm ngày canh thân, tháng 7, kính cáo rước thánh vị đặt lên điện Phụng tiên. Nội các Lâm Duy Thiếp nhân lầm là giờ thân ngày hôm ấy, làm phiếu chỉ thi hành. Bộ Lễ cũng vì lầm, nghĩ soạn ra nghi tiết. Vua lấy làm lạ! Bọn Thiếp đáng sở xin nhận tội ngay. Vua nói: « Chỗ tôn miếu, điển lễ rất trọng. Nội các là cái cửa ban ra mệnh lệnh của vua, sao lại nhầm lẫn như thế! Nếu không hỏi đến, há không lỡ việc hay sao? » Các đường quan ở các ở bộ đều phải phân biệt giáng phạt. Vừa một tháng thì công việc làm xong, lại rước an thánh vị ở điện Hiếu tư. Trên đường rước đi, vua đều đi bộ theo. Khi lễ làm xong, các nhân viên dự vào công việc đều được ban thưởng.

Làm thuyền Thanh án và thuyền Tu phúc. Thưởng cho đốc biện Vũ Văn Giải và binh dinh cùng thợ thuyền số tiền để may quần áo, có thứ bậc khác nhau. Lại làm lại thuyền Thụy long (theo cách thức thuyền Kim ưng và thuyền Phấn bằng).

Hạ lệnh cho tỉnh Nghệ-an đổi tên một chiếc thuyền bọc đồng, gọi là thuyền Điềm dương.

Đổi tên gọi tỉnh Thanh-hoa là tỉnh Thanh-hóa. Trước kia, vì húy nhà vua, phải đổi lại cả ấn triện. Nay, vua nói: « Những chữ húy ở Thái miếu rất là tôn trọng, theo lễ phải nên cung kính mà kiêng tránh. Nhưng đối với cái nơi phát tích nghìn muôn đời, cũng phải nên

https://tieulun.hopto.org

còn lại sự thực. Xét các sử sách của nước Nam, tỉnh Thanh đời cổ là Thanh-hóa. Vậy chuẩn cho lấy lại tên cổ, phàm các dấu quan phòng và ấn triện cũng đều đổi lại mà ban cấp.

Nước Thủy-xá, nước Hỏa-xá đến cống. Phó sứ Kiệu Mộc bị bệnh, phải ở lại chỗ đầu biên giới. Chánh sứ Sơn Thi đến sứ quán tỉnh Phú-yên, cũng bị bệnh. Quan tỉnh tâu lên, vua dụ rằng: «Hai nước ở cõi xa, ngước mến thanh giáo của triều đình, được liệt vào hàng chầu đã lâu. Tấm lòng sợ mệnh trời, thờ nước lớn, trước sau không thay đổi, rất đáng khen thưởng. Sứ bộ ấy trước kia đã được chầu hầu, đến khi về, theo lệ, có ban cho sắc thư và các phẩm vật. Nay sứ thần ở xa đến, tình huống càng đáng thương yêu, nên đã chuẩn cho đợi ở tỉnh Phú-yên, tha cho không phải đến kinh để bớt khó nhọc phiền phức». Lại ban hậu thưởng hơn nữa, sai phái viên đem đi ban cho, nhưng đình không ban sắc thư mà bảo cho về.

Cho tả thị lang bộ Lại Trương Quốc Dụng bổ sung tả thị lang bộ Hình; Thái bộc tự khanh biện lý bộ Công Vũ Quỳnh thăng thự tả thị lang bộ Lại, vẫn kiêm quản Thái y viện; lang trung bộ Binh Ngô Văn Địch thăng thụ Thái bộc tự khanh, biện lý công việc bộ Công.

Triệu tổng đốc An—Hà Nguyễn Công Nhàn về kinh. Nhàn trước gặp tang cha mẹ, về làng, vua nghĩ đến Nhàn khó nhọc ở ngoài đã lâu, nên tuyên triệu về kinh. Khi vào hầu, vua cho lên điện, yên ủi hỏi han hồi lâu, nhân hỏi đến tình hình ở phía tây, đến mùa thu, phòng có giữ được mà không xảy việc gì? Nhàn thưa rằng: «Quân ta đã đánh dữ, sau chúng tất không giám kéo cả nước đến. Chỉ có bọn thổ Man nhỏ cắt lẻn khi ẩn khi hiện, tưởng tất cũng có». Vua lại hỏi việc đánh dẹp và việc vỗ về, chế ngự, đằng nào khó? Nhàn thưa rằng:

https://tieulun.hopto.org

« Đánh nó cũng không khó gì, chỉ sợ sau khi việc binh rồi, lòng người Man bất trắc, vỗ về nó rất khó ». Ngày hôm sau, lại triệu Nhàn đến hầu ở điện Văn minh, vua hỏi rằng: « Ngươi cùng Nguyễn Công Trứ trước đây xin đem thêm quân để tiến đánh, có ý kiến gì? » Nhàn thưa rằng: « Hiện nay giặc thổ thế ngày một cùng cấp, có thể nhân cơ hội này, người bề tôi ở nơi biên thùy chỉ biết có việc đánh giặc mà thôi ». Vua nói: « Quân để giữ nước, dân để nuôi quân. Nay từ tỉnh Quảng-nam trở vào phía nam, các hạt chợt gặp có chứng lệ khí, đường sinh sống của dân chưa được phục hồi, chưa thể làm khó nhọc cho dân và động dụng đến quân. Việc ở Trấn-tây hãy đợi thong thả sẽ bàn đến cũng được ».

Nhàn cúi đầu tạ. Vua nhân ban cho 1 cái quạt ngự, 1 khẩu súng điểu sang ngự dụng. Lại sai có việc gì nên tâu, chuẩn cho cứ thực tâu bày. Nhàn tâu nói: « Công việc xếp đặt ở ngoài biên cương, đã có phương pháp nhất định. Duy có các thuyền bè phần nhiều mục nát, mà thợ ở trong hạt ít, tất phải khẩn biện, để phòng có sự xảy ra. Việc khai sông, phải đợi khi nước xuống mới có thể khởi công làm được. Tỉnh An-giang, chướng khí hơi nặng, trước đây quân ở kinh và quân ở tả kỳ đến đóng thú, thường hay mắc bệnh. Vậy xin cứ vào nơi gần, lấy quân ở Nam-kỳ thay vào, hai đằng sẽ được thuận tiện cả. Nhàn lại tâu bày tiến cử những người hàng võ sai phái đắc lực hơn 20 người. Vua đều cất dùng cả. Lưu Nhàn lại vài ngày rồi bảo cho về nơi làm quan, lại cho một bài thơ ngự chế kỷ sự về việc bình định Xiêm Lạp, và cho 100 lạng bạc.

Án sát sứ tỉnh Vĩnh-long Nguyễn Thế Trị, vì có tang cha mẹ, về quê, rồi mất. Lấy viên ngoại lang bộ Công Nguyễn Quốc Hoan thăng thự án sát sứ Vĩnh-long.

https://tieulun.hopto.org

Phó lãnh binh Cao-bằng là Nguyễn Tuyên vì có tang cha mẹ. Lấy phó vệ úy vệ Hậu doanh Hồ uy Trần Đột bổ thụ phó lãnh binh Cao-bằng. Nguyên phó lãnh binh Biên-hòa Trần Tuấn (tên trước là Trần Văn Tuấn) thăng thự vệ úy vệ Hậu doanh Hồ uy.

Ngày nhâm tý. Vua rước từ giá [hoàng thái hậu] chơi cửa biển Thuận-an; lại chơi núi Thúy-vân. Thưởng tiền cho những người đi theo hộ giá từ quan viên văn võ cho đến lại dịch, binh đinh có thứ bậc khác nhau.

Đặt đàn chay thủy lục[1] ở chùa Khánh-duyên. Sắc cho tế thần núi Linh-thái và thần linh ấp Đông-am mỗi nơi một đàn.

Tế tướng sĩ trận vong ở cửa biển Tư-hiền. Vua dụ rằng: «Cửa biển Tư-hiền là nơi trọng yếu ở bờ cõi ngoài biển. Khi mới trung hưng, Thế tổ Cao hoàng đế ta từ Gia-định kéo cờ về, do nơi đó thẳng tiến, lấy lại được cơ nghiệp cũ. Tuy mũi trời đến đâu, không nơi nào không sợ hãi, nhưng dưới mũi tên hòn đạn, tướng sĩ hết sức xông pha không nghĩ đến thân, vùi xác chiến trường, vẫn còn khí oanh liệt. Nay cờ thúy anh đến chơi, nghĩ lại những việc trước, có cảm trong lòng. Vậy hạ lệnh cho quan viên có chức trách, chọn nơi đặt đàn, sắm sửa đủ sinh lễ, do một viên đại thần về ban võ, khâm mạng đến tế, để tỏ hậu đạo».

Thanh tra 2 bộ Hình, Hộ là Lê Bá Tú, Phạm Quỹ tâu nói: «Từ trước đến nay, những nhân viên phạm lỗi phải nghị xử, số lương lĩnh hàng tháng, chỉ do bộ Hộ phê phát, không từng có trích hạch ra, người lĩnh lương và người chi lương, cả hai đều đáng tội. Về số tiền, gạo lạm chi, xin đều chiếu sổ, chia phần để truy bồi, chiếu luật xử phân. Các địa phương ở ngoài nếu có việc giống như thế, cũng đều phải tra nghị. Vua cho

---

(1) Thủy lục: đàn chay có đủ các khoa giao của nhà Phật.

https://tieulun.hopto.org

rằng việc này thuộc về sự nhân tuần, không nỡ truy cứu. Còn số lạm chi đã phát hiện ra, hơn 28900 quan tiền và hơn 24500 phương gạo, gia ân tha cho, không bắt truy bồi; xử phân. Duy có việc tiền, lương là chức phận của bộ Hộ, thượng thư Hà Duy Phiên vì phát nhầm, phải giáng 2 cấp, còn người khác đều giáng 1 cấp lưu. Những người can án: có người phạm tội tư, có người nhầm lỗi vi phạm tội công, có người bị nghiêm nghị, có người bị lỗi tầm thường phải giao nghị, tình lý không giống nhau mà đợi khi xử án xong có khi lâu, chóng khác nhau, nếu nhất khái đình không phát lương, còn để đợi án, thì bụng không dạ trống, để đi làm việc, thì có lý nào như thế được không? Phải làm thế nào định rõ chương trình, có thể để tuân theo vĩnh viễn. Vậy chuẩn giao cho các quan trong triều hết lòng bỏi bàn, rồi tâu lên. Sau đó, đình nghị xin: « Từ nay phàm nhân viên can án, hoặc phạm tội tư, bị người tố giác ra, hoặc bị người tố cáo các trọng tình như: tham tang, xéo xén ăn bớt, không công bằng, không theo pháp luật, cùng những người bị nghiêm nghị, đều nên do nha môn luận nghị thi hành, tư đình bổng. Còn những người về việc công nhầm lẫn, và bị tầm thường giao nghị, và cùng một án nghiêm nghị mà tựu trung có lệnh cùng giao nghị xử, hoặc xét nghị nguyên không ở trong khoản nghiêm nghị, xin đều cho chi cấp đến ngày án xử xong. Nếu được miễn nghị ở trong hạn 6 tháng thì cho truy cấp; ngoài hạn thì chiếu theo lệ, đình cấp. Ai bị giáng phạt xử phân thì cứ chiếu lệ thi hành. Duy có tra biện các vụ án đều có trình hạn; nha môn xét hỏi việc hình, đều nên chiếu án y hạn làm cho xong, không được để kéo dài. Còn các quân lính và thợ thuyền, về sự ăn đường không được bao nhiêu, nếu có liên can đến việc án tầm thường, xin đều cấp cho khẩu lương để chi dùng ». Vua ưng cho.

https://tieulun.hopto.org

Ty Tam pháp[1] tuần chỉ đu trước, đem những tù phạm ở kinh ra tra xét, làm danh sách tâu lên. Vua sai các quan trong triều xét lại, tâu lên, thấy có nhiều chỗ rộng tha.

Vì các địa phương, việc hình ngục phần nhiều bỏ đình trệ, vua sai bộ Hình truyền chỉ nghiêm quở. Thự tuần phủ Quảng-nam Nguỵ Khắc Tuần, án sát Nguyễn Văn Chấn và thự bố chính Thái-nguyên Trần Văn Tuân vì tra xử xong các vụ án bỏ chồng chất, đều được thưởng gia một cấp.

Thự tổng đốc Sơn — Hưng — Tuyên Nguyễn Đăng Giai tâu nói: « Trước kia giặc Thổ gây việc, dân hạt 2 phủ Đoan-hùng, Lâm-thao phần nhiều bị giặc quyến dỗ, hoặc bị ức hiếp mà theo, một khi việc bị vỡ lở ra, biết rõ là pháp luật không thể khoan thứ được, thì lại trốn đi, gây thành một bọn giặc. Từ trước đến nay, bọn giặc tụ họp thành đảng đến hàng trăm hàng nghìn tên, chưa chắc đã không do đó mà ra. Tuy gia ân xuống dụ luôn, gia hạn cho ra đầu thú, nhưng bọn chúng quá bước lần xa, đem lòng ngờ vực sợ hãi! Nhiều lần mới ra đầu thú được hơn 200 tên, còn thì chưa thể nhất luật y hạn được. Vậy xin lại triển hạn cho 2 tháng nữa, để chúng tiếp tục ra thú ». Vua cho rằng kỳ hạn xin đó hơi ngắt, vậy cho thêm hạn 6 tháng, tỏ cho chúng biết cái ý tốt mở rộng lưới của Thành Thang[2]. Khi lệnh ban xuống, những kẻ trốn đi tranh nhau ra đầu thú. Đăng Giai dụ cho biết đức ý của triều đình, rồi yên ủi cho về; lại bỏ của nhà ra tìm mộ dân đinh, sai ra sức thám xét bắt giặc. Việc này đến tai vua, vua bảo đại

---

(1) Tam pháp: bộ Hình, Đại lý tự và viện Đô sát.

(2) Thành Thang là vua nhà Thương thời cổ Trung-quốc. khi chăng lưới bắt chim, mở ra 3 mặt, để cho con chim nào muốn thoát mặt nào thì thoát. Đây có ý nói Thiệu-trị có lòng nhân từ, cũng muốn làm như Thành Thang.

https://tieulun.hopto.org

thần viện Cơ mật là Trương Đăng Quế rằng: « Nguyễn Đăng Giai trước nói giặc Nhàn, giặc Bột trốn ẩn, thế đã cùng quẫn, vậy mà mãi đến ngày nay còn chưa bắt được, tại sao thế? » Đăng Quế thưa rằng: « Bọn giặc Nhàn, tâm tích đối trá, bỉ hiểm, khi ẩn khi hiện bất thường. Nghe nói bọn chúng hoặc giả làm thầy thuốc, hoặc thầy địa lý, cũng có khi giả làm khách đi buôn, vì thế cho nên khó lòng thám bắt được ». Vua nói: « Bọn chúng, thế đã cùng, sớm hôm chỉ sống cho qua ngày. Vậy dụ cho Đăng Giai chuyển sức cho những tên dã ra thú hết sức thám bắt, để đón lấy hậu thưởng ».

Tỉnh Sơn-tây, giặc còn sót lại là Nguyễn Văn Nhàn đã bị giết. Nhàn là người tỉnh Hưng-hóa, nhập bọn với giặc Nông Văn Vân, ngụy xưng là Tả quân đại tướng quận công. Khi Vân bị thua, Nhàn lại cùng bọn Thạch hợp đảng, cắt lên đi cướp bóc: vùng tây bắc thường bị tai hại. Đến khi Thạch bị quan quân giết chết, Nhàn trốn ẩn ngay, không có chỗ ở nhất định. Đến đây, Nhàn lên đến nhà người quen là Nguyễn Văn Bài ở tỉnh Sơn-tây tìm chỗ ẩn. Bài nói khéo để giữ lại, mật báo cho tổng lý và bộ biền chia ra mai phục bốn mặt, Bài hạ thủ trước, tổng cửu phẩm bá hộ là Nguyễn Đình Lượng, người trong xã là Nguyễn Văn Quỳnh và bọn thú đinh cùng những người làm việc bắt giặc, họp cả để bắt, giải đến tỉnh. Nguyễn Đăng Giai chi ra ngay số tiền công 300 quan và bỏ thêm của riêng ra 700 quan để cấp cả cho, rồi đem việc tâu lên. Vua khen lắm, dụ rằng: « Nhàn là giặc trốn đã lâu năm, thường làm hại dân, quan tỉnh trước hèn yếu không làm gì được, nuôi cái nhọt độc thành bệnh. Ta đổi phái viên khác đã lâu, cũng không làm nên công hiệu gì! Nguyễn Đăng Giai một khi nhận việc, vỗ về nhân dân, tùy cơ tiến đánh, bắn chết tên giặc chính yếu là Thạch, lại chém giết được nhiều tên đầu mục giặc và bọn giặc, chỉ còn có

https://tieulun.hopto.org

tên giặc Nhàn một mình trốn tránh! Trước đã triền hạn, thế mà chưa hết kỳ, Đăng Giai đốc sức binh dõng, chia đường theo đi lùng bắt, lại bỏ của nhà ra tìm mộ tiểu dân sở tại, hết sức bắt giặc, khiến cho bọn giặc trốn đến 20 năm nay, bị bắt ngay trong một buổi, dặt dân vào nơi yên ở, không xảy ra việc gì. Dẹp giặc yên dân như thế, công cán thực là rõ rệt. Vậy thưởng cho Nguyễn Đăng Giai gia một cấp trác dị, một cái nhẫn mặt kim cương bằng hạt đậu to, kim tiền Lưỡng long rất lớn có dây tua đeo, viên ngọc trắng có chữ « Cát tường phúc khánh » ngọc san hô đeo có dây tua đều một thứ. Số tiền bỏ ra 700 quan, cũng chuẩn trích lấy tiền ở kho, y số thưởng trả lại. Nguyễn Văn Bài được cất bổ chánh đội trưởng các quân, trật chánh thất phẩm, thưởng thêm cho 20 lạng bạc. Nguyễn Đình Lương thăng bổ phó thiên hộ, trật tòng thất phẩm, thưởng thêm cho 5 đồng ngân tiền Phi long hạng lớn, quần áo và ngân bài đều một cái, rồi cho theo sai phái ở tỉnh. Nguyễn Văn Quỳnh cũng thưởng 5 đồng ngân tiền hạng lớn. Ngoài ra, những người làm việc bắt giặc và thú đinh hết sức, chuẩn cho phân biệt làm danh sách tiếp tục tâu lên, để đợi ban ơn. Còn giặc Nhàn thì đóng cũi đưa đến cửa khuyết, xử tử bằng lăng trì, bêu đầu ở các địa phương mà y đã làm giặc trước, rồi quăng xuống sông ». Lại vì giặc Bột còn phơi xa, truyền dụ cho các tỉnh Sơn-tây, Bắc-ninh, Hải-dương đều phái biền binh đi dò thám, nếu chém hoặc bắt được giải đến quan, sẽ chiếu theo cách thưởng đã định trước mà ban thưởng. Ai giấu ở trong nhà, sẽ bị cùng tội như giặc.

Thự tổng đốc Sơn — Hưng — Tuyên là Nguyễn Đăng Giai tâu nói: « Việc bắt giặc đã hơi thư, xin triệt biền

https://tieulun.hopto.org

binh đem về hàng ngũ ở tỉnh; 6 đồn đặt trước (Minh-nông, Doan-hạ, Phật-ả, Trì-long, Hải-bối, Nhân-lý) đều xin rút cả ». Vua y cho.

Vua bảo bộ Công rằng: «Tỉnh Hưng-yên, về phía hữu ngạn sông Cửu-an, địa thế trũng thấp, 3 huyện Kim-động, Phù-cừ, Tiên-lữ, trước bị tai hại, đã chuẩn cho đắp khúc đê nguy, để ngăn sức nước; nay đến kỳ nước mùa thu, chưa biết tình hình các hạt sở tại ấy ra sao, truyền dụ cho quan tỉnh phải làm tờ tâu ngay lên ».

Tuần phủ Nguyễn Đình Tân tâu nói: « Năm trước, kỳ tiểu mãn, nước sông lên to. 3 huyện ruộng chiêm bị ngập, ruộng mùa không cấy được, dân sinh nay đây mai đó không nhất định. Từ khi đắp chặn khúc đê ngang đến nay, lúa ruộng tốt, dân cư không đến nỗi đắm đuối ». Vua xem tờ tâu, rất vui lòng.

Thu số thuế còn đọng thiếu cho 8 châu Cam-lộ.

Chuẩn định: đội quân có voi ở kinh, cứ hai tháng hội lại thao diễn một lần (lệ cũ: một tháng một lần thao diễn).

Tháng 7 nhuận. Dụ lại cho các nha môn xét hỏi việc hình án cả trong kinh và ngoài tỉnh. Dụ rằng: « Ta xét qua những bản án các nha môn giữ việc hình tra xét phải khám nghiệm đến xương người đã chết, nhân nghĩ đến người chết, trước đã không may bị hung thủ vô lý giết hại, sau lại bị quan lại khám nghiệm làm bộc lộ cả thấy xác, thậm chí các lời cung không phù hợp, không khỏi khám nghiệm đến 2, 3 lần mới thôi, khiến cho người ta rất thương xót! Vả lại, từ trước đến nay, việc án mạng có khi sự lý mai một và hai bên [điều đình] hòa riêng với nhau, lâu ngày sau mới phát giác ra, nếu không khai quật lên mà khám nghiệm, thì khó bằng cứ vào đâu mà định án được, cũng là xuất ư bất đắc dĩ. Còn như khi việc mới phát ra, có cái thây

https://tieulun.hopto.org

người chết đó có thể bằng cứ, nếu buổi đầu mà khám được thực trạng, há không bớt được nhiều việc sinh ra về sau? Chỉ vì những quan lại xét hỏi buổi đầu, hoặc sơ lược cho rồi việc, khinh thường ủy cho kẻ lại dịch khua mùa văn tự sinh tệ thêm ra, xét nghiệm không rõ ràng để sinh nhiều sự, người chết lại bị khai quật khám nghiệm. Bụng dạ nào lại như thế được! Ôi, xét nghiệm thương tích trong cái xác chết, nếu không được thực trạng đã có điều luật rõ ràng, thế mà quan lại làm việc còn có sự khinh suất sơ lược như thế, không trông lên mà thể nhận cái ý tốt thương việc hình của ta! Vậy xuống dụ lại cho các nha môn xét hỏi việc hình ở cả trong kinh, ngoài các tỉnh, nếu gặp xảy vụ ẩu mạng, thì phải thân đến tận chỗ cái xác bị thương, theo như phép mà biên nghiệm, cốt cho được rõ ràng xác thực mười phần. Nếu khinh thường giao cho kẻ lại dịch và biện khám sơ lược, có chút không thực, để đến phải khám nghiệm lại một lần nữa, thì tuy không phải thiên tư ăn tiền, cũng gia bậc trị tội, để tỏ rõ cái ý tốt kính cẩn, thương xót, rõ ràng, thận trọng ».

Định lại điều cấm về thẻ bài cho mở cửa. Trước kia khi gặp các lễ hưởng kỵ, ty nha có chức trách, trước ngày ấy, phiến tấu lên, đều do quan thị vệ nhận lĩnh thẻ bài mở cửa để truyền bảo ra ngoài; ngày thiết triều, viên cai quản vệ Cẩm y, vệ Kim ngô chỉ xin mở khóa mà không có thẻ bài mở cửa. Vua cho rằng chỗ cửa thành khi mở ra, quan hệ không phải là thường, thế mà những quân túc vệ và kẻ giữ cửa cứ truyền báo lẫn nhau, cái tệ sinh ra dần dần, không thể để cho tăng lên được mãi. Vậy hạ lệnh: sau đây, phàm ban đêm có việc gì nếu phải mở cửa, thì do quan văn võ đại thần trực đêm tâu lên, xin thẻ bài mở cửa, nhận giữ

https://tieulun.hopto.org

lấy để truyền báo; đến sáng ngày mai, lại tâu lại, để tỏ ra thận trọng. Còn các cửa kinh thành, hoàng thành và cung thành, đều y theo lệ định.

Phái viên thanh tra là Lê Bá Tú, Phạm Quỹ tâu nói: « Những sổ sách của bộ Hộ khai ra, chỉ khai các số tiền lương, muối, đường; còn các thứ vàng, bạc, vải, lụa, đồng, sắt, chì, thiếc, dầu, nến, chỉ do bộ Hộ tư giao cho Nội vụ và Vũ khố đăng thu thôi, đến như số mục chi thu đều có chuyên nha, không vì như tiền, thóc ở Thương trường chuyên do bộ Hộ. Cho nên, năm trước, nghị định về chương trình thanh tra, bộ Hộ và Thương trường hợp làm một khóa, Vũ khố và Nội vụ lại làm riêng ra một khóa, thế thì chế độ đặt ra vốn đã rõ ràng đầy đủ rồi. Nay muốn đem hết các thứ vàng, bạc, vải, lụa, đồng, thiếc, dầu, nến, gồm cả vào khóa kỳ thanh tra bộ Hộ để tra xét, há không sinh ra nhiều việc ư? Xin cứ theo như lệ trước mà thi hành, sau đến kỳ thanh tra ở Nội vụ và Vũ khố sẽ chiếu các thứ hóa vật mà khai ra, cứ các nha môn tổng thu, sức đem những nguyên bản sổ sách và công văn của các tỉnh ra để đối chiếu. Như thế thì tiết mục tinh tường, chặt chẽ, đã có sổ sách để tra xét, không có cái tệ ẩn lậu, bỏ sót ». Vua nghe theo.

Trùng tu Văn miếu. Công việc xong, sai thượng thư Nguyễn Trung Mậu làm lễ an vị.

https://tieulun.hopto.org

Ninh-bình và Nam-định bị bão : nhà cửa sụp đổ, nước sông lên to, lúa ruộng bị ngập. Hai tỉnh này đem việc tâu lên. Vua cho rằng tỉnh Ninh-bình bị hại gió bão hơi nặng (tỉnh Ninh-bình, nhà cửa đổ nát đến 3442 chủ ; tỉnh Nam-định, nhà cửa đổ nát có hơn 2000 chủ, thuyền bị đắm vỡ mất 4 chiếc), sai ngự sử Phan Khắc Thận đến ngay hội đồng với tuần phủ Nguyễn Văn Nhị chia ra từng hạng mà chẩn cấp (Hạng thiệt hại nhiều, mỗi hộ cấp cho 3 quan tiền ; thiệt hại vừa, cấp cho 2 quan ; thiệt hại ít, cấp cho 1 quan). Lại hạ lệnh cho 2 tỉnh khai thông những chỗ ứ, ngập để giúp cho việc cấy lúa kịp thời vụ. Ngày hôm ấy, các tỉnh Hưng-yên, Hải-dương, Hà-nội và Thanh-hóa, Nghệ-an cũng đem việc tai hại về gió bão lục tục báo lên, nhưng tình hình không thiệt hại lắm. Vua nói rằng : « Ta rất lấy làm may cho dân các địa phương này ».

TIMSACH.COM.VN

Sửa miếu thờ Trừng quốc công. Sai thống chế Tôn-thất Đắc đến Thanh-hóa trông nom công việc.

Sửa miếu Thục An-dương vương ở Nghệ-an. Cấp cho dân sở tại 600 quan tiền.

Sai ngự sử Đặng Kham đi khám lại những đê tư thuộc tỉnh Sơn-tây và tỉnh Hà-nội. Trước kia, dân 3 huyện An-sơn, Thạch thất, Mỹ-lương thuộc Sơn-tây kêu xin hủy bỏ một đoạn đê tư về địa phận 2 xã Do-lễ, Lễ-khê thuộc Hà-nội, để cho tiêu nước. Vua thấy việc này quan hệ đến lợi hại của dân sinh, bèn sai tổng đốc Hà—Ninh Mai Công Ngôn, thự tổng đốc Sơn — Hưng — Tuyên Nguyễn Đăng Giai hội khám. Họ làm tờ tâu lên, cho rằng đất 3 huyện ấy ở hữu ngạn sông Tích-giang, mỗi năm cứ đến kỳ mưa lụt, lúa ruộng bị ngập rất hại, chỉ vì hạ du 4 tổng thuộc huyện Chương-đức đắp đoạn đê chặn ngang, cho nên nước không tiêu đi được ; còn để cái đê này thì 4 tổng hạ du lợi ít mà 3 huyện thuộc Sơn-

https://tieulun.hopto.org

tây hại nhiều, nay triệt hủy đi, thì thông được nước ở thượng lưu mà hạ lưu không khỏi ứ lại, cứu cánh cũng chưa được lợi chung. Nhưng đem số dân, số ruộng của 3 huyện và 4 tổng mà so sánh xem lợi, hại nhiều, ít của từng phía thế nào, thì bọn thần nghĩ xin phá bỏ 1 đoạn độ 10 hoặc 20 trượng đê tư xã Do-lễ để nước có chỗ tiêu tiết; rồi sức dân khai một đoạn độ hơn 10 trượng ở chỗ Cổ-bồng thuộc huyện Kim-bảng để cho thế nước chảy thông sang sông Hát. Như vậy không để lợi thiên về bên nào, hại thiên về bên nào.

Vua cho rằng lời lẽ bàn đó phần nhiều chưa được rõ ràng, bèn sai Đặng Giai lại đi hội khám: hoặc nên cứ để đê điều như cũ mà đặt nhiều cống thông nước, hoặc nên nhân địa thế đào sông mà đắp những đoạn đê nhỏ khác. Lại, ở chỗ Cổ-bồng công trình khai nạo khó để thế nào, đều phải trù tính cả mà làm bản tâu lên. Sau đó Đặng Kham cùng Mai Công Ngôn và Nguyễn Đăng Giai phúc tấu, xin triệt hủy một đoạn đê cũ ở xã Do-lễ, hai bên đắp lên đê nhỏ, trên từ Do-lễ dưới đến Đoan-nữ, do sông Tích-giang chảy rót sang sông Thường-vệ. Lại, về hạ lưu xã Dục-khê, tây hình thế mà khai nạo để cho nước được lưu thông. Còn chỗ Cổ-bồng, núi và đá ngăn chặn kẹp lại, khó có thể làm được, xin đừng để khai nạo.

Vua nói: « Lời bàn này tuy chưa được phải cả mười phần, nhưng tìm đến chỗ lợi nhiều, hại ít, thế không như thế cũng không được. Vậy chuẩn cho y lời xin này mà thi hành ». Lại thưởng tất cả 1000 quan tiền để phân phát.

Vua dụ bộ Binh rằng: « Các hạt Thừa-thiên, Quảng-trị, Quảng-bình, Quảng-nam, Quảng-ngãi và Bình-định, sang năm, đều đến kỳ duyệt đinh, tuyển binh. Những quân mộ ở các doanh vệ, theo lệ không được về mộ-

https://tieulun.hopto.org

Nay các vệ doanh Kỳ vũ khuyết ngạch có nhiều, có thể cho về mộ, bất tất bó buộc vào lệ cũ, cũng có thể được ».

Định lệ cất tuyển biền binh vào vệ Cẩm y và vệ Kim ngô. Trước kia, 3 đội ứng trực ở vệ Cẩm y và biền binh ở vệ Kim ngô, lấy cấm binh ở doanh Vũ lâm đều phải bảo đảm là thân thể khỏe mạnh, có sức cất được quả tạ thì cất bổ vào. Đến đây chuẩn định lấy 10 vệ trong doanh Vũ-lâm, mỗi vệ cất tuyển 50 tên, bổ vào 10 đội túc trực trong vệ Cẩm y, gồm 550 tên ; 5 vệ doanh Thần cơ, 4 vệ Trung, Tiền, Tả, Hữu ở doanh Tiền phong, mỗi vệ 28 tên, 3 vệ Nhất, Nhị, Tam ở doanh Dực vũ, 1 đội ở doanh Dực chấn, mỗi đội 3 tên, đều bổ vào 5 đội trường trực 5 vệ ở doanh Long vũ, 4 vệ Trung, Tiền, Tả, Hữu ở doanh Hổ uy, mỗi vệ 28 tên, 2 đội Nhất, Nhị ở Tả vệ vệ Thủ hộ, 2 đội Nhất, Nhị ở vệ Giám thành, mỗi đội 3 tên, đều bổ vào 5 đội thường trực, gồm 528 tên ; vệ Hậu doanh Tiền phong, vệ Hậu doanh Hổ uy, 5 vệ doanh Hùng nhuệ, các quân ở 2 vệ Khinh kỵ, Phi kỵ doanh Thượng tứ, đều bầu cử 10 vệ, mỗi vệ 28 tên, bổ vào 10 đội ở vệ Kim ngô, gồm 532 tên, để sung vào quân túc vệ, nếu sau có khuyết ngạch sẽ cất chọn bổ vào, định làm lệ vĩnh viễn.

Triệu : tuần phủ Hưng-yên Nguyễn Đình Tân, án sát Khánh-hòa Tôn-thất Cáp về kinh đợi chỉ. Cho : thự tả tham tri bộ Hình Phạm Duy Trinh bổ đi thự tuần phủ Hưng-yên ; thự lang trung bộ Lại Tôn-thất Hạp bổ đi thự án sát sứ Khánh-hòa ; Hàn lâm viện thị giảng học sĩ sung chức tán thiện cho hoàng tử là Trần Quang Chung do chức đang làm sung biện sự vụ Nội các ; viên ngoại lang ở ty Thừa biện Tôn nhân phủ là Tôn-thất Chính thăng thự lang trung bộ Lại, viên ngoại lang bộ Lại sung hành tẩu viện Cơ mật là Trần Mẫn thăng thự

https://tieulun.hopto.org

lang trung bộ Binh ; giám sát ngự sử đạo Thuận—Khánh là Ngô Bỉnh Đức thăng thự chưởng ấn cấp sự trung bộ Binh.

Sai thượng thư bộ Hộ Hà Duy Phiên do bản chức, sung phó tổng tài Sử quán.

Thự bố chính Quảng-yên Đặng Huy Thuật, án sát Hồ Thiện phải tội, bị mất chức. Trước kia, bọn Thuật tự tiện dời sở quan thuế Phượng-hoàng [đi nơi khác], không đem việc tâu lên, bị bộ Hộ tâu hặc ; đến sau tâu về kinh, họ lại đặt lời thêu dệt. Vua sức xuống cho bộ Lại bàn. Bộ nghĩ xin giáng chức, bổ đi nơi khác. Vua nói : « Bọn Thuật đã tự tiện cho kẻ buôn bán giảo quyệt vơ vét mối lợi to, sau lại theo mà đặt lời thêu dệt. Làm như thế là bỏ mất chức vụ. Vậy cách chức cả. Cho : bố chính Thanh-hóa Vũ Doãn Cung bổ làm bố chính sứ tỉnh Quảng-yên ; lang trung bộ Binh Đặng Kim Giám bổ làm án sát sứ tỉnh Quảng-yên, nguyên án sát Khánh-hòa Tôn-thất Cáp thăng thự bố chính sứ Thanh-hóa.

Thự bố chính Sơn-tây Hồ Hựu về quê vì việc tang cha mẹ. Cho thự hữu thị lang bộ Lại Tôn-thất Tĩnh bổ thự bố chính sứ tỉnh Sơn-tây.

Quan tỉnh Bình-thuận Nguyễn Đăng Uẩn, tâu nói : « Ở tỉnh có đọng lại một vụ án mạng, tình ý éo le, 5 năm không giải quyết xong ! » Vua sai ngự sử Trần Kinh Vĩ đi hội đồng tra xét. Án mới quyết định được. Vua ngợi khen, thưởng cho Vĩ gia 1 cấp. Quan tỉnh các lớp trước đều bị phạt.

Chủ thủ Nội vụ có chân khuyết. Bộ Lễ đổi bổ chủ sự Lê Viết Đăng sang. Đăng tố giác Bộ trưởng chọn người không công bằng. Vua sai xét, không có thực trạng. Đăng lại nói : « Từ trước đến nay, chức chủ thủ Nội vụ đều lấy người phương Nam sung vào. Nay xin : đến kỳ đổi phái, không cần nệ là người Nam hay người Bắc ». Vua

https://tieulun.hopto.org

quở rằng: « Nhà nước có qui tắc nhất định, tuân theo mãi lâu dài; nếu châm chước tùy nghi, tự khắc có công nghị. Tên kia là một kẻ thấp hèn, sao lại dám nói nhẩm như thế! Hãy đánh cho 40 roi vì nó là hạng tầm thường cuồng dại, không nỡ bắt tội nặng, nhưng vẫn cho sung vào chức chủ thủ ».

Giảm bớt sở quan thuế thuộc chi Hào-châu. Một dải sông Nhị-hà, từ Cẩm cơ đến thành Nam-định, sở quan thuế nguyên đặt một sở chính (bến Cẩm-cơ) và ba sở nhánh (Châu-xá, Đăng-châu, Hào-châu). Những thuế mà hành khách thuê chở đều do sở quan thuế Mễ-sở đối giá lĩnh trưng; đến đây, quan hai tỉnh Nam-định, Hưng-yên tâu nói: « Từ Đăng-châu đến Hào-châu, đường thủy không đầy nửa dặm, nếu lại đặt một chi quan thuế, chỉ thêm phiền nhiễu. Vậy xin bớt đi một chi quan thuế Hào-châu, giao cả về chi quan thuế Đăng-châu, hàng năm đối giá ». Vua y cho.

TVSACH.COM.VN

Quản vệ Thủy sư Phạm Văn Cẩn có tội, mất chức. Cẩn, trước đây đi tuần phòng dò xét từ Thừa-thiên trở vào phía nam, [thế mà] giặc Thanh lén phát ra luôn. Cẩn điềm nhiên không có kế sách gì ứng phó; đến khi thuyền biển của người Thanh lỡ việc, cũng không biết gì! Vua bèn giao xuống cho bộ bàn, Cẩn bị khép tội không làm tròn chức phận, bị mất chức.

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XXXIII

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Quí mão, Thiệu-trị năm thứ 3 [1843] mùa thu, tháng 8. Tỉnh Nghệ-an gạo kém, sai phát gạo kho 3 vạn phương, bán giá hạ cho dân.

Hà-nội và Sơn-tây, thử vải trắng nộp vào mà không thể dùng được có đến hơn 1 nghìn tấm. Viên giám lâm là Lê Văn Thu đem việc ấy tâu lên. Vua sai bộ Hộ kiểm soát lại. Quan lại chuyên biện ở 2 tỉnh ấy đều bị phân biệt giáng chức, cách chức và bắt phải bồi thường; 4 nha không xét ra được, cũng đều bắt tội.

Lại xuống dụ: «Sau đây ở các địa phương, phàm những ngạch thuế thân phải nộp và các hóa vật được đặt giá để mua, nếu có những việc giống như thế, thì nên làm thế nào phân ra từng thành mà bắt phải bồi cho hợp với tội ở trong luật, và làm thế nào cho hóa vật đều dùng được vừa phải, mà kẻ lại không làm khổ cho dân, quốc khóa thường cung mà người đi buôn đều được lạc lợi, chuẩn cho bộ Hộ bàn luận tường tận thỏa đáng». Sau đó, nghị chuẩn: phàm những ngạch thuế thân phải nộp và những hóa vật đặt mua, do thượng ty sở tại xét xem những hóa vật có thể dùng được, thì sức cho thu mua lấy, không được khắc nghiệt quá và làm

https://tieulun.hopto.org

chậm trễ nhật kỳ, phải ngày nào biên kỳ ngày ấy để lưu chiểu; còn việc bắt phải đền cho đáng tội ở trong luật, thì cứ cái số hiện vật, chia làm trăm thành, hễ có chút dấu vết, hư hỏng, ẩm ướt, rách nát và hơi có sơ bạc, không được quá 5 thành, nếu từ 6 thành trở lên, thì cứ nhằm vào những lại dịch nguyên thu, nguyên thừa hành mà bắt phải bồi, lại để tang vật mà luận tội, chứ không bắt đến dân nguyên nộp. Lại như hội đồng phải viên của bộ Nội vụ và Vũ khố dám có cái thói cố ý khe khắt, ức hiếp làm cho khó khăn, mà dân đi nộp phải kêu ở bộ, hoặc có dụng tình thiên tư bênh vực bao che, làm xáo trộn việc đăng thu, thì cho viên giám thủ tham hặc.

Thự bố chính Hà-tiên Lê Quốc Trinh tâu nói: « Dân trong hạt, trước vì giặc thổ, không được yên, những người ở các xã, thôn, hàng bang và phố xá sợ hãi tản mác có đến hơn nghìn người; gần đây trở về không được mấy, ruộng đất phần nhiều bỏ hoang! » Vua nói: « Hạt ngươi năm ngoái, dân phần nhiều tản mác, thuế khóa đã cho triển hoãn, lại cho thư hạn lại một năm nữa, để gọi về mà yên ủi; đến nay vẫn còn vắng tanh, thì nên lại càng để ý vỗ về hơn nữa, không nên nói suông cho tắc trách ».

Lãnh tuần phủ Nguyễn Lương Nhân lại nói: « Quản lĩnh người Thổ trốn đi tản mác, chưa trở về được bao nhiêu. Vậy khẩn xin gia hạn cho 1, 2 năm, đợi sau trở về ngày một nhiều, sẽ lại chiếu theo như cũ, thu về cả nguyên hàng ngũ ». Vua nói: « Chúng tuy là người Thổ, nhưng đã thuộc vào sổ đinh, cũng là dân con triều đình, không nỡ để cho chúng lưu tán không có chỗ ở. Vậy những quân Thổ ở cơ Hữu tỉnh Hà-tiên, nếu yên tâm ở trong hàng ngũ, thì cứ chi lương làm việc công như cũ; ai đi trốn mới về, thì đều thả cho về [quê hương] để họ

https://tieulun.hopto.org

cày ruộng, đào giếng, yên nghiệp làm ăn, tha cho không bó buộc phải thu bỏ vào hàng ngũ, đợi sau trở về tất cả, sẽ bàn ».

Tên đầu đảng giặc là Lê Văn Bột lẻn đến nhà người dân ở tỉnh Bắc-ninh trọ đêm, bị người tố giác ra cáo phát, phó lãnh binh Nguyễn Đạc đến tại chỗ, vây bắt, Bột trốn thoát được. Nguyễn Cửu Đức lại đem người tố giác giam cầm, có viên thị vệ từ Bắc về, đem việc ấy tâu lên. Vua quở rằng: « Giặc Bột có một mình chạy trốn, thế mà Nguyễn Đạc làm việc chậm chạp, để cho y trốn thoát được. Hơn nữa, đối với kẻ chứa chấp giặc thì để đó, không hỏi chi đến, lại bắt giam người tố giác, thì sau này nếu có đạo tặc thiết phát, người ta sẽ bó chân không dám đi đâu, còn dám đến quan mà cáo giác nữa? » Sai lập tức tha ngay người tố giác; nghiêm sức lại Bình Đồng, Bắc đều phải thuộc hạ đó thám, không để cho nó trốn xa. Từ đấy giặc Bột không có chỗ dung thân được.

Tha tội cho tên đầu đảng giặc là Lê Văn Bột ở tỉnh Sơn-tây. Bột là một tên cướp to ở tỉnh Hưng-hóa, trước theo 2 tên đầu đảng giặc là Lý Khai Ba, Nông Văn Vân, mưu khởi nguỵ, tự xưng là Trung quân, về sau cùng giặc Nhàn, giặc Thạch kết đảng, làm hại dân đã lâu. Nhàn, Thạch bị thua, Bột sợ chưa dám thò đầu ra. Thổ hào tỉnh Bắc-ninh là Lê Huy Thưởng xin đi chiêu dụ. Thự tổng đốc Nguyễn Đăng Giai cho đi, lại ủy cho trí phủ Lâm-thao Nguyễn Văn Mưu, nguyên phó lãnh binh bị cách đi hiệu lực Nguyễn Hữu Diệu và nguyên thự phó quản cơ bị cách đi hiệu lực Nguyễn Văn Hòa, phân phái bọn thủ đinh và những người đi hiệu lực, chia đi yết thị khắp các nơi, dụ cho biết ý triều đình không nỡ giết. Nguyên án sát sứ đã bị cách là Vũ Vịnh (bị phát vãng đi đảo Phú-quốc làm quân, nhưng còn chưa

https://tieulun.hopto.org

đi) cũng tự xin nhận đi. Đến đây Bột cùng với đồ đảng là bọn Nguyễn Văn Độ đến tỉnh Sơn-tây đầu thú. Nguyễn Đăng Giai đem việc đó tâu lên, và nói Bột gần đây đã biết sợ hãi, ẩn nấn, lần bóng trốn xa, không dám quấy nhiễu dân địa phương, có khác với giặc Nhân, giặc Thạch dữ dội hung tợn. Vua phê bảo rằng: « Xem tờ tâu, đáng khen! Từ đây giặc đã dẹp, dân được yên, thực là không phụ lòng ta ủy thác ». Nhân bảo đại học sĩ Vũ Xuân Cẩn rằng: « Bột là một tên giặc trốn tránh đã lâu năm, nay đã đem đầu ra thú, triều đình nên xử trí thế nào? » Xuân Cẩn thưa rằng: « Tội của giặc Bột đáng giết, nhưng một khi nghe thấy hiểu thị, nó đem đầu ra thú, còn có một chút đáng nguyên lượng ». Vua y cho, nhưng giao Bột cho Đăng Giai quản thúc, buộc phải đi bắt giặc để chuộc tội trước. Thưởng cho Đăng Giai gia 1 cấp, 1 đồng kim tiền « long vân khế hội » có dây tua deo; Nguyễn Văn Mưu gia 1 cấp; Nguyễn Hữu Diệu được khởi phục chức cai đội, [cả Mưu và Diệu] đều được thưởng 4 đồng ngân tiền hạng lớn; Nguyễn Văn Hòa được khởi phục chánh đội trưởng và gia thưởng 3 đồng ngân tiền hạng lớn; Vũ Vịnh được khởi phục bát phẩm thư lại, giao cho bộ xét bổ; Lê Huy Thưởng bộ thu chánh cửu phẩm bá hộ, gia thưởng 3 đồng ngân tiền hạng lớn và áo quần đều 1 cái. Thưởng chung tất cả 300 quan tiền, phân phối theo từng hạng. Lại dụ cho Đăng Giai rằng: « Ngươi có chức trách coi giữ một địa phương, đã trừ được giặc để yên dân, càng nên để ý vỗ về hơn nữa, khiến cho dân mới về sau khi tản đi vì sợ hãi, đều được cùng hưởng phúc yên lành ». Giai tâu nói: « Bọn Thạc, Khải và Tuyên là giặc còn sót lại ở địa hạt Tuyên-quang, còn đang lẩn trốn chưa bị tội giết; nay có đội trưởng Hoàng Đình Chúc, là người thổ trước, tình nguyện đi

https://tieulun.hopto.org

đò thám bọn tội phạm ấy để lập công. Vậy xin cho lưu ở tỉnh Sơn-tây để sai phái ». Vua y cho.

Tỉnh Hà-tiên có 300 tên giặc Man ngầm đến chỗ đồn Thuyết-nột gây chuyện. Quản đồn là suất đội Lê Viết Lân phải trốn tránh. Người theo hiệu lực đồn là Nguyễn Công Quỳnh, vác dao ra ngoài đồn, chém được 1 đầu giặc. Giặc chạy tán loạn, không dám đến gần. Người được giao trông coi ở mặt ngoài là đội trưởng Vũ Văn Bằng cũng giữ đồn, đối diện bắn, bị thương, lại buộc vết thương, ra sức đánh; cai đội Ngô Văn Bầm sấn lại tiếp viện. Giặc bị tan vỡ. Việc đến tai vua. Vua nói rằng: « Bọn Man ấy chẳng qua cắt lẻn để kiếm ăn, quân giữ đồn đánh nhau với giặc, tuy không đánh dữ gì lắm, nhưng với số quân ít mà đánh được giặc nhiều, cũng có chút công lao. Vậy Nguyễn Công Quỳnh cho khôi phục chai đội, lại thưởng 3 đồng ngân tiền Phi long hạng lớn, 1 tấm ngân bài, vẫn để cho ở lại giữ đồn; Vũ Văn Bằng được bạt bổ chánh đội trưởng suất đội, thưởng thêm 5 lạng bạc; Ngô Văn Bầm gia cho chức Cấm binh cai đội. Lê Viết Lân, trước hết, đánh ngay cho 100 trượng, rồi cắm cái tên vào tai, đất đi các quân doanh, rao khắp cả trại Trường-lũy, nếu phạm tội lần nữa sẽ phải trảm giam hậu ».

Kinh sư mưa to, trong thành nước sâu đến 3, 4 thước. Vua triệu các quan đoãn trong kinh sư đến hỏi. Phủ thừa Đinh Doãn Trung thưa rằng: « Thóc lúa đương lúc thu hoạch, sợ không khỏi tổn hại ». Các tỉnh Quảng-trị, Quảng-bình và Quảng-ngãi báo luôn về tai hại lụt. Sai đều phải khám thực chia ra từng hạng để phát chẩn hoặc tha thuế, giảm thuế.

Bộ Lại dâng bản danh sách các quan văn bị cách bãi. Vua mở xem xét rõ ràng, dụ rằng: « Những án mà bọn này can phạm, hoặc tội công hoặc tội tư, không

https://tieulun.hopto.org

giống nhau, há lẽ không chỗ phân biệt [đối xử]? Vậy chuẩn cho bộ tư đòi bọn Đinh Viết Thân, Vũ Ngọc Giá, Lý Trần Trinh, Trương Đức Bản, Nguyễn Văn Giáp, Vũ Huy Quỳnh, Trần Văn Đạo tất cả 7 người, còn ngoài ra, ai không dủ hạnh kiểm đều cách bãi cả ».

Ty Tam pháp dâng bản danh sách về việc hình án các tỉnh án xét trong năm nay (gồm 411 người). Vua sai các quan trong triều xét lại. Danh sách dâng lên, cho hoãn xử tử ngay 46 án. Vẫn lưu giam hậu 84 án, còn án khác đều giảm; ai phải phát vãng đi các tỉnh thì được tha.

Vua bảo thị thần rằng: « Ta nhân gặp việc, tu tỉnh [tâm thân], phàm chính sự gì quan hệ đến việc quan, việc dân, điều dở thì bỏ, điều hay thì làm, mong không có một người nào là không bằng lòng. Đến như một việc hình ngục, càng nên để ý cẩn thận: tội nặng thì dình chỉ việc bắt bớ, tội còn ngờ thì liệu giảm hoặc tha. Đó là muốn thể theo cái đức của trời mong cho muôn vật được sinh sống, không phải buông lỏng pháp luật mà làm cái nhân tạm thời đâu. Bản danh sách trong kinh và ngoài các tỉnh xét án về mùa thu năm nay, cũng sai 2, 3 lần tra xét lại, phần nhiều có sự rộng rãi ».

Vua ngự điện Văn-minh, bảo Nội các rằng: « Ta xem Đường Minh Hoàng khi lễ yết Khổng-tử, có thơ rằng: « Phu tử hà vi giả? — Thê thê nhất đại trung! » (Phu tử làm chi vậy? — Chu du suốt một đời!) và « Kim khan lưỡng doanh điện, — Đương dữ mộng thời đồng » (Nay xem lễ đặt nơi hai cột, — Tưởng như phu tử mộng khi xưa) [1]. Lời duy đẹp đẽ, nhưng ý chưa trang trọng.

---

(1) Trong sách *Gia ngữ*, Khi Khổng-tử sắp mất, bảo Tử-cống rằng: « Ta nằm mộng thấy đặt lưng lễ ở khoảng giữa 2 cột nhà, biết là mình chết ».

https://tieulun.hopto.org

Lại, Đường Văn Hoàng khi chơi cung Thúy-vi, có thơ rằng: « Thu hoài trần tục ngoại, Cao khiếu bạch vân trung » (Ngoài dám bụi trần lòng nhẹ nhõm; Trong làn mây trắng tiếng cao vang). Như vậy dường như có ý lãnh đạm. Thần làm thiên tử sao lại nói năng như người nhàn tản vậy? Vua lại nói: « Ta xem tập thơ của Bắc triều, có chỗ khen là nhã tụng về triều thịnh trị. Văn vật ở nước ta không kém gì Trung-quốc. Ta thường sai các quan văn ứng chế, bài nào lấy được thì lần lượt cho chép lại, đề tên sách là *Minh lương hỷ khởi tập*, há chẳng là việc hay ư? »

Thưởng cho hoàng thân và các quan trong triều, cùng những người văn từ viên ngoại lang, thị độc, võ từ hiệp quản trở lên, các hạng quế Thanh có thứ bậc khác nhau.

Ngày mồi tiến. Vua đến đàn xã tắc, làm lễ thu tế. Lễ xong, xa giá quay về, tỵ Kỳ cờ không nổi đại nhạc. Cấm binh ở doanh Vũ lâm cũng không nổi quân nhạc. Vua giao xuống cho bộ Binh nghị xử, chiếu luật trái lệnh nghĩ xử phạt. Vua nói: « Quân lệnh ngự doanh nghiêm minh biết là chừng nào, sao lại xử nhẹ như thế! » Bèn phạt: suất đội tỵ Kỳ cờ Nguyễn Như Ý 100 trượng, cách chức, đóng gông 1 tháng, mãn hạn cho lui về hàng quân; quản vệ Cấm binh doanh Vũ lâm Tôn-thất Dầu và Phạm Vĩnh, quản vệ vệ Loan giá Tôn-thất Nàng, phó vệ Tôn-thất Chung đều giáng 1 cấp; đường quan bộ Binh đều bị phạt.

Ngày qui sửu. Vua đến miếu Lịch-đại đế vương, làm lễ thu tế. Trước một ngày, thuyền ngự đi đêm, đỗ ở bến sông Hương-giang, thấy cửa Trúc thành không đóng. Hành doanh đại thần Phạm Phi, Đào Tri Phú, túc vệ Tôn-thất Mậu đều phải giáng chức. Trực thần ở khoa đạo không hặc việc ấy, đều phải truyền chỉ quở trách

https://tieulun.hopto.org

rất nghiêm. Vua nhân bảo bộ Binh rằng: « Nơi ngự doanh trú tất, đã có định lệ, không ngờ lại trễ biếng như thế! Và lại, vệ Cẩm y, vệ Kim ngô thường ngày ứng trực, chưa chắc đã khỏi thiếu số ngạch! Vậy sai bộ ty hội đồng với thị vệ, xét sổ kiểm tra. Sau đây, cứ 10 ngày một lần điểm, nhắc nhở cho khỏi lười biếng ».

Ngày đinh tị. Vua đến Văn miếu, làm lễ thu tế. Trước khi ấy, vua bảo bộ Lễ rằng: « Gần đây, hai kỳ xuân thu tế ở đàn miếu, đều sai quan đến tế thay. Ta, buổi mới lên nối nghiệp, trông lên việc hay của đời trước, phàm đàn Xã tắc, miếu Lịch-đại đế vương và Văn miếu, ta đều thân đến làm lễ cho hợp tình và lễ văn ».

Vua bảo bộ Binh rằng: « Ở kinh, các quan văn võ trong triều, có ai muốn diễn tập súng điểu sang, đã chuẩn cho chiếu lĩnh súng công rồi. Nay lại nên phát ra 14 khẩu điểu sang nữa, phàm ai diễn tập được, cũng chuẩn cấp cho.

Tiết trung thu. Vua đến chơi Thưởng mậu viên, thưởng cho hoàng thân và quan viên đi hộ giá: sa, đạo, nhung, trừu và tiền bạc, có thứ bậc khác nhau.

Bố chính sứ tỉnh Phú-yên là Lê Khiêm Quang dâng con ngựa. Vua cho gọi là ngựa Thiện lương, sung làm ngựa ngự dụng.

Vì chuyến cuối cùng những thuyền vận tải các vật hạng đến kinh được yên ổn, vua chuẩn cho quan phần việc sắm đủ lễ phẩm tam sinh và trích lấy hương, lụa của kho, sai quan chia đến 2 miếu Phong-bá và Nam-hải long vương tế tạ. Lại phát ra 100 quan tiền công, diễn trò một buổi để đáp phúc thần, từ sau đặt làm lệ thường.

Triệu chưởng vệ tác vi lãnh binh tỉnh Quảng-ngãi là Nguyễn Vĩnh đến kinh. Vĩnh trước dây, cáo lão, về ở làng, vua cho rằng Vĩnh thông thuộc tình dân Man, bèn

https://tieulun.hopto.org

khởi phục để dùng. Gần đây Vĩnh có công dẹp giặc yên dân, nên chuẩn cho đến kinh bệ kiến. Vua thấy Vĩnh sức lực còn khỏe, tấu đối rõ ràng, thưởng cho 1 cái nhẫn vàng mặt ngọc thủy tinh, 1 cái thẻ ngọc trắng có dây tua xâu san hô và trân châu ; lưu lại vài ngày, rồi cho về.

Tĩnh Biên-hội tấu nói : « Dân Mán ở huyện Bình-an, từ trước đến nay, lấy dao cày đất, lấy lửa đốt cỏ, vẫn chưa thành ruộng, xin hoãn cho một hạn 3 năm sẽ lại làm việc khám biện ». Vua y cho.

Lãnh binh tỉnh Quảng-bình là Bùi Công Huyên có tội, bị cách chức. Khi ở Quảng-bình, có thuyền công bị đắm vỡ, Huyên lặng yên không để ý đến, bị bố chính Nguyễn Tự chỉ trích tham hặc. Vua nói rằng : « Huyên trước đã can tội nhút nhát, lại nghi là tội tổ cũ, không nỡ bỏ, giáng bỏ chức lãnh binh, để cho tỉnh việc làm tốt về sau, thế mà y không lưu ý vào việc công, thì còn dùng y làm gì nữa ! » Lập tức sai cách chức. Cho phó lãnh binh Hà-nội là Phùng Hữu Hòa thăng thự lãnh binh quan tỉnh Quảng-bình.

Tháng 9. Sai : bố chính sứ tỉnh Bình-định là Phan Trứ làm chủ khảo trường thi hương Gia-định, thự án sát sứ tỉnh Vĩnh-long là Nguyễn Quốc Hoan làm phó ; thự tuần phủ tỉnh Hà-tĩnh là Trần Ngọc Lâm làm chủ khảo trường thi hương Hà-nội, thự bố chính tỉnh Hưng-hóa là Phạm Thế Trung làm phó ; tả thị lang bộ Hình là Trương Quốc Dụng làm chủ khảo trường thi hương Nam-định, án sát sứ tỉnh Bắc-ninh là Đinh Văn Minh làm phó. Khoa này lấy đỗ cử nhân :

. Trường Gia-định 15 người (Phạm Văn Trung, Trần Xuân Quang, Lê Chính Nghị, Lê Hữu Nghĩa, Phạm Duy Thanh, Nguyễn Duy Quang, Đỗ Trinh Thụy, Trần Văn

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Học, Nguyễn Doãn Nguyên, Nguyễn Quang Bích, Phan Văn Phụng, Lê Đăng Đệ, Nguyễn Văn Tiến, Nguyễn Văn Hưng, Lê Hiếu Khiêm).

Trường Hà-nội 21 người (Dương Tri Trạch, Bùi Huy Chương, Nguyễn Gia Tuyền, Đỗ Huy Lương, Nguyễn Tư Giản, Phạm Bá Đệ, Đoàn Công Nhẫm, Đinh Gia Hội, Bùi Cung, Phạm Bá Phẩm, Lý Đình Cao, Nguyễn Chính, Nguyễn Bình Di, Nguyễn Thứ, Phạm Gia Tề, Phạm Quang Mãn, Ngô Tố, Nguyễn Kỳ Điển, Trịnh Xuân Thưởng, Vũ Duy Ỷ, Khuất Thế Lân).

Trường Nam-định 19 người (Hoàng Danh Thăng, Bùi Văn Phan, Nguyễn Công Bấn, Nguyễn Đăng Lý, Nguyễn Bá Trụ, Phạm Bá Điển, Vũ Diện, Nguyễn Chiêu, Tống Đức Ái, Phạm Kim Giám, Vũ Duy Thanh, Nguyễn Thế Tịnh, Phạm Sĩ Ái, Nguyễn Huy Giao, Lê Khắc Tuân, Nguyễn Danh Am, Lã Năng Hoằng, Phan Nhã Lượng, Bùi Giản).

Khoa này, trường Nam-định có Nguyễn Đức Lâm, Nguyễn Đức Khuê người tỉnh Hải-dương, đều đỗ vào hạng cử nhân (Lâm đỗ thứ 7, Khuê đỗ thứ 13). Chủ khảo Trương Quốc Dụng thấy kỳ đệ nhị, văn hai người này có chỗ hơi xuất nhập (giống nhau), họ lại là anh em ruột, nên lấy làm ngờ, đều đánh hỏng. Việc ấy đến tai vua. Vua nói rằng: « Mở khoa thi, lấy nhân tài, cốt được thực tài, nếu vì hình tích mà ngờ thì những người tài cao học rộng làm thế nào mà tỏ ra được! ». Bèn sai phu trạm đi lấy quyển và truyền tư gọi hai người vào kinh. Sai bộ Lễ và viện Đô sát ra bài đủ 3 kỳ, sát hạch rõ ràng, thì anh em Lâm quả có thực học. Trường Gia-định có Nguyễn Văn Nhuận, kỳ đệ nhất, đệ nhị đều ở vào hạng trúng cách. Chủ khảo Phan Trừ cho

https://tieulun.hopto.org

rằng kỳ đệ nhị, đài khoản [1] không hợp thức, bèn để vào hạng tú tài. Bộ Lễ đem việc ấy tâu lên. Vua sai viện *Cơ* mật duyệt lại, văn lý đều có thể lấy được. Các quyển đều dâng lên. Vua nói rằng: « Hai anh em Lâm và Khuê, văn lý có một hai chỗ giống nhau, cũng là mẫu mực trong một nhà, vốn không phải theo vào bản chữ sẵn mà viết lại. Văn Nhuận, cái chỗ đó, chỉ là một vết nhỏ mà thôi, không nên câu nệ mà cân nhắc dẫn đo quá. Vậy chuẩn cho họ đều được dự hàng cử nhân, cấp cho mũ áo ». Lại thông dụ cho trong kinh, ngoài tỉnh rằng: « Chấm văn cân nhắc là một việc công bằng, cốt thế nào cho được thực tài. Nhà Tống đặt khoa thi, không khỏi tiếng chê có người trà trộn vào chỗ thổi sáo [2], nhà Đường tuyển kẻ sĩ, có lời chê thí sinh bỏ trắng quyển thi. Phép trường rất nghiêm, không nên phiếm lạm. Còn những người có thực tài, thực học, khó phân biệt được ai là anh, ai là em. Đời cổ có 2 người họ Tống cùng đỗ một khoa, 4 người họ Tăng cùng đỗ một bảng, từ xưa đến nay đều cho là việc hay trong làng Nho, vẫn trầm trồ khen ngợi, có hạn chế và bó buộc gì đâu. Ngày nay, văn trị rất thịnh, nhân tài, lũ lượt ra đời, như lông chim phượng nối luôn tiếng tốt, như hoa cây đường lệ nức mùi thơm. Những người từ chỗ khoa mục mà ra không phải là ít. Nếu không nói đến có tái học hay không, mà chỉ tránh về sự hiềm nghi, lấy một ngọn bút mà mạt sát, như [trường hợp]

---

(1) Đài khoản: Khi viết quyển thi, hễ gặp những chữ như *trời*, đất, tôn miếu, lăng tẩm và vua chúa..., đều phải viết cao hơn giòng chữ thường theo thứ bậc đã phân biệt qui định. Nếu không viết đúng, gọi là « phạm trường quy ».

(2) Thổi sáo: Thời xưa, Đông Quách tiên sinh không biết thổi sáo, nhưng vì trà trộn vào đám đông để thi, nên không phân biệt được hay hèn; đến khi bị tách riêng để thổi một mình thì Đông Quách không thổi được, phải bỏ trốn.

https://tieulun.hopto.org

Nguyễn Đức Lâm, Nguyễn Đức Khuê gần đây, nếu không có ta cẩn thận kén chọn lại, thì người có học làm thế nào mà tiến thân được? Vậy chuẩn cho từ nay, những kỳ thi khoa hương, khoa hội, quan trường đã phê cho đỗ rồi, nếu xét ra có ai là anh em ruột, anh em thúc bá và cha con chú cháu thân cận, các kỳ thi có cùng vào một vi[1] không, văn lý có xuất nhập không, đều phải nói rõ ở trong tập tâu, không được vì sự hiềm nghi mà tự tiện đánh hỏng. Nếu trái lẽ ấy, sẽ xử tội ».

Cho thượng thư bộ Hình Đặng Văn Thiêm sung đại thần viện Cơ mật.

Vua dụ bộ Binh rằng: « Tỉnh An-giang là một nơi địa đầu quan yếu, đường đi xa xôi, trước lấy 2 vệ quân ở kinh, 2 vệ cơ ở Quảng-ngãi và Bình-định cho vào đóng thú ở đấy, gọi lính và thế lính đã phiền, lại vì không quen thủy thổ, bệnh tật có nhiều. Năm nay đến kỳ thay lính, chuẩn cho cứ nơi gần như các tỉnh Gia-định, Biên-hòa, Vĩnh-long, Định-tường, trích ra mỗi tỉnh 1 vệ hoặc 1 cơ, cho đổi vào đóng thú [ở tỉnh An-giang]. Còn 2 vệ quân kinh nguyên đóng thú ở tỉnh An-giang thì đổi sang đóng thú ở Gia-định và Định-tường mỗi tỉnh đều một vệ; một vệ cơ ở tỉnh Quảng-ngãi đổi đi đóng thú ở tỉnh Biên-hòa, một vệ cơ ở tỉnh Bình-định đổi đi đóng thú ở tỉnh Vĩnh-long, để cho được cận tiện ». Đó là theo lời nói của Nguyễn Công Nhàn. Sau đó tỉnh Bình-định tâu nói: « Nay đổi quân đóng thú, đường đi hơi gần, có nên thưởng cấp cho gì không? » Vua cho rằng các tỉnh Nam trực và Tả ký

---

(1) *Vi*: một khoảnh cách biệt trong khu vực trường thi ngày xưa.

https://tieulun.hopto.org

đi đóng thú ở Nam-kỳ, đường đi lặn lội, cũng khó nhọc, đều thưởng cho 1 tháng lương và tiền. Việc này được định làm lệ vĩnh viễn.

Bộ Lễ nhà Thanh tư sang nói từng khắc từng giờ nguyệt thực trong ngày 16 tháng 10 năm nay.

Vua cho rằng Khâm thiên giám không làm được tờ tâu lên trước, bèn sai Nội các sức hỏi. Nguyễn Danh Giáp, Hoàng Công Dương mới nói: « Xét ra, cao độ mặt trời ở nước ta, suy tính đến lúc nguyệt thực, đúng ở vào 2 khắc 6 phân giữa giờ mão, thì mặt trời đã mọc trước, thuộc về phần ban ngày, đáng bị thực mà lại không, cho nên không dám tâu nhầm ». Vua nói: « Đặt chức thái sử, là để suy tính lịch tượng, phàm độ số mặt trời mặt trăng, ngày khí doanh, ngày sóc hư, từng điều từng điều suy xét cho rõ, tùy việc tâu lên, là được, thế mà phải đợi nhà Thanh tư báo rồi mới nói theo, thực là bỏ thiếu chức vụ! Truyền chỉ quở trách rất nghiêm ».

Tiết trùng dương. Xa giá chơi Thưởng mậu viên. Vua lên lầu Kỷ ân, thưởng thời tiết và làm thơ. Hoàng tử Phúc-tuy công chúc thọ, hoàng tử Hồng Y, Hồng Tố đâng hồ rượu và chén rượu. Các quan đều mặc áo đẹp lạy ở Chí thiện đường. Lễ xong, ban yến có thứ bậc.

Vua bảo Nội các rằng: « Ngày hôm qua, ta ngự ở điện Cần chính, các quan ở trường thi Hà-nội, Nam-định vào lạy, gặp mưa to, áo mũ ướt cả, lòng ta rất là không nỡ. Vả lại, đẳng bậc trong triều đình vẫn có lẽ thường nhất định, mà lễ cốt phải theo lẽ phải, cũng nên tựu trung châm chước. Từ nay trở đi, ta ngự ở chính điện, các quan văn võ vì có việc vào lạy mà gặp khi có mưa dầm, thì chánh nhất phẩm đến chánh nhị phẩm, chuẩn cho ở tả hữu trên điện Cần chính; tòng nhị phẩm trở xuống, chuẩn cho ở tả hữu trên thềm trong cửa Đại cung, mà xếp hàng lạy, mới khỏi thiếu lễ. Còn ngày thiết triều, ngày tạnh nắng, đều như lệ ».

https://tieulun.hopto.org

Tôn nhân phủ và bộ Lễ hội đồng châm chước bàn về việc định ngạch số người ở 2 ty Tả hữu (Tả ty số quân 80 người, lấy người huyện Tống-sơn sung bổ, Hữu ty số quân 60 người, lấy người Tôn-thất sung bổ). Lại xin cấp cho thẻ đeo bằng ngà hoặc sừng. Vua y cho.

Quan tỉnh Quảng-trị là Hoàng Thu tâu nói: « Ngày 11 tháng này, gió dữ, mưa to, thành xây gạch bị đổ, ngói lợp nhà bay tung ». Vua lấy làm lạ, nói rằng: « Ngày hôm ấy, ở kinh, mưa gió không đến nỗi khác thường, tỉnh Quảng-trị cách kinh sư ngoài 100 dặm, sao lại khác nhau như thế? » Sai chưởng ấn Chu Duy đi ngay đường trạm đến khám lại, rồi tâu nói: « Dân có người bị đè chết, thuyền có cái bị vỡ đắm, lúa mùa phần nhiều tổn hại, nhà cửa nhân dân bị đổ đến hơn 3300 nóc ». Vua xét thương, sai lấy tiền kho ra chia làm hạng mà chẩn cấp (tất cả 7 455 quan tiền). Vì hạt ấy đất xấu, dân nghèo, lại gặp thiên tai riêng, bèn hoãn cho số thuế năm nay phải thu và số tiền thóc còn thiếu đã lâu.

Thổ dân huyện Phúc-bình tỉnh Biên-hòa thiếu ăn. Sai chuyển ra 300 phương gạo để bán cho dân.

Thăng vệ Võng-thành làm vệ Võng-thành quân Cấm-binh (nguyên dân các xã Phù-bài, Thủy-ba thượng hạ toàn cất vào để thu bổ). Trước kia liệt vào quân Tinh binh, thuộc để đốc kinh thành quản hạt, hằng năm phân phái đi làm việc công như bắt giặc, săn bắn, tuần phòng cũng là khó nhọc; đến đây, chuẩn cho liệt vào Cấm binh, phẩm phẩm trật, lương, ruộng, cũng như 5 doanh ở Cấm binh.

Tỉnh Lạng-sơn tâu nói: « Quân số thuộc trong hạt có 423 người, trước thu vào làm cơ Lạng-hùng, nay số đinh thêm nhiều ra, xin chiếu lệ 10 đinh lấy 1 binh, cùng với số chọn lấy trước thu vào làm mười đội trong

https://tieulun.hopto.org

cơ Lạng-hùng Nhất, còn thừa thu vào làm cơ Lạng-hùng Nhị, rồi đặt thêm quản suất để cho có thống thuộc.» Vua y cho, số thừa đặt làm cơ Lạng-dũng.

Cho: vệ úy vệ Hữu thủy tỉnh Định-tường là Hồ Bích hổ thu phó vệ úy vệ Hữu doanh Hổ uy, lại thăng thự vệ úy vệ ấy; thự phó vệ úy vệ Trung nhị doanh Vũ lâm là Ngô Tất Khoa bổ thu phó vệ úy vệ ấy; thành thủ úy sung hiệp quản vệ Tiền doanh Hùng nhuệ là Hoàng Đình Khả thăng thự phó vệ úy vệ Tiền doanh Tiền phong; thự phó vệ úy vệ Hữu thủy tỉnh Thanh-hóa là Lê Lang bổ thu phó vệ úy, thăng thự phó vệ úy vệ thứ ba Hữu doanh ở Thủy sư kinh kỳ; các đội ở đội thứ sáu, vệ thứ ba, doanh Trung thuộc Thủy sư là Phan Văn Dụ thăng thự phó vệ úy vệ Hữu thủy tỉnh Thanh-hóa; phó vệ úy vệ Cẩm y chuyên quản các đội túc trực là Đoàn Văn Học thăng thự vệ úy vệ Trung nhị doanh Vũ lâm; thự vệ úy vệ Hậu doanh Hổ oai là Trần Tuấn bổ sung thự vệ úy vệ Tiền nhất doanh Vũ lâm; phó vệ úy vệ Cẩm y kiêm quản các đội Trường trực là Trương Phúc Trường thăng thự vệ úy vệ Tiền doanh Thần cơ; thự phó vệ úy vệ Kim ngô là Đỗ Văn Phúc đổi sang thự phó vệ úy vệ Tả doanh Long vũ; phó quản cơ sung hiệp quản vệ Nhì thuộc Tả bảo là Nguyễn Nhâm do bản chức đổi sung hiệp quản vệ Tả doanh Long vũ; phó vệ úy vệ Nhì thuộc Tiền bảo là Nguyễn Tuấn bổ sung phó vệ úy vệ Cẩm y, chuyên quản các đội Túc trực; thành thủ úy sung hiệp quản vệ thứ nhất thuộc Hậu bảo là Nguyễn Chính Xuân bổ thự quản cơ, lại thăng thự phó vệ úy vệ thứ hai thuộc Tiền bảo; phó vệ úy vệ Hữu doanh Long vũ là Trần Kim bổ sung phó vệ úy vệ Cẩm y, chuyên quản các đội Trường trực, Thường trực; nguyên thự phó vệ úy vệ Tả doanh Long vũ là Tôn-thất Tuấn bổ sung thự phó vệ úy vệ Hữu doanh Long vũ; phó vệ

https://tieulun.hopto.org

úy vệ Nhị thuộc Tả bảo là Trương Văn Tiến (tức Trương Tiến), bổ sung phó vệ úy vệ Kim ngô; Nhị đẳng thị vệ Vũ Văn Trí thăng thự phó vệ úy vệ Nhị thuộc Tả bảo, vẫn sung hiệp lĩnh thị vệ; phó quản cơ cơ thứ ba Tĩnh man là Chu Phúc Minh bổ thự quản cơ, lại thăng thự phó vệ úy vệ Hậu doanh Hồ uy. Lại cho phó lãnh binh tỉnh An-giang là Lê Nguy bổ làm phó vệ úy vệ Hậu doanh Tiền phong, vẫn cai quản vệ của mình, lưu lại đề phòng giữ tỉnh An-giang; thự phó vệ úy vệ Trung nhất doanh Vũ lâm là Lê Đắc bổ thự phó lãnh binh tỉnh An-giang; phó vệ úy vệ Hữu nhị doanh Vũ lâm là Tôn-thất Đắc bổ làm phó vệ úy vệ Trung nhất.

Sai tả thị lang bộ Công Nguyễn Văn Điển kiêm hiệp lý công việc Thủy sư ở kinh kỳ, vì công việc ở bộ nhiều, Hà Duy Phiên không thể trông coi cả được.

Đốc học tỉnh Hải-dương là Vũ Quyền xin về nghỉ để nuôi cha mẹ. Cho tri huyện Thanh-miện là Chu Danh Hiền thăng thự đốc học tỉnh Hải-dương. Thự đốc học tỉnh An-giang là Nguyễn Huy Hựu vì bị bệnh, cáo về nghỉ. Hựu mới được thực thụ, chưa dẫn yết kiến, bộ Lại xin cho Hựu do hàm thự, được về hưu. Vua chuẩn y và cho ghi điều này làm lệ định. Cho tri phủ Kiến-an là Phạm Châu làm đốc học tỉnh An-giang.

Lĩnh thượng thư bộ Binh Trương Đăng Quế xin nghỉ giả hạn 20 ngày, về quê. Vua ý cho, dụ rằng: «Khanh là đại thần của nước, không thể rời bên cạnh ta. Khi đi, khi về, đều cho dùng ngựa trạm để đi đường được nhanh chóng». Khi Quế đã đến kinh, vua cho triệu vào hỏi tình trạng sơn Man ở tỉnh Quảng-ngãi. Quế thưa rằng: « Họ tuy là giống Man liều nhưng được triều đình vỗ về bằng đức hóa, nay họ đã thực lòng theo ta, cùng nhau đi lại buôn bán trao đổi với dân ta; tưởng không dám lấn cướp nữa ».

https://tieulun.hopto.org

Thự tuần phủ Nam — Ngãi là Nguỵ Khắc Tuần tâu nói: «Nơi canh giữ đầu nguồn Chiên-đàn chỉ có 3 tên lệ binh, không có người nào ứng mộ; nay có tên Lưu Hòa Chương, người Minh hương, là tù phải phát lưu, xin chiêu mộ 50 tên dân ngoại tịch, theo viên thủ ngự sai phái, để chuộc tội». Vua nói: «Hòa Chương nó vu cho người ta bỏ thuốc độc, phạm vào tội nặng, [thế mà] Tuần lại coi thường, cầu xin cho nó. Sao Tuần lại làm rối pháp luật như thế. Nghĩ xử giáng Tuần một cấp. Còn lệ binh ở đầu nguồn Chiên-đàn vẫn bắt viên coi giữ ở đấy phải chiêu mộ».

Tha cho quân ở Nam-kỳ phải phát lưu vào chỗ tù phạm sung quân ở đồn điền.

Vua dụ rằng: «Nam-kỳ, đất rộng người thưa, dân binh không giống như hạt khác. Nay phủ Tây-ninh và tỉnh An-giang, địa thế rộng rãi, việc cày cấy cũng dễ làm, thế mà quân ở Lục tỉnh đem đày vào chỗ tù phạm, giam không ở đấy thì có ích gì? Vậy chuẩn cho chiếu cái số hiện tại sung vào chỗ phát phối và cái số lưu giam để đợi sai khiến, đều tha hết cả. Những quân ở các tỉnh Biên-hòa, Gia-định, Định-tường giải giao tỉnh An-giang, quân ở các tỉnh Vĩnh-long, An-giang, Hà-tiên giải giao tỉnh Gia-định, chuyển phát đến phủ Tây-ninh đều sung vào làm quân đồn điền. Những người làm nô dịch cũng sung đến sở đồn điền mà trồng cấy, giao cho biền binh đóng giữ ở đấy quản thúc, cấp cho trâu cày và đồ làm ruộng, sức bắt phải ra sức để khai khẩn ruộng hoang. Thượng ty sở tại phải nên gia tâm hiểu thị, để cho biết cảm, biết sợ, yên tâm ở được lâu dài. Đó cũng là một phương pháp làm đầy đủ cho ngoài biên».

https://tieulun.hopto.org

Sau đó, Ngô Văn Nhai, Cao Hữu Dực tâu tiếp : « Những ruộng hoang ở địa hạt Tây-ninh, Quang-hóa, đã sức cho khai khẩn thành điền hơn 360 mẫu ». Vua rất vui lòng.

Thự tuần phủ tỉnh Hưng-yên là Phạm Duy Trinh tâu nói : « Hai phủ Khoái-châu và Tiên-hưng gần đây được yên ổn, thế mà quân đội trú phòng lâu không thay đổi, chiếm riêng được sự tiện nghi, thần đã phái người đến thay. Vậy xin từ nay trở đi, cứ 3 tháng một lần đổi ». Vua nói : « Quân đội trú phòng ở các phủ, tất phải ở lâu chỗ chức vụ, mới bắt buộc có thành hiệu được. Trước kia, bớt chức quản phủ đổi làm trú phòng, không có duyên cớ gì thì không thay đổi, vì rằng một khi người lạ được phái đến, không bằng cái xe nhẹ đã đi đẹp được trộm cướp mà dân được yên, có thực hiệu rõ rệt. Nay lại cho rằng trong hạt được yên, trú phòng không có việc gì, muốn cứ ba tháng một lần thay đổi, mà không nghĩ : người mới phái đến còn xa lạ, chức vụ không khỏi cẩu thả, còn mong đắc lực vào chỗ nào? Xin như thế, không khỏi thấy điều nhỏ, mà bỏ sót điều lớn, chỉ làm rối việc ra ! Và lại, không dợi chỉ, mà cứ làm, càng là không hợp pháp. Phạt Trinh 6 tháng lương, không chuẩn cho thi hành việc đổi trú phòng ».

Tri huyện huyện Nghĩa-an là Ngô Thế Chu mở tiệc hát xướng, nhận tiền của dân hơn 300 quan. Tỉnh Biên-hòa hặc tâu lên. Án xử phạt trượng và tội đồ, truy thu tang tiền sung công. Vua cho rằng tang tiền ấy là do dân thuận tình mà đưa, chứ không phải là yêu sách, nên miễn cho tội đồ. Thế Chu bị phát đi phủ Tây-ninh, hết sức làm việc để chuộc tội. Tang tiền ấy chia cho dân nghèo.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Thự án sát tỉnh Hưng-yên là Đặng Quốc Lang bị mất chức. Cho Hàn lâm viện thị giảng học sĩ sung biện Nội các Trần Quang Chung thự án sát tỉnh Hưng-yên. Trước đây tuần phủ Hưng-yên là Nguyễn Đình Tân được tuyên triệu đến kinh. Lang mật tâu Tân bị đau mắt đã lâu, phàm những đơn từ ở tỉnh đều mật ủy cho thuộc ty phê thay. Vua bèn hạ lệnh cho Tân phải tấu về kinh. Tân nói: « Việc ấy đã từng bàn với nguyên án sát Lê Nguyên Trung và Lang cùng biết, vốn không phải là mật ủy; lại toan trình bày bệnh tình để xin nghỉ giả hạn, thì Lang vừa lạy vừa nằn nì khuyên Tân lưu lại, thành ra không xin nghỉ nữa ». Vua hạ lệnh bổ Tân vào làm hữu tham tri bộ Lại, nhưng phải đổi giáng 2 cấp. Lang và Trung đều giáng 1 cấp. Sau đó, các ngôn quan là Chu Duy, Nguyễn Huy Lịch, Nguyễn Văn Diễm, Trịnh Như Cấp đều cho rằng nếu quả như lời nói ấy, thì Quốc Lang làm ra sự thể thế nào, nếu không có việc ấy, thì là tâu mò, tội không thể từ chối được. Vậy khẩn xin tra xét cho rõ để nghiêm kỷ luật trong quan trường. Vua nói: « Lang và Tân đều là quan to một địa phương, trước tuy là thuộc viên (Đình Tân trước làm bố chính tỉnh Nghệ-an, Quốc Lang làm tri huyện huyện Hưng-nguyên) nay thì là đồng sự. Vái mà không lạy, là lễ; há nên tự đặt mình vào địa vị thấp hèn? Huống chi, trước thì nói ngọt để cho người ta nghe, sau lại mật tâu để bới cái không hay của người, bụng dạ như thế, công luận không thể dung thứ được! Đình Tân tấu đổi không thực, cũng không phải là đạo người bề tôi thực lòng thờ vua ». Bèn sai thự tuần phủ Phạm Duy Trinh đòi tất cả những người thuộc ở tỉnh hỏi rõ nguyên ủy; cũng chuẩn cho Lang phải tâu về kinh. Lang nói: « Năm nay, gặp tiết Vạn thọ, Tân muốn làm một tiệc hát xướng, nhân vì các viên phủ huyện tản mác đi cả, Tân giận, muốn tâu

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

tham hặc. Lang đến công đường khuyên giải, chỉ lạy miệng mà thôi, chứ không có thụp lạy». Những thuộc viên ở tỉnh cũng nói như thế.

Vua ghét vì hai bên bới xấu lẫn nhau, hạ lệnh đều phải giải chức, giao bộ Hình nghị xử. Án nghĩ: Tân bị cách chức, Lang phải giáng 3 cấp đổi đi chỗ khác. Vua nói rằng: «Tân hiềm vì Lang bới sự không hay của mình, nên thêu dệt cái thái độ Lang để tiện dề hả lòng tức giận. Lang tuy không có thực trạng tỉ tiện, nhưng hơi tỳ thì nói lạy bằng miệng, không còn ra thể diện gì! Đổi tội Tân xuống cách lưu, mà Lang thì giáng 2 cấp, đổi đi nơi khác. Thông phán tỉnh Hưng-yên là Đàm Quang Tú bị Phạm Duy Trinh không ưa và Tân cùng Lang bới xấu lẫn nhau. Trinh nói dính cả đến Tú cắt xén sửa đổi lời khẩu cung, chỉ tên nêu ra tham hặc, đã sai cách chức, khoản lấy giao bộ Hình tra hỏi, nhưng xét ra không có thực trạng. Nay phục hồi nguyên hàm cho Tú, và giáng Trinh 2 cấp».

Cho: hữu thị lang bộ Lễ Ngô Kim Lân làm bố chính sứ tỉnh Hải-dương, Binh khoa chưởng ấn cấp sự trung Trần Thiện thự án sát sứ tỉnh Hải-dương. Trước kia, bộ đốc Hải—An Đặng Đức Thiệm tâu nói: «Sở tuần nhánh ở Văn-trương ít thuyền buôn đậu, đã từng bàn với bố chính, án sát, dời [sở tuần ấy] đặt chỗ phân sông xã Tranh-xuyên. Thự bố chính Hồ Ngọc Tài lại làm tập mật tấu riêng nói tuần nhánh ở Văn-trương cùng xã Tranh-xuyên tình hình không liên quan nhau, huống chi thượng lưu sông Tranh-xuyên đã có tuần chính Thuần-mỹ, ở hạ lưu đã có sở tuần Nam-định, nếu lại đặt ra tuần sở để đánh thuế ở chỗ này, thì không khỏi khổ cho dân, đã lấy lời lẽ êm dịu để can ngăn, bị Đức Thiệm mắng. Án sát Đào Đức Cơ cũng một mực thừa nhận». Vua nói: «Bến tuần đã có chỗ

https://tieulun.hopto.org

nhất định, sao lại tự tiện dời đi? Nếu quả như lời nói của Ngọc Tài, thì Đặng Đức Thiệm không khỏi có tình thiên tư. Tại mất của triều đình gửi vào đó mà như thế được ư? Hạ lệnh cho Thiệm và Cơ đều phải tâu về cho minh bạch ». Thiệm nói : « Ngọc Tài vì hiệp hiềm gây ra chuyện ; Đào Đức Cơ cũng nói nguyên không có a dua theo ý riêng ». Vua nói rằng : « Phàm những người có trách nhiệm trông coi xã dân, phải nên hòa thuận với nhau, cùng làm nên việc ; thế mà mỗi đằng cứ giữ một lẽ, bới móc lẫn nhau ! Việc nhỏ còn như thế, huống chi việc lớn ? Vậy đều giao xuống cho bộ Lại nghị xử ». Lời của Ngọc Tài nói không có sự thực. Sau đó, Tài bị bệnh chết. Khi án tâu lên, Thiệm phải cách lưu, Đức Cơ bị giáng 4 cấp, đổi đi nơi khác.

Tỉnh Hà-nội có tên Trần Văn Lạp, lấy nghề làm phù thủy để chữa bệnh. Lạp bảo Hoàng Huy Triết làm cọp đồng lên đồng ở giữa dân. Triết giả làm con ma đòi uống rượu, nhảy nhót rồi ngã lăn ra chết. Bộ Hình nghĩ tội Lạp phải xử tử. Viện Đô sát cho rằng Triết có chỗ tự làm lấy cái chết, Lạp không có bụng giết người, nên tâu lên xin lượng giảm. Vua cho là phải. Lạp được đổi phát đi biên thủy xa làm quân, bị truy thu số tiền mai táng cấp cho người nhà Triết.

Phủ Thừa-thiên có 2 tên lính bị giam, vượt ngục trốn thoát, bắt được, đem giết đi. Bộ Hình nhân tâu lên nói : « Những số tù giam có nhiều, giam lâu không tiện. Xin tạm phát đi phân phối ở các tỉnh 4 Trực kỳ và 2 tỉnh Nghệ-an, Bình-định ». Vua y cho.

Lang trung kho Mộc thương là Nguyễn Văn Chính trong nhà có chứa thứ gỗ cấm. Việc bị phát giác. Sau khi điều tra, nghị xử giáng làm bát phẩm thư lại. Cho viên ngoại lang bộ Hộ Nguyễn Văn Công thăng thự lang trung kho Mộc thương.

https://tieulun.hopto.org

Trấn-định quận công là Miên Cầu dâng sớ xin đem người bị nhập lưu thư lại ở Quảng thiện đường là Phạm Văn Khâm thăng bổ phủ thuộc tòng cửu phẩm thư lại. Vua nói rằng: « Khâm là lại điển thừa ngạch, phàm việc cất nhắc đã có người giữ chức trách, không có thể cầu cạnh để tiến thân, thỉnh thác chỗ quyền thế như thế. Cái tệ ấy quyết không thể để sinh dần ra mãi ». Bèn phạt Khâm 100 trượng, phát làm quân vệ Kỳ vũ; phạt Miên Cầu 6 tháng lương.

Tỉnh Hà-nội làm danh sách tâu lên nói: « Các hạng dao đã cũ nát đi đến hơn 280 chiếc. Xin cho tiêu hủy ». Vua nói: « Đao là thứ bằng sắt, há có lẽ đều hủy nát hết cả mà không dùng được đâu? » Hạ lệnh lại chọn ra từng cái để mài đi, tu bổ lại dùng vào việc binh.

Ba hiệu thuyền Kim ưng (phái đi Giang-lưu-ba), Linh phượng và Vân điêu (phái đi Hạ-châu) khi quay lại về được yên ổn, vua sai chước lượng mà ban thưởng.

Cho Thiệu-hóa quận công Tôn-thất Thiện Khuê 1 chiếc thuyền hiệu Lê bồng để dự bị khi đi hộ giá.

Sửa lại 17 chiếc thuyền vận tải đường biển ở ngoài kinh thành. Từ đốc biện đến quân nhân và thợ đều được thưởng có khác nhau.

Thuyền hiệu lớn Thanh loan bị cháy ở sông Liệp-đức tỉnh Quảng-đông. Trước đây, phái viên là bọn Trương Hảo Hợp giải những tù phạm sang Trung-quốc, đến phận biển Thất-châu, gặp bão, thuyền suýt bị lật, may khỏi được tai nạn. Khi đến thành Quảng-đông, đỗ lại ở sông Liệp-đức. Người nhà Thanh lấy làm cảm ơn, đem việc ấy tâu lên, vua Thanh thưởng cho rất hậu, lưu ở khách quán bên ngoài tỉnh thành. Hảo Hợp cùng với Nguyễn Cư Sỹ, Lê Chí Tín, Hoàng Tế Mỹ, Nguyễn Bá Nghi, Nguyễn Cửu Trường, Vương Hữu Quang và binh lính hơn 50 người cư trú ở khách quán, tự liệu

TVMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

cung cấp, ủy cho vệ úy Thủy sư Trần Văn Đôn coi giữ quan thuyền, đỗ ở bến sông. Một hôm, Đôn đợi hôm thuốc súng để ở cuối thuyền, chợt có tiếng nổ ầm, lửa khói bốc rực trời, khoảng chốc lát, hóa vật trong thuyền đều cháy ra tro. Đôn cùng suất đội Vũ Viết Kiểm, Phan Văn Thuần, chủ sự Nguyễn Công Kê và 40 người lính đều chết cả (ngày mồng 8 tháng ấy). Việc đến tai vua. Vua buồn rầu, nói rằng: « Không ngờ bọn Hảo Hợp đi chuyến này vô ý để lỡ việc đến như thế! Khi nào về, sẽ có sắc chỉ ».

Tỉnh Quảng-trị tâu nói: « Thổ dân ở châu Hướng-hóa cùng với nhân dân các châu Tá-bang, Lăng-thin, Na-bôn, Mường-vang đến ngoài thành phủ Cam-lộ giao dịch mua bán, phần nhiều đói, thiếu ăn. Vậy xin chẩn cấp cho ». Vua nói: « Chúng tuy là dân ngoài biên, cũng là con đỏ của triều đình, chuẩn cho phát ra 300 phương gạo và vài mươi phương muối mà cấp cho ». Lại vì thấy dân thổ vốn không có dành để gì, nên hạ lệnh sức cho viên phủ sở tại, gia tâm khuyên dỗ, yên ủi, khiến cho chọn đất trồng trọt để giúp đường sinh sống.

Tỉnh Quảng-trị có bọn Lào Man kéo xuống địa hạt đầu nguồn Tầm-linh châu Hướng-hóa cướp bóc người và súc vật. Thí sai suất đội ở đồn An-man là Hồ Công Phái thân đem quân đội biền binh đi bắt, đuổi theo lấy về những dân và voi mà chúng đã cướp được. Nguyên thổ mục châu Na-bôn là Suy Da Bồng trước làm phản, về Lào, lại dụ người Lào đến cướp, người thổ là Phù Hoàn đón đánh, chém được, đuổi theo lấy về những dân cùng bọn. Việc ấy đến tai vua, vua nói rằng: « Hồ Công Phái tuy chưa có thực trạng bắt chém được giặc, nhưng ra sức cự chiến, cũng đáng khen ». Bèn cho ngay thực thụ, lại thưởng cho 1 đồng ngân tiền Phi long hạng lớn. Những quân, dân đi trận ấy đều được thưởng 20

https://tieulun.hopto.org

quan tiền. Phú Hoàn được thưởng 3 đồng ngân tiền hạng lớn, áo quần đều một cái. Chưa bao lâu, 2 tên thổ dân là Hạt Xã Nô và Phú Ưng ngầm dẫn hơn 200 người Lào Man, mưu toan xâm lược, Phú Hoàn lại tập hợp người trong châu đón đánh, chém được 2 đầu giặc, lại được thưởng ngân tiền hạng lớn, hạng nhỏ mỗi thứ 2 đồng, áo bằng nỉ, quần bằng trừu nam mỗi thứ 1 chiếc. Vua lại sức cho viên coi đồn gia tăm tuần thám để dân ngoài biên được yên.

Binh thuyền của nhà Thanh đi đến hải phận Chàng-sơn, đưa tờ tư nói: có thuyền giặc chia đường trốn ẩn ở chỗ bến tàu Thập-bát và đảo Côn-lôn nước ta, xin phái binh vây bắt giúp. Vua nói: « Bến tàu Thập-bát là về phần biển Biện-sơn nước ta (đảo Biện-sơn người Thanh gọi là bến tàu Thập-bát) nên truyền dụ cho các tỉnh Thanh-hoá, Nam-định và Quảng-yên, chước lượng phái binh thuyền hạt nào cứ hạt ấy chặn đường mà bắt, bất tất phải ra xa ngoài trùng dương, rày sang cảnh thổ nước khác. Nay đã đến tiết cuối thu, cũng nên xem chiều gió mà tiến đi hay đóng lại, đợi tuần nhật được yên tĩnh thì rút về, không nên vượt lâu sóng gió làm gì ».

Bộ Lễ tâu nói: « Các đạo thần sắc, đôi khi có chữ húy, xin vẫn tinh hoạch, các chữ gần đồng âm cũng xin rút bớt một nét, đều đợi dịch ấn rồi sẽ ban bảnh ». Vua quở rằng: « Chữ húy và chữ gần đồng âm đã chuẩn cho phải đổi tránh ra chữ khác, quan dân trong kinh ngoài tỉnh đều đã tuân biết rồi, huống chi bộ người trước đã nghị tâu. Phàm chữ chính húy khi dùng vào văn tự thì tùy theo nghĩa văn mà đổi dùng chữ khác; những chữ có chữ húy ở bên cạnh đều rút bớt một nét. Nay lại đem chữ phải đổi xin rút bớt đi một nét, thế thì chữ chính húy và chữ có chữ húy ở bên cạnh có phân biệt gì? Vậy cái nghĩa hợp kinh đồng tôn ở chỗ nào?

https://tieulun.hopto.org

Việc xin này không được chuẩn cho thi hành ». Bộ trưởng Nguyễn Trung Mậu, Lý Văn Phức, Trần Ngọc Dao, thự lang trung Dương Danh Thuy đều phải giáng 1 cấp.

Trước đây, tỉnh Nghệ-an không mưa, hạ lệnh cho quan tỉnh hết lòng thành kính để cầu đảo. Duy có vài huyện Đông-thành và Quỳnh-lưu lâu không được mưa, vua thấy dân địa phương ấy luôn bị tai hại riêng, bèn sai lại tiếp tục cầu đảo và ban tế dân âm hồn; lại đặt dân chay tụng kinh cầu phúc. Thự tổng đốc Tôn-thất Dưỡng và thự án sát Nguyễn Đức Hoan, lần lượt chia nhau đến miếu Hội đồng, miếu An-dương vương thành kính cầu đảo. Mưa xuống ngay. Việc làm ruộng trong toàn hạt đều được thuận tiện. Vua nghe biết nói rằng: « Đảo vũ được ứng nghiệm ngay, có hi vọng được mùa! » Sắc phát lương, lụa trong kho, phái thị vệ đưa đến giao cho để làm lễ tạ, đáp lại phúc của thần đã ban. Lại thưởng kỷ lục cho Hoan 2 thứ, Dưỡng 1 thứ, mỗi người 1 đồng kim tiền Song long hạng nhỏ.

Quan tỉnh Nghệ-an là Tôn-thất Dưỡng tâu nói: « Riêng huyện Lương-sơn được mùa, thu hoạch được cả mười phần. Còn ngoài ra 7 huyện như huyện Chân-lộc, v.v.. trước vì ít mưa, lúa mùa tổn hại; số thóc thuế thu về mùa đông xin cho chiết cau nộp thay bằng tiền, còn thuế thóc nộp về mùa hạ, xin cho hoãn lại đến mùa hạ sau sẽ thu tiếp ». Vua y cho. Lại thấy huyện Lương-sơn, số thóc thuế không có bao nhiêu, cũng chuẩn cho chiết nộp bằng tiền. Lại vì 3 huyện Đông-thành, An-thành và Quỳnh-lưu đói ăn, nên hạ lệnh cho dân vay: những dân vào hạng thực nạp tô thuế, mỗi người được 1 hộc thóc, 1 quan tiền; người già và đàn bà góa được một nửa; người có độc không nơi nương tựa sẽ chước lượng cấp cho. Lại dụ quan tỉnh phải liệu lý cho vừa phải, đừng

https://tieulun.hopto.org

để nhiều người kéo đến đông quá hoặc giày xéo lên nhau ; cũng không nên để trình hạn xa quá, phải chờ đợi lâu.

Đặt tên cho con voi ngự là « Như long ».

Cho thự lang trung bộ Lại Tôn-thất Chinh kiêm nhiếp Tả tá lý Tôn nhân phủ. Khởi phục viên bị cách là Trịnh Quang Khanh làm thị giảng viện Hàn lâm, Bùi Phụ Phong làm thừa chỉ viện Hàn lâm, sung hành tẩu Nội các ; Phan Hiển Đạt làm chủ sự, giao bộ xét bổ.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XXXIV

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Quý mão, Thiệu-trị năm thứ 3 [1843], mùa đông, tháng 10, ngày mồng 1, làm lễ đông hưởng. Vua đến Thế miếu, làm lễ, lễ xong, xa giá quay về. Ngày hôm sau, vua ngự điện Văn minh, thung dung bảo thị thần rằng: « Người đời xưa, khi ở yên tĩnh một nơi, bụng nghĩ tất phải trong sạch. Hôm qua, ta yên ở một nơi, còn xem xét đến muôn việc, phê duyệt sớ tấu, thực là nghĩ đến chính sự trong nước và đường sinh hoạt của dân, không dám để mình nhàn hạ, trong lòng không pha lẫn những ý nghĩ trần tục mà thôi. Vả lại, một chữ « cần » là gia pháp triều ta. Ta coi chính sự khi nào nhàn thì nhân sự vật mà ngâm thơ để ngụ ý mình, thế còn hơn là ham thích cái khác. Gần đây, ở trong vườn cấm, những hoa cúc « Kim bối hồng trang » nở nhiều, có thứ hai giò, có thứ liền cành, có thứ ba hoa, có thứ hai hoa. Ta thường nhớ lời dạy của hoàng khảo ta : « Những thứ hoa cỏ tầm thường, không đáng gọi là điềm lành. Các vua chúa đời gần đây phần nhiều ưa thích điềm nọ điềm kia chẳng hạn như lăng Cao-tông nhà Thanh mọc cây thiết thụ (người Trung-quốc gọi là *thiết thụ*, nước ta gọi là *huyết dụ*), mọi người cho rằng cỏ đỏ sinh ra [là điềm tốt lành],

https://tieulun.hopto.org

tranh nhau làm biểu chúc mừng! Cây này, ở nước ta, nơi nào cũng có, có gì là điềm hay ». To lớn thay, lời nói của bậc thánh nhân! Muôn dời khâm ngưỡng. Trước kia, Văn Hoàng nhà Đường còn phá cái tổ chim bạch thước để tắt những lời nịnh hót. Ta chỉ muốn khi trời hòa dịu, hàng năm được mùa, nhân dân no ấm, thế là điềm hay của nước nhà. Nếu có con lân ra chơi, con rồng xuất hiện, có bổ ích gì cho chính trị đâu! » Nhân đưa ra : 1 bài thơ « Cưỡi hoa cúc », 1 bài thơ « Lễ Đông hưởng », 6 bài thơ « *Ở nơi yên tĩnh* ». (Xem trong hai tập thơ *Ngự chế*), sai thị thần tuyên đọc. Lại sai nội giám bưng ra một chậu hoa cúc cho xem.

Dỡ những nhà cửa ở Thư quang viên, đem dựng ở Cơ hạ viên. Khoảng năm Minh-mệnh, dựng Thư quang viên ở sau hoàng thành, lầu thước thợ, hành lang chung quanh, qui mô chế tạo rất khéo (Tiền phương điện, Trụy phương đường, Hội phương viện, Thường thắng lâu, Trừng phương hiên, hành lang chung quanh là Tứ phương ninh bật), phí tổn kể có hàng vạn. Đến đây, vua thấy nơi ấy gần liền cung Ninh khánh, để đó cũng không có việc gì, mới sai dỡ đi, đem dựng ở Cơ hạ đường (ở bên tả cấm thành, Thánh tổ nhân hoàng đế cho gọi tên là Cơ hạ đường), tôn lên gọi là Cơ hạ viên. Sai chưởng vệ Tôn-thất Nghi, thự thống chế Hồ Văn Lưu, Hoàng Văn Hậu, thị lang Nguyễn Văn Điển, quản lĩnh 1800 biền binh chọn ngày tốt, khởi công làm. Bọn đô ngự sử viện Đô sát Hà Thúc Lương, khoa đạo Ngô Bỉnh Đức, Lê Di, Hồ Trọng Tuấn, Lê Văn Thành, Giang Văn Hiển, Nguyễn Huy Lịch, Nguyễn Văn Diễm, Nguyễn Lâm, Trịnh Nho, Hà Đồng Chinh, Phan Trinh, Hoàng Khuê dâng sớ nói : « Hoàng thượng ta từ khi lên ngôi đến nay, phàm những việc không cần kíp đều dình bãi hết, để dè dặt gây nuôi binh lực, gần đây, tu bổ miếu đền (3 vườn Vĩnh ấm, Vĩnh tú, Vĩnh lệ, sửa tòa thứ ba

https://tieulun.hopto.org

đình Kiến chủ) và các công sở, công việc chưa xong, nay lại dời những nhà cửa ở Thư quang viên đi, làm thong thả thì trong một năm không xong, làm vội thì không khỏi khó nhọc phí tổn. Vậy xin: phàm việc tu bổ các sở thì cứ để làm, còn công việc ở Cơ hạ viên, xin hãy tạm đình chỉ».

Vua giận nói: «Nay ngoài biên thùy không có việc, binh lực đã thừa, cho nên liệu lượng bắt làm việc cho hợp với năm nay có những việc lành, chỉ nhân qui mô cũ mà sửa sang lại, chứ không phải nay mới tân tạo. Ta lên ngôi từ khi còn trẻ tuổi, chưa từng vì lời nói mà bắt tội ai, cho nên họ mới dám thì thào chê bai ở sau lưng như thế! Huống chi xin lưu biên binh lại để sửa sang nơi phủ đệ nha thự, sao không nghĩ bè đảng với đám quyền thế, bỏ việc công, làm việc riêng, có dường được cái lỗi nông ấy không?». Bèn truyền chỉ nghiêm quở tất cả. Lại sắc cho bộ Công: phàm những người làm việc đều ban thưởng chu đáo. Viên làm xong, đặt các tên: phía nam gọi là Khâm văn điện, phía bắc gọi là Thưởng thắng lâu (nhân tên cũ), phía đông gọi là Minh lý thư trai, phía tây gọi là Thận hiến, khoảng giữa gọi là Quang biểu các, chung quanh gọi là Tứ phương ninh bật hồi lang, hồ gọi là Minh hồ, cầu gọi là Kim nghê kiều, núi gọi là Tĩnh an sơn, đối luôn hoành biển ở Thọ an sơn môn gọi là Cơ hạ viên, Thượng uyển môn. Qui mô rộng rãi hơn khi trước nhiều.

Vua thường ngự đến chơi viên. Có khi gọi các quan đến để giải quyết mọi việc. Lại ngự chế các bài thơ về 14 cảnh:

Điện khai văn yến (mở tiệc văn ở trên điện)

Lâu thưởng Bồng châu (thưởng cảnh tiên ở trên lầu)

Các minh tứ chiếu (gác soi sáng cả bốn mặt)

https://tieulun.hopto.org

Lang tộp quần phương (hành lang có đủ các thứ hoa)
Hiên sinh thi tứ (hiên nảy trí thơ)
Trai tả thư hoài (nhà trai toất ra tâm hoài văn thư)
Trì lưu liên phưởng (thuyền hoa sen để ở hồ)
Sơn sực tủy đỉnh (đỉnh cây tùng đứng sững trên núi)
Thủy tạ phong quang (gió mát ở thủy tạ)
Nghê kiều tế nguyệt (mặt trăng sáng chiếu vào chỗ cầu vồng)
Vũ giang điếu đĩnh (thuyền câu ở sông Vũ-giang)
Tiên động phương tung (dấu thơm ở động tiên)
Hồ tân liễu lãng (sóng như lá liễu ở bên hồ)
Đảo thụ oanh thanh (tiếng oanh kêu ở cây trên đảo)

Sai các quan văn ứng chế.

Trước khi ấy, các thợ thuyền làm việc, suốt cả ngày xem thợ làm, bị người canh cửa bắt để hỏi. Vua nói rằng: «Chỗ hoàng thành, lệ cấm rất nghiêm, bọn côn đồ sao không kiêng sợ như thế!» Phạt 100 trượng, phát đi cơ Định man làm binh, người điền hộ Hiền nhân môn là suất đội Nguyễn Văn Bình không ngăn cấm được, phải tội cách lưu.

Dời miếu Hội đồng tỉnh Quảng-trị đến xã An-tiêm, vì miếu cũ làm ở xã Nhan-biền, hình thế hẹp hòi.

Định lệ tiến lễ ở điện Sùng ân. Trước kia bộ Lễ chước nghị, chỉ có tiết Chính đán[1] và tiết Đoan dương[2] là có lễ, còn các tiết Đông chí[3], Tam nguyên[4], Thất

(1) Chính đán: ngày tết đầu năm âm lịch.
(2) Đoan dương: như Đoan ngọ, tết mồng 5 tháng 5.
(3) Đông chí: Tức là ngày 20 hoặc 21 tháng 12 dương lịch hằng năm.
(4) Tam nguyên: tức là Thượng nguyên (ngày rằm tháng giêng), Trung nguyên (ngày rằm tháng 7) và Hạ nguyên.

https://tieulun.hopto.org

tịch (1), Trung thu, Trùng dương (2) đều không bàn đến. Vua cho điện Sùng ân là nơi thiêng liêng hương khói, miếu điện cùng tôn, sao lại có nơi hơn, nơi kém? Vả lại, lễ, thà rằng trái lễ ở chỗ hậu! Bèn sai bộ Lễ lại chiếu lễ các tiết ở điện Phụng tiên mà tuân làm. Các quan coi về việc lễ thứ trước là Trương Đăng Quế, Trương Quốc Dụng và Ngô Kim Lân đều phải phạt lương 6 tháng.

Một chiếc binh thuyền đi tuần ngoài biển của trấn Quỳnh-châu nhà Thanh, bị bão giạt vào cửa biển Biện-sơn tỉnh Thanh-hóa: thuyền bị nhiều chỗ sứt thủng. Thuyền trưởng là Lý Mậu Giai xin thuê thợ để sửa sang giúp. Tổng đốc Tôn-thất Lang đem việc tâu lên. Vua sai chọn nơi cho đỗ thuyền, chỉ ra các vật liệu của công để sửa chữa, lại cấp cho 100 phương gạo tiếng, 200 quan tiền, cấp thêm cho Mậu Giai 20 lạng bạc. Liền phái thị lang bộ Hộ Nguyễn Trạch đi ngay đường trạm đến yên ủi và thăm hỏi, bảo cho biết rằng hãy lưu lại, đợi khi có thuận tiện, sẽ phái qua hộ tống về nước. Mậu Giai cảm tạ. Lại phát ra vóc, đoạn, vải tây là của kho để ban cấp. Mậu Giai từ chối, không nhận, cố xin về Quỳnh-châu. Tôn-thất Lang lấy cớ gió, nước chưa tiện, chưa cho về vội. Mậu Giai chờ đợi lâu ngày, thường không được bằng lòng. Đến tháng 6 năm sau, mới sai bọn thị độc Nguyễn Nhược Sơn đưa về Quảng-đông.

Sửa dựng trường thi Thừa-thiên ở trong kinh thành (ở phường Ninh-bắc). Trường thi hương Thừa-thiên trước đặt ở xã Nguyệt-bầu (ở bờ bên nam sông Hương-giang), trường thi hội thi ở trước cửa Ngọ môn, đều đến kỳ thi, mới dùng tạm nhà tranh, phên nứa; thi

(1) Thất tịch: mồng 7 tháng 7.
(2) Trùng dương: ngày mồng 9 tháng 9.

https://tieulun.hopto.org

xong thì dỡ đi. Đến đây, sai hai bộ Lễ, Công trù tính qui thức, đổi dựng ở trong thành, định làm trường thi hương, thi hội. Thưởng tất cả dân phu 600 quan tiền (nhà của chánh phó chủ khảo, chánh phó đề điệu, phân khảo, và nhà thập đạo gồm 7 tòa, đều 1 gian 2 chái; nhà của giám khảo, phúc khảo, thể sát, một sát và ngoại trường lại phòng gồm 7 tòa, đều 3 gian 2 chái; nhà thí viện, công sở của đề điệu và nội trường lại phòng gồm 3 tòa, đều 5 gian 2 chái, nhà sơ khảo 2 tòa đều 6 gian 2 chái. Mỗi tòa mặt vách sau 2 chái bên tả bên hữu, liệu chừng mở ra 1 chỗ cửa bán nguyệt, đằng sau cửa dựng thêm 1 cái bán mái để làm nơi phòng bếp. Các sở cửa trường đều dựng 2 cái cột, chu vi trường và chu vi sở đề điệu nội trường, ngoại trường và nhà thập đạo giáp 4 vi tả hữu, giáp ất; sở giám khảo chỗ tả hữu giáp 2 viện sơ phúc, đều xây tường gạch để ngăn chặn 4 vi, lại dựng một dãy nhà dài, mỗi dãy đều 7 cái nhà, mỗi cái nhà 17 gian. Thi hương, mỗi gian ngăn ra làm 4; thi hội thì 2, 3 gian ngăn làm một, đều lợp ngói).

Lại hạ lệnh cho các tỉnh Nghệ-an, Nam-định, Hà-nội, Gia-định, đều chiếu quy thức do bộ gửi đến, cho làm lại trường thi: qui mô rộng rãi, sáng sủa, ưa nhìn.

Vua bảo bộ Lại rằng: « Một tỉnh hạt An-giang, đặt ra có tổng đốc và tuần phủ. Gần đây, có tập tấu, chỉ đóng riêng ấn quan phòng tổng đốc, còn tuần phủ chỉ ký tên mà thôi, như vậy, rất chưa hợp thể. Từ nay trở đi, phàm tập tấu gì cũng chuẩn cho đều đóng ấn quan phòng tổng đốc; việc gì quan hệ đến quân chính, cũng chuẩn cho để đốc ký tên để thẳng vào, đóng thêm ấn quan phòng để đốc; nếu việc gì nên nghị riêng rồi sẽ tấu, đều cho chiếu theo chức mà đóng ấn quan phòng.

https://tieulun.hopto.org

Ban cho từ hoàng thân đến văn võ bách quan: tiền đồng lớn mạ bạc có mỹ hiệu, thứ bậc khác nhau.

Giám lâm Vũ khố Trần Đăng Chi, thấy thứ đá hoa chứa ở trong kho, chỉ dùng không đủ, bèn tư cho phủ Thừa-thiên để đục lấy đá. Lại tư cho sở đốc công đúc các đồ dùng bằng đồng, bằng thiếc. Vua nghe biết, quở rằng: « Đương mùa đông, trời rét mướt, bắt dân đi lấy đá khó nhọc, có nên không? Đồ đạc bằng đồng, bằng thiếc cũng không phải là thứ cần dùng, nếu có khi dùng không đủ, sao không trù liệu trước ». Bèn xử phạt 6 tháng lương.

Tháng 11, mồng 1 ngày kỷ tị, có nhật thực.

Tiết đông chí. Vua ngự điện Cần chính. Các quan mặc đủ phẩm phục, triều yết. Ban yến cho hoàng tử, hoàng thân, văn từ tứ phẩm, võ từ tam phẩm trở lên, ở điện Cần chính.

Chân thành đá ở thành Trấn-hải (1) bị lở. Sai đắp vá lại. Lại phái lang trung bộ Công đến cầu đảo ở miếu Nam-hải long vương. Đến khi nước lụt rút xuống, thấy chỗ chân đá có cát bồi, lại phát hương, lụa là của trong kho, sai quan đến miếu lễ tạ.

Bắt đầu chế 2 cái bài vàng « sắc mệnh » và « tín bảo » (vuông đều 7 tấc 3 phân, chuôi dài 1 tấc, 4 phân, chung quanh đều chạm khắc long vân): một cái khắc chữ chân phương: « sắc mệnh »; một cái khắc chữ triện « ngự tiền tín bảo ». Thông dụ cho trong kinh, ngoài tỉnh: phàm những khi tuyên triệu các quan, truyền bảo quân lệnh, gọi quân lính, thông báo đi các chỗ quan thành, hình phạt nghiêm răn, khen ngợi,

(1) Thành Trấn-hải ở huyện Hương-trà, phía bắc cửa biển Thuận-an.

TVSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

khuyến khích, ban thưởng, cho đến các việc lớn nhỏ, hoặc tiếp thị thần, tác vệ, trung sứ, vâng sắc dụ ra truyền chỉ, tất cả như lệ bài có chữ vương mệnh. Đến như những việc trọng đại, có ấu dùng dụ chỉ tuyên truyền, tất cả như ấn có chữ ngự tiền, đều phải biết cả. Việc này định làm lệnh vĩnh viễn.

Đặt lại những danh hiệu các hạng súng đúc bằng đồng, hoặc gang (hạng nào bắn đạn chấn địa lôi, vẫn theo tên cũ gọi là súng Xung tiêu; hạng nào bắn đạn liên châu, thân súng chu vi 2 thước trở lên, gọi là súng Khóa hải hạng lớn, từ 1 thước 3 tấc đến 9 tấc, gọi là súng Khóa hải hạng vừa, từ 1 thước 2 tấc trở xuống, gọi là súng Khóa hải).

Đổi tên thuyền Phi hổng là thuyền Phi vụ.

Đặng phá độ cho hoàng tử thứ 2 là Phúc-tuy (Công ở phường Vĩnh-an trong thành (tức là Phúc thiện đường bây giờ).

Đời 2 phủ lỵ Trường-định và Trường-khánh (phủ Trường-định trước ở xã Vĩnh-trại châu Thoát-lãng, nay đời đến xã Đồng-đăng châu Văn-uyên; phủ Trường-khánh trước ở châu Ôn nay đời đến trại Đồng-bộc châu Lộc-bình).

Tiết Khánh thọ. Trước 3 ngày, vua sai ban cơm, thân dâng quả hồ đa. Thánh từ [1] vui vẻ ăn thêm được cơm. Hai tỉnh Vĩnh-long và Định-tường vì dâng sản vật địa phương được xứng đáng, tổng đốc Nguyễn Tri Phương, bố chính Trương Văn Uyển và án sát Lê Chân đều được thưởng kim tiền hạng lớn, hạng nhỏ có khác nhau. Đến ngày [Thánh thọ], vua thân đem các quan làm lễ chúc mừng. Trước một ngày, ban cho ăn,

(1) Thánh từ: Mẹ vua.

https://tieulun.hopto.org

và ở đầu cửa treo đèn, như lệ trước. Từ đây, cứ hàng năm, giữ làm lệ thường. Phát của trong cung ra 20.000 quan tiền, thưởng cho hoàng thân và thích lý [1] có thứ bậc khác nhau. Đó là vâng theo ý chỉ của Thánh từ.

Lại xuống dụ về thể lệ các nha môn ở kinh giao nhận các tờ chương sớ.

Dụ rằng: « Chương sớ 4 phương, do ty Thông chính tiếp nhận, bản chính của các nha, lại do Khoa đạo kiểm giao, đề phòng có sự che lấp, mong được nhanh chóng. Điều lệ tưởng đã nghiêm ngặt rõ ràng. Thế mà, gần đây, khi giao nhận, thường thường đùn đẩy cho nhau, có khi trên cũng nghe thấy. Xét nguyên do là vì: hoặc tự mình thấy lý không rõ, để cho người khác nói lại, hoặc sợ nhân biên phiền phức, nên mượn cớ để đùn đẩy đi. Thử nghĩ xem: việc làm thường nhỏ nhặt, không nói làm gì; nếu gặp việc quan trọng, khẩn yếu, há không đến chậm trễ, lỡ làng hay sao? Vậy không giáng dụ phân minh để khuyên răn không được. Nay thông dụ các nha môn: Từ nay, phàm giao nhận chương sớ và bản chính, đều phải tuân điều nghị mà thi hành, không được hàm hồ giao tống, bị người ta bẻ lại, lại giao đến nha khác; còn nha môn nào phải nhận cũng không được mượn cớ mà từ chối. Nếu chỗ giao đã đúng rồi, mà chỗ nhận còn dám quanh co từ chối thì chuẩn cho đem việc bặc tâu ngay. Nếu không biết rõ sự thể, tự ý đem giao đến, cũng chuẩn cho nha môn giao đến, cứ thực nghiêm khắc tham hặc, đừng có nể mặt chút nào để chậm việc lại. Tất cả đều phải giữ một lòng chung, đồng tâm nghĩ đến việc nước. Nếu còn trốn việc, sợ khó, đem lòng chia rẽ, một khi ta biết ra

---

(1) Thích lý: Lăng mộ nhà vua.

https://tieulun.hopto.org

hoặc bị người hặc tâu, thì phép nước rất nghiêm, quyết không thể tha gượng được. Tất cả đều phải kính cẩn tuân theo!»

Bốn tỉnh Thái-nguyên, Lạng-sơn, Cao-bằng và Tuyên-quang tuyển cử cống sinh đều chưa đến hạn tuổi (lệ cống sinh định tuổi, không cứ là học trò hay là tú tài, tuổi từ 40 trở lên mới được sung cử). Bộ Lễ phúc tâu lên. Vua nói rằng: «Năm nay có gia ân, về việc lấy cống sinh, không theo như lệ thường; huống chi bốn hạt này, số sĩ tử không có bao nhiêu, thì gia ân lệ ngoại cũng không hề chi. Vậy chuẩn y cho những người đã được cử trí để khuyến khích nơi biên thùy ở xa mà mến học. Nếu không phải là nơi biên thùy, không được viện lệ này».

Phó lãnh binh tỉnh Tuyên-quang, Nguyễn Đăng Khánh, tuổi già, về hưu dưỡng. Cho: thự vệ úy vệ Sơn-tây là Nguyễn Hữu Lợi được bổ làm thự phó lãnh binh quan tỉnh Tuyên-quang; chánh đội trưởng suất đội Trần Văn Luận thăng thụ cai đội, lại thự phó vệ úy vệ Sơn-tây.

Cho: lãnh binh Sơn-tây Phan Tùng thăng thự Cẩm y vệ chưởng vệ sự, chuyên coi các đội Trưởng trực, Thường trực, phó lãnh binh tỉnh Sơn-tây Nguyễn Trọng Thao đổi làm thự lãnh binh quan tỉnh Sơn-tây. Bổ: phó lãnh binh tỉnh Bắc-ninh Nguyễn Đục làm phó lãnh binh quan tỉnh Sơn-tây; vệ úy vệ Bắc-ninh Trần Loan làm phó lãnh binh quan tỉnh Bắc-ninh.

Triệu về kinh: thự phó vệ úy vệ Thủy tỉnh Quảng-bình là Hồ Cảnh Trị, thự phó vệ úy vệ tả Thủy tỉnh Thanh-hóa là Nguyễn Văn Khao, thự phó vệ úy vệ trung Thủy tỉnh Hải-dương là Nguyễn Cương, đều bổ thụ quản cơ, thăng thự phó vệ úy Thủy sư ở kinh kỳ (Trị ở vệ thứ 2 doanh Hữu; Khao ở vệ thứ 4, Cương ở vệ thứ 4 doanh Tả).

https://tieulun.hopto.org

Cho: phó vệ úy vệ Nhất doanh Kỳ vũ là Hồ Đức Tú bổ thụ phó vệ úy vệ Hậu nhị doanh Vũ lâm; phó vệ úy vệ Tứ doanh Hữu Thủy sư là Trần Văn Điều bổ phó vệ úy vệ Nhất doanh Kỳ vũ; nguyên phó lãnh binh tỉnh Cao-bằng Nguyễn Tuyên thăng thự vệ úy vệ Tả doanh Tiền phong; thành thủ úy tỉnh Bình-định là Phạm Công Hợp thăng thự phó vệ úy vệ Nhất doanh Kinh tượng; phó quản cơ cơ thứ hai Tĩnh-man là Nguyễn Như Chương bổ thụ phó quản cơ, lại thăng thự phó vệ úy vệ Nhị doanh Kinh tượng, phó vệ úy vệ Tứ, doanh Tả ở Thủy sư kinh ký là Lê Văn Sức thăng thự vệ úy vệ Ngũ ở doanh ấy. Lại cho Nguyễn Huyên chức vệ úy vệ Cẩm y chuyên quản các đội Túc trực; Phạm Văn Trinh chức phó vệ úy vệ Long thuyền.

Nêu thưởng người nghĩa phu họ Hoàng (Hoàng Thị Nghĩa) ở tỉnh Khánh-hòa. Thị là người ở thôn Tứ-chính huyện Quảng-phúc, vợ Nguyễn Văn Nuôi, nhà vốn nghèo. Một hôm, cùng với con nhỏ 10 tuổi, đi với chồng vào kiếm củi ở rừng, bị hổ xông ra vồ lấy chồng! Thị cầm dao chém, hổ rơi mất ngã lăn ra đất; con cũng sấn đến, hợp sức chém luôn: hổ chết ngay. Thị vực chồng về, được vài ngày, đói rồi chết. Thự tuần phủ Trịnh Ngọc Lâm nghe biết chuyện, gọi đến hỏi rằng: « Sao không sợ hổ? » Thị Nghĩa thưa rằng: « Trăm năm kết tóc sống chết cùng nhau, tôi lúc ấy chỉ biết có chồng, không biết có mình, còn sợ gì nữa? ». Việc đến tai Vua. Vua khen ngợi, cho 10 lạng bạc, 1 tấm sa màu, cho biển nêu ở cổng làng 4 chữ: «Hoàng thị, nghĩa phu» (Hoàng thị, người đàn bà có nghĩa).

Biểu dương người trinh phụ họ Nguyễn (tên là Nguyễn Thị Nương) ở tỉnh Hà-tiên. Thị là người thôn Tân-nghĩa, huyện Long-xuyên, vợ Lý Văn Phúc, năm 23 tuổi, đáp thuyền của Trần Văn Sung là người có thân thuộc

https://tieulun.hopto.org

với chồng. Đến nửa đường, Sung cưỡng gian, thị ra sức chống cự, bị Sung bóp chết. Việc đến tai vua. Vua sai dặt phường trại, cho làm biển ngạch nêu 4 chữ : « Nguyễn thị, trinh phụ » (Nguyễn thị, người đàn bà trinh tiết).

Sửa đền thờ sơn thần ở núi Tản-viên. Đền cũ, do dân 2 huyện Minh-nghĩa, Bất-bạt làm riêng, lâu năm, gỗ phần nhiều mục nát. Quan tỉnh Sơn-tây Nguyễn Đăng Giai tâu xin chi tiền công đặt giá mua vật liệu, điều dân phụ cận thuê tiền làm. Bộ Công cho là không phải lệ, phúc bác đi. Vua nói rằng : « Đền tuy làm riêng, thần thực hiển linh ». Sai chi tiền công 500 quan, giao cho dân phụng tự sửa sang.

Tổng đốc Gia-định Lê Văn Phú tâu nói : « Những danh hiệu các xã thôn trong hạt, phàm có chữ « nhân »(1) xin đều cho đổi tránh đi ». Vua cho rằng : « Từ cổ đến nay, những chữ miếu hiệu, tôn thuỵ, đều là chữ hay của muôn đời, há có lý gì mà kiêng tránh ? Trước kia, các tỉnh Hà-nội và Hải-dương đã đâng tập tâu xin đổi lại (tỉnh Hà-nội xin đổi phủ Lý-nhân là phủ Lý-mỹ, xã Đồng-nhân là xã Đồng-phong ; tỉnh Hải-dương cũng nói tên các xã thôn gặp có chữ « nhân » đều xin đổi lại) ta đã chuẩn cho đều đổi tên cũ ; nay lại xin nhàm, chỉ thêm nhiều việc, không nên canh cải làm gì ! »

Bắt đầu đặt cơ Sơn-dũng ở tỉnh Sơn-tây. Trước kia, thự tổng đốc Nguyễn Đăng Giai lấy thổ dân ở huyện Mỹ-lương cho phụ thuộc vào quân thứ, sai phái có đắc lực, khi việc đã yên, chọn được 305 tên. Thêm vào đó, thổ dõng ở 2 huyện Minh-nghĩa, Bất-bạt gồm 196 tên, thu vào làm 10 đội cơ Sơn-dũng. Xin đem thổ hào và

---

(1) Văn Phú lấy cớ rằng : « Nhân » là tên miếu hiệu của Minh-mệnh (Thánh tổ *Nhân* hoàng đế).

https://tieulun.hopto.org

bá hộ 10 tên quyền sung suất đội, thổ mục 10 tên quyền sung cấp bằng đội trưởng. Từ quân cơ đến suất đội, chiếu cấp lương bổng thường xuyên làm việc. Còn binh lính khác cho về yên nghiệp: có việc thì gọi ra, ngày thường thì theo lệ chịu thuế. Đến như mỗi tháng luân ban, gián hoặc có rút lấy 12 tên giản binh mà bổn vào, thì lại xin chế cấp cho hiệu cơ. Còn áo, quần và nón chiến, quân sắc, đều theo lệ Hữu quân mà cấp phát.

Vua nói rằng: «Tình việc như thế cũng phải, chuẩn cho làm như lời xin. Chỉ có điều là thổ dân đã thú vào cơ binh, há có lý gì cả năm không gọi đến tập hợp? Chuẩn cho rằng năm cứ đến tháng hai, gọi hết cả đến tỉnh, điểm duyệt một lần, việc xong lại cho về.

Tổng đốc An—Hà Nguyễn Công Nhàn, thự tổng đốc Long-tường Nguyễn Tri Phương, tuần phủ An-giang Nguyễn Công Trứ cùng tâu nói: «Việc đào sông Lấp châu ở tỉnh An-giang trước đã xin hoãn lại, nay đến tiết mùa đông khô ráo, xin thuê 5000 dân phu khơi trước một đoạn (dài 350 trượng), trong một tháng thì cho về, đợi sang xuân, sẽ làm tiếp». Vua y cho.

Tỉnh Nghệ-an tâu nói: «Thổ dân 4 huyện (Tương-dương, Vĩnh-hòa, Kỳ-sơn, Hội-nguyên) thuộc phủ Tương-dương, đã thấm dần thanh giáo, xin chiếu theo lệ như phủ Quỳ-châu, cứ 7 đinh chọn lấy 1 lính, gồm 53 tên, sung làm thuộc binh phủ Tương-dương, chia làm 2 ban, định lệ cấp lương». Vua y cho.

Thự tổng đốc Sơn—Hưng—Tuyên Nguyễn Đăng Giai tâu nói: «Tỉnh Sơn-tây nay đã thanh bình, công việc hơi ít, duy có 2 tỉnh kiêm hạt, địa thế phần nhiều hiểm trở, tục dân Man ngang ngạnh, ở tỉnh Tuyên-quang thì có giặc Thạc, giặc Khải, giặc Tuyên vẫn còn trốn tránh; ở tỉnh Hưng-hóa thì có thổ hào Điêu Chính Định vốn có tiếng là một tên hung hãn; tên thủ phạm Xa Văn

https://tieulun.hopto.org

Chấn không phải là người hiền lành. Người thổ lòng thường bất trắc. Phủ Điện-biên, đường sá cách trở, lam chướng có nhiều, chưa tiện cho quân đến đóng. Xin cứ lần lượt thân đến 2 tỉnh, tùy tiện xếp đặt công việc. Lại lấy viên biền thuộc tỉnh là bọn Nguyễn Hữu Lợi, Trần Loan, Nguyễn Văn Mưu, Đỗ Thiếp, Phạm Văn Tuyển, Trần Văn Luận và Nguyễn Hữu Diệu đều là những người dám đương được, chỉ từng tên mà cử lên ».

Vua dụ rằng: « Tỉnh Hưng-hóa gần đây yên ổn không có việc gì, địa thế lại xa xôi, chức vụ một nơi biên cương lớn không nên để trống thiếu lâu mãi. Duy một dải Tuyên-quang, những tên phạm còn sót, trốn tránh tội chết lâu ngày, chuẩn cho đến tỉnh Tuyên-quang, tùy tiện hiểu thị cho thổ dân, và sức cho thủ định thám bắt. Nếu việc nên làm, thì bội đồng với tỉnh viên, liệu định cho ổn thỏa. Chuyến đi này không thể dưa nhiều binh dõng lần lữa lâu ngày chỉ thêm phí tổn, hãy lượng đem 4, 5 trăm tên là đủ. Còn như phủ Điện-biên đặt ra, cốt để phòng giặc cướp, giữ yên dân, trước đã cho trích phái quân mộ thổ trước, bắt thêm thổ dõng ở gần, trú phòng ở đấy, chiêu dân khẩn đất, từ trước đến nay đã dần dần có thành hiệu. (Khi mới đặt ra phủ Điện-biên, trích phái quân mộ ở vệ Hưng-hóa 100 tên, mỗi năm một lần thay đổi; lại phái thêm quân thổ dõng ở các châu Tuần-giáo, Lai-châu, Thuận-châu trong phủ hạt 200 tên, trích lấy những ruộng chưa cho ai, cho khai khẩn để trồng cấy, đợi dân trong hạt tụ họp lại đông, có thể phụ giúp vào việc đồn thú, sẽ triệt quân nguyên phái về). Nếu cho rằng đường xa, khí lam chướng nhiều, khó đóng quân lâu được, thì nên thông tư ngay cho Hưng-hóa, bàn bạc chước định thay đổi kỳ đóng linh thú, và theo như nguyên nghị, sức các

https://tieulun.hopto.org

viên đóng thú gia tâm chiêu mộ ngày thêm đầy đủ, khiến cho tự giữ lấy. Cần gì phải thân đến chỗ ấy mới có thể xong việc được. Điêu Chính Định, Xa Văn Chấn chỉ là một thổ hào đã ra thú mà thôi, nếu thực là kẻ bất lương, thì cứ bí mật bắt lấy, rồi trị đúng cái tội của chúng cũng không hề chi. Há có lý nào vì lo người ta chưa chắc đã thành phục, mà quá phòng xa trước, làm lộ hơi tiếng, khiến cho không những bọn kia để lòng ngờ sợ, mà những kẻ thổ ty, thổ mục và thú đinh khác, có tự yên tâm được không? Còn việc cử ra những nhân viên có thể đảm đương được, trước đã có chỉ lục dụng rồi ». Sau đó, Giai đến Tuyên-quang, vì trời rét, không tiện đóng lại lâu, ở vài ngày lại về.

Phủ Thừa-thiên gạo kém, giá đắt. Sai mở kho, bán giảm giá cho dân; nơi nào gần thì đến mà lĩnh, nơi nào xa thì vận tải đến cho. Chia sai khoa đạo hội làm việc ấy. Lại vì giá gạo chưa thăng bằng, chuẩn cho ở kinh, từ nhất phẩm trở xuống đến lại dịch, quân và thợ, đều được lĩnh sẵn một kỳ lương về năm sau. Số tiền nên lĩnh cũng trích số tiền nên tiêu trong một tháng, chiết cấp bằng gạo. Lại hạ lệnh cho các quan doãn trong kinh thành thông sức trong hạt hạ: nếu ai tình nguyện bán thứ đá núi, cho qui trữ ở bờ sông chung quanh thành, cứ mỗi đống đá, chiết cấp cho 12 hộc thóc. Giá gạo từ đó mới thăng bằng. Lại thông dụ cho các hạt Quảng-trị, Quảng-bình và Nghệ-an: phàm các hàng hóa đặt mua, nếu các dân làm nghề tình nguyện lĩnh thóc, cũng cho tính chiết can mà cấp thóc, để đủ cho dân ăn.

Vua bảo bộ Hộ rằng: « Phủ Thừa-thiên, các tỉnh Quảng-nam, Quảng-ngãi, Quảng-trị, và Quảng-bình, sang năm, chính đến kỳ tuyển lính, nhưng nghĩ các hạt mới gặp chứng lệ khí. Quảng-trị, Quảng-bình lại bị tai hại

https://tieulun.hopto.org

về gió bão, nếu cứ theo lệ mà làm, thì dân ta không khỏi phiền tốn khó nhọc. Vậy chuẩn cho hoãn đến năm Thiệu-trị thứ 5, để thư nỗi khổ cho dân ».

Hai tỉnh Quảng-trị Nghệ-an gạo đắt, dân đói ăn. Sai phát thóc kho, chiếu theo số dân trong sổ, cho mỗi người vay một hộc thóc, người già và đàn bà góa thì một nửa hộc, người cô độc không nơi nương tựa thì cho không. Lại sai khoa, đạo là Lê Đi, Lê Luyện chia đi làm việc. Tỉnh Quảng-bình tỉnh Vĩnh-long gạo đắt, cũng sai giảm giá, bán ra cho dân.

Bộ Hình làm danh sách kê những người sung làm quân ở các tỉnh ngoài kinh thành, gắng sức làm việc để chuộc tội, khổ sai 147 người, phân biệt tâu lên xin xét. Vua nói rằng: « Các tên được kê khai trong danh sách, đều chưa thấy nêu ra thực trạng gì. Duy có ấy điện năm nay không vì thư năm thường, bọn kia hoặc đã có chức sự, đều gắng sức chịu khó, cũng có thể lượng ra ân cho, khiến cho kịp thời mà cố gắng ». Viên bị cách là Trần Kiểm được khởi phục tử dẫng thị vệ, Nguyễn Thế Đạo, Tôn-thất Phan, Vũ Viết Sỹ được khởi phục bát phẩm thư lại. Còn người khác khởi phục suất đội đội trưởng, cửu phẩm thư lại có khác nhau, ai tuổi già suy yếu đều được cho về nguyên quán.

Bộ Hình làm danh sách kê những người bị án phải đền tang vật dâng lên. Vua cho rằng những án nguyên can có nặng nhẹ khác nhau, sai viện Cơ mật xét lại, để chước lượng mà ra ân. Phàm tang vật phải đền kê ở trong danh sách, không cứ là vật hạng vóc, đoạn, hay tiền, thóc linh tinh, hễ thành giá bạc từ 30 lạng trở xuống, mà người can phạm đã quá cố, và những thuyền công đề lỡ việc thực không phải do sức người làm ra, không có lực đền bồi, đã bị giam cấm đến 3 năm, không

https://tieulun.hopto.org

cứ là nhiều hay ít, đều rộng miễn cho hết, không phải đền, còn tội danh thì không được miễn. Còn làm việc không khéo và can vào ấn bớt xén, nhưng xét ra không phải thông đồng để ăn cắp, cũng chiếu như thế, chia từng thành mà rộng giảm cho. Đến như thuyền bè để lỡ việc, xét ra là buông thuyền đi trái lẽ, nếu chưa được giảm, thì mười phần miễn cho 7 phần, đã giảm rồi thì lại miễn cho 5 thành, để có phân biệt.

Giáng thự Tả quân Đô thống phủ đô thống, kiêm nhiếp Tôn nhân phủ tả tôn khanh, kiêm quản quân (Kinh tượng là Tôn-thất Bật xuống làm thống chế đoanh Kỳ vũ. Bật tự tiện bắt các vệ quân Kinh tượng và quân thuộc dưới quyền mình (Tả bảo) nghỉ việc sửa thuyền bè để làm việc riêng, bị thư lại Kinh tượng chỉ trích, đi kêu. Vua giao xuống cho Pháp ty nghị xử cách chức, bắt phải trả công cho dân quân binh kia, lấy để nộp kho.

Vua nói rằng: « Bật dự vào hàng đông đối nhà vua, mình được phẩm trật cao quí, thế mà quen tính táo bạo làm càn, ta thường ân cần răn bảo, vẫn không yên nuôi quân sĩ, đến nỗi phạm phép công, phải nghị xử. Nhưng nghĩ: năm trước, Bật có công đi bắt giặc, lại hộ giá khi đi Bắc tuần, không từ chối sự khó nhọc, nên chưa nỡ vội ruồng bỏ ngay. Vậy chuẩn cho giáng làm thống chế quân Kỳ vũ, lại giáng 4 cấp. Số tiền hơn 200 lạng mà Bật phải trả công cho quân linh trong khi nghỉ việc công, làm việc tư cho Bật đều cấp cho biền binh Tả bảo và Kinh tượng ». Nhân xuống dụ rằng: « Ta là chủ thiên hạ, chỉ giữ một lòng rất công rất chính, giữ tin thực về việc thưởng người có công, phải quả quyết về việc phạt kẻ có tội; không bè đảng, không thiên lệch. Phàm các ngươi người trong tôn thất, đừng lấy nê là đông đối thơm lây mà cậy công kiêu rông, nên giữ công

TAISACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

bằng, giữ pháp luật, cẩn thận nết na của mình để hưởng phúc nước lâu dài. Đời cổ có nói rằng: Làm gương mẫu cho người vợ ít đức ở trong nhà, rồi đến chỗ anh em, ra đến trị nước nhà, phải khuyên răn tu tỉnh đó! Phải kính cẩn tuân theo đó! »

Sai: thự đô thống Hữu quản Nguyễn Tiến Lâm kiêm quản ấn triện Tả quản; thống chế Nguyễn Trọng Tinh kiêm quản các vệ đội quân Kinh-tượng.

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐẠI NAM THỰC LỤC CHÍNH BIÊN

ĐỆ TAM KỶ

QUYỂN XXXV

THỰC LỤC VỀ HIẾN TỔ CHƯƠNG HOÀNG ĐẾ

Qui mão, Thiệu-trị năm thứ 3 [1843], mùa đông, tháng 12. Vua ngự điện Văn minh, bảo đại thần viện Cơ mật rằng: « Trước kia đã sắc sai phủ Tây-ninh tỉnh Gia-định đặt ra một sở Giao dịch buôn bán. Từ trước đến nay, bọn thổ phỉ kia đã từng đi lại buôn bán với dân người kinh ta, sự thể thế nào, giao cho bộ tư công văn đi tỉnh ấy làm tờ phúc tâu lên ».

Nội các làm danh sách kê các nhân viên phải bồi thường tang vật và nói: « Đôi khi có người không đủ lực để bồi thường được thì xin miễn cho; còn các thuyền bè, hoặc vì sóng gió, hoặc vì buồm thuyền không thuận chiều đến nỗi lỡ việc, cũng xin chia ra từng hạng để tha, giảm ». Vua nói: « Các khoản ấy, chuẩn cho đem nguyên án xét lại, phân biệt, để cho công bằng và đúng lẽ ».

Sai: nguyên tả tham tri bộ Hộ Đào Trí Phú sung chức chánh biện thuyền Phấn bằng, viên ngoại lang Nội vụ phủ Trần Tú Dĩnh, sung chức phó biện, bọn tòng ngũ phẩm thừa biện Lê Bá Đĩnh, tư vụ Nguyễn Văn Bân, Nguyễn Công Dao, thị vệ Trần Văn Qui, những người

https://tieulun.hopto.org

hiệu lực là Hà Văn Trung, Cao Bá Quát đều lệ thuộc vào đi Giang-lưu-ba ; viện sứ viện Thượng trà Lê Mậu Hạnh sung chức phó biện thuyền Linh phượng (bọn chủ sự Lê Vạn Hanh, tư vụ Nguyễn Văn Hựu, hiệu lực Nguyễn Hưng đều lệ thuộc vào); phó sứ Tảo chính Nguyễn Công Nghĩa sung chức phó biện thuyền Thần đao (chủ sự Hà Văn Hanh, Phạm Văn Dư, tư vụ Phan Đắc Kỷ, thị vệ Tống Phúc Tri, hiệu lực Cung Văn Nghị, Phan Nhụ đều lệ thuộc vào), đều đi Tân-gia-ba, đến tháng giêng sang năm, ra biển để thao diễn ở mặt nước, chiếu đơn kê của Nội vụ phủ, lấy vật liệu mà dùng. Tri Phủ năm trước phái đi Giang-lưu-ba, làm việc phần nhiều chưa xong, cho nên lại sai đi.

Định rõ lại lệ bổ quan. Dụ rằng : « Công việc ở các nha, chỗ nhiều việc, chỗ ít việc không giống nhau, phân chức bổ quan, chỉ mong cho xứng đáng với chức sự. Gần đây những viên thừa ra hậu bổ ở các bộ và ngoài ngạch thừa biện ở các bộ, số người còn nhiều, thế mà các nha có khuyết, tự cử thuộc ty vào, bộ Lại cũng cho là người ấy làm việc đã lâu năm, hoặc hàm người ấy và chức chỗ khuyết ngang nhau, thì làm ngay phiếu cho, chứ không từng tâu xin điền bổ những người hậu bổ và ngoài ngạch. Như vậy là rất chưa chu đáo, thỏa đáng. Nay qui định : sau đây, phàm viên dịch ở nha ít việc, nếu có khuyết mà tự đem thuộc ty sung cử vào, thì chuẩn cho trích lấy dùng người hậu bổ và ngoài ngạch, châm chước thương lượng mà điền bổ. Nếu xác nhận thấy hàm người ấy và chức khuyết đó không ngang nhau lắm, hoặc những người hậu bổ hiện đã hết ngạch thì mới cho chiếu theo như trước mà thi hành. Nếu không quyền nghi chước lượng được, nhất vị cứ y như thế, chỉ để cho thừa người ngồi ăn không, thì cứ bộ Lại trách vấn ».

https://tieulun.hopto.org

Định điều lệ coi giữ và tuần tra ở trong vườn ngự. Dụ rằng: « Vườn ngự là nơi quan trọng, cho nên đặt ra các chức Phụng thần uyển khanh và những chức sắc phu để chuyên giữ chức sự. Nay tuy chưa cần đến, nên không đặt chuyên chức, nhưng đối với nhân viên coi giữ, cũng nên định rõ chương trình, mới mong nghiêm cẩn được. Nay chuẩn cho ở trong thành: Cơ hạ viên thì lấy vệ Cẩm y và Kim ngô, cung Trường trinh và hồ Hậu thì lấy vệ Dực vũ và Dực chấn; ở ngoài thành: hồ Tĩnh tâm thì lấy các doanh Cấm binh, Thường mậu viên thì lấy 2 dực Vũ lâm coi giữ, mỗi tháng một lần thay đổi. Đại viên chưởng lĩnh chính minh phải giao nhận, phái người thuộc quyền mình ở đấy giúp việc. Lại chuẩn cho viện Cơ mật và Nội các phái thuộc viên hội đồng mà châu chực, mỗi tháng 2 lần tuần kiểm, ba tháng một lần tra kiểm các vật kiện, dâu cứ để nguyên đấy, không phải làm tập tấu lên, nếu có xảy ra mối lệ gì, thì làm bản nghiêm hặc để răn chừa và làm cho hợp sự thể; sai bộ Binh nghị lại thi hành. Lại vì cửa vườn cấm các phố phường Đông Nhất, Đông Nhị, Tây Nhất, Tây Nhị gần với nơi nhà vua ở, sai chế 5 cái long bài, khắc rõ hiệu cửa phố phường để phòng có khi truyền đạt. Lại cấp cho cửa vườn cấm một cái dấu kiểm, gặp việc gì nên tâu, thì làm như lệ các cửa cung thành ».

Định rõ tên quan ở nơi Thị vệ và các việc nên làm. Dụ rằng: « Thị vệ đặt ra, để hầu hạ nơi cung cấm, chầu chực nơi vua ở. Về thời thịnh đời thượng cổ, đã có chế độ: trong sách *Chu Lễ*, lấy chức Cung chính giữ cấm lệnh ở cung nhà vua, chức Cung bá giữ chức việc ở cung nhà vua. Đời sau đặt ra tên quan mỗi đời một khác, nhưng hoặc lấy những dòng dõi người thân thuộc có công to, hoặc chọn những người thông hiểu sách vở, có hạnh kiểm tốt, sung vào, đều để đủ dùng vào những việc tâm phúc. Nước ta khi võ công mới bình định,

https://tieulun.hopto.org

chính trị mở mang, trong có quân túc vệ, thay ban mà ứng trực. Khi ra thì ủng hộ xe vua, khi vào thì chầu chực cung cấm. Khoảng năm Minh-mệnh đổi làm các hạng ngân bài, nha bài thị vệ, lấy đại thần ban võ kiêm quản. Lại có các viên hiệp lĩnh phụ vào thị vệ ở hai bên. Về sự khảo cứu việc dời cổ, đặt ra pháp luật, tùy thời làm việc, tưởng đã đầy đủ rõ ràng. Vả lại, chức chưởng nơi thị vệ, không chỉ túc trực mà thôi, phàm những sớ tập hạp của các địa phương thỉnh an, và những sớ tấu do trạm đệ đến, đều do nơi này mà đệ thẳng lên, cho đến sự truyền báo ở nơi cung cấm, nhân dạng các hạng quan vật, cũng quan hệ ở đó. Nếu chỉ lấy ban võ chiếu quản thừa hành, chưa chắc đã chu đáo thỏa đáng. Nay chuẩn định tên quan ở nơi thị vệ cho rõ chức phận (thống quản thị vệ đại thần 1 người, lĩnh thị vệ đại thần 2 người, đều dùng đại thần ban văn, ban võ từ chánh tam phẩm trở lên, hoặc nhất đẳng thị vệ sung chức thống quản, quản lãnh và hiệp lãnh; còn 4 người vào ban trực thị vệ, dùng tòng tam phẩm ban văn, tòng tứ phẩm, hoặc nhị đẳng thị vệ sung hiệp lãnh, đều theo các viên thống quản, quản lãnh thương lượng mà làm việc. Những viên ấy lâm thời mới chọn sung vào quản lãnh, không đặt chuyên viên, nhất đẳng thị vệ lâm thời bổ thụ, không có định ngạch. Còn thì chuẩn định: nhị đẳng 5 người, tam đẳng 10 người, tứ đẳng 15 người, ngũ đẳng 30 người làm định ngạch. Đến như ngân bài sung bổ tả hữu tùy giá, nhất đẳng đều sung tả hữu, nhị đẳng trở xuống, lâm thời do quản lãnh đại thần xin chỉ dụ chọn vào. Không nhất định viên số). Lại, ty Thanh cẩn nguyên thuộc vào Nội vụ phủ, chuẩn cho đổi ty Cẩn tín thuộc vào Thị vệ xứ (năm Gia-long trước đặt ty Lệnh sử ở cung Khôn nguyên. Năm đầu Minh-mệnh [1820] đổi là ty Nội lệnh sử, năm [Minh-mệnh] thứ 8 [1827] đổi ty Nội lệnh sử là ty Thanh

https://tieulun.hopto.org

cần Nội vụ phủ đặt, tư vụ, bát cửu phẩm thư lại mỗi chức 2 người, chuyển trực ở cửa Hưng khánh để làm việc công do thái giám quản lĩnh ; năm [Minh-mệnh] thứ 14 [1833] đổi thuộc quản thị vệ viên kiêm lĩnh. Rồi chước định viên số (2 viên ngoại lang, chủ sự, tư vụ mỗi chức 3 người, chánh bát, cửu phẩm thư lại mỗi chức 3 người, vị nhập lưu thư lại 20 người). Ở Thị vệ xứ, nên cấp cho ấn quan phòng, dấu đồ ký và các công việc nên làm, giao xuống cho 2 bộ Lại, Binh bàn rồi tâu lên, bắt đầu thi hành từ ngày mồng 1 tháng giêng sang năm.

Nghị đệ lên, chế và cấp cho một ấn quan phòng vuông bằng đồng (khắc 5 chữ chân phương « Thị vệ xứ quan phòng »), 1 dấu đồ ký vuông mà dài bằng ngà (khắc 6 chữ chân phương « Thị vệ trực ban đồ ký »). Quan phòng vuông bằng đồng thì thống quản, quản lĩnh giữ, phàm sớ tấu xin tờ tư cho được dùng, hoặc có nghị gì khác, chỉ dùng một ấn quan phòng ; đồ ký về chức của mình thì hiệp lãnh và 4 người trực ban giữ, để cho đủ nhận dạng các hạng vật công. Gặp có sớ tấu gì thì ban trực thị vệ đều ký tên liền ngang nhau. Còn các hạng thị vệ khác chuyên giữ các việc chầu hầu, ứng trực và truyền báo ; ty Cẩn tín chuyên giữ sớ tấu, tờ tư, đơn, bẩm, sổ sách, đều theo thống quản, quản lãnh sai phái. Dũng Duệt thị đường làm chỗ túc trực làm việc. Hiệp lãnh thị vệ cứ thay ban mà ứng trực, gặp có văn thư do trạm đệ đến hay là trung sứ truyền báo, việc nên làm thì làm, việc nên phúc thì phúc. Đến như những việc quan yếu thì từ thống quản trở xuống, hội đồng bàn bạc mà làm. Phàm tờ tư, chỉ được tư hội với các nha ở kinh, không được tư thẳng ra các địa phương ở ngoài ; nếu có chế tạo ra vật gì thì tâu lên đợi chỉ. Tất cả các đồ ngự dụng, nghi

https://tieulun.hopto.org

trượng, lỗ bộ và vàng bạc cùng tiền tích trữ sẵn, đều phải nhận mà phụng thủ. Nếu có việc truyền đệ vào nội cung, hoặc có ban cho giao nhận rõ ràng, mỗi tháng một lần để tiêu. Phàm truyền đệ những hạng hóa vật của kho tàng, thì thái giám chỉ đến thị vệ xứ chuyển truyền cho thị vệ đương ban, báo cho sở tư dệ đến, chuyển giao thái giám tiến vào nội cung, cũng đều đăng ký rõ ràng. Cứ 10 ngày một phiên, lược đem đại số tâu trình phụng châu điểm, sau lục giao cho nguyên nha án ký làm sổ để tiêu. Rồi đem những bản lục tâu, so sánh rõ ràng, đóng đồ ký vào, để làm bằng cứ mà kiểm soát. Còn ngày thường coi chầu, ngân bài, nha bài, thị vệ túc trực ở nơi nào, cùng lễ lớn ở giao, miếu và xa giá vua đi tuần du, trước kỳ trần thiết, theo xa giá hộ vệ, cùng các đền miếu, kiểm điểm những sự ứng trực, bài dãi, các cửa công đường, chỗ quan sở, nơi cửa biển, các việc tuần tra hội đồng, đều tuân lệ cũ mà làm. Duy phái đi các địa phương do thống quản đại viên xin chỉ dụ chọn người phái đi ; rồi cải định đồ ký của hiệp lĩnh và trực ban thị vệ, nếu có nghị khác các việc chuyên biện đều nên tập tấu cũng chuẩn cho đúng.

Định rõ lại điều lệ thi hương. Năm Minh-mệnh thứ 12 [1831] trở về trước, các kỳ trong trường thi, lấy 1 tháng 10 ngày hoặc 1 tháng làm hạn, về sau đổi định văn thức 3 kỳ, kỳ trong trường đều lấy ngày mồng 1 vào kỳ đệ nhất, ngày mồng 6 vào kỳ đệ nhị, ngày 12 vào kỳ đệ tam, ngày 22 ra bảng. Nội trường giao nhận điểm duyệt, đều do giám khảo làm lấy. Những quyển viện sơ khảo đánh hỏng, không đưa đến viện phúc khảo. Đến đây, thự tuần phủ Nam—Ngãi là Nguy Khắc Tuần tâu xin rộng thêm cho nhật kỳ, và trích bổ lại dịch cho viện giám khảo, những quyển đánh hỏng đều giao cho viện phúc khảo. Việc giao xuống bộ Lễ bàn. Bộ cho

https://tieulun.hopto.org

rằng sĩ số trường Gia-định ít, nhật kỳ xin tạm như cũ, còn các trường Thừa-thiên, Nghệ-an, Nam-định, Hà-nội, kỳ thi hoặc lấy tháng 7 (Thừa-thiên, Nghệ-an) hoặc lấy tháng 10 (Nam-định, Hà-nội) đều chiếu lệ cũ thi hành. Đến như nhật kỳ thi đổi làm ngày mồng 1 vào kỳ đệ nhất, ngày mồng 9 vào kỳ đệ nhị, ngày 18 vào kỳ đệ tam, mồng 1 tháng sau thì ra bảng, đều lấy 1 tháng làm hạn. Ngày tiến trường thì ngoại trường trích ra vài tên thư lại (Thừa-thiên, Nghệ-an, Nam-định, Hà-nội đều 2 tên, Gia-định 1 tên) theo viện giám khảo phân phái. Những quyển viện sơ khảo đánh hỏng, đều giao vài viên viện phúc khảo chuyên duyệt. (Các trường Thừa-thiên, Nghệ-an, Nam-định, Hà-nội, trích ra 2 viên phúc khảo chuyên biện, trường Gia-định trích ra 1 viên) thế thì kỳ hạn đã rộng mà điểm duyệt cũng được thêm rõ ràng. Vua y theo nghị ấy.

TIMSACH.COM.VN

Bộ Lễ nghị tâu: «Hằng năm, tiết nguyên đán ở điện Hiếu tư, xin tuân chiếu như điển lệ ở điện Phụng tiên, do Tôn nhân phủ nghĩ phái hoàng tử, hoàng thân làm lễ (2 ngày mồng 1 và mồng 3 làm lễ dâng 3 tuần, ngày mồng 2 làm lễ dâng 1 tuần, đều không có văn chúc). Lại, hằng năm, 5 lễ hưởng đều trước 2 ngày tiến cái bài hình người bằng đồng, duy ngày 28 tháng 12, gặp ngày kỵ ở điện Hiếu tư, xin ngày hôm ấy khi làm lễ xong xa giá hồi cung, lại tiến bài, để cho hợp với lễ ý. Từ sau xin đặt làm lệ vĩnh viễn». Vua y theo.

Bắt đầu đặt chức giáo thụ ở tỉnh Tuyên-quang. Nguyễn Đăng Giai tâu nói: «Những dân sở tại tỉnh thành và con em thổ mục nhiều người muốn theo học. Vậy xin đặt quan giảng tập cho họ». Vua bèn sai dựng nhà học xá, đặt một viên giáo thụ, mỗi năm lấy 2 khóa mùa hạ, mùa đông, đến tỉnh Sơn-tây ứng hạch. Nhưng học trò ở tỉnh Tuyên-quang cũng vẫn ít.

https://tieulun.hopto.org

Tỉnh Tuyên-quang tiến quả phẩm (tuyết lê). Trạm đệ đến nơi, đã khác cả mùi đi. Quang lộc tự cứ trích đệ lên, lễ phẩm không xứng đáng. Viện giao xuống cho bộ Lễ bàn. Quan tỉnh là Lê Nguyên Giám, Vũ Danh Trí đều phải giáng 2 cấp, lưu. Thư lại Quang Lộc tự Trần Văn Kiện bị phạt 100 trượng, sung đương khổ sai; viên ngoại lang Đặng Bá Quỳnh bị cách làm vị nhập lưu thư lại; lang trung Lâm Viết Hựu bị giáng 2 cấp, không cho tra xét mà kêu lại.

Định rõ điều cấm bán trộm những hóa vật công. Dụ cho bộ Hình rằng: «Luật pháp quan trọng được đặt ra là để răn cấm kẻ gian phi, khiến cho dễ tránh mà khó phạm. Gần đây những bọn hư hỏng bán trộm hóa vật của công. Kẻ nào phạm tội, thì bị chiếu luật phạt nặng, không đợi phải nói nữa. Duy có kẻ dẫn bán cùng với kẻ thu mua, hoặc cho là biết tình mà lượng tội, hoặc cho là không biết tình mà giảm luật, tưởng cũng chưa lấy gì làm chuẩn đích, chỉ vì thể chế hóa vật của công cùng với hóa vật ở ngoài không giống nhau. Hơn nữa [của công] có khắc rõ số trọng lượng và niên hiệu, người nọ người kia không thể nói là không biết được; thế mà dám mua bán riêng với nhau, chực ngầm tiêu hủy, không sợ gì pháp luật! Tức như gần đây thư lại Lê Công Kế lấy trộm cái đài đốt nến (bọc đồng, nặng 14 lạng linh, bọc bạc 6 lạng 4 đồng 6 phân), chuyển bán cho thợ bạc là Lương Văn Tư đem tiêu hủy đi, đã tùy việc mà nghiêm phạt ngay rồi (Công Kế phải tội trảm giam hậu; Văn Tư bị đánh 40 côn đồ, thích vào mặt 2 chữ «hủy ngân» giao ngân tư vĩnh viễn sung đương khổ sai). Nên tra rõ điều luật, định rõ lệ cấm, phàm tất cả hóa vật của công đã có đúc khắc niên hiệu, số trọng lượng và loại hạng vàng bạc, nếu kẻ nào dám tự tiện phá hủy thì nên trị tội thế nào, người biết kẻ

https://tieulun.hopto.org

gian mà phát giác ra thì nên thưởng cấp thế nào; cốt sao để cho kẻ gian biết mà răn chừa, pháp luật thi hành không sinh tệ. Bộ nên bàn luận từng khoản cho thỏa đáng rồi tâu lên ».

Bộ Hình châm chước bàn luận: « Hễ kẻ nào lấy trộm những thứ vàng, bạc, đồng và thiếc, nguyên có dấu kẻ phạm ấy bị phạt nặng theo pháp luật. Còn người biết tình hình mà dẫn bán và nhận gửi, có quả tang thì cũng bị tội như kẻ phạm (tội chết thì giảm đi một bậc), không có tang vật thì kém tội phạm nhân hai bậc; biết tình hình mà cố ý mua và tự tiện tiêu hủy thì kém tội kẻ phạm hai bậc. Đến như tang vật ăn trộm đã đem rèn đập để cho méo mó, sứt mẻ, không còn nguyên hình thì những người nhận gửi, dẫn bán hoặc mua lấn, xét ra vì không biết tình, đều được miễn tội. Còn tang vật ăn trộm, cứ những tên lấy trộm mà trách thu[1], nếu thu thiếu thì cứ những người đã biết tình lại nhận gửi, dẫn bán hoặc cố ý mua mà bắt chia từng phần, bồi thường. Loại như: kim tiền, ngân tiền đã đúc ra, ban hành, để tỏ danh hiệu trọng đại, nếu kẻ nào ngấm ngầm tiêu hủy hay chặt ra để mưu lợi thì thủ phạm phải giảo giam hậu, tòng phạm phải phát lưu hết bậc, tài sản bị tịch thu sung công. Tổng lý, lân bàng biết tình, lại vì nhận tiền của đút lót mà giấu giếm, đều bị tội kém kẻ phạm hai bậc; chỉ biết tình mà không cáo giác thì giảm đi ba bậc; không biết tình thì xử vào tội không xem xét đến, tội chỉ đến 100 trượng. Còn các thứ đĩnh bạc thoi mỏng kiểu mới đúc, cũng không được tiêu hủy. Nếu trái lệnh thì không cứ số tang vật nhiều hay ít, đều phải xử tội trái phép; người thợ nhận làm

(1) *Trách thu*: bắt chịu trách nhiệm mà thu tiền bồi thường.

https://tieulun.hopto.org

thuế cũng bị cùng tội. Còn các thứ đĩnh bạc, nguyên chất kiểu cũ, không vì như kiểu mới chế, phàm nhà ai có làm đồ đạc gì, không cứ đĩnh 1 lạng hay đĩnh 10 lạng, tuy có niên hiệu công ghi vào, tên tỉnh và những chữ « trung, bình, công, giáp », đều cho tiêu hủy, không thuộc vào lệ cấm. Cách thưởng: từ trước đến nay, đều tùy từng việc chước lượng mà cấp. Vật hạng có khinh, trọng, tang vật, có nhiều ít, chưa thể ấn định cả được, đến kỳ sẽ châm chước thảo luận ». Vua y cho.

Bố chính Tuyên-quang Lê Nguyên Giám, án sát Vũ Danh Trì tâu nói: « Cái bia đá ở núi Tụ-long đổ gãy mất, xin làm bia mới, chiếu theo văn bia cũ mà khắc lại ». Vua quở rằng: « Bia, để chứng nghiệm sự thực, chính đính cương giới, đã lập lên rồi không thể thay đổi được. Cái bia ấy, nguyên hội đồng với nước nhà Thanh lập lên (Lê Bảo-thái năm thứ 9 (1728), người nhà Thanh năm Ung-chính thứ 6) trả lại chỗ đất lập xưởng đúc đồng ở núi Tụ-long mà người Thanh xâm chiếm trước. Vua Lê sai thị lang Nguyễn Huy Nhuận, tế tửu Nguyễn Công Thái hội đồng với Ngô Sĩ Cón. Phủ Khai-hóa nhà Thanh lập mốc ở Tuyên-quang, lấy sông Đồ-chú làm giới hạn; việc cương giới mới định. Bia ở xã Tụ-long (huyện Vĩnh-tuy ngày nay). Nếu có đổ gãy, thì tùy tiện mà sửa chữa lại, cũng không hề chi. Khoảng năm Minh-mệnh đã chuẩn cho theo như cũ mà trùng tu lại. Nay làm bia mà khắc chữ, thì bia mới, hiệu cũ, hà chẳng trở ngại khó làm? Vậy cho cứ y như cũ mà dựng bia, tùy thế tu bổ, lượng bắt dân phu sở tại coi giữ ».

Dời đồn Tĩnh-tuyên tỉnh Tuyên-quang đến Vân-trung (tên một phố thuộc địa phận xã Ân-quang, huyện Đề-định), gọi là đồn Ân-quang, dùng thổ cai đội Nguyễn Văn Biểu cai quản, mộ quân đóng giữ. Đó là theo lời xin của Nguyễn Đăng Giai. Trước kia, Giai đến Tuyên-

https://tieulun.hopto.org

quang, tha tên tù bị đày ở đó là Ma Doãn Dưỡng (nguyên thổ ty đã bị cách) ở ngục ra, phái đi bắt tội phạm, nhân nói Dưỡng trước can án điêu toa và hút vụng thuốc phiện, tình lý nghiêm khê, xét ra thổ mục nó không bằng lòng. Vua giận nói rằng: « Dưỡng chỉ là một tên tù thôi, có tài cán gì, nếu cho là bắt phạm đắc lực, thì tâu lên đợi chỉ định đoạt cũng không hề chi, thế mà vội tha ngay ra, sao không nghĩ đến phải nghị xử về tội chuyên quyền ư ». Sai bộ Hình xét lại bản nguyên án, thì ra, tội Dưỡng thực không oan. Sau đó, giáng Giai một cấp. Rồi lặc hạn[1] cho 3 tháng, buộc Dưỡng phải bắt kẻ phạm để chuộc tội; nếu không có công trạng gì, hoặc trốn đi, thì cứ trách cứ vào Giai. Khi Giai mới tha Dưỡng, bị bộ Hình tâu hặc, bắt phải tâu nói cho minh bạch. Giai nói: « Những đám giặc ở Tuyên-quang còn sót lại, phần nhiều vẫn trốn cái tội giết. Nếu không để cho người tầm người mà làm mã, chưa dễ đuổi con thú cùng cả khu rừng được! Dưỡng là người thổ, tha ra, bắt đi thám phạm, ví như thả chim trong lồng để nhử những con chim ở ngoài lưới. Thực biết cái tội chuyên quyền không thể chối được, nhưng việc dẹp trộm giặc để yên dân cũng không dám trốn trách nhiệm. Việc lại được giao xuống cho Viện Đô sát duyệt rồi tâu lên. Viện trưởng Hà Thúc Lương nói: « Giai đã tha tên tù bị đày, lại biện bác nói đi nói lại, lặng yên nhận lấy việc dẹp giặc yên dân là việc của mình, chẳng qua chỉ để che đậy những chỗ kém và bào chữa những việc làm trái. Vậy xin cho giáng 2 cấp, bổ đi chỗ khác ». Vua thấy việc cho Dưỡng nã phạm chưa hết hạn, nên để đó không hỏi đến.

Giai lại xin tha những bọn tù phải đày ở quân Tuyên-quang để cho nhập vào linh tinh theo đi bắt phạm. Vua

---

(1) *Lặc hạn*: hẹn định kỳ hạn.

https://tieulun.hopto.org

nói: « Những kẻ phạm còn sót ở hạt Tuyên-quang chẳng qua chỉ sinh sống qua ngày ở nơi rừng rú mà thôi, không ví như bọn thổ phỉ có hàng trăm hàng nghìn ở tỉnh Sơn-tây trước. Những tù phạm tha ra phần nhiều là người biệt hạt, địa thế không quen, không thể nhất khái tha cả được ». Lại phạt Giai 6 tháng lương.

Giai lại tâu nói: « Theo lệ trước, lãnh binh quan tỉnh Sơn-tây, chuyên coi 10 cơ Hữu quân; phó lãnh binh chuyên coi vệ Sơn-tây, 3 cơ Trung, Tả, Hữu Sơn-tây và cơ Tượng Sơn-tây. Nay các cơ đã giảm bớt đi, chỉ còn để lại 1 vệ Sơn-tây, còn thì linh tinh các đội, quân số không có nhiều. Vậy xin đều giao cho chánh phó lãnh binh hiệp đồng quản lĩnh ». Vua cho rằng xin như thế không phải lệ, bác lời tâu đi. Nhân bảo đại học sĩ Trương Đăng Quế rằng: « Triều đình đặt quan phân chức, danh kia rõ trong. Nguyễn Đăng Giai chỉ lắm sự nhiều, không khỏi hiếu sự làm cho lụy. Giai từ khi đến trọng trấn tỉnh Sơn-tây, uy danh ngày một thịnh, trước sau tâu việc, phần nhiều không quản đến miệng tiếng người đời! Nhà vua cũng nghĩ Giai là người có công nên thường bao dung gượng mà khoan tha cho ».

Đặt đồn Định-liêu, ở phủ Tây-ninh (đồn ở huyện Quang-hóa phủ Tây-ninh). Thưởng cho quản dân làm việc 500 quan tiền. Thự đề đốc Ngô Văn Giai, án sát Cao Hữu Dực và viên biền theo làm việc, giao bộ Công nghị thưởng tự [1]. Trước kia, phủ Tây-ninh tâu nói: thổ dân thông thương ngày một tụ tập. Vua cho là vì Ngô Văn Giai, Cao Hữu Dực vỗ yên dân và thu xếp việc được vừa phải, đều thưởng gia cho một cấp. Chưa bao lâu, bọn đội trưởng Nguyễn Văn Nhân, do đồn phái ra, đem quân chở muối và khí giới, bị giặc cướp mất,

(1) *Nghị thưởng tự*: bàn việc ban thưởng và ghi công.

https://tieulun.hopto.org

trường Giao dịch ở ngoài đồn lại bị giặc đốt cháy. Dực lại tâu nói: « Thổ dân tên là Bông đệ những tờ thư của các đại đầu mục cũ ở các đất Nam-ninh, Nam-thái và Nam-thịnh lại nói: nay được thông thương, khôn xiết vui mừng, chỉ xin nguyên thuộc về phủ Tây-ninh cho ở gần chỗ phủ lỵ, nguyên thuộc về huyện Quang-hóa cho ở gần chỗ huyện sở để cùng người kinh buôn bán. Phàm những dân thổ đến buôn ở đất nào mà dễ đỗ thuyền, đỗ xe thì tạm cho cùng trao đổi buôn bán với nhau ». Vua quở rằng: « Đặt ra đồn và thông thương, là triều đình mở đường cho chúng đổi mới, vốn không phải là cần đến chúng; huống chi nơi giao dịch đặt ra có định sở, tự nhiên vô cố bị chúng đốt đi, nay lại nói qua loa ở trong tập tấu, còn muốn theo như chúng sở nguyện, hãy tạm cho tùy tiện trao đổi buôn bán thì chúng còn sợ gì nữa. Này, cái đạo chế ngự dân Man, vẫn không thể lấy uy mà hiếp, cũng không thể nhất vị theo đường không chính đáng, tất phải tin nghĩa đều làm, khoan, nghiêm cũng dựa nhau mới được. Phải cấm những kẻ ngoan ngạnh làm càn. Không cho đi lại, càng phải yên ủi vỗ về thêm nữa những kẻ tình nguyện đến buôn bán, thì ân uy của ta đều rõ rệt, tự chúng phải sợ uy và nhớ ơn, mà phương pháp chiêu dân lập ấp tự khắc có thể thu được thành hiệu. Nếu cho rằng chỗ trường giao dịch đặt trước, chỗ cửa sông chưa thông, có sự bất tiện thì chuẩn cho ở mặt đất phủ Tây-ninh huyện Quang-hóa, nơi nào có thể tiện sự đàn áp, đều chọn một chỗ định làm nơi giao dịch. Lại phải nói rõ điều cấm, không được ở nơi khác giao dịch riêng với nhau, để sinh việc ra, thì lỗi không phải là nhỏ ». Bọn đội trưởng Nguyễn Văn Nhàn đều phải cách chức, lui về hàng quân ngũ.

Tổng đốc An—Hà là Nguyễn Công Nhàn tâu nói: « Quân thổ các cơ ở 2 tỉnh An-giang, Hà-tiên hiện còn hơn một

https://tieulun.hopto.org

trăm tên, lưu lại không có ích gì, xin tha cho về làm ăn, khiến những kẻ lưu tán đều trở về, cũng là một cơ hội vỗ về dân ». Vua nói : « Những dân thổ thu bổ lại từ lâu năm đã thành ngạch tịch, gần đây vì giặc giã, phải trốn tản mác, hiện còn hơn 1 trăm người, chia làm 3 ban, thì trong một năm ở chỗ quân ngũ chỉ có vài tháng, có tình hình khổ bức gì. Nếu nói là tha cho về để làm ăn, rồi sau những dân lưu tán mới chịu hồi đầu, thế thì quân thổ ở phủ Lạc-hóa tỉnh Vĩnh-long đến hơn 800 tên, một dạo vì biến cố, tán lạc đi, nay đã trở về, có ngờ sợ gì đâu. Huống chi việc vỗ yên dân, tự có phương pháp khiến cho vững bụng qui thuận, nhẽ nào nhất nhất cứ theo ý muốn của chúng, mà tha quân hiện tại về, có được không ? Nên mở đường bảo ban cho những đầu mục của chúng, khiến cho đều phải gia tâm chiêu dụ : không kể là nguyên binh hay nguyên dân, nếu chịu lỗ đầu thú tội, đều cho được vẫn ở nguyên quán, yên phận làm ăn, tha cho sự điền bổ vào ngạch binh. Đợi sau dân số ngày một nhiều, lại do quan tỉnh tâu lên, sẽ thi hành. Như vậy không bỏ phép nước đã lập, thông quyền biến và thuận tiện cho dân sinh, hai đằng đều tiện lợi cả ».

Sai các quan trong triều bàn lại điều lệ về tài sản của bọn giặc phạm. Trước kia, quan tỉnh Sơn-tây là Nguyễn Đăng Giai tâu nói từ trước đến nay ở tỉnh kết nghĩ các án thông với giặc, chứa chấp giặc và tư tình mà không thu hoặc thu hết tài sản sung công, hoặc chỉ tịch thu những tài sản của kẻ thông giặc và kẻ chứa giặc, hoặc có chỗ đã niêm phong mà lại trả về, cũng có chỗ lại không niêm phong. Tất cả đều chưa có nhất định. Xin sắc cho bộ Hình châm chước nghị định. Khi nghị dâng lên, vua lại giao các quan trong triều duyệt lại. Họ cho rằng theo văn bản trong luật, phàm những

https://tieulun.hopto.org

tội mưu phản (1), đại nghịch (2) và mưu bạn (3), chỉ có kẻ đồng mưu, không phân biệt là thủ phạm hay tòng phạm, thì tài sản đều bị tịch thu sung công, còn người biết tình mà cố ý buông tha và giấu giếm, hoặc biết mà không thú, cùng thông với giặc, chứa giặc, đều không có minh văn tịch thu. Duy có lệ xử ăn cướp : phàm kẻ phạm tội ăn cướp đã đáo án xét thực thì trước đem gia sản các tên phạm mà niêm phong lại, đợi đến ngày làm án kết tội, đem gia sản các tên kẻ cướp biến ra bồi thường (cho các sự chủ bị mất cướp). Cha, anh, em, chú, bác, của kẻ cướp tư tình mà quân tang, và nhà nào oa trữ khác, nếu xét rõ được để trị tội thì cũng đem kê hết các tên ấy ra, chiếu từng tên mà bắt bồi thường. Thế là việc niêm phong nhà oa trữ cũng chỉ để phòng khi bắt truy bồi mà thôi, chứ không ở trong giới hạn lịch [kê vào quân] nói là được định rõ rằng, từ trước đến nay, các địa phương thi hành không giống nhau, thế là chỉ vì nhân sai luật pháp. Và lại, kẻ làm giặc nguyên là đảng giặc trong đảng giặc như bọn tên Nhân, tên Thạch, tức là phản bạn, kẻ đồng mưu là tòng phạm. Còn người bị ức hiếp bị bắt [phải theo] và sợ thế lực dữ tợn của giặc, không dám tố giác, đều có phân biệt với kẻ đồng mưu, nếu nhất khái chỉ cho là chứa chấp giặc, thông đồng với giặc, tra và niêm phong [tài sản] thì đã không phải là ý nghĩa trong văn bản của luật, mà cũng không tỏ ra có sức xét xử phân biệt. Vậy phàm các nha môn xét hỏi việc hình ở trong kinh và các tỉnh ngoài, khi tra xét các án phản nghịch, mưu bạn, luật có tịch thu, cố nhiên không phải

---

(1) Mưu phản : âm mưu chống lại Nhà nước.

(2) Đại nghịch : phạm đến quân chủ và mưu phá lăng miếu v.v..

(3) Mưu bạn : phản bội nước nhà đi theo giặc.

https://tieulun.hopto.org

đợi nói nữa, còn những [trường hợp] kết tập thành đảng, có đặt chức phận để gọi, có cầm khí giới chống lại quan quân, tội ác ấy không khác gì phản bạn thì những gia tài sản nghiệp của kẻ cùng mưu, cùng làm, xin cũng tịch thu hết. Đến như tư tình mà cố ý buông tha hoặc giấu giếm, và biết mà không thú, hoặc bị chúng đòi tống tiền mà lấy của nhà lén đưa cho chúng, hoặc bị chúng hiếp trói làm những việc chúng sai khiến, hoặc bị chúng kéo đến mà không thể không cho ở lại, xét ra không phải là cùng mưu, thì xin đều chiếu cái tội đáng phải chịu mà làm tội, nhưng tha không tịch thu [gia sản] để tỏ ra nhất luật.

Vua phê: « Nghị như thế là thỏa hợp. Cho theo như nghị mà biên vào điều lệ ».

Hạ lệnh cho tỉnh Thanh-hóa đóng một chiếc thuyền bọc đồng, gọi tên là thuyền « Thọ hạc ».

TAISACH.COM.VN

Tỉnh Sơn-tây đệ những vải nộp thuế, phần nhiều thưa và mỏng, không hợp cách thức, bị 4 nha bắc bác và bắt đền. Thự tổng đốc Nguyễn Đăng Giai lại nói: « Những dân làm nghề dệt vải hơi vụng, xin cho chiết nộp bằng tiền ». Vua nói: « Tám huyện trong hạt ấy (26 xã dân) nguyên có nghề dệt vải, từ trước đến nay thuế sản vật thường đủ, đã tha cho không phải đi linh, vẫn lưu ngạch cũ, không ngờ dân làm nghề lâu ngày sinh dối trá, mà bọn người chuyên biện cũng thu nộp sơ sài, nay lại mượn cớ nói chống chế là [vải dệt] hơi vụng, phỏng có được không? Vậy phạt Giai 6 tháng lương. Điều tâu xin không được ưng thuận ».

Bắt đầu đặt chức Hàn lâm viện trước tác, trật chánh lục phẩm, ở dưới chủ sự Lục bộ và trên chủ sự các nha. Bổ tiến sĩ mới đỗ là Mai Anh Tuấn sung vào chức này.

Truy tặng Nguyễn Công Hoán hàm Đại lý tự thiếu khanh. Hoán trước kia vì chỉ ở yên một nơi cho qua

https://tieulun.hopto.org

ngày, giấu những việc trộm cướp không nói ra, bị cách chức, phát vãng đi tỉnh Hà-tiên để hiệu lực, bị truy đoạt hết các tước phong. Đến khi Hoán chết, vua cho rằng năm trước Hoán có chút công khó nhọc trong việc bắt giặc ở Nam-kỳ cho nên truy tặng hàm này.

Đốc học Bình-định là Phan Cử chết. Dùng đồng tri phủ phủ Thiên-phúc là Nguyễn Đôn (tên cũ là Hanh) thăng thự.

Ngày đinh mão, làm lễ Cáp (1) hưởng.

Ba tỉnh Quảng-nam, Bình-định, Phú-yên, sang năm [biền binh] đến lệ, phải về kinh diễn tập. Vua cho rằng biền binh các tỉnh ấy thường phải đi sai phái, nên hạ lệnh cho đình việc đến kinh diễn tập một lần.

TIMSACH.COM.VN

(1) Cáp: Lễ hợp tế vào miếu Thái-tổ tất cả các vị tiên tổ đã đời thần chủ đi rồi.

https://tieulun.hopto.org

MỤC LỤC

ĐẠI NAM THỰC LỤC TẬP XXIV

CHÍNH BIÊN – ĐỆ TAM KỶ II

		Trang
Quyển XV	: (Thiệu-trị năm thứ 2, 1842) (Trịnh Đình Rư phiên dịch, Hoa Bằng hiệu đính)	5
Quyển XVI	: —	34
Quyển XVII	: —	52
Quyển XVIII	: —	75
Quyển XIX	: —	103
Quyển XX	: —	123
Quyển XXI	: —	140
Quyển XXII	: —	163
Quyển XXIII	: —	187
Quyển XXIV	: —	207
Quyển XXV	: —	228
Quyển XXVI	—	247
Quyển XXVII	: (Thiệu-trị năm thứ 3, 1843) (Trịnh Đình Rư phiên dịch, Hoa Bằng hiệu đính)	270
Quyển XXVIII	: —	296
Quyển XXIX	: (Thiệu-trị năm thứ 3, 1843) (Trần Huy Hán phiên dịch, Hoa Bằng hiệu đính)	315
Quyển XXX	: —	338
Quyển XXXI	: —	359
Quyển XXXII	: —	384
Quyển XXXIII	: —	403
Quyển XXXIV	: —	429
Quyển XXXV	: —	447

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

ĐÍNH CHÍNH

ĐẠI NAM THỰC LỤC — TẬP XXIII

TRANG	DÒNG	IN LÀ	SỬA LÀ
5	7	bộc	bậc
32	9	tưởng	trưởng
90	10	hợp tiến	hợp tiểu
114	17	Nam-sinh	Nam-ninh
129	14	thực	thự
161	6 dl	Tả về	Tả vệ
217	18	đề phòng	đề phòng
326	12	ơn Trạch	ơn trạch
340	1 dl	Tiếu	Tiến
355	14	về	vi
387	5	con	còn

TIMSACH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org

Biên tập: MAI NGỌC MAI
Chữa bản in: TRẦN MINH

TIMSACH.COM.VN

In 1.600c khổ 13×19 tại Nhà máy in Tiến-bộ, 175 phố Nguyễn Thái Học, Hà-nội. Số xuất bản: 13 - KHXH 71. Số in: 1270. In xong ngày 15 tháng 12 năm 1971. Nộp lưu chiểu tháng 12-1971.

https://tieulun.hopto.org

ĐÍNH CHÍNH

ĐẠI NAM THỰC LỤC — TẬP 24

Trang	Dòng	In là	Sửa là
35	7	Cam-cá	Cam-cát
11	24	kinh yết	kinh yết
16	21	Hướng - hóa	Hướng-hóa
53, 70	11, 4↑	Hải - an	Hải — An
82	2↑	Hoàng Quang Mật	Dưỡng Quang Mật
131	2↑	Phan Tan Tĩnh	Phan Tam Tĩnh
137	16	nơi nhán,	nơi nhán,
138	1↑	huyền ngự	thuyền ngự
253	4↑	Đinb-yên	Dinh — Yên
298	16	15 quyển	16 quyển
360	22	Hương Phu văn lâu	Phu văn lâu,
108	1↑	Lời duy đẹp đẽ	Lời tuy đẹp đẽ
132	2	tri thơ	tứ thơ
—	5	tùy đinh	tùng đinh

TMSAGH.COM.VN

https://tieulun.hopto.org